

Tỉnh thành: Bạc Liêu (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V94-00004	BL- 0023	BL- 0023	Trương Văn Bé	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/12/2009	21/12/2010	16295/09V68
2	V94-00005	BL-0054	BL-0054	Ngô Văn Hít	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	12/08/2011	12/08/2012	01026/11V94
3	V94-00006	BL-0045	BL-0045	Trần Văn Nguyên	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	19/03/2008	19/09/2008	00535/08V94
4	V94-00013	BL-0063		Ngô Văn Kim	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	10/09/2009	10/09/2010	02495/09V94
5	V94-00018	BL-0106	BL-0106	Lữ Mến	TT Phước long, Huyện Phước Long	04/11/2008	04/05/2009	04959/08V94
6	V94-00020	BL-01709	BL-01709	Nguyễn Văn Sang	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/08/2011	04/08/2012	00991/11V94
7	V94-00026	BL-0117	BL-0117	Lê Văn Bảnh	Hồng Dân - Bạc liêu,, Huyện Hồng Dân	04/03/2008	04/09/2008	00443/08V94
8	V94-00027	BL-0169		Trần Thanh Phong	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	16/08/2010	16/08/2011	01012/10S95
9	V94-00041	BL-0140	BL-0140	Huỳnh Sến	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	29/12/2013	29/12/2014	03739/13V68
10	V94-00052	BL-0104		Kiều Long Bình	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/02/2013	28/01/2014	00983/13V67
11	V94-00059	BL-0112	BL-0112	Phạm Thị Chi	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/03/2015	27/02/2016	00102/15V69
12	V94-00060	BL-0251	BL-0251	Lê Phước Đạt	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	27/06/2011	27/06/2012	00881/11V94
13	V94-00069	BL-0098		Lê Văn U	phường 5, Thành phố Bạc Liêu	27/01/2011	27/01/2012	00006/11S61
14	V94-00071	BL-0188	BL 0188	Đoàn Văn Tám	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/01/2013	16/11/2013	00077/13V94
15	V94-00072	BL-0187	BL-0187	Lý Văn Triệu	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	01/09/2015	06/08/2016	00643/15V94
16	V94-00080	BL-0199	BL-0199	Bùi Văn Thương	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	08/07/2008	08/07/2009	02079/08V94
17	V94-00085	BL-0043	BL-0043	Nguyễn Văn Xâm	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2008	11/03/2009	03609/08V94
18	V94-00090	BL-0042	BL-0042	Nguyễn Thị Kim	TT Phước Long, Huyện Phước Long	06/11/2009	06/11/2010	02871/09V94
19	V94-00096	BL-0030	BL-0030	Nguyễn Tấn Mừng	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/12/2008	11/06/2009	05793/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V94-00106	BL-0250	BL-0250	Lê Văn Hôn	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	12/01/2015	14/12/2015	00032/15V94
21	V94-00112	BL 0306	Tuyết Nhi 4	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	04/08/2011	11/06/2012	00993/11V94
22	V94-00120	BL-0144	BL 0144	Triệu Cẩm Bình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	22/07/2015	13/06/2016	00430/15S95
23	V94-00126	BL- 0148	Phước Lợi	Nguyễn Thị Năm	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	14/12/2012	14/12/2013	05397/12V68
24	V94-00128	BL-0148	BL- 0148	Nguyễn Thị Năm	Ninh Thạnh Lợi, Thành phố Bạc Liêu	14/12/2010	14/06/2011	14757/10V68
25	V94-00131	BL-00213		Phạm Thị Thủy	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	06/05/2008	06/05/2009	01973/08V67
26	V94-00134	BL 0270	BL 0270	Dương Thị Thu	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	05/08/2008	05/02/2009	02844/08V94
27	V94-00141	BL 0203	BL 0203	Dương Kim Phú	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	10/03/2009	10/03/2010	00945/09V94
28	V94-00142	BL -0162	BL 0162	Dương Văn Tỷ	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	08/11/2012	08/02/2013	04659/12V68
29	V94-00147	BL 0360	BL 0360	Trương Thị Tâm	162A-Hoàng Văn Thụ, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	19/09/2012	01/09/2013	00907/12V94
30	V94-00159	BL-00287	Ghe tải	Trần Văn Bé	phường 7, Thành phố Bạc Liêu	11/03/2008	11/09/2008	00216/08V69
31	V94-00162	BL 0350	BL 0350	Nguyễn Văn Quân	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	18/02/2011	18/02/2012	00331/11V94
32	V94-00173	BL-0412	BL-0412	Trần Thiên	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/11/2010	09/11/2011	01221/10V94
33	V94-00174	BL 0218	BL 0218	Đặng Văn Tài	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/03/2008	12/09/2008	00500/08V94
34	V94-00180	BL-0237	BL 0237	Nguyễn Văn Phú	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	29/11/2012	29/11/2013	01976/12V64
35	V94-00184	BL-0288	BL 0288	Lê Thanh Hoàng	Long điền, Huyện Đông Hải	29/07/2010	29/07/2011	00862/10V94
36	V94-00217	BL-0405		Trương Minh Sơn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/02/2009	24/08/2009	00620/09V94
37	V94-00224	BL 0475	BL 0475	Trần Văn Quân	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	08/04/2008	10/09/2008	00595/08V94
38	V94-00231	BL 0259	BL 0259	CTy Cổ Phần Công Trình Giao Thông Bạc Liêu	Số 34,QLộ 1A,Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	29/04/2011	18/01/2012	01322/11V62
39	V94-00244	BL 0260	BL 0260	Cty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Bạc Liêu	34 QLộ 1A, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	04/04/2008	04/04/2009	00584/08V94
40	V94-00248	BL 0342	Hải Minh 2	Lê Huỳnh Thủ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	07/12/2011	07/12/2012	00640/11V69
41	V94-00255	BL 0239	BL 0239	Huỳnh Tấn Đạt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	16/12/2008	16/06/2009	05863/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	V94-00258	BL-0549	BL-0549	Nguyễn Hoàng Sắc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	06/03/2008	06/09/2008	00460/08V94
43	V94-00265	BL-0189	BL 0189	Tô Nguyên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/05/2008	20/11/2008	00873/08V94
44	V94-00273	BL- 0522	BL- 0522	Nguyễn Thanh Tùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2010	31/03/2011	00298/10S65
45	V94-00275	BL-0356	BL 0356	Tạ Phước Lợi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/09/2008	11/03/2009	03607/08V94
46	V94-00278	BL-0036	BL-0036	Quách Văn Vũ	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	23/02/2010	23/02/2011	00234/10V94
47	V94-00284	BL-0214	BL 0214	Nguyễn Thành Công	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	01/10/2012	27/05/2013	00931/12V94
48	V94-00286	BL-0237H	BL-0237H	Lê Văn Lù	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	19/05/2008	19/05/2009	00594/08S95
49	V94-00292	BL-0639	BL 0639	Tô Đức Hạnh	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	10/04/2014	10/10/2014	00294/14V94
50	V94-00334	BL-0683	BL 0683	Lê Thị Trang	Xã Vĩnh Bình, Huyện Vĩnh Lợi	03/08/2009	03/02/2010	02294/09V94
51	V94-00339	BL-0702	BL 0702	Trần Thị út Nhỏ	Phường I, Thành phố Bạc Liêu	09/05/2011	04/05/2012	00711/11V94
52	V94-00341	BL 0384	BL 0384	Trịnh Văn Thu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/07/2015	18/07/2016	00551/15V94
53	V94-00344	BL 0439	BL 0439	Trần Văn Hùng	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	16/02/2012	16/02/2013	00202/12V94
54	V94-00365	BL-0710	MInh Hải	Lâm Văn Chiến	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/01/2009	07/07/2009	00281/09V94
55	V94-00367	BL-0738	BL 0738	Lê Văn Trung	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/03/2008	07/09/2008	00463/08V94
56	V94-00370	BL-0654	Phước Lợi 2	Trần Phước Sanh	Phước Long, Huyện Phước Long	24/12/2008	24/06/2009	13298/08V68
57	V94-00371	BL-0206	BL-0206	Huỳnh Đức Thành	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	20/08/2015	15/07/2016	00509/15S95
58	V94-00413	BL-0801	BL-0801	Dương Văn Lợi	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	01/04/2015	01/04/2016	00532/15V71
59	V94-00415	BL-0701	BL 0701	Nguyễn Tấn Phong	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	19/07/2011	19/07/2012	00945/11V94
60	V94-00419	BL-0865	BL-0865	Hà Minh Chiến	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	20/11/2014	03/06/2015	05153/14V67
61	V94-00420	BL-0845		Phạm Văn Lùng	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	03/04/2008	03/04/2009	00995/08S66
62	V94-00430	BL 0566	BL 0566	Hồ Thành	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	30/12/2008	30/06/2009	06018/08V94
63	V94-00442	BL 0472	BL 0472	Trương Chí Công	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	22/05/2008	22/11/2008	00915/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	V94-00448	BL 0576	BL 0576	Nguyễn Văn Trường	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	08/11/2013	15/06/2014	05228/13V67
65	V94-00451	BL-0873	BL 0873	Trần Văn Tươi	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	27/02/2008	27/08/2008	00400/08V94
66	V94-00463	BL-0619	Trí Công	Trần Văn Công	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	22/07/2011	22/07/2012	00960/11V94
67	V94-00465	BL 0747	BL 0747	Nguyễn Thị Lan	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	12/06/2015	10/10/2015	00440/15V94
68	V94-00469	BL 0374	BL 0374	Bùi Thị Sang	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	17/01/2011	17/01/2012	00190/11V94
69	V94-00493	BL-0773	BL 0773	Lê Thị Hoài	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	01/03/2011	01/03/2012	00399/11V94
70	V94-00495	BL 1477	BL 1477	Tăng Kim Khoa	TT Ngan dừa, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	17/12/2008	01335/08V94
71	V94-00510	BL-1017	BL 1017	Trương Văn Ngọc	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	13/05/2015	03/01/2016	00312/15V94
72	V94-00511	BL-0944	BL-0944	Nguyễn Văn Du	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	17/07/2015	11/07/2016	00525/15V94
73	V94-00519	BL 0989	BL 0989	Nguyễn Văn Trọng	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	14/05/2014	04/05/2015	02177/14V67
74	V94-00539	BL-1044		Võ Văn Hoàng	, Thành phố Bạc Liêu	30/05/2008	30/11/2008	01018/08V94
75	V94-00547	BL-0636	BL- 0636	Lê Vĩnh Hiệp	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/05/2015	12/05/2016	01084/15V68
76	V94-00549	BL-0856	BL-0856	Nguyễn Thanh Hải	TTGiá Rai, Thị xã Giá Rai	01/10/2013	14/02/2014	00764/13V94
77	V94-00551	BL-0819	BL 0819	Nguyễn Văn Bé Hai	Ninh quới, Huyện Hồng Dân	07/03/2008	07/09/2008	00465/08V94
78	V94-00555	BL-1116	BL 1116	Trần Thanh Liêm	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	09/03/2011	09/03/2012	00477/11V94
79	V94-00564	BL-0928	BL 0928	Lê Tuyết Nga	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	10/10/2012	31/05/2013	00957/12V94
80	V94-00568	BL 0480	BL 0480	Ngô Văn Suốt	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/02/2008	18/08/2008	00338/08V94
81	V94-00570	BL-1113	BL 1113	Nguyễn Thị Nga	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	17/03/2014	14/02/2015	00234/14V94
82	V94-00598	BL 0387	Trung Tính	Trần Trung Tính	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	03/09/2013	27/08/2014	00684/13V94
83	V94-00602	BL-1111		Võ Đình Thọ	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	23/09/2015	23/08/2016	01574/15S66
84	V94-00603	BL 1114	BL 1114	Võ Văn Niên	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/02/2009	18/08/2009	00563/09V94
85	V94-00613	BL-1043	BL-1043	Trần Tấn Lợi	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00728/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	V94-00622	BL-0936	BL 0936	Lê Văn Thành	ấp 2 - Thị trấn Giá Rai, Thị xã Giá Rai	30/01/2012	19/08/2012	00103/12V94
87	V94-00624	BL -1089	BL -1089	Trần Văn Xuân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/06/2013	29/05/2014	00472/13V94
88	V94-00642	BL-1189		Chung Kim Ngó	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/11/2007	20/11/2008	00826/07S50
89	V94-00677	BL-1229	BL 1229	Lê Thành Thảo	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/10/2011	22/10/2012	01326/11V94
90	V94-00678	BL-1222	BL 1222	Kiều Long Trị	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	15/04/2013	15/03/2014	00300/13V94
91	V94-00687	BL 1279	BL 1279	Lê Văn Lâm	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	21/09/2009	21/09/2010	02572/09V94
92	V94-00693	BL-1277	BL-1277	Nguyễn Thanh Sơn	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	25/11/2010	25/11/2011	03471/10V62
93	V94-00701	BL-1304	BL 1304	Dương Văn Khía	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	22/08/2012	09/05/2013	00873/12S95
94	V94-00702	BL-1303	BL-1303	Quản Trọng Tánh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	21/07/2011	09/07/2012	00952/11V94
95	V94-00707	BL 1258	BL 1258	Nguyễn Thị Lệ	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	30/06/2009	30/12/2009	02073/09V94
96	V94-00715	BL-2772	BL 2772	Tạ Hồng Phước	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	14/08/2015	16/08/2016	00585/15V94
97	V94-00725	BL 1285	BL 1285	Trần Quốc Khanh	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	25/07/2008	25/01/2009	02582/08V94
98	V94-00757	BL 1088	BL 1088	Huỳnh Văn Sển	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/02/2012	13/02/2013	00177/12V94
99	V94-00759	BL-1269	Thanh Tuấn	Võ Thị Thắm	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/08/2014	30/08/2015	03531/14V67
100	V94-00761	BL-1157	Tuấn Cường	Phạm Văn Dấu	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	05/08/2011	05/08/2012	07198/11V68
101	V94-00763	BL-00233		Nguyễn Thành Công	Vĩnh Mỹ"A", Huyện Vĩnh Lợi	07/04/2008	07/04/2009	01583/08V67
102	V94-00813	BL 1357H	BL 1357H	Trần Văn Tổng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/11/2008	13/05/2009	05396/08V94
103	V94-00831	BL-0611	BL 0611	Nguyễn Văn Mạnh	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2008	14/01/2009	02285/08V94
104	V94-00839	BL-0836	Hải Đăng	La Hiếu Kỳ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00186/11S95
105	V94-00840	BL-0378	Thái Sơn	Trần Minh Liệt	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	30/08/2013	23/06/2014	00680/13V94
106	V94-00850	BL 1178H	BL 1178H	Huỳnh Thanh Tường	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	23/06/2009	23/12/2009	00703/09V83
107	V94-00867	BL-1105	BL 1105	Nguyễn Thanh Quang	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	08/07/2008	08/01/2009	02082/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	V94-00870	BL 0379	BL 0379	Sa Minh Tâm	TT Phước long, Huyện Phước Long	02/01/2013	30/09/2013	00006/13V94
109	V94-00898	BL 1438	Phước Nhân	Phạm Văn Cảnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/06/2009	06011/08V94
110	V94-00901	BL-0394	Thanh Cẩn	Lê Hoàng Khải	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/07/2010	20/01/2011	00906/10S95
111	V94-00904	BL-1574	BL 1574	Lý Văn Ngàn	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	28/10/2015	14/07/2016	00772/15V94
112	V94-00908	BL-1539H	PONTON BC - 600	Nguyễn Hoàng Dũng	Xã Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	08/06/2011	08/06/2012	00829/11V83
113	V94-00919	BL 1134	BL 1134	Phan Văn Đầu	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02476/08V94
114	V94-00922	BL-0962	DUY THỊNH	La Trường ấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	02/07/2009	02/07/2010	02087/09V94
115	V94-00928	BL-1484	BL-1484	Lâm Chánh Đáng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	20/05/2011	20/05/2012	03130/11V68
116	V94-00931	BL 1710	BL 1710	Dương Văn Minh	Xã Vĩnh Phú Tây,, Huyện Phước Long	11/05/2015	11/05/2016	00302/15V94
117	V94-00934	BL-1411	BL 1411	Lê Văn An	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	10/03/2010	10/03/2011	00345/10V94
118	V94-00946	BL-0422	Hung Long	Hồ Văn Điều	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	20/02/2009	20/08/2009	00592/09V94
119	V94-00963	BL 3368	BL 3368	La Quang Khánh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/07/2009	02/12/2009	02097/09V94
120	V94-00970	BL-1665	BL 1665H	Trần Trọng Trường	Thị Trấn Gành Hào, Huyện Đông Hải	28/12/2009	28/06/2010	00956/09V69
121	V94-00994	BL 1617	BL 1617	Trần Văn Danh	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	10/01/2008	10/07/2008	00094/08V94
122	V94-00995	BL 1323	BL 1323	Võ Văn Thảo	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	17/06/2008	06/08/2008	01192/08V65
123	V94-01014	BL-1747	BL 1747	Phạm Văn Sanh	Gành Hào, Huyện Đông Hải	29/06/2011	29/06/2012	01115/11V64
124	V94-01043	BL 1313	BL 1313	Nguyễn Thị Phụng	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	04/11/2011	23/08/2012	01461/11V94
125	V94-01046	BL 2034H	BL 2034H	Quách Hà Lũy	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/03/2009	09/09/2009	00184/09V69
126	V94-01047	BL-0924	BL 0924	Võ Duy Khánh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/05/2008	09/11/2008	00793/08V94
127	V94-01057	BL-1945	BL-1945	Nguyễn Hồng Em	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	01/09/2008	01/03/2009	03497/08V94
128	V94-01076	BL-1890		Trần Thị Lài	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/01/2011	21/01/2012	00319/11S69
129	V94-01088	BL-1075	BL-1075	Nguyễn Trọng Tuấn	, Huyện Vĩnh Lợi	21/03/2008	21/09/2008	02009/08S69

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	V94-01093	BL-1980	BL-1980	Nguyễn Văn Hùng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	29/05/2008	29/11/2008	00426/08V69
131	V94-01095	BL 1503	BL 1503	Mã Thanh Liêm	C10,đường Bà Triệu, P3, Thành phố Bạc Liêu	24/07/2015	22/07/2016	00549/15V94
132	V94-01103	BL 1495	Thanh Trúc 18	Mã Thanh Liêm	Phường 3 ,, Thành phố Bạc Liêu	16/11/2010	10/10/2011	01226/10V94
133	V94-01130	BL-1765H	BL 1765H	Huỳnh Thanh Vân	Phường 5 ,, Thành phố Bạc Liêu	07/06/2011	07/06/2012	00809/11V83
134	V94-01131	BL-2205	BL 2205	Dương Văn Nông	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/07/2008	10/01/2009	02197/08V94
135	V94-01133	BL 1309	BL 1309	DNTN Trang Tú	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	07/07/2011	07/01/2012	00917/11V94
136	V94-01162	BL 1612	BL 1612	Lê Quốc Thống	Long Điền Đông, Thị xã Giá Rai	18/11/2011	18/11/2012	01574/11V94
137	V94-01163	BL-0699	KIỀU LỘC 3	Võ Văn Đĩnh	Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	27/08/2015	12/08/2016	00615/15V94
138	V94-01168	BL- 2447	BL-2447	Trần Thanh Hải	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/12/2011	13/12/2012	01731/11V94
139	V94-01178	BL 2466	BL 2466	Ngô Nhất Phong	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	13/06/2011	07/05/2012	00824/11V94
140	V94-01181	BL-2494	BL-2494	Lâm Thị Sáng	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	22/01/2013	22/01/2014	00087/13V94
141	V94-01202	BL-2222	PHƯỚC HẬU	Nguyễn Thị Sáu	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	05/03/2010	05/03/2011	00307/10V94
142	V94-01206	BL-2106	BL- 2106	Nguyễn Văn Dũng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/10/2009	28/10/2010	02817/09V94
143	V94-01228	BL-0595	BL 0595	Nguyễn Văn Nghĩa	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	11/01/2010	22/12/2010	00079/10V94
144	V94-01233	BL 2078	BL 2078	Kiều Văn Sơn	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/06/2015	23/06/2016	00887/15S65
145	V94-01242	BL 2411	BL 2411	Nguyễn Thị Lùng	Xã Hiệp Thành, Thành phố Bạc Liêu	29/05/2015	04/06/2016	00407/15V94
146	V94-01243	BL 1132	BL 1132	Đinh Văn Hải	Xã Điền Hải, Huyện Đông Hải	30/12/2015	26/07/2016	00948/15V94
147	V94-01250	BL 2202	BL 2202	Cty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Bạc Liêu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	23/09/2009	23/09/2010	02594/09V94
148	V94-01256	BL-1251	BL 1251	Trần Văn Hon	TT Phước Long, Huyện Phước Long	02/05/2008	02/11/2008	00743/08V94
149	V94-01258	BL 1755	BL 1755	Nguyễn Văn Chí	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/08/2011	22/08/2012	01051/11V94
150	V94-01259	BL-2368	Tuyết Nhi 12	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	21/10/2008	17/10/2009	02018/08V65
151	V94-01260	BL 2267	BL 2267	Dương Kim Phú	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/11/2011	30/11/2012	01672/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	V94-01264	BL-1690	BL 1690	Huỳnh Huê Vinh	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	19/09/2013	11/08/2014	00735/13V94
153	V94-01268	BL-4445	Phong Phú	Nguyễn Văn Rượu	Phường 5,, Thành phố Bạc Liêu	12/12/2007	08/12/2008	01922/07V94
154	V94-01275	BL-2647	BL-2647	Huỳnh Văn Xuyên	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/10/2011	11/10/2012	03678/11S69
155	V94-01278	BL-3367	BL 3367	Dương Văn Hùm	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	04/03/2011	07/02/2012	00418/11V94
156	V94-01279	BL-2656	BL-2656	Dương Văn Hùm	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	10/03/2014	05/03/2015	00220/14V94
157	V94-01283	BL-2115	Lâm Thảo 4	Mã Thanh Liêm	C10 Bà Triệu, P3, Thành phố Bạc Liêu	20/06/2008	18/06/2009	01228/08V65
158	V94-01285	BL-2393 H		Lê Thị Xuyên	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	22/04/2009	04688/08V94
159	V94-01286	BL 1449	Ngọc Thủy	Trần Quốc Nam	Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	07/10/2009	01283/09V94
160	V94-01292	BL 2276	BL 2276	Trần Văn Bông	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	07/12/2009	07/06/2010	03004/09V94
161	V94-01294	BL 3366	MAI YẾN	Ngô Nhất Phong	40 đường hoà Bình , Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	19/08/2011	25/06/2012	01049/11V94
162	V94-01305	BL-0035		Nguyễn Văn út	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	28/03/2008	28/03/2009	00966/08S66
163	V94-01323	BL-2467	BL 2467	Hà Hoàn Dân	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	23/01/2008	23/07/2008	00204/08V94
164	V94-01327	BL-3312	BL-3312	Ong Phước Lợi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/11/2012	15/09/2013	01076/12V94
165	V94-01328	BL-2601		Hàng Hữu Phúc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	29/12/2008	29/06/2009	05786/08V94
166	V94-01329	BL-1800	BL-1800	CTy TNHH Liên Sơn	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	18/09/2009	18/09/2010	02562/09V94
167	V94-01333	BL-0558		Nguyễn Thanh Bình	Phong Thạnh Nam, Huyện Phước Long	03/03/2010	03/03/2011	00290/10V94
168	V94-01334	BL-2205		Võ Văn Thảo	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	01/03/2010	01/03/2011	00272/10V94
169	V94-01335	BL-4444	Phương Toàn 01	Lê Văn Tư	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	30/03/2015	30/03/2016	00704/15V62
170	V94-01341	BL-0155	Vỏ Khách	Võ Thị Liên	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00730/08V94
171	V94-01349	BL-1394	BL 1394	Trần Trung Quốc	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/10/2010	25/10/2011	01165/10V94
172	V94-01358	BL-01061		Nguyễn Văn út	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/07/2008	24/07/2009	03511/08S66
173	V94-01361	BL-1477	BL-1477	Châu Kiều Oanh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	30/03/2011	23/03/2012	00547/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	V94-01367	BL-0119		HTX Dịch vụ Vận tải thủy Bộ Ngân Dừa	TT Ngân Dừa, Huyện Hồng Dân	19/04/2011	29/03/2012	00657/11V94
175	V94-01369	BL-0118	BL-0118	HTX Dịch Vụ Vận Tải Thủy Bộ ngân Dừa	TT Ngân Dừa, Huyện Hồng Dân	19/04/2011	29/03/2012	00658/11V94
176	V94-01371	BL-4799		Lê Thanh Bình	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	03/06/2008	03/06/2009	00922/08V83
177	V94-01374	BL-00223	THANH TRÚC 17	Mã Thanh Liêm	C10,Bà Triệu,F3, Thành phố Bạc Liêu	16/11/2008	16/01/2009	03346/08V64
178	V94-01375	BL-1422	BL-1422	Lương Huệ Phước	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/11/2008	11/05/2009	05382/08V94
179	V94-01379	BL-1954	Tàu Kéo	Mã Thanh Liêm	C10, Bà Triệu, Thành phố Bạc Liêu	16/11/2008	16/01/2009	03345/08V64
180	V94-01385	BL-1934		Lâm Minh Lý	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/05/2009	05/05/2010	00455/09S65
181	V94-01386	BL-0550	BL-0550	Dương Văn Hai	Vĩnh trạch, Thành phố Bạc Liêu	22/03/2012	29/10/2012	00347/12V94
182	V94-01401	BL-3338H		Tô Văn Sến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	02/02/2009	02/02/2010	00096/09V84
183	V94-01403	BL-4447	BL-4447	Lê Văn Tư	6/29, Hoàng Diệu, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	19/09/2011	19/09/2012	01133/11V94
184	V94-01404	BL-1719	Tàu hàng	Mã Thanh Liêm	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	15/11/2013	19/11/2014	00887/13V94
185	V94-01406	BL-3222	BL-3222	Hồ Thị Tám	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/10/2008	28/04/2009	04789/08V94
186	V94-01410	BL-0817	BL-0817	Nguyễn Nam Hà	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	21/01/2008	21/07/2008	00189/08V94
187	V94-01413	BL-3799		Nguyễn Văn Thọ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/07/2011	10/05/2012	00926/11V94
188	V94-01416	BL-2539		Trần Văn Kiệt	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	07/03/2008	07/09/2008	00468/08V94
189	V94-01417	BL- 1899		Đặng Văn Bằng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	03/12/2014	22/11/2015	00887/14V94
190	V94-01418	BL-0369		Lê Thanh Kỳ	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	10/04/2015	07/04/2016	00257/15V94
191	V94-01419	BL-1483	BL-1483	Lâm Chánh Đáng	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	08/06/2011	08/06/2012	00810/11V94
192	V94-01422	BL-4546	BL-4546	Mã Long Hồ	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	31/05/2010	31/05/2011	00656/10V94
193	V94-01423	BL-3349	Mỹ THANH	Mã Long Hồ	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	08/06/2010	08/06/2011	00694/10V94
194	V94-01427	BL-3329	Tuấn Cường I	Trịnh Kim Hương	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	19/05/2008	19/11/2008	00393/08V69
195	V94-01428	BL-3457		Lê Văn U	2/6 Lê Thị Hồng Gấm,P.5, Thành phố Bạc Liêu	01/07/2011	18/06/2012	01857/11V62

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	V94-01432	BL-4041	BL- 4041	Nguyễn Văn Vũ	Phước Long, Huyện Phước Long	20/03/2014	22/03/2015	00246/14V94
197	V94-01433	BL-1592	BL-1592	Trần Văn Hoài	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	21/09/2009	21/09/2010	02566/09V94
198	V94-01453	BL-1790		Phạm Thanh Dự	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/08/2011	26/02/2012	01240/11V83
199	V94-01470	BL-3781H	Đầu kéo, đẩy	Nguyễn Văn Sáng	Vĩnh Mỹ A, Huyện Vĩnh Lợi	27/12/2011	17/11/2012	01782/11V94
200	V94-01476	BL-2584	BL- 2584	Nguyễn Tấn Tài	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/02/2012	17/02/2013	00212/12V94
201	V94-01479	BL-0444		Nguyễn Quốc Sỹ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2008	02/12/2008	00434/08V69
202	V94-01493	BL-3545		Từ Văn An	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	05/04/2012	05/04/2013	00287/12V84
203	V94-01494	BL-2474	BL-2474	Trần Văn Khanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	10/03/2008	10/09/2008	00483/08V94
204	V94-01495	BL-0912	BL-0912	Trần Văn Thảo	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	10/03/2008	10/09/2008	00484/08V94
205	V94-01496	BL-0328	BL-0328H	Tạ Ngọc Vạn	TT Hoà Bình, Huyện Vĩnh Lợi	27/03/2009	27/09/2009	01190/09V94
206	V94-01497	BL-2041	BL-2041	Nguyễn Hoàng Liêu	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	10/07/2008	10/01/2009	02196/08V94
207	V94-01498	BL-0459	Ghe Tam bản	Võ Văn Điền	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	21/11/2008	21/05/2009	05648/08V94
208	V94-01500	BL-0594	BL-0594	Nguyễn Văn Tính	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	03/10/2009	01243/09V94
209	V94-01510	BL-0675		Nguyễn Văn Thới	Vĩnh Thạnh, Huyện Phước Long	25/06/2009	25/06/2010	01365/09V64
210	V94-01511	BL-0655	BL-0655	Nguyễn Văn Dưỡng	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	16/03/2016	08/08/2016	00487/16V68
211	V94-01512	BL-1655	BL-1655	Nguyễn Văn Công	Hưng Phú, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/03/2009	03514/08V94
212	V94-01526	BL-0729		Trương Văn Hiền	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	16/12/2015	08/08/2016	05478/15V67
213	V94-01528	BL-0592		Trần Văn Thân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	23/07/2010	23/07/2011	00842/10V94
214	V94-01533	BL-0525	Ghe Tam bản	Đỗ Thành Hải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/07/2008	24/01/2009	02568/08V94
215	V94-01534	BL-0505		Khấu Quan Anh	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	23/09/2008	23/03/2009	03748/08V94
216	V94-01540	BL-1468	Ghe tam bản	Huỳnh Văn Lâm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01415/08V94
217	V94-01543	BL-1071	Ponton MB	Nguyễn Văn Ba	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	04/02/2009	04/02/2010	00321/09V62

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	V94-01544	BL-0560	BL-0560	Nguyễn Ngọc Bích	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	10/05/2009	05148/08V94
219	V94-01547	BL-0615		Trà Văn Ghi	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/06/2008	02/12/2008	01062/08V94
220	V94-01554	BL-1736		Trần Thanh Nhơn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	03/06/2010	01/06/2011	00671/10V94
221	V94-01557	BL:1715	Thanh Tâm	Trương Văn Chạy	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/04/2009	01/10/2009	00238/09V69
222	V94-01562	BL-1744	Ghe tam bản	Nguyễn Hoàng Thái	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	06/01/2012	06/01/2013	00022/12V94
223	V94-01563	BL-0666	TUYET NHI 22	CTY TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	10/08/2007	10/08/2008	00833/07V94
224	V94-01566	BL- 0910	ANH TÂN I	Huỳnh Thanh Liêm	118 Hoàng Văn Thụ, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	08/02/2011	25/01/2012	00272/11V94
225	V94-01568	BL-0932		Huỳnh Văn Linh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/06/2014	21/06/2015	00504/14V94
226	V94-01569	BL-0997	BL-0997	Ong Phước Thanh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/09/2009	30/09/2010	02638/09V94
227	V94-01572	BL-1244		Dương Kim Phú	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	01/04/2010	01/04/2011	00446/10V94
228	V94-01577	BL-1194		Huỳnh văn Hào	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	23/04/2009	23/04/2010	00795/09V64
229	V94-01582	BL-1164		Cao Văn Truyền	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	04/06/2008	04/12/2008	01120/08V94
230	V94-01583	BL - 0737		Trần Văn Nam	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	08/01/2014	08/01/2015	00068/14S69
231	V94-01584	BL-1348		Nguyễn Văn Ba	Quốc lộ I - Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	02/03/2009	02/03/2010	00691/09V62
232	V94-01585	BL:1208		Phan Văn Tiền	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/12/2013	17/12/2014	06231/13S69
233	V94-01586	BL-01253	Chí Linh	Phạm Văn Hoàng	áp 6- Xã Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	07/02/2013	27/12/2013	00051/13V69
234	V94-01588	BL- 1281		DNTN KHÁNH TÂM	111 Đống Đa, Khóm 1, Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	26/06/2015	21/06/2016	00471/15V94
235	V94-01589	BL-1239		Dương Văn Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	06/02/2009	06/08/2009	00097/09V69
236	V94-01591	BL- 1364		Dương Văn Chính	TT Ngan dừa, Huyện Hồng Dân	29/04/2009	29/10/2009	01666/09V94
237	V94-01592	BL-01417	BL-01417	Nguyễn Bảo Lớn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	16/07/2015	16/07/2016	01644/15V68
238	V94-01594	BL-1418		Trương thị Ngân	xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	15/05/2008	15/11/2009	00834/08V94
239	V94-01600	BL-1532	BL-1532	Dương Văn Hai	Vĩnh Bình, Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/03/2015	03/04/2016	00150/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	V94-01605	BL- 1492	BL- 1492	CTy TNHH Liên Sơn	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	31/10/2011	18/09/2012	01414/11V94
241	V94-01606	BL-1519		Nguyễn Văn út	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	03/05/2012	03/05/2013	01056/12S66
242	V94-01607	BL:1569		Trần thị Tiên	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	06/01/2009	06/07/2009	00277/09V94
243	V94-01610	BL-1584		DNTN Khánh Tâm	111 Đống Đa, Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	03/05/2012	15/04/2013	00473/12V94
244	V94-01614	BL-0608		Lê Văn Chính	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/01/2008	15/07/2008	00067/08S95
245	V94-01616	BL- 1703		Nguyễn Văn Sơn	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	08/03/2010	08/03/2011	00325/10V94
246	V94-01617	BL- 1698	ĐỨC THÀNH	Tạ Văn Thương	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	27/05/2008	27/11/2008	00996/08V94
247	V94-01618	BL-1691		Hồ Thị Thu Nga	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	27/06/2009	27/12/2009	03622/09S69
248	V94-01622	BL-1721		Nguyễn Văn Linh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00946/08V94
249	V94-01623	BL-1722		Nguyễn Văn Nghiệm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00945/08V94
250	V94-01627	BL-1773		Trịnh Văn Hồn	Ninh quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2008	02/12/2008	01057/08V94
251	V94-01629	BL-		Trương Văn Cẩm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/07/2008	04/01/2009	02065/08V94
252	V94-01631			Nguyễn Phương Tiến	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	26/06/2008	26/06/2009	01669/08V94
253	V94-01632	BL-1772		DNTN Khánh tâm	111 Đống Đa, P.2, Thành phố Bạc Liêu	23/04/2008	14/12/2008	02103/08V50
254	V94-01633			Trương Thị Thu	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	10/05/2010	10/05/2011	00583/10V94
255	V94-01634	BL - 1549	TUYẾT NHI 9	CTY TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	21/07/2010	21/07/2011	00833/10V94
256	V94-01638	BL-1969	SL CHỖ MÁY BƠM CÁT	Cty TNHH Tuyết Nhi	91/3- Võ Quang Diễn - Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	09/09/2008	09/09/2009	03601/08V94
257	V94-01642	BL-1855		CTy CP CT Giao Thông Bạc Liêu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	20/12/2011	20/12/2012	01755/11V94
258	V94-01643	BL-1834		Huỳnh Văn Hiếu	Xã Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	23/07/2012	23/07/2013	00715/12V94
259	V94-01644	BL- 1850		Quách Việt Triều	Xã ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/01/2009	20/07/2009	00402/09V94
260	V94-01647	BL-1853		DNTN Khánh Tâm	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	01/07/2011	01/07/2012	00892/11V94
261	V94-01648	BL-2318		Huỳnh Văn Vũ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	18/06/2013	18/06/2014	01695/13V68

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	V94-01651	BL:1967		Trần Văn Quân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	07/01/2009	02069/08V94
263	V94-01652	BL-		Nguyễn Bảo Trí	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/03/2008	04/09/2008	00444/08V94
264	V94-01657	BL-1999		Huỳnh Văn Vũ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/01/2011	25/06/2012	00606/11V69
265	V94-01660	BL-1998		Tô Khánh Trung	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/06/2015	24/06/2016	01491/15V68
266	V94-01662	BL-1629		Phùng Văn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/09/2008	11/03/2009	03653/08V94
267	V94-01664	BL-2171		Nguyễn Văn Triều	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	27/03/2012	07/12/2012	00357/12V94
268	V94-01666	BL-2181		Trần Văn Hải	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/07/2014	22/09/2014	00606/14V94
269	V94-01669	BL-2178	TUYẾT NHI 19	CTy TNHH Tuyết Nhi	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/03/2008	25/09/2008	00560/08V94
270	V94-01673	BL- 2263		Dương Văn Chia	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	16/01/2009	16/07/2009	00386/09V94
271	V94-01674	BL-2311		Trần Quốc Dũng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/05/2011	15/03/2012	00773/11V94
272	V94-01677	BL-2374	BL-2374	Phạm Thanh Sang	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	19/02/2013	21/02/2014	00145/13V94
273	V94-01679	BL-2406		Thạch Văn Ly	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	16/07/2008	16/01/2009	02439/08V94
274	V94-01684	BL- 2528	BL- 2528	Chung Quốc Dũng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/01/2011	21/01/2012	00227/11V94
275	V94-01685	BL-2538		Võ Văn Tuấn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/05/2008	02/11/2008	00819/08V94
276	V94-01689	BL-2604		Võ Văn Kết	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/08/2008	19/08/2009	02083/08S95
277	V94-01690	BL-		Trần Văn Le	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	27/05/2008	27/11/2008	00983/08V94
278	V94-01692	BL-		DN TN CHÍ TÔN	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	13/11/2007	15/11/2008	01676/07V94
279	V94-01693	BL- 2618	BL- 2618	Tô Văn Sến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/11/2008	12/11/2009	05390/08V94
280	V94-01695	BL- 2655	Hải Phong 3	Nguyễn Thành Lộc	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	25/06/2009	25/06/2010	02051/09V94
281	V94-01697	BL-02668	BL-02668	Tô Văn Chép	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	19/12/2008	19/12/2009	13144/08V68
282	V94-01698		THANH TRUC 35	Mã Thanh Liêm	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	27/11/2007	07/11/2008	01817/07V94
283	V94-01699			CTY TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	29/11/2007	29/11/2008	01838/07V94

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
284	V94-01708	BL-2725		Nguyễn Minh Đạo	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/09/2013	21/10/2013	00688/13V94
285	V94-01710	BL:2745		Huỳnh Hữu Cường	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	27/10/2008	27/10/2009	04773/08V94
286	V94-01711			Vưu Thanh Nhân	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	31/12/2007	30/06/2008	02013/07V94
287	V94-01712	BL- 2016	HẢI PHONG 4	Huỳnh Hữu Mác	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	29/02/2012	02/07/2012	00259/12V94
288	V94-01713	BL-2751		Phan Văn Đạt	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	29/04/2009	04867/08V94
289	V94-01715	BL-2773		DNTN Khánh Tâm	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	22/08/2011	22/08/2012	01055/11V94
290	V94-01716	BL-		Phạm Văn Khen	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/01/2008	25/07/2008	00224/08V94
291	V94-01719	BL- 2898		Dương Văn út	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	02/03/2015	03/03/2016	00134/15V94
292	V94-01720	BL-		Nguyễn Vũ Khanh	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	03/03/2008	03/09/2008	00437/08V94
293	V94-01721	BL-2923		Nguyễn Thanh Dể	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/10/2009	13/10/2010	02754/09V94
294	V94-01722	BL-2929		Tô Thu Nga	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/03/2009	19/03/2010	01128/09V94
295	V94-01726	BL-		Châu Kim Phượng	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	25/03/2008	25/09/2008	00557/08V94
296	V94-01728	BL-2959	HƯNG PHÚ	CTy TNHH 1Thành Viên - TM Dịch Vụ Hưng Phú	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	10/02/2012	23/01/2013	00175/12V94
297	V94-01729	BL-	TÀU HÀNG	Mã Thanh Liêm	, Thành phố Bạc Liêu	17/04/2008	16/04/2009	01959/07V65
298	V94-01732	BL-4433	BL-4433	Bùi Thanh Danh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/06/2014	05/05/2015	00517/14V94
299	V94-01733	BL-2997		Chung Văn Danh	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	27/10/2008	27/04/2009	04775/08V94
300	V94-01736	BL-3005	KIM CUÔNG	Trần Anh Tuấn	Thị Trấn Gành Hào, Huyện Đông Hải	25/08/2009	25/08/2010	02408/09V94
301	V94-01739	BL-3024		Nguyễn Hoàng Sắc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	09/09/2015	14/08/2016	00665/15V94
302	V94-01742	BL-3091	BL- 3091	Phạm Văn Dũng	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	10/08/2010	10/08/2011	00912/10V94
303	V94-01743	BL-3060	HƯNG PHÚ 2	Nguyễn Văn Bé	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	25/05/2009	25/05/2010	01858/09V94
304	V94-01745	BL-3120		Võ Thanh Tuấn	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/11/2011	25/11/2012	01623/11V94
305	V94-01748	BL-3095		DNTN Khánh Tâm	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	14/05/2012	09/05/2013	00495/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	V94-01749	BL-		Phạm Văn Nghiệp	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/05/2008	10/12/2008	01135/08V94
307	V94-01750	BL-	HÒA THỊNH	CTy TNHH TMDV & SX Hòa Thịnh	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	09/06/2008	09/12/2008	01138/08V94
308	V94-01751			Huỳnh Văn Hiếu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	12/06/2008	12/12/2008	01178/08V94
309	V94-01752	BL-3216		Đoàn Hữu Sơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/03/2014	16/12/2014	00247/14V94
310	V94-01753	BL-3242		Lê Thị Hiền	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	18/03/2010	18/03/2011	00398/10V94
311	V94-01755	BL-3258	BL-	Dương Phúc Oanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/05/2015	08/03/2016	00372/15V94
312	V94-01757			Nguyễn Văn Trộn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	07/06/2008	26/12/2008	01670/08V94
313	V94-01758			Nguyễn văn Trộn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	07/06/2008	26/12/2008	01671/08V94
314	V94-01760	BL:3372		Nguyễn Văn Công	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	18/10/2011	18/10/2012	01201/11V94
315	V94-01761	BL-3536		Lê Kim Thuý	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	03/10/2011	03/10/2012	01165/11V94
316	V94-01762			Phan Văn Được	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	22/07/2008	22/01/2009	02559/08V94
317	V94-01763	BL-3709		Lý Văn Giàu	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/06/2013	14/02/2014	00483/13S95
318	V94-01764	BL-		Lý Văn út	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/07/2008	28/01/2009	02728/08V94
319	V94-01765	BL-3791		Nguyễn Trung Khánh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/10/2012	30/08/2013	00963/12V94
320	V94-01768	BL-3889	THANH TRÚC 43	Mã Thanh Liêm (DNTN Thanh Trúc)	C10 Bà Triệu,F3, Thành phố Bạc Liêu	15/02/2016	22/08/2016	00107/16V94
321	V94-01770	BL-		Nguyễn Thị Ngọc Hà	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2008	11/03/2009	03610/08V94
322	V94-01771	BL- 4457		Nguyễn Văn Tùng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/02/2011	18/02/2012	00333/11V94
323	V94-01772	BL- 4505		Lê Văn Khởi	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	03/12/2009	03/12/2010	02991/09V94
324	V94-01774	BL-4976		Lê Quốc Việt	Xã An Phúc, Huyện Đông Hải	26/09/2011	26/09/2012	01152/11V94
325	V94-01775	BL-5967		Trần Thị Hòa	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/11/2009	19/11/2010	02945/09V94
326	V94-01776	BL-5150		Bùi Văn Đức	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/05/2011	30/05/2012	01783/11S69
327	V94-01779	BL-3446		Nguyễn Văn Phụng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/05/2010	20/05/2011	00615/10V94

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
328	V94-01780	BL- 5244		Dương Tấn Hải	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	02/04/2015	27/03/2016	00626/15S69
329	V94-01783	BL-5672		DNTN Nhân Thành Tâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/01/2010	05/01/2011	00028/10V94
330	V94-01784	BL- 5671		DNTN Nhân Thành Tâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	20/12/2013	18/12/2014	00971/13V94
331	V94-01787	BL-5839		Phạm Vĩnh Sơn	Châu Hưng A, Thành phố Bạc Liêu	17/09/2009	17/03/2010	02545/09V94
332	V94-01791	BL-5888	BL-5888	CTy TNHH MTV XD Phạm Văn Hùng Bạc Liêu	73 Phan Đình Giót, Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	18/01/2015	19/01/2016	00316/15V67
333	V94-01792	BL-5588		CTy TNHH MTV XD Phạm Văn Hùng Bạc Liêu	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	07/03/2015	16/02/2016	01072/15V67
334	V94-01796			CTy Cổ Phần Thuỷ Sản Bạc Liêu	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	06/03/2009	06/03/2010	00817/09V94
335	V94-01798	BL-		Nguyễn Văn Quân	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/03/2009	19/09/2009	01122/09V94
336	V94-01799	BL-5969		Trần Chí Nguyễn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00897/11V94
337	V94-01802	BL-6625		Nguyễn Phước Thêm	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	29/05/2015	17/04/2016	00406/15V94
338	V94-01803	BL-		Nguyễn Chí Hiếu	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/04/2009	07/04/2010	01284/09V94
339	V94-01805	BL-6689		Hàng Hữu Phúc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	26/12/2011	26/12/2012	01779/11V94
340	V94-01807	BL-6777		Trương Văn Cẩm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	18/11/2013	04/03/2014	00876/13V94
341	V94-01808	BL-		Lê Duy Thanh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/04/2009	09/04/2010	01297/09V94
342	V94-01813			DNTN CHÍ TÔN	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	10/04/2009	10/04/2010	01356/09V94
343	V94-01814			Nguyễn Hoàng Bê	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	15/04/2009	15/04/2010	01458/09V94
344	V94-01820	BL-7011	TÀU HÀNG	Trần Trung Quốc	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/05/2015	12/05/2016	00331/15V94
345	V94-01822	BL- 6878		Nguyễn Kiều Phương	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	12/12/2011	12/12/2012	03637/11V62
346	V94-01824	BL-6977	GHE TAM BAN	Trương Văn Khanh	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	26/07/2013	05/07/2014	00575/13V94
347	V94-01828	BL-6969		CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	21/07/2010	21/07/2011	00834/10V94
348	V94-01829	BL-7109		Đỗ Phi Long	Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/09/2014	27/08/2015	00702/14V94
349	V94-01832	BL-7116	BL-7116	Nguyễn Thị Hồng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/06/2011	08/06/2012	00855/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	V94-01835			Dương Văn Tỷ	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	15/06/2009	15/06/2010	01967/09V94
351	V94-01836	BL-7156		Trần Văn Mười	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/08/2011	10/06/2012	01013/11V94
352	V94-01840	BL-7273		Trần Văn Khanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/08/2015	05/08/2016	00574/15V94
353	V94-01842	BL-7307		Phạm Hoàng Nhu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	13/07/2010	13/07/2011	00810/10V94
354	V94-01847	BL-7299		Phùng Văn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/08/2011	02/08/2012	00988/11V94
355	V94-01850	BL- 7443		Cty TNHH Liên Sơn	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	31/05/2010	06/09/2010	00658/10V94
356	V94-01853	BL-7449		Phạm Văn Hùng	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	08/07/2010	08/07/2011	00800/10V94
357	V94-01854	BL-7578	Salan Xáng	DNTN Bình Dương	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	18/07/2013	25/05/2014	00561/13V94
358	V94-01856	BL-	TàU Hút Bùn	DNTN Chí Tôn	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	22/09/2009	17/03/2010	02589/09V94
359	V94-01858	BL-	TàU HÀNG	Nguyễn Trung Kiên	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/10/2009	05/01/2010	00732/09V65
360	V94-01861	BL-7495		Đoàn Ngọc Toàn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	13/08/2010	13/08/2011	00924/10V94
361	V94-01864	BL-	Sà LAN ĐẶT CẦU 30T	CTy TNHH XD Công Trình Hải Thiên	TTHòa Bình, Huyện Hoà Bình	23/10/2009	23/10/2010	02806/09V94
362	V94-01865	BL-		Võ Văn Em	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	26/10/2009	26/04/2010	02812/09V94
363	V94-01866			Phạm Văn Hùng	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	11/11/2009	11/11/2010	02889/09V94
364	V94-01867	BL-	TàU HÀNG	Nguyễn Trung Kiên	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	16/11/2009	13/11/2010	00730/09V65
365	V94-01868	BL-7939		Hàng Hữu Phúc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	14/01/2011	14/01/2012	00160/11V94
366	V94-01869	BL-7677	NGUYỄN MINH 2	CTy CPTV- XD Nguyễn Minh	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	31/05/2011	18/01/2012	00790/11V94
367	V94-01874	BL-7589	HOÀNG CHIẾN 5	DNTN Chiến Thắng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	25/08/2014	02/04/2015	00677/14V94
368	V94-01877	BL-7865	PONTON ĐẶT CẦU	DNTN Chí Tôn	Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	28/05/2015	07/12/2015	00318/15V94
369	V94-01878	BL-	PONTON Đặt Cầu số 2	DNTN Chí Tôn	Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	10/08/2010	11/12/2010	00910/10V94
370	V94-01880	BL-		Phạm Văn Mạnh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/12/2009	08/12/2010	03022/09V94
371	V94-01882	BL-		DNTN Hải Phong	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	14/12/2009	14/12/2010	03059/09V94

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
372	V94-01883	BL-7638		Dương Văn Mộng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/11/2012	17/10/2013	01056/12V94
373	V94-01884	BL-7647		Trần Thành Lâm	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	26/06/2015	22/06/2016	00465/15V94
374	V94-01886	BL-7656	GHE TAM BAN	Mã Văn Luận	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/02/2012	02/01/2013	00131/12V94
375	V94-01887	BL-7670	GHE TAM BÀN	Trần Thanh Tùng	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	21/08/2014	05/01/2015	00668/14V94
376	V94-01889	BL-		DNTN Bình Dương (Lê Chí Huyện)	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/01/2010	25/09/2010	00091/10V94
377	V94-01890	BL-7651		Trần Văn Lập	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/08/2015	26/04/2016	00640/15V94
378	V94-01891	BL-	PONTON ĐẶT CẦU	DNTN Chí Tôn	Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	10/08/2010	25/01/2011	00911/10V94
379	V94-01893	BL-		Mã Văn Tâm	Đường Bà Triệu,phường 3, Thành phố Bạc Liêu	28/01/2010	28/01/2011	02755/09V65
380	V94-01898	BL-7717		Phạm Văn Nhân	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	25/01/2011	25/01/2012	00240/11V94
381	V94-01901	BL-7740		CTy CPCT GT Bạc Liêu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	24/04/2012	26/03/2013	00453/12V94
382	V94-01907	BL-7758	DUY THANH 1	Lê Duy Thanh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/08/2010	24/02/2011	00951/10V94
383	V94-01910	BL- 7764		Võ Quốc Thống	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	16/11/2012	26/04/2013	01009/12S65
384	V94-01911			DNTN Khánh Tâm - Võ Hoàng Khánh	phường 2, Thành phố Bạc Liêu	06/05/2010	06/05/2011	00130/10V63
385	V94-01915	BL-		CTy TNHH Khánh Tân	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	20/05/2010	20/05/2011	00617/10V94
386	V94-01916	BL-7753		DNTN Trang Tú	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	22/06/2011	22/06/2012	00857/11V94
387	V94-01920	BL-7811		Trà Văn Sáu	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/06/2015	02/06/2016	00462/15V94
388	V94-01921	BL-7769	HÔNG NGỌC	Lý Quốc Thống	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	06/10/2010	06/10/2011	01117/10V94
389	V94-01923	BL-		Nguyễn Văn Tuất	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/06/2010	15/06/2011	00714/10V94
390	V94-01932	BL-7844	Ghe tải	Nguyễn Thị Huệ	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/05/2011	05/11/2011	00701/11V94
391	V94-01938	BL-		DNTN Chí Tôn	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	25/08/2010	25/08/2011	00966/10V94
392	V94-01941	BL-7900		Huỳnh Quốc Thuận	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/09/2012	09/09/2013	00887/12V94
393	V94-01942	BL-7901		Nguyễn Thành Vinh	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	13/09/2011	13/09/2012	01112/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
394	V94-01943	BL-		DNTN Chí Tôn	ấp Thị Trấn A, Thị Trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	17/09/2010	16/09/2011	01519/10V71
395	V94-01944	BL-7924		CTy TNHH MTV XDTM - Dịch Vụ Minh Toàn	Khóm 1, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	03/09/2014	21/09/2015	00691/14V94
396	V94-01945	BL-7877		DNTN Thái Phát (Nguyễn Kiều Phương)	Khóm 10, Phường 1, Thành Phố Bạc Liêu, Thành phố Bạc Liêu	06/05/2011	23/09/2011	00709/11V94
397	V94-01947	BL-7893	GE TAM BAN	Quách Minh Mẫu	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	14/11/2012	29/09/2013	01123/12V94
398	V94-01949	BL-7957		CTy TNHH Khánh Tân	Phường 7, TP Bạc Liêu, Thành phố Bạc Liêu	28/12/2012	07/10/2013	01307/12V94
399	V94-01951	BL-7935		Trương Văn Mười	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	20/01/2014	25/10/2014	00069/14V94
400	V94-01952	BL-	Sà LAN CÔNG TRÌNH	DNTN Phúc Hải	ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	01/11/2010	28/10/2011	02412/10V65
401	V94-01953			DNTN BÌNH DƯƠNG	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	05/11/2010	05/11/2011	01203/10V94
402	V94-01954	BL-7958		Trương Hà Nội	Xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	05/12/2011	22/11/2012	01699/11V94
403	V94-01955	BL-		Phan Văn Hùng	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	25/11/2010	25/11/2011	01250/10V94
404	V94-01959	BL-7978	Tàu Hút Bùn	DNTN Chí Tôn	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	07/04/2015	08/12/2015	00243/15V94
405	V94-01961	BL-7981	HOÀNG TIẾN 5	DNTN Nhân Thành Tâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	20/12/2013	09/12/2014	00972/13V94
406	V94-01962	BL-8027	CHIẾN THẮNG 1	DNTN Chiến Thắng	84/483 Cao Văn Lầu, Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	05/02/2015	15/12/2015	00086/15V94
407	V94-01963	BL-8028	CHIẾN THẮNG 2	DNTN Chiến Thắng	84/483 Cao văn Lầu, Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	05/02/2015	16/12/2015	00085/15V94
408	V94-01964	BL-8030		Đào Văn Kiên	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	23/10/2014	14/03/2015	00816/14V94
409	V94-01967	BL:8047		Huỳnh Văn Tém	xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/06/2014	11/06/2015	00815/14S65
410	V94-01968	BL-		DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	10/01/2011	10/01/2012	00079/11V94
411	V94-01969	BL-		DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	10/01/2011	10/01/2012	00080/11V94
412	V94-01971			DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/01/2011	12/01/2012	00117/11V94
413	V94-01972	BL-		DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/01/2011	12/01/2012	00119/11V94
414	V94-01973	BL-		DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/01/2011	12/01/2012	00120/11V94
415	V94-01976	BL-8078		CTy TNHH Minh Hoàng	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	16/04/2012	14/02/2013	00433/12V94

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
416	V94-01978	BL-		Phan Văn Quyến	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	21/02/2011	21/02/2012	00337/11V94
417	V94-01979	BL-		Võ Xuân Trường	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/02/2011	22/02/2012	00362/11V94
418	V94-01981		Tàu hàng khô	DNTN Trần Thiên	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/03/2011	02/03/2012	00189/11S65
419	V94-01983	BL-		CTy TNHH XDCT Hải Thiên	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	01/03/2011	01/03/2012	00395/11V94
420	V94-01984	BL		DNTN Tiến Đạt	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	09/03/2011	08/03/2012	00472/11V94
421	V94-01985	BL-5577		Lê Văn Phong	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	11/03/2011	11/03/2012	00487/11V94
422	V94-01987	BL-8172H		Nguyễn Văn Bình	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/08/2015	05/08/2016	00468/15S95
423	V94-01989	BL-8221		DNTN Nhân Thành Tâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	20/12/2013	29/03/2014	00973/13V94
424	V94-01991		Tàu hàng	Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	08/04/2011	08/04/2012	00336/11S65
425	V94-01993	BL-8180	HOÀI NAM	Cty TNHH Đức Thạnh	Cầu Đỏ,Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/09/2015	16/05/2016	00663/15V94
426	V94-01995			Phạm Văn Công	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	26/05/2011	26/05/2012	00777/11V94
427	V94-01996			Phạm Văn Công	Xã Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	26/05/2011	26/05/2012	00778/11V94
428	V94-01997			Phạm Văn Công	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	26/05/2011	26/05/2012	00779/11V94
429	V94-02003	BL-		Dương Hoài Ngọc	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	01/06/2011	01/06/2012	00796/11V94
430	V94-02005	BL-8271		Nguyễn Văn Nghĩa	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/06/2011	21/06/2012	00851/11V94
431	V94-02006	BL- 8282		Trần Tuấn Kiệt	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	07/12/2012	07/12/2013	01230/12V94
432	V94-02007	BL-8281	Tàu Hàng	Nguyễn Hồng Việt	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/08/2015	05/07/2016	00565/15V94
433	V94-02008	BL-8299		DNTN Bình Dương	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	20/07/2015	06/07/2016	00534/15V94
434	V94-02010			Nguyễn Văn Ước	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/07/2011	13/07/2012	00938/11V94
435	V94-02011	BL- 8300	Tàu hàng	Huỳnh Quốc Toàn	Mình Diệu, Huyện Vĩnh Lợi	30/11/2015	16/07/2016	05188/15V67
436	V94-02012	BL-8307	NGỌC HÂN 01	Huỳnh Văn Xuyên	Mỹ Tường, Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/02/2016	16/07/2016	00120/16V94
437	V94-02015	BL-		Tiêu Lũy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/07/2011	21/07/2012	00953/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
438	V94-02016	BL-8295		Nguyễn Văn Suối	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/08/2013	21/07/2014	00628/13V94
439	V94-02018	BL-		Nguyễn Hồng Sơn	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/08/2011	11/08/2012	01021/11V94
440	V94-02020	BL-		Lê Văn Cộp	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2011	22/08/2012	01056/11V94
441	V94-02022	BL- 8326	Tàu hàng	Huỳnh Thị Màu	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/08/2015	17/08/2016	01161/15S65
442	V94-02025	BL-8334		Lâm Hoàng Hên	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	27/11/2012	15/09/2013	01176/12V94
443	V94-02026	BL-8449	Ca-nô gia dụng	Phạm Văn Dũng	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	29/10/2012	05/10/2013	01023/12V94
444	V94-02027	BL-7921		Trần Văn Công	Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/12/2014	10/10/2015	00924/14V94
445	V94-02028			Huỳnh Văn Thắng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	10/10/2011	10/10/2012	01187/11V94
446	V94-02037	BL-8388	Tàu hàng	Nguyễn Việt Tài	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2014	29/11/2014	00103/14V94
447	V94-02039			Trần Văn Dung	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/12/2011	02/12/2012	01677/11V94
448	V94-02040	BL-		Huỳnh Trường Giang	xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	19/12/2011	16/12/2012	02012/11V71
449	V94-02042	BL-8577		Nguyễn Văn Công	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/03/2014	29/12/2014	00253/14V94
450	V94-02043	BL-8657		Dương Thanh Dũ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/02/2014	03/01/2015	00105/14V94
451	V94-02047	BL-8487		Lê Thị Nhanh	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	13/03/2015	31/01/2016	00190/15V94
452	V94-02049	BL-		Dương Văn Mộng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	14/02/2012	14/02/2013	00190/12V94
453	V94-02050	BL-	V94-02050	Trương Hoàng Oanh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/02/2012	16/02/2012	00197/12V94
454	V94-02052	BL-9099	Tàu hàng khô	Hàng Hữu Phúc	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	25/03/2014	03/03/2015	00605/14S66
455	V94-02054	BL-0568	BL-0568	Tạ Phước Quang	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	08/03/2012	08/03/2013	00293/12V94
456	V94-02059	BL-8787		Phan Văn Đạt	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	30/07/2014	21/06/2015	00618/14V94
457	V94-02060	BL-9299	Tàu hàng khô	Trần Văn Lập	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	19/10/2015	17/07/2016	00734/15V94
458	V94-02062		Tàu hàng	Nguyễn Văn Luyến	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/08/2012	27/08/2013	00755/12S65
459	V94-02063	BL-8866	Tàu hàng khô	Nguyễn Thanh Toàn	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/11/2014	02/10/2015	00866/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	V94-02069	BL-		Trà Văn Tấn	Hưng phú, Huyện Phước Long	16/10/2012	12/10/2013	00972/12V94
461	V94-02072	BL-8818	BL - 8818	Đỗ Văn Hiếu	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	18/11/2013	16/10/2014	00877/13V94
462	V94-02073	BL-9007	Năm GHI	Trà Văn Ghi	Mỹ Tường 1, Hưng Phú, Huyện Phước Long	03/07/2015	19/10/2015	00495/15V94
463	V94-08466	BL-8848	BL-8848	Lê Văn Vững	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	28/11/2014	14/11/2015	00881/14V94
464	V94-08467	BL-8894		Bùi Hữu Hai	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	25/02/2015	15/11/2015	00116/15V94
465	V94-08468	BL-8936	BL-8936	Lê Thị Lệ	ấp Mỹ Tường I, xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/11/2014	16/11/2015	00868/14V94
466	V94-08473	BL-		Võ Tấn Phát	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	23/11/2012	23/11/2013	01136/12V94
467	V94-08511	BL-		Phạm Văn Sanh	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/12/2012	25/12/2013	01258/12V94
468	V94-08529	BL-		Lê Minh Sơn	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	28/12/2012	28/12/2013	01306/12V94
469	V94-08533	BL-8972	Tàu hàng	Trần Văn Lập	Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/01/2014	09/01/2015	00066/14S69
470	V94-08548	BL-8988		Trương Văn Cường	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/03/2014	22/01/2015	00202/14V94
471	V94-08555		Ghe hàng vỏ thép	Trịnh Văn Hưởng	Vĩnh Hưng, Thành phố Bạc Liêu	21/02/2013	21/02/2014	00190/13S65
472	V94-08571	BL-9014		Nguyễn Văn Chiến	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/05/2015	02/05/2016	00389/15V94
473	V94-08582	BL-9009		CTy TNHH MTV XD Phạm Văn Hùng Bạc Liêu	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	23/07/2015	23/01/2016	03241/15V67
474	V94-08584	BL-9071		Trung Tâm Quản Lý KTCT Thủy Lợi Bạc Liêu	219 đường 23-8, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	22/08/2014	28/06/2015	00672/14V94
475	V94-08609	BL-		DNTN Nhân Thành Tâm	85 ấp Nội Ô, TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	25/07/2013	25/07/2014	03662/13S69
476	V94-08611	BL-9053	Sà lan	DNTN Phạm Tiến Duy	ấp Tân Tạo, TT. Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/09/2014	30/07/2015	00711/14V94
477	V94-08622	BL-8877		Trần Văn Thám	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/06/2015	27/07/2016	00467/15V94
478	V94-08675	BL-9105		Nguyễn Quốc Việt	ấp 2, TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	26/01/2015	30/10/2015	00060/15V94
479	V94-08683		Sà Lan Tự Hành	Công ty CP Đầu Tư và Xây Dựng Vạn Xuân-Bạc Liêu	75 Phước Thạnh I, Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	26/06/2014	26/06/2015	00912/14S65
480	V94-08708	BL-.....		Chi Cục KT Và BV NL Thủy Sản Bạc Liêu	457, đường 23 tháng 8, P.8, Thành phố Bạc Liêu	28/10/2014	29/10/2015	01734/14V63
481	V94-08757	BL-_____		Huỳnh Trường Giang	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	26/01/2015	26/01/2016	01623/14V71

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
482	V94-08802	BL-		Nguyễn Văn Miễn	Xã Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	23/04/2015	23/04/2016	00260/15V94
483	V94-08871			CTY TNHH Xây Dựng Quang Phú Hưng	C10, Đường Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	27/08/2015	17/08/2016	00590/15V94
484	V94-08872	BL-		CTy TNHH Xây Dựng Quang Phú Hưng	C10 Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	26/08/2015	01/12/2015	00591/15V94
485	V94-10194	BL-7895		Đỗ Thanh Dũng	Trung Hưng 3 , Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/09/2011	08/09/2012	04505/11V50

Tỉnh thành: Bạc Liêu (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V94-00001	BL-0684		Chung Văn Danh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/03/2010	15/09/2010	00378/10V94
2	V94-00002	BL-0449		Lâm Minh Quân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	04/01/2010	04/01/2011	00013/10V94
3	V94-00003	BL-0583		Trần Văn Bằng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/11/2011	18/11/2012	01563/11V94
4	V94-00004	BL-0461		Lâm Minh Khai	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/12/2009	17/12/2010	03092/09V94
5	V94-00006	BL-2160		Vưu Cang Lái	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	16/09/2013	03/04/2014	00724/13V94
6	V94-00007	BL-1144		Lê Văn Mạnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/01/2010	20/01/2011	00126/10V94
7	V94-00008	BL-0488	Phà khách	Châu Việt Trung	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	19/09/2014	11/03/2015	00737/14V94
8	V94-00010	BL-0529	Ghe tam bản	Đỗ Phi Long	Hung Phú, Huyện Phước Long	03/07/2006	03/01/2007	00660/06V94
9	V94-00012	BL-0891	Ghe tam bản	Trần Văn Lập	Hung Phú, Huyện Phước Long	30/07/2009	30/01/2010	02285/09V94
10	V94-00013	BL-0523	Ghe Tam bản	Trương Thị Kiều	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	05/07/2009	00273/09V94
11	V94-00014	BL-0524	Ghe Tam bản	Tôn Thị Thắm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	05/07/2009	00272/09V94
12	V94-00015	BL-0543	Ponton	CTy CP Cơ khí và Xây lắp điện Bạc Liêu	54 - Trần Phú - Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	18/02/2014	13/09/2014	00154/14V94
13	V94-00016	BL-0553	Ghe tam bản	Kim Văn Năm	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	05/06/2009	05/12/2009	01928/09V94
14	V94-00017	BL-0591	Tàu Hàng - HSCN	Nguyễn Văn Nơ	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	23/04/2012	23/04/2013	00333/12S95
15	V94-00018	BL-0562	BL-0562	Nguyễn Văn Huynh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/06/2015	29/06/2016	00346/15S95
16	V94-00020	BL-0551	BL-0551	Trần Văn Tuấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/01/2014	24/10/2014	00039/14V94
17	V94-00021	BL-0596	PHÀ KHÁCH N.SÔNG	Lê Hoàng Oanh	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/12/2012	20/06/2013	05634/12V68
18	V94-00022	BL-0672	Ghe Tam bản	Đỗ Văn Hiền	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	29/07/2013	22/06/2014	00580/13V94
19	V94-00023	BL-0569	Phà khách	Hồng Văn Ngoán	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/12/2006	27/06/2007	01179/06V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V94-00024	BL-0799	Ghe tam bản	Lê Thanh Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/11/2013	15/11/2014	00893/13V94
21	V94-00026	BL-0589	ghe tam bản	Trần Văn Lập	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/04/2006	20/10/2006	00332/06S95
22	V94-00027	BL-0579		Nguyễn Văn Tạo	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	23/06/2009	23/12/2009	02037/09V94
23	V94-00028	BL- 0817	Ghe tam bản	Đinh Văn Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/07/2014	03/07/2015	00602/14V94
24	V94-00029	BL-0604	Phà khách ngang sông	Trương Minh Hùng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	05/05/2008	05/11/2008	00754/08V94
25	V94-00030	BL-0597	Phà Khách Ngang Sông	Trương Văn Sinh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	09/05/2008	09/11/2008	00791/08V94
26	V94-00031	BL-0614		Nguyễn Văn Đủ	Xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	09/05/2011	09/05/2012	00717/11V94
27	V94-00032	BL - 0616	BL - 0616	Phùng Văn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/04/2009	03/10/2009	01220/09V94
28	V94-00033	BL- 0640		Đoàn Văn Cơ	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	10/07/2008	10/01/2009	02201/08V94
29	V94-00034	BL- 0632		Trần Ngọc Giàu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/10/2008	09/04/2009	04437/08V94
30	V94-00035	BL 0165	BL 0165	Lê Văn Đức	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	29/04/2011	29/04/2012	00697/11V94
31	V94-00036	BL-0650	Phà Ngang Sông	Lê Kiều Trang	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/11/2009	13/05/2010	02903/09V94
32	V94-00037	BL-0588	Ghe tam bản	Trang Văn Trí	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	27/08/2006	28/02/2007	00814/06V94
33	V94-00038	BL-0952	Ghe tam bản	Phạm Bạch Đằng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	05/07/2011	05/07/2012	00909/11V94
34	V94-00039	BL-0635	Phà ngang sông	Phan Thị Yến	An Trạch, Huyện Đông Hải	05/01/2010	05/01/2011	00048/10V94
35	V94-00040	BL-0660	Ghe tam bản	Nguyễn Văn Ngon	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/03/2009	03672/08V94
36	V94-00041	BL- 0659	Ghe tam bản	Võ Văn Cung	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/01/2008	02/07/2008	00003/08V94
37	V94-00042	BL- 0780	Ghe tam bản	Trần Ngọc Thủy	TT Phước Long, Huyện Phước Long	06/06/2008	26/10/2012	01133/08V94
38	V94-00043	BL- 0661	Ghe tam bản	Nguyễn Văn Nghệ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05895/08V94
39	V94-00044	BL-0687	Ghe tam bản	Phan Thanh Tùng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/01/2007	09/07/2007	00018/07V94
40	V94-00045	BL-0704	BL--0704	Nguyễn Ngọc Điền	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/03/2012	08/03/2013	00635/12V68
41	V94-00046	BL-0697		Lê Hồng Cẩm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	31/10/2012	31/10/2013	01032/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	V94-00047	BL- 0706	BL- 0706	Nguyễn Văn Dũng	Xã An Trạch, Huyện Đông Hải	26/08/2013	26/08/2014	00663/13V94
43	V94-00048	BL-0703		Nguyễn Thị Phụng	An Trạch, Huyện Đông Hải	23/08/2013	20/08/2014	00659/13V94
44	V94-00049	BL-0662		Nguyễn Văn Thêm	An Trạch, Huyện Đông Hải	16/01/2014	16/01/2015	00172/14S69
45	V94-00050	BL-0669		Nguyễn Văn Hiền	An Trạch, Huyện Đông Hải	12/01/2015	12/01/2016	00021/15S69
46	V94-00051	BL-0668		Dương Văn Lợi	An Trạch, Huyện Đông Hải	16/01/2014	16/01/2015	00171/14S69
47	V94-00052	BL-0705	BL-0705	Phạm Thái Phụng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/04/2014	24/04/2015	00331/14V94
48	V94-00053	BL-0670		Lê Văn Hải	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	29/05/2008	29/11/2008	01011/08V94
49	V94-00054	BL-0671		Lê Thị Dung	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/08/2007	29/02/2008	00937/07V94
50	V94-00055	BL- 2386		Hàng Hữu Phúc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	18/07/2008	18/01/2009	02472/08V94
51	V94-00056	BL-0834		Trần Văn út	TT Phước Long, Huyện Phước Long	11/09/2014	12/12/2014	00718/14V94
52	V94-00057	BL-0712	BL-0712	Trương Quang Hà	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/08/2010	24/08/2011	00962/10V94
53	V94-00058	BL-0731		Ngô Thanh Hùng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/06/2007	20/12/2007	00539/07V94
54	V94-00059	BL-0749		Nguyễn Thanh Bình	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	02/08/2006	02/02/2007	00754/06V94
55	V94-00061	BL-0732	Chết chở khách	Lê Thành Thiệt	TT Ngan dừa, Huyện Hồng Dân	10/10/2006	10/04/2007	00930/06V94
56	V94-00062	BL- 0714	BL-0714	Nguyễn Văn Quận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/08/2011	17/08/2012	01034/11V94
57	V94-00063	BL - 0722		Dương Văn Hiền	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/01/2007	10/07/2007	00023/07V94
58	V94-00064	BL - 0864		Nguyễn Văn Sĩ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	25/06/2009	25/06/2010	02042/09V94
59	V94-00065	BL-0740		Nguyễn Kỳ Tâm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	11/08/2008	11/02/2009	02994/08V94
60	V94-00066	BL - 0724		Nguyễn Văn Vũ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/05/2006	12/11/2006	00484/06V94
61	V94-00067	BL-0680		Phạm Thị Tuyết	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/01/2013	11/01/2014	00060/13V94
62	V94-00069	BL-0759	Ghe tam bản	Nguyễn Văn Bền	Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/11/2012	17/10/2013	01044/12V94
63	V94-00070	BL - 0768	BL - 0768	Trần Hoàng Anh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02452/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	V94-00071	BL -0277	Ghe Tam bản	Lê Hồng Cẩm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/05/2006	29/11/2006	00539/06V94
65	V94-00072	BL 1717	BL 1717	Đình Văn Trí	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	15/04/2014	24/04/2015	00312/14V94
66	V94-00073	BL-0273		Nguyễn Văn Hiệp	Vĩnh Phú đông, Huyện Phước Long	08/06/2012	08/06/2013	00563/12V94
67	V94-00074	BL- 0271		Danh Khuôn	Ninh hoà, Huyện Hồng Dân	20/07/2007	20/01/2008	00721/07V94
68	V94-00075	BL-0742		Đặng Văn Nhỏ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	03/03/2008	03/09/2008	00431/08V94
69	V94-00076	BL - 0292		Trịnh Trường Giang	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/10/2008	06/04/2009	04421/08V94
70	V94-00077	BL-0275		Trương Việt Luyến	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/08/2012	28/08/2013	04585/12S69
71	V94-00078	BL- 0411		Lê Văn Thế	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/03/2013	17/02/2014	00209/13V94
72	V94-00079	BL 1096	BL 1096	Trần Thị Xa	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	07/01/2013	07/01/2014	00026/13V94
73	V94-00080	BL-1768		Nguyễn Văn Thọ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/07/2011	10/05/2012	00927/11V94
74	V94-00081	BL - 1102		Trần Văn Trọng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/09/2007	14/03/2008	01036/07V94
75	V94-00083	BL-0743		Quách Thanh Phương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02740/08V94
76	V94-00084	BL-0276	BL-0276	Quách Thanh Phong	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/09/2010	27/09/2011	01088/10V94
77	V94-00085	BL- 0778		Quách Cao Lương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	12/04/2006	12/10/2006	00370/06V94
78	V94-00086	BL-0776		Trần Văn Cừ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/04/2009	03/10/2009	01221/09V94
79	V94-00087	BL-0802		Huỳnh Văn Khanh	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/02/2013	28/02/2014	01435/13S69
80	V94-00088	BL-0803		Huỳnh Tấn Sỹ	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/12/2012	28/12/2013	10326/12S69
81	V94-00091	BL-0824		Trịnh Tấn Duy	Vĩnh hậu, Huyện Vĩnh Lợi	12/06/2006	12/12/2006	00600/06V94
82	V94-00093	BL-0942		Lê Thuý Hà	Vĩnh Hậu, Huyện Vĩnh Lợi	12/06/2006	12/12/2006	00598/06V94
83	V94-00096	BL-0770		Trần Huy Hoàng	Vĩnh hậu A, Huyện Vĩnh Lợi	07/05/2008	07/11/2008	00772/08V94
84	V94-00099	BL-0787		Cao Hoà Hiệp	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	29/07/2009	29/07/2010	02278/09V94
85	V94-00101	BL:0906		Phan Thanh Tân	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/02/2014	17/02/2015	00157/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	V94-00104	BL-0860		Ngô Hoàng Sang	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	09/04/2012	09/04/2013	00396/12V94
87	V94-00113	BL 1204	BL 1204	Võ Văn Bạch	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/03/2013	07/03/2014	00208/13V94
88	V94-00114	BL-0821		Ngô Văn Đượm	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	02/06/2008	02/12/2008	01066/08V94
89	V94-00115	BL-0580		Nguyễn Văn Năm	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	28/03/2014	28/03/2015	00806/14S69
90	V94-00119	BL-0830		Võ Văn Tuấn	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	28/04/2009	28/10/2009	01655/09V94
91	V94-00120	BL-0841		Ngô Thị Tố Nữ	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	12/05/2008	12/11/2008	00809/08V94
92	V94-00121	BL-0831		Trần Thị Diết	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/10/2011	10/10/2012	01186/11V94
93	V94-00122	BL- 0832		Diệp Thị Tiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2009	02/12/2010	02985/09V94
94	V94-00123	BL- 0842		Huỳnh Thanh Quốc	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2013	11/01/2014	00045/13V94
95	V94-00124	BL 0466	BL 0466	Huỳnh Văn ấn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	20/04/2006	20/10/2006	00390/06V94
96	V94-00125	BL-0857		Tăng Văn Đạt	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	16/01/2008	16/07/2008	00156/08V94
97	V94-00130	BL- 0875		Nguyễn Văn Lắng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	15/05/2006	15/11/2006	00487/06V94
98	V94-00131	BL-0877		Đoàn Thanh Liêm	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/12/2009	11/12/2010	03043/09V94
99	V94-00133	BL-0911		Trần văn Vĩnh	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	27/08/2008	27/02/2009	03476/08V94
100	V94-00135	BL-0887		Nguyễn Văn Đảng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	04/06/2007	04/12/2007	00433/07V94
101	V94-00138	BL-0884		Nguyễn Văn Thống	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	08/01/2008	08/07/2008	00041/08V94
102	V94-00139	BL-0893		Cao Minh Luân	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	27/05/2008	27/11/2008	00997/08V94
103	V94-00140	BL- 0896		Lê Văn Chất	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	18/06/2008	18/12/2008	01386/08V94
104	V94-00142	BL- 0901		Nguyễn Hoàng Bình	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	01/06/2009	01/12/2009	01892/09V94
105	V94-00143	BL-0904		Đặng Văn Thương	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	01/03/2010	01/03/2011	00268/10V94
106	V94-00144	BL- 0921		Dương Văn Hậu	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2008	07/02/2009	02880/08V94
107	V94-00145	BL-0939		Quách Văn Đức	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	02/01/2008	02/07/2008	00011/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	V94-00147	BL - 0931		Trương Ngọc Tuyết	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	10/12/2007	10/06/2008	01893/07V94
109	V94-00148	BL:0948		Ngô Thị Mười	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	07/05/2008	07/11/2008	00773/08V94
110	V94-00149	BL-0940		Lâm Văn Đoàn	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	10/12/2007	10/06/2008	01892/07V94
111	V94-00151	BL - 0957		Cao Thị Bé Hai	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	03/11/2014	28/10/2015	00828/14V94
112	V94-00152	BL-0941		Cao Văn Khương	TT.Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	28/11/2014	28/11/2015	03137/14S69
113	V94-00153	BL-0958		Cao Văn Thanh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01412/11V94
114	V94-00156	BL- 0965		Võ Khánh Thuận	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	08/01/2008	08/07/2008	00037/08V94
115	V94-00158	BL- 0983		Nguyễn văn Nguyễn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/09/2009	17/09/2010	02542/09V94
116	V94-00160	BL-0974		Hồ văn Mao	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/10/2007	05/04/2008	01238/07V94
117	V94-00161	BL- 0975		Tổng Kim Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/03/2010	26/03/2011	00434/10V94
118	V94-00162	BL- 0976		Huỳnh Văn Thạnh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/12/2009	30/12/2010	03160/09V94
119	V94-00163	BL- 0977		Lý Thị Xương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/04/2006	18/10/2006	00384/06V94
120	V94-00164	BL-1128	BL- 1128	Đặng Hoàng Minh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/06/2006	06/12/2006	00568/06V94
121	V94-00165	BL-1129	BL-1129	Phạm Kim Nhiều	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/06/2006	06/12/2006	00571/06V94
122	V94-00166	BI-1100	BL- 1100	Trần Thanh Huấn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/06/2006	06/12/2006	00569/06V94
123	V94-00168	BL-1126	BL-1126	Đặng Hồng Khánh	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	06/06/2006	06/12/2006	00567/06V94
124	V94-00170			Trần Kim Kiều	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2005	03/10/2006	00840/05V94
125	V94-00173	BL-01085		Dương Thị Đẹp	Phong Thạnh , Giá Rai, Thành phố Bạc Liêu	04/10/2007	04/04/2008	03884/07S69
126	V94-00174	BL-0986		Nguyễn Văn Phước	Long diên, Huyện Đông Hải	13/05/2009	13/11/2009	01788/09V94
127	V94-00178	BL-1037		Tăng Kim Thiện	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	16/06/2006	16/12/2006	00622/06V94
128	V94-00179	BL;0992		Đỗ Văn Mộc	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	29/08/2008	28/02/2009	03490/08V94
129	V94-00180	BL 1341	BL 1341	Trần Văn Dân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/04/2014	17/04/2015	00361/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	V94-00181	BL:1010		Lâm tài	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	02/03/2009	03/09/2009	00682/09V94
131	V94-00182	BL-0950		Nguyễn Quyết Tâm	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	29/06/2007	29/12/2007	00594/07V94
132	V94-00184	BL-1001		Từ Văn Nhanh	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	17/12/2007	17/06/2008	01949/07V94
133	V94-00185	BL-1019		Lê Văn Nhiên	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	03/03/2014	03/03/2015	00578/14S69
134	V94-00186	BL- 1011		Trần Thới Quang	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	07/03/2008	07/09/2008	00472/08V94
135	V94-00189	BL-1036		Phạm Minh Chiến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	08/02/2011	08/02/2012	00274/11V94
136	V94-00192	BL-1054		Trương Văn Khởi	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/09/2008	03/03/2009	03518/08V94
137	V94-00195	BL-1056		Trịnh Thị Giang	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/09/2008	03/03/2009	03517/08V94
138	V94-00196	BL-1058		Nguyễn Minh Quân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	28/10/2011	28/10/2012	01386/11V94
139	V94-00197	BL- 1064		Trần Quốc Việt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/03/2014	18/12/2014	00217/14V94
140	V94-00198	BL-1063		Trần văn Tiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/07/2007	23/01/2008	00732/07V94
141	V94-00200	BL-1065		Phạm Văn Tùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	09/10/2013	09/10/2014	00786/13V94
142	V94-00201	BL- 1084		Lương Văn Hoài	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	14/02/2008	14/08/2008	00301/08V94
143	V94-00202	BL-1083		Nguyễn Văn Mến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	14/02/2008	14/08/2008	00300/08V94
144	V94-00203	BL:1184		Đoàn Văn Nghiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/01/2011	28/01/2012	00268/11V94
145	V94-00204	BL-1130		Phạm Văn Huấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/03/2012	20/03/2013	00342/12V94
146	V94-00205	BL- 1072		Lê Thành Tâm	Hưng phú, Huyện Phước Long	30/03/2007	30/09/2007	00249/07V94
147	V94-00208	BL:1076		Nguyễn Thị Vân	Vĩnh Phú tây, Huyện Phước Long	03/12/2012	03/12/2013	01212/12V94
148	V94-00211	BL- 1090		Trần Văn Khải	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	01/08/2013	03/07/2014	00598/13V94
149	V94-00214	BL-1050		Lê Văn Tèo	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	22/06/2006	22/12/2006	00634/06V94
150	V94-00216	BL:1078		Huỳnh văn Thắng	Khóm 6, Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	20/06/2008	20/12/2008	01468/08V94
151	V94-00218	BL-1118		Tăng Thanh Cửa	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	09/05/2008	09/11/2008	00795/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	V94-00221			Triệu Văn Tỷ	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	14/08/2008	14/02/2009	03256/08V94
153	V94-00223	BL-1146		Nguyễn Thanh Hùng	ấp Cái Tràm, Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	05/06/2006	05/12/2006	00559/06V94
154	V94-00224	BL-1137		Văn Thị Xứng	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	27/05/2008	27/11/2008	00987/08V94
155	V94-00225	BL-1136		Nguyễn văn Thắng	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	03/02/2010	03/08/2010	00181/10V94
156	V94-00226	BL-1147		Lê Minh cảnh	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	08/06/2006	08/12/2006	00583/06V94
157	V94-00227	BL-1145	BL-1145	Hồ Tấn Quý	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2009	12/08/2009	00517/09V94
158	V94-00228	BL - 1166		Lê Hữu Nghĩa	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	04/10/2010	04/10/2011	01108/10V94
159	V94-00229	BL-1155		Trương Văn Cẩm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/06/2007	06/12/2007	00495/07V94
160	V94-00231	BL:1153		Nguyễn Thị Diệu	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	22/10/2007	22/04/2008	01407/07V94
161	V94-00232	BL:1174		Trần Mạnh Rông	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00729/08V94
162	V94-00233	BL-1175		Hoàng Văn Hoà	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	31/07/2008	31/01/2009	02780/08V94
163	V94-00234	BL:1180		Lê Văn Thắng	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	05/03/2009	05/09/2009	00732/09V94
164	V94-00237	BL-1211		Lâm Văn út	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/09/2014	15/06/2015	00744/14V94
165	V94-00238	BL-1176		Bùi Văn Xuyên	Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/03/2012	14/09/2012	00301/12V94
166	V94-00239	BL-1221	Ghe	Tạ Hồng Phước	Long Thạnh , Huyện Vĩnh Lợi, Thành phố Bạc Liêu	21/03/2008	21/09/2008	00247/08V69
167	V94-00241	BL- 1172		Nguyễn Văn Hoàng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2007	05/05/2008	01516/07V94
168	V94-00242	BL-1173		Lê Văn Trọng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/11/2007	01/05/2008	01495/07V94
169	V94-00244	BL- 1183		Bùi Hữu Ba	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/09/2008	10/03/2009	03604/08V94
170	V94-00246	BL- 1193	BL-1193	Nguyễn Văn Khải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/02/2009	16/08/2009	00534/09V94
171	V94-00248	BL-1192		Trương Hán Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/09/2014	11/09/2015	00733/14V94
172	V94-00249	BL- 1191		Huỳnh Thanh Tùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/06/2009	25/06/2010	02044/09V94
173	V94-00250	BL- 1209		Trần Văn Hiện	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/11/2008	25/05/2009	05661/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	V94-00252	BL-0061	BL-0061	Trần Văn Lập	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	01/03/2010	01/03/2011	00271/10V94
175	V94-00253	BL-1199	BL-1199	Tăng Kim Long	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/09/2009	17/03/2010	02546/09V94
176	V94-00254	BL - 1217		Nguyễn Minh Toàn	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	02/11/2007	02/05/2008	01505/07V94
177	V94-00255	BL-1219		Lâm Văn Xe	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/02/2009	02788/08V94
178	V94-00256	BL- 1218		Lâm Văn Xe	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	16/10/2009	01480/09V94
179	V94-00257	BL- 1226		Phan Quốc Khánh	Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	16/12/2013	16/12/2014	06215/13S69
180	V94-00258	BL- 1234		Ngô Văn Xiếu	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	12/03/2008	12/09/2008	00499/08V94
181	V94-00259	BL - 1287		Phạm Bé Tám	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/08/2011	08/08/2012	01008/11V94
182	V94-00261	BL:1243		Đỗ Phi Long	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/10/2008	02/05/2009	03791/08V94
183	V94-00262	BL-1252		Trần Chí Công	Vĩnh hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	25/12/2009	25/12/2010	03134/09V94
184	V94-00263	BL- 1235		Bùi Văn Trường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/03/2011	17/03/2012	00507/11V94
185	V94-00264	BL- 1270		Trần Văn Được	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	25/06/2007	25/12/2007	00570/07V94
186	V94-00265	CM-1236		Huỳnh Văn Thương	Hưng Thành, Vĩnh Lợi, Thành phố Bạc Liêu	31/12/2009	31/12/2010	07444/09S69
187	V94-00267			Huỳnh Văn Đục	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2006	05/07/2006	00009/06V94
188	V94-00268			Châu Văn Kìa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2006	05/07/2006	00010/06V94
189	V94-00269			Châu Văn Phát	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/01/2006	05/07/2006	00011/06V94
190	V94-00270	BL-1255		Châu Văn Ngang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/07/2007	13/01/2008	00676/07V94
191	V94-00271			Trần văn Uôl	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/01/2006	05/07/2006	00013/06V94
192	V94-00272			Thạch Chen	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	11/01/2006	11/07/2006	00014/06V94
193	V94-00273	BL- 1271		Châu Văn Trứ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/02/2008	29/08/2008	00421/08V94
194	V94-00274	BL-1272		Phan Văn Việt	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	22/09/2008	22/03/2009	03697/08V94
195	V94-00275			Nguyễn Ngọc Phước	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	05/01/2006	05/07/2006	00018/06V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	V94-00276			Nguyễn Thành Đạt	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	05/01/2006	05/07/2006	00020/06V94
197	V94-00277	BL:1274		Ngô Văn Dưỡng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	02/10/2007	02/04/2008	01204/07V94
198	V94-00278	BL-1280		Nguyễn Văn Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	21/12/2007	21/06/2008	01987/07V94
199	V94-00279	BL-1275		Nguyễn Văn Sang	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/11/2011	18/11/2012	01562/11V94
200	V94-00280			Trần Thị Mỹ Linh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/05/2008	12/11/2008	00801/08V94
201	V94-00281	BL-1325		Lê Văn Phong	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/02/2009	16/08/2009	00538/09V94
202	V94-00282			Trần Văn Công	Hưng Phú, Huyện Phước Long	12/01/2006	12/07/2006	00037/06V94
203	V94-00283	BL - 1327		Trần Văn Sang	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/01/2009	13/07/2009	00355/09V94
204	V94-00284	BL- 1319		Lê Văn Thống	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/02/2014	02/02/2015	00109/14V94
205	V94-00285			Nguyễn Việt Em	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	12/01/2006	12/07/2006	00040/06V94
206	V94-00286	BL-1326		Đào Văn Trung	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/12/2012	10/12/2013	01239/12V94
207	V94-00287	BL- 1316		Bùi Văn Bào	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/02/2009	12/08/2009	00518/09V94
208	V94-00288	BL:1307		Đặng Chí Thức	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/07/2007	02/01/2008	00603/07V94
209	V94-00289	BL-1293		Trương Thị Hường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	16/07/2008	16/01/2009	02444/08V94
210	V94-00291	BL-1306		Trần Thiệu Lang	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	08/06/2007	08/12/2007	00470/07V94
211	V94-00292	BL - 1333		Nguyễn Văn Lung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/05/2011	23/11/2011	00767/11V94
212	V94-00293	BL 0725	BL 0725	Vô Văn Chánh	TT Gành hào, Huyện Đông Hải	16/01/2006	16/07/2006	00055/06V94
213	V94-00294	BL-1302		Trần Văn Liêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03457/08V94
214	V94-00295	BL-1337		Vô Văn út	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/02/2014	09/11/2014	00122/14V94
215	V94-00296	BL-1294		Trần Quốc Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/03/2012	15/03/2013	00962/12S69
216	V94-00297	BL-1336		Đặng Văn Thới	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/03/2009	03/09/2009	00709/09V94
217	V94-00298	BL- 1328		Nguyễn Văn Quấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/06/2007	20/12/2007	00542/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	V94-00299	BL:1344		Phan Văn Bào	Ninh Quối, Huyện Hồng Dân	20/06/2007	20/12/2007	00544/07V94
219	V94-00300	BL- 1343		Lê Văn Dũng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	18/02/2014	18/02/2015	00146/14V94
220	V94-00301	BL-1351		Lê Ly Tâm	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	17/03/2010	17/03/2011	00390/10V94
221	V94-00302	BL-1188	BL 1188	Lê Thanh Ngân	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	26/02/2014	14/02/2015	00180/14V94
222	V94-00303	BL-1530	BL 1530	Lê Văn Triệu	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2010	03/11/2011	01187/10V94
223	V94-00304	BL-1296		Trương Văn Cường	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/10/2014	31/08/2015	00777/14V94
224	V94-00305	BL-1352		Lương Văn Nhẫn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	28/12/2013	28/12/2014	06497/13S69
225	V94-00306	BL- 1353		Lương Văn Nhịn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	07/02/2014	31/01/2015	00091/14V94
226	V94-00307	BL-1354		Lương Văn Toàn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/12/2011	05/12/2012	01698/11V94
227	V94-00308	BL- 1395		Phạm Văn Rất	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/08/2013	06/06/2014	00662/13V94
228	V94-00309	BL- 1355		Nguyễn Văn Ka	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	17/10/2008	17/04/2009	04507/08V94
229	V94-00310	BL - 1362		Nguyễn cao Trí	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	18/09/2007	18/03/2008	01041/07V94
230	V94-00311	BL-1363		Nguyễn Văn Tường	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/11/2014	28/11/2015	03144/14S69
231	V94-00312	BL - 1370		Dương Văn Thảo	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/02/2009	02784/08V94
232	V94-00313	BL-1371		Trịnh Văn Oanh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/02/2010	03/02/2011	00687/10S69
233	V94-00314	BL- 1373		Huỳnh Chí Khương	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2006	30/04/2007	00979/06V94
234	V94-00315	BL-1628		Châu Văn Tèo	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	28/07/2014	28/01/2015	00607/14V94
235	V94-00316	BL:1380		Lê Thanh Mộng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2014	10/06/2014	00121/14V94
236	V94-00317			Cù Văn Rỏ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	10/02/2006	10/08/2006	00116/06V94
237	V94-00318	BL- 1392		Cù Văn Đô	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2010	09/09/2010	00339/10V94
238	V94-00319	BL-1388		Ngô Hạ Cơ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/04/2014	24/04/2015	00351/14V94
239	V94-00320			Mai Văn Hoàng	Vĩnh Phú đông, Huyện Phước Long	10/02/2006	10/08/2006	00119/06V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	V94-00321	BL-1391		Cù Văn Ngô	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	21/02/2015	00310/14V94
241	V94-00322	BL-1381		Phan Văn Điền	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/05/2014	01/03/2015	00392/14V94
242	V94-00323	BL-1390		Phan Văn Bàng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/06/2009	05633/08V94
243	V94-00324	BL- 1397		Phạm Mỹ Viện	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/03/2010	04/03/2011	00292/10V94
244	V94-00325	BL-1415		Quách Văn Phúc	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	02/03/2009	02/09/2009	00676/09V94
245	V94-00326	BL-1416		Trần Văn BuôL	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	28/03/2015	28/03/2016	00600/15S69
246	V94-00327	BL- 1399		Bùi Văn Quân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/12/2009	22/12/2010	03117/09V94
247	V94-00328			Lê Hoàng Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/02/2006	09/08/2006	00113/06V94
248	V94-00329	BL-1424		Bùi Văn Lục	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2010	22/02/2011	00891/10S69
249	V94-00330	BL - 1426		Lê Văn Gỡ	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/02/2014	01/02/2015	00092/14V94
250	V94-00331	BL - 1425		Lưu Xăng Đô	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/02/2014	01/02/2015	00089/14V94
251	V94-00332	BL:1375		Dương Thanh Giang	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/12/2011	29/12/2012	01801/11V94
252	V94-00333	BL- 1365		Dương Thanh Mộng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/06/2009	22/12/2009	02029/09V94
253	V94-00334	BL-1374		Dương Thanh Dũ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/12/2006	26/06/2007	01169/06V94
254	V94-00335	BL-1489		Phan Văn út	Thị trấn Phước Long, Huyện Phước Long	11/04/2014	27/12/2014	00301/14V94
255	V94-00336	BL-1488		Nguyễn Văn Đô	Xã phong Tân, Thị xã Giá Rai	21/02/2011	21/02/2012	00343/11V94
256	V94-00337	BL-1490		Phạm Thanh Phong	Thị trấn phước long, Huyện Phước Long	26/05/2011	26/05/2012	00781/11V94
257	V94-00338	BL-1432		Nguyễn Hoàng Quyển	Xã Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/03/2014	28/02/2015	00229/14V94
258	V94-00339	BL- 1433		Nguyễn Văn Kiểng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	23/08/2010	23/02/2011	00957/10V94
259	V94-00341	BL- 1554		Nguyễn Hồng Sơn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/08/2008	18/02/2009	02941/08V94
260	V94-00342	BL - 1436		Dương Phúc Oanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/11/2008	13/05/2009	05401/08V94
261	V94-00343	BL-1435		Dương Văn Suông	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/03/2010	22/03/2011	01548/10S69

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	V94-00344	BL-1434		Trần Quốc Khánh	Phước Long, Thành phố Bạc Liêu	31/05/2012	31/05/2013	02561/12S69
263	V94-00345			Ngô Minh Thành	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	21/02/2006	21/08/2006	00190/06V94
264	V94-00346	BL - 1400		Lê Văn Thu	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/06/2007	21/12/2007	00547/07V94
265	V94-00347	BL - 1478		Mai Văn An	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/06/2008	27/12/2008	01712/08V94
266	V94-00348	BL-1450		Lâm Minh Hiễn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	13/09/2012	13/09/2013	00892/12V94
267	V94-00349	BL:1441		Đặng văn Ngoan	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/04/2007	23/10/2007	00314/07V94
268	V94-00350		Ghe Tam Bản	Huỳnh Văn Vũ	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	19/09/2012	19/09/2013	00910/12V94
269	V94-00351	BL-1949	BL-1949	Hồng Văn Phát	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	03/03/2010	03/03/2011	00284/10V94
270	V94-00352	BL-1460		Nguyễn Thị Lộc	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	27/01/2011	27/01/2012	00257/11V94
271	V94-00353	BL- 1452		Nguyễn văn Hưởng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	19/10/2006	20/04/2007	00948/06V94
272	V94-00354	BL-1462		Trương Văn Phương	Long Điền, Huyện Đông Hải	03/02/2009	03/08/2009	00442/09V94
273	V94-00355	BL- 1469		Lê Văn Vũ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/12/2008	24/06/2009	05725/08V94
274	V94-00356	BL - 1470		Phan Thị Linh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/09/2009	17/03/2010	02548/09V94
275	V94-00357	BL- 1506		Trần Văn Nhanh	Hưng phú, Huyện Phước Long	14/05/2010	14/05/2011	00602/10V94
276	V94-00358	BL-1471		Đặng Văn Tài	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/11/2008	27/05/2009	09143/08S69
277	V94-00359			Lê Thanh Sơn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	01/03/2006	01/09/2006	00229/06V94
278	V94-00360			Trần Đông Em	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	01/03/2006	01/09/2006	00230/06V94
279	V94-00361	BL-0157	BL-0157	Nguyễn Thị Bé	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	05/01/2011	05/01/2012	00014/11V94
280	V94-00362	BL-1401		Mã Văn Luận	Hưng Phú, Huyện Phước Long	18/02/2014	18/02/2015	00429/14S69
281	V94-00363	BL-1481		Huỳnh Văn Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	16/12/2013	22/12/2014	00960/13V94
282	V94-00364	BL:1480		Huỳnh Văn Thống	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/12/2013	20/12/2014	01007/13V94
283	V94-00365	BL-1472		Quách Văn Tùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/12/2010	20/12/2011	01341/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	V94-00366	BL:1479		Huỳnh Văn Bình	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/05/2008	30/11/2008	01026/08V94
285	V94-00367	BL- 1479		Phạm Phi Hùng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	26/06/2008	26/12/2008	01643/08V94
286	V94-00368	BL 2358	BL 2358	Trần Văn Hòa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/03/2007	22/09/2007	00225/07V94
287	V94-00369	BL- 1504		Lê Văn Hiền	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/12/2009	31/12/2010	03165/09V94
288	V94-00370	BL-1505		Từ Văn Hùng	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	19/04/2011	19/04/2012	00645/11V94
289	V94-00371	BL-1513	BL-1513	Nguyễn Thị Hạ Chi	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	23/03/2010	23/03/2011	00412/10V94
290	V94-00372	BL-1514		Nguyễn Văn Đồng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/12/2007	28/06/2008	02004/07V94
291	V94-00373	BL-1516		Nguyễn Ngọc ánh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/12/2009	21/12/2010	03101/09V94
292	V94-00374			Phan Văn Sơn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/03/2006	15/09/2006	00280/06V94
293	V94-00375			Võ Chí Công	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	15/03/2006	15/09/2006	00281/06V94
294	V94-00376			Võ Minh Chí	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	15/03/2006	15/09/2006	00282/06V94
295	V94-00377	BL- 1447		Nguyễn Văn Định	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	20/07/2007	20/07/2008	00722/07V94
296	V94-00378			Trần Văn Cường	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	27/03/2006	27/09/2006	00286/06V94
297	V94-00380	BL:1540		Huỳnh Trung Nghĩa	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	01/06/2010	01/12/2010	00660/10V94
298	V94-00381	BL:1534		Trần Văn Huỳnh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	14/04/2011	14/04/2012	00613/11V94
299	V94-00382	BL - 1533		Lý Mộc Bồn	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	03/06/2008	03/12/2008	01080/08V94
300	V94-00383	BL-1500		Lâm Văn Thường	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/05/2008	29/11/2008	01009/08V94
301	V94-00384	BL- 1542		Huỳnh Văn Quyến	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	30/06/2011	30/06/2012	00891/11V94
302	V94-00385	BL-1541		Lương Văn Tài	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/07/2009	17/01/2010	02206/09V94
303	V94-00386	BL- 1543		Đặng Thanh Bình	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/07/2011	11/07/2012	00928/11V94
304	V94-00387	BL- 1544		Nguyễn Quốc Hưng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/03/2010	17/03/2011	00389/10V94
305	V94-00388		Phà	Nguyễn Ngọc Phước	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	24/03/2006	24/09/2006	00308/06V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	V94-00389			Phạm Văn Thanh	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	24/03/2006	24/09/2006	00310/06V94
307	V94-00390	BL-1550		Trần Văn Hậu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/01/2012	30/01/2013	00098/12V94
308	V94-00391			Nguyễn Hoàng Bửu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/03/2006	27/09/2006	00324/06V94
309	V94-00392			Nguyễn Thanh An	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/03/2006	27/09/2006	00325/06V94
310	V94-00393			Nguyễn Hoàng Cuộc	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/03/2006	27/09/2006	00326/06V94
311	V94-00394	BL-01559		Nguyễn Đắc Lộc	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/04/2014	15/04/2015	00912/14V68
312	V94-00395	BL-1553		Phạm Văn Nghiêm	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	21/08/2007	21/02/2008	00880/07V94
313	V94-00396	BL- 1528		Nguyễn Văn Phên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/09/2014	20/08/2015	00717/14V94
314	V94-00397			Phan Văn Việt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/03/2006	30/09/2006	00342/06V94
315	V94-00398	BL:1570		Trần Thị Tiên	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	23/08/2012	23/08/2013	00822/12V94
316	V94-00399	BL- 1564		Lê Văn Anh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/02/2014	31/01/2015	00090/14V94
317	V94-00400			Trương Văn ừng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/04/2006	07/10/2006	00357/06V94
318	V94-00401			Đặng Hồng Em	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/04/2006	07/10/2006	00358/06V94
319	V94-00402			Trần Việt Trung	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	10/04/2006	10/10/2006	00360/06V94
320	V94-00403	BL- 1578		Trần Quốc Việt	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/03/2012	30/03/2013	00369/12V94
321	V94-00404			Nguyễn Văn Thắng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/04/2006	10/10/2006	00364/06V94
322	V94-00405	BL-1548		Sử Văn Kiêm	Ninh quới, Huyện Hồng Dân	07/04/2009	07/10/2009	01226/09V94
323	V94-00406	BL- 1000		Tăng Quốc Việt	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/01/2014	05/01/2015	00013/14V94
324	V94-00407	BL-1641	BL-1641	Huỳnh Vĩnh Lợi	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	21/07/2014	01/07/2015	00590/14V94
325	V94-00408			Trần Phú Quý	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/04/2006	21/10/2006	00393/06V94
326	V94-00409	BL- 1555		Trần Văn Thới	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	17/02/2014	28/10/2014	00140/14V94
327	V94-00410	BL - 1572		Nguyễn Huỳnh Phương	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	04/05/2009	04/11/2009	01671/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
328	V94-00411	BL- 0082		Trần Minh Nhơn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/04/2006	24/10/2006	00400/06V94
329	V94-00412	BL:1573		Phạm Thị Sang	Thị Trấn Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	27/02/2013	09/01/2014	00171/13V94
330	V94-00413			Trần Quốc Chung	Xã Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	26/04/2006	26/10/2006	00413/06V94
331	V94-00414	BL:1588		Ngô Diệu Hiền	Vĩnh Phú đông, Huyện Phước Long	09/03/2010	09/03/2011	00331/10V94
332	V94-00415	BL:1595		Trần Vũ Dự	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	23/04/2007	23/10/2007	00318/07V94
333	V94-00416	BL:1599		Trần út Xuyên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2009	09/03/2010	00824/09V94
334	V94-00417	BL- 1587		Trà Văn Mách	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/06/2009	10/12/2009	01973/09V94
335	V94-00418	BL:1591		Trần Bá Thiên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	15/02/2008	15/08/2008	00313/08V94
336	V94-00419	BL:1582		Châu Văn Thương Lớn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/01/2010	25/01/2011	00153/10V94
337	V94-00420	BL:1604		Trần Văn út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2010	09/09/2010	00338/10V94
338	V94-00421	BL:1589		Phạm Văn Giới	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/04/2007	23/10/2007	00312/07V94
339	V94-00422	BL:1586		Ngô Hồng Xuyên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/10/2012	29/10/2013	01019/12V94
340	V94-00423	BL:1590		Lê Thị Dân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/03/2009	12/09/2009	01007/09V94
341	V94-00424			Phan Văn Vàng	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	27/04/2006	27/10/2006	00429/06V94
342	V94-00425	BL:1606		Trần Ngọc Hiền	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	09/02/2009	09/08/2009	00497/09V94
343	V94-00426	BL-1605		Nguyễn Văn Liệt	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	18/11/2014	05/11/2015	00862/14V94
344	V94-00427	BL:1598		Phạm Thanh Long	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2009	09/03/2010	00823/09V94
345	V94-00428	BL:1597		Nguyễn Phước Trường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	31/10/2012	31/10/2013	01033/12V94
346	V94-00429	BL:1607		Lương Văn Hội	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/01/2010	04/01/2011	00011/10V94
347	V94-00430			Lê Thanh Phi	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/04/2006	28/10/2006	00436/06V94
348	V94-00431	BL-1622		Nguyễn Văn Nhiều	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	04/11/2011	04/11/2012	01463/11V94
349	V94-00433	BL - 1613		Trần Văn út	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	14/12/2012	14/12/2013	01252/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	V94-00434	BL-0383	BL 0383	Trần Văn Mil	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/05/2006	04/11/2006	00450/06V94
351	V94-00435	BL-1632		Hà Văn Toàn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/04/2012	12/04/2013	00421/12V94
352	V94-00436	BL- 1608		Nguyễn Văn Khởi	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	04/09/2009	04/09/2010	02461/09V94
353	V94-00437			Võ Văn Đuối	Thị Trấn Giá Rai, Thị xã Giá Rai	09/05/2006	09/11/2006	00471/06V94
354	V94-00438			Lê Hoàng Giang	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	10/05/2006	10/11/2006	00472/06V94
355	V94-00439	BL-1630	BL-1630	Trương Văn Búng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/12/2013	04/11/2014	00998/13V94
356	V94-00440	BL-1631		Trần Việt Trung	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/06/2007	29/12/2007	00595/07V94
357	V94-00441	BL- 1633		Nguyễn Viết Thanh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/06/2009	19/06/2010	02027/09V94
358	V94-00442	BL-1635	BL- 1635	Bùi Thành Đông	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	27/08/2014	27/08/2015	00684/14V94
359	V94-00443	BL-1634		Bùi Văn Lập	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	05/07/2010	05/01/2011	00782/10V94
360	V94-00444			Phạm Văn Khén	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/05/2006	24/11/2006	00526/06V94
361	V94-00445	BL:1640		Nguyễn Văn Lũy	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	03/02/2009	03/08/2009	00447/09V94
362	V94-00446	BL-1716		Nguyễn Văn Quồn	Xã Hưng phú, Huyện Phước Long	17/02/2009	17/08/2009	00557/09V94
363	V94-00447	BL- 0481		Nguyễn Văn Ký	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	29/05/2013	09/05/2014	00438/13V94
364	V94-00448	BL-1642		Nguyễn Văn Dũng	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00392/09V94
365	V94-00449	BL- 1644		Trần Hoàng Giang	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	02/06/2008	02/12/2008	01069/08V94
366	V94-00450			Hồ Văn Hế	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	06/06/2006	06/12/2006	00573/06V94
367	V94-00451	BL-1649		Hồ Tấn Lực	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	26/08/2009	26/08/2010	02411/09V94
368	V94-00452	BL- 1650		Tổng Ngọc ản	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	26/11/2008	26/05/2009	05676/08V94
369	V94-00453	BL - 1652		Nguyễn Văn LiL	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/08/2014	28/07/2015	00637/14V94
370	V94-00454	BL- 1651		Phạm Trung Khôi	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/05/2012	31/05/2013	00540/12V94
371	V94-00455	BL:1659		Trần Thị Nhiều	Vịnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/09/2011	28/09/2012	01157/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
372	V94-00456	BL - 1660		Huỳnh Kỳ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/11/2011	09/11/2012	01509/11V94
373	V94-00457			Lê Văn Đáo	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	23/04/2007	23/10/2007	00322/07V94
374	V94-00458			Ngô Chiêu Quảng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/06/2006	20/12/2006	00629/06V94
375	V94-00459	BL- 1663		Ca Thị Bảnh	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/02/2009	09/08/2009	00490/09V94
376	V94-00460	BL-1668		Lê Văn Phải	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	03/10/2008	03/04/2009	04348/08V94
377	V94-00461			Nguyễn Văn Triển	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	29/06/2006	29/12/2006	00650/06V94
378	V94-00462	BL- 1629		Phùng Văn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/02/2007	05/08/2007	00097/07V94
379	V94-00463	BL-1669		Quách Khánh Chi	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/03/2008	12/09/2008	00497/08V94
380	V94-00464	BL- 1670		Huỳnh Thanh Sang	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	12/03/2008	12/09/2008	00495/08V94
381	V94-00465			Nguyễn Hoàng Sáu	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	04/07/2006	04/01/2007	00663/06V94
382	V94-00466	BL-1676		Trần Văn Vự	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	23/11/2007	23/05/2008	01777/07V94
383	V94-00467	BL-1677		Nguyễn Hoàng Ni	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	14/12/2012	14/12/2013	08541/12S69
384	V94-00468	BL:1653		Phan Nghiệp Đoàn	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	27/04/2007	27/10/2007	00340/07V94
385	V94-00470	BL- 1679		Nguyễn Văn Đô	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/05/2007	11/11/2007	00377/07V94
386	V94-00471	BL - 1683		Lâm Văn Tự	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/10/2014	19/10/2015	00807/14V94
387	V94-00472	BL-1687		Phạm Thị Thu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	24/09/2014	17/09/2015	00750/14V94
388	V94-00473	BL-1686		Lê Văn Tho	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	08/01/2010	08/01/2011	00070/10V94
389	V94-00475	BL- 1696		Đặng Văn Luân	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	12/03/2014	02/03/2015	00227/14V94
390	V94-00476	BL- 1695		Nguyễn Văn Lung	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/02/2009	09/08/2009	00498/09V94
391	V94-00477	BL:1694		Nguyễn Phước Trường	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	28/04/2014	21/06/2014	00370/14V94
392	V94-00478	BL - 1697		Nguyễn Thị Hiếu	Thị Trấn Giá Rai, Thị xã Giá Rai	21/01/2011	21/01/2012	00224/11V94
393	V94-00479	BL-1704		Phan Văn Tuấn	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/12/2013	09/12/2014	00940/13V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
394	V94-00480	BL-1702		Trịnh Văn Hồn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2012	22/08/2013	00806/12V94
395	V94-00481			Nguyễn Thành Nhân	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	09/08/2006	09/02/2007	00767/06V94
396	V94-00482	BL- 1707		Trương Văn Trường	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	24/07/2008	24/01/2009	02566/08V94
397	V94-00483			Nguyễn Thị Huệ	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	14/08/2006	14/02/2007	00777/06V94
398	V94-00484	BL:1711		Lê Minh Kiệt	Thị Trấn Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/12/2008	26/06/2009	06002/08V94
399	V94-00485	BL- 1712		Nguyễn Văn Lâm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	12/04/2012	12/04/2013	00422/12V94
400	V94-00486	BL-1713	BL-1713	Dương Văn Mộng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/08/2012	20/08/2013	00791/12V94
401	V94-00487	BL:1714		Nguyễn Thị Thu Hương	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	04/07/2007	04/01/2008	00625/07V94
402	V94-00488	BL 1437	BL 1437	Đỗ Văn Hiên	Long Điền, Huyện Đông Hải	05/09/2006	05/03/2007	00832/06V94
403	V94-00489	BL- 1724		Phan Thanh Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	29/03/2007	29/09/2007	00244/07V94
404	V94-00490	BL:1723		Nguyễn Văn Cao	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	06/08/2009	06/08/2010	02324/09V94
405	V94-00491	BL:1741		Nguyễn Văn Dũng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/04/2012	19/04/2013	00384/12V94
406	V94-00492	BL-1730		Huỳnh Chí Nguyễn	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01581/08V94
407	V94-00493	BL:1733		Nguyễn Chí Nhanh	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04561/08V94
408	V94-00494			Trịnh Vũ Phong	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	22/09/2006	22/03/2007	00884/06V94
409	V94-00495	BL-1734		Nguyễn Văn Cao	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	17/12/2007	17/06/2008	01944/07V94
410	V94-00496	BL- 1739		Nguyễn Trường Khoa	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	04/11/2011	04/11/2012	01455/11V94
411	V94-00497	BL- 1742	Phà Chở Khách	Quách Hữu Hạnh	Hưng phú, Huyện Phước Long	06/09/2010	06/03/2011	01001/10V94
412	V94-00498	BL- 1743	BL-1743	Văn Công Nhiệm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/09/2009	15/03/2010	02522/09V94
413	V94-00499	BL:1751		Châu Quang Sơn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/04/2013	24/04/2014	00332/13V94
414	V94-00500	BL - 1749		Nguyễn Văn Tùng	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	05/04/2012	19/04/2013	00388/12V94
415	V94-00501	BL:1750		Võ Văn Hải	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/07/2009	07/01/2010	02115/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
416	V94-00502	BL-1748		Nguyễn Văn khởi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/04/2014	24/04/2015	00354/14V94
417	V94-00503	BL- 1764		Trần Đông Em	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	15/08/2014	05/04/2015	00654/14V94
418	V94-00504	BL- 0382		Nguyễn Hoàng Mol	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	30/10/2006	30/04/2007	00977/06V94
419	V94-00505	BL:1752		Tô Văn Khen	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	10/06/2008	10/12/2008	01150/08V94
420	V94-00506	BL:1757		Trần Vũ Ca	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	01/02/2008	01/08/2008	00268/08V94
421	V94-00507	BL-1759		Trần Văn Nhạn	Xã Định Thành, Huyện Đông Hải	28/04/2009	28/10/2009	01657/09V94
422	V94-00508	BL- 1766	BL-1766	Phạm Văn Hồn	Xã Định Thành A, Huyện Đông Hải	26/10/2010	26/10/2011	01172/10V94
423	V94-00509	BL-1758		Đỗ Đức Dương	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	17/07/2008	17/01/2009	02461/08V94
424	V94-00510			Trần Văn Uôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/11/2006	23/05/2007	01031/06V94
425	V94-00511	BL- 1770		Lê Thanh Sơn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/04/2015	13/04/2016	00510/15S65
426	V94-00512			Nguyễn Văn Giang	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	24/11/2006	24/05/2007	01048/06V94
427	V94-00513	BL:1767		Dương Hùng Thoại	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	19/11/2008	19/05/2009	05582/08V94
428	V94-00514	BL-1775		Phan Văn Điệp	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/11/2014	27/11/2015	03107/14S69
429	V94-00515	BL-1769	CHỖ XE MÁY C.TRÌNH	Nguyễn Công Nhuận	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	16/02/2009	16/02/2010	00547/09V94
430	V94-00516			Trịnh Minh Toàn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	01/12/2006	01/06/2007	01082/06V94
431	V94-00517	BL - 1776		Nguyễn Thị Hằng Nghi	An Trạch, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00085/11V94
432	V94-00518	BL- 2062		Nguyễn Văn Vững	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	03/03/2009	03/09/2009	00703/09V94
433	V94-00519			Lê Văn Tân	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	04/06/2007	01095/06V94
434	V94-00520			Phạm Văn Mục	Định Thành, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01098/06V94
435	V94-00521			Ngô Văn Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/12/2006	07/06/2007	01099/06V94
436	V94-00522			Lê văn Phụng	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01100/06V94
437	V94-00523			Ngô Văn Táng	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01101/06V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
438	V94-00524			Huỳnh Văn Thống	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01102/06V94
439	V94-00525			Phan Quốc Tuấn	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01103/06V94
440	V94-00526			Tô Hoàng Hầu	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	07/06/2007	01105/06V94
441	V94-00527			Nguyễn Văn Thanh	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	11/06/2007	01119/06V94
442	V94-00528			Nguyễn Văn Tùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	13/06/2007	01120/06V94
443	V94-00529			Ngô Văn Mộng	AN Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	14/06/2007	01126/06V94
444	V94-00530			Tổng Tấn Hồng	An Trạch, Huyện Đông Hải	01/12/2006	14/06/2007	01127/06V94
445	V94-00531	BL-1785		Nguyễn Văn Khánh	TT.Phước Long, Huyện Phước Long	11/09/2012	11/09/2013	04743/12S69
446	V94-00532			Trần Hoàng Sơn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	26/12/2006	26/06/2007	01162/06V94
447	V94-00533	BL-1787		Trần Tấn Tường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/09/2013	16/09/2014	00745/13V94
448	V94-00534			Châu Văn Phát	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/01/2007	04/07/2007	00005/07V94
449	V94-00535	BL 1853	BL 1853	Nguyễn Thanh Sang	Vĩnh phú Tây, Huyện Phước Long	03/10/2007	03/04/2008	01210/07V94
450	V94-00536	BL- 1793		Nguyễn Văn Đồng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	16/10/2013	14/08/2014	00804/13V94
451	V94-00537	BL - 1794	Phà Khách	Nguyễn Hồng Lạc	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	16/07/2014	16/01/2015	00579/14V94
452	V94-00538	BL-1789		Trần Văn Liệt	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/06/2009	22/12/2009	02032/09V94
453	V94-00539	BL-0146		Lý Văn Tư	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	26/03/2009	26/09/2009	01180/09V94
454	V94-00540	BL-1796		Phan Văn Xem	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/07/2007	23/01/2008	00728/07V94
455	V94-00541	BL-1795		Phan Hồng Tổ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	10/10/2011	10/10/2012	01185/11V94
456	V94-00542	BL-0581	BL 0581	Trần Trọng Quận	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	09/07/2014	04/07/2015	00554/14V94
457	V94-00543			Ngô Văn Cảnh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/02/2007	14/08/2007	00111/07V94
458	V94-00544			Đỗ Văn Hà	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	15/02/2007	15/08/2007	00112/07V94
459	V94-00545			Phan Văn Thơ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2007	23/08/2007	00120/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	V94-00547			Bùi Thanh Sự	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/05/2008	03/12/2008	01088/08V94
461	V94-00548	BL -1804		Đoàn Thanh Tùng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/09/2014	04/03/2015	00738/14V94
462	V94-00549	BL-1805		Nguyễn Văn Thành	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/05/2010	21/05/2011	00623/10V94
463	V94-00550	BL- 1830		Nguyễn Văn Chơn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	12/03/2009	12/09/2009	01008/09V94
464	V94-00551	BL-1565	BL 1565	Võ Minh Đức	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/02/2010	22/02/2011	00220/10V94
465	V94-00552	BL- 1810		Nguyễn Quốc An	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/09/2007	04/03/2008	00950/07V94
466	V94-00553	BL - 1806		Lê Văn Vững	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2008	12/08/2008	00280/08V94
467	V94-00554	BL-1812	BL-1812	Lê Văn Lâu	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	10/09/2009	10/03/2010	02498/09V94
468	V94-00555	BL - 1811		Phan Thanh Tâm	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	21/01/2011	21/01/2012	00225/11V94
469	V94-00556	BL1813		Võ Toàn Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/02/2011	11/02/2012	00209/11V83
470	V94-00557	BL- 1814		Dương Văn Quân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/07/2013	02/07/2014	00526/13V94
471	V94-00558	BL- 1815		Huỳnh Văn Khiêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/12/2008	10/06/2009	05826/08V94
472	V94-00559	BL-1820		Võ Thanh Hùng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	27/07/2015	27/07/2016	01739/15V68
473	V94-00560	BL - 1825		Trần Văn út	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/05/2009	25/05/2010	01857/09V94
474	V94-00561	BL-1822		Trần Văn Linh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/04/2009	07/10/2009	01287/09V94
475	V94-00562	BL 0083	BL 0083	Phan Văn Nam	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	23/06/2008	23/12/2008	01571/08V94
476	V94-00563	BL- 1824		Trương Văn Thu	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/08/2010	20/08/2011	00947/10V94
477	V94-00564			Ngô Khem	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	16/04/2007	16/10/2007	00285/07V94
478	V94-00565	BL- 1831		Phạm Văn Toàn	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	22/02/2010	22/02/2011	00221/10V94
479	V94-00566	BL- 1832		Lê Thanh Hải	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/02/2014	18/01/2015	00108/14V94
480	V94-00567	BL- 1833		Lê Văn Dễ	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	26/02/2009	26/08/2009	00651/09V94
481	V94-00568	BL- 1839		Hồng Hoàng Quân	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/05/2015	27/05/2016	00999/15S69

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
482	V94-00569	BL- 1848		Trần Văn Mười	Hưng phú, Huyện Phước Long	29/04/2014	29/10/2014	00376/14V94
483	V94-00570	BL-1841		Dương Văn Hiền	Thị Trấn Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/03/2008	11/09/2008	00491/08V94
484	V94-00571	BL:1847		Nguyễn Văn Nghê	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	10/12/2008	10/06/2009	05817/08V94
485	V94-00572	BL:1842	BL-1842	Nguyễn Văn Đố	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/10/2014	10/10/2015	00812/14V94
486	V94-00573	BL-1849		Quách Việt Triều	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/01/2009	20/07/2009	00401/09V94
487	V94-00574	BL- 1868		Nguyễn Văn Đệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/04/2012	14/04/2013	00414/12V94
488	V94-00575	BL-1866		Đặng Văn Tịnh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00318/14V94
489	V94-00576	BL- 1867		Nguyễn Văn Huấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/04/2014	24/04/2015	00334/14V94
490	V94-00577	BL-1874		Nguyễn Huỳnh Phương	TT.Phước Long, Huyện Phước Long	01/07/2014	01/07/2015	01782/14S69
491	V94-00578	BL-1861		Nguyễn Văn Biên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/04/2014	24/04/2015	00336/14V94
492	V94-00579	BL-1870		Nguyễn Văn Trí	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/04/2012	14/04/2013	00405/12V94
493	V94-00580			Trần Văn Hiền	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/06/2007	04/12/2007	00446/07V94
494	V94-00581	BL-1869		Nguyễn Văn Nghiêm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	20/04/2010	01508/09V94
495	V94-00582	BL-1865		Huỳnh Văn Hôn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00520/10V94
496	V94-00583	BL- 1851		Trần Văn Uôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	26/02/2013	26/02/2014	00165/13V94
497	V94-00584	BL:1951		Phan Văn Sến	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	20/08/2009	20/02/2010	02399/09V94
498	V94-00585	BL:1900		Huỳnh Công Điện	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/04/2009	22/10/2009	01639/09V94
499	V94-00586			Lê Văn Phương	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/06/2007	07/12/2007	00464/07V94
500	V94-00587			Huỳnh Văn Thẩm	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	07/06/2007	07/12/2007	00465/07V94
501	V94-00588	BL- 1856		Dương Văn Suông	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/12/2008	22/06/2009	05951/08V94
502	V94-00589	BL:1859		Nguyễn Văn Dể	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00510/10V94
503	V94-00590	BL:1860		Nguyễn Văn Đông	TT Phước Long, Huyện Phước Long	24/04/2013	24/04/2014	00341/13V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
504	V94-00591	BL:1858		Nguyễn Văn Nhi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/04/2011	14/04/2012	00621/11V94
505	V94-00592	BL:1875		Trần Văn Tiến	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2014	31/10/2015	00838/14V94
506	V94-00593			Dương Chí Công	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/06/2007	11/12/2007	00481/07V94
507	V94-00594	BL - 1877		Mai Văn Còn	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	04/03/2009	04/03/2009	00712/09V94
508	V94-00595	BL-2109		Nguyễn Văn Tuấn	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/05/2008	12/11/2008	00800/08V94
509	V94-00596	BL-1941		Nguyễn Quốc Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/05/2008	13/11/2008	00812/08V94
510	V94-00597	BL-1940		Diệp Văn Tha	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/05/2015	07/05/2016	00861/15S69
511	V94-00598	BL-2101		Huỳnh Văn Tuất	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/05/2010	26/05/2011	00647/10V94
512	V94-00599	BL-2317	BL-2317	Phạm Văn Toàn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	07/10/2010	07/10/2011	05154/10S69
513	V94-00600	BL-1879		Phan Văn Lạc	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/03/2011	03/03/2012	00415/11V94
514	V94-00601	BL:1878		Danh Bình	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	15/04/2010	01461/09V94
515	V94-00602	BL- 2010		Lê Thị Loan	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	14/10/2013	21/06/2014	00795/13V94
516	V94-00603	BL-2110		Phùng Ký	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/05/2011	11/05/2012	00729/11V94
517	V94-00604	BL-2693		Nguyễn Văn Tuấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/10/2009	19/04/2010	02795/09V94
518	V94-00605	BL:1894		Nguyễn Văn Đồi	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	26/03/2010	24/03/2011	00430/10V94
519	V94-00607	BL-1988		Phan Đình Phong	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/03/2010	09/03/2011	00328/10V94
520	V94-00608	BL- 1883		Trần Văn Xưa	An Trạch, Huyện Đông Hải	19/12/2011	19/06/2012	01751/11V94
521	V94-00609			Trần Phúc Hậu	Ning Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2007	12/12/2007	00507/07V94
522	V94-00610	BL- 2091		Nguyễn Thị Hạnh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/02/2012	10/02/2013	00172/12V94
523	V94-00611			Bùi Thanh Bình	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2007	12/12/2007	00509/07V94
524	V94-00612	BL-1884		Lê Chí Nguyễn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/08/2009	20/08/2010	02391/09V94
525	V94-00613	BL-1887		Võ Thanh Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/03/2010	11/03/2011	00354/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
526	V94-00614	BL-1885		Võ Thanh Phong	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/03/2010	11/03/2011	00353/10V94
527	V94-00615	BL-1893		Lê Văn Long	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	21/06/2012	21/06/2013	00615/12V94
528	V94-00616			Phạm văn Xứng	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	15/06/2007	15/12/2007	00523/07V94
529	V94-00617			Lê Văn Cải	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	15/06/2007	15/12/2007	00525/07V94
530	V94-00618			Trần Minh Hùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	15/06/2007	15/12/2007	00526/07V94
531	V94-00619			Võ Phát Thời	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/06/2007	18/12/2007	00531/07V94
532	V94-00620	BL:1982		Trần Văn Cường	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/04/2008	18/10/2008	00660/08V94
533	V94-00621	BL-1937		Dương Văn sỹ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	31/01/2008	31/07/2008	00261/08V94
534	V94-00622			Phạm Văn Lật	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/06/2007	22/12/2007	00551/07V94
535	V94-00623	BL-2257		Đào Văn Bánh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/08/2012	10/08/2013	00778/12V94
536	V94-00624			Bùi Văn Còn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/06/2007	22/12/2007	00553/07V94
537	V94-00625			Đặng Văn Trình	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	22/06/2007	22/12/2007	00554/07V94
538	V94-00626			Nguyễn Văn Hùng	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	22/06/2007	22/12/2007	00556/07V94
539	V94-00627	BL:1904		Trà Văn Sáu	Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/12/2010	14/12/2011	01307/10V94
540	V94-00628	BL:1896		Nguyễn Văn Sang Bé	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	21/10/2014	02/10/2015	00802/14V94
541	V94-00629	BL1898		Trần Văn Vũ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/03/2008	28/09/2008	00570/08V94
542	V94-00630	BL-1897	BL-1897	Trần Thị Tú	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	23/09/2009	23/03/2010	02593/09V94
543	V94-00631			Lê Văn Hoàng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/06/2007	22/12/2007	00562/07V94
544	V94-00632			Trần Quốc Tuấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/06/2007	22/12/2007	00563/07V94
545	V94-00633	BL- 2001		Huỳnh Văn Ngần	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/02/2013	27/02/2014	00173/13V94
546	V94-00634			Lê Chí Hiền	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/06/2007	25/12/2007	00567/07V94
547	V94-00635	BL- 1903		Quách Trường Giang	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	23/01/2008	23/07/2008	00200/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
548	V94-00636	BL-1921		Nguyễn Văn Lập	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	06/07/2011	06/07/2012	00911/11V94
549	V94-00637			Lê Văn Tữu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/06/2007	28/12/2007	00575/07V94
550	V94-00638			Nguyễn Văn Tuấn	Hưng phú, Huyện Phước Long	28/06/2007	28/12/2007	00576/07V94
551	V94-00639			Lê Văn Giàu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/06/2007	28/12/2007	00577/07V94
552	V94-00640			Huỳnh Thị Liên	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/06/2007	28/12/2007	00581/07V94
553	V94-00641	BL-1911	BL-1911	Dương Văn Quang	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/02/2011	17/08/2011	00317/11V94
554	V94-00642			Nguyễn Văn Nam	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/06/2007	29/12/2007	00583/07V94
555	V94-00643	BL 1098	BL 1098	Đặng Văn Rơi	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	11/12/2008	11/06/2009	05830/08V94
556	V94-00644	BL-1924		Bùi Văn Phong	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/01/2010	04/01/2011	00016/10V94
557	V94-00645	BL-1922		Bùi Hoàng Lực	Hưng phú, Huyện Phước Long	01/03/2013	27/12/2013	00179/13V94
558	V94-00646	BL- 1923		Bùi Thanh Bình	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/12/2009	02/12/2010	02984/09V94
559	V94-00647	BL- 1913		Bùi Quốc Trường	Hưng phú, Huyện Phước Long	07/03/2013	07/03/2014	00203/13V94
560	V94-00648	BL-1914		Nguyễn Công Duyên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/02/2010	23/08/2010	00227/10V94
561	V94-00649	BL:1915		Dương Văn Đơ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/06/2012	08/06/2013	00566/12V94
562	V94-00650	BL- 1928		Trà Văn Tấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/02/2009	24/08/2009	00623/09V94
563	V94-00651			Trần văn Mót	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/06/2007	29/12/2007	00598/07V94
564	V94-00652	BL:2013		Nguyễn Hiền Thà	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/01/2010	20/01/2011	00122/10V94
565	V94-00653			Phạm Văn Nhịn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/07/2007	02/01/2008	00600/07V94
566	V94-00654			Châu Thành Thế	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	18/04/2008	18/10/2008	00663/08V94
567	V94-00655			Nguyễn Văn Trinh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/07/2007	03/01/2008	00611/07V94
568	V94-00656			Bùi Quang Trưởng	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	03/07/2007	03/01/2008	00612/07V94
569	V94-00657	BL-1930		Hồ Tấn Quý	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	18/06/2009	18/06/2010	02005/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
570	V94-00658			Huỳnh Văn Giang	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	03/07/2007	03/01/2008	00616/07V94
571	V94-00659	BL-1962		Lê Văn Vạn	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	23/06/2008	23/12/2008	01575/08V94
572	V94-00660			Trang Minh Tuấn	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	02/07/2007	04/01/2008	00619/07V94
573	V94-00661			Trang Thanh Tâm	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	06/07/2007	06/01/2008	00620/07V94
574	V94-00662			Trang Thanh Tâm	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	06/07/2007	06/01/2008	00621/07V94
575	V94-00663			Huỳnh Thanh Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/07/2007	09/01/2008	00633/07V94
576	V94-00664			Huỳnh Thanh Thanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/07/2007	09/01/2008	00634/07V94
577	V94-00665	BL:5881		Lê Văn Ga	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/09/2009	08/03/2010	02484/09V94
578	V94-00666	BL:2035		Nguyễn Văn Cường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/08/2011	17/08/2012	01035/11V94
579	V94-00667	BL-1946		Lý Mộc Bồn	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/01/2011	13/01/2012	00155/11V94
580	V94-00668			Trương Văn Đô	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/07/2007	10/01/2008	00652/07V94
581	V94-00669			Nguyễn Văn Chơn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/07/2007	10/01/2008	00653/07V94
582	V94-00670	BL- 1984		Huỳnh Văn Hưởng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/03/2010	17/03/2011	00395/10V94
583	V94-00671	BL:1974		Nguyễn Quốc Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/12/2010	21/12/2011	01352/10V94
584	V94-00672	BL-1973		Võ Thành Thao	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/05/2010	05/05/2011	00561/10V94
585	V94-00673	BL-1970		Võ Trung Tính	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/01/2013	07/01/2014	00025/13V94
586	V94-00674	BL-2033		Huỳnh Văn Vàng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/03/2009	09/09/2009	00738/09V94
587	V94-00675	BL:2028		Ngô Văn Sàng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/09/2009	14/03/2010	02510/09V94
588	V94-00676			Tạ Hoàng Ân	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	10/07/2007	10/01/2008	00660/07V94
589	V94-00677	CM-1942		Nguyễn Thanh Liêm	Vĩnh Phú, Huyện Phước Long	08/05/2013	08/05/2014	02495/13S69
590	V94-00678			Nguyễn Thị Thủy	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/12/2012	01689/11V94
591	V94-00679			Dương Văn Cường	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	26/05/2008	26/11/2008	00977/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
592	V94-00680	BL-1956		Đặng Thanh Hải	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	25/11/2013	05/09/2014	00899/13V94
593	V94-00681	BL-1955		Đặng Thanh Hải	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	25/11/2013	05/09/2014	00900/13V94
594	V94-00682			Nguyễn Văn ản	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	04/07/2007	04/01/2008	00617/07V94
595	V94-00683	BL-1991		Trung Tâm Q.Lý KT-CT Thuỷ Lợi Bạc Liêu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	03/10/2008	03/10/2009	04359/08V94
596	V94-00684	BL 0409	BL 0409	Phạm Văn Mến	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/07/2007	12/01/2008	00671/07V94
597	V94-00685	BL-1950		Nguyễn Văn út	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	11/06/2008	11/12/2008	01151/08V94
598	V94-00686	BL- 1968		Lê Hùng Phương	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/05/2009	28/11/2009	01872/09V94
599	V94-00687	BL-3518		Võ Thành Cát	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/01/2013	09/01/2014	00041/13V94
600	V94-00688			Nguyễn Thanh Tân	Phong thành Đông, Thị xã Giá Rai	16/07/2007	17/01/2008	00684/07V94
601	V94-00689	BL-1948		Lương Văn Diễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	15/05/2014	01/01/2015	00057/14V94
602	V94-00690	BL-1958		Lương Văn Diễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	15/05/2014	01/01/2015	00394/14V94
603	V94-00691			Đặng Văn Minh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/07/2007	13/01/2008	00681/07V94
604	V94-00692			Nguyễn Đề Ga	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/07/2007	17/01/2008	00685/07V94
605	V94-00693	BL-1966		Nguyễn Văn Tỷ	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	25/06/2014	17/01/2015	00518/14V94
606	V94-00694			Từ Duy Tân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/01/2010	21/01/2011	00138/10V94
607	V94-00695	BL-1960		Triệu Minh Tấn	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	23/06/2008	23/12/2008	01574/08V94
608	V94-00696	BL- 1976		Nguyễn Văn Xuyên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/04/2014	24/04/2015	00335/14V94
609	V94-00697	BL-1979		Đỗ Thành Vui	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	28/10/2009	28/04/2010	02824/09V94
610	V94-00698	BL-1977		Lê Văn Cảnh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/06/2014	06/01/2015	00516/14V94
611	V94-00699	BL-1978		Nguyễn Văn Đủ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/01/2013	07/01/2014	00024/13V94
612	V94-00700	BL-2653		Huỳnh Văn Lực	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	14/02/2008	14/08/2008	00303/08V94
613	V94-00701	BL - 1360		Lê Hoàng Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/05/2014	22/10/2014	00401/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
614	V94-00702			CTy TNHH- XDCT Hải Thiên	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	19/07/2007	19/07/2008	00714/07V94
615	V94-00703	BL-2399		Nguyễn Văn Công	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	14/02/2008	14/08/2008	00304/08V94
616	V94-00704			Huỳnh Hoàng Kiên	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	16/07/2007	19/01/2008	00716/07V94
617	V94-00705			Huỳnh Văn Nhân	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	19/07/2007	19/01/2008	00717/07V94
618	V94-00706	BL- 1987	BL-1987	Trương Văn Định	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/10/2009	06/10/2010	02679/09V94
619	V94-00707	BL 0391	BL 0391	Ong Văn Hoàng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	23/07/2007	23/01/2008	00734/07V94
620	V94-00708	BL:1985		Nguyễn Văn Sang	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/01/2009	21/07/2009	00416/09V94
621	V94-00709	BL- 1986		Nguyễn Văn Sân	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	17/03/2009	17/09/2009	01117/09V94
622	V94-00710	BL 0448	BL 0448	Nguyễn Văn Mạnh	Phước Long, Huyện Phước Long	24/07/2007	24/01/2008	00739/07V94
623	V94-00711	BL-2037		Nguyễn Văn Y	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/03/2013	18/02/2014	00240/13V94
624	V94-00712			Trần Thanh Tùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	03/07/2007	24/01/2008	00743/07V94
625	V94-00713			Hứa Thu Huệ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	03/07/2007	24/01/2008	00744/07V94
626	V94-00714			Trần Văn ềm	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	03/07/2007	24/01/2008	00745/07V94
627	V94-00715			Huỳnh Văn Bình	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	03/07/2007	24/01/2008	00746/07V94
628	V94-00716	BL-1994	Phương tiện gia đình	Ca Văn Luyến	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/03/2008	24/09/2008	00544/08V94
629	V94-00717	BL-1993		Ca Văn Ngoan	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/03/2008	24/09/2008	00545/08V94
630	V94-00718	BL- 1992		Nguyễn Văn Mừng	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/03/2008	24/09/2008	00543/08V94
631	V94-00719			Đỗ Văn Bảy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/07/2007	27/01/2008	00763/07V94
632	V94-00720			Trương Văn Kil	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00765/07V94
633	V94-00721	BL-2081		Nguyễn Văn Bằng	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/06/2009	12/06/2010	01962/09V94
634	V94-00722			Nguyễn Văn Đợi	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00767/07V94
635	V94-00723			Lâm Hoàng Kuôi	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04008/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
636	V94-00724			Hồ Văn Liệt	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00769/07V94
637	V94-00725			Hồ Văn Hoàng	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00770/07V94
638	V94-00726			Nguyễn Văn Bảy Gió	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00771/07V94
639	V94-00727			Trần Văn Cường	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00772/07V94
640	V94-00728			Võ Văn Khương	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00773/07V94
641	V94-00729			Lâm Văn Thảo	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00774/07V94
642	V94-00730	BL- 2066		Trần Văn Mộng	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/11/2008	13/11/2009	05392/08V94
643	V94-00731			Nguyễn Thanh Hiền	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00776/07V94
644	V94-00732			Nguyễn Văn Dương	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00777/07V94
645	V94-00733			Nguyễn Văn Phương	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00778/07V94
646	V94-00734			Hồ Tấn Tại	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00781/07V94
647	V94-00735			Phan Văn Lắm	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00780/07V94
648	V94-00736			Nguyễn Huy Cường	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00783/07V94
649	V94-00737			Hồ Minh Mững	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00784/07V94
650	V94-00738			Cao Thị Lanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00785/07V94
651	V94-00739			Trần Nhựt Trường	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00786/07V94
652	V94-00740				Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	30/01/2008	00787/07V94
653	V94-00742			Hồ Hoàng Kiếm	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00782/07V94
654	V94-00743			Nguyễn Văn Chiêu	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/07/2007	29/01/2008	00779/07V94
655	V94-00744	BL- 2011		Lê Văn Hiến	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/12/2008	10/12/2009	05819/08V94
656	V94-00745	BL-2012		Trần Văn Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	24/12/2008	24/06/2009	10423/08S69
657	V94-00746	BL-2021		Đỗ Minh Hùng	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	19/05/2008	19/11/2008	00845/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
658	V94-00747	BL- 2032		Nguyễn út Em	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	29/07/2008	29/01/2009	02730/08V94
659	V94-00748	BL- 2073		Lâm Văn Chính	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/01/2011	27/01/2012	00260/11V94
660	V94-00749	BL- 2030		Nguyễn Văn Ước	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/04/2011	25/04/2012	00675/11V94
661	V94-00750	BL-2031		Huỳnh Văn Hiếu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2013	02/01/2014	00003/13V94
662	V94-00751	BL-2029		Trịnh Thị Bích Lệ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/03/2008	07/09/2008	00466/08V94
663	V94-00752			Mã Kim Hó	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	03/08/2007	03/02/2008	00815/07V94
664	V94-00753	BL-0186	BL-0186	Nguyễn Văn Lãng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	06/08/2007	06/02/2008	00816/07V94
665	V94-00754	BL 1428	BL 1428	Nguyễn Thanh Hoàng	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	08/08/2007	08/02/2008	00824/07V94
666	V94-00755	BL-1051	BL 1051	Lâm Minh Khai	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/02/2014	14/02/2015	00168/14V94
667	V94-00756	BL- 1996	BL-1996	Nguyễn Tấn Tới	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/08/2009	31/08/2010	02443/09V94
668	V94-00757			Lê Thị Thắm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/08/2007	16/02/2008	00853/07V94
669	V94-00758			Nguyễn Văn khang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/08/2007	17/02/2008	00854/07V94
670	V94-00759			Nguyễn Văn Thắng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/08/2007	16/02/2008	00855/07V94
671	V94-00760			Nguyễn Văn Toàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/08/2007	16/02/2008	00860/07V94
672	V94-00761	BL- 2044	Phà Khách	Huỳnh Thi	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	23/09/2009	23/09/2010	02592/09V94
673	V94-00762	BL-2075	BL-2075	Nguyễn Thị Thủy	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	14/01/2011	14/01/2012	00188/11V94
674	V94-00763	BL-2093		Quách Văn Chúng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	10/11/2009	04467/08V94
675	V94-00764			Huỳnh Văn Minh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/08/2007	20/02/2008	00876/07V94
676	V94-00765	BL 0520	BL 0520	Ngô Văn Tường	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/10/2012	24/10/2013	01006/12V94
677	V94-00766	BL:2172		Nguyễn Văn Chí	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	11/09/2009	11/09/2010	02509/09V94
678	V94-00767			Nguyễn Thị Nhanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/08/2007	23/02/2008	00885/07V94
679	V94-00768	BL- 2145		Phan Văn Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/12/2008	09/12/2009	05808/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
680	V94-00769	BL- 2371		Nguyễn Văn Nhi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/01/2010	22/07/2010	00146/10V94
681	V94-00770			DNTN Mỹ Xuyên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/08/2007	23/02/2008	00888/07V94
682	V94-00771			Huỳnh Hữu Mác	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	24/08/2007	24/02/2008	00889/07V94
683	V94-00772			Huỳnh Hữu Mác	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	24/08/2007	24/02/2008	00890/07V94
684	V94-00773			Ngô Văn Nhở	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	23/08/2007	23/02/2008	00894/07V94
685	V94-00774			Trương Văn Nhâm	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/08/2007	27/02/2008	00902/07V94
686	V94-00775			Lê Quang Khải	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/08/2007	27/02/2008	00903/07V94
687	V94-00776			Lê Hải Đăng	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/08/2007	27/02/2008	00904/07V94
688	V94-00777	BL:2090		Ngô Văn Hùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/07/2008	18/07/2009	02474/08V94
689	V94-00778			Ngô Văn Hùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/08/2007	27/02/2008	00906/07V94
690	V94-00779	BL:2085		Ngô Văn Hùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/07/2008	18/07/2009	02475/08V94
691	V94-00780			Cao Trường Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/08/2007	28/02/2008	00915/07V94
692	V94-00781			Trần Thúy Loan	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/08/2007	28/02/2008	00916/07V94
693	V94-00782			Lưu Danh Uy Viễn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/08/2007	28/02/2008	00917/07V94
694	V94-00783	BL-2201		Lê Văn Thông	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	03/07/2008	03/07/2009	02050/08V94
695	V94-00784	BL-2200		Quách Văn Thống	Long Điền Đông A, Thị xã Giá Rai	03/07/2008	03/01/2009	02048/08V94
696	V94-00785			Lê Chí Linh	An Trạch, Huyện Đông Hải	29/08/2007	29/02/2008	00921/07V94
697	V94-00786			Nguyễn Bình Đăng	An Trạch, Huyện Đông Hải	29/08/2007	29/02/2008	00924/07V94
698	V94-00787			Trần Văn Thuận	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/08/2007	29/02/2008	00927/07V94
699	V94-00788			Trần Ngọc Hân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/08/2007	29/02/2008	00928/07V94
700	V94-00789	BL-2136		Trần Thanh Nhân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	21/10/2009	01347/09V94
701	V94-00790			Trần Văn Đặng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	30/08/2007	29/02/2008	00931/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
702	V94-00791			Lê Quốc Khởi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	30/08/2007	29/02/2008	00932/07V94
703	V94-00792			Huỳnh Văn Trường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	30/08/2007	29/02/2008	00933/07V94
704	V94-00793			Huỳnh Văn Hùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/08/2007	29/02/2008	00934/07V94
705	V94-00794			Trần Văn Hùng	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/09/2007	12/03/2008	00935/07V94
706	V94-00795			Lý Hoàng Sơn	Định Thành, Huyện Đông Hải	30/08/2007	29/02/2008	00936/07V94
707	V94-00796	BL-2095		Lê Văn Cảnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	26/05/2010	26/05/2011	02912/10S69
708	V94-00797			Lê Văn Chia	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/08/2007	29/02/2008	00939/07V94
709	V94-00798			Lê Minh Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/08/2007	29/02/2008	00940/07V94
710	V94-00799			Trần Minh Triều	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	30/08/2007	29/02/2008	00941/07V94
711	V94-00800			Trần Ngọc Trạng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00955/07V94
712	V94-00801			Ngô Văn Dể	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00956/07V94
713	V94-00802			Võ Văn Nghiệp	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00957/07V94
714	V94-00803			Ngô Văn Chiến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00958/07V94
715	V94-00804			Trần Thanh Thuý	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00959/07V94
716	V94-00805			Dương Văn Kiệt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00960/07V94
717	V94-00806			Nguyễn Văn út	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00961/07V94
718	V94-00807			Nguyễn Văn Nhân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	05/09/2007	05/03/2008	00962/07V94
719	V94-00808			Lương Văn Thuận	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	05/09/2007	05/03/2008	00965/07V94
720	V94-00809			Lương Văn Nam	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/09/2007	05/03/2008	00966/07V94
721	V94-00810			Trần Văn Mung	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/09/2007	05/03/2008	00967/07V94
722	V94-00811			Thạch Thanh Huông	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	05/09/2007	05/03/2008	00968/07V94
723	V94-00812			Võ Chí Vện	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/03/2008	00969/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
724	V94-00813			Trần quốc Nghĩa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/03/2008	00970/07V94
725	V94-00814			Phạm Công Lâm	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/09/2007	06/03/2008	00971/07V94
726	V94-00815			Phan Văn Khôi	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/09/2007	06/03/2008	00972/07V94
727	V94-00816	BL-2164		Thái Văn Quân	Định Thành, Huyện Đông Hải	01/06/2009	01/06/2010	01893/09V94
728	V94-00817			Bùi Văn Huỳnh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/09/2007	06/03/2008	00974/07V94
729	V94-00818			Nguyễn Văn Hòn	An Phúc, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	00978/07V94
730	V94-00819	BL-2148		Hùynh Văn Công	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/06/2009	12/06/2010	01963/09V94
731	V94-00820			Trần Văn Thức	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	00977/07V94
732	V94-00821	BL:2156		Trần Văn Thiêm	Định Thành A, Huyện Đông Hải	20/07/2011	20/07/2012	00946/11V94
733	V94-00822			Võ Chí Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/03/2008	00979/07V94
734	V94-00823			Nguyễn Văn Nhân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/03/2008	00982/07V94
735	V94-00824			Nguyễn văn Tĩnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/03/2008	00983/07V94
736	V94-00825			Nguyễn Thanh Tâm	An Trạch, Huyện Đông Hải	06/09/2007	06/03/2008	00987/07V94
737	V94-00826	BL-2147		Nguyễn Hoàng Xuyên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2013	24/04/2014	00363/13V94
738	V94-00827			Trương văn Khải	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/09/2007	06/09/2008	00992/07V94
739	V94-00828	BL - 0568	BL - 0568	Tạ Phước Quang	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	31/08/2009	31/08/2010	02444/09V94
740	V94-00829			Nguyễn Văn Tạo	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	01002/07V94
741	V94-00830			Đặng Văn Huấn	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	01003/07V94
742	V94-00831			Phú Văn Tèo	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	01004/07V94
743	V94-00832			Phan Văn Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/09/2007	07/03/2008	01001/07V94
744	V94-00833			Trần Văn Trường	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/09/2007	10/03/2008	01010/07V94
745	V94-00834			Lê Việt Linh	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/09/2007	12/03/2008	01020/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
746	V94-00835			Lê Văn Liêm	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/09/2007	12/03/2008	01021/07V94
747	V94-00836	BL- 2170		Nguyễn Văn Khải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/12/2013	28/12/2014	06428/13S69
748	V94-00837			Dương Văn Sơn	Đình Thành A, Huyện Đông Hải	18/09/2007	18/03/2008	01039/07V94
749	V94-00838			Nguyễn Quốc Dương	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/09/2007	18/03/2008	01040/07V94
750	V94-00839			Trần Văn Tuấn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	18/09/2007	18/03/2008	01042/07V94
751	V94-00840			Hồ Văn Thức	Định Thành A, Huyện Đông Hải	18/09/2007	18/03/2008	01043/07V94
752	V94-00841	BL-2215		Đinh Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	27/04/2011	27/04/2012	00680/11V94
753	V94-00842			Mai Văn Rõ	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/09/2007	18/03/2008	01048/07V94
754	V94-00843	BL-2184		Đào Thị Hà	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	12/05/2010	12/11/2010	00596/10V94
755	V94-00844	BL:2317		Trần Văn Quân	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	19/10/2009	19/10/2010	02789/09V94
756	V94-00845	BL-2314		Trần Thị Tú Anh	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	19/10/2009	19/10/2010	02790/09V94
757	V94-00846	BL:2216		Trần Văn kết	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	19/10/2009	19/10/2010	02788/09V94
758	V94-00847	BL-0330	BL-0330	Nguyễn Hoàng Dân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/09/2007	20/03/2008	01061/07V94
759	V94-00848			Đinh Văn Triều	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/09/2007	21/03/2008	01062/07V94
760	V94-00849			Lê Văn Xê	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/09/2007	21/03/2008	01063/07V94
761	V94-00850			Huỳnh Hữu Cường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/09/2007	21/03/2008	01064/07V94
762	V94-00851			Mạc Phước Trường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/09/2007	24/03/2008	01065/07V94
763	V94-00852	BL 1402	BL 1402	Trần Quang Lẹ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/06/2009	18/12/2009	02010/09V94
764	V94-00853			Đặng Hoàng Luỗi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/09/2007	24/03/2008	01073/07V94
765	V94-00854	BL- 2192		Phạm Văn Minh	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	08/12/2008	08/06/2009	05799/08V94
766	V94-00855			Cao Hoài Tâm	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/09/2007	24/03/2008	01075/07V94
767	V94-00856			Huỳnh Văn Nhơn	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	27/06/2008	27/12/2008	01700/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
768	V94-00857	BL;2199		Lâm Trung Hiếu	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	08/08/2008	08/02/2009	02909/08V94
769	V94-00858	BL-2198		Đặng Thành Trung	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	14/04/2008	14/10/2008	00624/08V94
770	V94-00859	BL-2228		Trần Minh Đen	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01481/11V94
771	V94-00860			Phan Văn Chính	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01083/07V94
772	V94-00861			Nguyễn Văn Yên	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01084/07V94
773	V94-00862			Tô Thị Nguyệt	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01085/07V94
774	V94-00863			Hồ Hoàng Dũng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01086/07V94
775	V94-00864			Đặng Minh Dương	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01087/07V94
776	V94-00865			Nguyễn Quốc Nam	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01088/07V94
777	V94-00866	BL-2196		Trần Văn Có	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	06/09/2013	25/03/2014	00701/13V94
778	V94-00867			Lưu Thanh Liêm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01090/07V94
779	V94-00868			Biện Thanh Truyền	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01091/07V94
780	V94-00869			Lưu Thành Dương	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	25/03/2008	01092/07V94
781	V94-00870			Nguyễn Văn Nghĩa	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/09/2007	26/03/2008	01093/07V94
782	V94-00871			Đặng Văn Khởi	Tân thanh, Thị xã Giá Rai	24/09/2007	26/03/2008	01094/07V94
783	V94-00872			Nguyễn Văn No	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/09/2007	26/03/2008	01095/07V94
784	V94-00873			Nguyễn Tấn Khoa	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/09/2007	26/03/2008	01096/07V94
785	V94-00874			Nguyễn Văn Danh	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01097/07V94
786	V94-00875			Tô Văn Phiêu	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/09/2008	01098/07V94
787	V94-00876			Trần Văn Vũ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01099/07V94
788	V94-00877			Nguyễn Văn Khôi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01100/07V94
789	V94-00878			Nguyễn Văn Hiền	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01101/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
790	V94-00879			Nguyễn Hoàng Lữ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01102/07V94
791	V94-00880			Võ Văn Châu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/09/2007	26/03/2008	01104/07V94
792	V94-00881			Nguyễn Văn Suôi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01105/07V94
793	V94-00882	BL-2283		Tô Văn Đông	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	12/10/2010	02749/09V94
794	V94-00883			Huỳnh Văn Thi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01107/07V94
795	V94-00884			Nguyễn Văn Phúc	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01108/07V94
796	V94-00885			Nguyễn Văn Trọng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01109/07V94
797	V94-00886			Đỗ Văn Ngọc	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01110/07V94
798	V94-00887			Đinh Văn Thế	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01111/07V94
799	V94-00888			Lý Hà Hổ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01112/07V94
800	V94-00889			Bùi Văn Bén	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01113/07V94
801	V94-00890			Nguyễn Thanh Sơn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01114/07V94
802	V94-00891			Phạm Văn Ba	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/09/2007	26/03/2008	01115/07V94
803	V94-00892	BL-2235		Nguyễn văn Đường	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	12/10/2010	02750/09V94
804	V94-00893			Mã Văn Hận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01117/07V94
805	V94-00894			Mã Hoàng Hải	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01118/07V94
806	V94-00895	BL- 2513		Trần Thái Lộc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/02/2009	20/08/2009	00595/09V94
807	V94-00896	BL- 2218		Huỳnh Quốc Khởi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/03/2015	04/03/2016	00395/15S69
808	V94-00897			Nguyễn Văn ịch	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01127/07V94
809	V94-00898			Nguyễn Văn Tèo	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01128/07V94
810	V94-00899			Đỗ Thanh Vũ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01129/07V94
811	V94-00900			Tô Văn Thắng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01131/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
812	V94-00901			Nguyễn Văn Dự	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01132/07V94
813	V94-00902			Bùi Văn Học	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01133/07V94
814	V94-00903			Phan Hồng Loan	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01134/07V94
815	V94-00904			Lâm Minh Chiến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	27/03/2008	01135/07V94
816	V94-00905			Châu Văn Em	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2007	01136/07V94
817	V94-00906			Bùi Ngọc Thơ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01137/07V94
818	V94-00907	BL- 2207		Lâm Quốc Thắng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	06/01/2010	06/07/2010	00057/10V94
819	V94-00908	BL- 2208		Dương Thanh Phương	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	19/06/2008	19/12/2008	01394/08V94
820	V94-00909	BL-2514		Ngô Hoàng Tranh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/02/2009	20/08/2009	00594/09V94
821	V94-00910			Lâm Thanh Điện	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/09/2007	27/03/2008	01141/07V94
822	V94-00911			Trương Văn Hoàng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01142/07V94
823	V94-00912			Nguyễn Văn Khởi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01143/07V94
824	V94-00913			Đặng Văn Hận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01144/07V94
825	V94-00914			Đặng Văn Hận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01145/07V94
826	V94-00915			Đặng Văn Hận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01146/07V94
827	V94-00916	BL-2256		Phùng Trường Giang	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04274/08V94
828	V94-00917			Nguyễn Văn Khởi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01148/07V94
829	V94-00918			Đặng Minh Trí	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01149/07V94
830	V94-00919			Huỳnh Quốc Toàn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01150/07V94
831	V94-00920	BL-2279		Bùi Văn Ca	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2014	18/04/2014	00018/14V94
832	V94-00921			Châu Hoàng Dũng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01152/07V94
833	V94-00922			Châu Văn Choái	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01153/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
834	V94-00923			Nguyễn Văn Khởi	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/09/2007	27/03/2008	01154/07V94
835	V94-00924			Nguyễn văn Bo	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01155/07V94
836	V94-00925			Trần Văn Bình	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01156/07V94
837	V94-00926			Bùi Văn Cùm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01157/07V94
838	V94-00927			Trương ngọc Bình	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01158/07V94
839	V94-00928			Trương Văn Vĩnh	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01159/07V94
840	V94-00929			Lưu văn Hiếu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	08/03/2008	01161/07V94
841	V94-00930			Trần Quốc Kiệt	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01162/07V94
842	V94-00931			Huỳnh Văn Nghĩa	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01163/07V94
843	V94-00932			Lưu Thành Nhơn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01165/07V94
844	V94-00933			Nguyễn Văn Thắng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/09/2007	28/03/2008	01166/07V94
845	V94-00934			Nguyễn Quốc Việt	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01172/07V94
846	V94-00935	BL:2387		Huỳnh Biên Cương	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/12/2008	16/12/2009	05859/08V94
847	V94-00936			Dương Văn Đầu	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01174/07V94
848	V94-00937			Trần Công Trọng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01175/07V94
849	V94-00938			Liêu Văn Lùng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01176/07V94
850	V94-00939			Nguyễn Hữu Thống	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01177/07V94
851	V94-00940			Đào Văn Viết	Định Thành A, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01178/07V94
852	V94-00941			Hồ Tấn Anh	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04010/08V94
853	V94-00942			Hồ Minh Bên	Định Thành, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01180/07V94
854	V94-00943			Nguyễn Thanh Nhân	Định Thành, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01181/07V94
855	V94-00944			Huỳnh Trung Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	01/10/2007	01/04/2008	01182/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
856	V94-00945			Đỗ Hoàng Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04006/08V94
857	V94-00946			Nguyễn Văn Tùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01184/07V94
858	V94-00947			Phạm Văn Hóa	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01185/07V94
859	V94-00948			Nguyễn Văn Nin	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01186/07V94
860	V94-00949			Hồng Văn Tảng	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01188/07V94
861	V94-00950	BL-2424		Phạm Hoàng Ba	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/11/2011	10/11/2012	04124/11S69
862	V94-00951			Dương Hoàng Khang	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01190/07V94
863	V94-00952			Hồng Văn Giang	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01191/07V94
864	V94-00953			Lâm Văn Quảng	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01192/07V94
865	V94-00954			Phạm Quốc Khanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/10/2007	02/04/2008	01193/07V94
866	V94-00955	BL:2583		Trần Văn Dũng	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/07/2009	27/07/2010	02268/09V94
867	V94-00956			Trần Văn Liệt	An Phúc, Huyện Đông Hải	03/10/2007	03/04/2008	01196/07V94
868	V94-00957			Nguyễn Văn Phước	An Trạch, Huyện Đông Hải	03/10/2007	03/04/2008	01197/07V94
869	V94-00958	BL:2585		Vương Công Đức	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/07/2009	27/07/2010	02266/09V94
870	V94-00959			Nguyễn Văn Giới	Định Thành, Huyện Đông Hải	04/10/2007	04/04/2008	01199/07V94
871	V94-00960	BL-2422		Nguyễn Văn Đồi	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/12/2012	13/12/2013	08527/12S69
872	V94-00961	BL:2586		Nguyễn Văn Lộc	An Trạch, Huyện Đông Hải	27/07/2009	27/07/2010	02267/09V94
873	V94-00962			Lê Bình Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04120/08V94
874	V94-00963	BL-2213		Nguyễn Thị Điệp	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	18/06/2014	05/12/2014	00491/14V94
875	V94-00964	BL- 2219		Nguyễn Văn Cường	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	16/04/2014	11/10/2014	00325/14V94
876	V94-00965	BL:2225		Nguyễn Văn Dự	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/07/2008	10/01/2009	02202/08V94
877	V94-00966	BL- 2212		Phạm Văn Bảy	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/01/2012	30/01/2013	00097/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
878	V94-00967	BL-2230		Trần Văn Vũ	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	04/01/2010	04/01/2011	00007/10V94
879	V94-00968	BL-2224		Trang Duy Phở	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	23/10/2009	04748/08V94
880	V94-00969	BL-2220		Võ Hoàng Chương	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	23/10/2009	04747/08V94
881	V94-00970	BL-2260		Dương Quốc Bảo	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/10/2008	09/04/2009	04440/08V94
882	V94-00971	BL-2259		Lưu Minh Hồ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/10/2008	09/04/2009	04439/08V94
883	V94-00978	BL:2396		CTy TNHH Đại Lộc	104/2 Trần Phú, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	13/08/2009	13/08/2010	02365/09V94
884	V94-00979	BL-2397		CTy TNHH Đại Lộc	104/2 Trần Phú, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	13/08/2009	13/08/2010	02366/09V94
885	V94-00980	BL:2261		Nguyễn Văn Việt	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	03/06/2014	05/11/2014	00433/14V94
886	V94-00981	BL- 2266		Nguyễn Thị ánh	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	09/06/2009	09/12/2009	01943/09V94
887	V94-00982			Lê Thanh Tiền	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/10/2007	05/04/2008	01232/07V94
888	V94-00983			Cao Thanh Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/10/2007	05/04/2008	01233/07V94
889	V94-00984	BL-2315		Trần Khánh An	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/05/2009	11/11/2009	01779/09V94
890	V94-00985			Mai Văn Hận	An Trạch, Huyện Đông Hải	05/10/2007	05/04/2008	01235/07V94
891	V94-00986	BL:2420		Hồng Văn Cường	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/03/2009	12/03/2010	01011/09V94
892	V94-00987			Trương Văn Mừng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2007	08/04/2008	01240/07V94
893	V94-00988			Hồng Văn Tiếng	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2007	08/04/2008	01244/07V94
894	V94-00989			Ngô Tuấn Kiệt	An Trạch, Huyện Đông Hải	08/10/2007	08/04/2008	01245/07V94
895	V94-00990			Mai Văn Chí	An Phúc, Huyện Đông Hải	08/10/2007	08/04/2008	01246/07V94
896	V94-00991			Mai Xuân Thế	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	08/10/2007	08/04/2008	01250/07V94
897	V94-00992	BL-2271		Trần Văn Sơn	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	15/01/2014	15/02/2015	00052/14V94
898	V94-00993			Lương Văn Bắc	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2007	09/04/2008	01254/07V94
899	V94-00994			Lương Văn Ghế	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2007	09/04/2008	01255/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
900	V94-00995			Lưu Minh Tâm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01258/07V94
901	V94-00996			Nguyễn Thị Sách	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	09/04/2008	01259/07V94
902	V94-00997			Nguyễn Minh Lâm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01260/07V94
903	V94-00998			Trương Văn Công	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	09/04/2008	01261/07V94
904	V94-00999			Ngô Văn Mai	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01262/07V94
905	V94-01000			Tô Văn Khải	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	09/04/2008	01263/07V94
906	V94-01001			Tô Văn Khải	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	09/04/2008	01264/07V94
907	V94-01002			Huỳnh Văn Huấn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01265/07V94
908	V94-01003			Hồ Minh Hoàng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01266/07V94
909	V94-01004			Đặng thanh Sử	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01267/07V94
910	V94-01005			Nguyễn Ngọc Xưa	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01268/07V94
911	V94-01006			Phan Thanh Liêm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01269/07V94
912	V94-01007			Bùi Văn Sơn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01270/07V94
913	V94-01008			Nguyễn Minh Được	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01271/07V94
914	V94-01009			Lâm Quốc Phục	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01272/07V94
915	V94-01010			Huỳnh Tấn Phong	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01273/07V94
916	V94-01011			Nguyễn Văn Mười	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01274/07V94
917	V94-01012			Võ Đại Lang	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2007	09/04/2008	01275/07V94
918	V94-01013			Nguyễn Hiền Đắc	Tân thanh, Thị xã Giá Rai	17/08/2009	17/08/2010	02373/09V94
919	V94-01014			Nguyễn Văn Xem	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01279/07V94
920	V94-01015			Nguyễn Văn Khích	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01280/07V94
921	V94-01016			Trần Thanh Hùng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01281/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
922	V94-01017			Huỳnh Văn Đời	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01282/07V94
923	V94-01018			Nguyễn Văn Khanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01284/07V94
924	V94-01019			Huỳnh Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01283/07V94
925	V94-01020			Lý Hà Le	Tân thành, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01285/07V94
926	V94-01021			Bùi Thanh Dũng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/10/2007	10/04/2008	01286/07V94
927	V94-01022	BL- 2308		Dương Văn Triệu	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	17/02/2009	17/02/2010	00555/09V94
928	V94-01023	BL- 2309		Lê Thị Dễ	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	17/02/2009	17/02/2010	00556/09V94
929	V94-01024			Trương Minh Trường	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01290/07V94
930	V94-01025			Trà Văn Sơn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01291/07V94
931	V94-01026			Nguyễn Văn Mộng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01292/07V94
932	V94-01027			Huỳnh Phương Nam	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01293/07V94
933	V94-01028			Trương Hoàng Đệ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01294/07V94
934	V94-01029			Nguyễn Văn Hộ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	19/08/2009	19/08/2010	02389/09V94
935	V94-01030			Nguyễn Văn Lâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01300/07V94
936	V94-01031			Lê Văn Chen	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01301/07V94
937	V94-01032			Ngô Văn Hận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01302/07V94
938	V94-01033			Tô Hoàng Hôn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/10/2007	10/04/2008	01303/07V94
939	V94-01034			Lê La Đệ	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2007	10/04/2008	01310/07V94
940	V94-01035			Trần Ngọc Tuấn	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2007	10/04/2008	01311/07V94
941	V94-01036			Ngô Văn Thừa	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2007	10/04/2008	01312/07V94
942	V94-01037			Nguyễn Văn Ngoan	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2007	10/04/2008	01313/07V94
943	V94-01038			Biện Văn Đen	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	12/10/2007	10/04/2008	01376/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
944	V94-01039	BL:2507		Trần Văn Liêu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/01/2013	18/01/2014	00072/13V94
945	V94-01040	BL- 2468		Châu Thị Thiện	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2012	24/05/2013	00524/12V94
946	V94-01041	BL-2464		Châu Thị Thiện	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2012	24/05/2013	00523/12V94
947	V94-01042			Huỳnh Quốc Thống	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01317/07V94
948	V94-01043	BL-2325		Huỳnh Tấn Việt	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	24/12/2008	24/06/2009	05988/08V94
949	V94-01044			Nguyễn Văn Cúp	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/10/2007	15/04/2008	01320/07V94
950	V94-01045	BL-2373		Dương Tâm Cuối	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	03/03/2011	03/03/2012	00409/11V94
951	V94-01046			Võ Văn Lâm	Định Thành A, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01322/07V94
952	V94-01047			Tô Thái Khâu	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01323/07V94
953	V94-01048	BL:2441		Nhan Văn Hiền	An Trạch, Huyện Đông Hải	17/07/2008	17/07/2009	02453/08V94
954	V94-01049			Van Thành Chiến	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01325/07V94
955	V94-01050			Nguyễn Văn Kiển	Định Thàng A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04316/08V94
956	V94-01051			Trương Tông Hiệp	Định Thành A, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01327/07V94
957	V94-01052	BL-2437		Trần Văn Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	30/07/2008	30/01/2009	02735/08V94
958	V94-01053			Hùynh văn khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01329/07V94
959	V94-01054			Lương Văn Sơn	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01330/07V94
960	V94-01055			Hồ Văn Phi	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2007	13/04/2008	01331/07V94
961	V94-01056			Trần Văn Tài	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04011/08V94
962	V94-01057			Lê Văn Công	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04004/08V94
963	V94-01058			Đinh Hoàng Kiếm	An Trạch, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01334/07V94
964	V94-01059			Nguyễn Văn ý	An Trạch, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01335/07V94
965	V94-01060			Hồng Văn Danh	Định Thành, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01336/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
966	V94-01061			Lê Văn Bưu	An Trạch, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01337/07V94
967	V94-01062			trần Văn Chiến	Định Thành, Huyện Đông Hải	15/10/2007	15/04/2008	01338/07V94
968	V94-01063			Nguyễn Văn Bảnh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/10/2007	15/04/2008	01341/07V94
969	V94-01064	BL-2370		Nguyễn Thanh Trường	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	22/04/2008	22/10/2008	00678/08V94
970	V94-01065	BL-2428		Nguyễn Văn Hận	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04277/08V94
971	V94-01066			Tô Hoàng Diễm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01360/07V94
972	V94-01067			Nguyễn Văn Lụa	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04317/08V94
973	V94-01068			Hồ Tấn Sỹ	Định Thành, Huyện Đông Hải	22/10/2007	22/04/2008	01348/07V94
974	V94-01069			Đặng Văn Sáng	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01349/07V94
975	V94-01070	BL- 2332		Lâm Văn Dương	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04250/08V94
976	V94-01071			Hùynh Tô Nal	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01351/07V94
977	V94-01072			Trần Văn Thám	An Trạch, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01352/07V94
978	V94-01073			Bùi Văn Ngon	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01353/07V94
979	V94-01074	BL:2405		Nguyễn Trường Giang	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/03/2010	02/03/2011	00280/10V94
980	V94-01075			Nguyễn Văn Cứng	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01355/07V94
981	V94-01076			Huỳnh Văn Đám	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2007	16/04/2008	01356/07V94
982	V94-01077			Nguyễn Thị Hồng Hoa	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	16/10/2007	16/04/2008	01357/07V94
983	V94-01078	BL-2329		Ngô Thanh Phong	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/02/2009	20/08/2009	00588/09V94
984	V94-01079			Trần Hoàng Bắc	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01361/07V94
985	V94-01080			Đặng Tuấn Khanh	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01362/07V94
986	V94-01081			Bùi Trung Thiện	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01363/07V94
987	V94-01082			Lê Chí Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01364/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
988	V94-01083			Nguyễn Văn Vô	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	16/10/2007	16/04/2008	01365/07V94
989	V94-01084			Nguyễn Văn Thi	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04012/08V94
990	V94-01085			Lương Hoài Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01369/07V94
991	V94-01086			Trịnh út Nhỏ	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01370/07V94
992	V94-01087			Trương Văn Nỉ	An Trạch, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01371/07V94
993	V94-01088			Nhan Văn Hiền	An Trạch, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01372/07V94
994	V94-01089	BL-2427		Huỳnh Văn Liễu	, Huyện Đông Hải	28/10/2008	28/04/2009	04792/08V94
995	V94-01090	BL- 2432		Nguyễn Văn Hận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/03/2009	09/09/2009	00836/09V94
996	V94-01091			Lê Văn Tư	, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01375/07V94
997	V94-01092	BL- 2389		Nguyễn Văn Tân	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/07/2008	11/01/2009	02219/08V94
998	V94-01093	BL-2388		Nguyễn Văn Lâm	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/01/2009	07/07/2009	00278/09V94
999	V94-01094			Nguyễn Hoàng Suol	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01382/07V94
1000	V94-01095			Đặng Văn Cường	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	17/04/2008	01383/07V94
1001	V94-01096			Trần Văn Chim	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/11/2008	13/11/2009	05394/08V94
1002	V94-01097			Nguyễn Khánh Hùng	An Trạch, Huyện Đông Hải	17/10/2007	18/04/2008	01386/07V94
1003	V94-01098	BL:2410		Trần Thanh Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	27/10/2008	27/04/2009	04779/08V94
1004	V94-01099			Nguyễn Văn Huệ	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2007	18/04/2008	01388/07V94
1005	V94-01100			Phạm Văn Trung	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/10/2007	18/04/2008	01389/07V94
1006	V94-01101			Trương Văn Năng	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	18/04/2008	01390/07V94
1007	V94-01102			Trần Văn Trường	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/10/2007	18/04/2008	01391/07V94
1008	V94-01103			Trần Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2007	18/04/2008	01392/07V94
1009	V94-01104			Hồ Văn Cười	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/10/2007	18/04/2008	01393/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1010	V94-01105			Nguyễn Văn Sử	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/10/2007	18/04/2008	01394/07V94
1011	V94-01106			Dương Văn Đình	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/10/2007	18/04/2008	01395/07V94
1012	V94-01107			Trần Văn Lạt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/10/2007	19/04/2008	01396/07V94
1013	V94-01108	BL-0900	BL 0900	Đỗ Văn Học	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/11/2010	15/11/2011	01224/10V94
1014	V94-01110	BL:2400		Võ Văn Đạt	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	16/07/2008	16/01/2009	02447/08V94
1015	V94-01111	BL-2426		Trần Văn Nhạn	Định Thành, Huyện Đông Hải, Thành phố Bạc Liêu	05/12/2010	05/06/2011	05892/10S69
1016	V94-01112	BL:2451		Lâm Thanh Tâm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	08/08/2008	08/02/2009	02910/08V94
1017	V94-01113			Nguyễn Văn Nhẹ	An Trạch, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/10/2008	01412/07V94
1018	V94-01114			Lương Văn Bảnh	An Trạch, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01413/07V94
1019	V94-01115			Lương Văn Trung	An Trạch, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01414/07V94
1020	V94-01116			Trần Văn Phước	An Phúc, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01415/07V94
1021	V94-01117			Nguyễn Hồng Phải	An Phúc, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01416/07V94
1022	V94-01118	BL:2804		Mai Văn Hơ	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/11/2009	24/11/2010	02942/09V94
1023	V94-01119			Nguyễn Văn Gìn	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01418/07V94
1024	V94-01120			Trần Văn Gió	An Phúc, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01419/07V94
1025	V94-01121			Lương Mười Hai	Định Thành, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01420/07V94
1026	V94-01122			trương Văn ản	An Phúc, Huyện Đông Hải	23/10/2007	23/04/2008	01421/07V94
1027	V94-01123	BL- 2462		Nguyễn Văn Sáng	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/11/2008	06/11/2009	04972/08V94
1028	V94-01124	BL-2444		Lê Thị Kiều	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	19/02/2013	19/02/2014	00142/13V94
1029	V94-01125			Phạm Văn Chính	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	18/07/2008	18/01/2009	02466/08V94
1030	V94-01126	BL-2450		Phan Văn Thảo	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	27/03/2009	27/09/2009	01188/09V94
1031	V94-01127			Trần văn Vũ	An Phúc, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01426/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1032	V94-01128			Hồ Văn Đở	An Phúc, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01427/07V94
1033	V94-01129	BL-02322		Nguyễn Văn út	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	22/05/2008	22/05/2009	01458/08S66
1034	V94-01130			Lương Văn Bảnh	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01429/07V94
1035	V94-01131			Tô Văn Giả	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01430/07V94
1036	V94-01132			Nguyễn Văn Hoàng	Định Thành, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01431/07V94
1037	V94-01133			Nguyễn Văn út	An Phúc, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01432/07V94
1038	V94-01134			Nguyễn Văn Còn	An Phúc, Huyện Đông Hải	24/10/2007	24/04/2008	01433/07V94
1039	V94-01135	BL-3044	BL-3044	Huỳnh Thị Lệ	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2009	22/04/2010	02805/09V94
1040	V94-01136			Trần Văn út Em	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/10/2007	25/04/2008	01438/07V94
1041	V94-01137	BL 1494	BL 1494 (Phú Tân)	Trần Phi Phụng	Ninh quới, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	28/11/2008	01001/08V94
1042	V94-01138	BL- 2508		Hồ Văn Tình	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2009	02/04/2010	02663/09V94
1043	V94-01139	BL-2512		Nguyễn Văn Lăm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2009	02/04/2010	02661/09V94
1044	V94-01140	BL-2510		Trần Thái Lợi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00895/08V94
1045	V94-01141	BL- 2673		Đỗ Thanh Toàn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2008	02/12/2008	01065/08V94
1046	V94-01142	BL- 2523		Huỳnh Minh Khánh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2010	24/05/2011	00628/10V94
1047	V94-01143			Trần Văn Kiệt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/10/2007	26/04/2008	01447/07V94
1048	V94-01144			Võ út Khoát	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	26/10/2007	26/04/2008	01448/07V94
1049	V94-01145			Hồ Văn Sự	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	26/10/2007	26/04/2008	01449/07V94
1050	V94-01146			Sử Văn Siêng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	26/10/2007	26/04/2008	01450/07V94
1051	V94-01147	BL-2475		Trương Quang Hà	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	29/06/2009	29/12/2009	02065/09V94
1052	V94-01148	BL- 2477		Phạm Thái Phượng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/10/2014	24/10/2015	01582/14S65
1053	V94-01149			Cao Nguyên Thái	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/10/2007	29/04/2008	01461/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1054	V94-01150			Sử Văn Siêng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/10/2007	29/04/2008	01462/07V94
1055	V94-01151	BL-9038		Nguyễn Thanh Lâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/11/2014	23/05/2015	00860/14V94
1056	V94-01152			Ngô Hồng Trung	An Trạch, Huyện Đông Hải	29/10/2007	29/10/2008	01464/07V94
1057	V94-01153	BL- 2505		Bùi Thanh Tĩa	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/08/2013	18/10/2013	00614/13V94
1058	V94-01154	BL-2506		Nguyễn Văn Luân	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/06/2014	08/12/2014	00528/14V94
1059	V94-01155	BL:2571		Võ Văn Hoàng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/03/2014	07/09/2014	00211/14V94
1060	V94-01156	BL:2504		Nguyễn Văn Minh	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	06/11/2013	06/05/2014	00853/13V94
1061	V94-01157	BL-2905		Trần Văn Hải	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01420/09V94
1062	V94-01158	BL-2908		Lê Văn Kiệt	AN Phúc, Huyện Đông Hải	06/07/2010	06/07/2011	00790/10V94
1063	V94-01159	BL-2903		Bùi Văn Tiết	An Phúc, Huyện Đông Hải	06/07/2010	06/07/2011	00789/10V94
1064	V94-01160			Nguyễn Văn Huynh	An Phúc, Huyện Đông Hải	01/11/2007	01/05/2008	01483/07V94
1065	V94-01161	BL- 2907		Trần Văn Nhịn	AN Phúc, Huyện Đông Hải	05/05/2009	05/05/2010	01679/09V94
1066	V94-01162	BL-2911		Phan Văn Kiệt	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01421/09V94
1067	V94-01163			Trần Văn Đảnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/11/2007	01/05/2008	01486/07V94
1068	V94-01164			Nguyễn Văn Hiền	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/11/2007	01/05/2008	01487/07V94
1069	V94-01165	BL-2910		Cao Văn Sử	AN Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01425/09V94
1070	V94-01166	BL-2906		Bùi Văn Tèo	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/05/2009	05/05/2010	01680/09V94
1071	V94-01167			Trương Văn Thuận	An Phúc, Huyện Đông Hải	01/11/2007	01/05/2008	01490/07V94
1072	V94-01168	BL:2531		Ngô Văn Xem	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	12/02/2014	08/01/2015	00124/14V94
1073	V94-01169	Bl:2533		Tăng Công Khanh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	06/11/2009	06/11/2010	06557/09S69
1074	V94-01170	BL:2535		Nguyễn Văn Hận	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/08/2012	23/08/2013	00815/12V94
1075	V94-01171	BL-2536	BL- 2536	Nguyễn Văn Sửu	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	02/05/2012	02/05/2013	01025/12V68

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1076	V94-01172	BL-02537		Võ Minh Luân	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/08/2012	23/08/2013	00816/12V94
1077	V94-01173	BL:2532		Lê Văn Khải	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2008	15/12/2009	05853/08V94
1078	V94-01174	BL-2534		Võ Minh Thành	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/09/2013	05/09/2014	04194/13S69
1079	V94-01175			Phạm Tiến Sĩ	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	02/11/2007	02/05/2008	01504/07V94
1080	V94-01176	BL:2521		Phạm Thanh Bình	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/12/2011	27/12/2012	01785/11V94
1081	V94-01177	BL-2522		Nguyễn Văn Hân	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/12/2009	10/12/2010	03033/09V94
1082	V94-01178			Nguyễn Hồng Anh	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2007	05/05/2008	01508/07V94
1083	V94-01179	BL-2541		Lê Văn Trí	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/09/2008	11/03/2009	03652/08V94
1084	V94-01180			HTX Xây Dựng Long Hòa	TT Phước Long, Huyện Phước Long	10/09/2009	10/09/2010	02505/09V94
1085	V94-01181			Lê Thị Vui	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2007	05/05/2008	01511/07V94
1086	V94-01182			Võ Thị Tường	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	05/11/2007	05/05/2008	01512/07V94
1087	V94-01183			Nguyễn Đức Thành	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	05/11/2007	05/05/2008	01513/07V94
1088	V94-01184	BL-2553		Trương Tấn Khải	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	22/10/2009	22/10/2010	06432/09S69
1089	V94-01185	BL- 2554		Phạm Thanh Điền	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00461/11V94
1090	V94-01186	BL- 2546	BL- 2546	Lê Thanh Sang	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/11/2008	13/11/2009	11620/08V68
1091	V94-01187	BL-4302		Lâm Minh Phát	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	25/12/2014	04/06/2015	00979/14V94
1092	V94-01188	BL- 4293		Nguyễn Văn Sol	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	06/01/2015	20/06/2015	00017/15V94
1093	V94-01189	BL- 2944		Lai Thị Sự	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	06/01/2015	20/06/2015	00018/15V94
1094	V94-01190	BL-4355		Lê Văn Tuấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	02/03/2009	03/09/2009	00684/09V94
1095	V94-01191			Nguyễn Văn Cần	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01550/07V94
1096	V94-01192			Huỳnh Văn Đoàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01551/07V94
1097	V94-01193			Nguyễn Văn Khái	AN Phúc, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01552/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1098	V94-01194			Nguyễn Văn Khen	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01553/07V94
1099	V94-01195			Nguyễn Văn Móc	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01555/07V94
1100	V94-01196			Phạm Hoàng Lan	An Trạch, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01554/07V94
1101	V94-01197			Mai Cà Men	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01556/07V94
1102	V94-01198			Võ Văn Kiệt	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01557/07V94
1103	V94-01199			Trịnh Văn Thắng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01558/07V94
1104	V94-01200			Hồ Hoàng Ngõi	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/11/2007	09/05/2008	01559/07V94
1105	V94-01201			Võ Văn Vũ	An Trạch, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01560/07V94
1106	V94-01202			Bùi Tuấn Khanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01561/07V94
1107	V94-01203			Đặng Thanh Mộng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01562/07V94
1108	V94-01204			Nguyễn Văn Kết	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01563/07V94
1109	V94-01205			Đặng Thị Yên	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01564/07V94
1110	V94-01206			Đặng Văn Đấu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01565/07V94
1111	V94-01207			Tô Văn Giàu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2007	10/05/2008	01566/07V94
1112	V94-01208			Lê Quốc AN	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01567/07V94
1113	V94-01209			Đặng Phi Long	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/11/2007	13/05/2008	01568/07V94
1114	V94-01210			Phạm Văn Cồn	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01569/07V94
1115	V94-01211			Trần Quốc Khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04009/08V94
1116	V94-01212			Trần U Rê	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01571/07V94
1117	V94-01213			Nguyễn Thành Được	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01572/07V94
1118	V94-01214			Lý Văn Nghê	Định Thành A, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01573/07V94
1119	V94-01215	BL:4342		Lê Văn Vũ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	20/10/2011	20/10/2012	01223/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1120	V94-01216			Phạm Văn Cửa	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01576/07V94
1121	V94-01217	BL-2942		Nguyễn Văn Hoá	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	06/10/2009	06/04/2010	02681/09V94
1122	V94-01218	BL-2939		Phạm Văn út	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	18/03/2009	18/09/2009	01124/09V94
1123	V94-01219	BL-2941		Phạm Văn Tấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	13/10/2009	01450/09V94
1124	V94-01220			Phạm Vũ Phương	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01580/07V94
1125	V94-01221	BL-2958		Lộ Hồng Ân	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00466/11V94
1126	V94-01222			Trần Qui Sơn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01582/07V94
1127	V94-01223			Đặng Văn Kết	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01583/07V94
1128	V94-01224			Trần Lê Phong	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01584/07V94
1129	V94-01225			Đặng Văn Hiện	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	09/11/2007	09/05/2008	01585/07V94
1130	V94-01226	BL:2577		Bùi Văn Chuyển	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2008	15/12/2009	05852/08V94
1131	V94-01227	BL- 2659		Nguyễn Văn Triều	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2009	02/04/2010	02662/09V94
1132	V94-01228	BL- 2695		Trần Châu Giang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/06/2009	05980/08V94
1133	V94-01229			Trần Văn Nhỏ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/11/2007	09/05/2008	01589/07V94
1134	V94-01230			Lâm Minh Ký	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01590/07V94
1135	V94-01231			Lê Văn Vũ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01591/07V94
1136	V94-01232			Lê Văn Vũ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01592/07V94
1137	V94-01233			Trương Việt Thù	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01593/07V94
1138	V94-01234			Lý Thị Phỉ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01594/07V94
1139	V94-01235			Trần Văn Đấu	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01595/07V94
1140	V94-01236			Trần Đại Thuận	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01596/07V94
1141	V94-01237			Nguyễn Văn Khỏe	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01597/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1142	V94-01238			Lê văn Bền	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01600/07V94
1143	V94-01239			Nguyễn Văn Trung	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01601/07V94
1144	V94-01240			Quách Văn khiêm	Phoang Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01602/07V94
1145	V94-01241			Nguyễn Minh Hà	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01603/07V94
1146	V94-01242			Nguyễn Văn Triều	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01604/07V94
1147	V94-01243			Phạm Văn Một	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01605/07V94
1148	V94-01244			Trần Văn Đa	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01606/07V94
1149	V94-01245			Trịnh Văn Lên	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01607/07V94
1150	V94-01246			Trương Tấn Tài	phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01608/07V94
1151	V94-01247			Lê Văn Nam	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01609/07V94
1152	V94-01248			Trần Văn Tranh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01610/07V94
1153	V94-01249			Nguyễn Văn Đây	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01611/07V94
1154	V94-01250			trần Văn Tươi	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01612/07V94
1155	V94-01251			Hà Minh Chiến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01613/07V94
1156	V94-01252			Trương Văn Nghiệp	phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01614/07V94
1157	V94-01253			Huỳnh Văn Sơn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01615/07V94
1158	V94-01254			Huỳnh Văn Khởi	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/11/2007	10/05/2008	01616/07V94
1159	V94-01255			Võ Văn Dứt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	12/11/2007	12/05/2008	01617/07V94
1160	V94-01256			Võ Văn Kết	Ngan dừa, Huyện Hồng Dân	14/11/2007	12/05/2008	01618/07V94
1161	V94-01257	BL-2579		Nguyễn Chí Dương	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/11/2013	05/11/2014	00916/13S95
1162	V94-01258	BL:2578		Nguyễn Văn Léo	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2008	15/12/2009	05851/08V94
1163	V94-01259	BL-2572		Trần Thị Oanh	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	06/05/2015	14/09/2015	00294/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1164	V94-01260			Huỳnh Quốc Thống	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	12/11/2007	12/05/2008	01625/07V94
1165	V94-01261			Chiêm Thế Phong	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	12/11/2007	12/05/2008	01626/07V94
1166	V94-01262			Lê Thái Hào	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	12/11/2007	12/05/2008	01627/07V94
1167	V94-01263	BL- 2570		Dương Văn Đảo	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	03/04/2009	03/04/2010	01275/09V94
1168	V94-01264			Trần Văn lượt	An Trạch, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01642/07V94
1169	V94-01265			Lê Minh Thắng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01643/07V94
1170	V94-01266			Võ Văn Hết	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01644/07V94
1171	V94-01267			Đỗ Thành Đức	An trạch, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01645/07V94
1172	V94-01268			Lê Văn Suôi	An Trạch, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01646/07V94
1173	V94-01269			Hùynh Văn Lẹ	An Trạch, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01647/07V94
1174	V94-01270			Hùynh Văn hiếu	An Trạch, Huyện Đông Hải	13/11/2007	13/05/2008	01648/07V94
1175	V94-01272			Huỳnh Văn Quân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01872/07V94
1176	V94-01273			Đặng Văn Vạn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01650/07V94
1177	V94-01274			Trần Văn Ngoãn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01651/07V94
1178	V94-01275			Lê Văn Khanh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01652/07V94
1179	V94-01276			Lê Văn Vũ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01653/07V94
1180	V94-01277			Trương Thị Triều	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2007	14/05/2008	01656/07V94
1181	V94-01278			Phạm Hoàng Mến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01660/07V94
1182	V94-01279			Nguyễn Văn Phẩm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01661/07V94
1183	V94-01280			Huỳnh Minh Cảnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01662/07V94
1184	V94-01281			Trần Văn Quấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01663/07V94
1185	V94-01282			Ngô Văn Hùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01664/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1186	V94-01283			Nguyễn Văn Nam	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01665/07V94
1187	V94-01284			Trương Văn Tèo	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01666/07V94
1188	V94-01285			Nguyễn Thị Đẹp	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01667/07V94
1189	V94-01286			Bùi Văn Quận	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01668/07V94
1190	V94-01287			Phạm Hoàng Đông	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01669/07V94
1191	V94-01288	BL-2675		Phạm Văn Vĩnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	21/04/2010	01529/09V94
1192	V94-01289			Nguyễn Minh Luân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01671/07V94
1193	V94-01290	BL-4419		Lê Văn Hải	Phong Tân, Giá Rai, Thành phố Bạc Liêu	14/10/2009	14/10/2010	06329/09S69
1194	V94-01291	BL- 2684		Phạm Văn Nhỏ	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	02/03/2009	02/09/2009	00675/09V94
1195	V94-01292			Trần Tấn Em	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01674/07V94
1196	V94-01293			Châu Văn Khải	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/11/2007	15/05/2008	01675/07V94
1197	V94-01294			Lộ Văn Chiến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01677/07V94
1198	V94-01295			Nguyễn Minh Đương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01678/07V94
1199	V94-01296			Trần Văn Hùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01679/07V94
1200	V94-01297			Châu Tấn Lực	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01680/07V94
1201	V94-01298			Dương Văn Hiến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	13/11/2007	16/05/2008	01681/07V94
1202	V94-01299			Dương Giang Tử	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01682/07V94
1203	V94-01300			Trần Văn Tuấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01683/07V94
1204	V94-01301			Huỳnh Minh Truyền	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01684/07V94
1205	V94-01302			Đỗ Văn Cường	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	30/11/2007	30/05/2008	01658/07V94
1206	V94-01303			Trần Văn Bằng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01686/07V94
1207	V94-01304			Nguyễn Văn Khải	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01687/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1208	V94-01305			Nguyễn Văn Khanh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	16/05/2008	01688/07V94
1209	V94-01306	BL- 2620	BL-2620	Huỳnh Văn Hoàn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	13/08/2012	13/08/2013	00779/12V94
1210	V94-01307	BL-2619		Huỳnh Văn Thắng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	16/01/2014	09/01/2015	00059/14V94
1211	V94-01308	BL-2634		Võ Văn Vệ	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/11/2008	21/11/2009	05592/08V94
1212	V94-01309			Lê Hoàng Ân	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/11/2007	16/05/2008	01694/07V94
1213	V94-01310	BL- 2632		Huỳnh Ngọc Xuyên	Định Thành, Huyện Đông Hải	21/11/2008	21/11/2009	05590/08V94
1214	V94-01311			Trương Thanh Kỳ	Định Thành, Huyện Đông Hải	19/11/2007	19/05/2008	01700/07V94
1215	V94-01312	BL-2640		Châu Minh Phúc	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	11/08/2008	11/02/2009	03043/08V94
1216	V94-01313			Nguyễn Văn Nương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/11/2007	19/05/2008	01702/07V94
1217	V94-01314			Nguyễn Văn Nữa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/11/2007	19/05/2008	01703/07V94
1218	V94-01315			Trần Văn Hùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01707/07V94
1219	V94-01316			Trần Thanh Hoàng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01708/07V94
1220	V94-01317			Quách Văn Nê	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01709/07V94
1221	V94-01318			Trương Văn Cung	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01710/07V94
1222	V94-01319			Trần Quang Sén	Định Thành, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01711/07V94
1223	V94-01320	BL- 2711		Phan Văn Tèo	An phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04173/08V94
1224	V94-01321			Nguyễn Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01713/07V94
1225	V94-01322			Nguyễn Văn khương	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01714/07V94
1226	V94-01323			Lê Văn Cẩm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/11/2007	20/05/2008	01715/07V94
1227	V94-01324			Lâm Văn Trang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/11/2007	20/05/2008	01716/07V94
1228	V94-01325			Nguyễn Thị Xuân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/11/2007	20/05/2008	01717/07V94
1229	V94-01326			Hàng Văn Sĩa	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01720/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1230	V94-01327			Hàng Văn Sữa	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01721/07V94
1231	V94-01328			Nguyễn Văn Liệt	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01722/07V94
1232	V94-01329			Đào Văn Việt	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01723/07V94
1233	V94-01330			Quách Văn Đặng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01724/07V94
1234	V94-01331	BL-0998	BL 0998	Ngô Văn Thanh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	16/02/2009	16/08/2009	00545/09V94
1235	V94-01332	BL-3355		Phạm Văn Sỹ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/03/2010	09/03/2011	00332/10V94
1236	V94-01333			Phạm Văn Đẹp	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01728/07V94
1237	V94-01334			Lê Văn Việt	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02736/08V94
1238	V94-01335			Nguyễn Văn Siêm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01730/07V94
1239	V94-01336			Nguyễn Văn út	Định Thành, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01738/07V94
1240	V94-01337			Nguyễn Văn Hận	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01739/07V94
1241	V94-01338			Lê Văn Dũng	An Trạch, Huyện Đông Hải	20/11/2007	20/05/2008	01740/07V94
1242	V94-01339			Trần Quốc Đảm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	16/11/2007	20/05/2008	01741/07V94
1243	V94-01340			Trương thị Tím	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	20/11/2007	20/05/2008	01742/07V94
1244	V94-01341			Trần Văn Lộc	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	20/11/2007	20/05/2008	01743/07V94
1245	V94-01342			Lê Văn Mười	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	20/11/2007	20/05/2008	01744/07V94
1246	V94-01343			Nguyễn Thanh Hùng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	21/11/2007	21/05/2008	01748/07V94
1247	V94-01344			Nguyễn Văn Trung	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01750/07V94
1248	V94-01345			Kiều Quốc Ca	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01751/07V94
1249	V94-01346			Mai Văn Linh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01752/07V94
1250	V94-01347			Phạm Hoàng Đáng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01753/07V94
1251	V94-01348			Nguyễn Thị Thu	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01754/07V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1252	V94-01349			Phạm Hoàng Nam	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01755/07V94
1253	V94-01350			Nguyễn Văn Chinh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01756/07V94
1254	V94-01351			Trần Tú Anh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01757/07V94
1255	V94-01352			Nguyễn Việt Hồng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/11/2007	22/05/2008	01758/07V94
1256	V94-01353			Hùynh Văn Xây	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/11/2007	23/05/2008	01776/07V94
1257	V94-01354			Trương Văn Hoàng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	23/11/2007	23/05/2008	01783/07V94
1258	V94-01355			Nguyễn Hoàng Phương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	23/11/2007	23/05/2008	01784/07V94
1259	V94-01356	BL:2657		Lê Thị Liệt	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/03/2010	29/03/2011	00440/10V94
1260	V94-01357	BL-2652		Trần Quốc Tấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/07/2008	22/01/2009	02554/08V94
1261	V94-01358			Võ Thị Thuý	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	06/11/2007	26/05/2008	01791/07V94
1262	V94-01359			Phan Hoàng Tuấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01792/07V94
1263	V94-01360			Sử Minh Cảnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01793/07V94
1264	V94-01361			Bùi Văn Hón	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01794/07V94
1265	V94-01362			Nguyễn Văn Cảnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01795/07V94
1266	V94-01363			Nguyễn Hoàng Khương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01796/07V94
1267	V94-01364			Nguyễn Văn Tiến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01797/07V94
1268	V94-01365			Phạm Văn Oanh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/11/2007	26/05/2008	01798/07V94
1269	V94-01366	BL-0062	BL-0062	Nguyễn Văn Chiến	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/11/2007	26/05/2008	01803/07V94
1270	V94-01367			Trang Thị Búng	TT Phước long, Huyện Phước Long	27/11/2007	27/05/2008	01808/07V94
1271	V94-01368			Trương Văn Côi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2007	27/05/2008	01809/07V94
1272	V94-01369	BL-2670		Nông Văn Song	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	13/11/2013	13/11/2014	03231/13V68
1273	V94-01370	BL-2669		Trần Văn Tùng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	25/02/2010	24/02/2011	00250/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1274	V94-01371			Trần Ngọc Sơn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2007	27/11/2008	01816/07V94
1275	V94-01372	BL- 2680		Trần Văn Huyền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/12/2009	05983/08V94
1276	V94-01373	BL- 2676		Dương Văn Qùe	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/12/2009	05985/08V94
1277	V94-01374			Nguyễn Hoàng Mung	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	30/11/2007	30/05/2008	01832/07V94
1278	V94-01375	BL- 2677		Huỳnh Văn Giới	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/12/2009	05987/08V94
1279	V94-01376	BL- 2679		Dương Văn Há	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/12/2009	05986/08V94
1280	V94-01377			Ngô Hoàng Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/11/2007	30/05/2008	01839/07V94
1281	V94-01378	BL:2736		Hoàng Văn Thuận	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/04/2014	17/04/2015	00333/14V94
1282	V94-01379	BL-2741		Trần Trường Xuân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02739/08V94
1283	V94-01380	BL:2686		Võ út Nhỏ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	10/05/2012	10/05/2013	00480/12V94
1284	V94-01381			Trần Huy Hùng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	03/12/2007	03/06/2008	01849/07V94
1285	V94-01382	BL- 2685		Dương On Em	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/11/2011	24/11/2012	01588/11V94
1286	V94-01383	BL-2682		Lâm Thanh Hoàng	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	13/03/2012	13/03/2013	00304/12V94
1287	V94-01384	BL:2696		Huỳnh Văn Quận	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	13/01/2009	13/07/2009	00357/09V94
1288	V94-01385			Dương Văn Tệt	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/12/2007	04/06/2008	01856/07V94
1289	V94-01386			Nguyễn Chí Nguyễn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/12/2007	04/06/2008	01857/07V94
1290	V94-01387		Vỏ Hàng	Nguyễn Kiều Dung	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	05/12/2007	05/06/2008	01866/07V94
1291	V94-01388	BL-2689		Võ Hồng Lâm	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	26/06/2008	26/12/2008	01579/08V94
1292	V94-01389	BL- 2890		Nguyễn Thanh Hải	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	06/06/2014	12/12/2014	00457/14V94
1293	V94-01390	BL-0121	BL-0121	Nguyễn Thanh Phong	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/05/2012	22/05/2013	00512/12V94
1294	V94-01391			Nguyễn Văn Thiên	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/12/2007	10/06/2008	01890/07V94
1295	V94-01392	BL-2701		Nguyễn Văn Liệt	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/03/2009	04097/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1296	V94-01393	BL-2707		Ngô Văn Bạch	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	18/11/2008	18/05/2009	05561/08V94
1297	V94-01394			Lê Minh Hiếu	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	11/12/2007	11/06/2008	01903/07V94
1298	V94-01395			Nguyễn Tấn Nhiều	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	11/12/2007	11/06/2008	01904/07V94
1299	V94-01396			Cao Văn Nghiêm	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/12/2007	11/06/2008	01906/07V94
1300	V94-01397	BL- 2740		Trần Phi Nhanh	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	05/06/2014	07/12/2014	00450/14V94
1301	V94-01398	BL-2722		Bùi Thanh Bẩy	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	06/05/2013	06/05/2014	00387/13V94
1302	V94-01399			Bùi Thanh Quan	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/12/2007	12/06/2008	01911/07V94
1303	V94-01400			Bùi Hoàng Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/12/2007	12/06/2008	01912/07V94
1304	V94-01401	BL-2705		Nguyễn Kiều Oanh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/07/2009	07/01/2010	02109/09V94
1305	V94-01402	BL- 2734		Phạm Văn Dưỡng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/03/2010	08/03/2011	00322/10V94
1306	V94-01403	BL:3666		Lâm Văn Đĩnh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01259/11V94
1307	V94-01404	BL-4624		Nguyễn Thanh Phong	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	02/08/2010	02/02/2011	00875/10V94
1308	V94-01405			Võ Thị Ngọc Nga	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/12/2007	12/06/2008	01917/07V94
1309	V94-01406			Lâm Kim Huệ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	13/12/2007	13/06/2008	01920/07V94
1310	V94-01407			Nguyễn Văn Chính	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	12/12/2007	12/06/2008	01927/07V94
1311	V94-01408			Trần Thị Lý	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	13/12/2007	13/06/2008	01928/07V94
1312	V94-01409			Trần Thị Lý	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	13/12/2007	13/06/2008	01929/07V94
1313	V94-01410	BL-2729		Đặng Văn Nam	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	28/12/2012	28/12/2013	01305/12V94
1314	V94-01411	BL- 0269	BL 0269	Nguyễn út Lớn	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/12/2007	13/06/2008	01931/07V94
1315	V94-01412			Dương Văn Non	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	14/12/2007	14/06/2008	01940/07V94
1316	V94-01413			Quách Nghĩa Gia	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/12/2007	12/06/2008	01950/07V94
1317	V94-01414	BL:2724		Trần Tuấn Khải	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	29/06/2009	29/12/2009	02066/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1318	V94-01415	BL- 2761		Nguyễn Văn Phong	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	02/06/2009	02/06/2010	01910/09V94
1319	V94-01416	BL- 2763		Phạm Thị Y	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/11/2008	26/05/2009	05683/08V94
1320	V94-01417			Trần Minh Đường	Xã Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/12/2007	18/06/2008	01957/07V94
1321	V94-01418			Huỳnh Thanh Nhanh	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	19/12/2007	19/06/2008	01963/07V94
1322	V94-01419			Lâm Hoàng Minh	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	20/12/2007	20/06/2008	01964/07V94
1323	V94-01420			Triệu Minh Tấn	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	24/12/2007	24/06/2008	01965/07V94
1324	V94-01421			Trịnh Thiếu Giang	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	24/12/2007	24/06/2008	01966/07V94
1325	V94-01422	BL- 2750		Vưu Cang Lái	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	16/09/2013	21/06/2014	00725/13V94
1326	V94-01423	BL-2738		Hà Thuỳ Lan	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	15/02/2012	15/08/2012	00194/12V94
1327	V94-01424			Trần Văn Tú	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	19/12/2007	19/06/2008	01974/07V94
1328	V94-01425	BL 0800	BL 0800	Nguyễn Minh Lương	Long điền Đông, Huyện Đông Hải	21/12/2007	21/06/2008	01985/07V94
1329	V94-01426			Quách Chí Toàn	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	02/01/2008	02/07/2008	00010/08V94
1330	V94-01427			Huỳnh Hữu Mác	Vĩnh mỹ B, Huyện Hoà Bình	03/01/2008	03/01/2009	00015/08V94
1331	V94-01428	BL-5968		Từ Văn Toàn	Thị Trấn Giá Rai, Thị xã Giá Rai	14/01/2013	16/12/2013	00052/13V94
1332	V94-01429			Lương Văn Tiến	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/02/2009	16/08/2009	00542/09V94
1333	V94-01430	BL:2755		Ngô Hoàng Tín	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	05/08/2010	05/08/2011	00893/10V94
1334	V94-01431			Trần Văn Ngổ	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	08/01/2008	08/07/2008	00038/08V94
1335	V94-01432			Nguyễn Văn Hưng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2008	09/07/2008	00043/08V94
1336	V94-01433			Nguyễn Văn Nhàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2008	09/07/2008	00044/08V94
1337	V94-01434			Ngô Minh Hoà	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2008	09/07/2008	00045/08V94
1338	V94-01435			Lê Chí Tâm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2008	09/07/2008	00046/08V94
1339	V94-01436			Võ Văn Tổ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00047/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1340	V94-01437			Ngô Thị ánh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2008	09/07/2008	00048/08V94
1341	V94-01438			Nguyễn Văn Gia	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00049/08V94
1342	V94-01439			Nguyễn Văn Miên	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00050/08V94
1343	V94-01440			Võ Thái Hoà	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00051/08V94
1344	V94-01441	BL-2871		Nguyễn Văn Tươi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/01/2010	29/01/2011	00163/10V94
1345	V94-01442			Nguyễn Văn Điều	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00053/08V94
1346	V94-01443			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00054/08V94
1347	V94-01444			Ngô Minh Tâm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/01/2008	09/07/2008	00055/08V94
1348	V94-01445			Nguyễn Văn Tiến	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04532/08V94
1349	V94-01446	BL-0200 H		Nguyễn Việt Trung	Vĩnh Phú Đông Huyện Phước Long, Thành phố Bạc Liêu	14/01/2008	14/07/2008	00118/08S69
1350	V94-01447			Hồ Hoàng ấn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00058/08V94
1351	V94-01448			Lê Văn Khái	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00059/08V94
1352	V94-01449			Nguyễn Văn Thống	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	10/01/2008	10/07/2008	00065/08V94
1353	V94-01450			Nguyễn Văn Khu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00070/08V94
1354	V94-01451	BL-2765		Nguyễn Thị Điệp	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	03/06/2015	05/06/2016	00428/15V94
1355	V94-01452	BL:2766		Nguyễn Thị Điệp	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	08/06/2012	08/06/2013	00569/12V94
1356	V94-01453			Nguyễn Văn Đạt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	17/05/2009	04546/08V94
1357	V94-01454			Lê Văn Hơ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00074/08V94
1358	V94-01455			Lê Văn Chuẩn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00075/08V94
1359	V94-01456			Lê Khắc Lượng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00076/08V94
1360	V94-01457			Uông Văn Quyết	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00077/08V94
1361	V94-01458			Trần Văn Đông	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00078/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1362	V94-01459			Đoàn Văn Sử	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04539/08V94
1363	V94-01460			Trần Minh Hoàng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/10/2008	28/10/2009	04796/08V94
1364	V94-01461			Mã Thanh An	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/01/2008	10/07/2008	00081/08V94
1365	V94-01463			Ong Văn Hùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	18/06/2009	05894/08V94
1366	V94-01464			Nguyễn Thanh Quang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00098/08V94
1367	V94-01465			Trần Văn Hoà	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00099/08V94
1368	V94-01466	BL- 2789		Quách Văn Quếnh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	13/05/2009	13/05/2010	01794/09V94
1369	V94-01467			Bùi Quốc Khanh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00101/08V94
1370	V94-01468			Trang Hoàng Thiện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00102/08V94
1371	V94-01469			Nguyễn Văn Kiệt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00103/08V94
1372	V94-01470			Lê Văn Lớn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00104/08V94
1373	V94-01471			Trần Văn Bình	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/10/2008	28/10/2009	04795/08V94
1374	V94-01472			Nguyễn Văn Trung	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00106/08V94
1375	V94-01473	BL-2767		Châu Hoàng Phong	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	29/12/2008	29/12/2009	06008/08V94
1376	V94-01474			Nguyễn Văn Tùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	11/01/2008	11/07/2008	00108/08V94
1377	V94-01475			Võ Văn Biên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/01/2008	11/07/2008	00109/08V94
1378	V94-01476			Trần Văn An	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/01/2008	11/07/2008	00110/08V94
1379	V94-01477			Duy Quốc Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/01/2008	11/07/2008	00111/08V94
1380	V94-01478	BL:2777		Trần Minh Luân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/11/2008	27/05/2009	05689/08V94
1381	V94-01479	BL:2781		Bùi Văn Oanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/03/2012	13/03/2013	00306/12V94
1382	V94-01480			Dương Quốc Phong	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/05/2009	05409/08V94
1383	V94-01481			Nguyễn Chí Thịnh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00117/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1384	V94-01482			Trang Văn Toàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00118/08V94
1385	V94-01483			Lương Văn Vũ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00119/08V94
1386	V94-01484			Thạch Điền	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00120/08V94
1387	V94-01485			Nguyễn Văn Bình	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00121/08V94
1388	V94-01486			Quách Hữu Quốc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2008	11/07/2008	00122/08V94
1389	V94-01487	BL-2954		Nguyễn Trọng Trí	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	05/06/2014	07/12/2014	00451/14V94
1390	V94-01488			Nguyễn Văn Cuốn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/01/2008	00124/08V94
1391	V94-01489			Nguyễn Văn Cần	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00125/08V94
1392	V94-01490			Nguyễn Văn Giang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00126/08V94
1393	V94-01491			Huỳnh Mâu	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	14/01/2008	14/07/2008	00131/08V94
1394	V94-01492			Lê Văn Chơn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00132/08V94
1395	V94-01493			Lê Văn Cát	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00133/08V94
1396	V94-01494			NGuyễn Văn Hậu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00134/08V94
1397	V94-01495			Nguyễn Văn Hiện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00135/08V94
1398	V94-01496			Lữ Phước Thọ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00136/08V94
1399	V94-01497			Lê Văn Thành	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/01/2008	14/07/2008	00137/08V94
1400	V94-01498			Long Khánh Hùng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2008	14/07/2008	00139/08V94
1401	V94-01499			Phan Văn Mẫn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	15/10/2009	01475/09V94
1402	V94-01500	BL-2779	BL-2779	Võ Hoàng Anh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/03/2011	25/03/2012	00349/11S95
1403	V94-01501	BL:2780		Phan Văn Cảnh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00528/10V94
1404	V94-01502			Cao Hoàng Quang	An Trạch, Huyện Đông Hải	14/01/2008	14/07/2008	00144/08V94
1405	V94-01503			Lâm Minh Thành	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	15/01/2008	15/07/2008	00147/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1406	V94-01504			Phan Văn Xìl	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00149/08V94
1407	V94-01505			Lê Văn Chợt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	03/10/2008	03/10/2009	04354/08V94
1408	V94-01506			Quách Xùng Luỹ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00151/08V94
1409	V94-01507			Nguyễn Văn Kháng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00152/08V94
1410	V94-01508			Nguyễn Văn Toàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00153/08V94
1411	V94-01509			Nguyễn Tấn Đạt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00154/08V94
1412	V94-01510			Nguyễn Văn Công	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/01/2008	15/07/2008	00155/08V94
1413	V94-01511			Quách Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/01/2008	17/07/2008	00160/08V94
1414	V94-01512			Nguyễn Văn Sol	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/01/2008	17/07/2008	00161/08V94
1415	V94-01513			Huỳnh Văn Bé	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	03/10/2008	03/10/2009	04355/08V94
1416	V94-01514			Quách Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/01/2008	17/07/2008	00163/08V94
1417	V94-01515			Nguyễn Văn Lơi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/01/2008	17/07/2008	00164/08V94
1418	V94-01516			Huỳnh Phú Quới	Định Thành A, Huyện Đông Hải	17/01/2008	17/07/2008	00165/08V94
1419	V94-01517	BL-2950		Nguyễn Văn út	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/09/2013	14/04/2014	00712/13V94
1420	V94-01518	BL- 2844		Lê Thanh Hải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/04/2010	13/04/2011	00481/10V94
1421	V94-01519			Lê Thanh Hận	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/01/2008	17/07/2008	00169/08V94
1422	V94-01520	BL-2783		Huỳnh Minh Hên	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	25/08/2010	25/02/2011	00965/10V94
1423	V94-01521	BL:2782		Nguyễn Trần Khanh	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	20/03/2015	15/08/2015	00212/15V94
1424	V94-01522			Lê Văn Hồng	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00176/08V94
1425	V94-01523			Nguyễn Văn Luyến	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00177/08V94
1426	V94-01524			Trương Ngọc Nhớ	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00178/08V94
1427	V94-01525			Nguyễn Văn Đức	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00179/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1428	V94-01526			Lý Văn Hai	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00180/08V94
1429	V94-01527	BL:2792		Tô Văn Chợ	An Trạch, Huyện Đông Hải	08/06/2011	08/06/2012	00811/11V94
1430	V94-01528			Lê Văn Dung	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00182/08V94
1431	V94-01529			Nguyễn Quốc Trường	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/01/2008	18/07/2008	00183/08V94
1432	V94-01530			Lê Văn Chúc	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/01/2008	21/07/2008	00195/08V94
1433	V94-01531			Lê Quang Thêm	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/01/2008	21/07/2008	00196/08V94
1434	V94-01532	BL- 2813		Ong Văn Hận	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	23/03/2009	23/09/2009	01145/09V94
1435	V94-01533			Lâm Đồng Oai	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	24/01/2008	24/07/2008	00206/08V94
1436	V94-01534			Lâm Đồng Hậu	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	24/01/2008	24/07/2008	00207/08V94
1437	V94-01535			Ngô Hùng Phước	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	24/01/2008	24/07/2008	00208/08V94
1438	V94-01536	BL:2843		Trương Văn Trường	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/03/2012	29/03/2013	00360/12V94
1439	V94-01537			Nguyễn Ngọc ẩn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/01/2008	24/07/2008	00211/08V94
1440	V94-01538			Nguyễn Ngọc ẩn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/01/2008	24/07/2008	00212/08V94
1441	V94-01539			Nguyễn Thành Thật	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/01/2008	24/07/2008	00213/08V94
1442	V94-01540	BL:2808		Nguyễn Hùng Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/09/2011	08/09/2012	01095/11V94
1443	V94-01541	BL- 2827		Ngô Văn Đời	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/02/2011	17/02/2012	00320/11V94
1444	V94-01542	BL- 2825		Nguyễn Việt Thành	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	10/03/2009	10/09/2009	00753/09V94
1445	V94-01543			Phương Nhựt Tân	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	24/01/2008	24/07/2008	00217/08V94
1446	V94-01544	BL- 2829		Hồ Văn Tâm	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	10/03/2009	10/09/2009	00754/09V94
1447	V94-01545	BL-2823		Huỳnh Văn Sĩ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/10/2009	23/10/2010	02808/09V94
1448	V94-01546			Trần Minh Thắng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/01/2008	24/07/2008	00220/08V94
1449	V94-01547	BL- 2826		Trần Văn Cường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/01/2011	24/01/2012	00231/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1450	V94-01548	BL:2830		Phạm Minh Tấn	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	14/02/2011	14/02/2012	00298/11V94
1451	V94-01549			Trần Văn Chiến	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/01/2008	24/07/2008	00226/08V94
1452	V94-01550			Nguyễn Quốc Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/01/2008	24/07/2008	00227/08V94
1453	V94-01551	BL- 2828		Hứa Văn Tường	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	23/02/2010	23/02/2011	00226/10V94
1454	V94-01552	BL:2817		Quách Thanh Lập	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/06/2009	01/12/2009	01889/09V94
1455	V94-01553			Quách Thanh Hùng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	25/01/2008	25/07/2008	00230/08V94
1456	V94-01554			Quách Thanh Ngoan	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	25/01/2008	25/07/2008	00231/08V94
1457	V94-01555	BL:2816		Lê Vũ Đoàn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/07/2008	09/01/2009	02086/08V94
1458	V94-01556	BL-2820	BL-2820	Quách Thanh Hiền	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2012	12/06/2013	01871/12V68
1459	V94-01557	BL:2815		Lê Văn Mến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/03/2009	04/09/2009	00716/09V94
1460	V94-01558			Nguyễn Quốc Ôn	Định Thành, Huyện Đông Hải	28/01/2008	28/07/2008	00236/08V94
1461	V94-01559			Nguyễn Chí Công	Định Thành, Huyện Đông Hải	28/01/2008	28/07/2008	00237/08V94
1462	V94-01560	BL-2846		Nguyễn Văn Sung	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/03/2011	28/03/2012	00543/11V94
1463	V94-01561	BL- 2884		Lê Văn Ròng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/07/2012	30/07/2013	00733/12V94
1464	V94-01562	BL- 2885		Lương Văn Bảnh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/02/2009	04/08/2009	00452/09V94
1465	V94-01563	BL-2831		Nguyễn Thị Hương	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	01/09/2011	01/03/2012	01085/11V94
1466	V94-01565	BL- 2887		Võ Văn Huyện	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	12/03/2010	12/03/2011	00370/10V94
1467	V94-01566			Dương Văn Lên	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/01/2008	29/07/2008	00245/08V94
1468	V94-01567			Dương Quốc Khải	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/01/2008	29/07/2008	00246/08V94
1469	V94-01568			Trần Văn Thuận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04342/08V94
1470	V94-01569			trần Văn Thế	Định Thành A, Huyện Đông Hải	29/01/2008	29/07/2008	00249/08V94
1471	V94-01570	BL-2841		Nguyễn Hữu Khá	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	31/07/2008	31/01/2009	02779/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1472	V94-01571	BL-5750		Lương Văn Bảy	Định Thành, Huyện Đông Hải	02/05/2013	02/05/2014	00376/13V94
1473	V94-01572			Đinh Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04003/08V94
1474	V94-01573			Nguyễn Văn Ngân	An Phúc, Huyện Đông Hải	30/01/2008	30/07/2008	00257/08V94
1475	V94-01574			Đỗ Thanh Long	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/11/2008	13/11/2009	05393/08V94
1476	V94-01575	BL:2842		Trần Văn Sử	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/01/2010	04/01/2011	00017/10V94
1477	V94-01576	BL-0145		Đỗ Văn Phong	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2008	12/08/2008	00278/08V94
1478	V94-01577			Lê Văn Tường	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	12/02/2008	12/08/2008	00281/08V94
1479	V94-01578	BL:2845		Tô Văn Nghĩa	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	09/09/2009	09/03/2010	02491/09V94
1480	V94-01579	BL-2850		Trần Thị Đáng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	20/11/2012	20/11/2013	07221/12S69
1481	V94-01580	BL-2851		Nguyễn Văn Biên	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/10/2011	20/10/2012	03941/11S69
1482	V94-01581	BL:2859		Lê Thị Dân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/12/2009	07/12/2010	03006/09V94
1483	V94-01582	BL- 2856		Trần Thanh Bình	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2010	22/02/2011	00211/10V94
1484	V94-01583	BL-2858		Trần Văn Thuật	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	15/01/2009	15/07/2009	00376/09V94
1485	V94-01584	BL- 2857		Lê Văn Quân	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	24/02/2012	24/02/2013	00245/12V94
1486	V94-01585	BL:2855		Lê Thúy Hằng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/02/2009	06/08/2009	00465/09V94
1487	V94-01586	BL- 2853		Đặng Hoàng Vũ	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	25/04/2014	07/01/2015	00369/14V94
1488	V94-01587			Hùynh Văn Cường	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	15/02/2008	15/08/2008	00320/08V94
1489	V94-01588			Nguyễn Văn Kiệt	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	18/02/2008	18/08/2008	00323/08V94
1490	V94-01589			Trần Văn Thuật	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	15/01/2009	15/01/2010	00375/09V94
1491	V94-01590	BL- 2864		Lê Thị Kiều	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	19/11/2008	19/05/2009	05577/08V94
1492	V94-01591	BL:2865		Huỳnh Văn Lung	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	13/10/2008	13/04/2009	04488/08V94
1493	V94-01592	BL- 2862		Hồ Văn Ký	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	17/03/2014	27/02/2015	00239/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1494	V94-01593	BL-2863		Lê Văn Vũ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/12/2008	26/06/2009	05998/08V94
1495	V94-01594	BL-2866		Nguyễn Chí Nguyễn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	19/02/2013	30/01/2014	00144/13V94
1496	V94-01595	BL- 2867		Trần Văn Sản	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	09/03/2009	09/09/2009	00831/09V94
1497	V94-01596			Dương Hoài Tuấn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	19/02/2008	19/08/2008	00342/08V94
1498	V94-01597	BL- 2870		Lê Văn Đông	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2010	22/02/2011	00219/10V94
1499	V94-01598			Lê Văn Lương	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/02/2008	20/08/2008	00356/08V94
1500	V94-01599	BL- 2872		Lương Văn Toàn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	31/01/2012	31/01/2013	00116/12V94
1501	V94-01600			Đặng Văn Tuấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/02/2008	25/08/2008	00373/08V94
1502	V94-01601	BL- 2879	BL-2879	Huỳnh Quốc Chung	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	31/08/2009	28/02/2010	02433/09V94
1503	V94-01602	BL:2875		Phạm Văn Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/08/2009	28/02/2010	02419/09V94
1504	V94-01603	BL-2873		Nguyễn Tuyết Sương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	06/09/2012	06/09/2013	00915/12S95
1505	V94-01604	BL-2874		Đỗ Văn Tiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/11/2013	19/11/2014	01456/13V83
1506	V94-01605	BL:2892		Lê Văn Khê	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	12/07/2011	12/07/2012	00933/11V94
1507	V94-01606			Quách Thành Vũ	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	17/12/2008	23/06/2009	05915/08V94
1508	V94-01607			Huỳnh Văn Thường	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/02/2008	26/08/2008	00386/08V94
1509	V94-01608			Đặng Thị Lượng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/02/2008	26/08/2008	00387/08V94
1510	V94-01609	BL-2893		Lê Văn Sam	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	10/03/2010	10/09/2010	00344/10V94
1511	V94-01610	BL-2878		Ngô Hoàng Tuấn	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	20/12/2012	20/12/2013	01277/12V94
1512	V94-01611	BL- 2877		Lê Văn Dũng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	06/10/2009	06/04/2010	02685/09V94
1513	V94-01612	BL:2881		Nguyễn Văn Tuấn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/02/2010	23/02/2011	00224/10V94
1514	V94-01613	BL-2880		Trần Văn Mai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/03/2013	06/02/2014	00253/13V94
1515	V94-01614			Nguyễn Văn Nhân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/02/2008	29/08/2008	00413/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1516	V94-01615			Lê Thị Thúy	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/02/2008	29/08/2008	00414/08V94
1517	V94-01616	BL:2896		Nguyễn Minh Đà	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/01/2010	26/01/2011	00159/10V94
1518	V94-01617			Hướng Thanh Phúc	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	24/03/2011	24/03/2012	00987/11S69
1519	V94-01618	BL 2918		Phạm Văn út	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	21/12/2009	21/06/2010	03110/09V94
1520	V94-01619	BL-2921		Trương Văn Tâm	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/01/2012	17/01/2013	00068/12V94
1521	V94-01620	BL- 2916		Trương Văn Tánh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/03/2009	30/09/2009	01194/09V94
1522	V94-01621	BL-2917		Nguyễn Văn Sĩ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/06/2010	24/06/2011	00733/10V94
1523	V94-01622		Tuyết Nhi 02	Cty TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	03/03/2008	03/03/2009	00435/08V94
1524	V94-01623			Nguyễn Minh Đương	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/03/2008	03/09/2008	00436/08V94
1525	V94-01624	BL- 2919		Nguyễn Văn Thời	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/12/2009	21/12/2010	03108/09V94
1526	V94-01625	BL-2920		Nguyễn Văn Thật	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/01/2011	19/01/2012	00214/11V94
1527	V94-01626	BL:2913		Phan Thanh Tân	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	21/11/2011	21/11/2012	01577/11V94
1528	V94-01627	BL-2914		Lương Văn Tiến	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	08/06/2012	08/06/2013	00568/12V94
1529	V94-01628	BL- 2915		Nguyễn Văn Hồ	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/11/2012	28/11/2013	01182/12V94
1530	V94-01629	BL:-2922		Nguyễn Thanh Để	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/10/2009	13/04/2010	02753/09V94
1531	V94-01630			Lê Quốc Việt	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	10/03/2008	10/09/2008	00473/08V94
1532	V94-01631	BL- 2951		Phan Văn Tư Em	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/04/2014	17/02/2015	00358/14V94
1533	V94-01632			Huỳnh Chí Nguyễn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	12/03/2008	13/09/2008	00496/08V94
1534	V94-01633			Nguyễn Văn Hoàng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/03/2008	12/09/2008	00498/08V94
1535	V94-01634	BL-0574		Huỳnh Thị Bấu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	23/06/2014	23/06/2015	01857/14V68
1536	V94-01635	BL-2931	BL-2931	Lê Văn Tư	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	04/10/2010	04/10/2011	01107/10V94
1537	V94-01636	BL-2932	BL-2932	Nguyễn Hoàng Đảo	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	23/09/2010	23/09/2011	01079/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1538	V94-01637			Nguyễn Văn Bình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/03/2008	17/09/2008	00515/08V94
1539	V94-01638		BL-	Cao Văn Khải	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/02/2009	26/08/2009	00654/09V94
1540	V94-01639			Võ Công Tuấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/03/2008	17/09/2008	00522/08V94
1541	V94-01640	BL:2952		Trương Văn Cuộc	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	13/10/2009	13/10/2010	02757/09V94
1542	V94-01641	BL- 2933		Hồ Văn Tải	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/01/2009	22/01/2010	00052/09V83
1543	V94-01642	BL-2934		Võ Văn Chiến	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	19/11/2012	19/11/2013	01138/12V94
1544	V94-01643			Đặng Đồng Chí	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/06/2010	29/06/2011	00743/10V94
1545	V94-01644	BL:2937		Nguyễn Văn Láng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	13/03/2014	30/12/2014	00231/14V94
1546	V94-01645	BL:2936		Lê Văn Đây	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/12/2013	27/11/2014	00962/13V94
1547	V94-01647			Huỳnh Văn Đáp	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/03/2008	24/09/2008	00550/08V94
1548	V94-01648	BL-2947		Đỗ Văn Hưởng	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/01/2011	14/01/2012	00189/11V94
1549	V94-01649	BL- 2948		Phạm Minh Dương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/02/2014	12/11/2014	00166/14V94
1550	V94-01650	BL- 2955		Võ Văn Thì	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/02/2009	09/08/2009	00480/09V94
1551	V94-01651	BL-2956		Trần Quốc Khải	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	21/08/2014	31/01/2015	00671/14V94
1552	V94-01652	BL- 2957		Nguyễn Tấn Phùng	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	17/04/2014	10/04/2015	00332/14V94
1553	V94-01653	BL:2960		Nguyễn Đức Thuận	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/12/2011	21/12/2012	01766/11V94
1554	V94-01654			Nguyễn Văn Hải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	10/04/2008	10/10/2008	00606/08V94
1555	V94-01655			Nguyễn Văn Hải	Phong thành Tây, Thị xã Giá Rai	10/04/2008	10/10/2008	00607/08V94
1556	V94-01656	BL- 2973		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/03/2011	18/03/2012	00518/11V94
1557	V94-01657	BL-2974		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/03/2011	18/03/2012	00517/11V94
1558	V94-01658	BL- 2975		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/03/2011	18/03/2012	00516/11V94
1559	V94-01659	BL-3113		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	13/06/2011	13/06/2012	00819/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1560	V94-01660	BL- 2980		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	05/03/2012	05/09/2012	00281/12V94
1561	V94-01661	BL- 2976		Lê Thị Bích Thủy	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	14/03/2012	14/03/2013	00309/12V94
1562	V94-01662			Trần Trung Dương	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/04/2008	10/10/2008	00614/08V94
1563	V94-01663	BL-2500	BL-2500	Hồ Văn Quận	, Huyện Hồng Dân	11/04/2008	11/10/2008	00616/08V94
1564	V94-01664	BL 1782	BL 1782	Đinh Văn Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/06/2011	13/06/2012	00823/11V94
1565	V94-01665	BL-2970		Nguyễn Văn Tâm	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	24/04/2013	24/04/2014	00348/13V94
1566	V94-01666	BL- 2968		Nguyễn Văn An	TT Phước Long, Huyện Phước Long	24/04/2013	24/04/2014	00357/13V94
1567	V94-01667	BL- 2966		Nguyễn Văn Giới	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/04/2012	14/04/2013	00412/12V94
1568	V94-01668	BL-2967		Nguyễn Văn Thôi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/04/2014	24/04/2015	00355/14V94
1569	V94-01669			Trương Văn Quốc	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	09/04/2008	18/10/2008	00649/08V94
1570	V94-01670			Nguyễn Văn Hiền	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/04/2008	18/10/2008	00650/08V94
1571	V94-01671			Nguyễn Văn Triều	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/04/2008	18/10/2008	00651/08V94
1572	V94-01672	BL- 3015		Trương Văn Vinh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/01/2012	17/01/2013	00069/12V94
1573	V94-01673			Huỳnh Kim Xứng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	18/05/2009	18/11/2009	01813/09V94
1574	V94-01674			Phạm Văn Lượm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	18/04/2008	18/10/2008	00657/08V94
1575	V94-01675	BL 0471	BL 0471	Châu Văn Hơ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	13/05/2009	13/11/2009	01796/09V94
1576	V94-01676			Huỳnh Kim Dung	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	21/04/2008	21/10/2008	00670/08V94
1577	V94-01677			Lê Văn Ngọc	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/04/2008	24/10/2008	00706/08V94
1578	V94-01678			Phạm Văn Lập	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/04/2008	24/10/2008	00707/08V94
1579	V94-01679	BL:2991		Nguyễn Văn Long	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	30/01/2012	30/01/2013	00101/12V94
1580	V94-01680	BL- 2985		Nguyễn Văn Khúc	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/03/2014	26/02/2015	00236/14V94
1581	V94-01681			Nguyễn Văn Tân	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/04/2008	24/10/2008	00710/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1582	V94-01682			Huỳnh Hoàng Ca	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/04/2008	24/10/2008	00711/08V94
1583	V94-01683	BL- 3004		Mã So	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	28/02/2012	28/02/2013	00255/12V94
1584	V94-01684			Tiêu Văn Khặt	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00719/08V94
1585	V94-01685			Tiêu Văn Khặt	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00720/08V94
1586	V94-01686	BL- 2990		Ngô Thanh Lâm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/04/2012	19/04/2013	00391/12V94
1587	V94-01687	BL-2987		Nguyễn Văn Phương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/04/2014	24/04/2015	00348/14V94
1588	V94-01688	BL:3000		Lữ Thanh Long	TT Phước Long, Huyện Phước Long	04/11/2008	04/05/2009	04958/08V94
1589	V94-01689	BL:3001		Lữ Thanh Long	TT Phước Long, Huyện Phước Long	04/11/2008	04/05/2009	04957/08V94
1590	V94-01690	BL- 3012		Nguyễn Thanh Kiệm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/06/2010	29/06/2011	00746/10V94
1591	V94-01691	BL:2011		Trần Quốc Chung	Xã Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	06/12/2011	06/12/2012	01701/11V94
1592	V94-01692			Nguyễn Văn Chử	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	29/04/2008	29/10/2008	00727/08V94
1593	V94-01693	BL-0176	BL-0176	Trần Văn Tuấn	Vĩnh Phú tây, Huyện Phước Long	25/07/2013	22/05/2014	00572/13V94
1594	V94-01694			Tô Đoàn Kết	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/04/2008	29/10/2008	00738/08V94
1595	V94-01695	BL:3365		Lý Thanh Nam	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	30/01/2012	30/01/2013	00104/12V94
1596	V94-01696			Lý Thanh Nam	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	02/05/2008	02/11/2008	00746/08V94
1597	V94-01697			Lý Văn Mạnh	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	02/05/2008	02/11/2008	00747/08V94
1598	V94-01698	BL-3002		Bùi Thành Công	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	10/09/2014	06/08/2015	00713/14V94
1599	V94-01699	BL-3003		Trịnh Văn Thù	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	10/09/2015	07/03/2016	00674/15V94
1600	V94-01700	BL:3007		Kiều Long Tân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/08/2009	07/02/2010	02327/09V94
1601	V94-01701			Trần Thị út Nhỏ	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	08/05/2008	08/11/2008	00775/08V94
1602	V94-01702			Trần Thị út Nhỏ	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	08/05/2008	08/11/2008	00776/08V94
1603	V94-01703			Trần Thị út Nhỏ	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	08/05/2008	08/11/2008	00777/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1604	V94-01704	BL:3075		Võ Văn Lý	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	27/03/2009	27/03/2010	01184/09V94
1605	V94-01705	BL-3077		Trương Văn Lành	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/01/2012	17/01/2013	00067/12V94
1606	V94-01706	BL-3076		Trương Văn Thanh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/03/2009	27/03/2010	01183/09V94
1607	V94-01707	BL- 3023		Tổng Văn Ngân	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	09/03/2010	09/09/2010	00337/10V94
1608	V94-01708	BL-3035		Cù Văn Rỏ	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	28/11/2012	07/06/2013	01181/12V94
1609	V94-01709			Trần Thị Hằng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/05/2008	09/11/2008	00786/08V94
1610	V94-01710		Hoài Nhân	Quách văn Kía	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	09/05/2008	09/11/2008	00789/08V94
1611	V94-01711			Đoàn Thanh Liêm	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	09/05/2008	09/11/2008	00794/08V94
1612	V94-01713			Nguyễn Văn Sang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	12/05/2008	12/11/2008	00806/08V94
1613	V94-01714			Tạ Văn Lâm	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	12/05/2008	12/11/2008	00807/08V94
1614	V94-01715			Huỳnh Quốc Hưng	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	12/05/2008	12/11/2008	00808/08V94
1615	V94-01716	BL-3026		Võ Văn Hiện	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/06/2009	02/06/2010	01907/09V94
1616	V94-01717	BL- 3028		Nguyễn Kim ử	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2009	02/06/2010	01905/09V94
1617	V94-01718	BL- 3029		Nguyễn Văn Sáu	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	03/06/2009	05753/08V94
1618	V94-01719	BL-3027		Đoàn Văn Diễn	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2009	02/06/2010	01906/09V94
1619	V94-01720			Chung Quốc Dũng	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	16/05/2008	16/11/2008	00840/08V94
1620	V94-01722	BL- 3063		Phan Chung Vui	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	26/11/2008	26/05/2009	05682/08V94
1621	V94-01723	BL:3034		Nguyễn Văn Vững	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	14/08/2009	14/02/2010	02368/09V94
1622	V94-01724			Ngô Hoài Phong	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	20/05/2008	20/11/2008	00861/08V94
1623	V94-01725	BL:3167		Cao Văn ỹ	Thị Trấn Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/02/2011	22/02/2012	00361/11V94
1624	V94-01726			Chung Quốc Dũng	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	19/05/2008	20/11/2008	00869/08V94
1625	V94-01727	BL-2014		Nguyễn Văn Quận	, Huyện Vĩnh Lợi	12/12/2012	12/12/2013	01540/12V83

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1626	V94-01728	BL 1615	BL 1615	Đỗ Văn Hón	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	30/06/2014	22/06/2015	00523/14V94
1627	V94-01729	BL-0826	BL-0826	Lâm Minh Lý	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/02/2013	08/12/2013	00120/13V94
1628	V94-01730	BL-0002	BL 0002	Đào Văn Cơi	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	21/05/2008	21/11/2008	00892/08V94
1629	V94-01731	BL:3047		Lê Nhựt Thanh	tt Phước Long, Huyện Phước Long	04/03/2010	04/03/2011	00299/10V94
1630	V94-01732	BL- 3056		Nguyễn Văn Thanh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/12/2012	04/12/2013	01214/12V94
1631	V94-01733	BL- 3057		Nguyễn Văn Thanh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/12/2012	16/11/2013	01213/12V94
1632	V94-01734	BL-3147		Nguyễn Thị Ngọc Hân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	10/06/2014	19/06/2015	00464/14V94
1633	V94-01735	BL- 3052		Lê Văn Hoà	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/07/2009	15/07/2010	02201/09V94
1634	V94-01736	BL-3402		Phan Văn Điện	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	26/06/2009	26/06/2010	02058/09V94
1635	V94-01737			Lê Văn Hoà	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00907/08V94
1636	V94-01738			Lữ Hoàng Thại	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00908/08V94
1637	V94-01739			Phan Văn Trọn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00909/08V94
1638	V94-01740			Phạm Minh Kha	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00910/08V94
1639	V94-01741			Phan Văn Giới	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00911/08V94
1640	V94-01742			Nguyễn Thị Thẩm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00912/08V94
1641	V94-01743			Phan Văn Đạm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00913/08V94
1642	V94-01744			Lê Văn Phong	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2008	22/11/2008	00914/08V94
1643	V94-01745			Trần Thái Hoàng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/02/2009	20/08/2009	00596/09V94
1644	V94-01746	BL:3090		Lương Văn Bảnh	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/11/2014	22/10/2015	00857/14V94
1645	V94-01748			Hồng Văn Mao	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/05/2008	22/11/2008	00922/08V94
1646	V94-01749			Nguyễn Văn Viễn	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	22/05/2008	22/11/2008	00923/08V94
1647	V94-01750	BL- 1616		Nguyễn Văn Điện	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	22/05/2008	22/11/2008	00924/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1648	V94-01751	BL- 3058		Nguyễn Văn Thuỳ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	22/09/2009	22/09/2010	02580/09V94
1649	V94-01752			Trần Văn Hậu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00926/08V94
1650	V94-01753			Tạ Văn Đăng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00927/08V94
1651	V94-01754			Nguyễn Văn Ngân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00928/08V94
1652	V94-01755	BL-3104		Nguyễn Văn Tiếng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	02/04/2009	02/10/2009	01150/09V94
1653	V94-01756			Nguyễn Văn Chân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00930/08V94
1654	V94-01757			Tạ Văn Tới	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00931/08V94
1655	V94-01758			Phan Quốc Tuấn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00932/08V94
1656	V94-01759	BL-3385		Nguyễn Văn Phong	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	09/03/2009	09/03/2010	00735/09V94
1657	V94-01761	BL-3148		Phan Văn Đạm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/06/2014	11/06/2015	00472/14V94
1658	V94-01762			Phạm Văn Tùng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	23/05/2008	23/11/2008	00937/08V94
1659	V94-01763			Bùi Văn Lãng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2008	28/04/2009	04785/08V94
1660	V94-01764			Trần Thị Thúy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00940/08V94
1661	V94-01765	BL-3168		Nguyễn Văn Phó	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	01/06/2009	01/12/2009	01895/09V94
1662	V94-01766			Nguyễn Thanh Bình	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00942/08V94
1663	V94-01767			Phạm Thị Huệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00943/08V94
1664	V94-01768			Phạm Thị Huệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00944/08V94
1665	V94-01769			Lê Thanh Hiền	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00947/08V94
1666	V94-01770			Võ Văn Sự	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00948/08V94
1667	V94-01771			Nguyễn Thanh Bình	Phong thành Tây B, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00949/08V94
1668	V94-01772	BL- 3111		Trần Thị Chua	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	08/08/2011	08/08/2012	01010/11V94
1669	V94-01773	BL-3064		Hồ Văn Nghĩa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/02/2012	22/02/2013	00238/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1670	V94-01774			Huỳnh Thanh Nhân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00952/08V94
1671	V94-01775	BL-3436		Phan Văn Điệp	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/02/2009	16/08/2009	00541/09V94
1672	V94-01776			Trần Minh Giới	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00954/08V94
1673	V94-01777			Nguyễn Minh Đương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00955/08V94
1674	V94-01778			Nguyễn Văn Tuyển	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00956/08V94
1675	V94-01779			Nguyễn Văn Cẩn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/05/2008	23/11/2008	00957/08V94
1676	V94-01780	BL-3078		La Minh Cường	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/12/2011	15/12/2012	01736/11V94
1677	V94-01781			Trần Văn Nở	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00959/08V94
1678	V94-01782			Nguyễn Văn Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/05/2008	23/11/2008	00960/08V94
1679	V94-01783	BL- 3082		Huỳnh Văn Trinh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	20/04/2010	01510/09V94
1680	V94-01784	BL- 3081		Đoàn Văn Đực	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00313/14V94
1681	V94-01785	BL-3085		Nguyễn Thị Hạnh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/02/2012	10/02/2013	00171/12V94
1682	V94-01787	BL:3071		Lê Minh Châu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/04/2010	07/04/2011	00461/10V94
1683	V94-01788			Lê Minh Cảnh	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	27/05/2008	27/11/2008	00992/08V94
1684	V94-01789			Nguyễn Văn Phụng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/05/2008	29/11/2008	01002/08V94
1685	V94-01790			Đỗ Văn Minh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/05/2008	29/11/2008	01003/08V94
1686	V94-01791	BL- 3066		Lý Quốc Trường	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	05/01/2009	05/07/2009	00268/09V94
1687	V94-01792			Trần Văn Non	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/05/2008	29/11/2008	01005/08V94
1688	V94-01793	BL:3150		Trần Văn Núi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/03/2012	29/03/2013	00359/12V94
1689	V94-01794			Đỗ Hận Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/05/2008	29/11/2008	01007/08V94
1690	V94-01795	BL-3072		Võ Văn Mộng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/11/2012	22/11/2013	07384/12S69
1691	V94-01796	BL		Trần Văn Mến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	29/11/2008	01013/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1692	V94-01797	BL-3092		Lê Văn Hai	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	26/02/2009	26/08/2009	00647/09V94
1693	V94-01798	BL- 3083		Nguyễn Văn Hai	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01290/11V94
1694	V94-01799			Trần Trung Lễ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	30/11/2008	01021/08V94
1695	V94-01800			Huỳnh Văn Đông	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/05/2008	30/11/2008	01022/08V94
1696	V94-01801			Huỳnh Văn Đông	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/05/2008	30/11/2008	01023/08V94
1697	V94-01802	BL- 3087		Lê Minh Đường	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05928/08V94
1698	V94-01803			Lê Minh Vương	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/05/2008	30/11/2008	01030/08V94
1699	V94-01804	BL- 3093		Nguyễn Văn Kiên	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05929/08V94
1700	V94-01805	BL-3122		Cao Minh Phước	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/04/2009	15/04/2010	01454/09V94
1701	V94-01806			Đoàn Văn Đệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/05/2008	30/11/2008	01033/08V94
1702	V94-01807	BL-3145		Võ Văn Hận	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/04/2009	21/04/2010	01524/09V94
1703	V94-01808			Nguyễn Văn Tôn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/05/2008	30/11/2008	01035/08V94
1704	V94-01809	BL- 3146		Hồ Ngọc Minh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/08/2013	16/07/2014	00652/13V94
1705	V94-01810			Dương Văn Chánh	tt Phước long, Huyện Phước Long	30/05/2008	30/11/2008	01037/08V94
1706	V94-01811	BL-3128		Trần Văn Linh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/08/2011	10/08/2012	02657/11S69
1707	V94-01812	BL:3136	BL-3136	Nguyễn Văn út	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/08/2015	27/06/2016	00616/15V94
1708	V94-01813	BL- 3129		Nguyễn Kỳ Tùng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	20/04/2010	01507/09V94
1709	V94-01814			Đặng Kim Sơn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/05/2008	30/11/2008	01041/08V94
1710	V94-01815	BL-3134		Hùynh Thanh Tuấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/12/2009	01/12/2010	02976/09V94
1711	V94-01816	BL:3133		Nguyễn Văn Vinh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/10/2012	18/10/2013	00989/12V94
1712	V94-01817	BL-3130		Nguyễn Kỳ Vồng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00317/14V94
1713	V94-01818			Cao Thanh Tùng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/05/2008	30/11/2008	01045/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1714	V94-01819	BL- 3140		Nguyễn Văn Màu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02831/09V94
1715	V94-01820	BL- 3137		Nguyễn Văn Điền	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	20/04/2010	01506/09V94
1716	V94-01821	BL-3143		Hứa Ngọc Điền	TT Phước Long, Huyện Phước Long	24/05/2012	24/05/2013	00522/12V94
1717	V94-01822			Dương Lâm Trường	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/05/2008	30/11/2008	01049/08V94
1718	V94-01823			Sử Văn Mận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/05/2008	30/11/2008	01050/08V94
1719	V94-01824			Lê Hoàng Nhỏ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/05/2008	30/11/2008	01051/08V94
1720	V94-01825			Trần Văn Pha	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/05/2008	30/11/2008	01052/08V94
1721	V94-01826	BL- 4851		Hồ Trung Cấp	TT Phước Long, Huyện Phước Long	16/01/2009	16/07/2009	00385/09V94
1722	V94-01827			Nguyễn Xuân Em	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2008	02/12/2008	01060/08V94
1723	V94-01828	BL- 3088		Hồ Đồng Ba	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05930/08V94
1724	V94-01829	BL- 3094		Phạm Văn Tình	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05927/08V94
1725	V94-01830	BL-3086		Lê Minh Chương	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/12/2008	18/12/2009	05926/08V94
1726	V94-01831	BL 0916	BL 0916	Lê Văn Mách	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/09/2009	16/03/2010	02530/09V94
1727	V94-01832	BL-3408		Dương Văn Văn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/04/2009	20/04/2010	01513/09V94
1728	V94-01833			Đinh Thanh Dũng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2008	05/12/2008	01091/08V94
1729	V94-01834	BL:4439		Nguyễn Văn Nhanh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	10/11/2009	10/11/2010	02881/09V94
1730	V94-01835			Nguyễn Văn Nhon	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2008	05/12/2008	01093/08V94
1731	V94-01836			Trần Văn Tặng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2008	05/12/2008	01094/08V94
1732	V94-01837			Hoàng Văn Ninh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2008	05/12/2008	01095/08V94
1733	V94-01838	BL - 3166		Hồ Văn Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/02/2009	13/08/2009	00527/09V94
1734	V94-01839	BL-3206		Trần Văn Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/04/2009	02/10/2009	01151/09V94
1735	V94-01840	BL-3207		Trần Văn Dư	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/08/2012	10/08/2013	00776/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1736	V94-01841	BL- 3164		Hồ Tấn Lực	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/11/2012	02/11/2013	01144/12V94
1737	V94-01842	BL- 3165		Hồ Hoàng Đệ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/02/2012	22/02/2013	00237/12V94
1738	V94-01843			Đỗ Văn Hiểu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01101/08V94
1739	V94-01844	BL-3202		Võ Văn Thành	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/05/2009	14/05/2010	02725/09S69
1740	V94-01845	BL- 3238		Huỳnh Văn Hí	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	26/01/2010	26/07/2010	00155/10V94
1741	V94-01846			Võ Văn Dũng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01105/08V94
1742	V94-01847	BL-3274		Nguyễn Văn Hóa	Phước Long, Huyện Hồng Dân	18/09/2013	08/07/2014	00731/13V94
1743	V94-01848			Ngô Thanh Kha	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01107/08V94
1744	V94-01849			Nguyễn Thanh Long	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01104/08V94
1745	V94-01850			Ngô Thanh Dũ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01108/08V94
1746	V94-01851			Lê Văn Bạo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01110/08V94
1747	V94-01852			Võ Văn Lâm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	06/06/2008	06/12/2008	01111/08V94
1748	V94-01853			Lưu Minh Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/04/2009	07/10/2009	01225/09V94
1749	V94-01854	BL- 3209		Phạm Văn Mười Hai	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/01/2010	07/07/2010	00058/10V94
1750	V94-01855	BL- 3196		Lê Thị Cẩm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/01/2009	21/07/2009	00412/09V94
1751	V94-01856			Lê Thị Ba	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01115/08V94
1752	V94-01857			Lê Văn Thắng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01116/08V94
1753	V94-01858			Võ Văn Hiệp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/06/2008	06/12/2008	01117/08V94
1754	V94-01859	BL-3109		Phạm Văn Nhân	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	31/05/2012	31/05/2013	00542/12V94
1755	V94-01860	BL- 3240		Quách Thanh Quyển	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2014	28/12/2014	00510/14V94
1756	V94-01861			Nguyễn Anh Tú	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	05/06/2008	06/12/2008	01125/08V94
1757	V94-01862			Nhan Thanh Hùng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	05/06/2008	06/12/2008	01126/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1758	V94-01863	BL-3096		Phạm Hoàng Khởi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	13/01/2014	16/04/2014	00042/14V94
1759	V94-01864	BL- 3062		Lê Minh Cảnh	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	21/04/2014	24/04/2015	00350/14V94
1760	V94-01865			Nguyễn Ngọc Minh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	04/06/2008	06/12/2008	01131/08V94
1761	V94-01866			Phạm Văn Nghiệp	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	06/06/2008	06/12/2008	01134/08V94
1762	V94-01867	BL- 3115	BL-3115	Dương Văn Tiến	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	12/05/2010	12/05/2011	00597/10V94
1763	V94-01868			Lý Hồng Thới	An phúc, Huyện Đông Hải	06/06/2008	06/12/2008	01137/08V94
1764	V94-01869			Lê Văn Dự	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	09/12/2008	01141/08V94
1765	V94-01870			Lê Văn Bạch	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	10/06/2008	10/12/2008	01143/08V94
1766	V94-01871			Hứa Thanh Phong	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/06/2008	10/12/2008	01144/08V94
1767	V94-01872			Hứa Thanh Phong	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	10/06/2008	10/12/2008	01145/08V94
1768	V94-01874			Nguyễn Văn Tân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	10/06/2008	10/12/2008	01148/08V94
1769	V94-01875			Nguyễn Văn Châu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/05/2008	11/12/2008	01157/08V94
1770	V94-01876	BL 1989	BL 1989	Lương Văn Giàu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	02/10/2014	19/07/2015	00765/14V94
1771	V94-01877	BL-		Trần Văn Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/06/2008	11/12/2008	01159/08V94
1772	V94-01878	BL:3149		Lương Minh Tâm	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	13/01/2009	13/07/2009	00360/09V94
1773	V94-01879			Phạm Văn Đứng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	28/05/2008	11/12/2008	01161/08V94
1774	V94-01880	BL-3203	BL- 3203	Võ Văn Luân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/04/2010	13/04/2011	00477/10V94
1775	V94-01881	BL-3350		Trần Văn Ôn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/01/2009	06/07/2009	00276/09V94
1776	V94-01882			Trần Ngọc Em	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/03/2009	19/09/2009	01131/09V94
1777	V94-01883			Phan Văn Thoại	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/06/2008	11/06/2009	01165/08V94
1778	V94-01884			Quách Văn Đề	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/06/2008	11/12/2008	01166/08V94
1779	V94-01885	BL-3510		Lê Văn Trãi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2009	17/06/2010	02002/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1780	V94-01887			Lê Văn Lợi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/06/2008	11/06/2009	01169/08V94
1781	V94-01888	BL:3155		Hà Văn Xem	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2011	09/09/2012	01101/11V94
1782	V94-01889			Phạm Văn Chào	TT Phước Long, Huyện Phước Long	11/06/2008	11/12/2008	01171/08V94
1783	V94-01890	BL-3182		Huỳnh Hữu Đức	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/07/2012	23/07/2013	03941/12S69
1784	V94-01891	BL-3192		Đặng Văn Thích	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00307/14V94
1785	V94-01892			Phạm Tuấn Em	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/06/2008	12/12/2008	01174/08V94
1786	V94-01893			Đặng Thanh Mộng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/06/2008	12/12/2008	01175/08V94
1787	V94-01894			Nguyễn Hữu Đức Vinh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	12/06/2008	12/12/2008	01176/08V94
1788	V94-01895	BL- 3189		Huỳnh Thanh Nhi	Phước Long, Huyện Phước Long	13/01/2009	13/07/2009	00361/09V94
1789	V94-01896			Lê Văn Trịnh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	28/06/2008	12/12/2008	01182/08V94
1790	V94-01897			Trần Dũng Sỹ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/06/2009	01183/08V94
1791	V94-01898			Lê Văn Hải	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/06/2008	12/06/2009	01184/08V94
1792	V94-01899	BL:3158		Hà VănLiêm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/10/2009	06/10/2010	02678/09V94
1793	V94-01900	BL- 3499		Võ Thành Nam	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	16/09/2010	16/09/2011	01040/10V94
1794	V94-01901			Quách Văn Oai	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01187/08V94
1795	V94-01902			Trương Hoàng Giang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01189/08V94
1796	V94-01903			Đoàn Văn Ngoan	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01190/08V94
1797	V94-01904			Trần Văn Chính	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/06/2009	01191/08V94
1798	V94-01905	BL-03210		Đặng Văn Đồng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/06/2012	22/06/2013	03188/12S69
1799	V94-01906			Tạ Văn Pháp	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01193/08V94
1800	V94-01907			Nguyễn Văn Tươi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01194/08V94
1801	V94-01908	BL:3211		Nguyễn Văn Ngàn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/01/2009	21/07/2009	00413/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1802	V94-01909			Phạm Văn Thương Em	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01196/08V94
1803	V94-01910			Trần Kim Sắc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01197/08V94
1804	V94-01911			Bùi Văn Ngự	Ninh Quới a, Huyện Hồng Dân	22/05/2012	22/05/2013	00511/12V94
1805	V94-01912			Trần Văn Sử	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01199/08V94
1806	V94-01913			Đặng Văn Lên	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01200/08V94
1807	V94-01914			Hồ Hoài Hận	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01201/08V94
1808	V94-01915			Nguyễn Hồng Phúc	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/12/2008	01202/08V94
1809	V94-01916			Bùi Văn Lương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/06/2008	13/12/2008	01203/08V94
1810	V94-01917			Nguyễn Văn Quân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01204/08V94
1811	V94-01918	BL-3152		Trần Văn Đúa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/08/2012	10/08/2013	00777/12V94
1812	V94-01919			Bùi Văn Thiệt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01206/08V94
1813	V94-01920			Huỳnh Văn Thum	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01227/08V94
1814	V94-01921			Huỳnh Văn Đẩu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01228/08V94
1815	V94-01922	BL- 3208		Lê Hoàng Liêm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/01/2009	21/07/2009	00411/09V94
1816	V94-01923			Đoàn Hận Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01231/08V94
1817	V94-01924			Hùynh Văn Quì	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	13/12/2008	01232/08V94
1818	V94-01925			Danh Sơ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	12/06/2008	12/06/2009	01233/08V94
1819	V94-01926			Khưu Minh Hồng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01234/08V94
1820	V94-01927			Đoàn Văn Cường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01235/08V94
1821	V94-01928			Nguyễn Văn Hồn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01236/08V94
1822	V94-01929	BL:3513		Nguyễn Thị Nhanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2010	08/01/2011	00067/10V94
1823	V94-01930			Lữ Văn Hải	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01238/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1824	V94-01931	BL-3435		Trần Văn Nhiệm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/02/2009	16/08/2009	00540/09V94
1825	V94-01932			Phạm Văn Y	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01245/08V94
1826	V94-01933			Nguyễn Văn Cần	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01246/08V94
1827	V94-01934			Đỗ Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01247/08V94
1828	V94-01935			Võ Văn Mão	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01248/08V94
1829	V94-01936			Ngô Thanh Bình	Ninh hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01249/08V94
1830	V94-01937			Ngô Thanh Tuấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01250/08V94
1831	V94-01938			Lê văn Tứ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01251/08V94
1832	V94-01939			Trần Văn Tú	Ninh quới, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01252/08V94
1833	V94-01940	BL- 3346		Trương Văn Gạo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/01/2009	06/07/2009	00275/09V94
1834	V94-01941			Trần Thị Thúy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01254/08V94
1835	V94-01942			Hoàng Văn Ba	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01255/08V94
1836	V94-01943			Nguyễn Thị Sáng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01256/08V94
1837	V94-01944			Nguyễn Văn Minh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	13/06/2008	13/12/2008	01257/08V94
1838	V94-01945			Trần Thị Lanh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01258/08V94
1839	V94-01946			Lê Văn Sáu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01259/08V94
1840	V94-01947			Trần Thanh Mộng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01260/08V94
1841	V94-01948			Lê Minh Thanh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01261/08V94
1842	V94-01949			Võ Văn Thi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01262/08V94
1843	V94-01950			Trần Văn Tùng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01263/08V94
1844	V94-01951			Nguyễn Văn Liễn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01264/08V94
1845	V94-01952			Phạm Văn ần	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01265/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1846	V94-01953			Trần Quốc Thắng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01266/08V94
1847	V94-01954			Lê Thị Vân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01267/08V94
1848	V94-01955			Trần Thị Hoàng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01268/08V94
1849	V94-01956			Lê Văn Tuấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01269/08V94
1850	V94-01957			Nguyễn Văn Lượng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01270/08V94
1851	V94-01958			Nguyễn Văn On	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01271/08V94
1852	V94-01959			Phan Văn Lờ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01272/08V94
1853	V94-01960	BL:3484		Lê Văn Nhân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	26/06/2009	26/06/2010	02057/09V94
1854	V94-01961			Võ Minh Đương	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/05/2008	13/12/2008	01274/08V94
1855	V94-01962			Đặng Thị A	Phước Long, Huyện Phước Long	13/06/2008	13/06/2009	01275/08V94
1856	V94-01963			Lê Kim Nhó	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01276/08V94
1857	V94-01964			Nguyễn Văn Thông	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/06/2008	17/12/2008	01277/08V94
1858	V94-01965			Nguyễn Thanh Giang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01278/08V94
1859	V94-01966			Nguyễn Văn Rớt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01279/08V94
1860	V94-01967			Lê Văn Lập	Ninh hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01280/08V94
1861	V94-01968			Cao Văn Sĩa	Ninh hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01281/08V94
1862	V94-01969			Phan Văn BôL	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01282/08V94
1863	V94-01970			Lê Văn Liền	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01283/08V94
1864	V94-01971			Nguyễn Thị Đạm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01284/08V94
1865	V94-01972			Võ Thị Gân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01285/08V94
1866	V94-01973			Võ Văn Tính	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01286/08V94
1867	V94-01974			Nguyễn Văn Cận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01287/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1868	V94-01975			Phan Tấn Trọn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01288/08V94
1869	V94-01976			Đoàn Văn Mạnh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01289/08V94
1870	V94-01977			Lâm Văn Khanh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01290/08V94
1871	V94-01978			Lê Văn Hùng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01291/08V94
1872	V94-01979			Nguyễn Thanh Võ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01292/08V94
1873	V94-01980			Trần Văn Thảo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01293/08V94
1874	V94-01981			Nguyễn Hữu Tạo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01294/08V94
1875	V94-01982			Trang Văn Hoá	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01295/08V94
1876	V94-01983			Đặng Văn Vọng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01296/08V94
1877	V94-01984			Ca Quốc Kiệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01297/08V94
1878	V94-01985			Lê Văn Tèo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01298/08V94
1879	V94-01986			Danh Diệu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01299/08V94
1880	V94-01987			Lê Văn Nghĩa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01300/08V94
1881	V94-01988			Danh Đành	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01301/08V94
1882	V94-01989			Võ Kỳ Em	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01302/08V94
1883	V94-01990			Danh Tâm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01303/08V94
1884	V94-01991			Võ Văn Đệ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01304/08V94
1885	V94-01992			Nguyễn Văn Thoảng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01305/08V94
1886	V94-01993			Nguyễn Thị Phận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01306/08V94
1887	V94-01994			Trần Văn Chiêu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01307/08V94
1888	V94-01995			Nguyễn Văn út Em	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01308/08V94
1889	V94-01996			Lê Thị Ba Nhỏ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01309/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1890	V94-01997			Danh Quân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/06/2009	01310/08V94
1891	V94-01998			Nguyễn Văn Sớm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/06/2008	13/12/2008	01311/08V94
1892	V94-01999	BL-3161		Ngô Hoàng Dũng	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	05/09/2011	05/09/2012	03048/11S69
1893	V94-02000			Nguyễn Văn Đa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01319/08V94
1894	V94-02001			Trần Trung Tính	TT Phước Long, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01320/08V94
1895	V94-02002			Trần út Em	TT Phước Long, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01321/08V94
1896	V94-02003			Nguyễn Văn Be	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01322/08V94
1897	V94-02004	BL- 3184		Nguyễn Văn Tình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/07/2009	30/01/2010	02255/09V94
1898	V94-02005			Nguyễn Văn Ổn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/06/2009	01324/08V94
1899	V94-02006			Phạm Văn Đệ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/06/2009	01325/08V94
1900	V94-02007			Nguyễn Văn Duyên	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/06/2009	01326/08V94
1901	V94-02008			Lê Văn Đạm	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01327/08V94
1902	V94-02009			Lưu Tuấn Đạt	X. Phước Long, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/12/2008	01328/08V94
1903	V94-02010			Phạm Văn Đệ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/06/2009	01329/08V94
1904	V94-02011			Lê Tấn Lợi	Phong Thạnh tây A, Huyện Phước Long	16/06/2008	16/06/2009	01330/08V94
1905	V94-02013	BL-3573		Nguyễn Văn Chân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/12/2008	24/06/2009	05976/08V94
1906	V94-02014	BL-8447		Lê Ngọc Hùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	23/07/2015	23/07/2016	01355/15S69
1907	V94-02015			Lê Thị Thiện	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01339/08V94
1908	V94-02016			Nguyễn Văn Diễn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01340/08V94
1909	V94-02017			Nguyễn Thị Bích Loan	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01341/08V94
1910	V94-02018			Nguyễn Văn Trước	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01342/08V94
1911	V94-02019			Nguyễn Văn Cường Em	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/06/2008	17/12/2008	01343/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1912	V94-02020			Đoàn Hận Em	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01344/08V94
1913	V94-02021			Trần Văn Chèo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01345/08V94
1914	V94-02022			Hồ Phước Vinh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01346/08V94
1915	V94-02023			Phạm Văn Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01347/08V94
1916	V94-02024			Nguyễn Văn Ha	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01349/08V94
1917	V94-02025			Võ Văn Phùng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01350/08V94
1918	V94-02026			Lê văn Đệ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01351/08V94
1919	V94-02027			Lê Văn Long	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01352/08V94
1920	V94-02028			Lê Văn Lừa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01353/08V94
1921	V94-02029			Lê Minh Nhứt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01354/08V94
1922	V94-02030			Danh Điệp	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01355/08V94
1923	V94-02031			Lê Văn Lũy	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01356/08V94
1924	V94-02032			Võ Văn Thái	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01357/08V94
1925	V94-02033			Trương Thị Bé Tư	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01358/08V94
1926	V94-02034			Trần Minh Quân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01359/08V94
1927	V94-02035			Dương Văn Thành	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01360/08V94
1928	V94-02036			Sử Văn ánh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01361/08V94
1929	V94-02037			Võ Thị Thuỷ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01362/08V94
1930	V94-02038			Đoàn Văn Hoa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01363/08V94
1931	V94-02039			Nguyễn Văn Tráng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/06/2008	17/12/2008	01364/08V94
1932	V94-02040			Trần Ngọc Phương	TT Phước long, Huyện Phước Long	16/06/2008	17/12/2008	01365/08V94
1933	V94-02041			Nguyễn Phúc Thọ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	16/06/2008	17/12/2008	01366/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1934	V94-02042			Võ Thành phương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01367/08V94
1935	V94-02043			Đoàn Văn Thường	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01368/08V94
1936	V94-02044			Nguyễn Thành Đô	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01369/08V94
1937	V94-02045			Mai Văn khóai	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	01/12/2009	05732/08V94
1938	V94-02046			Lê Văn Tân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01371/08V94
1939	V94-02047			Trần Văn Hội	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01372/08V94
1940	V94-02048			Võ Văn Liệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/06/2009	01373/08V94
1941	V94-02049			Ngô Văn Động	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01374/08V94
1942	V94-02050			Nguyễn Thị Loan	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01375/08V94
1943	V94-02051			Phạm Văn Có	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01376/08V94
1944	V94-02052			Lê Văn Lũy	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01377/08V94
1945	V94-02053			Phạm Văn Khởi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01379/08V94
1946	V94-02054			Trần Văn Thuyền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	17/06/2008	17/12/2008	01380/08V94
1947	V94-02055	BL- 3177		Trần Thanh Lãng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00339/11V94
1948	V94-02056	BL-3178	BL-3178	Lê Bích Dân	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/04/2014	21/04/2015	01004/14V68
1949	V94-02057			Nguyễn Văn Chung	Hưng Phú, Huyện Phước Long	18/06/2008	18/12/2008	01387/08V94
1950	V94-02058			Phạm Văn Luân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/06/2008	18/12/2008	01388/08V94
1951	V94-02059			Danh Năng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01396/08V94
1952	V94-02060			Huỳnh Văn Thật	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01397/08V94
1953	V94-02061			Trần Văn Thức	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/02/2009	19/02/2010	00574/09V94
1954	V94-02062			Phạm Văn út	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01399/08V94
1955	V94-02063			Nguyễn Văn Diện	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01400/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1956	V94-02064			Lê Văn Hoàng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01401/08V94
1957	V94-02065			Lâm Văn Mừng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01402/08V94
1958	V94-02066			Võ Văn Hiếu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01403/08V94
1959	V94-02067			Tô Thanh Tạo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01404/08V94
1960	V94-02068			Trần Minh Trí	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01405/08V94
1961	V94-02069			Lê Thị Phụng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01406/08V94
1962	V94-02070			Nguyễn Văn Tuấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01407/08V94
1963	V94-02071			Trần Văn Chư	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01408/08V94
1964	V94-02072			Lê Văn Trình	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01409/08V94
1965	V94-02073			Nguyễn Văn Khởi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01410/08V94
1966	V94-02074			Huỳnh Văn Thơi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01411/08V94
1967	V94-02075			Nguyễn Văn Khuyến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01412/08V94
1968	V94-02076			Nguyễn Văn Liêm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01413/08V94
1969	V94-02077			Ký Công Luận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01414/08V94
1970	V94-02078			Trần Ngọc Điệp	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01419/08V94
1971	V94-02079			Nguyễn Văn Hùng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01420/08V94
1972	V94-02080			Nguyễn Thanh Tuấn	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01421/08V94
1973	V94-02081			Trần Văn Ghi	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2009	01423/08V94
1974	V94-02082			Võ Văn Phong	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01424/08V94
1975	V94-02083			Nguyễn Văn Hiếu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01425/08V94
1976	V94-02084			Nguyễn Văn Tàu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01426/08V94
1977	V94-02085			Lê Văn Sơn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01427/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1978	V94-02086			Nguyễn Văn Xưa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01428/08V94
1979	V94-02087			Nguyễn Quốc Phen	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/06/2009	01429/08V94
1980	V94-02088			Sử Văn út	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01430/08V94
1981	V94-02089			Thái Văn Bình	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01431/08V94
1982	V94-02090			Tạ Văn Thương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01432/08V94
1983	V94-02091			Nguyễn Văn Lẹ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/06/2009	01433/08V94
1984	V94-02092			Sử Văn Trung	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01434/08V94
1985	V94-02093	BL-3224		Ngô Minh Dương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00399/09V94
1986	V94-02094	BL- 3223		Ngô Văn Phụng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00398/09V94
1987	V94-02095	BL- 3225		Dương Văn Phú	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00396/09V94
1988	V94-02096	BL-3226		Lê Văn Tuấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00524/10V94
1989	V94-02097	BL- 3227		Lê Văn Em	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00394/09V94
1990	V94-02098	BL- 3213		Quách Tỉnh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/08/2009	06/08/2010	02334/09V94
1991	V94-02099	BL- 3230		Nguyễn Văn Mến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	19/01/2009	19/07/2009	00395/09V94
1992	V94-02100	BL-3229		Nguyễn Văn Hiền	Phước Long, Thành phố Bạc Liêu	07/03/2011	07/03/2012	00749/11S69
1993	V94-02101	BL-3228		Quách Thanh Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	22/10/2009	22/10/2010	06430/09S69
1994	V94-02102	BL:3232		Thềm Hoàng Ba	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/07/2009	22/07/2010	02239/09V94
1995	V94-02103			Hàng Văn Tính	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	19/06/2008	19/12/2008	01446/08V94
1996	V94-02104	BL-3235		Hồ Văn ảnh	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	04/10/2012	27/05/2013	00937/12V94
1997	V94-02105			Quách Văn Ghi	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/06/2009	01449/08V94
1998	V94-02106			Nguyễn Văn Xưa	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01450/08V94
1999	V94-02107			Phạm Văn Hơ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01451/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2000	V94-02108			Nguyễn Văn Thắm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01452/08V94
2001	V94-02109			trần Văn Nhanh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01453/08V94
2002	V94-02110			Trần Văn út	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/06/2009	01454/08V94
2003	V94-02111			Nguyễn Văn Thua	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01455/08V94
2004	V94-02112			Nguyễn Văn Thua	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01456/08V94
2005	V94-02113			Tạ Văn Trường	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01457/08V94
2006	V94-02114			Tạ Văn Trường	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01458/08V94
2007	V94-02115			Tạ Văn Trường	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01459/08V94
2008	V94-02116			Trần Văn Thương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01460/08V94
2009	V94-02117			Mai Việt Hoà	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01461/08V94
2010	V94-02118			Đào Đáng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/06/2009	01462/08V94
2011	V94-02119			Đặng Văn Danh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01463/08V94
2012	V94-02120			Phan Hồng Muôn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/06/2009	01464/08V94
2013	V94-02121			Phạm Văn Huy	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01465/08V94
2014	V94-02122			Hồ Văn út	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01466/08V94
2015	V94-02123			Ngô Xuân Chiêu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	20/06/2008	20/12/2008	01470/08V94
2016	V94-02124			Đoàn Văn Đỉnh	Phong thành Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01471/08V94
2017	V94-02125			Phan Văn Tắc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01472/08V94
2018	V94-02126			Ngô Minh Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01473/08V94
2019	V94-02127			Lý Hoài Vũ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01474/08V94
2020	V94-02128			Lâm Văn Bắc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01475/08V94
2021	V94-02129			Hồ Văn Nở	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01476/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2022	V94-02130			Lê Trung Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01477/08V94
2023	V94-02131	BL-3314		Trần Minh Đẩu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	31/12/2008	30/06/2009	06041/08V94
2024	V94-02132	BL-3315		Trần Minh Đẩu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/08/2012	23/08/2013	00823/12V94
2025	V94-02133	BL-3316		Lê Văn Kiệt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	12/01/2009	12/07/2009	00323/09V94
2026	V94-02134			Lê Văn Kiệt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01481/08V94
2027	V94-02135	BL-0953		Lê Văn Kiệt	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	12/01/2009	12/07/2009	00322/09V94
2028	V94-02136			Trịnh Văn Nguyễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01483/08V94
2029	V94-02137			Bùi Văn Dương	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01484/08V94
2030	V94-02138			Đoàn Văn dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01485/08V94
2031	V94-02139			Ngô Minh Đoàn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01486/08V94
2032	V94-02140			Nguyễn Việt Chiêu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01487/08V94
2033	V94-02141			Nguyễn Văn Phụng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01488/08V94
2034	V94-02142			Ngô Văn Tấn	Phong thành Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01489/08V94
2035	V94-02143			Nguyễn Thanh Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	05/06/2008	23/12/2008	01490/08V94
2036	V94-02144			Nguyễn Văn Hẫu	Phong Thạnh TâyB, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01491/08V94
2037	V94-02145			Nguyễn Văn Thum	Phước Long, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01492/08V94
2038	V94-02146			Nguyễn Minh Dương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01493/08V94
2039	V94-02147			Nguyễn Hoàng Tùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01494/08V94
2040	V94-02148			Nguyễn Văn Túc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01495/08V94
2041	V94-02149			Huỳnh Văn Na	Pnong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01496/08V94
2042	V94-02150			Lê Văn Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01497/08V94
2043	V94-02151			Ngô Trường Giang	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01498/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2044	V94-02152			Lê Văn Dậu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01499/08V94
2045	V94-02153			Võ Văn tuần	phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01500/08V94
2046	V94-02154			Lê Minh Hùng	phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01501/08V94
2047	V94-02155			Trần Văn Hiền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01502/08V94
2048	V94-02156			Trần Văn Hường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01503/08V94
2049	V94-02157			Nguyễn Văn Cường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01504/08V94
2050	V94-02158			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/03/2009	23/09/2009	01141/09V94
2051	V94-02159			Lê Việt Em	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01506/08V94
2052	V94-02160			Võ Hồng Tiến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01507/08V94
2053	V94-02161			Lê Trọng Nguyễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01508/08V94
2054	V94-02162			Đặng Minh Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01509/08V94
2055	V94-02163			Đặng Văn Hiếu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01510/08V94
2056	V94-02164			Đặng Minh Thảo	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01511/08V94
2057	V94-02165			Lê Văn Tươi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01512/08V94
2058	V94-02166			Từ Văn Tươi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01513/08V94
2059	V94-02167			Lê Quốc Khánh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01514/08V94
2060	V94-02168			Lê Văn Anh	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01515/08V94
2061	V94-02169			Nguyễn Văn Chiếu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01516/08V94
2062	V94-02170			Nguyễn khen Thương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01517/08V94
2063	V94-02171			la Văn Lâm	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01518/08V94
2064	V94-02172			Đặng Văn Luân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01519/08V94
2065	V94-02173			Huỳnh Văn kết	Phong Thạnh B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01520/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2066	V94-02174			Nguyễn Văn Thuận	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01521/08V94
2067	V94-02175			Nguyễn Văn Đượm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01522/08V94
2068	V94-02176			Từ Văn Khánh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01523/08V94
2069	V94-02177			Lý Văn Lến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01524/08V94
2070	V94-02178			Ngô Trường Giang	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01525/08V94
2071	V94-02179			Nguyễn Văn Khanh	Phopng Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01526/08V94
2072	V94-02180			Nguyễn Bé Hai	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01527/08V94
2073	V94-02181			Hùynh Nhật Linh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01528/08V94
2074	V94-02182			Nguyễn Minh Hải	Phong thành Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01529/08V94
2075	V94-02183			Nguyễn Thanh Tuấn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01530/08V94
2076	V94-02184			Nguyễn Hoàng Minh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01531/08V94
2077	V94-02185			Trương Văn Quyền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01532/08V94
2078	V94-02186			Nguyễn Hữu Hội	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01533/08V94
2079	V94-02187			Võ Tấn Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01534/08V94
2080	V94-02188			Lê Công Trường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01535/08V94
2081	V94-02189			Đặng Minh Hưng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01536/08V94
2082	V94-02190			Trần Minh Tổng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01537/08V94
2083	V94-02191			Hồ Văn Nang	PHong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01538/08V94
2084	V94-02192			Nguyễn út Em	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01539/08V94
2085	V94-02193			Nguyễn Văn Khiêm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01540/08V94
2086	V94-02194			Phan Văn Nhộn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01541/08V94
2087	V94-02195			Từ Thị Bích	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01542/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2088	V94-02196			Trần Văn Cường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01543/08V94
2089	V94-02197			Nguyễn Văn Giữ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01544/08V94
2090	V94-02198	BL- 3310		Trần Minh Đẩu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	31/12/2008	30/06/2009	06042/08V94
2091	V94-02199			Nguyễn Tấn út	Phong Thạnh, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01546/08V94
2092	V94-02200			Nguyễn Tấn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01547/08V94
2093	V94-02201	BL:3916		Võ Tấn Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	06/11/2009	06/11/2010	02869/09V94
2094	V94-02202			Nguyễn Hoàng Ny	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01549/08V94
2095	V94-02203			Trịnh Văn Hợp	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01550/08V94
2096	V94-02204			Đặng Minh Huệ	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01551/08V94
2097	V94-02205			Nguyễn Trung Trực	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01552/08V94
2098	V94-02206			Nguyễn Văn Đạt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01553/08V94
2099	V94-02207			Nguyễn Văn Quân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01554/08V94
2100	V94-02208			Trần Văn Nữa	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01555/08V94
2101	V94-02209			Lê Văn Hai	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01556/08V94
2102	V94-02210			Huỳnh Thị Hồng Sương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01557/08V94
2103	V94-02211			Hà Minh Quân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01558/08V94
2104	V94-02212	BL-3902		Xa Thị Mỹ Tiên	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	02/03/2009	03/09/2009	00686/09V94
2105	V94-02213			Phạm Văn Vũ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01560/08V94
2106	V94-02214			Phạm Văn Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01561/08V94
2107	V94-02215			Trần Thị Bảy	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01562/08V94
2108	V94-02216			Đỗ Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01563/08V94
2109	V94-02217			Phạm Văn Ngon	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01564/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2110	V94-02218			Võ Văn Tiến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/06/2009	01565/08V94
2111	V94-02219			Trần Văn Nghê	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01566/08V94
2112	V94-02220			Lâm Văn Hải	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/06/2008	23/12/2008	01567/08V94
2113	V94-02222			Nguyễn Văn Ninh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/06/2009	01582/08V94
2114	V94-02223			Bùi Thị Nhãn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01583/08V94
2115	V94-02224			Nguyễn Văn Tái	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01584/08V94
2116	V94-02225			Nguyễn Văn Thu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01585/08V94
2117	V94-02226			Trương Văn Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01586/08V94
2118	V94-02227			Trương Văn Hôn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01587/08V94
2119	V94-02228			Võ Văn Nghiệp	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	24/06/2008	24/06/2009	01588/08V94
2120	V94-02229			Dương Văn Hấu	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/06/2009	01590/08V94
2121	V94-02230			Nguyễn Văn Triều	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01591/08V94
2122	V94-02231			Nguyễn Văn Mật	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01592/08V94
2123	V94-02232			Đặng Minh Tân	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01593/08V94
2124	V94-02233			Mai Hồng Nhã	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/06/2009	01594/08V94
2125	V94-02234			Nguyễn Văn Hạt	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/06/2008	24/12/2008	01595/08V94
2126	V94-02235			Nguyễn Văn Trường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01596/08V94
2127	V94-02236			Trần Ngọc Đan	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	05/06/2008	24/06/2009	01597/08V94
2128	V94-02237			Trần Văn Đoàn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01598/08V94
2129	V94-02238			Lê Văn Chơi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01599/08V94
2130	V94-02239			Huỳnh Văn Sê	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/12/2008	01600/08V94
2131	V94-02240			Huỳnh Văn Sê	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/12/2008	01601/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2132	V94-02241			Lê Văn Cường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01602/08V94
2133	V94-02242			Đỗ Minh Cường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/12/2008	01603/08V94
2134	V94-02243			Châu Văn Kiệt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01604/08V94
2135	V94-02244			Trần Văn Thốc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/12/2008	01605/08V94
2136	V94-02245			Nguyễn Văn Thi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01606/08V94
2137	V94-02246	BL-4023		Huỳnh Nhân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/07/2009	23/07/2010	02243/09V94
2138	V94-02247			Phạm Văn Chà	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01608/08V94
2139	V94-02248			Lê Văn Khải	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01609/08V94
2140	V94-02249			Phan Văn Đậu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01610/08V94
2141	V94-02250			Lê Văn Tệt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01611/08V94
2142	V94-02251			Trương văn Có	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01612/08V94
2143	V94-02252			Phan Minh Đa	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01613/08V94
2144	V94-02254			Mai Văn Phương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01615/08V94
2145	V94-02255			Trần Văn Chiến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01616/08V94
2146	V94-02256			Nguyễn Hoàng Phúc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01617/08V94
2147	V94-02257	BL:3746		Châu Hoàng Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	27/01/2011	27/01/2012	00252/11V94
2148	V94-02258			Nguyễn Văn Chiến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/12/2008	01619/08V94
2149	V94-02259			Nguyễn Văn Bé	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01620/08V94
2150	V94-02260			Trần Thanh Giao	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01621/08V94
2151	V94-02261			Phạm Văn Tấn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/06/2008	24/06/2009	01622/08V94
2152	V94-02262	BL-3295		Huỳnh Thanh Liêm	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	17/06/2009	17/12/2009	03399/09S69
2153	V94-02263			Phạm Văn út	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	25/06/2008	25/06/2009	01630/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2154	V94-02264	BL- 3323		Phạm Văn Nhiều	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	08/06/2009	08/12/2009	01940/09V94
2155	V94-02265			Nguyễn Thanh Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/12/2008	31/12/2009	01632/08V94
2156	V94-02266			Lương Thị Tuyền	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	26/06/2008	26/12/2008	01634/08V94
2157	V94-02267	BL - 3297		Nguyễn Văn Thế	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	16/03/2009	16/09/2009	01105/09V94
2158	V94-02268	BL- 3294		Lê Văn Liệt	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/03/2009	03/09/2009	00707/09V94
2159	V94-02269			Đặng Minh Hiền	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	26/06/2008	26/12/2008	01640/08V94
2160	V94-02270			Huỳnh Thăng Bằng	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	26/06/2008	26/12/2008	01641/08V94
2161	V94-02271			Trần Văn Nhi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01644/08V94
2162	V94-02272			Lê Văn Giang	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01645/08V94
2163	V94-02273			Lê Thị Hồng Thắm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01646/08V94
2164	V94-02274	BL-3462		Nguyễn Văn Thanh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	14/05/2014	08/01/2015	00390/14V94
2165	V94-02275	BL-3453		Lê Văn Bình	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/01/2013	08/01/2014	00033/13V94
2166	V94-02276			Ấu Cảo Kía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01649/08V94
2167	V94-02277			Ấu Cảo Kía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01650/08V94
2168	V94-02278			Trương Thị Mối	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01651/08V94
2169	V94-02279			Lưu én	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01652/08V94
2170	V94-02280			Ngô Văn Sía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01653/08V94
2171	V94-02281	BL-3478		Trương Long Khung	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/09/2010	23/09/2011	01077/10V94
2172	V94-02282			Trương Long Khung	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01655/08V94
2173	V94-02283			Phạm Văn Trung	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01656/08V94
2174	V94-02284			Trần Văn Nghĩa	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01657/08V94
2175	V94-02285	BL-3463		Huỳnh Văn Tài	Vĩnh Lộc"A", Huyện Hồng Dân	06/06/2012	06/06/2013	02854/12V67

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2176	V94-02286	BL-3446		Lê Văn Cần	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/12/2011	22/12/2012	04992/11S69
2177	V94-02287	BL-3448		Lê Văn Cần	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/07/2009	10/07/2010	02131/09V94
2178	V94-02288	BL- 3465		Ngô Văn Dân	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	01/03/2010	01/03/2011	00266/10V94
2179	V94-02289	BL-3471		Dương Minh Sang	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	01/06/2012	01/06/2013	01499/12V68
2180	V94-02290	BL-3477		Nguyễn Việt Hồng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/01/2010	22/01/2011	00142/10V94
2181	V94-02291	BL-3475		Ông Thị Linh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/10/2009	27/10/2010	02815/09V94
2182	V94-02292	BL-3455	BL-3455	Lê Văn Năm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/06/2015	08/06/2016	00279/15S95
2183	V94-02293	BL-0178	BL-0178	Cao Văn Khén	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/01/2014	14/09/2014	00085/14V94
2184	V94-02294			Âu Cảo Kía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01672/08V94
2185	V94-02295			Nguyễn Văn Trộn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01673/08V94
2186	V94-02296			Trần Dũng Thắng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01674/08V94
2187	V94-02297			Lê Văn Khởi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/06/2009	01675/08V94
2188	V94-02298			Lê Mỹ Xuyên	Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01676/08V94
2189	V94-02299			Trịnh Thị Thuỳ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01677/08V94
2190	V94-02300			Nguyễn Hiền Long	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/06/2008	26/12/2008	01678/08V94
2191	V94-02301	BL-3464	BL-3464	Nguyễn Văn Thắng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	28/04/2011	28/04/2012	00685/11V94
2192	V94-02302			Nguyễn Thâm Anh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01680/08V94
2193	V94-02303			Nguyễn Quốc Thắng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01681/08V94
2194	V94-02304			Nguyễn Văn Nát	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01682/08V94
2195	V94-02305			Nông Văn Liên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01683/08V94
2196	V94-02306	BL- 3648		Trần Văn Chuyển	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	20/06/2012	20/06/2013	00609/12V94
2197	V94-02307	BL-3472		Nguyễn Hoàng Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2009	15/06/2010	03066/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2198	V94-02308	BL- 3443		Lê Văn Mừng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	28/02/2009	28/08/2009	00671/09V94
2199	V94-02309	BL-3469		Lê Văn Hai	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/07/2012	30/07/2013	00732/12V94
2200	V94-02310	BL-3473		Trần Văn Công	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2009	15/06/2010	03063/09V94
2201	V94-02311	BL-3476		Lê Văn Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/07/2012	30/07/2013	00731/12V94
2202	V94-02312			Nguyễn Văn Tiên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01690/08V94
2203	V94-02313			Trần Văn Mừng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01691/08V94
2204	V94-02314			Trần Văn Bình	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01692/08V94
2205	V94-02315			Trần Văn Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01693/08V94
2206	V94-02316			Trần Trung Nguyên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01694/08V94
2207	V94-02317			Võ Minh Chánh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01695/08V94
2208	V94-02318			Võ Hoàng Mến	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01696/08V94
2209	V94-02319			Lê Thành Công	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01697/08V94
2210	V94-02320	BL- 3395		Trần Thanh Tùng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	12/11/2009	12/11/2010	02893/09V94
2211	V94-02321			Kiều Văn Hồng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01702/08V94
2212	V94-02322			Đặng Thị Lệ	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/06/2008	27/12/2008	01705/08V94
2213	V94-02323			Lê Văn Bạc	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/06/2008	27/12/2008	01706/08V94
2214	V94-02324			Từ Minh Tâm	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/06/2008	27/12/2008	01707/08V94
2215	V94-02325			Lê Thanh Hùng	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	27/06/2008	27/12/2008	01708/08V94
2216	V94-02326			Nguyễn Văn Hoàng	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	27/06/2008	27/12/2008	01709/08V94
2217	V94-02327			Phan Quốc Đạt	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01713/08V94
2218	V94-02328			Lê Văn Bò	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01714/08V94
2219	V94-02329			Phan Văn Đề	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01715/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2220	V94-02330			Nguyễn Văn Hiền	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01716/08V94
2221	V94-02331			Lê Văn Tính	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01717/08V94
2222	V94-02332			Võ Văn Đen	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01718/08V94
2223	V94-02333			Nguyễn Văn Đỏ	Ninh Quới a, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01719/08V94
2224	V94-02334			Phạm Văn Dộng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/06/2009	01720/08V94
2225	V94-02335			Đỗ Quốc Hận	Vĩnh Phú Đông, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01722/08V94
2226	V94-02336			Võ Văn Hiểu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01721/08V94
2227	V94-02337			Đinh Văn Bình	Ninh Quới a, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01723/08V94
2228	V94-02338			Đỗ Văn Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01724/08V94
2229	V94-02339			Phạm Văn Ngum	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01725/08V94
2230	V94-02340			Cù Văn Trạn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01726/08V94
2231	V94-02341			Nguyễn Văn Vinh	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01727/08V94
2232	V94-02342			Nguyễn Văn Phó	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01728/08V94
2233	V94-02343			Lê văn Hoàng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01729/08V94
2234	V94-02344			Trần Văn Mến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01730/08V94
2235	V94-02346			Đỗ Quốc Hận	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/06/2008	27/12/2008	01732/08V94
2236	V94-02347			Nguyễn Thị Hường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/06/2008	27/12/2008	01733/08V94
2237	V94-02348			Nguyễn Thị Bé Tư	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01257/11V94
2238	V94-02349			Nguyễn Văn Khương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01735/08V94
2239	V94-02350			Trần Văn Tám	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/06/2008	27/12/2008	01736/08V94
2240	V94-02351			Trần Văn Chung	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/06/2008	27/12/2008	01737/08V94
2241	V94-02352			Nguyễn Văn Quận	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/06/2008	27/12/2008	01738/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2242	V94-02353			Trần Quất Toàn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01739/08V94
2243	V94-02354			Thái Văn Sơn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01740/08V94
2244	V94-02355			Trần Văn Được	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01741/08V94
2245	V94-02356			Thái Văn Phiếu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01742/08V94
2246	V94-02357			Danh Don	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01743/08V94
2247	V94-02358			Phạm út Lớn	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01744/08V94
2248	V94-02359			Kha Trường Thi	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01745/08V94
2249	V94-02360			Nguyễn Văn Hận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01746/08V94
2250	V94-02361			Phạm Văn Khanh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01747/08V94
2251	V94-02362			Danh Minh	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01748/08V94
2252	V94-02363			Thái Văn Riêng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01749/08V94
2253	V94-02364			Phan Văn Điều	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01750/08V94
2254	V94-02365			Cao Văn Lập	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01751/08V94
2255	V94-02366			Trần Linh Dương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01752/08V94
2256	V94-02367			Nguyễn Minh Tuấn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01753/08V94
2257	V94-02368			Phạm út Nhỏ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01754/08V94
2258	V94-02369			Phan Văn Thuận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01755/08V94
2259	V94-02371			Nguyễn Văn Qui	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01757/08V94
2260	V94-02372			Nguyễn Văn Hoài	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01758/08V94
2261	V94-02373			Nguyễn Văn Nhâm	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01759/08V94
2262	V94-02374			Bành Minh Sáng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01760/08V94
2263	V94-02375			Lương Thanh Xuân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01761/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2264	V94-02376			Nguyễn Văn Nghiệm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01762/08V94
2265	V94-02377			Lê Văn Tùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01763/08V94
2266	V94-02378			Nguyễn Văn To	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01764/08V94
2267	V94-02379			Nguyễn Văn Linh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01765/08V94
2268	V94-02380			Trần Ngọc Nguyên	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01766/08V94
2269	V94-02381			Trần Ngọc Nguyên	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/06/2009	01767/08V94
2270	V94-02382			Nguyễn Văn Phúc	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01768/08V94
2271	V94-02383			Lê Quần Văn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01769/08V94
2272	V94-02384			Võ Văn Đảm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01770/08V94
2273	V94-02385			nguyễn Quan Minh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01771/08V94
2274	V94-02386			Phan Văn Cuộc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01772/08V94
2275	V94-02387			Lê Thanh Tâm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01773/08V94
2276	V94-02389			Lê Văn Trung	, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01775/08V94
2277	V94-02390			Huỳnh Văn Liệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01776/08V94
2278	V94-02391			Lê Văn Liêm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01777/08V94
2279	V94-02392			Lê Văn Linh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01778/08V94
2280	V94-02393			Thái Thanh Giang	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01779/08V94
2281	V94-02394			Trần Văn Đèo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	30/12/2008	01780/08V94
2282	V94-02395			Trần Văn Giang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01781/08V94
2283	V94-02396			Lương Thanh Mộng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01782/08V94
2284	V94-02397			Trần Văn Đèo	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01783/08V94
2285	V94-02398			Lê Văn Sơn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01784/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2286	V94-02399			Phạm Văn Hồng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01785/08V94
2287	V94-02400			Nguyễn Thị Hiền	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01786/08V94
2288	V94-02401			Phạm Văn Chen	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01787/08V94
2289	V94-02402			Nguyễn Văn Dũng	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01788/08V94
2290	V94-02404			Lê Văn Nhỏ	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01790/08V94
2291	V94-02405			Trần Văn Long	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01791/08V94
2292	V94-02406			Dương Văn Phép	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	30/06/2008	31/12/2008	01792/08V94
2293	V94-02407	BL-0954		Trần Công Lập	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/12/2013	03/09/2014	00938/13V94
2294	V94-02408	BL-3340		Trịnh Minh Khai	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	28/02/2014	28/02/2015	00550/14S69
2295	V94-02409	BL- 3341		Trịnh Văn Diệp	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	07/09/2010	07/09/2011	01006/10V94
2296	V94-02410			Đặng Văn Chung	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/06/2008	30/12/2008	01807/08V94
2297	V94-02411	BL-3353	BL-3353	Văn Thanh Phùng	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	14/09/2009	14/03/2010	02518/09V94
2298	V94-02412			Nguyễn Văn Thủ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01809/08V94
2299	V94-02413			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01810/08V94
2300	V94-02414			Nguyễn Thái Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01811/08V94
2301	V94-02415			Nguyễn Thái Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01812/08V94
2302	V94-02416			Lê Văn Hải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01813/08V94
2303	V94-02417			Dương Hồng Hà	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01814/08V94
2304	V94-02418			Trần Văn Minh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01815/08V94
2305	V94-02419			Trần Văn Huệ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01816/08V94
2306	V94-02420			Phạm Văn Nhỏ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01817/08V94
2307	V94-02421			Đoàn Văn Tuấn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01818/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2308	V94-02422			Nguyễn Văn Rết	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01819/08V94
2309	V94-02423			Trần Văn Minh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01820/08V94
2310	V94-02424			Mai Văn Kịch	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01821/08V94
2311	V94-02425			Trương Tấn Lực	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01822/08V94
2312	V94-02426			Huỳnh Văn Dược	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01823/08V94
2313	V94-02427			Nguyễn Thị Đây	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01824/08V94
2314	V94-02428			Đặng Văn Phùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01825/08V94
2315	V94-02429			Tô Văn Hết	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01826/08V94
2316	V94-02430			Giang Văn Nhẹ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01827/08V94
2317	V94-02431	BL-3842		Võ Văn Châu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/03/2009	03/09/2009	00683/09V94
2318	V94-02432			Nguyễn Công Tiến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01829/08V94
2319	V94-02433	BL-3625		Huỳnh Văn Cung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/03/2009	09/09/2009	00827/09V94
2320	V94-02434			Lê Thị Mạnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01831/08V94
2321	V94-02435			Lê Văn Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01832/08V94
2322	V94-02436			Nguyễn Văn Lực	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01833/08V94
2323	V94-02437			Bùi Văn Cảnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01834/08V94
2324	V94-02438			Lê Văn Quận	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01835/08V94
2325	V94-02439			Trịnh Văn Cu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01836/08V94
2326	V94-02440			Mai Văn Lợi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01837/08V94
2327	V94-02441			Đặng Văn Tiếng	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01838/08V94
2328	V94-02442			Nguyễn Ly Que	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01839/08V94
2329	V94-02443			Mai Văn Nhứt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01840/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2330	V94-02444			Trương Thanh Tịnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01841/08V94
2331	V94-02445			Phạm Tương Lai	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01842/08V94
2332	V94-02446			Huỳnh Văn Bial	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01843/08V94
2333	V94-02447			Bùi Văn Đương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01844/08V94
2334	V94-02448			Phan Văn Liệt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01845/08V94
2335	V94-02449			Nguyễn Văn Phong	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01846/08V94
2336	V94-02450			Nguyễn Loan Đi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01847/08V94
2337	V94-02451			Nguyễn Văn Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01848/08V94
2338	V94-02452			Lưu Văn Linh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01849/08V94
2339	V94-02453			Nguyễn Tuyết Mầu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/09/2009	28/09/2010	02623/09V94
2340	V94-02454			Nguyễn Văn Tươi	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01851/08V94
2341	V94-02455			Nguyễn Văn Toả	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01852/08V94
2342	V94-02456			Bùi Văn Y	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01853/08V94
2343	V94-02457			Nguyễn Văn Thảo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01854/08V94
2344	V94-02458			Ngô Minh Tính	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01855/08V94
2345	V94-02459			Lê Quốc Thanh	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01856/08V94
2346	V94-02460			Nguyễn Văn Quyền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	01/01/2009	01857/08V94
2347	V94-02461			Võ Văn Tuất	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	01/07/2008	09/06/2009	01859/08V94
2348	V94-02462	BL- 4540	BL-4540	Nguyễn Văn Đây	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	23/05/2012	23/11/2012	00514/12V94
2349	V94-02463			Mai Văn Vực	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01860/08V94
2350	V94-02464			Nguyễn Minh Chính	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01861/08V94
2351	V94-02465			Nguyễn Văn Guôl	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01862/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2352	V94-02466			Nguyễn Hoàng Thêm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	01/07/2008	09/06/2009	01863/08V94
2353	V94-02467			Huỳnh Văn Toàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/07/2008	09/06/2009	01864/08V94
2354	V94-02468			Nguyễn Thanh Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01869/08V94
2355	V94-02469			Nguyễn Hồng Quân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01870/08V94
2356	V94-02470			Phạm Văn Lâu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01871/08V94
2357	V94-02471			Nguyễn Trường Giang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01872/08V94
2358	V94-02472			Mai Văn Hội	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01873/08V94
2359	V94-02473			Nông Văn Chung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01874/08V94
2360	V94-02474			Lê Văn Hăng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01875/08V94
2361	V94-02475			Huỳnh Quốc Khởi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01876/08V94
2362	V94-02476			Nguyễn Văn Bảy	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01877/08V94
2363	V94-02477			Huỳnh Văn Tèo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01878/08V94
2364	V94-02478			La Văn Sáng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01879/08V94
2365	V94-02480			Mai Văn Thủ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01881/08V94
2366	V94-02481			Nguyễn Quốc Dũng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01882/08V94
2367	V94-02482			Tô Văn Lớn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01883/08V94
2368	V94-02483			Nguyễn Văn Tùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01884/08V94
2369	V94-02484			Lý Minh Trí	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01885/08V94
2370	V94-02485			Nguyễn Văn Chính	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01886/08V94
2371	V94-02486			Lê Minh Đoàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01887/08V94
2372	V94-02487			Nguyễn Hoàng Tiếp	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01888/08V94
2373	V94-02488			Nguyễn Văn Tài	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01889/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2374	V94-02489			Bùi Thị Thoa	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01890/08V94
2375	V94-02490			Nguyễn Văn Tùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01891/08V94
2376	V94-02491			Nguyễn Thành Chung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	10/06/2008	02/07/2009	01892/08V94
2377	V94-02492			Bùi Văn Cho	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01893/08V94
2378	V94-02493			Trần Văn Lượm	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01894/08V94
2379	V94-02494			Hùynh Văn Lẹ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01895/08V94
2380	V94-02495			Trần Thị Thê	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01896/08V94
2381	V94-02496			Nguyễn Văn Song	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01897/08V94
2382	V94-02497			Mã Kiệt An	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01898/08V94
2383	V94-02498			Nguyễn Kim Diện	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01899/08V94
2384	V94-02499			Trần Văn Thâu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01900/08V94
2385	V94-02500			Nguyễn Thị Lan	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01901/08V94
2386	V94-02501			Bùi Văn Thắng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01902/08V94
2387	V94-02502			Lê Tuấn Thuần	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01903/08V94
2388	V94-02503			Nguyễn Văn Sử	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01904/08V94
2389	V94-02504			Mai Văn Đoàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01905/08V94
2390	V94-02505			Mai Văn Bườn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01906/08V94
2391	V94-02506			Nguyễn Văn Cảnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01907/08V94
2392	V94-02507			Nguyễn Thanh Phương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01908/08V94
2393	V94-02508			Nguyễn Văn Gái	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01909/08V94
2394	V94-02509			Bùi Thị Hưởng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01910/08V94
2395	V94-02510			Trần Văn Đang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01911/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2396	V94-02511			Trần Hoàng Anh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01912/08V94
2397	V94-02512	BL-3869		Huỳnh Văn thống	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	04/11/2011	04/11/2012	01456/11V94
2398	V94-02513			Nguyễn Văn thống	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01914/08V94
2399	V94-02514			Nguyễn Văn Mến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01915/08V94
2400	V94-02515			Đình Văn Sơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01916/08V94
2401	V94-02516			Đình Văn Sơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01917/08V94
2402	V94-02517			Huỳnh Văn Hiền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01918/08V94
2403	V94-02518			Lâm Văn Lộ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	04/07/2009	01919/08V94
2404	V94-02519			Võ Văn Toàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01920/08V94
2405	V94-02520			Hồ Văn Thuận	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01921/08V94
2406	V94-02521			Nguyễn Văn Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01922/08V94
2407	V94-02522			Lê Văn Minh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01923/08V94
2408	V94-02523			Nguyễn Văn Bằng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01924/08V94
2409	V94-02524			Lê Văn Hưởng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01925/08V94
2410	V94-02525			Lê Thị Mạnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01926/08V94
2411	V94-02526			Lê Phát Tân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01927/08V94
2412	V94-02527			Nguyễn Văn Khanh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01928/08V94
2413	V94-02528			Tô Minh Định	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01929/08V94
2414	V94-02529			Nguyễn Văn Láng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01930/08V94
2415	V94-02530			Nguyễn Văn Khải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01931/08V94
2416	V94-02531			Nguyễn Văn Kịch	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01932/08V94
2417	V94-02532			Lê Văn Lụi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01933/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2418	V94-02533	BL-3546		Lê Văn Hải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/09/2010	17/09/2011	01049/10V94
2419	V94-02534			Bùi Văn Tuấn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01935/08V94
2420	V94-02535			Tăng Văn Hiếu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01936/08V94
2421	V94-02536			Mai Văn Đùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01937/08V94
2422	V94-02537			Bùi Công Hiệp	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01938/08V94
2423	V94-02538			Nguyễn Văn Diễm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01939/08V94
2424	V94-02539			Nguyễn Chúng Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01940/08V94
2425	V94-02540			Nguyễn Chúng Anh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01941/08V94
2426	V94-02541			Nguyễn Văn Khải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01942/08V94
2427	V94-02542			Bùi Văn Đặng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01943/08V94
2428	V94-02543			Phạm Văn Xiêng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01944/08V94
2429	V94-02544			Bùi Văn Xâm	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01945/08V94
2430	V94-02545			Đỗ Thị Xinh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01946/08V94
2431	V94-02546			Phạm Văn Quang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01947/08V94
2432	V94-02547			Hùynh Văn Sơn	Phong Tạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01948/08V94
2433	V94-02548			Lê Văn Phải	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01949/08V94
2434	V94-02549			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01950/08V94
2435	V94-02550			Lê Văn Dũng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01951/08V94
2436	V94-02551			Trần Thanh Quân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01952/08V94
2437	V94-02552			Trần Thanh Quân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01953/08V94
2438	V94-02553			Võ Văn Hai	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01954/08V94
2439	V94-02554			Nguyễn Văn Thành	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01955/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2440	V94-02555			Tân Hoàng Hương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01956/08V94
2441	V94-02556			Ca Văn Thiện	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01957/08V94
2442	V94-02557			Bùi Văn Ca	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01958/08V94
2443	V94-02558			Ca Văn Trọng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01959/08V94
2444	V94-02559			Lê Văn Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01960/08V94
2445	V94-02560			Ca Quốc Thuần	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01961/08V94
2446	V94-02561			Lê Văn Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01962/08V94
2447	V94-02562			Bông Minh Thảo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01963/08V94
2448	V94-02563			Huỳnh Văn Lâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01964/08V94
2449	V94-02564			Ca Văn Minh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01965/08V94
2450	V94-02565			Trần Văn Muôn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01966/08V94
2451	V94-02566			Nguyễn Văn Thành	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01967/08V94
2452	V94-02567			Phạm Văn Đen	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01968/08V94
2453	V94-02568			Nguyễn Văn Trảng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01969/08V94
2454	V94-02569			Nguyễn Văn Thủ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/01/2009	01970/08V94
2455	V94-02570			Phan Chung Thủy	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	02/07/2009	01971/08V94
2456	V94-02571			Nguyễn Văn Kha	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2008	10/06/2009	01972/08V94
2457	V94-02572			Tô Văn Tùng	Giá Rai, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/01/2009	01973/08V94
2458	V94-02573			Lý Minh Hoàng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	07/01/2009	01974/08V94
2459	V94-02574			Nguyễn Văn Khởi	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	10/06/2009	01975/08V94
2460	V94-02575			Nguyễn Thanh Nhân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	10/06/2009	01976/08V94
2461	V94-02576			NGuyễn Thị Loan	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/01/2009	01977/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2462	V94-02577			Nguyễn Văn Lòng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/07/2009	01978/08V94
2463	V94-02578			Lê Văn Bảy	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/01/2009	01979/08V94
2464	V94-02579			Phạm văn Nga	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/07/2009	01980/08V94
2465	V94-02580			Hùynh Hữu Lợi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	07/07/2008	02/07/2009	01981/08V94
2466	V94-02581			Võ Văn Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01982/08V94
2467	V94-02582			Nguyễn Văn Bảy	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01983/08V94
2468	V94-02583			Lê Văn Vũ	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01984/08V94
2469	V94-02584			Trần Thanh Quân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01985/08V94
2470	V94-02585			Nghuyễn Văn Gia	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01986/08V94
2471	V94-02586			Trần Đức Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/01/2009	01987/08V94
2472	V94-02587			Nguyễn Văn Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01989/08V94
2473	V94-02588			Trần Văn Bình	phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01988/08V94
2474	V94-02589			Thái Văn Toàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01990/08V94
2475	V94-02590			Bùi Văn út	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01991/08V94
2476	V94-02591			Đoàn Cà Giang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01992/08V94
2477	V94-02592			Đinh Văn Ngoan	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01993/08V94
2478	V94-02593			Huỳnh Văn Ky	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	10/06/2009	01994/08V94
2479	V94-02594			Tô Văn Chơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/01/2009	01995/08V94
2480	V94-02595			Phạm Văn Me	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/01/2009	01996/08V94
2481	V94-02596			Nguyễn Văn Giào	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	10/06/2009	01997/08V94
2482	V94-02597			Nguyễn Văn Nam	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	01998/08V94
2483	V94-02598			Nguyễn Văn Vũ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	10/06/2009	01999/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2484	V94-02599			Nguyễn Văn Trung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	02000/08V94
2485	V94-02600			Trần Văn Kiệt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	02001/08V94
2486	V94-02601			Bùi Văn Sắt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/07/2008	08/07/2009	02002/08V94
2487	V94-02602			Nguyễn Văn Rừng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02003/08V94
2488	V94-02603			Nguyễn Văn Khiêm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02004/08V94
2489	V94-02604			Nguyễn Văn Tình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/01/2009	02005/08V94
2490	V94-02605			Lê Văn Nga	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02006/08V94
2491	V94-02606			Sơn Văn út	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02007/08V94
2492	V94-02607			Huỳnh Văn Khương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02008/08V94
2493	V94-02608			Nguyễn Văn Tư	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02009/08V94
2494	V94-02609			Đặng Văn Quyền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02010/08V94
2495	V94-02610			Nguyễn Văn Tổng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02011/08V94
2496	V94-02611			Lê Vũ Trường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02012/08V94
2497	V94-02612			Võ Thị Mai	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/01/2009	02013/08V94
2498	V94-02613			Võ Thanh Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02014/08V94
2499	V94-02614			Huỳnh Quốc Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02015/08V94
2500	V94-02615			Trần Hùng Hào	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02016/08V94
2501	V94-02616			Tô Hy Bal	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02017/08V94
2502	V94-02617			Nguyễn Văn Điện	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02018/08V94
2503	V94-02618			Võ Văn Tam	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02019/08V94
2504	V94-02619			Võ Hoàng Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02020/08V94
2505	V94-02620			Cao Văn Quán	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02021/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2506	V94-02621			Nguyễn Thanh Phong	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02022/08V94
2507	V94-02622			Lê Minh Vũ	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02023/08V94
2508	V94-02623			Lê Minh Vũ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02024/08V94
2509	V94-02624			Lê Văn Vị	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02025/08V94
2510	V94-02625			Trương Minh Tuấn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02026/08V94
2511	V94-02626			Trần Văn Sơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/01/2009	02027/08V94
2512	V94-02627			Ngô Thành Phúc	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02028/08V94
2513	V94-02628			Bùi Văn Vịnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02029/08V94
2514	V94-02629			Nguyễn Phước Thành	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02030/08V94
2515	V94-02630			Nguyễn Văn Trảng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02031/08V94
2516	V94-02632			Nguyễn Tấn Khoa	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02033/08V94
2517	V94-02633			Võ Văn Trung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02034/08V94
2518	V94-02634			Nguyễn Thị Tròn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02035/08V94
2519	V94-02635			Lê Văn Tư	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02036/08V94
2520	V94-02636			Nguyễn Tấn Khoa	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	09/07/2009	02037/08V94
2521	V94-02637	BL-4099		Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	04/11/2011	04/11/2012	01454/11V94
2522	V94-02638			Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02039/08V94
2523	V94-02639	BL-4096		Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	04/11/2011	04/11/2012	01453/11V94
2524	V94-02640			Nguuuyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00657/09V94
2525	V94-02641			Đỗ Văn Dụ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/07/2008	10/06/2009	02042/08V94
2526	V94-02642	BL:3373		Trần Việt Thông	Long Điền, Huyện Đông Hải	22/10/2012	17/10/2013	00995/12V94
2527	V94-02643	BL-0357	BL 0357	Nguyễn Văn Thắng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	02/07/2008	02/01/2009	02045/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2528	V94-02644			Lê Văn Mới	TT Phước Long, Huyện Phước Long	03/07/2008	03/01/2009	02051/08V94
2529	V94-02645	BL-0155		Võ Thị Liên	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	24/04/2009	24/10/2009	01648/09V94
2530	V94-02646			Lê Văn Dũng	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/07/2008	03/01/2009	02054/08V94
2531	V94-02647			Trần Oanh Liệt	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/07/2008	04/01/2009	02057/08V94
2532	V94-02648			Trần Văn Chương	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/07/2008	04/01/2009	02058/08V94
2533	V94-02649	BL 0375	BL 0375	Nguyễn Văn Vạn	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/07/2008	04/01/2009	02059/08V94
2534	V94-02650	BL-3415		Huỳnh Văn Dủ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/04/2009	08/10/2009	01295/09V94
2535	V94-02651			Nguyễn Văn Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/07/2008	09/01/2009	02087/08V94
2536	V94-02652			Trương Văn Mạnh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/07/2008	09/01/2009	02088/08V94
2537	V94-02653			Lý Phương	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/07/2008	09/01/2009	02089/08V94
2538	V94-02654			Lý Gia	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/07/2008	09/01/2009	02090/08V94
2539	V94-02655			Trương Trung Tính	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02094/08V94
2540	V94-02656			Trần Trường Anh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02095/08V94
2541	V94-02657	BL-3569		Nguyễn Văn Điệp	Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/03/2011	07/03/2012	00429/11V94
2542	V94-02658			Trần Trường Giang	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02097/08V94
2543	V94-02659			Trần Minh Thắng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02098/08V94
2544	V94-02660	BL-3572		Nguyễn Trung Tính	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	20/02/2009	20/08/2009	00600/09V94
2545	V94-02661			Trà Minh Vương	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02100/08V94
2546	V94-02662	BL:3566		Cao Văn Xuân	Hưng phú, Huyện Phước Long	29/06/2009	29/06/2010	02067/09V94
2547	V94-02663	BL- 3565		Nguyễn Văn Sơn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	26/08/2009	26/08/2010	02410/09V94
2548	V94-02664			Phạm Văn Quyện	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02193/08V94
2549	V94-02665			Lê Công Quẩn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/07/2009	02194/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2550	V94-02666			Nguyễn Văn Phi	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	10/07/2008	10/01/2009	02195/08V94
2551	V94-02667	BL:3438		Võ văn Lợi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	17/04/2009	17/10/2009	01491/09V94
2552	V94-02668			Lý Văn út	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	10/07/2008	10/01/2009	02199/08V94
2553	V94-02669			Lê Minh Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02203/08V94
2554	V94-02670			Bùi Thị Ngộ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02204/08V94
2555	V94-02671			Nguyễn Thanh Bình	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02205/08V94
2556	V94-02672	BL:3554		Võ Văn Cung	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	13/02/2009	13/08/2009	00525/09V94
2557	V94-02673			Lê Văn Mộng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02207/08V94
2558	V94-02674	BL-3558		Huỳnh Ngọc Luân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/07/2013	01/07/2014	03371/13S69
2559	V94-02675			Nguyễn Việt Hùng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/07/2008	10/01/2009	02209/08V94
2560	V94-02676	BL-3560		Lê Văn Bến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/03/2012	30/03/2013	00370/12V94
2561	V94-02677	BL-3561		Đỗ Thanh Hồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	24/02/2009	24/08/2009	00625/09V94
2562	V94-02678	BL- 3562	BL-3562	Đỗ Thanh Dưỡng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/10/2010	19/10/2011	01151/10V94
2563	V94-02679	BL:3700		Khưu Vũ Khanh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	16/01/2012	16/01/2013	00061/12V94
2564	V94-02680			Hoàng Thanh Nhựt	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02222/08V94
2565	V94-02681			Nguyễn Văn Liêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02223/08V94
2566	V94-02682			Trần Văn Tiễn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02224/08V94
2567	V94-02683			Trương Văn Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02225/08V94
2568	V94-02684	BL- 3734	BL-3734	Dương Hồ Vũ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/10/2011	07/10/2012	01178/11V94
2569	V94-02685			Nguyễn Văn Thọ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/07/2009	02227/08V94
2570	V94-02686			Võ Văn Thịnh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/07/2008	11/01/2009	02228/08V94
2571	V94-02687			Thái Văn Dân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/07/2009	02230/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2572	V94-02688			Nguyễn Văn Khả	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/07/2008	11/01/2009	02229/08V94
2573	V94-02689			Trần Văn Sinh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/07/2009	02231/08V94
2574	V94-02690			Đặng Văn Liệt	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02232/08V94
2575	V94-02691			Phạm Văn Chinh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/07/2009	02233/08V94
2576	V94-02692			Phan Văn Chưởng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/01/2009	02234/08V94
2577	V94-02693			Trần Ngọc Thủy	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2008	11/07/2009	02235/08V94
2578	V94-02694	BL- 3517	BL-3517	Nguyễn Minh Tâm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	16/09/2009	16/09/2010	02536/09V94
2579	V94-02695	BL- 3514		Tô Văn Hoàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	09/09/2009	09/09/2010	02488/09V94
2580	V94-02696			Lê Hoàng Bi	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	11/07/2008	11/01/2009	02238/08V94
2581	V94-02697	BL-3516		Nguyễn Văn Hồ	Phong Thạnh, Giá Rai, Thành phố Bạc Liêu	28/02/2014	28/02/2015	00549/14S69
2582	V94-02698			Trần Tiểu Như	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/07/2008	11/01/2009	02240/08V94
2583	V94-02699			Trần Tiểu như	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/07/2008	11/01/2009	02241/08V94
2584	V94-02700			Trần Tiểu Như	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/07/2008	11/01/2009	02242/08V94
2585	V94-02701	BL-3500		Hà Quang Trí	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	06/11/2009	06/11/2010	02872/09V94
2586	V94-02702	BL-3508		Lưu Văn Dũng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	28/12/2009	28/06/2010	03144/09V94
2587	V94-02703	BL:3507		Võ Thanh Hồng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/04/2009	15/10/2009	01465/09V94
2588	V94-02704			Trần Văn Bảy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02255/08V94
2589	V94-02705			Hùynh Văn Lâm Tư	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02256/08V94
2590	V94-02706			Trần Quang Liêm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/07/2009	02257/08V94
2591	V94-02707			Phan Văn Đăng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02258/08V94
2592	V94-02708			Nguyễn Văn Hiền	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02259/08V94
2593	V94-02709	BL-3576	BL-3576	Võ Văn Điểm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/09/2009	18/09/2010	02554/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2594	V94-02710			Lê Thành Tâm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02261/08V94
2595	V94-02711			Phạm Văn Đoàn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02262/08V94
2596	V94-02712			Trần Quốc Liêu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02263/08V94
2597	V94-02713	BL-3552		Phan Văn Liêm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/05/2009	18/11/2009	01807/09V94
2598	V94-02714			Bùi Vũ Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02265/08V94
2599	V94-02715			Trần Cao Dũng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02271/08V94
2600	V94-02716			Ông Mỹ ánh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02272/08V94
2601	V94-02717			Huỳnh Văn Khởi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02273/08V94
2602	V94-02718			Quách Văn Lợi	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02274/08V94
2603	V94-02719			Trương Minh Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02275/08V94
2604	V94-02720			Cao Hoài Bích	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02276/08V94
2605	V94-02721			Huỳnh Văn út	Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02277/08V94
2606	V94-02722			Lê Văn Phương	Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02278/08V94
2607	V94-02723	BL- 3685		Võ Thanh Cần	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/04/2010	28/04/2011	00549/10V94
2608	V94-02724			Lâm Văn Đạm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02280/08V94
2609	V94-02725	BL-3579		Nguyễn Văn út	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/07/2008	14/01/2009	02281/08V94
2610	V94-02726			Trần Trường Sơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/07/2008	14/01/2009	02282/08V94
2611	V94-02727	BL:3590		Hứa Quốc Lưu	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	03/03/2010	03/03/2011	00285/10V94
2612	V94-02728			Vũ Phúc Thịnh	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	15/07/2008	15/01/2009	02286/08V94
2613	V94-02729			Phạm sĩ tấn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/06/2008	16/01/2009	02290/08V94
2614	V94-02730			Lê Văn Được	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02291/08V94
2615	V94-02731			Lý Văn Diễm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02292/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2616	V94-02732			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02293/08V94
2617	V94-02733			Trần Thị Hoa	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02294/08V94
2618	V94-02734			Lý Văn Diệt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02295/08V94
2619	V94-02735			Lê Mạnh Thường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/06/2009	02296/08V94
2620	V94-02736			Lâm Tấn Đạt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02297/08V94
2621	V94-02737			Trương Minh Hoàng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02298/08V94
2622	V94-02738			Lê Văn Chiến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02299/08V94
2623	V94-02739			Võ Văn Tùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02300/08V94
2624	V94-02740			Lê Văn Phong	Phong thành Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02301/08V94
2625	V94-02741			Trần Minh Trung	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02302/08V94
2626	V94-02742			Mai Tuấn Anh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/10/2014	09/10/2015	01141/14V83
2627	V94-02743			Mai Văn Các	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02304/08V94
2628	V94-02744			Bông văn Nguyên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02305/08V94
2629	V94-02745			Võ Hoàng Vũ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02306/08V94
2630	V94-02746			Lê Văn Lượm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02307/08V94
2631	V94-02747			Trần Phú Hựu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02308/08V94
2632	V94-02748			Trần Ngọc Lợi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02309/08V94
2633	V94-02749	BL-5397	BL-5397	Huỳnh Hồng Nga	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	29/09/2009	29/09/2010	02629/09V94
2634	V94-02750			Nguyễn Bé Năm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02311/08V94
2635	V94-02751			Nguyễn Minh Lý	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	06/06/2009	02312/08V94
2636	V94-02752			Huỳnh Văn Quyền	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02313/08V94
2637	V94-02753			Trần Hoàng Non	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02314/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2638	V94-02754			Trần Văn Đạm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02315/08V94
2639	V94-02755			Nguyễn Văn Tâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/07/2008	16/06/2009	02316/08V94
2640	V94-02756			Lê Văn Mộng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02317/08V94
2641	V94-02757			Trần Trung Kiên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02318/08V94
2642	V94-02758			Lê Trường Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02319/08V94
2643	V94-02759			Trần Văn Thống	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02320/08V94
2644	V94-02760			Bùi Văn Năng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02321/08V94
2645	V94-02761			Trần Văn tám	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02322/08V94
2646	V94-02762			Nguyễn Hữu Phước	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02323/08V94
2647	V94-02763			Huỳnh Văn Kỳ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02324/08V94
2648	V94-02764			Nguyễn Văn Rớt	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02325/08V94
2649	V94-02765	BL:4092		Đinh Thị Tâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/10/2011	17/10/2012	01200/11V94
2650	V94-02766			Huỳnh Công Phong	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02327/08V94
2651	V94-02767			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02328/08V94
2652	V94-02768			Bùi Thị Trân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02329/08V94
2653	V94-02769			Nguyễn Văn Thu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02330/08V94
2654	V94-02770	BL-4120		Lý Thị Chang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	04/11/2011	04/11/2012	01452/11V94
2655	V94-02771			Trần Văn Lợi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02332/08V94
2656	V94-02772			Từ Văn Nhân	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02333/08V94
2657	V94-02773			Nguyễn Văn Thảo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02334/08V94
2658	V94-02774			Lâm Phi Long	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02335/08V94
2659	V94-02775			Đặng văn Tới	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02336/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2660	V94-02776			Huỳnh Minh Tâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02337/08V94
2661	V94-02777			Lê Văn Hiểu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02338/08V94
2662	V94-02778			Nguyễn Văn Tiếp	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02339/08V94
2663	V94-02779			Nguyễn Khắc Lữ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02340/08V94
2664	V94-02780			Trần Văn Liêm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02341/08V94
2665	V94-02781			Nguyễn Văn Lâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02342/08V94
2666	V94-02782			Lê Văn Hận	Phopng Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02343/08V94
2667	V94-02783			Nguyễn Văn Tèo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02344/08V94
2668	V94-02784			Lý Thành Nam	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02345/08V94
2669	V94-02785			Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00656/09V94
2670	V94-02786			Phan Thanh Tông	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02347/08V94
2671	V94-02787			Phạm Tú Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02348/08V94
2672	V94-02788			Nguyễn Tuấn Thanh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02349/08V94
2673	V94-02789			Huỳnh Văn Tinh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02350/08V94
2674	V94-02790			Biện Thị Yến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02351/08V94
2675	V94-02791			Lại tấn Thành	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02352/08V94
2676	V94-02792			Nguyễn Văn Thuỳ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02353/08V94
2677	V94-02793			Trần Văn Xanh	PHong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02354/08V94
2678	V94-02794			Kha Văn Ngừ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02355/08V94
2679	V94-02795			Huỳnh Ngọc Nol	Phong thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02356/08V94
2680	V94-02796			Lê Văn Quang	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02357/08V94
2681	V94-02797			Tô Văn Thành	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02358/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2682	V94-02798			Nguyễn Trọng Quý	Phong thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02359/08V94
2683	V94-02799			Nguyễn Văn Kiệm	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02360/08V94
2684	V94-02800			Bùi Văn Vẹn	Phong thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02361/08V94
2685	V94-02801			Lê Văn Tí	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02362/08V94
2686	V94-02802			Phạm Thanh Lâm	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02363/08V94
2687	V94-02803			Từ Thị Mừng	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02364/08V94
2688	V94-02804			Huỳnh Văn Lập	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02365/08V94
2689	V94-02805			Huỳnh Chí Hiếu	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02366/08V94
2690	V94-02806			Trần Quốc Sử	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02367/08V94
2691	V94-02807			Trần Thị Quồn	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02368/08V94
2692	V94-02808			Nguyễn Văn Vũ	Phong Thanh tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02369/08V94
2693	V94-02809			Huỳnh Văn Dũng	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02370/08V94
2694	V94-02810	BL:4218		Nguyễn Thị Trang	Phong Thanh tây, Thị xã Giá Rai	27/04/2010	27/04/2011	00542/10V94
2695	V94-02811			Đoàn Văn Quang	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02372/08V94
2696	V94-02812			Phạm Văn Miên	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02373/08V94
2697	V94-02813			Võ Văn Đạm	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02374/08V94
2698	V94-02814			Phan Thị Mỹ Lại	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02375/08V94
2699	V94-02815			Phạm văn Chiêu	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02376/08V94
2700	V94-02816			Nguyễn Văn Kiệt	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02377/08V94
2701	V94-02817			Từ Văn Mộc	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02378/08V94
2702	V94-02818			Bùi Kim Tám	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02379/08V94
2703	V94-02819			Lê Văn Đức	Phong Thanh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02380/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2704	V94-02820			Bùi Thị Lại	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02381/08V94
2705	V94-02821			Nguyễn Văn Yển	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02382/08V94
2706	V94-02822			Vũ Văn Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02383/08V94
2707	V94-02823			Nguyễn Thị Trang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02384/08V94
2708	V94-02824			Trương Văn Bê	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02385/08V94
2709	V94-02825			Huỳnh Văn Tèo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02386/08V94
2710	V94-02826			Nguyễn Cà Loa	PHong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02387/08V94
2711	V94-02827			Nguyễn Văn Bền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02388/08V94
2712	V94-02828			Nguyễn Trường Hận	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02389/08V94
2713	V94-02829			Lê Văn Minh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	16/06/2009	02390/08V94
2714	V94-02830			Trần Quang Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/07/2008	18/01/2009	02391/08V94
2715	V94-02831			Lê Văn Sĩ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/06/2008	16/01/2009	02392/08V94
2716	V94-02832			Nguyễn Văn Liêm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	16/07/2008	16/01/2009	02393/08V94
2717	V94-02833			Lê Văn Hộ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/07/2008	16/01/2009	02394/08V94
2718	V94-02834			Nguyễn Văn Thảo	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/06/2008	16/01/2009	02395/08V94
2719	V94-02835			Trần Bá Huấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/06/2008	16/01/2009	02396/08V94
2720	V94-02836			Nguyễn Thanh Văn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/06/2008	17/01/2009	02397/08V94
2721	V94-02837			Nguyễn Văn Nhân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02398/08V94
2722	V94-02838	BL-3896		Nguyễn Đình Ban	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/03/2009	20/09/2009	01133/09V94
2723	V94-02839			Nguyễn Thị Thẩm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02400/08V94
2724	V94-02840			Nguyễn Văn Võ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/07/2009	02401/08V94
2725	V94-02841			Nguyễn Văn Kết	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/07/2009	02402/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2726	V94-02842			Lê Quốc Luận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02403/08V94
2727	V94-02843			Huỳnh Văn Hồng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02404/08V94
2728	V94-02844			Võ Văn Nhiệm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02405/08V94
2729	V94-02845			Phan Văn Thành	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02406/08V94
2730	V94-02846			Phan Văn Lâm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02407/08V94
2731	V94-02847			Nguyễn Văn Thường	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02408/08V94
2732	V94-02848			Lê Văn Thơ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02409/08V94
2733	V94-02849			Danh Tấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02410/08V94
2734	V94-02850			Võ Kỳ Anh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/07/2009	02411/08V94
2735	V94-02851			Trần Văn Thống	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02412/08V94
2736	V94-02852			Đỗ Văn Khánh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02413/08V94
2737	V94-02853			Dương Văn Dũng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02414/08V94
2738	V94-02854			Nguyễn Chí Hon	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02415/08V94
2739	V94-02855			Trịnh Hoàng Vũ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02416/08V94
2740	V94-02856			Lê Ty Ny	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/07/2009	02417/08V94
2741	V94-02857			Nguyễn Thị Lòng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02418/08V94
2742	V94-02858			Phan Văn út Mười	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/07/2008	18/01/2009	02419/08V94
2743	V94-02859			Nguyễn Văn Tư	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02420/08V94
2744	V94-02860			Đỗ Thành Hôn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02421/08V94
2745	V94-02861			Trần Văn Sum	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/07/2009	02422/08V94
2746	V94-02862			Phạm Văn Đua	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02423/08V94
2747	V94-02863			Võ Văn út	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02424/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2748	V94-02864			Dương Văn Thắng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02425/08V94
2749	V94-02865			Trần Văn Dự	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/07/2009	02426/08V94
2750	V94-02866			Lê Văn Ngoan	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/01/2009	02427/08V94
2751	V94-02867			Nguyễn Bảo Quốc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/07/2009	02428/08V94
2752	V94-02868			Đặng Văn Tịnh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/07/2008	21/07/2009	02429/08V94
2753	V94-02869			Phan Văn Hiệu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/07/2009	02430/08V94
2754	V94-02870			Phạm Văn Thiện	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02431/08V94
2755	V94-02871			Trần Văn Kiệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02432/08V94
2756	V94-02872			Nguyễn Văn Dội	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02433/08V94
2757	V94-02873			Nguyễn Văn Liệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02434/08V94
2758	V94-02874			Võ Hoàng Sang	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02435/08V94
2759	V94-02875			Đặng Văn Dũng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02436/08V94
2760	V94-02876			Cao Văn Luyến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/07/2008	22/01/2009	02437/08V94
2761	V94-02877			Nguyễn Văn Thiết	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/07/2008	16/01/2009	02448/08V94
2762	V94-02878	BL-0019		Dương Văn Cung	Vĩnh Mỹ"A", Huyện Hoà Bình	16/04/2009	16/04/2010	02281/09V67
2763	V94-02879			Huỳnh Chí Công	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02458/08V94
2764	V94-02880			Huỳnh Chí Công	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02459/08V94
2765	V94-02881			Huỳnh Chí Công	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/07/2008	17/01/2009	02460/08V94
2766	V94-02882			Phạm Văn Bào	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/09/2009	17/03/2010	02549/09V94
2767	V94-02883			Bùi Văn Biển	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	18/07/2008	18/01/2009	02470/08V94
2768	V94-02884	BL-3654		Dương Văn Sỹ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/03/2009	18/03/2010	01123/09V94
2769	V94-02885	BL-3769		Trần Văn Tâm	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	11/05/2011	11/05/2012	00724/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2770	V94-02886			Phạm Hoàng Anh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02478/08V94
2771	V94-02887			Phạm Văn Oanh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02479/08V94
2772	V94-02888			Nguyễn Văn Ngon	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02480/08V94
2773	V94-02889			Thái Trường Giang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02481/08V94
2774	V94-02890			Lê Văn Lên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02482/08V94
2775	V94-02891			Nguyễn Văn Đen	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02483/08V94
2776	V94-02892			Lê Văn O	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02484/08V94
2777	V94-02893			Huỳnh Văn Thịnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02485/08V94
2778	V94-02894			Lê Văn Hợp	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02486/08V94
2779	V94-02895			Cao Văn Tạo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02487/08V94
2780	V94-02896			Huỳnh Văn Xuân	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/07/2008	24/07/2009	02488/08V94
2781	V94-02897			Nguyễn Văn Tui	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02489/08V94
2782	V94-02898			Trần Văn Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02490/08V94
2783	V94-02899			Nguyễn Văn Nghiệp	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02491/08V94
2784	V94-02900			Nguyễn Văn Khanh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02492/08V94
2785	V94-02901			Lý Văn Hết	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02493/08V94
2786	V94-02902			Lê Văn Toàn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02494/08V94
2787	V94-02903			Lữ Minh Đặng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02495/08V94
2788	V94-02904			Bùi Văn Hoài	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02496/08V94
2789	V94-02905			Từ Thanh Nguyên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02497/08V94
2790	V94-02906			Nguyễn Thị Lài	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02498/08V94
2791	V94-02907			Nguyễn Văn Phong	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02499/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2792	V94-02908			Thái Văn Cẩn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02500/08V94
2793	V94-02909			Lê Văn Ai	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02501/08V94
2794	V94-02910			Nguyễn Văn Cầu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/07/2008	25/07/2009	02502/08V94
2795	V94-02911			Võ Văn Đấu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02503/08V94
2796	V94-02912			Ngô Thanh Tòng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02504/08V94
2797	V94-02913			Lý Văn Tèo	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02505/08V94
2798	V94-02914			Nguyễn Văn Pha	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02506/08V94
2799	V94-02915			Nguyễn Văn Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02507/08V94
2800	V94-02916			Nguyễn Văn Kép	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02508/08V94
2801	V94-02917			Trần Văn Tới	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02509/08V94
2802	V94-02918			Nguyễn Văn Được	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02510/08V94
2803	V94-02919			Từ Văn Bình	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02511/08V94
2804	V94-02920			Nguyễn Ngọc Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02512/08V94
2805	V94-02921			Phạm Văn Quận	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02513/08V94
2806	V94-02922			Lê Văn Vũ	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02514/08V94
2807	V94-02923			Nguyễn Văn Hào	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02515/08V94
2808	V94-02924			Phạm Thị Quý	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02516/08V94
2809	V94-02925			Lê văn Tiên	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02517/08V94
2810	V94-02926			Châu Văn Thương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02518/08V94
2811	V94-02927			Lê Văn Năm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02519/08V94
2812	V94-02928			Ca Văn Đấu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02520/08V94
2813	V94-02929			Phạm Thị Hà	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02521/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2814	V94-02930			Nguyễn Văn Tý	PHong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02522/08V94
2815	V94-02931			Lê Hữu Tịch	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02523/08V94
2816	V94-02932			Phạm Văn Liêm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02524/08V94
2817	V94-02933			Phạm văn Sơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02525/08V94
2818	V94-02934			Trương Minh Cảnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02526/08V94
2819	V94-02935			Phạm Hoàng Em	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02527/08V94
2820	V94-02936			Trương Văn Liêm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02528/08V94
2821	V94-02937			Huỳnh Thanh Nghiệm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02529/08V94
2822	V94-02938			Đoàn Văn Hùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02530/08V94
2823	V94-02939			Trương Thanh Tịnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02531/08V94
2824	V94-02940			Ca Chí Quốc	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02532/08V94
2825	V94-02941			Nguyễn Văn Khanh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02533/08V94
2826	V94-02942			Nguyễn Văn Long	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02534/08V94
2827	V94-02943			Cao Sơn Thượng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02535/08V94
2828	V94-02944			Ca Việt Thương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02536/08V94
2829	V94-02945			Hứa Văn Quốc	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02537/08V94
2830	V94-02946			Đỗ Văn Qườn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02538/08V94
2831	V94-02947			Lê Thị Thu Miên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02539/08V94
2832	V94-02948			Nguyễn Văn Tiền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02540/08V94
2833	V94-02949			Phạm Văn Bằng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02541/08V94
2834	V94-02950			Lê Văn Sáu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02542/08V94
2835	V94-02951			Nguyễn Văn Lâm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02543/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2836	V94-02952			Nguyễn Văn Lâm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02544/08V94
2837	V94-02953			Nguyễn Văn Ty	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02545/08V94
2838	V94-02954			Nguyễn Văn Sang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/07/2009	02546/08V94
2839	V94-02955			Lâm Khải Hoang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	22/07/2008	22/01/2009	02549/08V94
2840	V94-02956			Võ Văn Nhường	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	24/07/2008	24/01/2009	02564/08V94
2841	V94-02957	BL-3642		Huỳnh Hoài Thương	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/06/2009	09/06/2010	01944/09V94
2842	V94-02959			Nguyễn Việt Chiêu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/07/2008	24/07/2009	02570/08V94
2843	V94-02960			Hồ Quốc Toàn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/07/2008	24/07/2009	02571/08V94
2844	V94-02961	BL-3652		Nguyễn Văn Thuận	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/04/2013	25/10/2013	00367/13V94
2845	V94-02962			Thái Hồng Phát	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/07/2008	24/01/2009	02573/08V94
2846	V94-02963			Thềm Hoàng Ba	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/07/2008	24/01/2009	02574/08V94
2847	V94-02964			Lưu Minh Gấm	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	25/07/2008	25/01/2009	02580/08V94
2848	V94-02965			Đặng Văn Kết	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	25/07/2008	25/01/2009	02581/08V94
2849	V94-02966			Hồ Minh Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02584/08V94
2850	V94-02967			Trần Văn Phương	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02585/08V94
2851	V94-02968			Thái Thị Loan	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02586/08V94
2852	V94-02969			Huỳnh Sam Xum	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02587/08V94
2853	V94-02970	BL- 6214		Lê Tuấn Kiệt	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	09/05/2014	20/10/2014	00386/14V94
2854	V94-02971			Bùi Kim Tám	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02589/08V94
2855	V94-02972			Trần Văn út	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2008	02590/08V94
2856	V94-02973			Nguyễn Văn Trảng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02591/08V94
2857	V94-02974			Nguyễn Văn Diểu	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02592/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2858	V94-02975			Lâm Quốc Tinh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02593/08V94
2859	V94-02976			Bạch Công Phú	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02594/08V94
2860	V94-02977			Nguyễn Văn Công	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02595/08V94
2861	V94-02978			Nguyễn Văn Thì	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02596/08V94
2862	V94-02979			Lê Thanh Tân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02597/08V94
2863	V94-02980			Nguyễn ích Tráng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02598/08V94
2864	V94-02981			Bùi Văn De	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02599/08V94
2865	V94-02982			Lê Văn Lơn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02600/08V94
2866	V94-02983			Nguyễn Thanh Tùng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02601/08V94
2867	V94-02984			Phạm Văn Giang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02602/08V94
2868	V94-02985			Nguyễn Văn Lâm	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02603/08V94
2869	V94-02986			Ngô văn Hưởng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02604/08V94
2870	V94-02987			Dương Văn Vui	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/07/2008	23/06/2009	02605/08V94
2871	V94-02988			Lâm Thanh Nhiên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	25/01/2009	02606/08V94
2872	V94-02989			Dương Văn Mừng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/07/2008	23/06/2009	02607/08V94
2873	V94-02990			Lý Văn Hiệp	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02608/08V94
2874	V94-02991			Nguyễn Văn Thêm	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	25/07/2008	23/06/2009	02609/08V94
2875	V94-02992			Bùi Văn Nghĩa	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	25/07/2008	25/01/2009	02610/08V94
2876	V94-02993			Nguyễn Long Hồ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	25/07/2008	25/01/2009	02611/08V94
2877	V94-02994			Trần Văn Vũ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02613/08V94
2878	V94-02995			Trần Văn Mỏn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02614/08V94
2879	V94-02996			Phạm Văn Vện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02615/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2880	V94-02997			Lê Văn Tiền	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02616/08V94
2881	V94-02998			Huỳnh Văn Chiến	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02617/08V94
2882	V94-02999			Trần Văn Vân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02618/08V94
2883	V94-03000			Dương Văn Giới	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02619/08V94
2884	V94-03001			Huỳnh Minh Phụng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02620/08V94
2885	V94-03002			Quách Văn Mến	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02621/08V94
2886	V94-03003			Phạm Văn Dũng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02622/08V94
2887	V94-03004			Nguyễn Thị Phan	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02623/08V94
2888	V94-03005			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02624/08V94
2889	V94-03006			Nguyễn Văn Sơn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02625/08V94
2890	V94-03007			Huỳnh Văn Phước	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02626/08V94
2891	V94-03008			Huỳnh văn Ny	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02627/08V94
2892	V94-03009			Hồng Văn Khởi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02628/08V94
2893	V94-03010			Ngô Văn Rỏ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02629/08V94
2894	V94-03011			Nguyễn Văn Phước	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02630/08V94
2895	V94-03012			Lê Văn Toàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02631/08V94
2896	V94-03013			Võ Hoàng Dương	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02632/08V94
2897	V94-03014			Ngô Văn Mót	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02633/08V94
2898	V94-03015			Trương văn Tuấn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02634/08V94
2899	V94-03016			Nguyễn Văn Đà	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02635/08V94
2900	V94-03017			Trần Văn Nhứt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02636/08V94
2901	V94-03018			Lê Văn Hoàng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02637/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2902	V94-03019			Đặng Mê Ri	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/10/2009	14/04/2010	02761/09V94
2903	V94-03020			Huỳnh Văn Quốc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02639/08V94
2904	V94-03022			Nguyễn Văn Sử	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02641/08V94
2905	V94-03023			Nguyễn Văn Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02642/08V94
2906	V94-03024			Dương Văn Đạo	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02643/08V94
2907	V94-03025			Mai Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02644/08V94
2908	V94-03026			Ngô Văn Hưu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02645/08V94
2909	V94-03027			Nguyễn Văn Đen	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02646/08V94
2910	V94-03028			Dương Văn Bằng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02647/08V94
2911	V94-03029			Ngô Văn Lượng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02648/08V94
2912	V94-03030			Đỗ Văn Nghiệm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02649/08V94
2913	V94-03031			Nguyễn Văn Tượng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02650/08V94
2914	V94-03032			Nguyễn Văn Đẹt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02651/08V94
2915	V94-03033			Phạm Văn Đức	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02652/08V94
2916	V94-03034			Thi Văn Núi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02653/08V94
2917	V94-03035			Lâm Minh Huyện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02654/08V94
2918	V94-03036			Lâm Minh Huyện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02655/08V94
2919	V94-03037			Lâm Minh Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02656/08V94
2920	V94-03038			Lâm Minh Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02657/08V94
2921	V94-03039			Nguyễn Văn Ny	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02658/08V94
2922	V94-03040			Nguyễn Văn Thức	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02659/08V94
2923	V94-03041			Nguyễn Văn Tiệp	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02660/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2924	V94-03042			Mai Văn Nghiệm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02661/08V94
2925	V94-03043			Phan Văn Chạ̉ng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02662/08V94
2926	V94-03044			Trần Văn Hải	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02663/08V94
2927	V94-03045			Lê Văn Thọ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02664/08V94
2928	V94-03046			Lê Văn Yên	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02665/08V94
2929	V94-03047	BL- 5562		Trần Văn Thạch	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/05/2013	17/05/2014	00417/13V94
2930	V94-03048			Lê Văn Mộng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02667/08V94
2931	V94-03049			Nguyễn Văn Đạt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02668/08V94
2932	V94-03050			Nguyễn Văn Non	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02669/08V94
2933	V94-03051			Nguyễn Thành Dư	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02670/08V94
2934	V94-03052			Trần Văn Voi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02671/08V94
2935	V94-03053			Mai Văn Xuyên	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02672/08V94
2936	V94-03054			Đạ̉ng Văn Độ́ng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02673/08V94
2937	V94-03055			Mai Văn Bé	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02674/08V94
2938	V94-03056			Nguyễn Văn Thao	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02675/08V94
2939	V94-03057			Lê Việt Hùng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02676/08V94
2940	V94-03058			Dương Văn Khiệm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02677/08V94
2941	V94-03059			Nguyễn Văn Đực	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02678/08V94
2942	V94-03060			Nguyễn Văn Tụ̃ng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02679/08V94
2943	V94-03061			Ca Văn Mới	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/01/2009	02680/08V94
2944	V94-03062			Nguyễn Văn Hiệ̉n	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02681/08V94
2945	V94-03063			Nguyễn Văn Le	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02682/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2946	V94-03064			Nguyễn Văn Tiễn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02683/08V94
2947	V94-03065			Trần Văn To	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02684/08V94
2948	V94-03066			Phan Hoàng Thân	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02685/08V94
2949	V94-03067			Phan Văn Tươi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02686/08V94
2950	V94-03068			Phan Văn Cường	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/07/2008	28/07/2009	02687/08V94
2951	V94-03069			Nguyễn Văn Khởi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	28/07/2009	02688/08V94
2952	V94-03070			Mai Văn Sử	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	28/07/2009	02689/08V94
2953	V94-03071			Trương Văn Giang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	28/07/2009	02690/08V94
2954	V94-03072			Huỳnh Văn Lộc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/01/2009	02691/08V94
2955	V94-03073			Phan Văn Tỷ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02692/08V94
2956	V94-03074			Bùi Ngọc Trang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02693/08V94
2957	V94-03075			Huỳnh Quốc Khánh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02694/08V94
2958	V94-03076			Lê Thái Hậu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02695/08V94
2959	V94-03077			Lương Văn Đẩu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02696/08V94
2960	V94-03078			Mai Văn Dũng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02697/08V94
2961	V94-03079			Châu Văn Phên	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02698/08V94
2962	V94-03080			Nguyễn Văn Tiểu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/07/2008	30/07/2009	02699/08V94
2963	V94-03081			Nguyễn Văn Co	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02701/08V94
2964	V94-03082			Trần Thị Diêu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02702/08V94
2965	V94-03083			Phạm Văn Trần	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02703/08V94
2966	V94-03084			Nguyễn Thị Tho	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02704/08V94
2967	V94-03085			Đoàn Cẩm Luyện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02705/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2968	V94-03086			Nguyễn Văn Bé	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/01/2009	02706/08V94
2969	V94-03087			Lê Văn Quang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02707/08V94
2970	V94-03088			Lê Văn Sĩ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02708/08V94
2971	V94-03089			Nguyễn Văn Tài	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02709/08V94
2972	V94-03090			Nguyễn Văn Lến	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02710/08V94
2973	V94-03091			Nguyễn Văn Chính	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02711/08V94
2974	V94-03092			Nguyễn Văn Sơn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02712/08V94
2975	V94-03093			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02713/08V94
2976	V94-03094			Trang Quốc Nam	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02714/08V94
2977	V94-03095			Lâm Minh Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02715/08V94
2978	V94-03096	BL:4988		Ngô Văn Tú	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	26/03/2013	26/03/2014	00257/13V94
2979	V94-03097			Lâm Minh Huyện	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02717/08V94
2980	V94-03098			Trang Quốc Khởi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02718/08V94
2981	V94-03099			Phạm Văn Nguyễn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02719/08V94
2982	V94-03100			Nguyễn Văn Hận	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02720/08V94
2983	V94-03101			Hồ Thị Ba	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02721/08V94
2984	V94-03102			Phạm Văn Chiêu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02722/08V94
2985	V94-03103			Trương Hoàng Kiếm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02723/08V94
2986	V94-03104			Mai Văn Linh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02724/08V94
2987	V94-03105			Võ Văn Sơn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02725/08V94
2988	V94-03106			Nguyễn Thanh Giang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	29/07/2008	29/07/2009	02729/08V94
2989	V94-03107			Trương Văn Tuấn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/07/2008	28/01/2009	02726/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
2990	V94-03108	BL-3693		Lê Minh Thống	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	06/03/2009	06/09/2009	00813/09V94
2991	V94-03109	BL:		Đoàn Hồng Em	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	24/01/2011	24/01/2012	00236/11V94
2992	V94-03110	BL-3696		Trương Văn Phương	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	10/05/2011	10/05/2012	02843/11V68
2993	V94-03111	BL:3728		Nguyễn Vũ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/04/2010	16/04/2011	00491/10V94
2994	V94-03112			Danh Vàng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/07/2009	02742/08V94
2995	V94-03113			Nguyễn Quốc Nam	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02743/08V94
2996	V94-03114			Nguyễn Văn Nhàn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02744/08V94
2997	V94-03115			Nguyễn Văn Ban	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02745/08V94
2998	V94-03116			Đoàn văn Thường	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/07/2009	02746/08V94
2999	V94-03117			Nguyễn Việt Quốc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02747/08V94
3000	V94-03118			Nguyễn Văn Chiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02748/08V94
3001	V94-03119			Lê Văn Tám	TT Phước Long, Huyện Phước Long	31/07/2008	31/01/2009	02749/08V94
3002	V94-03120			Trần Văn Quấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/07/2008	31/01/2009	02750/08V94
3003	V94-03121	BL-4139		Huỳnh Văn Bằng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/11/2014	29/10/2015	00851/14V94
3004	V94-03122	BL-4155		Trần Văn Khởi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/11/2009	09/05/2010	02875/09V94
3005	V94-03123			Nguyễn Văn Ngây	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/02/2009	02753/08V94
3006	V94-03124			Nguyễn Văn Hăng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/02/2009	02754/08V94
3007	V94-03125			Nguyễn Văn Dự	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/02/2009	02755/08V94
3008	V94-03126			Lê Văn Mí	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02756/08V94
3009	V94-03127			Nguyễn Văn Dủ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02757/08V94
3010	V94-03128			Lê Hoàng Nhiệm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02758/08V94
3011	V94-03129			Phạm Văn Sĩ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02759/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3012	V94-03130			Quách Văn Lực	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02760/08V94
3013	V94-03131			Trương Văn Hồn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/02/2009	02761/08V94
3014	V94-03132			Phạm Thị Loan	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/08/2008	04/02/2009	02763/08V94
3015	V94-03133			Lâm Văn Ngoan	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02764/08V94
3016	V94-03134	BL- 3778		Nguyễn văn Dũng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/03/2012	11/03/2013	00341/12V94
3017	V94-03135	BL- 3779		Nguyễn văn Kiệt	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	03/03/2009	03/09/2009	00698/09V94
3018	V94-03136	BL-4011		Cù Văn Chín	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/08/2012	07/08/2013	00761/12V94
3019	V94-03137			Đặng Văn Ngoan	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	04/08/2008	04/02/2009	02768/08V94
3020	V94-03138			Trần Việt Thống	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/08/2008	01/02/2009	02769/08V94
3021	V94-03139			Trần Việt Thống	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/08/2008	01/02/2009	02770/08V94
3022	V94-03140			Trần Việt Thống	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/08/2008	01/02/2009	02771/08V94
3023	V94-03141			Trần Việt Thống	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/08/2008	01/02/2009	02772/08V94
3024	V94-03143	BL-1567		Lê Văn Hùng	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	19/08/2009	19/02/2010	02388/09V94
3025	V94-03144			Huỳnh Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/08/2008	01/08/2009	02775/08V94
3026	V94-03145	BL- 0909		Nguyễn Quốc Thuần	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/08/2008	01/02/2009	02787/08V94
3027	V94-03146	BL-3766		Phan Thanh Nhân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/05/2009	14/11/2009	01797/09V94
3028	V94-03147	BL- 3861	BL-3861	Lê Bách Chiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/05/2010	20/11/2010	00612/10V94
3029	V94-03148	BL-0220		Lê Duy Toàn	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	18/05/2009	18/11/2009	01808/09V94
3030	V94-03149	BL:3707		Lê Văn An	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/03/2009	10/09/2009	00891/09V94
3031	V94-03150	BL:3721		Thái Thị Xí	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	08/03/2010	08/03/2011	00315/10V94
3032	V94-03151			Nguyễn Văn Nhứt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02792/08V94
3033	V94-03152			Lê Văn Trắng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02793/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3034	V94-03153			Nguyễn Minh Kha	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02794/08V94
3035	V94-03154			Đào Công Hoàng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02795/08V94
3036	V94-03155			Danh Suôi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02796/08V94
3037	V94-03156			Bùi tấn Đạt	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02797/08V94
3038	V94-03157			Lê Văn Mạnh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02798/08V94
3039	V94-03158			Huỳnh văn Hớn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02799/08V94
3040	V94-03159			Phạm Văn To	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02800/08V94
3041	V94-03160			Trần Văn Biển	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02801/08V94
3042	V94-03161			Phạm Văn Chín	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02802/08V94
3043	V94-03162			Lê Văn Thừa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02803/08V94
3044	V94-03163			Võ Văn Tèo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02804/08V94
3045	V94-03164			Lê Thị Thuý	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02805/08V94
3046	V94-03165			Phạm Thanh Gian	TT Phước Long, Huyện Phước Long	04/08/2008	04/03/2009	02806/08V94
3047	V94-03166	BL:4283		Trà Hoàng Minh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/11/2011	24/11/2012	01589/11V94
3048	V94-03167	BL:4133		Võ Văn Công	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/02/2012	21/08/2012	00229/12V94
3049	V94-03168			Nguyễn Văn Đạm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02809/08V94
3050	V94-03169	BL:4126		Bùi Văn Rạng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/03/2009	24/09/2009	01149/09V94
3051	V94-03170			Nguyễn Văn Sơn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02811/08V94
3052	V94-03171			TRịnh Văn Hận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02812/08V94
3053	V94-03172			Phan Văn Đức	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02813/08V94
3054	V94-03173			Trương Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02814/08V94
3055	V94-03174			Trần Văn Diễn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02815/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3056	V94-03175			Lê Hoà Bình	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02816/08V94
3057	V94-03176			Trần Công Nghiệp	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02817/08V94
3058	V94-03177			Nguyễn Thị Phụng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02818/08V94
3059	V94-03178			Nguyễn Thị Phụng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02819/08V94
3060	V94-03179			Nguyễn Thị Phụng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02820/08V94
3061	V94-03180			Lâm Văn Tén	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02821/08V94
3062	V94-03181			Võ Thái Tâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02822/08V94
3063	V94-03182	BL-3792	BL-3792	Lê Văn Động	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/04/2014	21/04/2015	01005/14V68
3064	V94-03183	BL-3793		Trần Văn út	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2010	30/12/2011	01400/10V94
3065	V94-03184	BL-3794		Trần Văn Em	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/08/2009	10/08/2010	02346/09V94
3066	V94-03185	BL-3796		Võ Văn Vui	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	17/06/2010	17/06/2011	00716/10V94
3067	V94-03186			Lê Phước Hiền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02827/08V94
3068	V94-03187			Nguyễn Văn Núi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02828/08V94
3069	V94-03188			Nguyễn Văn Đông	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02829/08V94
3070	V94-03189			Nguyễn Văn Đây	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02830/08V94
3071	V94-03190	BL-3790		Nguyễn Văn Liêm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/05/2009	05/05/2010	01685/09V94
3072	V94-03191			Võ Văn Tình	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02832/08V94
3073	V94-03192			Nguyễn Văn Tá	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/03/2009	02833/08V94
3074	V94-03193	BL:3802		Trần Văn Phi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	01/03/2013	01/09/2013	00181/13V94
3075	V94-03194			Bùi Thanh Việt	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/08/2008	04/08/2009	02835/08V94
3076	V94-03195	BL- 3730		Trần Văn Sang	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/01/2013	16/01/2014	00055/13V94
3077	V94-03196	BL- 3731		Võ Quốc Thống	Thị Trấn Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	09/02/2009	09/08/2009	00500/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3078	V94-03197			Tô Việt Nam	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	05/08/2008	04/02/2009	02841/08V94
3079	V94-03198	BL-3764		Trần Hoàng Mãi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/07/2012	30/07/2013	00735/12V94
3080	V94-03199	BL- 3763		Huỳnh Văn Đục	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/06/2009	22/12/2009	02031/09V94
3081	V94-03200			Trần Văn Quân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	05/08/2008	05/08/2009	02850/08V94
3082	V94-03202			Nguyễn Việt Kháng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/08/2008	05/02/2009	02852/08V94
3083	V94-03203	BL-3955		Nguyễn Văn Chơn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	11/07/2014	03/07/2015	00561/14V94
3084	V94-03204			Bùi Văn Thuyền	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02857/08V94
3085	V94-03205			Thị Tiến	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02858/08V94
3086	V94-03206			Phạm Thị Hường	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02859/08V94
3087	V94-03207			Nguyễn Văn Cửa	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02860/08V94
3088	V94-03208			Trương Ngọc Nghiêm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02861/08V94
3089	V94-03209			Nguyễn Văn Đáng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02862/08V94
3090	V94-03210			Bùi Văn Mười	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02863/08V94
3091	V94-03211			Nguyễn Văn Chơn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02864/08V94
3092	V94-03212			Nguyễn Thanh Lưỡng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02865/08V94
3093	V94-03213	BL:3380		Phạm Văn Hơ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	03/08/2009	03/08/2010	02298/09V94
3094	V94-03214	BL:3843		Nguyễn Văn Bảnh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	06/07/2011	06/07/2012	00913/11V94
3095	V94-03215	BL-6707		Nguyễn Văn út	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/05/2015	22/05/2016	00366/15V94
3096	V94-03216			Cao Văn Luyến	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02869/08V94
3097	V94-03217			Phan Văn Hồng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02870/08V94
3098	V94-03218			Phan Văn Liêm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02871/08V94
3099	V94-03219			Dương Văn Kha	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02872/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3100	V94-03220			Trịnh Hoàng Phái	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02873/08V94
3101	V94-03221			Nguyễn Văn Tuấn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/02/2009	02874/08V94
3102	V94-03222			Phan Thành Quý	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	07/08/2008	07/08/2009	02875/08V94
3103	V94-03223			Danh Dân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/08/2008	08/08/2009	02876/08V94
3104	V94-03224			Bùi Văn Lập	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/08/2008	08/08/2009	02877/08V94
3105	V94-03225			Võ Văn Dữ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/08/2008	08/08/2009	02878/08V94
3106	V94-03226	BL3967		Đào Thanh Mộng	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	05/08/2014	04/05/2015	00627/14V94
3107	V94-03227			Nguyễn Hoàng Nam	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02883/08V94
3108	V94-03228			Nguyễn Văn Thiện	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/02/2009	11/08/2009	00515/09V94
3109	V94-03229			Thái Hoàng Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02885/08V94
3110	V94-03230			Lê Vũ Linh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02886/08V94
3111	V94-03231			Nguyễn Văn Châu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02887/08V94
3112	V94-03232			Nguyễn Văn Gân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/08/2009	02888/08V94
3113	V94-03233			Nguyễn Văn Lũy	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/08/2009	02889/08V94
3114	V94-03234			Nguyễn Văn Kính	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/08/2009	02890/08V94
3115	V94-03235			Phạm Văn Khuyến	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/08/2009	02891/08V94
3116	V94-03236			Lê Văn Huân	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02892/08V94
3117	V94-03237			Danh Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02893/08V94
3118	V94-03238			Nguyễn Văn Ty	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02894/08V94
3119	V94-03239			Lữ Văn Dạng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02895/08V94
3120	V94-03240			Phan Tái Thành	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/08/2008	11/02/2009	02896/08V94
3121	V94-03241			Trần Văn Dương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02897/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3122	V94-03242			Nguyễn Văn Tung	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02898/08V94
3123	V94-03243	BL-3881		Sử Văn Khuyên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	06/05/2009	06/11/2009	01686/09V94
3124	V94-03244			Lâm Văn Be	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02900/08V94
3125	V94-03245			Bùi Văn Hiền	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02901/08V94
3126	V94-03246			Lê Thanh Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02902/08V94
3127	V94-03247			Nguyễn Thanh Lương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/08/2008	11/02/2009	02903/08V94
3128	V94-03248			Võ Văn út	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/08/2008	11/02/2009	02904/08V94
3129	V94-03249			Lê Văn Giảng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/08/2008	11/02/2009	02905/08V94
3130	V94-03250			Trần Trường Sơn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/08/2008	11/02/2009	02906/08V94
3131	V94-03251	BL- 4327		Nguyễn Thị Tuyết	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01430/11V94
3132	V94-03252			Nguyễn Thị Hiền	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	12/08/2008	12/02/2009	02965/08V94
3133	V94-03253			Nguyễn Văn Tám	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	12/08/2008	12/02/2009	02966/08V94
3134	V94-03254			Cao Thị Hợp	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/08/2008	14/02/2009	03258/08V94
3135	V94-03255			Nguyễn Thanh Giang	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/08/2008	14/02/2009	03259/08V94
3136	V94-03256			Phạm Đức Nhiên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02915/08V94
3137	V94-03257			Phạm Văn Nương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02916/08V94
3138	V94-03258			Lê Văn Lên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02917/08V94
3139	V94-03259			Phạm Văn Chín	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02918/08V94
3140	V94-03260			Phạm Văn To	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02919/08V94
3141	V94-03261			Trần Minh Đoàn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02920/08V94
3142	V94-03262			Nguyễn Văn Nhanh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02921/08V94
3143	V94-03263			Phan Văn Nhỏ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02922/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3144	V94-03264			Nguyễn Văn Hậu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02923/08V94
3145	V94-03265			Nguyễn Văn Thiệt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02924/08V94
3146	V94-03266			Phan Văn Ngõi	lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	02925/08V94
3147	V94-03267			Phạm Văn Tện	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02926/08V94
3148	V94-03268			Mai Văn Lương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02927/08V94
3149	V94-03269			Võ Văn Vũ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02928/08V94
3150	V94-03270			Võ Hồng Kháng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02929/08V94
3151	V94-03271			Đặng Ngọc Sáu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02930/08V94
3152	V94-03272			Trần Tấn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02931/08V94
3153	V94-03273			Nguyễn Minh Sang	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02932/08V94
3154	V94-03274			Mai Văn Nghị	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02933/08V94
3155	V94-03275			Nguyễn Văn Gát	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02934/08V94
3156	V94-03276			Nguyễn Văn Vai	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	02935/08V94
3157	V94-03277			Mã Anh Bảo	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/08/2008	18/02/2009	02936/08V94
3158	V94-03278			Nguyễn Văn Giả	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/08/2008	18/08/2009	02937/08V94
3159	V94-03279			Bùi Văn Biện	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	17/08/2008	18/08/2009	02938/08V94
3160	V94-03280			Lê Văn Toàn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02939/08V94
3161	V94-03281	BL-3851		Trần Thanh An	Long Điền, Huyện Đông Hải	15/06/2012	15/06/2013	00601/12V94
3162	V94-03282	BL:3868		Nguyễn Văn Sở	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	21/09/2009	21/03/2010	02567/09V94
3163	V94-03285	BL:4101		Nguyễn Văn Hoành	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	09/02/2015	31/01/2016	00096/15V94
3164	V94-03286	BL-4102		Nguyễn Văn Bằng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/02/2011	15/02/2012	00309/11V94
3165	V94-03287	BL- 4103		Nguyễn Văn Đạt	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	11/03/2015	31/01/2016	00187/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3166	V94-03288			Nguyễn Văn Hên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02948/08V94
3167	V94-03289	BL- 4100		Phan Thanh Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/04/2015	16/04/2016	00706/15S69
3168	V94-03290			Trần Văn Hiếu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/02/2009	02950/08V94
3169	V94-03291			Bùi Văn Cường	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02951/08V94
3170	V94-03292			Trần Tấn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02952/08V94
3171	V94-03293			Nguyễn Ngân Dân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02953/08V94
3172	V94-03294			Nguyễn Văn Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02954/08V94
3173	V94-03295			Diệp Văn Trọng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02955/08V94
3174	V94-03296			Bành Văn Than	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/08/2009	02956/08V94
3175	V94-03297			Trần Thị Kiều	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02957/08V94
3176	V94-03298			Trần Văn Hiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02958/08V94
3177	V94-03300			Phạm Văn Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	02960/08V94
3178	V94-03301			Trương Quốc Khởi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/02/2009	02961/08V94
3179	V94-03305			Trương Văn Nhữ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	03471/08V94
3180	V94-03306	BL- 3883		Huỳnh Bình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/11/2011	09/11/2012	01508/11V94
3181	V94-03307			Phan Tấn Thành	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	03469/08V94
3182	V94-03308	BL-4187		Trịnh Văn út	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	05/05/2009	05/11/2009	01684/09V94
3183	V94-03309			Phạm Thị Mè	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/08/2008	20/02/2009	03406/08V94
3184	V94-03310			Phạm Văn Rắc	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/08/2008	20/02/2009	02969/08V94
3185	V94-03311			Huỳnh kế Hoài Minh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02970/08V94
3186	V94-03312			Thái Văn Hấu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/08/2008	16/07/2009	02972/08V94
3187	V94-03313			Nguyễn Văn Hón	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02971/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3188	V94-03314			Lê Quốc Khải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02973/08V94
3189	V94-03315			Nguyễn Thanh Quang	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02974/08V94
3190	V94-03316			Trương Văn Khải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02975/08V94
3191	V94-03317			Nguyễn Văn Thanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02976/08V94
3192	V94-03318	BL- 4186		Trịnh Văn Nhon	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	21/05/2009	21/11/2009	01841/09V94
3193	V94-03319			Nguyễn Văn Hải	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02978/08V94
3194	V94-03320			Lưu Tuấn Đạt	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	15/08/2008	15/02/2009	02979/08V94
3195	V94-03321			Mạc Phước Na	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02980/08V94
3196	V94-03322			Lý Việt Đăng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/09/2008	01/09/2009	02981/08V94
3197	V94-03323			Võ Minh Rạng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02982/08V94
3198	V94-03324			Trương Hải Nhân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02983/08V94
3199	V94-03325			Nguyễn Văn Lợi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02984/08V94
3200	V94-03326			Huỳnh Văn Tiền	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02985/08V94
3201	V94-03327			Nguyễn Văn Tuyết	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02986/08V94
3202	V94-03328			Trần Thanh Chân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02987/08V94
3203	V94-03329			Trần Văn Thiết	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02988/08V94
3204	V94-03330			Nguyễn Văn Hây	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02989/08V94
3205	V94-03331			Trần Văn Hưởng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/03/2009	02990/08V94
3206	V94-03332			Lê Thanh Toàn	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02991/08V94
3207	V94-03333			Nguyễn Văn Tuấn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02992/08V94
3208	V94-03334			Huỳnh Văn Thiếu	Phước Long, Huyện Phước Long	01/09/2008	01/09/2009	02993/08V94
3209	V94-03335			Trương Văn Vẽ	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	09/09/2008	09/03/2009	03599/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3210	V94-03336			Lục Văn Khởi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	02997/08V94
3211	V94-03337			Lục Văn Điền	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	02998/08V94
3212	V94-03338			Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	02999/08V94
3213	V94-03339			Lục Văn Không	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03000/08V94
3214	V94-03340			Lục Văn Miên	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03001/08V94
3215	V94-03341			Võ Văn Đoàn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03002/08V94
3216	V94-03342			Phạm Văn út	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03003/08V94
3217	V94-03343			Võ Văn Đen	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03006/08V94
3218	V94-03344			Phan Văn Huỳnh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03007/08V94
3219	V94-03345			Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03008/08V94
3220	V94-03346			Võ Hoàng Nghe	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03009/08V94
3221	V94-03347			Lê Minh Huấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03010/08V94
3222	V94-03348			Phan Văn Vũ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03011/08V94
3223	V94-03349			Bùi Văn Phận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03012/08V94
3224	V94-03350			Trần Văn Chiến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/04/2009	15/04/2010	01456/09V94
3225	V94-03351			Trần Trung Hậu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03014/08V94
3226	V94-03352			Bùi Minh Đây	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03015/08V94
3227	V94-03353			Nguyễn Văn Đống	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	09/03/2009	03016/08V94
3228	V94-03354			Huỳnh Văn Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03017/08V94
3229	V94-03355			Võ Văn Nam	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03018/08V94
3230	V94-03356	BL-5474		Phan Sinh Viên	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/06/2009	02/12/2009	01911/09V94
3231	V94-03357			Trịnh Văn Lăm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03020/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3232	V94-03358			Trần Hoàng Nam	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03021/08V94
3233	V94-03359			Nguyễn Văn Liêm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03022/08V94
3234	V94-03360			Phùng Văn Mạnh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/03/2009	03029/08V94
3235	V94-03361			Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/09/2008	08/09/2009	03597/08V94
3236	V94-03362			Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	08/09/2008	08/09/2009	03598/08V94
3237	V94-03363	BL-4062		Trần Thái Ngọc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/12/2012	16/12/2013	08904/12S69
3238	V94-03364			Nguyễn Lang Anh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/09/2008	05/09/2009	03024/08V94
3239	V94-03365			Nguyễn Thị Oanh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	05/09/2008	05/03/2009	03025/08V94
3240	V94-03366			Tăng Văn út	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/09/2009	03026/08V94
3241	V94-03367			Lý Minh Nhật	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/09/2008	05/03/2009	03027/08V94
3242	V94-03368			Lý Minh Nhật	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/09/2008	05/03/2009	03028/08V94
3243	V94-03369			Nguyễn Minh Trị	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03030/08V94
3244	V94-03370			Nguyễn Minh Trị	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/09/2009	03031/08V94
3245	V94-03371			Phạm Văn Phong	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/09/2009	03032/08V94
3246	V94-03372			Nguyễn Văn Chiêu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/09/2009	03033/08V94
3247	V94-03373			Trần Thị Hằng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/03/2009	03034/08V94
3248	V94-03374			Nguyễn Phương Quang	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/03/2009	03035/08V94
3249	V94-03375			Trà Văn Cộ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2012	09/03/2013	00551/12V94
3250	V94-03376			Ngô Minh Lương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/09/2009	03037/08V94
3251	V94-03378			Hồ Văn Tuấn	Phong Thạnh Nam, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/09/2009	03039/08V94
3252	V94-03380			Huỳnh Văn Cảnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2008	15/08/2009	03044/08V94
3253	V94-03381			Nguyễn Văn Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03045/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3254	V94-03382			Mai Hồng Thật	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	03046/08V94
3255	V94-03383			Trần Văn Triều	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03047/08V94
3256	V94-03384			Lâm Văn Dự	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/09/2009	18/09/2010	02556/09V94
3257	V94-03385			Mai Hoàng Anh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03049/08V94
3258	V94-03386			Lê Văn Hằng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/03/2009	03050/08V94
3259	V94-03387			Đỗ Văn Trì	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	05/09/2008	05/03/2009	03051/08V94
3260	V94-03388	BL 1646	BL 1646	Lương Văn Hái	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/07/2012	19/07/2013	00708/12V94
3261	V94-03390			Nguyễn Văn Ngon	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03062/08V94
3262	V94-03391			Nguyễn Văn Ngon	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03063/08V94
3263	V94-03392			Lương Quốc Việt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03064/08V94
3264	V94-03393			Bùi Văn Đàn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03065/08V94
3265	V94-03394			Phan Văn Nở	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03066/08V94
3266	V94-03395			Lương Thành Trí	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03067/08V94
3267	V94-03396			Lê Minh Vũ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	19/08/2008	18/08/2009	03068/08V94
3268	V94-03397			Lê Văn Quý	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03069/08V94
3269	V94-03398			Nguyễn Hoàng Nam	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03070/08V94
3270	V94-03399			Lê Văn Hiền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03071/08V94
3271	V94-03400			Phạm Văn Hai	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03072/08V94
3272	V94-03401			Lê Quang Vịnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/02/2009	03073/08V94
3273	V94-03402	BL-4609		Lê văn Cường	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	19/07/2010	19/01/2011	00829/10V94
3274	V94-03403			Trần Văn Nguyễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03075/08V94
3275	V94-03404			Ngô Minh Thơ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	18/08/2008	18/08/2009	03076/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3276	V94-03405			Bùi Văn Giang	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03077/08V94
3277	V94-03406			Nguyễn Việt Chiêu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03078/08V94
3278	V94-03407			Nguyễn Văn Phong	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03079/08V94
3279	V94-03408			Nguyễn Hoàng Anh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03080/08V94
3280	V94-03409			Võ Văn Phong	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03081/08V94
3281	V94-03410			Võ Văn Vẹn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03082/08V94
3282	V94-03411			Tô Hoàng Nhiên	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/02/2009	03083/08V94
3283	V94-03412			Phạm Văn Dồn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/08/2008	20/08/2009	03084/08V94
3284	V94-03413			Nguyễn Văn Chính	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03085/08V94
3285	V94-03414			Nguyễn Đức Thắng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03086/08V94
3286	V94-03415			Trương Văn Khoa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/09/2008	18/03/2009	03087/08V94
3287	V94-03416			Phạm Minh Đương	Phong Thạn Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03088/08V94
3288	V94-03417			Nguyễn Văn Tuấn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03089/08V94
3289	V94-03418			Lê Văn Em	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03090/08V94
3290	V94-03419			Nguyễn Văn Việt	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/02/2009	03091/08V94
3291	V94-03420			Nguyễn Văn Ba	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03092/08V94
3292	V94-03421			Trần Văn Luận	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03093/08V94
3293	V94-03422			Nguyễn Việt Thắng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03094/08V94
3294	V94-03423			Nguyễn Diễm Anh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03095/08V94
3295	V94-03424			Trần Văn Cảnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03096/08V94
3296	V94-03425			Huỳnh Văn Khanh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03097/08V94
3297	V94-03426			Trần Văn Cu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03098/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3298	V94-03427			Nguyễn Văn Miên	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03099/08V94
3299	V94-03428			Huỳnh Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03100/08V94
3300	V94-03429			Hồ Chí Công	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03101/08V94
3301	V94-03430			Nguyễn Văn Tổng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03102/08V94
3302	V94-03431			Võ Văn Thao	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03103/08V94
3303	V94-03432			Nguyễn Văn Thạm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/02/2009	03104/08V94
3304	V94-03433			Nguyễn Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	21/08/2008	21/08/2009	03105/08V94
3305	V94-03434			Nguyễn Hoàng Thọ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03106/08V94
3306	V94-03435			Lưu Đình Sơn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03107/08V94
3307	V94-03436			Lưu Đình Thọ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03108/08V94
3308	V94-03437			Ngô Hoàng Thân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03109/08V94
3309	V94-03438			Lưu Văn Dân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03110/08V94
3310	V94-03439			Nguyễn Văn Ngô	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03111/08V94
3311	V94-03440			Nguyễn Văn Sài	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03112/08V94
3312	V94-03441			Trần Tiến Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03113/08V94
3313	V94-03442			Nguyễn Thành Lâm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03114/08V94
3314	V94-03443			Nguyễn Văn Ngai	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03115/08V94
3315	V94-03444			Trần Văn Huỳnh	Phong thành Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03116/08V94
3316	V94-03445			Võ Thanh Ngưng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03117/08V94
3317	V94-03446			Trần Văn Huyền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03118/08V94
3318	V94-03447			Trần Văn Thốc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03119/08V94
3319	V94-03448			Lê Thanh Cần	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03120/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3320	V94-03449			Phạm Văn Liên	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	22/08/2008	22/08/2009	03121/08V94
3321	V94-03450			Nguyễn Văn Cường	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	22/08/2008	22/08/2009	03122/08V94
3322	V94-03451			Trần Văn Kil	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03123/08V94
3323	V94-03452			Trần Văn Hai	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03124/08V94
3324	V94-03453			Trịnh Văn Thắng	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03125/08V94
3325	V94-03454			Ngô Văn út Nhỏ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03126/08V94
3326	V94-03455			Bùi Văn út	PHong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03127/08V94
3327	V94-03456			Đoàn Văn út	Phpong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03128/08V94
3328	V94-03457			Đoàn Văn Khúc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03129/08V94
3329	V94-03458			Lê Văn Lập	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03130/08V94
3330	V94-03459			Nguyễn văn Lùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03131/08V94
3331	V94-03460			Phạm Văn Hiền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03132/08V94
3332	V94-03461			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	23/03/2009	23/03/2010	01142/09V94
3333	V94-03462			Nguyễn Văn Hải	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03134/08V94
3334	V94-03463			Nguyễn văn Thuộc	PHong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03135/08V94
3335	V94-03464			Nguyễn Minh Vương	PHong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03136/08V94
3336	V94-03465			Huỳnh Văn Chon	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03137/08V94
3337	V94-03466			Trần Hồng Nhi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03138/08V94
3338	V94-03467			Trần Văn Mến	Phpong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03139/08V94
3339	V94-03468			Lê Chí Công	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	22/08/2008	22/02/2009	03140/08V94
3340	V94-03469			Nguyễn Văn Diễm	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03141/08V94
3341	V94-03470			Ngô văn Đen	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03142/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3342	V94-03471			Phạm Văn Em	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03143/08V94
3343	V94-03472			Lê Văn Trận	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03144/08V94
3344	V94-03473			Phạm Văn Kỳ	Phong Thạnh tây, Thị xã Giá Rai	22/08/2008	22/08/2009	03145/08V94
3345	V94-03474			Nguyễn Tùng Chinh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03146/08V94
3346	V94-03475			Cao Văn Đương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03147/08V94
3347	V94-03476			Nguyễn Duy Kháng	PHong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03148/08V94
3348	V94-03477			Đỗ Văn Quân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03149/08V94
3349	V94-03478			Nguyễn văn Mến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03150/08V94
3350	V94-03479			Diệp Thanh Long	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03151/08V94
3351	V94-03480			Châu Hoàng Khái	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03152/08V94
3352	V94-03481			Đinh Văn Diệp	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03153/08V94
3353	V94-03482			Nguyễn Trường Giang	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03154/08V94
3354	V94-03483			Trần Vũ Phương	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03155/08V94
3355	V94-03484			Võ Văn Sanh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03156/08V94
3356	V94-03485			Ngô Văn Chiến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03157/08V94
3357	V94-03486			Nguyễn Văn Bé	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03158/08V94
3358	V94-03487			Nguyễn Thị Hằng	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	22/08/2008	22/08/2009	03159/08V94
3359	V94-03488			Phạm Văn Cảnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03160/08V94
3360	V94-03489			Nguyễn Văn Hưng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03161/08V94
3361	V94-03490			Bùi Văn Thế	Phong Thạnh Tây B, Huyện Hoà Bình	22/08/2008	22/08/2009	03162/08V94
3362	V94-03491			Ngô Thị Diệp	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03163/08V94
3363	V94-03492			Bùi Văn Đàn	Phong Thạn Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03164/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3364	V94-03493			Bùi Văn Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03165/08V94
3365	V94-03494			Lê Hoàng Phong	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03166/08V94
3366	V94-03495			Võ Văn Châu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03167/08V94
3367	V94-03496			Quách văn Tú	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03168/08V94
3368	V94-03497			Trần Văn Cười	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03169/08V94
3369	V94-03498			Huỳnh Công Cuộc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03170/08V94
3370	V94-03499			Ngô Ngọc Lành	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03171/08V94
3371	V94-03500			Bùi Văn Thuỳ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03172/08V94
3372	V94-03501			Lê Văn Luyến	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03173/08V94
3373	V94-03502			Lê Văn Mol	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03174/08V94
3374	V94-03503			Huỳnh Thị Sội	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03175/08V94
3375	V94-03504			Nguyễn Văn Hận	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03176/08V94
3376	V94-03505			Huỳnh Văn Lực	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/08/2009	03177/08V94
3377	V94-03506			Hà Văn Bắc	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	27/08/2008	27/08/2009	03178/08V94
3378	V94-03507			Lâm Trường Văn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	26/08/2008	26/08/2009	03179/08V94
3379	V94-03508			Hồ Văn Lâu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	26/08/2008	26/08/2009	03180/08V94
3380	V94-03509			Ngô Văn Bá	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	26/08/2008	26/08/2009	03181/08V94
3381	V94-03510			Trần Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	26/08/2008	26/08/2009	03182/08V94
3382	V94-03511			Trần Văn Bảy	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03183/08V94
3383	V94-03512			Võ Văn Thắng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03184/08V94
3384	V94-03513			Dương Văn Lắm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03185/08V94
3385	V94-03514			Nguyễn Văn Chính	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03186/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3386	V94-03515			Ngô Hoàng KHởi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03187/08V94
3387	V94-03516			Nguyễn Văn Nghĩ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03188/08V94
3388	V94-03517			Nguyễn Văn Vui	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03189/08V94
3389	V94-03518			Trần Văn Siếu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03190/08V94
3390	V94-03519			Trần Văn Phong	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03191/08V94
3391	V94-03520			Trần Thanh Mậu	Phonmg Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03192/08V94
3392	V94-03521			Huỳnh Văn Bá	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03193/08V94
3393	V94-03522			Ngô Văn Quân	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03194/08V94
3394	V94-03523			Trần Văn Mạnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03195/08V94
3395	V94-03524			Nguyễn Văn Tâm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/09/2009	03196/08V94
3396	V94-03525			Nguyễn Văn Phước	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/09/2008	04/03/2009	03197/08V94
3397	V94-03526			Bùi Văn Đoàn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03198/08V94
3398	V94-03527			Lê Văn Sang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	03/09/2008	03/09/2009	03199/08V94
3399	V94-03528			Nguyễn Văn Cà	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03200/08V94
3400	V94-03529			Trương Minh Đức	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03201/08V94
3401	V94-03530			Nguyễn Quốc Nam	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03202/08V94
3402	V94-03531			Đinh Văn Suốt	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03203/08V94
3403	V94-03532			Đinh Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03204/08V94
3404	V94-03533			Nguyễn Văn Nghĩ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03205/08V94
3405	V94-03534			Nguyễn Văn Hơ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03206/08V94
3406	V94-03535			Bùi Văn Tuấn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03207/08V94
3407	V94-03536			Trần Văn Đoàn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/02/2009	03208/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3408	V94-03537			Lê Văn Giàu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03209/08V94
3409	V94-03538			Phạm Văn Du	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03210/08V94
3410	V94-03539			Phạm Văn Du	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03211/08V94
3411	V94-03540			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03212/08V94
3412	V94-03541			Ngô Hoàng Ân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03213/08V94
3413	V94-03542			Nguyễn Văn Mừng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03214/08V94
3414	V94-03543			Trần Văn Xuyên	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03215/08V94
3415	V94-03544			Trần Văn Hùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2009	03216/08V94
3416	V94-03545			Nguyễn Thành Đồng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03217/08V94
3417	V94-03546			Đỗ Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03218/08V94
3418	V94-03547			HUỳnh Văn Hậu	Phong Thạnh B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03219/08V94
3419	V94-03548			Huỳnh Văn Tươi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03220/08V94
3420	V94-03549			Đinh Văn Ngôn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03221/08V94
3421	V94-03550			Lâm Thị Thắm	Phong Thạnh tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03222/08V94
3422	V94-03551			Nguyễn Văn Mạnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03223/08V94
3423	V94-03552			Trần Văn Lập	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03224/08V94
3424	V94-03553			Trần Văn Hay	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	29/08/2008	03225/08V94
3425	V94-03554			Trần Văn Biếu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/08/2008	28/08/2009	03226/08V94
3426	V94-03555			Huỳnh Văn Lùng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03227/08V94
3427	V94-03556			Trần Văn Lượm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03228/08V94
3428	V94-03557			Trần Văn Hận	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03229/08V94
3429	V94-03558			Phạm văn Khâm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03230/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3430	V94-03559			Phạm Văn Khang	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03231/08V94
3431	V94-03560			Nguyễn Văn Đồn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03232/08V94
3432	V94-03561			Phạm Văn Mậu	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03233/08V94
3433	V94-03562			Trần Văn Hưng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03234/08V94
3434	V94-03563			Nguyễn Minh Hoàng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03235/08V94
3435	V94-03564			Phạm Văn Phong	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03236/08V94
3436	V94-03565			Huỳnh Văn Tươi	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03237/08V94
3437	V94-03566			Nguyễn Văn Bé	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2008	25/08/2009	03238/08V94
3438	V94-03567			Lương văn Võ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03239/08V94
3439	V94-03568			Đoàn Văn Yên	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03240/08V94
3440	V94-03569			Phạm Thanh Hà	phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03241/08V94
3441	V94-03570			Lại Tấn Chiến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/08/2008	28/08/2009	03242/08V94
3442	V94-03571			Dương Thị Thuỷ	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03243/08V94
3443	V94-03572			Lê Văn Thống	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03244/08V94
3444	V94-03573			Lý Trường An	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03245/08V94
3445	V94-03574			Trần Thị Tiển	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03246/08V94
3446	V94-03575			Phạm Thị Thắm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03247/08V94
3447	V94-03576			Quách Văn Thù	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/08/2008	28/08/2009	03248/08V94
3448	V94-03577			Trần Thị Bướm	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/08/2009	03249/08V94
3449	V94-03578			Võ Văn Đỉnh	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	28/08/2008	28/02/2009	03250/08V94
3450	V94-03579			Nguyễn Văn Nghĩa	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	27/08/2008	27/02/2009	03251/08V94
3451	V94-03580	BL-4209		Nguyễn Văn Thiết	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/10/2011	28/10/2012	01376/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3452	V94-03581	BL-3807		Đình Văn Huynh	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/09/2014	09/07/2015	00709/14V94
3453	V94-03582	BL-3831		Nguyễn Chí Tâm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/09/2010	29/09/2011	01097/10V94
3454	V94-03583			Võ Văn Hẫu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	15/03/2009	03262/08V94
3455	V94-03584			Nguyễn Văn Tập	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03263/08V94
3456	V94-03585			Bùi Tấn Đạt	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03264/08V94
3457	V94-03586			Lê Thanh Bình	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03265/08V94
3458	V94-03587			Nguyễn Thị Chuyển	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/09/2009	03266/08V94
3459	V94-03588			Trần Văn Phong	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/09/2009	03267/08V94
3460	V94-03589			Nguyễn Văn Giỏi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	15/09/2008	15/03/2009	03268/08V94
3461	V94-03590			Nguyễn Thành Đại	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	16/03/2009	03269/08V94
3462	V94-03591			Nguyễn Văn Đình	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	15/08/2008	15/02/2009	03270/08V94
3463	V94-03592			Trần Văn Hùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/09/2009	03271/08V94
3464	V94-03593			Trương Văn Mót	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03272/08V94
3465	V94-03594	BL-4486		Võ Văn Dũng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/04/2010	13/04/2011	00482/10V94
3466	V94-03595			Nguyễn Thanh Nhã	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03274/08V94
3467	V94-03596			Đặng Thanh Phong	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	15/09/2008	15/03/2009	03275/08V94
3468	V94-03597			Huỳnh Hoàng Dân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/09/2008	15/03/2009	03276/08V94
3469	V94-03598			Quách Văn Hai	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/09/2008	15/03/2009	03277/08V94
3470	V94-03599			Trịnh Văn Dương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03278/08V94
3471	V94-03600			Huỳnh Văn Sơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/06/2009	11/06/2010	01952/09V94
3472	V94-03601			Phạm Văn Lanh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03280/08V94
3473	V94-03602			Đình Văn Em	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03281/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3474	V94-03603	BL-4472		Son Văn Bách	TT Phước Long, Huyện Phước Long	10/03/2010	10/09/2010	00343/10V94
3475	V94-03604			Võ Văn Nam	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03283/08V94
3476	V94-03605			Huỳnh Thị Mừng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03287/08V94
3477	V94-03606			Lê Văn Hiệp	Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/09/2008	15/03/2009	03288/08V94
3478	V94-03607			Lê Hoàng Nhi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/09/2009	03289/08V94
3479	V94-03608			Trần Thị Thu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03290/08V94
3480	V94-03609			Lê Văn Khởi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/09/2009	03291/08V94
3481	V94-03610	BL:4268		Phan Phước Tây	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/08/2011	22/08/2012	01057/11V94
3482	V94-03611			Phan Phước Tây	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03293/08V94
3483	V94-03612			Trịnh Phúc Hữu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03294/08V94
3484	V94-03613			Trịnh Phúc Hữu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03295/08V94
3485	V94-03614			Trịnh Phúc Hữu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03296/08V94
3486	V94-03615			Trịnh Phúc Hữu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/09/2008	16/03/2009	03297/08V94
3487	V94-03616			Lê Văn Sáu	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/09/2009	03298/08V94
3488	V94-03617			Huỳnh Thế Trung	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/03/2009	03299/08V94
3489	V94-03618			Nguyễn Thị Thu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/03/2009	03300/08V94
3490	V94-03619			Nguyễn Văn Nhỏ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/09/2009	03301/08V94
3491	V94-03620			Dương Ngọc Ba	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/03/2009	03302/08V94
3492	V94-03621			Diệp Văn Then	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/09/2009	03303/08V94
3493	V94-03622	BL-1155		Nguyễn Quốc Khởi	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/06/2011	13/06/2012	00821/11V94
3494	V94-03623			Lê Văn Đương	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/09/2008	18/03/2009	03676/08V94
3495	V94-03624			Lê Văn Mười	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	18/09/2008	18/03/2009	03675/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3496	V94-03625			Lê Văn Sơn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03304/08V94
3497	V94-03626			Lê Phước Hiền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03305/08V94
3498	V94-03627			Nguyễn Văn Bồng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03306/08V94
3499	V94-03628			Lê Thanh Giảng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03307/08V94
3500	V94-03629			Nguyễn Văn Suôi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03308/08V94
3501	V94-03630			Huỳnh Văn Ai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	26/08/2008	26/02/2009	03310/08V94
3502	V94-03631			Nguyễn Văn út	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	03315/08V94
3503	V94-03632			Võ Minh Đô	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03316/08V94
3504	V94-03633			Nguyễn Văn Hảo	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03317/08V94
3505	V94-03634			Nguyễn Thị Nan	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	03318/08V94
3506	V94-03635	BL-3835		Lê Trung Tính	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/07/2009	21/07/2010	02226/09V94
3507	V94-03636			Đặng Thành Công	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/08/2009	03320/08V94
3508	V94-03637			Nguyễn Văn út	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03321/08V94
3509	V94-03638			Võ Văn Luôi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03322/08V94
3510	V94-03639			Võ Văn Luôi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03323/08V94
3511	V94-03640			Võ Văn Vương	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03324/08V94
3512	V94-03641			Huỳnh Văn Ngoan	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/08/2008	15/02/2009	03325/08V94
3513	V94-03642	BL-3833		Lê Hoàng Có	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/07/2009	21/07/2010	02227/09V94
3514	V94-03643			Đặng Văn Ngươn	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	15/08/2008	15/02/2009	03328/08V94
3515	V94-03644			Hồ Văn Đồng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2008	15/08/2009	03329/08V94
3516	V94-03645			Trần Hữu Vinh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	03333/08V94
3517	V94-03646			Ong Văn Liệt	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/08/2008	18/02/2009	03334/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3518	V94-03647			Trần Hữu Lộc	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/08/2008	18/02/2009	03335/08V94
3519	V94-03648	BL-3840		Trịnh Trường Giang	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/05/2009	18/05/2010	01814/09V94
3520	V94-03649	BL- 3844		Nguyễn Thanh Bảy	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	20/02/2012	20/02/2013	00225/12V94
3521	V94-03650			Nguyễn Văn Sang	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	19/08/2008	19/02/2009	03345/08V94
3522	V94-03651	BL- 0031		Trần Văn Quân	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	13/01/2015	13/01/2016	00064/15S69
3523	V94-03653	BL:4407		Trần Văn Em	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/05/2015	24/04/2016	00386/15V94
3524	V94-03654			Từ Văn Sển	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03358/08V94
3525	V94-03655			Lê Trí Tâm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03359/08V94
3526	V94-03656			Lê Văn Trào	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03360/08V94
3527	V94-03657			Phạm Văn Hiệp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03361/08V94
3528	V94-03658			Nguyễn Văn Thum	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03362/08V94
3529	V94-03659			Phan Văn Trường	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03363/08V94
3530	V94-03660			Bùi Văn Còi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03364/08V94
3531	V94-03661			Nguyễn Văn Dự	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03365/08V94
3532	V94-03662			Nguyễn Thị Loan	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03366/08V94
3533	V94-03663			Trần Quốc Vệ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03367/08V94
3534	V94-03664			Phan Văn Đúng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03368/08V94
3535	V94-03665			Nguyễn Văn Trứ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03369/08V94
3536	V94-03666			Trần Văn Kiên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03370/08V94
3537	V94-03667			Trần Văn Bảnh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03371/08V94
3538	V94-03668			Trương Văn Lành	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03372/08V94
3539	V94-03669			Nguyễn Thanh Hoan	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03373/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3540	V94-03670			Phan Văn Nổi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03374/08V94
3541	V94-03671			Lê Thanh Bằng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03375/08V94
3542	V94-03672			Trần Văn Mã	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03376/08V94
3543	V94-03673			trần Văn Sớm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03377/08V94
3544	V94-03674			Lê Bích La	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03378/08V94
3545	V94-03675			Lâm Đồng Khởi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03379/08V94
3546	V94-03676			Nguyễn Văn Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03380/08V94
3547	V94-03677			Nguyễn Văn Thường	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03381/08V94
3548	V94-03678			Nguyễn Thanh Xuân	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03382/08V94
3549	V94-03679	BL-4042		Nguyễn Minh Nhuận	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/04/2009	17/04/2010	02507/09S69
3550	V94-03680			Phan Văn Hội	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03384/08V94
3551	V94-03681			Phan Văn Tiểu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03385/08V94
3552	V94-03682			Lê Kim Nguyên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/02/2009	19/02/2010	00575/09V94
3553	V94-03683			Thái Văn Luối	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03387/08V94
3554	V94-03684			Trương Kim Phong	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03388/08V94
3555	V94-03685			Nguyễn Văn Thon	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03389/08V94
3556	V94-03686			Danh Dênh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03390/08V94
3557	V94-03687			Tăng Phol	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03391/08V94
3558	V94-03688			Danh Lương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03392/08V94
3559	V94-03689			Danh Lượng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03393/08V94
3560	V94-03690			Dương Văn Lượng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03394/08V94
3561	V94-03691			Nguyễn Quốc Việt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03395/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3562	V94-03692			Trần Văn Lọt	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/08/2008	20/08/2009	03396/08V94
3563	V94-03693			Nguyễn Văn Phong	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/08/2009	03397/08V94
3564	V94-03694	BL:3962		Trần Văn Tạng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	20/03/2012	20/03/2013	00339/12V94
3565	V94-03695			Nguyễn Văn Hội	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03399/08V94
3566	V94-03696			Nguyễn Văn Kiệt	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03400/08V94
3567	V94-03697			Nguyễn Xuân Nguyên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03401/08V94
3568	V94-03698	BL-3961		Phạm Văn Lăng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	13/01/2010	13/07/2010	00093/10V94
3569	V94-03699			Dương Thanh Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03403/08V94
3570	V94-03700			Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03404/08V94
3571	V94-03701			Nguyễn Thị ánh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	29/08/2008	29/08/2009	03444/08V94
3572	V94-03702			Phạm Văn Hiệp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03414/08V94
3573	V94-03703			Dương Thúy Kiều	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03415/08V94
3574	V94-03704			Lê Văn Tâm	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03416/08V94
3575	V94-03705			Nguyễn Văn Quốc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03417/08V94
3576	V94-03706			Trần Văn Chánh	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03418/08V94
3577	V94-03707			Đặng Văn Hưởng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03419/08V94
3578	V94-03708			Trần Quốc Khởi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03420/08V94
3579	V94-03709			Dương Văn Phong	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03421/08V94
3580	V94-03710			Lê Văn Lượm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03422/08V94
3581	V94-03711			Nguyễn Văn Diều	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03423/08V94
3582	V94-03712			Phan Văn Cảnh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03424/08V94
3583	V94-03713			Lê Văn Thương	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03425/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3584	V94-03714			Lê Bình AN	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03426/08V94
3585	V94-03715			Nguyễn Huyền nhân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03427/08V94
3586	V94-03716			Huỳnh Văn Tám	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03428/08V94
3587	V94-03717			Huỳnhnh Thị Linh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03429/08V94
3588	V94-03718			Cao Văn Hoà	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03430/08V94
3589	V94-03719			Nguyễn Hồng Em	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03431/08V94
3590	V94-03722			Quách Công	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03467/08V94
3591	V94-03724			Lý Văn Cáo	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	22/08/2008	22/02/2009	03436/08V94
3592	V94-03725			Ngô Văn Mười	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03437/08V94
3593	V94-03726	BL-3898		Trần Văn Khởi	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	06/10/2014	01/01/2015	00773/14V94
3594	V94-03727			Lê Trường Em	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03439/08V94
3595	V94-03728			Đỗ Văn Tuấn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03440/08V94
3596	V94-03729			Lê Trường Giang	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03441/08V94
3597	V94-03730	BL-4259		Trần Văn Vũ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	12/11/2009	11/11/2010	02894/09V94
3598	V94-03731			Trần Văn Phúc	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03443/08V94
3599	V94-03732			Huỳnh Kim Cương	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	27/08/2008	27/02/2009	03474/08V94
3600	V94-03733		Chợ chở hàng	Trương Thanh Hải	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03445/08V94
3601	V94-03734			Trần Văn Gìn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03446/08V94
3602	V94-03735			Trần Bình Trọng	, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03447/08V94
3603	V94-03736	BL- 3956		Trần Văn Đạt	An Trạch, Huyện Đông Hải	15/09/2009	15/09/2010	02521/09V94
3604	V94-03737			Lương Văn Còn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	24/11/2011	24/11/2012	01590/11V94
3605	V94-03738			Lê Văn Hai	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03450/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3606	V94-03739			Lưu Văn Tới	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03451/08V94
3607	V94-03740			Nguyễn Văn Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03452/08V94
3608	V94-03741			Nguyễn Thị Hồng Diên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03453/08V94
3609	V94-03742			Nguyễn Văn Hùng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	21/08/2008	21/02/2009	03454/08V94
3610	V94-03744			Võ Hùng Anh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/02/2009	03458/08V94
3611	V94-03745			Võ Hùng Anh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/08/2008	22/08/2009	03459/08V94
3612	V94-03746	BL-3969	BL-3969	Trần Văn Viên	Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	21/03/2013	01/09/2013	00247/13V94
3613	V94-03747			Lê Văn Đáo	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	22/08/2008	25/02/2009	03464/08V94
3614	V94-03748			Lê Văn Đáo	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	22/08/2008	25/02/2009	03465/08V94
3615	V94-03749			Huỳnh Văn Chệt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	27/08/2008	27/02/2009	03478/08V94
3616	V94-03750			Trần Văn Yên	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	27/08/2008	27/02/2009	03480/08V94
3617	V94-03751			Nguyễn Văn Đệ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	28/08/2008	28/02/2009	03482/08V94
3618	V94-03752			Phạm Thị Đẹp	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	28/08/2008	28/02/2009	03483/08V94
3619	V94-03753	BL:3974		Lê Vũ Đoàn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/03/2009	03/03/2010	00697/09V94
3620	V94-03755			Nguyễn Văn Lành	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	29/08/2008	28/02/2009	03491/08V94
3621	V94-03756	BL-4003		Trần Văn Đẩu	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2009	15/06/2010	03064/09V94
3622	V94-03757			Trần Văn Thật	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	29/08/2008	28/02/2009	03493/08V94
3623	V94-03758			Tô Văn Hùng	Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	29/08/2008	28/02/2009	03494/08V94
3624	V94-03759	BL-4044	BL-4044	Huỳnh Công Hạnh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	02/10/2009	02/04/2010	02647/09V94
3625	V94-03760			Châu Văn Nghĩa	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/08/2008	28/02/2009	03496/08V94
3626	V94-03761	BL-4009		Khấu Thành Thái	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	16/09/2009	16/03/2010	02533/09V94
3627	V94-03762			Trần Văn A	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03508/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3628	V94-03763			Phạm Văn Thắng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03509/08V94
3629	V94-03764			Nguyễn Văn Mạnh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	03/09/2008	03/09/2009	03510/08V94
3630	V94-03765			Phạm Văn Tèo	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/09/2008	03/09/2009	03511/08V94
3631	V94-03766			Ngô Văn Quân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	03/09/2008	03/03/2009	03519/08V94
3632	V94-03767			Phạm Văn Huól	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	04/09/2008	04/03/2009	03523/08V94
3633	V94-03768		Chở XMCD	Phạm Văn Phì	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	04/09/2008	04/03/2009	03524/08V94
3634	V94-03769			Nguyễn Thanh Hùng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	04/09/2008	04/03/2009	03526/08V94
3635	V94-03770			Bùi Anh Dũng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	05/09/2008	05/03/2009	03528/08V94
3636	V94-03771			Dương Văn Đề	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03529/08V94
3637	V94-03772			Lê Hữu Nghĩa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/06/2010	25/06/2011	00737/10V94
3638	V94-03773	BL:4137		Trần Văn Tú	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/01/2010	07/01/2011	00060/10V94
3639	V94-03774			Đặng Văn Tư	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03532/08V94
3640	V94-03775			Phạm Văn Chon	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03533/08V94
3641	V94-03776			Nguyễn Văn Thêm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/09/2009	03534/08V94
3642	V94-03777			Phạm Văn Chí	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/09/2009	03535/08V94
3643	V94-03778			Nguyễn Văn Lon	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03536/08V94
3644	V94-03779			Nguyễn Văn Song	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/09/2009	03537/08V94
3645	V94-03780			Lê Hoàng My	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/09/2009	03538/08V94
3646	V94-03781			Võ Văn Viễn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/09/2009	03539/08V94
3647	V94-03782			Huỳnh Văn Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/09/2008	18/03/2009	03540/08V94
3648	V94-03783			Nguyễn Văn Đô	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03541/08V94
3649	V94-03784			Lê Văn Bàn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/09/2008	18/03/2009	03542/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3650	V94-03785			Nguyễn Văn Thúc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/09/2008	19/03/2009	03543/08V94
3651	V94-03786			Trương Thanh Tùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/09/2008	19/09/2009	03544/08V94
3652	V94-03787			Nguyễn Anh Trỗi	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/09/2008	19/03/2009	03545/08V94
3653	V94-03788			Trần Văn Mít	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/09/2008	19/03/2009	03546/08V94
3654	V94-03789			Phan Văn Để	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	19/09/2008	19/09/2009	03547/08V94
3655	V94-03790			Trần Văn Khải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/09/2008	22/03/2009	03548/08V94
3656	V94-03791			Trần Văn Khâu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/09/2008	22/03/2009	03549/08V94
3657	V94-03792			Thiều Tấn Lực	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/09/2008	24/09/2009	03550/08V94
3658	V94-03793			Trần Văn Liệt	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/09/2008	24/09/2009	03551/08V94
3659	V94-03794			Nguyễn Văn Hồng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/09/2008	24/03/2009	03552/08V94
3660	V94-03795	BL:4467		Nguyễn Văn Việt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/05/2009	08/11/2009	01767/09V94
3661	V94-03796			Nguyễn Thị Xuyến	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03554/08V94
3662	V94-03797			Phan Văn Như	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03555/08V94
3663	V94-03798			Trần Văn Nguyên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03556/08V94
3664	V94-03799			Trịnh Văn Liêng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03557/08V94
3665	V94-03800			Phạm Văn Lành	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03558/08V94
3666	V94-03801			Bùi Văn Nguyên	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03559/08V94
3667	V94-03802			Lại Bé sáu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/09/2009	03560/08V94
3668	V94-03803			Lại Thanh Thủy	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03561/08V94
3669	V94-03804			Trần Văn Nam	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03562/08V94
3670	V94-03805			Bùi Thị Sáu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03563/08V94
3671	V94-03806			Danh Phương	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/09/2009	03564/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3672	V94-03807			Lê Văn Bảy	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03565/08V94
3673	V94-03808			Nguyễn Đồng Khánh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03567/08V94
3674	V94-03809			Đặng Văn Bé	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03568/08V94
3675	V94-03810			Nguyễn Ngân Xuân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03569/08V94
3676	V94-03811			Châu Văn Kìa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/09/2008	29/03/2009	03570/08V94
3677	V94-03812			Nguyễn Trọng Nguyễn	Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/09/2009	03571/08V94
3678	V94-03813			Nguyễn Văn Điền	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03572/08V94
3679	V94-03814			Trần Tiến Dũng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03573/08V94
3680	V94-03815	BL-4903		Trần Công Khanh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	05/11/2010	05/11/2011	01200/10V94
3681	V94-03816			Nguyễn Văn Mười	Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03575/08V94
3682	V94-03817			Huỳnh Thanh Tuấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/03/2009	03576/08V94
3683	V94-03818			Đào Hồng Công	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/09/2008	11/03/2009	03577/08V94
3684	V94-03819			Nguyễn Văn Ân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/09/2008	11/03/2009	03578/08V94
3685	V94-03820			Trương Văn Ly	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/09/2008	11/03/2009	03579/08V94
3686	V94-03821			Nguyễn Văn Chiến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/09/2009	03580/08V94
3687	V94-03822	BL:4169		Bùi Quốc Bình	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/07/2009	28/01/2010	02277/09V94
3688	V94-03823			Lê Hoàng Vệ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	09/09/2008	09/09/2009	03582/08V94
3689	V94-03824			Huỳnh Văn Đông	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/08/2012	23/08/2013	00826/12V94
3690	V94-03825			Huỳnh Văn Đông	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/08/2012	23/08/2013	00825/12V94
3691	V94-03826			Huỳnh Ngọc Thi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	05/09/2008	05/03/2009	03585/08V94
3692	V94-03827			Huỳnh Ngọc Thi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	05/09/2008	05/03/2009	03586/08V94
3693	V94-03828			Nguyễn Vũ Phương	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03587/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3694	V94-03829			Nguyễn Văn Thuận	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03588/08V94
3695	V94-03830			Nguyễn Văn Tuy	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/09/2009	03589/08V94
3696	V94-03831			Nguyễn Văn Tái	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03590/08V94
3697	V94-03832			Trịnh Dù Cui	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/09/2008	08/03/2009	03591/08V94
3698	V94-03834	BL- 4131		Nguyễn Vũ Phương	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	09/03/2009	09/09/2009	00837/09V94
3699	V94-03835	BL-4158		Nguyễn Văn Thiện	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	31/01/2012	31/01/2013	00355/12S69
3700	V94-03836			Ngô Văn Chiến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/09/2008	09/03/2009	03041/08V94
3701	V94-03837			Đỗ Văn Cường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/09/2008	09/03/2009	03042/08V94
3702	V94-03838			Huỳnh Văn Sến	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	10/09/2008	11/03/2009	03606/08V94
3703	V94-03839			Nguyễn Hữu Nghĩa	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2008	11/03/2009	03611/08V94
3704	V94-03840			Nguyễn Hữu Khánh	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2008	11/03/2009	03612/08V94
3705	V94-03841			Trần Văn Nhó	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03613/08V94
3706	V94-03842			Trần Tú Em	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/09/2009	03614/08V94
3707	V94-03843			Trịnh Văn Canh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03615/08V94
3708	V94-03844	BL-4530		Nguyễn Hoàng Nghĩa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	03/06/2010	03/12/2010	00665/10V94
3709	V94-03845			Phan Văn Lăm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03617/08V94
3710	V94-03846			Trương Văn Miên	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03618/08V94
3711	V94-03847			Nguyễn Minh Chí	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03619/08V94
3712	V94-03848			Nguyễn Văn Quân	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/09/2009	03620/08V94
3713	V94-03849			Nguyễn Văn Suông	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/09/2008	30/09/2009	03621/08V94
3714	V94-03850			Võ Văn Toàn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03622/08V94
3715	V94-03851			Phạm Văn Tường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03623/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3716	V94-03852			Phan Hoàng Khởi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03624/08V94
3717	V94-03853			Đặng Văn Nhứt	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/09/2008	30/03/2009	03625/08V94
3718	V94-03854			Phan Văn Xem	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03626/08V94
3719	V94-03855			Trần Văn Đa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	30/09/2008	30/03/2009	03627/08V94
3720	V94-03856			Danh Đẹp	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	01/10/2009	03628/08V94
3721	V94-03857	BL-6637		Duy Văn Nam	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/04/2010	13/10/2010	00486/10V94
3722	V94-03858			Lê Thị Tú	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	01/10/2009	03630/08V94
3723	V94-03859			Lê Văn Tại	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	01/10/2009	03631/08V94
3724	V94-03860			Nguyễn Văn Hoàng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	17/09/2008	17/09/2009	03632/08V94
3725	V94-03861			Ngô Văn Thế	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	17/09/2008	17/09/2009	03633/08V94
3726	V94-03862			Trần Thị Hồng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/09/2008	17/09/2009	03634/08V94
3727	V94-03863			Huỳnh Văn Thôm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/07/2009	30/01/2010	02281/09V94
3728	V94-03864			Trần Văn Kịch	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/04/2009	03636/08V94
3729	V94-03865			Ngô Hữu Diễn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/10/2009	03637/08V94
3730	V94-03866			Nguyễn Thị Xáng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/10/2009	03638/08V94
3731	V94-03867			Trương Văn Tuấn	Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/04/2009	03639/08V94
3732	V94-03868			Bùi Văn út	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/04/2009	03640/08V94
3733	V94-03869			Danh Dung	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	01/10/2009	03641/08V94
3734	V94-03870			Trương Văn Tiếp	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/10/2009	03642/08V94
3735	V94-03871			Vũ Văn Nhiều	Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/10/2009	03643/08V94
3736	V94-03872			Sơn Minh Thi	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	01/10/2009	03644/08V94
3737	V94-03873			Phan Văn Phúc	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2008	01/10/2009	03645/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3738	V94-03874			Nguyễn Thanh Phương	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	17/09/2008	17/03/2009	03646/08V94
3739	V94-03875	BL:4502		Nguyễn Thị Hường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Hồng Dân	06/08/2012	06/08/2013	00757/12V94
3740	V94-03876			Nguyễn Văn Vinh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	02/10/2008	02/04/2009	03648/08V94
3741	V94-03877	BL:4172		Nguyễn Văn Phương	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	11/06/2009	11/12/2009	01951/09V94
3742	V94-03878			Nguyễn Thanh Tuấn	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2008	11/03/2009	03650/08V94
3743	V94-03879			Huỳnh Văn Tiến	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	11/09/2008	11/09/2009	03651/08V94
3744	V94-03880	BL:4437		Triệu Văn Tỷ	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/08/2011	11/08/2012	01018/11V94
3745	V94-03881			Phạm Quốc Hùng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	15/09/2008	15/03/2009	03661/08V94
3746	V94-03882			Trần Hoàng Kha	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/09/2008	17/03/2009	03669/08V94
3747	V94-03883	BL-0117		Lê Văn Bánh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/12/2013	21/02/2014	00941/13V94
3748	V94-03884	BL-4229		Lê Văn Nghĩa	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	02/08/2013	27/07/2014	00600/13V94
3749	V94-03885			Lê Thanh Tiền	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/09/2008	18/03/2009	03679/08V94
3750	V94-03886			La Văn Lùng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	19/09/2008	19/03/2009	03682/08V94
3751	V94-03887	BL-4385		Lê Thanh Cường	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	27/08/2013	23/08/2014	00671/13V94
3752	V94-03888	BL-4264		Võ Văn ản	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	07/02/2014	12/12/2014	00096/14V94
3753	V94-03889			Nguyễn Văn Hoi	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	19/09/2008	19/03/2009	03687/08V94
3754	V94-03890			Trần Văn Cảnh	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01261/11V94
3755	V94-03891	BL-4261		Trần Văn Lập	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	12/12/2011	12/12/2012	01723/11V94
3756	V94-03892			Trần Văn Việt	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	19/09/2008	19/03/2009	03690/08V94
3757	V94-03893			Trần Văn Tuấn	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	19/09/2008	19/03/2009	03691/08V94
3758	V94-03894	BL-4266		Lê Văn Bến	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	12/12/2011	12/12/2012	01722/11V94
3759	V94-03895	BL-4552		Tiêu Tài Lợi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/05/2011	10/05/2012	02565/11V68

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3760	V94-03896			Tiêu Tài Lợi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	19/09/2008	19/03/2009	03694/08V94
3761	V94-03898			Nguyễn Văn Tái	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/09/2008	22/03/2009	03699/08V94
3762	V94-03899			Nguyễn Thị Loan	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/09/2008	22/03/2009	03700/08V94
3763	V94-03901			Tăng Văn Tạng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/09/2008	22/03/2009	03702/08V94
3764	V94-03902	BL- 4276		Tô Văn Công	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	24/06/2010	24/12/2010	00728/10V94
3765	V94-03903			Lê Văn Tư	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03705/08V94
3766	V94-03904			Ngô Văn Điệp	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03706/08V94
3767	V94-03905			Trần Văn Khanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03709/08V94
3768	V94-03906			Nguyễn Văn Thế	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03708/08V94
3769	V94-03907			Nguyễn Thị Hoàng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03707/08V94
3770	V94-03908			Giang Văn Hoà	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03710/08V94
3771	V94-03909			Nguyễn Hoàng Hận	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03711/08V94
3772	V94-03910			Lê Văn Thoi	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03712/08V94
3773	V94-03911			Võ Minh Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03713/08V94
3774	V94-03912			Lê Quốc Công	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03714/08V94
3775	V94-03913			Ấu Bạc Thái	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03715/08V94
3776	V94-03914			Nguyễn Việt Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03716/08V94
3777	V94-03915			Nguyễn Văn Quang	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03717/08V94
3778	V94-03916			Phạm Thanh Dũng	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03718/08V94
3779	V94-03917			Nguyễn Minh Kha	Châu THới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03719/08V94
3780	V94-03918			Nguyễn Văn Hùm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03720/08V94
3781	V94-03919			Nguyễn Văn Kính	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03721/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3782	V94-03920			Huỳnh Xà	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03722/08V94
3783	V94-03921			Võ Mộng Kha	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03723/08V94
3784	V94-03922			Trịnh văn Nhẫn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03724/08V94
3785	V94-03923			Trần Văn Hùng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/04/2009	03725/08V94
3786	V94-03924			Trịnh Văn Phiên	Châu THới, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2008	23/09/2009	03726/08V94
3787	V94-03925			Ngô Thanh Du	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03727/08V94
3788	V94-03926			Nguyễn Văn Tươi	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	29/09/2009	03728/08V94
3789	V94-03927			Trần Thanh Nhân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03729/08V94
3790	V94-03928			Phan Văn Le	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03730/08V94
3791	V94-03929			Phạm Văn Cận	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03731/08V94
3792	V94-03930			Nguyễn Văn Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03732/08V94
3793	V94-03931			Võ Ngọc ảnh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03733/08V94
3794	V94-03932			Đặng Văn Xiếu	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03734/08V94
3795	V94-03933			Huỳnh Thị Diệu	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03735/08V94
3796	V94-03934			Ngô thanh Du	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03736/08V94
3797	V94-03935			Trần Văn Thắng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03737/08V94
3798	V94-03936			Nguyễn Minh Quân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03738/08V94
3799	V94-03937			Dư Văn Bánh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03739/08V94
3800	V94-03938			Lê Văn Quý	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03740/08V94
3801	V94-03939			Bành Việt Phúc	CHâu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03741/08V94
3802	V94-03940			Dư Văn Chính	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	03742/08V94
3803	V94-03941			Dư Văn Chính	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03743/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3804	V94-03942			Ngô Thanh Hùng	CHâu THới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03744/08V94
3805	V94-03943			Trịnh Quế Em	CHâu thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	03745/08V94
3806	V94-03944	BL- 0218		Đặng Văn Tài	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	01/02/2012	01/02/2013	00125/12V94
3807	V94-03945			Huỳnh Văn Cảnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/09/2008	24/09/2009	03752/08V94
3808	V94-03946			Võ Văn Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03753/08V94
3809	V94-03947			Phan văn Quân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03754/08V94
3810	V94-03948	BL-6217		Lữ Văn Dương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/12/2012	18/12/2013	01271/12V94
3811	V94-03949			Khuư Minh Thống	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03756/08V94
3812	V94-03950			Phùng Văn Cường	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/09/2008	29/04/2009	03757/08V94
3813	V94-03951			Nguyễn Văn Xanh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03758/08V94
3814	V94-03952			Nguyễn Thị Sơn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03759/08V94
3815	V94-03953			Trần Quốc Toàn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03760/08V94
3816	V94-03954			Nguyễn Văn An	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	01/10/2008	24/09/2009	03761/08V94
3817	V94-03955			Nguyễn Văn phước	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03762/08V94
3818	V94-03956			Nguyễn Văn Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03763/08V94
3819	V94-03957			Trương Ngọc Hanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/04/2009	03764/08V94
3820	V94-03958			Trần văn Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/03/2009	03765/08V94
3821	V94-03959			Huỳnh Văn Trọng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/08/2009	13/02/2010	02344/09V94
3822	V94-03960			Lý Ngọc Nhẫn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/10/2008	24/09/2009	03767/08V94
3823	V94-03961	BL- 4325		Phạm Văn Hoàng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/12/2009	21/12/2010	03106/09V94
3824	V94-03962			Đặng Hoàng Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/10/2008	02/05/2009	03769/08V94
3825	V94-03963			Trần Vũ Linh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03770/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3826	V94-03964			Lê Văn Hiền	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03771/08V94
3827	V94-03965			Đoàn Hận Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	02/05/2009	03772/08V94
3828	V94-03966			Võ Văn Bảo	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/10/2008	02/05/2009	03773/08V94
3829	V94-03967	BL-4317		Phan Văn Phong	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/05/2015	24/04/2016	00344/15V94
3830	V94-03968			Nguyễn Văn Đua	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03775/08V94
3831	V94-03969			Phạm Văn Biên	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03776/08V94
3832	V94-03970			Thị Tuồng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/09/2009	03777/08V94
3833	V94-03971			TRịnh Văn Lễ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	02/05/2009	03778/08V94
3834	V94-03972			Phan Văn Tài	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03779/08V94
3835	V94-03973	BL-5480		Nguyễn Văn Nhanh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/04/2012	19/04/2013	00390/12V94
3836	V94-03974			Nguyễn Văn Tính	TT Phước Long, Huyện Phước Long	02/10/2008	24/09/2009	03784/08V94
3837	V94-03975			Quách Văn Bình	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	02/10/2008	24/09/2009	03785/08V94
3838	V94-03976	BL4602		Lê Thanh Đáng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	10/09/2009	10/03/2010	02501/09V94
3839	V94-03977	BL-4588		Lý Văn Ngàn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	10/09/2009	10/03/2010	02500/09V94
3840	V94-03978			Huỳnh Văn Duyệt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/10/2008	24/09/2009	03788/08V94
3841	V94-03979			Nguyễn Văn Tiếp	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03793/08V94
3842	V94-03980			Trương Hoàng Lương	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03794/08V94
3843	V94-03981			Lê Văn Việt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03795/08V94
3844	V94-03982			Châu Văn Đến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03796/08V94
3845	V94-03983			Châu Văn Hợp	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03797/08V94
3846	V94-03984			Châu Văn Nơi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03798/08V94
3847	V94-03985			Nguyễn Chí Hải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03799/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3848	V94-03986			Nguyễn Văn Thích	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/03/2009	03800/08V94
3849	V94-03987			Nguyễn Văn Tồn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/09/2009	03801/08V94
3850	V94-03988			Đình Hồng Nhân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/09/2009	03802/08V94
3851	V94-03989			Đình Hồng Nhân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/09/2008	25/09/2009	03803/08V94
3852	V94-03990			Trần Văn Tấn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/04/2009	03804/08V94
3853	V94-03991			Nguyễn Văn Như	Vĩnh Lộc a, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/04/2009	03805/08V94
3854	V94-03992			Võ Hoàng Duy	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/04/2009	03806/08V94
3855	V94-03993			Lê Văn A	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/03/2009	03807/08V94
3856	V94-03994			Lê Văn Suôi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/09/2008	25/03/2009	03808/08V94
3857	V94-03995			Võ Văn Chường	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/03/2009	03809/08V94
3858	V94-03996			Đào Thị Hiến	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	25/09/2008	25/03/2009	03810/08V94
3859	V94-03997			Võ Hoàng Yên	Định Thành, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03812/08V94
3860	V94-03998			Nguyễn Hoàng Khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03813/08V94
3861	V94-03999			Tăng Văn Hậu	Định Thành, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03814/08V94
3862	V94-04000			Trương Văn Hân	Định Thành, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03815/08V94
3863	V94-04001			Nguyễn Văn Toàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03816/08V94
3864	V94-04002			Trần Văn Việt	Định Thành A, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/10/2009	03817/08V94
3865	V94-04003			Trần Văn Danh	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03818/08V94
3866	V94-04004			Trần Tiệp Khắc	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03819/08V94
3867	V94-04005			Nguyễn Văn Biết	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03820/08V94
3868	V94-04006			Phạm Văn Hổ	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03821/08V94
3869	V94-04007			Nguyễn Văn Hoai	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03822/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3870	V94-04008			Diệp Văn Kết	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03823/08V94
3871	V94-04009			Đình Hoàng No	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03824/08V94
3872	V94-04010			Phan Văn Khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03825/08V94
3873	V94-04011			Trương Trung Kiên	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03826/08V94
3874	V94-04012			Trần Văn Buôi	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03827/08V94
3875	V94-04013			Lương Văn Lùng	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03828/08V94
3876	V94-04014			Lương Văn Xiếu	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03829/08V94
3877	V94-04015			Nguyễn Minh Trung	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03830/08V94
3878	V94-04016			Nguyễn Văn Chính	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03831/08V94
3879	V94-04017			Trần Văn Tới	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03832/08V94
3880	V94-04018			Nguyễn Văn út	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03833/08V94
3881	V94-04019			Lưu Việt Khái	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03834/08V94
3882	V94-04020			Lưu Hoàng Tự	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03835/08V94
3883	V94-04021			Lưu Văn út	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03836/08V94
3884	V94-04022			Nguyễn Văn Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03837/08V94
3885	V94-04023			Lê Văn Tông	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03838/08V94
3886	V94-04024			Võ Văn Tường	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03839/08V94
3887	V94-04025			Nguyễn Văn Col	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03840/08V94
3888	V94-04026			Lâm Văn Tính	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03841/08V94
3889	V94-04027			Trần Văn Chiến	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03842/08V94
3890	V94-04028			Lâm Văn Hiếu	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03843/08V94
3891	V94-04029			Diệp Văn Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03844/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3892	V94-04030			Lâm Văn Phong	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03845/08V94
3893	V94-04031			Trần Văn Đang	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03846/08V94
3894	V94-04032			Trà Vĩnh Thuận	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	03847/08V94
3895	V94-04033			Phạm Văn Cuộc	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03848/08V94
3896	V94-04034			Nguyễn Duy Khánh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03849/08V94
3897	V94-04035			Trần Quốc Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03850/08V94
3898	V94-04036			Trần Văn Phúc	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03851/08V94
3899	V94-04037			Trần Văn Tín	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03852/08V94
3900	V94-04038			Lâm Văn Thông	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03853/08V94
3901	V94-04039			Nguyễn Thị Đông	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03854/08V94
3902	V94-04040			Ngô Văn Bơi	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03855/08V94
3903	V94-04041			Nguyễn Văn Hoà	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03856/08V94
3904	V94-04042			Nguyễn Văn Ô	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03857/08V94
3905	V94-04043			Nguyễn Hà Đô	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03858/08V94
3906	V94-04044			Phạm Văn Lắm	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03859/08V94
3907	V94-04045			Đặng Văn Khôi	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03860/08V94
3908	V94-04046			Trần Quốc Khải	Định Thành, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/10/2009	03861/08V94
3909	V94-04047			Lâm Văn Mẫn	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03662/08V94
3910	V94-04048			Đặng Văn Lờ	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03863/08V94
3911	V94-04049			Đặng Văn Hà	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03864/08V94
3912	V94-04050			Đặng Hoàng Hiếu	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03865/08V94
3913	V94-04051			Hồ Chí Tâm	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03866/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3914	V94-04052			Đặng Thanh Chăng	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03867/08V94
3915	V94-04053			Đỗ Hồng Ân	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03868/08V94
3916	V94-04054			Trần Văn Khẩn	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	07/10/2009	03869/08V94
3917	V94-04055			Nguyễn Quốc Ngươn	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03870/08V94
3918	V94-04056			Lâm Thanh Phong	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03871/08V94
3919	V94-04057			Nguyễn Văn Tùng	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03872/08V94
3920	V94-04058			Nguyễn Hữu Nghĩa	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03873/08V94
3921	V94-04059			Nguyễn Vũ Hải	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03874/08V94
3922	V94-04060			Lê Dương Tiến	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03875/08V94
3923	V94-04061			Nguyễn Thành Công	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03876/08V94
3924	V94-04062			Lê Văn Buól	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03877/08V94
3925	V94-04063			Đặng Văn Sĩ	Định Thành, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	03878/08V94
3926	V94-04064			Trần Văn Vũ	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03879/08V94
3927	V94-04065			Phạm Văn Hổ	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03880/08V94
3928	V94-04066			Trần Văn Đang	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	04881/08V94
3929	V94-04067			Dương Văn Thủ	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03882/08V94
3930	V94-04068			Nguyễn Văn Tiếp	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03883/08V94
3931	V94-04069			Võ Hoàng Vân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03884/08V94
3932	V94-04070			Nguyễn Phú Quốc	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03885/08V94
3933	V94-04071			Dương Văn Hà	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03886/08V94
3934	V94-04072			Lê Văn Chiến	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03887/08V94
3935	V94-04073			Nguyễn Văn Thống	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03888/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3936	V94-04074			Phạm Văn Khiêm	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03889/08V94
3937	V94-04075			Đỗ Văn Um	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03890/08V94
3938	V94-04076			Võ Văn Muốn	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03891/08V94
3939	V94-04077			Lý Văn Sắc	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03892/08V94
3940	V94-04078			Nguyễn Văn Khanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03893/08V94
3941	V94-04079			Hồ Minh Trọng	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03894/08V94
3942	V94-04080			Nguyễn Văn Cậy	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03895/08V94
3943	V94-04081			Hồ Văn Hưởng	Định Thành, Huyện Đông Hải	25/09/2008	25/09/2009	03896/08V94
3944	V94-04082			Nguyễn Văn La	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	03897/08V94
3945	V94-04083			Trần Văn Ghi	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03898/08V94
3946	V94-04084			Huỳnh Văn Tài	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03899/08V94
3947	V94-04085			Lê Văn Công	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03900/08V94
3948	V94-04086			Lâm Duy Khánh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03901/08V94
3949	V94-04087			Trần Văn Kiên	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03902/08V94
3950	V94-04088			Nguyễn Thanh Bình	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	08/05/2009	03903/08V94
3951	V94-04089			Nguyễn Thanh Bình	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03904/08V94
3952	V94-04090			Nguyễn Thanh Văn	An Phúc, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03905/08V94
3953	V94-04091			Trần Hữu Nghị	An Phúc, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03906/08V94
3954	V94-04092			Nguyễn Minh Luân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03907/08V94
3955	V94-04093			Trần Văn Tụ	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03908/08V94
3956	V94-04094			Lê Văn Thạo	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03909/08V94
3957	V94-04095			Đỗ Hoàng Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03910/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3958	V94-04096			Võ Văn Te	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/10/2008	20/09/2009	03911/08V94
3959	V94-04097			Hồ Văn Cuôl	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03912/08V94
3960	V94-04098			Lê Văn Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03913/08V94
3961	V94-04099			Lâm Văn Bằng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03914/08V94
3962	V94-04100			Võ Thanh Tòng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03915/08V94
3963	V94-04101			Nguyễn Văn Hận	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03916/08V94
3964	V94-04102			Dương Văn Vũ	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03917/08V94
3965	V94-04103			Lương Văn Lam	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03918/08V94
3966	V94-04104			Lâm Thành Công	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	03919/08V94
3967	V94-04105			Đỗ Văn Oai	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03920/08V94
3968	V94-04106			Trần Văn Sông	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03921/08V94
3969	V94-04107			Trần Văn Trọng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03922/08V94
3970	V94-04108			Lê Quang Nhứt	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	03923/08V94
3971	V94-04109			Phùng Thanh Sơn	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03924/08V94
3972	V94-04110			Nguyễn Văn Cường	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03925/08V94
3973	V94-04111			Châu Văn Tuy	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03926/08V94
3974	V94-04112			Nguyễn Văn Tâm	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03927/08V94
3975	V94-04113			Đặng Văn Trì	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03928/08V94
3976	V94-04114			Bùi Văn Sil	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03929/08V94
3977	V94-04115			Trương Văn Cẩm	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03930/08V94
3978	V94-04116			Tào Phú Hải	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03931/08V94
3979	V94-04117			Lê Văn Hội	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03932/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
3980	V94-04118			Phạm Văn Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03933/08V94
3981	V94-04119			Nguyễn Minh Cảnh	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03934/08V94
3982	V94-04120			Phạm Văn Bằng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03935/08V94
3983	V94-04121			Lâm Chí Quyền	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03936/08V94
3984	V94-04122			Phạm Văn Mừng	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03937/08V94
3985	V94-04123			Phạm Thanh Tân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03938/08V94
3986	V94-04124			Dương Tấn Lực	Định Thành A, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03939/08V94
3987	V94-04125			Lê Văn Cường	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03940/08V94
3988	V94-04126			Phạm Thành Nghiệp	Định Thành, Huyện Đông Hải	09/10/2008	20/09/2009	03941/08V94
3989	V94-04127			Nguyễn út Nhỏ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03942/08V94
3990	V94-04128			Đặng Văn Bạc	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03943/08V94
3991	V94-04129			Lê Hoàng Giao	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03949/08V94
3992	V94-04130			Trần Văn Giữ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03944/08V94
3993	V94-04131			Bùi Hoàng Hiếu	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03945/08V94
3994	V94-04132			Ngô Văn Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03946/08V94
3995	V94-04133			Nguyễn Thanh Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03947/08V94
3996	V94-04134			Sơn Văn Sang	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03948/08V94
3997	V94-04135			Lê Hoàng Trường	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03950/08V94
3998	V94-04136			Hồ Văn Kỳ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03951/08V94
3999	V94-04137			Hồ Văn Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03952/08V94
4000	V94-04138			Huỳnh Tuấn Em	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03953/08V94
4001	V94-04139			Lâm Văn Chiêu	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03954/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4002	V94-04140			Phạm Văn Suôi	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03955/08V94
4003	V94-04141			Nguyễn Văn Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03956/08V94
4004	V94-04142			Hồ Văn Cương	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03957/08V94
4005	V94-04143			Nguyễn Văn Đậu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03958/08V94
4006	V94-04144			Võ Văn Bình	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03959/08V94
4007	V94-04145	BL-4672		Nguyễn Thanh Tùng	Định Thành, Huyện Đông Hải	28/09/2011	28/09/2012	01155/11V94
4008	V94-04146	BL-4671		Nguyễn Thanh Tùng	Định Thành, Huyện Đông Hải	04/10/2012	28/09/2013	00941/12V94
4009	V94-04147			Phan Văn Sai	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03962/08V94
4010	V94-04148			Ngô Vũ Linh	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/10/2008	07/10/2009	03963/08V94
4011	V94-04149			Bành Nhân Diệp	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03964/08V94
4012	V94-04150			Nguyễn Chí Nhiệm	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03965/08V94
4013	V94-04151			Lâm Văn Khên	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03966/08V94
4014	V94-04152			Nguyễn Thanh Bình	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03967/08V94
4015	V94-04153			Nguyễn Thanh Long	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03968/08V94
4016	V94-04154			Lương Văn Phút	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03969/08V94
4017	V94-04155			Lê Hoàng Anh	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03970/08V94
4018	V94-04156			Huỳnh Hoàng Hận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03971/08V94
4019	V94-04157			Trương Minh Hiền	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03972/08V94
4020	V94-04158			Trần Văn nhỏ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03973/08V94
4021	V94-04159			Huỳnh Văn Việt	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03974/08V94
4022	V94-04160			Nguyễn văn Thảo	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03975/08V94
4023	V94-04161			Võ Văn Hoành	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03976/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4024	V94-04162			Trần Minh Chiến	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03977/08V94
4025	V94-04163			Hồ Văn Ngân	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03978/08V94
4026	V94-04164			Nguyễn Văn Biển	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03979/08V94
4027	V94-04165			Phạm Văn Vô	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03980/08V94
4028	V94-04166			Nguyễn Văn Mười	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03981/08V94
4029	V94-04167			Lê Văn Phóng	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03982/08V94
4030	V94-04168			Nguyễn Văn Đảm	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03983/08V94
4031	V94-04169			Phạm Văn Cầu	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03984/08V94
4032	V94-04170			Nguyễn Văn Lưu	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03985/08V94
4033	V94-04171			Lê Văn Khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03986/08V94
4034	V94-04172			Trương Văn Ken	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03987/08V94
4035	V94-04173			Lê Văn Miên	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03988/08V94
4036	V94-04174			Văn Thành Đô	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03989/08V94
4037	V94-04175			Trương Văn Hiện	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03990/08V94
4038	V94-04176			Văn Thành Nhỏ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03991/08V94
4039	V94-04177			NGuyễn Xuân Nương	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03992/08V94
4040	V94-04178			Nguyễn Tấn Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	20/09/2009	03993/08V94
4041	V94-04179			Nguyễn Văn Tí	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03994/08V94
4042	V94-04180			Lương Văn Mẫn	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03995/08V94
4043	V94-04181			Huỳnh Văn Đặng	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03996/08V94
4044	V94-04182			Lê Văn Cảnh	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03997/08V94
4045	V94-04183			Nguyễn Chí Thanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	03998/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4046	V94-04184		Võ CÔNG Tác	Công An Xã Định Thành	Định Thành, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	03999/08V94
4047	V94-04185			Nguyễn Hoàng Thích	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04000/08V94
4048	V94-04186			Phùng Thế Hiệp	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04001/08V94
4049	V94-04187			Võ Quốc Khánh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04013/08V94
4050	V94-04188			Huỳnh Văn Toàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	25/09/2008	26/09/2009	04016/08V94
4051	V94-04189			Huỳnh Văn Hưởng	An Trạch, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04017/08V94
4052	V94-04190			Đặng Quốc Thắng	An Trạch, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/03/2009	04018/08V94
4053	V94-04191			Bùi Thanh Thường	An Trạch, Huyện Đông Hải	26/09/2008	26/09/2009	04019/08V94
4054	V94-04192			Trịnh Văn Khánh	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	26/09/2008	26/03/2009	04021/08V94
4055	V94-04194			Phạm Văn Tư	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04023/08V94
4056	V94-04195			Nguyễn cao Chồng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04024/08V94
4057	V94-04196			Nguyễn Tuấn Anh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04025/08V94
4058	V94-04197			Nguyễn Minh Kiệt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04026/08V94
4059	V94-04198			Trần Văn Khanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04027/08V94
4060	V94-04199			Bành Văn Thanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04028/08V94
4061	V94-04200			Đoàn Văn Thống	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04029/08V94
4062	V94-04201			Dương Văn Suối	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04030/08V94
4063	V94-04202			Nguyễn Hữu Thành	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04031/08V94
4064	V94-04203			Đoàn Văn Hội	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04032/08V94
4065	V94-04204			Trần Quốc Chiến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04033/08V94
4066	V94-04205			Phạm văn Bé	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04034/08V94
4067	V94-04206			Phạm Văn Sứ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04035/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4068	V94-04207			Phạm Văn Chính	Châu thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04036/08V94
4069	V94-04208			Lê Văn Nghĩa	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04037/08V94
4070	V94-04209			Lâm Hoàng Mai	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04038/08V94
4071	V94-04210			Trịnh Bá Lưu	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04039/08V94
4072	V94-04211			Trịnh Hoàng Liếm	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04040/08V94
4073	V94-04212			Nguyễn Văn Đức	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04041/08V94
4074	V94-04213			Thạch út	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04042/08V94
4075	V94-04214			Nguyễn Văn Phương	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04043/08V94
4076	V94-04215			Nguyễn Văn Vạn	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04044/08V94
4077	V94-04216			Chế Thị Nho	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04045/08V94
4078	V94-04217			Nguyễn Thành Công	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04046/08V94
4079	V94-04218			Trần Văn Luận	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04047/08V94
4080	V94-04219			Trần Văn Thanh	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04048/08V94
4081	V94-04220			Đặng Văn Mừng	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04049/08V94
4082	V94-04221			Nguyễn Văn Hồng	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04050/08V94
4083	V94-04222			Nguyễn Văn Giàu	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04051/08V94
4084	V94-04223		CHệC CHở HÀNG	Phạm Văn Châu	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04052/08V94
4085	V94-04224			Huỳnh Văn Lâm	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04053/08V94
4086	V94-04225			Đỗ Thành Trân	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04054/08V94
4087	V94-04226			Phạm Văn Tám	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04055/08V94
4088	V94-04227			Trần Văn Nho	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04056/08V94
4089	V94-04229			Ngô Văn Việt	Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04058/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4090	V94-04230			Tào văn Hai	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04059/08V94
4091	V94-04231			Võ Ngọc Hạnh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04060/08V94
4092	V94-04232			Phạm Văn Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04061/08V94
4093	V94-04233			Võ Quốc Khởi	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04062/08V94
4094	V94-04234			Nguyễn Văn Thạnh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04063/08V94
4095	V94-04235		CHệC CHở HÀNG	Lâm Văn Sơn	Châu THỚI, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04064/08V94
4096	V94-04236			Nguyễn Văn Giang	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04065/08V94
4097	V94-04237		CHệC CHở HÀNG	Lâm Tiến Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04066/08V94
4098	V94-04238			Lâm Văn Quân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04067/08V94
4099	V94-04239			Lâm Hoàng Phúc	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04068/08V94
4100	V94-04240			Bùi Văn Đức	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04069/08V94
4101	V94-04241			Lê Hải Nam	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04070/08V94
4102	V94-04242			Trần Văn Lâm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/09/2009	04071/08V94
4103	V94-04243			Huỳnh Văn Mưa	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2009	26/04/2009	04072/08V94
4104	V94-04244			Nguyễn Quốc Tiễn	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04073/08V94
4105	V94-04245			Võ Quốc Thanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04074/08V94
4106	V94-04246			Võ Quốc Thanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04075/08V94
4107	V94-04247			Trịnh Văn Trí	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/09/2008	26/04/2009	04076/08V94
4108	V94-04248			Phạm Hồng Giải	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	26/09/2009	04077/08V94
4109	V94-04249			Dương Văn Sáu	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	26/09/2009	04078/08V94
4110	V94-04250			Nguyễn Minh Trung	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04079/08V94
4111	V94-04251			Phan Văn Minh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	26/09/2009	04080/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4112	V94-04252		CHệC CHở HÀNG	Võ Hải Đông	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04081/08V94
4113	V94-04253			Nguyễn Văn Lắm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04082/08V94
4114	V94-04254			Đoàn Văn Lòng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	26/09/2009	04083/08V94
4115	V94-04255			Tô Văn Chiến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04084/08V94
4116	V94-04256			Lê Văn Tuấn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	26/09/2009	04085/08V94
4117	V94-04257			Nguyễn Văn Nghiêm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04086/08V94
4118	V94-04258		CHệC CHở HÀNG	Nguyễn Phi Long	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/04/2009	04087/08V94
4119	V94-04259			Trần Ngọc Em	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/09/2009	04095/08V94
4120	V94-04260			Phạm Văn Nguyễn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/09/2008	30/09/2009	04096/08V94
4121	V94-04261	BL-4458		Trình Công Thắng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	01/02/2010	01/02/2011	00171/10V94
4122	V94-04262			Trình Công Đoàn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/04/2009	04099/08V94
4123	V94-04263			Trình Công Lý	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	06/10/2008	06/04/2009	04100/08V94
4124	V94-04264			Võ Văn Chuyên	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04264/08V94
4125	V94-04265			Phạm Văn Bình	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	30/09/2008	30/03/2009	04103/08V94
4126	V94-04266			Trịnh Văn Dã	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	17/05/2010	17/05/2011	00608/10V94
4127	V94-04267	BL:4399		Phan Kim Bán	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	04/12/2009	04/06/2010	02995/09V94
4128	V94-04268			Lâm Văn Hiếu	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	30/09/2008	30/03/2009	04108/08V94
4129	V94-04269	BL-4401		Trần Văn Khanh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	11/08/2011	11/08/2012	01019/11V94
4130	V94-04270			Trần Văn Thảo	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	13/04/2009	13/04/2010	01447/09V94
4131	V94-04271			Nguyễn Kim Phượng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/10/2008	02/04/2009	04115/08V94
4132	V94-04272			Định Văn Quận	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04117/08V94
4133	V94-04273			Nguyễn Hoàng Dũng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04118/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4134	V94-04274			Hồ Văn Mạnh	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04119/08V94
4135	V94-04275			Trần Văn Thắng	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04121/08V94
4136	V94-04276			Huỳnh Thị Dân	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04123/08V94
4137	V94-04277			Nguyễn Văn Dũng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04124/08V94
4138	V94-04278			La Thanh Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04125/08V94
4139	V94-04279			Võ Thanh Kỳ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04126/08V94
4140	V94-04280			Tô Văn Cơ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04127/08V94
4141	V94-04281			Lý Quốc Nhanh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04128/08V94
4142	V94-04282			Nguyễn Văn Thúc	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04129/08V94
4143	V94-04283			Nguyễn Tấn Đạt	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04130/08V94
4144	V94-04284			Nguyễn tấn Lực	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04131/08V94
4145	V94-04285			Nguyễn Thái Bình	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04122/08V94
4146	V94-04286			Lê Quốc Sự	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04132/08V94
4147	V94-04287			Nguyễn Văn Phương	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04133/08V94
4148	V94-04288			Nguyễn Tấn Tài	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04134/08V94
4149	V94-04289			Võ Hồng Đức	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04135/08V94
4150	V94-04290			NGuyễn Văn Phúc	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04136/08V94
4151	V94-04291			Trần Văn Đủ	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04137/08V94
4152	V94-04292			Trần Hữu Hạnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04138/08V94
4153	V94-04293			Trần Văn Uôl	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04139/08V94
4154	V94-04294			Trương Hoàng Phương	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04140/08V94
4155	V94-04295			Lâm Văn Dũng	AN Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04141/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4156	V94-04296			Huỳnh Thuý Nghiệm	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04142/08V94
4157	V94-04297			Đinh Văn Nghiệm	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04143/08V94
4158	V94-04298			Nguyễn Hoàng Em	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04144/08V94
4159	V94-04299			Lê Chí Cường	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04145/08V94
4160	V94-04300			Trần Văn Rục	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04146/08V94
4161	V94-04301			Trương Văn Mười	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04149/08V94
4162	V94-04302			Trần Văn Mười Hai	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/10/2008	02/10/2009	04147/08V94
4163	V94-04303			Nguyễn Vũ Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	02/10/2008	02/10/2009	04148/08V94
4164	V94-04304			Lê Quốc Chơn	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04150/08V94
4165	V94-04305			Lê Quốc Cường	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04152/08V94
4166	V94-04306			Lê Quốc Sự	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04153/08V94
4167	V94-04307			Đặng Văn Khởi	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04154/08V94
4168	V94-04308			Trần Văn Núi	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04155/08V94
4169	V94-04309			Trần thị Thuý	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04151/08V94
4170	V94-04310			Lê Tuấn Anh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04156/08V94
4171	V94-04311			Nguyễn Văn Xường	Định Thành A, Huyện Đông Hải	03/09/2013	03/09/2014	00687/13V94
4172	V94-04312			Trần Văn Đệ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04158/08V94
4173	V94-04313			Trần Duy Luận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04159/08V94
4174	V94-04314			Đỗ Tấn Đạt	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04160/08V94
4175	V94-04315			Nguyễn Văn Kiệm	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04161/08V94
4176	V94-04316			Phạm Văn Gân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04162/08V94
4177	V94-04317			Ngô Văn Vũ	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04163/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4178	V94-04318			Nguyễn Văn Quy	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04164/08V94
4179	V94-04319			Nguyễn Thanh Hà	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04165/08V94
4180	V94-04320			Nguyễn Thanh Núi	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	10/10/2009	04166/08V94
4181	V94-04321			Nguyễn Vũ Phương	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04167/08V94
4182	V94-04322			Lê Văn Luông	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04168/08V94
4183	V94-04323			Lê Quốc Danh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04169/08V94
4184	V94-04324			Phạm văn Thắng	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04170/08V94
4185	V94-04325			Ngô Văn Dữ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04172/08V94
4186	V94-04326			Châu Hoàng Hợp	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04174/08V94
4187	V94-04327			Trương Văn Sên	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04175/08V94
4188	V94-04328			Lâm Hoàng Khải	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04176/08V94
4189	V94-04329			Trương Văn Lưu	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04177/08V94
4190	V94-04330			Lê Văn Vui	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04178/08V94
4191	V94-04331			Lê Văn Hạnh	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04179/08V94
4192	V94-04332			Lê Chí Toàn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04180/08V94
4193	V94-04333			Ngô Văn Lưu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04181/08V94
4194	V94-04334			Ngô Văn Lưu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04182/08V94
4195	V94-04335			Huỳnh Văn Đào	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04183/08V94
4196	V94-04336			NGuyễn Văn Lil	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04184/08V94
4197	V94-04337			TRương Văn Tiến	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04185/08V94
4198	V94-04338			Nguyễn Minh Đác	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04186/08V94
4199	V94-04339			Huỳnh Văn Biét	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04187/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4200	V94-04340			Nguyễn Diệu An	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04188/08V94
4201	V94-04341			TRần Chí Công	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04189/08V94
4202	V94-04342			Nguyễn Văn Muôn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/10/2008	27/09/2009	04190/08V94
4203	V94-04343			Đỗ Hoàng Kiệp	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04191/08V94
4204	V94-04344			Trần Văn Màu	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04192/08V94
4205	V94-04345			Nguyễn Văn Mỹ	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04193/08V94
4206	V94-04346			Lâm Bích Em	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04194/08V94
4207	V94-04347			Huỳnh Văn Quang	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04195/08V94
4208	V94-04348			Lâm Hoàng Buôi	Định Thành, Huyện Đông Hải	13/10/2008	13/10/2009	04196/08V94
4209	V94-04349			Phan Hoàng Danh	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04197/08V94
4210	V94-04350			Phạm Chí Linh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04198/08V94
4211	V94-04351			Nguyễn Văn Sơn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04199/08V94
4212	V94-04352			Nguyễn Văn Phong	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04200/08V94
4213	V94-04353			Lê Lăng Anh	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04201/08V94
4214	V94-04354			Phạm Thanh Bình	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04202/08V94
4215	V94-04355			Trần Quang Sử	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04203/08V94
4216	V94-04356			Trịnh Văn Bé	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04204/08V94
4217	V94-04357			Nguyễn Minh Toàn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/10/2008	07/10/2009	04205/08V94
4218	V94-04358			Nguyễn Thanh Long	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04206/08V94
4219	V94-04359			Đoàn Văn Kế	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04207/08V94
4220	V94-04360			Trịnh Văn Kha	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04208/08V94
4221	V94-04361			Phạm Văn Dự	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04209/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4222	V94-04362			Phạm Trường Mãnh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04210/08V94
4223	V94-04363			Huỳnh Văn Công	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04211/08V94
4224	V94-04364			Lê văn Được	Định Thàng A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04212/08V94
4225	V94-04365			Nguyễn Hoàng Đông	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04213/08V94
4226	V94-04366			Nguyễn Quốc Hạnh	Định Thàn A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04214/08V94
4227	V94-04367			Nguyễn Văn Đệp	Định Thành A, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04215/08V94
4228	V94-04368			Nguyễn Việt Tèo	Định Thành, Huyện Đông Hải	14/10/2008	14/10/2009	04216/08V94
4229	V94-04369			Lưu Hoàng Lớn	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04217/08V94
4230	V94-04370			Đinh Thanh Vững	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04218/08V94
4231	V94-04371			Nguyễn Văn Tèo	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04219/08V94
4232	V94-04372			Nguyễn Văn Thịnh	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04220/08V94
4233	V94-04373			Nguyễn Văn Đệ	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04221/08V94
4234	V94-04374			Lê Văn Ưông	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04222/08V94
4235	V94-04375			Trần Văn Trắng	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04223/08V94
4236	V94-04376			Đặng Thị Định	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04224/08V94
4237	V94-04377			Lê Thanh Sơn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04225/08V94
4238	V94-04378			TRương Văn Khánh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04226/08V94
4239	V94-04379			Trần Thanh Dân	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04227/08V94
4240	V94-04380			Lê Văn Chiến	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04228/08V94
4241	V94-04381			Văn Thành Đô	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04229/08V94
4242	V94-04382			Phạm Văn Tình	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04230/08V94
4243	V94-04383			Trương văn Đền	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04231/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4244	V94-04384			Đỗ Bé Hà	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04232/08V94
4245	V94-04385			Trần Văn Hổ	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/10/2008	27/09/2009	04233/08V94
4246	V94-04386			Lý Văn út	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04234/08V94
4247	V94-04387			Nguyễn Văn Hường	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04235/08V94
4248	V94-04388			Nguyễn Văn Thông	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04236/08V94
4249	V94-04389			Nguyễn Văn Vị	Định Thành, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04237/08V94
4250	V94-04390			Nguyễn Văn Thắng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	16/10/2008	16/10/2009	04238/08V94
4251	V94-04391			Hồ Hoàng Ổn	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04239/08V94
4252	V94-04392			Lý Kim Anh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04240/08V94
4253	V94-04393			Nguyễn Văn Thống	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04241/08V94
4254	V94-04394			Nguyễn Văn Cuộc	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04242/08V94
4255	V94-04395			Hồ Bé Sáu	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04243/08V94
4256	V94-04396			Nguyễn Văn Ngói	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04244/08V94
4257	V94-04397			Dương Văn út	Định Thành A, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04245/08V94
4258	V94-04398			Nguyễn Văn Tài	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04246/08V94
4259	V94-04399			Phạm Văn Hồ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04247/08V94
4260	V94-04400			Nguyễn Hồng Ngự	Định Thành, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04248/08V94
4261	V94-04401			Nguyễn Văn Hường	Định Thành A, Huyện Đông Hải	17/10/2008	17/10/2009	04249/08V94
4262	V94-04402			Lương Văn Tuấn	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04251/08V94
4263	V94-04403			Nguyễn Văn Sơn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04252/08V94
4264	V94-04404			Đỗ Văn Tâm	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04253/08V94
4265	V94-04405			Cao Văn Vũ	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04254/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4266	V94-04406			Võ Văn Kiệt	Định Thành A, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04255/08V94
4267	V94-04407			Phạm Văn Đen	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04256/08V94
4268	V94-04408	BL- 2428		Nguyễn Văn Hậu	Định Thành A, Huyện Đông Hải	15/01/2014	09/03/2014	00054/14V94
4269	V94-04409			Lý Minh Truyền	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04258/08V94
4270	V94-04410			Nguyễn Hoàng No	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04259/08V94
4271	V94-04411			Đỗ Văn An	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04260/08V94
4272	V94-04412			Trần Cuôn Em	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04261/08V94
4273	V94-04413			Trần Văn Nhi	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04262/08V94
4274	V94-04414			Phạm Minh Luân	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04263/08V94
4275	V94-04415	BL-6683		Quách Bé Sáu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/06/2011	14/06/2012	00826/11V94
4276	V94-04416			Nguyễn Thanh Ghi	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04265/08V94
4277	V94-04417			Trần Thanh Liêm	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04266/08V94
4278	V94-04418			Trần Văn Chiến	Định Thành, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/05/2009	04267/08V94
4279	V94-04419			Nguyễn Văn Lèo	Định Thành A, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/11/2009	04268/08V94
4280	V94-04420			Trần Văn Chung	Định Thành A, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/11/2009	04269/08V94
4281	V94-04421			Lê Văn Chuyển	Định Thành, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/05/2009	04270/08V94
4282	V94-04422			Trương Văn Lành	An Phúc, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/11/2009	04271/08V94
4283	V94-04423			Ngô Văn Điều	An Phúc, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/11/2009	04272/08V94
4284	V94-04424			Phạm Văn Thuận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	04/11/2008	04/11/2009	04275/08V94
4285	V94-04425			Đỗ Văn Khánh	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04276/08V94
4286	V94-04426			Phạm Văn Dũng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04278/08V94
4287	V94-04427			Ngô Thành Đô	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04279/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4288	V94-04428			Tào Phú Đồng	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04280/08V94
4289	V94-04429			Châu Văn Tre	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04281/08V94
4290	V94-04430			Trung Quyết Thắng	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04282/08V94
4291	V94-04431			Phan Văn Năng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	06/11/2008	05/11/2009	04283/08V94
4292	V94-04432			Lương Văn Đoàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04284/08V94
4293	V94-04433			Võ Văn Sử	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04285/08V94
4294	V94-04434			Hồ Văn Luận	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04286/08V94
4295	V94-04435			Dương Quốc Cường	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04287/08V94
4296	V94-04436			Nguyễn Văn Yên	An Trạch, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04288/08V94
4297	V94-04437			Trần Văn Phương	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04289/08V94
4298	V94-04438			Nguyễn Văn Tài	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04290/08V94
4299	V94-04439			Hồ Văn Đồng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04292/08V94
4300	V94-04440			Lương Văn út	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04293/08V94
4301	V94-04441			Dương Văn Thắng	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04294/08V94
4302	V94-04442			Huỳnh Văn Hóa	Định Thành, Huyện Đông Hải	05/11/2008	05/11/2009	04295/08V94
4303	V94-04443			Trương Văn Điệp	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04296/08V94
4304	V94-04444			Phan Minh Dương	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04297/08V94
4305	V94-04445			Huỳnh Chí Thông	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04298/08V94
4306	V94-04446			Trần Văn Siêng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04299/08V94
4307	V94-04447			Phạm Việt Tây	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04300/08V94
4308	V94-04448			Phạm Văn Sự	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04301/08V94
4309	V94-04449			Bùi Văn Sự	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04302/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4310	V94-04450			Kiều Văn út	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04303/08V94
4311	V94-04451			Phạm Văn Vui	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04304/08V94
4312	V94-04452			Huỳnh Công An	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04305/08V94
4313	V94-04453			Hồ Văn Lờ	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04306/08V94
4314	V94-04454			Ngô Văn Đủ	An Phúc, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04307/08V94
4315	V94-04455			Ngô Văn Đoàn	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04308/08V94
4316	V94-04456			Ngô Văn Biết	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04309/08V94
4317	V94-04457			Hồ Văn Xứng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04310/08V94
4318	V94-04458			Trương Hồng Thắm	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04311/08V94
4319	V94-04459			Huỳnh Văn Nghĩa	Định Thành A, Huyện Đông Hải	07/11/2008	07/11/2009	04312/08V94
4320	V94-04460			Võ Văn út	Định Thành A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04313/08V94
4321	V94-04461	BL-5168		Nguyễn Thanh Dân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	22/01/2013	22/01/2014	00084/13V94
4322	V94-04462			Trần Minh Hoa	Định Thành A, Huyện Đông Hải	28/10/2008	27/09/2009	04314/08V94
4323	V94-04463			Lê Văn Hùng	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04318/08V94
4324	V94-04464			Bào Chí Dũng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04319/08V94
4325	V94-04465			Nguyễn Văn Giữ	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04320/08V94
4326	V94-04466			Hồ Hoàng Kính	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04321/08V94
4327	V94-04467			Nguyễn Văn Đen	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04322/08V94
4328	V94-04468			Đỗ Văn Lững	An Trạch, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04323/08V94
4329	V94-04469			Nguyễn Văn Hòa	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04324/08V94
4330	V94-04470			Ngô Văn Khải	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04325/08V94
4331	V94-04471			Đỗ Văn Ghi	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04326/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4332	V94-04472			Nguyễn Văn Thương	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04327/08V94
4333	V94-04473			Ngô Văn Khởi	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04328/08V94
4334	V94-04474			Hồ Hồng Hải	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04329/08V94
4335	V94-04475			Dương Huy Hoàng	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04330/08V94
4336	V94-04476			Đặng Văn Nhanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04331/08V94
4337	V94-04477			Nguyễn Chí Thanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04332/08V94
4338	V94-04478			Huỳnh Văn Hở	Định Thành, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04333/08V94
4339	V94-04479			Lý Văn Ân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04334/08V94
4340	V94-04480			Nguyễn Văn Lùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04335/08V94
4341	V94-04481			Đặng Hoàng Anh	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04336/08V94
4342	V94-04482			Lương Văn Na	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04337/08V94
4343	V94-04483			Trần Phước Lào	Định Thành, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04338/08V94
4344	V94-04484			Phan Việt Quân	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04339/08V94
4345	V94-04485			Ngô Văn Giao	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04340/08V94
4346	V94-04486			Nguyễn Văn Cường	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04341/08V94
4347	V94-04487			Huỳnh Văn Chính	Định Thành A, Huyện Đông Hải	12/11/2008	12/11/2009	04343/08V94
4348	V94-04488			Nguyễn Chí Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	11/11/2008	11/11/2009	04344/08V94
4349	V94-04489			Nguyễn Thu Năm	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04345/08V94
4350	V94-04490			Trần Văn Khanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	04346/08V94
4351	V94-04491			Đinh Hồng Quân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	04/11/2008	04/11/2009	04964/08V94
4352	V94-04492	BL-4487		Lê Mỹ Duyên	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	24/11/2011	24/05/2012	01605/11V94
4353	V94-04493			Huỳnh Văn Đạt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/04/2009	04350/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4354	V94-04494	BL-2749		Vưu Thanh Nhân	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	03/10/2008	03/04/2009	04356/08V94
4355	V94-04495			Lê Chí Công	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	03/10/2008	03/05/2009	04360/08V94
4356	V94-04496			Ngô Văn Bộ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04361/08V94
4357	V94-04497			Nguyễn Văn Chua	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04362/08V94
4358	V94-04498			Trần Thành Trung	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04363/08V94
4359	V94-04499			Trần Đức Thắng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04364/08V94
4360	V94-04500			Trịnh Thanh Liêm	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04365/08V94
4361	V94-04501			Nguyễn Thanh Phong	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04366/08V94
4362	V94-04502			Võ Văn Nhiên	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04367/08V94
4363	V94-04503			Lục Văn Hoàng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04368/08V94
4364	V94-04504			Nguyễn Văn Ninh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04369/08V94
4365	V94-04505			Lê Minh Quân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04370/08V94
4366	V94-04506	BL-4948		Trần Văn Chiến	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/10/2009	05/10/2010	02666/09V94
4367	V94-04507	BL-4953	BL-4953	Nguyễn Văn Thực	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/10/2009	05/10/2010	02665/09V94
4368	V94-04508			Nguyễn Văn Mạnh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04373/08V94
4369	V94-04509			Trần Lực Đệ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04374/08V94
4370	V94-04510			Ký Trung Nghĩa	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04375/08V94
4371	V94-04511		CHệC CHở HÀNG	Trần Kim Ba	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04376/08V94
4372	V94-04512			Nguyễn Văn Công	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04377/08V94
4373	V94-04513			Phùng Văn Toàn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04378/08V94
4374	V94-04514			Phạm Văn Tự	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04379/08V94
4375	V94-04515			Nguyễn Văn Hướng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04380/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4376	V94-04516			Lê Cao Thắng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04381/08V94
4377	V94-04517			Nguyễn Văn Thương	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04382/08V94
4378	V94-04518			Nguyễn Văn Song	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04383/08V94
4379	V94-04519			Nguyễn Văn á	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04384/08V94
4380	V94-04520			Phạm Văn Do	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04385/08V94
4381	V94-04521			Phạm Văn Gấu	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04386/08V94
4382	V94-04522			Nguyễn Thành Tích	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04387/08V94
4383	V94-04523			Lê Văn Việt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04388/08V94
4384	V94-04524			Nguyễn Văn Tập	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04389/08V94
4385	V94-04525			Nguyễn Văn Lợi	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04390/08V94
4386	V94-04526		CHệC CHở HÀNG	Nguyễn Văn Danh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04391/08V94
4387	V94-04527		CHệC CHở HÀNG	Nguyễn Văn Chí	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04392/08V94
4388	V94-04528			Nguyễn Văn Vịnh	CHâu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04393/08V94
4389	V94-04529	BL-4947	BL-4947	Nguyễn Phước Nguyên	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	02/10/2009	02/10/2010	02656/09V94
4390	V94-04530			Dương Quốc Lập	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04395/08V94
4391	V94-04531			La Văn Bình	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04396/08V94
4392	V94-04532			Dương Văn Nhân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04397/08V94
4393	V94-04533			Dương Quốc Kiệt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04398/08V94
4394	V94-04534			Nguyễn Văn Hùng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04399/08V94
4395	V94-04535			Quách Văn Trường	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04400/08V94
4396	V94-04536			Ngô Văn Pha	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04401/08V94
4397	V94-04537			Trần Văn Dũng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04402/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4398	V94-04538			Nguyễn Thanh Bích	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04403/08V94
4399	V94-04539			Nguyễn Đông Bích	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04404/08V94
4400	V94-04540			Ngô Tấn Hưng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04405/08V94
4401	V94-04541			Đặng Hoàng Anh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/05/2009	04406/08V94
4402	V94-04542		CHệC CHở HÀNG	Trần Hùng Cường	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04407/08V94
4403	V94-04543			Lê Phát Tài	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04408/08V94
4404	V94-04544			Dương Văn Nhân	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04409/08V94
4405	V94-04545			Huỳnh Thanh Cường	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/05/2009	04410/08V94
4406	V94-04546			Huỳnh Văn To	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/05/2009	04411/08V94
4407	V94-04547			Phạm Văn Phúc	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04412/08V94
4408	V94-04548			Quách Thanh Vũ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04413/08V94
4409	V94-04549			Huỳnh Văn Đáng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04414/08V94
4410	V94-04550			Lâm Ngọc Thuận	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04415/08V94
4411	V94-04551			Huỳnh Văn Nghĩa	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04416/08V94
4412	V94-04552			Nguyễn Thị Liên	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04417/08V94
4413	V94-04553			Nguyễn Văn Sâm	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/07/2009	04418/08V94
4414	V94-04554			DNTN PHAN VĂN HIỀN	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04419/08V94
4415	V94-04555			DNTN PHAN VĂN HIỀN	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	04420/08V94
4416	V94-04556			Trần Văn Hùng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	06/10/2008	06/04/2009	04424/08V94
4417	V94-04557			Ngô Diệu Liêm	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	07/10/2008	07/04/2009	04429/08V94
4418	V94-04558			Nguyễn Ngọc Bích	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	07/10/2008	07/04/2009	04430/08V94
4419	V94-04559	BL-4471		Nguyễn Văn Đức	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	06/10/2011	06/10/2012	01175/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4420	V94-04560			Trần Văn Hòa	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	09/10/2008	09/04/2009	04441/08V94
4421	V94-04561			Võ Thị Bảnh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	09/10/2008	09/04/2009	04442/08V94
4422	V94-04562	BL-4483		Nguyễn Bảo Ngân	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/04/2012	24/04/2013	00450/12V94
4423	V94-04563			Phạm Văn Thành	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	09/10/2008	09/04/2009	04444/08V94
4424	V94-04564			Trần Thị Thúy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04445/08V94
4425	V94-04565	BL-4508		Phạm Văn Thanh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	11/12/2009	11/12/2010	03041/09V94
4426	V94-04566			Huỳnh Văn Tuấn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	05/11/2008	05/11/2009	04447/08V94
4427	V94-04567			Huỳnh Văn Lem	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/10/2008	10/04/2009	04448/08V94
4428	V94-04568			Nguyễn Thị ánh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	05/11/2008	05/11/2009	04449/08V94
4429	V94-04569			Trương Văn Đoàn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04450/08V94
4430	V94-04570			Lê Hùng Nghĩa	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04451/08V94
4431	V94-04571			Trịnh Văn Xí	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04452/08V94
4432	V94-04572			Phạm Văn Giới	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04453/08V94
4433	V94-04573			Phan Văn Sơn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/05/2009	04454/08V94
4434	V94-04574			Nguyễn Bạch Đăng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/05/2009	04455/08V94
4435	V94-04575			Lý Ngọc Nhẫn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/05/2009	04456/08V94
4436	V94-04576			Phạm Văn Nhờ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	21/10/2008	21/05/2009	04457/08V94
4437	V94-04578			Phan Văn Chay	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04461/08V94
4438	V94-04579	BL-4509		Phan Văn Tồng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	29/10/2009	29/04/2010	02826/09V94
4439	V94-04580			Phan Văn Bi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04462/08V94
4440	V94-04581			Phan Văn Lịch	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04463/08V94
4441	V94-04582			Nguyễn Văn Tuấn	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/11/2008	14/11/2009	04465/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4442	V94-04583			Trịnh Văn Thái	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	11/11/2008	11/05/2009	04464/08V94
4443	V94-04584			Phạm Văn Khải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/11/2009	04468/08V94
4444	V94-04585	BL:5262		Huỳnh Văn Đạt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/08/2012	23/08/2013	00821/12V94
4445	V94-04586			Nguyễn Văn Đông	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/11/2009	04469/08V94
4446	V94-04587			Trương Văn Trọn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/11/2009	04470/08V94
4447	V94-04588			Đỗ Cường Em	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/05/2009	04471/08V94
4448	V94-04589			Nguyễn Duy Thanh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/11/2008	14/11/2009	04472/08V94
4449	V94-04591			Huỳnh Văn Tường	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	13/10/2008	13/04/2009	04474/08V94
4450	V94-04592			Huỳnh Văn Tường	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	13/10/2008	13/04/2009	04475/08V94
4451	V94-04593			Lâm Kiến Văn	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	13/10/2008	13/04/2009	04476/08V94
4452	V94-04594			Huỳnh Văn Thuở	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	10/10/2008	10/04/2009	04478/08V94
4453	V94-04595			Huỳnh Văn Thuở	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	10/10/2008	10/10/2009	04479/08V94
4454	V94-04596			Trần Văn Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/10/2008	10/10/2009	04483/08V94
4455	V94-04597			Lê Văn Cho	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	11/10/2008	13/04/2009	04487/08V94
4456	V94-04598			Nguyễn Văn Hải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	13/10/2008	13/10/2009	04491/08V94
4457	V94-04599			Trương Văn Thọ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	14/10/2008	14/04/2009	04493/08V94
4458	V94-04600			Trần Văn Oanh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04508/08V94
4459	V94-04601			Nguyễn Văn Lây	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04509/08V94
4460	V94-04602			Nguyễn Văn Vui	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04510/08V94
4461	V94-04603			Trần Hoàng Giang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04511/08V94
4462	V94-04604			Trần Minh Khai	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04512/08V94
4463	V94-04605			Đinh Văn Tư	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04513/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4464	V94-04606			Bùi Văn Lặc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04514/08V94
4465	V94-04607			Phạm Văn Bình	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04515/08V94
4466	V94-04608			Nguyễn Văn Trung	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04516/08V94
4467	V94-04609			Nguyễn Tấn Anh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04517/08V94
4468	V94-04610			Nguyễn Văn Liêm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04518/08V94
4469	V94-04611			Huỳnh Thị ánh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	09/10/2010	02743/09V94
4470	V94-04612			Nguyễn Văn Mắm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04520/08V94
4471	V94-04613			Võ Văn Giữ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04521/08V94
4472	V94-04614			Lý Quốc Trường	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04522/08V94
4473	V94-04615			Lê Chí Công	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04523/08V94
4474	V94-04616			Trương Hoàng Anh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04524/08V94
4475	V94-04617			Liên Thanh Tùng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04525/08V94
4476	V94-04618			Nguyễn Bích Tròn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04526/08V94
4477	V94-04619			Phạm văn Thương	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04527/08V94
4478	V94-04620			Trần Văn Cần	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04528/08V94
4479	V94-04621			Lê Văn Xuân	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04529/08V94
4480	V94-04622			Nguyễn Văn Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04530/08V94
4481	V94-04623			Nguyễn Văn Tuấn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/05/2009	04531/08V94
4482	V94-04624			Nguyễn Đình Bình	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04533/08V94
4483	V94-04625			Nguyễn Ngọc Chúc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04534/08V94
4484	V94-04626			Nguyễn Văn Giang	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04535/08V94
4485	V94-04627			Lê Văn Mực	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04536/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4486	V94-04628			Nguyễn Thanh Thế	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04537/08V94
4487	V94-04629			Đoàn Văn Điều	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04538/08V94
4488	V94-04630			Thi Văn Núi	PHong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04540/08V94
4489	V94-04631	BL-5681		Nguyễn Văn Hùng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	01/07/2009	01/07/2010	02083/09V94
4490	V94-04632			Nguyễn Văn Phệ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04542/08V94
4491	V94-04633			Nguyễn Văn Vũ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04543/08V94
4492	V94-04634			Lê Văn Chanh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04544/08V94
4493	V94-04635			Nguyễn Văn Đặng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04545/08V94
4494	V94-04636			Trần văn Sanh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04547/08V94
4495	V94-04637			Nguyễn Văn Khởi	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04548/08V94
4496	V94-04638			Trương Thị Xuyên	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04549/08V94
4497	V94-04639			Lê Văn Hoàng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04550/08V94
4498	V94-04640			Nguyễn Quốc Lập	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04551/08V94
4499	V94-04641			Trần Văn Sanh	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04552/08V94
4500	V94-04642			Dương Văn Đô	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04553/08V94
4501	V94-04643			Phạm Quang Sĩ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04554/08V94
4502	V94-04644			Huỳnh Quốc Toàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04555/08V94
4503	V94-04645			Huỳnh Văn Tuấn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	17/10/2008	13/10/2009	04556/08V94
4504	V94-04646			Danh Thệ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	17/10/2008	17/04/2009	04557/08V94
4505	V94-04647			Ngô Văn Hoà	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/10/2009	04562/08V94
4506	V94-04648			Trương Văn Mạnh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/10/2009	04563/08V94
4507	V94-04649			Trần Văn Luông	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/10/2009	04564/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4508	V94-04650			Nguyễn long Hồ	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04565/08V94
4509	V94-04651			Trương Văn Cảnh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04566/08V94
4510	V94-04652			Trương Thị Hằng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04567/08V94
4511	V94-04653			Tăng Công Danh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04568/08V94
4512	V94-04654			Bành Lâm	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04569/08V94
4513	V94-04655			Đặng HOàng Khải	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/04/2009	04570/08V94
4514	V94-04656			Võ Văn Nhấn	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2008	21/10/2009	04571/08V94
4515	V94-04657			Phan Văn Liệt	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	22/10/2009	04572/08V94
4516	V94-04658			Phạm Vĩnh Sơn	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	22/10/2009	04573/08V94
4517	V94-04659			Trương Minh Chì	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/10/2009	04574/08V94
4518	V94-04660			Nguyễn Văn Ngàn	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/10/2009	04575/08V94
4519	V94-04661			Lê Thanh Tuấn	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/04/2009	04576/08V94
4520	V94-04662			Lê Hồng Việt	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/10/2009	04577/08V94
4521	V94-04663			Quách Văn Nhu	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/10/2009	04578/08V94
4522	V94-04664			Phạm Văn To	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/04/2009	04579/08V94
4523	V94-04665			Phạm Văn To	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/10/2009	04580/08V94
4524	V94-04666			Lý Văn Khanh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/04/2009	04581/08V94
4525	V94-04667			Nguyễn Văn khối	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2008	21/04/2009	04582/08V94
4526	V94-04668			Lê Văn Quyền	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/04/2009	04583/08V94
4527	V94-04669			Nguyễn Minh Kiều	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/04/2009	04584/08V94
4528	V94-04670			Phạm Văn Nhon	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/04/2009	04585/08V94
4529	V94-04671			Phạm Văn Bá	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/04/2009	04586/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4530	V94-04672			Lâm Văn Hận	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/10/2009	04587/08V94
4531	V94-04673			Hồng Văn Vô	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	21/10/2009	04588/08V94
4532	V94-04674			Lâm Hoài Phong	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	30/04/2009	04589/08V94
4533	V94-04675			Trương Văn Phê	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04590/08V94
4534	V94-04676			Dương Bữu Hoàng	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04591/08V94
4535	V94-04677			Phạm Văn Hải	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04592/08V94
4536	V94-04678			Mai Thanh Thế	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04593/08V94
4537	V94-04679			Lâm Văn Xua	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04594/08V94
4538	V94-04680			Lâm Văn Mua	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/10/2009	04595/08V94
4539	V94-04681			Hà Văn lợi	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04596/08V94
4540	V94-04682			Biện Công Nhã	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04597/08V94
4541	V94-04683			Trần Văn Trường	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/10/2009	04598/08V94
4542	V94-04684			Nguyễn Văn Vốn	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04599/08V94
4543	V94-04685			Cao Văn Xê	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04600/08V94
4544	V94-04686			Trương Văn Quang	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04601/08V94
4545	V94-04687			Trần Minh Hiền	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04602/08V94
4546	V94-04688			Trần Văn Nhựt	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	30/10/2008	21/04/2009	04603/08V94
4547	V94-04689			Võ Thanh Tuấn	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04604/08V94
4548	V94-04690			Nguyễn Văn Giời	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04605/08V94
4549	V94-04691			Cao Văn Hai	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04606/08V94
4550	V94-04692			Giang Văn út	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04607/08V94
4551	V94-04693			Nguyễn Thị Nguyệt	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04608/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4552	V94-04694			Nguyễn Thị Thủy	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04609/08V94
4553	V94-04695			Hùynh Hữu Lâm	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04610/08V94
4554	V94-04696			Lâm Văn Tới	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04611/08V94
4555	V94-04697			Biện Thanh Long	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04612/08V94
4556	V94-04698			Bùi Văn Luông	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04613/08V94
4557	V94-04699			Hà Văn Co	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	31/10/2008	21/04/2009	04614/08V94
4558	V94-04700			Trần Văn Định	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04616/08V94
4559	V94-04701			Đỗ Thanh Thuởng	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04617/08V94
4560	V94-04702			Phan Văn Súa	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04618/08V94
4561	V94-04703			Phan Văn Quang	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04619/08V94
4562	V94-04704			Phan Hoàng Thọ	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04620/08V94
4563	V94-04705			Đinh Hoàng Linh	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04621/08V94
4564	V94-04706			Dương Văn Chánh	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	14/10/2009	04622/08V94
4565	V94-04707			Nguyễn Văn út	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04623/08V94
4566	V94-04708			Nguyễn Việt Hồng	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04624/08V94
4567	V94-04709			Trần Trung Tín	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04625/08V94
4568	V94-04710			Đường Văn Đến	AN Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04626/08V94
4569	V94-04711			Nguyễn Văn Nhiều	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04627/08V94
4570	V94-04712			Cao Văn Thiện	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04628/08V94
4571	V94-04713			Trịnh Văn Hải	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04629/08V94
4572	V94-04714			Đường Văn lâu	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04630/08V94
4573	V94-04715			Trần Phước Hiền	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04631/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4574	V94-04716			Phạm Văn Đoàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04632/08V94
4575	V94-04717			Nguyễn Văn Mến	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04633/08V94
4576	V94-04718			Nguyễn Văn Cấu	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04634/08V94
4577	V94-04719			Kiều Văn Thới	AN Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04635/08V94
4578	V94-04720			Trần LoL NoL	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04636/08V94
4579	V94-04721			Hà Thanh Dân	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04637/08V94
4580	V94-04722			Nguyễn Trung Liệt	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04638/08V94
4581	V94-04723			Nguyễn Văn Đạt	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04639/08V94
4582	V94-04724			Lê Văn Mẫn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04640/08V94
4583	V94-04725			Trương văn Thống	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04641/08V94
4584	V94-04726			Hồ Văn Đảo	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04642/08V94
4585	V94-04727			Lê Văn Tú	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04643/08V94
4586	V94-04728			Nguyễn Văn A	Định Thành A, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04644/08V94
4587	V94-04729			Nguyễn Văn Toàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04645/08V94
4588	V94-04730			Nguyễn Văn Đời	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04646/08V94
4589	V94-04731			Hồ Văn Thường	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04647/08V94
4590	V94-04732			Phan Văn Bông	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04648/08V94
4591	V94-04733			Trần Văn Trụ	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04649/08V94
4592	V94-04734			Trần Văn Bình	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/10/2008	14/10/2009	04650/08V94
4593	V94-04735			Lê Văn Khởi	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/10/2008	14/10/2009	04651/08V94
4594	V94-04736			Đỗ Văn Chiêu	AN Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04652/08V94
4595	V94-04737			Nguyễn Văn Phong	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04653/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4596	V94-04738			Nguyễn Hoàng Nghi	An Trạch, Huyện Đông Hải	30/10/2008	20/10/2009	04654/08V94
4597	V94-04739			Nguyễn Thành Nguyên	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/10/2008	14/10/2009	04655/08V94
4598	V94-04740			Trịnh Hoà Hưng	An Trạch, Huyện Đông Hải	21/10/2008	14/10/2009	04656/08V94
4599	V94-04741			Phan Văn Bé	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04657/08V94
4600	V94-04742			Trần Hoàng Nam	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04658/08V94
4601	V94-04743			Nguyễn Văn Khởi	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04659/08V94
4602	V94-04744			Trương Hiền Năng	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04660/08V94
4603	V94-04745			Trương Thế Truyền	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04661/08V94
4604	V94-04746			Trương Hoàng Trọn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04662/08V94
4605	V94-04747			Trần Bé Ba	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04663/08V94
4606	V94-04748			Nguyễn Văn Công	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04664/08V94
4607	V94-04749			Trương Minh Mạng	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04665/08V94
4608	V94-04750			Kha Văn Tôn	An Phúc, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04666/08V94
4609	V94-04751			Nguyễn Văn Tuấn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04667/08V94
4610	V94-04752			Phan Hoàng Đắc	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04668/08V94
4611	V94-04753			Bùi Chí Linh	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04669/08V94
4612	V94-04754			Nguyễn Hoàng Tú	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04670/08V94
4613	V94-04755			Võ Trung Kiên	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04671/08V94
4614	V94-04756			Trần Văn út	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04672/08V94
4615	V94-04757			Nguyễn Văn Bằng	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04673/08V94
4616	V94-04758			Lê Văn Đảm	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04674/08V94
4617	V94-04759			Nguyễn Minh Dương	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04675/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4618	V94-04760			Phạm Bé Bảy	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04676/08V94
4619	V94-04761			Trần Thị Mai	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04677/08V94
4620	V94-04762			Bùi Văn Quận	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04678/08V94
4621	V94-04763			Ca Văn Đoàn	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04679/08V94
4622	V94-04764			Trương Văn Thanh	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04680/08V94
4623	V94-04765			Võ Văn út	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04681/08V94
4624	V94-04766			Ca Quốc Khải	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04682/08V94
4625	V94-04767			Nguyễn Văn Minh	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04683/08V94
4626	V94-04768			Lê Minh Quang	An Trạch, Huyện Đông Hải	31/10/2008	14/10/2009	04684/08V94
4627	V94-04769			Lê Thị Tám	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04691/08V94
4628	V94-04770			Nguyễn Văn Điểm	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04692/08V94
4629	V94-04771	BL:4691		Trần Văn út	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/06/2011	22/06/2012	00863/11V94
4630	V94-04772	BL-4599		Trương văn Xịa	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	16/12/2009	12/12/2010	03069/09V94
4631	V94-04773			Dương Thị Vương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	22/10/2009	04695/08V94
4632	V94-04774			Võ Văn Bé	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04696/08V94
4633	V94-04775	BL-4652		Nguyễn Thanh Võ	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/05/2010	13/05/2011	00599/10V94
4634	V94-04776			Nguyễn Thị Cẩm Thuý	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04698/08V94
4635	V94-04777			Trần Văn ản	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04699/08V94
4636	V94-04778			Nguyễn Thanh Chiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04700/08V94
4637	V94-04779			Mai Văn Bờ	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/10/2008	23/05/2009	04701/08V94
4638	V94-04780			Nguyễn Văn Kháng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	23/05/2009	04702/08V94
4639	V94-04781			Nguyễn Văn Diễn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	23/10/2009	04703/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4640	V94-04782			Trần Thanh Sử	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04704/08V94
4641	V94-04783	BL-5243		Quách Văn Thái	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/01/2012	17/01/2013	00064/12V94
4642	V94-04784			Nguyễn Thị Hà	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	23/05/2009	04706/08V94
4643	V94-04785			Trần Văn Hùng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/10/2008	23/05/2009	04707/08V94
4644	V94-04786			Nguyễn Thanh Huyện	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	23/05/2009	04708/08V94
4645	V94-04787			Võ Văn Hận	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/10/2008	23/05/2009	04709/08V94
4646	V94-04788			Trần Thị Kim Chinh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	23/05/2009	04710/08V94
4647	V94-04789			Phương Hải Sơn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/10/2008	23/05/2009	04711/08V94
4648	V94-04790	BL-5039		Phạm Văn Tường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/01/2011	21/01/2012	00221/11V94
4649	V94-04791			Trần Đình Mực	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	23/05/2009	04713/08V94
4650	V94-04792			Lưu Hùng Cường	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	24/10/2008	22/10/2009	04714/08V94
4651	V94-04793	BL-4617		Bùi Văn Ngọt	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/05/2011	16/05/2012	00739/11V94
4652	V94-04794			Bùi Công Hứa	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	27/01/2011	27/01/2012	00255/11V94
4653	V94-04795			Trần Văn Đủ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	23/05/2009	04717/08V94
4654	V94-04796			Dương Hoàng Phong	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	23/05/2009	04718/08V94
4655	V94-04797			Trần Công Phải	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/10/2008	23/05/2009	04719/08V94
4656	V94-04798			Trần Hoàng Sang	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	22/10/2008	22/10/2009	04722/08V94
4657	V94-04799	BL-7973		Lê Bích Phượng	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	23/04/2015	23/04/2016	00418/15V83
4658	V94-04800			Tiêu Tỷ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/10/2008	22/10/2009	04724/08V94
4659	V94-04801			Danh Sân	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/10/2008	22/10/2009	04725/08V94
4660	V94-04803	BL-4618		Huỳnh Thanh Nhân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/05/2009	29/11/2009	01878/09V94
4661	V94-04804			Phan Văn Ngươn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	23/10/2008	22/05/2009	04728/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4662	V94-04805	BL-5401		Nguyễn Văn Biện	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	02/07/2009	02/01/2010	02086/09V94
4663	V94-04806			Huỳnh Thị Tươi	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04730/08V94
4664	V94-04807			Ngô Văn Tính	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04731/08V94
4665	V94-04808			Trần Văn Em	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04732/08V94
4666	V94-04809			Đinh Văn Chích	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04733/08V94
4667	V94-04810			Nguyễn Văn Sử	Phước Long, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04734/08V94
4668	V94-04811			Phạm Văn Sơn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04735/08V94
4669	V94-04812			Nguyễn Văn Dương	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/05/2009	04736/08V94
4670	V94-04813			Kim Quêl	Phước Long, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04737/08V94
4671	V94-04814			Lê Văn Trận	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04738/08V94
4672	V94-04815			Nguyễn Văn Ninh	Vĩnh Hưng A, Huyện Phước Long	24/10/2008	22/10/2009	04739/08V94
4673	V94-04816	BL- 5228		Lê Văn Giàu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/11/2011	02/11/2012	01426/11V94
4674	V94-04817			Lê Hồng Quang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	24/10/2008	22/10/2009	04741/08V94
4675	V94-04818			Lê Hồng Công	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	24/10/2008	22/05/2009	04742/08V94
4676	V94-04819			Lê Hồng Quang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	24/10/2008	22/05/2009	04743/08V94
4677	V94-04820			Võ Ngọc Danh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	29/10/2008	20/10/2009	04753/08V94
4678	V94-04821			Võ Ngọc Danh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	29/10/2008	20/10/2009	04754/08V94
4679	V94-04822			Lê Văn Minh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	29/10/2008	20/10/2009	04755/08V94
4680	V94-04823			Nguyễn Minh Quân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04756/08V94
4681	V94-04824			Giảng Văn Phong	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04757/08V94
4682	V94-04825			Giảng Hoàng Thống	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04758/08V94
4683	V94-04826			Phạm Văn Chuộng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04759/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4684	V94-04827			Trần Văn Quân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04760/08V94
4685	V94-04828			Nguyễn Văn Nhân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04761/08V94
4686	V94-04829			Nguyễn Văn Tháo	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04762/08V94
4687	V94-04830			Nguyễn Văn Phương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04763/08V94
4688	V94-04831			Lê Văn Thới	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04764/08V94
4689	V94-04832			Nguyễn Văn Điền	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04765/08V94
4690	V94-04833			Nguyễn Văn Hai	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04766/08V94
4691	V94-04834			Nguyễn Văn Diễm	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04767/08V94
4692	V94-04835			Trần Văn Trường	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	20/10/2009	04768/08V94
4693	V94-04836			Nguyễn Văn Tùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	24/10/2008	20/10/2009	04769/08V94
4694	V94-04837			Nguyễn Văn Thương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	24/10/2008	20/10/2009	04770/08V94
4695	V94-04838			Nguyễn Minh Điền	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	24/10/2008	20/10/2009	04771/08V94
4696	V94-04839	BL- 4659		Lê Hùng Phương	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/05/2009	28/11/2009	01873/09V94
4697	V94-04840	BL:4839		Trương Văn Đông	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	01/03/2010	01/03/2011	00273/10V94
4698	V94-04841			Tiền Văn Nhỏ	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04797/08V94
4699	V94-04842			Tiền Văn Hai	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04798/08V94
4700	V94-04843			Đặng Thanh Tùng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04799/08V94
4701	V94-04844			Dương Quang Vinh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/05/2009	04800/08V94
4702	V94-04845			Tiền Văn Đơ	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04801/08V94
4703	V94-04846			Lưu Văn Mạnh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04802/08V94
4704	V94-04847			Tiền Văn Ngoan	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04803/08V94
4705	V94-04848			Lý Văn Đet	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04804/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4706	V94-04849			Dương Văn Đẩu	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04805/08V94
4707	V94-04850			Nguyễn Ngọc Mai	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04806/08V94
4708	V94-04851			Tào Hoàng Nam	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04807/08V94
4709	V94-04852			Trần Văn Thắng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04808/08V94
4710	V94-04853			Đinh Văn Tự	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04809/08V94
4711	V94-04854			Trần Văn Tân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04810/08V94
4712	V94-04855			Huỳnh Thanh Truyền	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04811/08V94
4713	V94-04856	BL-5213	PHA CHỞ XMCD	Nguyễn Ngọc Hà	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/11/2009	12/05/2010	02891/09V94
4714	V94-04857			Nguyễn Trung Khánh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/05/2009	04813/08V94
4715	V94-04858			Võ Văn Minh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04814/08V94
4716	V94-04859			Nguyễn Văn Liêm	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04815/08V94
4717	V94-04860			Lưu Văn Lợi	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04816/08V94
4718	V94-04861			Lưu Văn Tổng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04817/08V94
4719	V94-04862			Nguyễn Văn Nguyên	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04818/08V94
4720	V94-04863			Lưu Văn Phú	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04819/08V94
4721	V94-04864			Quách Văn Chơi	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04820/08V94
4722	V94-04865			Ong Văn Hoá	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04821/08V94
4723	V94-04866			Trương Văn Bá	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04822/08V94
4724	V94-04867			Đinh Văn Thuận	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04823/08V94
4725	V94-04868			Huỳnh Văn Thạch	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04824/08V94
4726	V94-04869			Dương Văn Tám	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04825/08V94
4727	V94-04870			Trần Văn Tân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04826/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4728	V94-04871			Phan Văn Thới	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	02/11/2008	24/10/2009	04827/08V94
4729	V94-04872			Trần Văn Cần	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04829/08V94
4730	V94-04873			Phạm Văn Hùng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04828/08V94
4731	V94-04874			Bùi Văn Thọ	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04830/08V94
4732	V94-04875			Nguyễn Văn Thắng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04831/08V94
4733	V94-04876			Nguyễn Tân Chúc	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04832/08V94
4734	V94-04877			Huỳnh Văn Thành	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04833/08V94
4735	V94-04878			Nguyễn Văn Sơn	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04834/08V94
4736	V94-04879			Lưu Văn Giao	TT CHâu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04835/08V94
4737	V94-04880			Lê Tấn Cường	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/10/2008	24/10/2009	04836/08V94
4738	V94-04881			Phạm Văn Hùng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04837/08V94
4739	V94-04882			Nguyễn Văn Hùng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04838/08V94
4740	V94-04883			Trần Văn Tâm	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/07/2009	07/01/2010	02111/09V94
4741	V94-04884			Trần Văn Tâm	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04840/08V94
4742	V94-04885			Lê Khắc Tường	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04841/08V94
4743	V94-04886			Trần Thanh Tú	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04842/08V94
4744	V94-04887			Trần văn Khanh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04843/08V94
4745	V94-04888			Dương Văn Huấn	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04844/08V94
4746	V94-04889			Nguyễn Trung Khánh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04845/08V94
4747	V94-04890			Mã Văn Cọp	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04846/08V94
4748	V94-04891			Trần Thanh Minh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/05/2009	04847/08V94
4749	V94-04892			Lâm Văn Đức	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04848/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4750	V94-04893			Huỳnh Văn Kía	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04849/08V94
4751	V94-04894			Huỳnh Ngọc Toàn	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	24/10/2009	04850/08V94
4752	V94-04895			Nguyễn Văn Dễ	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	24/10/2009	04851/08V94
4753	V94-04896			Đinh Văn Hiệu	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04852/08V94
4754	V94-04897			Nguyễn Văn Tùng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/05/2009	04853/08V94
4755	V94-04898			Trần Bé Lượng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04854/08V94
4756	V94-04899			Trần Văn Lưỡng	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04855/08V94
4757	V94-04900			Nguyễn Việt Thanh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04856/08V94
4758	V94-04901			Nguyễn Hữu Chính	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/05/2009	04857/08V94
4759	V94-04902		PHA CHỞ XMCD	Phạm văn Tân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04858/08V94
4760	V94-04903			Ngô Văn Hải	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/05/2009	04859/08V94
4761	V94-04904			Trần Văn Quân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04860/08V94
4762	V94-04905			Danh Hoàng Trị	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/10/2009	04861/08V94
4763	V94-04906			Lâm Sơn Thủy	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	24/05/2009	04862/08V94
4764	V94-04907	BL-5234	PHà CHỞ XMCD	Võ Văn Tân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	24/04/2012	24/04/2013	00451/12V94
4765	V94-04908			Lưu Văn Hoài	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/11/2008	24/10/2009	04864/08V94
4766	V94-04909			Châu Hồng Sơn	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/11/2008	24/05/2009	04865/08V94
4767	V94-04910		Chọc Chở XMCD	Trương Công Định	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	29/10/2008	29/05/2009	04866/08V94
4768	V94-04911	BL- 4892		Nguyễn Tiến Dũng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	23/02/2016	28/07/2016	00144/16V94
4769	V94-04912			Phạm Văn Tấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2008	30/10/2009	04877/08V94
4770	V94-04913			Lê Hoàng Việt	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04882/08V94
4771	V94-04914			Lâm Văn Sơn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04883/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4772	V94-04915			Phan Văn Thanh	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04884/08V94
4773	V94-04916			Ngô Kim Ba	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04885/08V94
4774	V94-04917			Đoàn Văn Tư	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04886/08V94
4775	V94-04918			Nguyễn Quốc Khảo	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04887/08V94
4776	V94-04919			Mộc Văn Hải	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04888/08V94
4777	V94-04920			Trần Văn Là	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04889/08V94
4778	V94-04921			Nguyễn Văn Phải	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04890/08V94
4779	V94-04922			Nguyễn Văn Rồi	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	04/05/2009	04891/08V94
4780	V94-04923			Trương Văn ẽm	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04892/08V94
4781	V94-04924			Trương Văn Hơn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04893/08V94
4782	V94-04925			Trương Nhật Phong	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04894/08V94
4783	V94-04926			Cao Văn Thiệp	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04895/08V94
4784	V94-04927			Phan Văn Phong	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04896/08V94
4785	V94-04928			Trương Văn Bình	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04897/08V94
4786	V94-04929			Nguyễn Văn Chúng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04898/08V94
4787	V94-04930			Đặng Văn Mãng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04899/08V94
4788	V94-04931			Đặng Văn Ngón	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04900/08V94
4789	V94-04932			Nguyễn Văn Nam	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04901/08V94
4790	V94-04933			Nguyễn Văn Nhanh	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/11/2009	04902/08V94
4791	V94-04934			Võ Văn De	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04903/08V94
4792	V94-04935			Nguyễn Văn Tuấn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04904/08V94
4793	V94-04936			Quách Cáo	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04905/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4794	V94-04937			Nguyễn Văn Chuẩn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04906/08V94
4795	V94-04938			Nguyễn Văn Nối	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04907/08V94
4796	V94-04939			Hà Tấn Hột	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04908/08V94
4797	V94-04940			Đỗ Văn Xê	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04909/08V94
4798	V94-04941			Thái Văn Liêm	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04910/08V94
4799	V94-04942			Ngô Quốc Toàn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04911/08V94
4800	V94-04943			Đoàn Văn Chuộng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/11/2008	03/05/2009	04912/08V94
4801	V94-04944			Trần Văn Tiên	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/11/2009	04913/08V94
4802	V94-04945			Khuru Văn Thiều	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04914/08V94
4803	V94-04946			Nguyễn Văn Nhân	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04915/08V94
4804	V94-04947			Trần Văn Diên	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04916/08V94
4805	V94-04948			Nguyễn Văn Thắng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/11/2008	03/05/2009	04917/08V94
4806	V94-04949			Nguyễn Hồng Xuyên	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	05/05/2009	04918/08V94
4807	V94-04950			Nguyễn Văn Nguyệt	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04919/08V94
4808	V94-04951			Trần Văn Dũng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04920/08V94
4809	V94-04952			Huỳnh Văn Sết	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04921/08V94
4810	V94-04953			Võ Văn Khang	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	12/11/2009	12/11/2010	02892/09V94
4811	V94-04954			Huỳnh Chí Linh	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04923/08V94
4812	V94-04955			Huỳnh Văn Ngon	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04924/08V94
4813	V94-04956			Lê Văn Tấn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04925/08V94
4814	V94-04957			Huỳnh Văn Tuấn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04926/08V94
4815	V94-04958			Lâm Hồng Hải	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04927/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4816	V94-04959			Dương Văn Quờn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04928/08V94
4817	V94-04960			Trang Minh Chiến	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04929/08V94
4818	V94-04961			Đồng Thanh Phong	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04930/08V94
4819	V94-04962			Nguyễn Văn Hổ	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04931/08V94
4820	V94-04963			Mộc Hoàng Thạch	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04932/08V94
4821	V94-04964			Lê Tài Hận	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04933/08V94
4822	V94-04965			Lâm Văn Vệ	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04934/08V94
4823	V94-04966			Lâm Văn Vệ	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04935/08V94
4824	V94-04967			Nguyễn Văn Diệu	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04936/08V94
4825	V94-04968			Võ Văn Do	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04937/08V94
4826	V94-04969			Nguyễn Văn Xô	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04938/08V94
4827	V94-04970			Trần Văn Thắng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	05/11/2008	03/05/2009	04939/08V94
4828	V94-04971			Nguyễn Văn Tới	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04940/08V94
4829	V94-04972			Trần Văn Buổi	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04941/08V94
4830	V94-04973			Nguyễn Thanh Thủy	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04942/08V94
4831	V94-04974			Trần Hoàng Văn	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04943/08V94
4832	V94-04975			Trần Văn Khởi	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04944/08V94
4833	V94-04976			Đặng Hoàng Nam	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04945/08V94
4834	V94-04977			Phan Văn Hên	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04946/08V94
4835	V94-04978			Hùynh Văn Có	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04947/08V94
4836	V94-04979			Lê Văn Mãnh	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	06/11/2008	03/05/2009	04948/08V94
4837	V94-04980	BL-5423		Đặng Văn Lát	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	28/10/2011	28/10/2012	01363/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4838	V94-04981			Hùynh Hoàng Sô	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	03/11/2008	03/05/2009	04953/08V94
4839	V94-04982	BL-4975		Trần Tuấn Khanh	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	10/07/2009	10/01/2010	02129/09V94
4840	V94-04983			Đinh Hồng Quân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	04/11/2008	04/11/2009	04965/08V94
4841	V94-04984	BL-4983		Lê Văn ửng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	22/05/2009	22/11/2009	01850/09V94
4842	V94-04986			Trương Văn Là	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04974/08V94
4843	V94-04987			Ngô Văn Tươi	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04975/08V94
4844	V94-04988			Nguyễn Văn Thới	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04976/08V94
4845	V94-04989			Trương Văn Sáu	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04977/08V94
4846	V94-04990			Nguyễn Trường Thương	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04978/08V94
4847	V94-04991			Ngô Văn Lập	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2008	27/10/2009	04979/08V94
4848	V94-04992			Trương Văn Thành	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04980/08V94
4849	V94-04993			Nguyễn Văn Mười Hai	Phong Thạnh A, Huyện Phước Long	13/11/2008	27/10/2009	04981/08V94
4850	V94-04994			Nguyễn Trường Giang	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04982/08V94
4851	V94-04995			Lê Văn Dọc	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04983/08V94
4852	V94-04996			Nguyễn Việt Khai	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04984/08V94
4853	V94-04997			Lưu Văn Toàn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04985/08V94
4854	V94-04998			Trần Minh Lãng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04986/08V94
4855	V94-04999			Nguyễn Văn Nghiêm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04987/08V94
4856	V94-05000			Lê Minh Nhứt	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04988/08V94
4857	V94-05001			Võ Văn Thà	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04989/08V94
4858	V94-05002			Phan Trường Giang	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04990/08V94
4859	V94-05003			Nguyễn Văn Nghiêm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04991/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4860	V94-05004			Trần Quyết Tâm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04992/08V94
4861	V94-05005			Nguyễn Văn Hiền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04993/08V94
4862	V94-05006			Trương công Hậu Em	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04994/08V94
4863	V94-05007			Huỳnh Văn Lượng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04995/08V94
4864	V94-05008			Hồ Văn Liêm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04996/08V94
4865	V94-05009			Nguyễn Văn Chính	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04997/08V94
4866	V94-05010			Nguyễn Văn Lâu	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04998/08V94
4867	V94-05011			Nguyễn Thanh Mộng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	04999/08V94
4868	V94-05012			Phan Văn Đức	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05000/08V94
4869	V94-05013			Nguyễn Quốc Vũ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05001/08V94
4870	V94-05014			Huỳnh Văn Vàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05002/08V94
4871	V94-05015			Nguyễn Hùng Cứ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05003/08V94
4872	V94-05016			Lê Tiền Phương	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05004/08V94
4873	V94-05017			Mã Thanh Hiền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05005/08V94
4874	V94-05018			Nguyễn Thị Thuý	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05006/08V94
4875	V94-05019			Lê Văn Tâm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05007/08V94
4876	V94-05020			Mã Thanh Đức	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05008/08V94
4877	V94-05021			Mã Thanh Đức	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05009/08V94
4878	V94-05022			Trần Văn Hổ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05010/08V94
4879	V94-05023			Ngô Hoàng Chon	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05011/08V94
4880	V94-05024			Đỗ Văn Diệp	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05012/08V94
4881	V94-05025			Hồ Văn Đến	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05013/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4882	V94-05026			Hồ Văn Dầu	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2008	27/10/2009	05014/08V94
4883	V94-05027			Nguyễn Văn Sĩ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05015/08V94
4884	V94-05028			Huỳnh Thanh Hận	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05028/08V94
4885	V94-05029			Phan Văn Sao	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05017/08V94
4886	V94-05030	BL-5552	BL-5552	Nguyễn Thanh Hận	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	09/09/2009	09/09/2010	02487/09V94
4887	V94-05031			Lưu Văn út	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05019/08V94
4888	V94-05032			Nguyễn Văn DuôL	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/05/2009	05020/08V94
4889	V94-05033			Nguyễn Văn Khoe	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05021/08V94
4890	V94-05034			Cao Văn Hận	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05022/08V94
4891	V94-05035			Nguyễn Tấn Khởi	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05023/08V94
4892	V94-05036			Nguyễn Văn Lượng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05024/08V94
4893	V94-05037			Huỳnh Trọng Vũ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05025/08V94
4894	V94-05038			Dương Văn Tân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05026/08V94
4895	V94-05039			Trần Văn Quân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05027/08V94
4896	V94-05040			Châu Văn Tròn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05016/08V94
4897	V94-05041			Lê Thanh Quảng	Phong Thanh Quảng, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05029/08V94
4898	V94-05042			Nguyễn Minh Lượng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05030/08V94
4899	V94-05043			Nguyễn Văn Quyền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05031/08V94
4900	V94-05044			Phạm Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	14/11/2009	05032/08V94
4901	V94-05045			Phạm Lý Hồng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05033/08V94
4902	V94-05046			Hà Văn Lượm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05034/08V94
4903	V94-05047			Phạm văn Nhiệm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05035/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4904	V94-05048			Nguyễn Minh Kỳ	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05036/08V94
4905	V94-05049			Phạm Văn Thừa	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05037/08V94
4906	V94-05050			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05038/08V94
4907	V94-05051			Nguyễn Quốc Chiến	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05039/08V94
4908	V94-05052			Đỗ Văn Nhót	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05040/08V94
4909	V94-05053	BL:5491		Trần Văn Tiến	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	26/10/2011	26/10/2012	01331/11V94
4910	V94-05054			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/05/2009	05042/08V94
4911	V94-05055			Dương Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05043/08V94
4912	V94-05056			Nguyễn Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/05/2009	05044/08V94
4913	V94-05057			Nguyễn Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05045/08V94
4914	V94-05058			Huỳnh Văn Tiền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05046/08V94
4915	V94-05059			Lê Thanh Đoàn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05047/08V94
4916	V94-05060			Lê Hoàng Xa	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/05/2009	05048/08V94
4917	V94-05061			Nguyễn Văn Sinh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05049/08V94
4918	V94-05062			Nguyễn Văn Sinh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05050/08V94
4919	V94-05063			Lâm Hoàng Nam	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05051/08V94
4920	V94-05064			Huỳnh Văn Trọng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05052/08V94
4921	V94-05065			Nguyễn Văn Hiệp	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05053/08V94
4922	V94-05066			Phạm Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/05/2009	05054/08V94
4923	V94-05067			Nguyễn Văn Lượm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05055/08V94
4924	V94-05068			Nguyễn Văn Công	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05056/08V94
4925	V94-05069			Nguyễn Văn Cường	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05057/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4926	V94-05070			Thị Văn An	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/11/2008	27/10/2009	05058/08V94
4927	V94-05071			Mã Quý An	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05059/08V94
4928	V94-05072			Phạm Lý Hồng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05060/08V94
4929	V94-05073			Nguyễn Việt Khai	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	09/12/2008	27/10/2009	05061/08V94
4930	V94-05074			Hồng Văn Lúc	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05062/08V94
4931	V94-05075			Nguyễn Thị Thuý	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05063/08V94
4932	V94-05076			Lê Văn Hoàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05064/08V94
4933	V94-05077			Trần Văn Dũng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/05/2009	05065/08V94
4934	V94-05078	BL:5494		Trần Ngọc Nhiễm	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	21/04/2014	26/10/2014	00359/14V94
4935	V94-05079			Trương Văn Xuống	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05067/08V94
4936	V94-05080			Lê Văn Thường	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05068/08V94
4937	V94-05081			Nguyễn Văn Tâm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05069/08V94
4938	V94-05082			Tô Văn Vĩnh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05070/08V94
4939	V94-05083			Lê Quốc Khánh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05071/08V94
4940	V94-05084			Nguyễn Văn Sỹ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05072/08V94
4941	V94-05085			Hồng Văn Hà	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/11/2009	05073/08V94
4942	V94-05086			Lê Văn Kháng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05074/08V94
4943	V94-05087			Trương Văn Tiên	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05075/08V94
4944	V94-05088			Nguyễn Văn Quyền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05076/08V94
4945	V94-05089			Nguyễn Thị Đạt	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05077/08V94
4946	V94-05090			Nguyễn Văn Hồ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05078/08V94
4947	V94-05091			Nguyễn Văn Đạt	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05079/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4948	V94-05092			Nguyễn Văn Nhân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05080/08V94
4949	V94-05093			Lê Văn Hảo	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05081/08V94
4950	V94-05094			Nguyễn Thành Được	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05082/08V94
4951	V94-05095			Mai Tấn Lực	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05083/08V94
4952	V94-05096			Huỳnh Văn Chiêu	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05084/08V94
4953	V94-05097			Nguyễn Văn Trọng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05085/08V94
4954	V94-05098			Trịnh Văn Thắng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2008	27/10/2009	05086/08V94
4955	V94-05099			Phan Văn Hoàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05087/08V94
4956	V94-05100			Trương Văn Trước	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05088/08V94
4957	V94-05101			Nguyễn Trường Em	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05089/08V94
4958	V94-05102			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05090/08V94
4959	V94-05103			Nguyễn Kim Hồng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05091/08V94
4960	V94-05104			Nguyễn Văn Sinh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05092/08V94
4961	V94-05105			Nguyễn Văn Tám	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05093/08V94
4962	V94-05106			Ngô Văn Lập	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05094/08V94
4963	V94-05107			Nguuyễn Văn Tạo	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05095/08V94
4964	V94-05108			Nguyễn Thị Bê	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05096/08V94
4965	V94-05109			Nguyễn Văn Nghiệp	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05097/08V94
4966	V94-05110			Trần Văn Cảnh	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05098/08V94
4967	V94-05111			Huỳnh Văn Giới	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05099/08V94
4968	V94-05112			Nguyễn Thanh Phong	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05100/08V94
4969	V94-05113			Phạm Văn Bền	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05101/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4970	V94-05114			Trương Văn Thắng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05102/08V94
4971	V94-05115			Nguyễn Huệ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05103/08V94
4972	V94-05116			Huỳnh Văn Tấn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05104/08V94
4973	V94-05117	BL-5927		Trần Văn Sơn	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	24/10/2011	24/10/2012	01287/11V94
4974	V94-05118			Nguyễn Văn Luân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05106/08V94
4975	V94-05119			Huỳnh Văn út	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/10/2009	05107/08V94
4976	V94-05120			Phan Văn Chuyện	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/11/2008	27/05/2009	05108/08V94
4977	V94-05121			Nguyễn Văn Chàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/11/2008	27/10/2009	05109/08V94
4978	V94-05122			Nguyễn Hoàng Vũ	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/11/2008	27/10/2009	05110/08V94
4979	V94-05123			Lê Văn Hoàng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/11/2008	27/10/2009	05111/08V94
4980	V94-05124			Nguyễn Văn Mạo	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/11/2008	27/10/2009	05112/08V94
4981	V94-05125		Vỏ CÔNG Tác	CA Xã Phong Thạnh A	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	19/11/2008	27/10/2009	05113/08V94
4982	V94-05126	BL-5000		Nguyễn Văn Sóc	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	29/12/2014	18/11/2015	00992/14V94
4983	V94-05127			Nguyễn Văn Sóc	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01401/11V94
4984	V94-05128			Tạ Văn Dũng	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	11/11/2008	11/05/2009	05118/08V94
4985	V94-05129			Lê Minh Đoàn	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	20/11/2008	20/11/2009	05120/08V94
4986	V94-05130			Trần Tấn Phong	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	20/11/2008	20/05/2009	05121/08V94
4987	V94-05131			Trần Ngọc Tấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/10/2009	30/10/2010	02835/09V94
4988	V94-05132			Lê Văn Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05123/08V94
4989	V94-05133			Lê Văn Vện	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05124/08V94
4990	V94-05134			Quách Văn Lập	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05128/08V94
4991	V94-05135			Quách Văn Nhiệm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05129/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
4992	V94-05136			Huỳnh Văn Kim	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	20/11/2009	05130/08V94
4993	V94-05137			Huỳnh Văn Sơn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05131/08V94
4994	V94-05138			Đào Ngọc Tiếng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/05/2009	05132/08V94
4995	V94-05139			Nguyễn Phước Hiệp	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/11/2009	05133/08V94
4996	V94-05140			Nguyễn Văn Khiêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/05/2009	05134/08V94
4997	V94-05141			Lương Văn Tỷ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/11/2008	20/05/2009	05135/08V94
4998	V94-05142			Huỳnh Hữu Bình	Phước Long, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/05/2009	05136/08V94
4999	V94-05143			Kim Lượng	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/05/2009	05137/08V94
5000	V94-05144	BL-5710		Phạm Trung Vũ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	06/07/2010	06/07/2011	00792/10V94
5001	V94-05145			Lê Minh Kỳ	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05139/08V94
5002	V94-05146			Lê Văn Bến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05140/08V94
5003	V94-05147			Lê Hoàng Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05141/08V94
5004	V94-05148			Nguyễn Văn Huy	Phước Long, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05142/08V94
5005	V94-05149			Lê Văn Dũng	Phước Long, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05143/08V94
5006	V94-05150			Trần Thanh Long	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	05/11/2008	05/11/2009	05144/08V94
5007	V94-05151			Bùi Văn Còn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05147/08V94
5008	V94-05152			Nguyễn Văn Cường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/11/2008	05/06/2009	05149/08V94
5009	V94-05153	BL-5055		Trần Văn Chiến	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/12/2009	15/06/2010	03065/09V94
5010	V94-05154	BL:5056		Trần Văn Chiến	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	27/11/2009	27/11/2010	02960/09V94
5011	V94-05155			Trần Văn Trường	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05154/08V94
5012	V94-05156	BL-5054		Nguyễn Văn Đặng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	09/11/2011	09/11/2012	01504/11V94
5013	V94-05157			Trần Văn Trường	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05156/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5014	V94-05158			Nguyễn Văn Đặng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05157/08V94
5015	V94-05159			Ngô Huy Sơn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/11/2009	05158/08V94
5016	V94-05160			Lê Thị Thiều	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05159/08V94
5017	V94-05161			Ngô Văn Dương	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/11/2009	05160/08V94
5018	V94-05162			Đỗ Văn Đồng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05161/08V94
5019	V94-05163			Cao Văn Lâm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	07/11/2008	05/06/2009	05162/08V94
5020	V94-05164			Nguyễn Văn Màu	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05163/08V94
5021	V94-05165	BL:5024		Nguyễn Văn Hội	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/05/2010	05/05/2011	00564/10V94
5022	V94-05166			Lê Văn Khả	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05165/08V94
5023	V94-05167			Phạm Văn Trí	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	10/11/2008	05/06/2009	05166/08V94
5024	V94-05168			Ngô Văn Nhơn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	12/11/2008	05/06/2009	05167/08V94
5025	V94-05169			Nguyễn Văn Thái	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	12/11/2008	05/06/2009	05168/08V94
5026	V94-05170	BL-5007		Phan Văn Được	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	30/08/2010	30/08/2011	00984/10V94
5027	V94-05171			Trần Duy Khánh	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05172/08V94
5028	V94-05172			Bùi Văn Thắng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05173/08V94
5029	V94-05173			Võ Văn Sau	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05174/08V94
5030	V94-05174			Trần Minh Tý	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05175/08V94
5031	V94-05175			Trần Hậu	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05176/08V94
5032	V94-05176			Ngô Thanh Tú	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05177/08V94
5033	V94-05177			Tô Văn Dũng	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05178/08V94
5034	V94-05178			Nguyễn Văn Lực	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05179/08V94
5035	V94-05179			Trần Văn Công	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05180/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5036	V94-05180			Châu Văn Dũng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05181/08V94
5037	V94-05181			Phạm Thanh Liêm	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05182/08V94
5038	V94-05182			Trần Văn Có	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05183/08V94
5039	V94-05183			Bùi Chí Nguyễn	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05184/08V94
5040	V94-05184			Lê Văn Hai	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05185/08V94
5041	V94-05185			Trần Văn Vĩ	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05186/08V94
5042	V94-05186			Trần Quốc Nghĩa	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05187/08V94
5043	V94-05187			Cái Thanh Hiền	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05188/08V94
5044	V94-05188			Trần Văn Điền	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05189/08V94
5045	V94-05189			Phạm Minh Đạo	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05190/08V94
5046	V94-05190			Lý Thanh Quân	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05191/08V94
5047	V94-05191			Trần Thanh Mộng	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05192/08V94
5048	V94-05192			Nguyễn Văn Minh	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05193/08V94
5049	V94-05193			Nguyễn Minh Dương	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05194/08V94
5050	V94-05194			Phan Hồng Hóm	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05195/08V94
5051	V94-05195			Quách Hoàng Em	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05196/08V94
5052	V94-05196			Quách Văn Liệt	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05197/08V94
5053	V94-05197			Phạm Văn Hoàng	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05198/08V94
5054	V94-05198			Bùi Văn Tổng	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05199/08V94
5055	V94-05199			Trần Văn Luyến	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05200/08V94
5056	V94-05200			Vũ Tuấn Anh	Đông Hải, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05201/08V94
5057	V94-05201			Nguyễn Thanh Phúc	long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05202/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5058	V94-05202			Phạm Văn Khánh	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05203/08V94
5059	V94-05203			Đặng Văn Tuấn	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05204/08V94
5060	V94-05204			Bùi Tuấn Anh	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05205/08V94
5061	V94-05205			Lý Văn Hành	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05206/08V94
5062	V94-05206			Phạm Văn Hoà	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05207/08V94
5063	V94-05207			Phạm Văn Quang	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/11/2009	05208/08V94
5064	V94-05208			Huỳnh Văn Thắng	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/11/2008	10/05/2009	05209/08V94
5065	V94-05209			Bùi Quốc khởi	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05210/08V94
5066	V94-05210			Trần Văn Tuấn	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05211/08V94
5067	V94-05211			Nguyễn Văn Niên	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/05/2009	05212/08V94
5068	V94-05212			Trần Văn Hùng	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05213/08V94
5069	V94-05213			Trần Chí Thơm	long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05214/08V94
5070	V94-05214			Trần Hoàng Mung	long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05215/08V94
5071	V94-05215			Phạm Văn Thi	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05216/08V94
5072	V94-05216			Phạm Văn Dự	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/11/2008	10/11/2009	05217/08V94
5073	V94-05217			Trương Hoàng Dũng	long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05218/08V94
5074	V94-05218			Nguyễn Văn Tuấn	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/05/2009	05219/08V94
5075	V94-05219			Nguyễn Văn Thế	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/05/2009	05220/08V94
5076	V94-05220			Nguyễn Văn Bạc	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05221/08V94
5077	V94-05221			Châu Văn Trường	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05222/08V94
5078	V94-05222			Quách Văn Đen	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05223/08V94
5079	V94-05223			Trịnh Minh Quân	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05224/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5080	V94-05224			Nguyễn Trường Thành	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/08/2010	10/08/2011	00908/10V94
5081	V94-05225			Mã Kén Hứa	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/05/2009	05226/08V94
5082	V94-05226			Lâm Sa Ry	long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/05/2009	05227/08V94
5083	V94-05227			Nguyễn Văn Phong	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05228/08V94
5084	V94-05228			Nguyễn Văn Chiến	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/11/2009	05229/08V94
5085	V94-05229			Phan Văn Kiên	Long Điền, Huyện Đông Hải	13/11/2008	10/05/2009	05230/08V94
5086	V94-05230			Phan Thanh Hà	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05231/08V94
5087	V94-05231			Vũ Văn Thịnh	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05232/08V94
5088	V94-05232			Bùi Văn Điệp	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/05/2009	05233/08V94
5089	V94-05233			Cái Văn Lắm	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05234/08V94
5090	V94-05234			Lý Minh Vũ	long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05235/08V94
5091	V94-05235			Lê Văn Thu	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/05/2009	05236/08V94
5092	V94-05236			Phạm Thế Hiển	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05237/08V94
5093	V94-05237			Huỳnh Văn Kiếm	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/11/2008	10/11/2009	05238/08V94
5094	V94-05238			Trần Văn Tổng	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05239/08V94
5095	V94-05239			Châu Văn Mới	Long điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05240/08V94
5096	V94-05240			Nguyễn Văn Thử	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05241/08V94
5097	V94-05241			Hùynh Văn Phúc	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05242/08V94
5098	V94-05242			Trần Văn Nhiệm	Long điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05243/08V94
5099	V94-05243			Lê Văn Trường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05244/08V94
5100	V94-05244			Trương Văn Chiến	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05245/08V94
5101	V94-05245			Bùi văn Điệp	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05246/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5102	V94-05246			Nguyễn Văn Khiển	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05247/08V94
5103	V94-05247			Lê Thanh Triều	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	14/11/2009	05248/08V94
5104	V94-05248			Lê Tuấn Thanh	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05249/08V94
5105	V94-05249			Nguyễn Minh Dương	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05250/08V94
5106	V94-05250			Võ Quốc Thù	long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05251/08V94
5107	V94-05251			Nguyễn Văn Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05252/08V94
5108	V94-05252			Đặng Thanh Nhiều	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05253/08V94
5109	V94-05253			Mai Chí nguyện	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05254/08V94
5110	V94-05254			Trần Văn Sang	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05255/08V94
5111	V94-05255			Cù Văn Hiền	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05256/08V94
5112	V94-05256			Nguyễn Văn Lọt	Long Điền, Huyện Đông Hải	22/08/2011	22/08/2012	01050/11V94
5113	V94-05257			Dương Văn Nam	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05258/08V94
5114	V94-05258			Ngô Thanh Phương	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05259/08V94
5115	V94-05259			Nguyễn Hùng Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05260/08V94
5116	V94-05260			Cù Văn Trung	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05261/08V94
5117	V94-05261	BL- 5882		Lý Văn Sơn	Long Điền, Huyện Đông Hải	23/05/2012	23/05/2013	00515/12V94
5118	V94-05262			Giang Sơn Đỉnh	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05263/08V94
5119	V94-05263			Lý Văn Sơn	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05264/08V94
5120	V94-05264			Nguyễn Văn Thắng	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05265/08V94
5121	V94-05265			Nguyễn Văn Thắng	long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05266/08V94
5122	V94-05266			Đinh Văn Đền	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05267/08V94
5123	V94-05267			Văn Văn Trung	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/03/2010	11/09/2010	00367/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5124	V94-05268			Quách Thanh Hận	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05269/08V94
5125	V94-05269			Dương Thị Trúc	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05270/08V94
5126	V94-05270			Tô Hoàng Hải	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05271/08V94
5127	V94-05271			Trần Văn Đoàn	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05272/08V94
5128	V94-05272			Lê Văn Đua	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05273/08V94
5129	V94-05273			Lê Văn Mạnh	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05274/08V94
5130	V94-05274			Hồ ngọc Em	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05275/08V94
5131	V94-05275			Nguyễn Hoàng Tín	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05276/08V94
5132	V94-05276			Phạm Đức Huy	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05277/08V94
5133	V94-05277			Châu Văn Tú	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/05/2009	05278/08V94
5134	V94-05278			Trần Công Miên	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05279/08V94
5135	V94-05279			Nguyễn Thanh Tâm	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/11/2009	05280/08V94
5136	V94-05280			Nguyễn Văn Khãi	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/05/2009	05281/08V94
5137	V94-05281			Giang Thanh Hận	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/05/2009	05282/08V94
5138	V94-05282			Trần Thanh Việt	Long Điền, Huyện Đông Hải	14/11/2008	10/05/2009	05283/08V94
5139	V94-05283			Trần Văn Kiệt	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05284/08V94
5140	V94-05284			Hùynh Văn Đám	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05285/08V94
5141	V94-05285			Trần An Tuyên	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05286/08V94
5142	V94-05286			Nguyễn Văn Lê	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05287/08V94
5143	V94-05287			Trương Thái Bình	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05288/08V94
5144	V94-05288			Trần Chí Linh	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05289/08V94
5145	V94-05289			Nguyễn Văn Nghiêm	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05290/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5146	V94-05290			Nguyễn Quốc Toàn	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05291/08V94
5147	V94-05291			Trần Văn Đông	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05292/08V94
5148	V94-05292			Bùi Thế Bảo	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05293/08V94
5149	V94-05293			Trần Văn Đạo	Long Điền, Huyện Đông Hải	17/11/2008	10/11/2009	05294/08V94
5150	V94-05294			Lê Văn Thắng	Hộ phòng, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05295/08V94
5151	V94-05295			Phạm Minh Triều	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05296/08V94
5152	V94-05296			Phạm Minh Đây	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05297/08V94
5153	V94-05297			Hồ Văn Chuột	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/05/2009	05298/08V94
5154	V94-05298			Hồ Văn Thắng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/05/2009	05299/08V94
5155	V94-05299			Nguyễn Văn Sử	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/05/2009	05300/08V94
5156	V94-05300			Lâm Hoàng Nhĩ	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05301/08V94
5157	V94-05301			Phạm Long Trường	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05302/08V94
5158	V94-05302			Bùi Văn Công	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05303/08V94
5159	V94-05303			Trần Văn Hiếu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05304/08V94
5160	V94-05304			Lê Thanh Hiền	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/05/2009	05305/08V94
5161	V94-05305			Nguyễn Văn Mắm	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05306/08V94
5162	V94-05306			Đinh TRọng Nghĩa	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05307/08V94
5163	V94-05307			Trần Đông Bắc	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05308/08V94
5164	V94-05308			Trần Chí Nguyên	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05309/08V94
5165	V94-05309			Đinh Văn Ngoan	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05310/08V94
5166	V94-05310			Nguyễn Duy Thanh	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05311/08V94
5167	V94-05311			Lý Văn Hải	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05312/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5168	V94-05312			Trần Thanh Nhân	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05313/08V94
5169	V94-05313			Phạm Quốc toàn	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05314/08V94
5170	V94-05314			Phạm Dư Thảo	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05315/08V94
5171	V94-05315			Đinh Bích Thuỷ	Long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05316/08V94
5172	V94-05316			Lương Hữu tùng	long Điền, Huyện Đông Hải	18/11/2008	10/11/2009	05317/08V94
5173	V94-05317			Nguyễn Chí Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05318/08V94
5174	V94-05318			Trương Văn Thuận	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/05/2009	05319/08V94
5175	V94-05319			Lộ Thanh Điền	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05320/08V94
5176	V94-05320			Nguyễn Văn Kính	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05321/08V94
5177	V94-05321			Nguyễn Văn Kính	long Điền Đông, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05322/08V94
5178	V94-05322			Trần Văn Chiến	long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05323/08V94
5179	V94-05323			Phạm Văn Còn	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05324/08V94
5180	V94-05324			Hùynh Văn Thái	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05325/08V94
5181	V94-05325			Đoàn Văn Quang	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05326/08V94
5182	V94-05326			Phan Quốc Toàn	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05327/08V94
5183	V94-05327			Trần Văn Liêm	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05328/08V94
5184	V94-05328			Trịnh Minh Trị	Long Điền ĐôngA, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05329/08V94
5185	V94-05329			Huỳnh Văn Định	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05330/08V94
5186	V94-05330			Lê Thanh Sang	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05331/08V94
5187	V94-05331			Lê Thanh Tông	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05332/08V94
5188	V94-05332			Quách Văn Chủ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05333/08V94
5189	V94-05333			Đỗ Văn Khanh	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05334/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5190	V94-05334			Nguyễn Văn nhiên	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05335/08V94
5191	V94-05335			Lâm Văn Quang	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05336/08V94
5192	V94-05336			Trần Minh Khiêm	long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05337/08V94
5193	V94-05337			Trần Minh Đức	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	19/11/2009	05338/08V94
5194	V94-05338			Lê Quốc Đoàn	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05339/08V94
5195	V94-05339			Bạch Minh Chiến	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05340/08V94
5196	V94-05340			Nguyễn Tấn Khanh	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05341/08V94
5197	V94-05341			Nguyễn Văn Hường	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05342/08V94
5198	V94-05342			Trương Văn út	Long Điền, Huyện Đông Hải	19/11/2008	10/11/2009	05343/08V94
5199	V94-05343			Phạm Quốc Thái	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05344/08V94
5200	V94-05344			Trần Ngọc Hoà	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05345/08V94
5201	V94-05345			Đào Văn Miên	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05346/08V94
5202	V94-05346			Nguyễn Văn Phương	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05347/08V94
5203	V94-05347			Nguyễn Thanh Giang	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05348/08V94
5204	V94-05348			Nguyễn Văn Gọn	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05349/08V94
5205	V94-05349			Nguyễn Thành Công	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05350/08V94
5206	V94-05350			Nguyễn Văn Tâm	long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05351/08V94
5207	V94-05351			Nguyễn Ngọc Lành	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/11/2009	05352/08V94
5208	V94-05352			Nguyễn Văn Anh	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	20/11/2008	10/05/2009	05353/08V94
5209	V94-05353			Bùi Chí Nhiệm	long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05354/08V94
5210	V94-05354			Nguyễn Văn An	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05355/08V94
5211	V94-05355			Phạm Văn Khải	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05356/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5212	V94-05356			Trình Văn Bích	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05357/08V94
5213	V94-05357			Lê Chí Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05358/08V94
5214	V94-05358			Phạm Chí Thương	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05359/08V94
5215	V94-05359			Nguyễn Công Nhân	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05360/08V94
5216	V94-05360			Huỳnh Văn Việt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05361/08V94
5217	V94-05361			Lý Thanh Phương	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/05/2009	05362/08V94
5218	V94-05362			Trần Văn Chánh	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05363/08V94
5219	V94-05363			Đỗ Văn Thuận	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05364/08V94
5220	V94-05364			Nguyễn Văn Bắc	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05365/08V94
5221	V94-05365			Nguyễn Chí Độ	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05366/08V94
5222	V94-05366			Nguyễn Văn Nhựt	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05367/08V94
5223	V94-05367			Trương Công Nhanh	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05368/08V94
5224	V94-05368			Nguyễn Văn Nam	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05369/08V94
5225	V94-05369			Trần Văn Háo	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05370/08V94
5226	V94-05370			Huỳnh Văn Hùng	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05371/08V94
5227	V94-05374			Lâm Thành Duy	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/11/2008	10/11/2009	05373/08V94
5228	V94-05375			Lê Văn Khang	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	10/11/2008	10/05/2009	05375/08V94
5229	V94-05376			Thái thị Ngọc Chu	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	10/11/2008	10/05/2009	05376/08V94
5230	V94-05377			Trương Thái Hưng	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	10/11/2008	10/11/2009	05379/08V94
5231	V94-05378			Nguyễn Văn Nghiêm	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	11/11/2008	11/05/2009	05384/08V94
5232	V94-05379	BL:2894		Mai Văn Hải	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	04/05/2010	04/05/2011	00554/10V94
5233	V94-05380			Nguyễn Văn Tới	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	13/11/2008	13/05/2009	05398/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5234	V94-05381			Nguyễn Văn Tới	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	13/11/2008	13/05/2009	05399/08V94
5235	V94-05382			Lê Minh Phương	Cái Tràm, Huyện Hoà Bình	14/11/2008	14/11/2009	05405/08V94
5236	V94-05383			Hùynh Văn Minh	Cái Tràm, Huyện Hoà Bình	14/11/2008	14/11/2009	05406/08V94
5237	V94-05384			Phạm Văn Bằng	Cái Tràm B, Huyện Hoà Bình	14/11/2008	14/11/2009	05407/08V94
5238	V94-05385			Trần Quốc Việt	Láng Dẫy, Huyện Hoà Bình	14/11/2008	14/11/2009	05408/08V94
5239	V94-05386	BL-5048		Tăng Văn Thống	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	23/11/2011	23/11/2012	04326/11S69
5240	V94-05387			Tô Hữu Dân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/11/2008	05/11/2009	05419/08V94
5241	V94-05388			Lê Hoài Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05420/08V94
5242	V94-05389			Trần Việt Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05421/08V94
5243	V94-05390			Lê Văn Lọ	Ninh Quới, Thị xã Giá Rai	20/11/2008	05/11/2009	05422/08V94
5244	V94-05391			Nguyễn Văn Bử	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05423/08V94
5245	V94-05392			Võ Kim Ngoan	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05424/08V94
5246	V94-05393			Nguyễn Văn Hoá	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05425/08V94
5247	V94-05394			Nguyễn Thanh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05426/08V94
5248	V94-05395			Nguyễn Thị Kiều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05427/08V94
5249	V94-05396			Nguyễn Văn Khoan	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05428/08V94
5250	V94-05397			Ca Thị Hoà	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05429/08V94
5251	V94-05398			Nguyễn Văn Triệu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05430/08V94
5252	V94-05399			Ngô Chí Linh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05431/08V94
5253	V94-05400			Nguyễn Thị Nhi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05432/08V94
5254	V94-05401			Lê Hoàng Hai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05433/08V94
5255	V94-05402			Quách Việt Triều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05434/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5256	V94-05403			Võ Văn Lạc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05435/08V94
5257	V94-05404			Trương Văn Thật	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05436/08V94
5258	V94-05405			Quách Văn Còn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05437/08V94
5259	V94-05406			Võ Văn Cứ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05438/08V94
5260	V94-05407			Trương Văn Cui	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05439/08V94
5261	V94-05408			Nguyễn Văn Điều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/11/2008	05/11/2009	05440/08V94
5262	V94-05409			Âu Thị Mận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05441/08V94
5263	V94-05410			Trương Văn Lăng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05442/08V94
5264	V94-05411			Phan Văn Mạnh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05443/08V94
5265	V94-05412			Võ Công Cuộc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05444/08V94
5266	V94-05413			Nguyễn Minh Đức	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05445/08V94
5267	V94-05414			Nguyễn Văn Liễn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05446/08V94
5268	V94-05415			Đặng Văn Thả	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/11/2008	05/11/2009	05447/08V94
5269	V94-05416			Nguyễn Văn Bình	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05448/08V94
5270	V94-05417			Võ Văn Cự	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05449/08V94
5271	V94-05418			Nguyễn Thị Đào	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05450/08V94
5272	V94-05419			Trần Văn Thâu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	05/11/2009	05451/08V94
5273	V94-05420			Lê Văn Vũ Phong	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05452/08V94
5274	V94-05421			Trương Văn Thừa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05453/08V94
5275	V94-05422			Huỳnh Văn Tài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05454/08V94
5276	V94-05423			Võ Văn Thòi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05455/08V94
5277	V94-05424			Nguyễn Minh Mẫn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05456/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5278	V94-05425			Nguyễn Văn Thứ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05457/08V94
5279	V94-05426			Nguyễn Văn Sơn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05458/08V94
5280	V94-05427			Hồng Tấn Văn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05459/08V94
5281	V94-05428			Trần Minh Luyến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05460/08V94
5282	V94-05429			Bùi Văn Điền	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05461/08V94
5283	V94-05430			Võ Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05462/08V94
5284	V94-05431			Nguyễn Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05463/08V94
5285	V94-05432			Nguyễn Thanh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/11/2008	05/11/2009	05464/08V94
5286	V94-05433			Nguyễn Văn Thật	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/11/2008	05/11/2009	05465/08V94
5287	V94-05434			Phùng Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/11/2008	05/11/2009	05466/08V94
5288	V94-05435			Danh Nghét	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/11/2008	05/11/2009	05467/08V94
5289	V94-05436			Thái Đức Hồng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	25/11/2008	05/11/2009	05468/08V94
5290	V94-05437			Hồ Văn Tới	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05469/08V94
5291	V94-05438			Trần Quốc Thắng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05470/08V94
5292	V94-05439			Phạm Công Linh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05471/08V94
5293	V94-05440			Nguyễn Văn Thường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05472/08V94
5294	V94-05441			Trần Văn Són	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	27/06/2009	05473/08V94
5295	V94-05442			Lê Văn Chính	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05474/08V94
5296	V94-05443			Danh Xong	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05475/08V94
5297	V94-05444			Nguyễn Văn Tài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	27/06/2009	05476/08V94
5298	V94-05445			Nguyễn Văn Tài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05477/08V94
5299	V94-05446			Lâm Văn Sái	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05478/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5300	V94-05447			Trương Hoàng Bảo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05479/08V94
5301	V94-05448			Nguyễn Văn Công	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05480/08V94
5302	V94-05449			Hồ út Mót	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05481/08V94
5303	V94-05450			Trần Hoàng Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05482/08V94
5304	V94-05451			Cao Hoàng Luận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05483/08V94
5305	V94-05452			Trương Thị Kim Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05484/08V94
5306	V94-05453			Trần Quýt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05485/08V94
5307	V94-05454			Nguyễn Văn Hoà	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05486/08V94
5308	V94-05455			Nguyễn Văn Hiệu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05487/08V94
5309	V94-05456			Võ Văn Chơn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05488/08V94
5310	V94-05457			Tô Hữu Dân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	27/06/2009	05489/08V94
5311	V94-05458			Nguyễn Văn Cường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	05/11/2009	05490/08V94
5312	V94-05459			Ngô Chí Lâm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05491/08V94
5313	V94-05460			Lâm Tỷ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05492/08V94
5314	V94-05461			Trần Văn Huấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05493/08V94
5315	V94-05462			Huỳnh Văn Mụi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05494/08V94
5316	V94-05463			Lê Chí Tâm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05495/08V94
5317	V94-05464			Lê Văn Quốc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05496/08V94
5318	V94-05465			Hồ Văn Gọn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05497/08V94
5319	V94-05466			Lâm Thân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05498/08V94
5320	V94-05467			Nguyễn Tấn Lực	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05499/08V94
5321	V94-05468			Phan Văn Hiện	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05500/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5322	V94-05469			Võ Thị Nhịn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05501/08V94
5323	V94-05470			Võ Thị Huệ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05502/08V94
5324	V94-05471			Nguyễn Minh Hoài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05503/08V94
5325	V94-05472			Trần Văn Siêng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05504/08V94
5326	V94-05473			TRương Văn Đản	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05505/08V94
5327	V94-05474			Trương Văn Đựng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05506/08V94
5328	V94-05475			Trương Thanh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05507/08V94
5329	V94-05476			Nguyễn Tấn Hải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05508/08V94
5330	V94-05477			Hồ Văn Chỗ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05509/08V94
5331	V94-05478			Hồ Văn Khác	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05510/08V94
5332	V94-05479			Hồ Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05511/08V94
5333	V94-05480			Hồng Tấn Vàng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05512/08V94
5334	V94-05481			Quách Vũ Tho	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05513/08V94
5335	V94-05482			Phùng Văn Tèo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05514/08V94
5336	V94-05483			Trần Văn Nhỏ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05515/08V94
5337	V94-05484			Trần Văn ý	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05516/08V94
5338	V94-05485			Tô Văn Phấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05517/08V94
5339	V94-05486			Phan Văn Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	05/11/2009	05518/08V94
5340	V94-05487			Bùi Văn Cương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05519/08V94
5341	V94-05488			Nguyễn Văn Chiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/06/2009	05520/08V94
5342	V94-05489			Nguyễn Văn Đoàn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/06/2009	05521/08V94
5343	V94-05490			Phạm Công Huân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05522/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5344	V94-05491			Nguyễn Văn Đoàn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05523/08V94
5345	V94-05492			Danh SoL	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05524/08V94
5346	V94-05493			Diệp Sơn Hảo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	05/11/2009	05525/08V94
5347	V94-05494			Phan Văn Mười	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05526/08V94
5348	V94-05495			Quách Văn Mười	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05527/08V94
5349	V94-05496			Quách Văn Mười	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/12/2008	05/11/2009	05528/08V94
5350	V94-05497			Danh Hoàng Đông	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05529/08V94
5351	V94-05498			Lê Văn Bảnh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05530/08V94
5352	V94-05499			Phạm Văn Nhiệm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/06/2009	05531/08V94
5353	V94-05500			Phạm Văn Nhiệm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05532/08V94
5354	V94-05501			Phạm Văn Nhiệm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	27/11/2008	05/11/2009	05533/08V94
5355	V94-05502			Nguyễn Văn Bưởi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05534/08V94
5356	V94-05503			Phan Văn Chính	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05535/08V94
5357	V94-05504			Nguyễn Văn Thuận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05536/08V94
5358	V94-05505			Phan Văn Chàng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05537/08V94
5359	V94-05506			Hồ Văn Trường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05538/08V94
5360	V94-05507			Phan Văn Lẹ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05539/08V94
5361	V94-05508			Trịnh Văn Định	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05540/08V94
5362	V94-05509			Huỳnh Văn Tươi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	05/11/2009	05541/08V94
5363	V94-05510			Danh Lập	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05542/08V94
5364	V94-05511			Phạm Văn Nghiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/12/2008	05/11/2009	05543/08V94
5365	V94-05512			Hà Văn Vũ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05544/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5366	V94-05513			Nguyễn Văn Mi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05545/08V94
5367	V94-05514			Trần Văn Tính Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05546/08V94
5368	V94-05515			Hồng Tấn Cường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05547/08V94
5369	V94-05516			Tô Văn Bé	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05548/08V94
5370	V94-05517			Lê Văn Phùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05549/08V94
5371	V94-05518			Quách Văn Mười	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05550/08V94
5372	V94-05519			Danh Sóc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05551/08V94
5373	V94-05520			Danh Xà Ret	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/12/2008	05/11/2009	05552/08V94
5374	V94-05521	BL-5465		Nguyễn Ngọc ản	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/01/2013	11/01/2014	00047/13V94
5375	V94-05522			Nguyễn Văn Chưa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/12/2008	05/11/2009	05554/08V94
5376	V94-05523			Trần Vũ Em	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	17/11/2008	17/05/2009	05555/08V94
5377	V94-05524			Dương Văn Chương	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	17/11/2008	17/05/2009	05556/08V94
5378	V94-05525	BL-5154		Đặng Việt Cường	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	18/10/2011	18/10/2012	01204/11V94
5379	V94-05526		PHà CHở XMCD	DNTN Phan Văn Hiền	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	05559/08V94
5380	V94-05527		PHà CHở XMCD	DNTN Phan Văn Hiền	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/10/2008	03/10/2009	05560/08V94
5381	V94-05528	BL-5208		Phạm chí Nguyễn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/06/2010	04/06/2011	00683/10V94
5382	V94-05529			Phạm Văn Phải	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	18/11/2008	18/05/2009	05569/08V94
5383	V94-05530			Tiền Văn Tổng	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	18/11/2008	18/05/2009	05570/08V94
5384	V94-05531	BL- 1722		Nguyễn Văn Nghiệm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	14/02/2012	14/02/2013	00189/12V94
5385	V94-05532			Nguyễn Văn Tốt	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	21/11/2008	21/05/2009	05587/08V94
5386	V94-05533	BL- 0480		Ngô Văn Suốt	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	21/11/2008	21/11/2009	05588/08V94
5387	V94-05534			Lê Phước Thiện	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	21/05/2009	05595/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5388	V94-05535			Trần Văn Tới	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	28/05/2009	05596/08V94
5389	V94-05536			Lê Văn Dẹp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	28/11/2009	05598/08V94
5390	V94-05537			Tiền Ky	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	28/11/2009	05599/08V94
5391	V94-05538			Nguyễn Văn Ân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/11/2008	27/11/2009	05600/08V94
5392	V94-05540			Lê Quốc Khởi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/11/2008	27/11/2009	05602/08V94
5393	V94-05541			Trần Văn Quẩn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/11/2008	27/05/2009	05603/08V94
5394	V94-05542			Châu Văn Ngoạt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/11/2008	27/11/2009	05604/08V94
5395	V94-05543			Võ Thành Công	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/11/2008	24/11/2009	05605/08V94
5396	V94-05544			Nguyễn Văn Luyến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/11/2008	24/05/2009	05606/08V94
5397	V94-05545	BL-5246	BL- 5246	Phạm Thanh Lâm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	09/09/2009	09/03/2010	02493/09V94
5398	V94-05546			Lâm Văn Quý	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	21/05/2009	05608/08V94
5399	V94-05547			Thị Đây	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	21/11/2009	05609/08V94
5400	V94-05548			Trần Văn A	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	04/06/2009	05617/08V94
5401	V94-05549			Trần Linh Phi	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	04/06/2009	05618/08V94
5402	V94-05550			Lê Văn Nhịn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	04/12/2009	05619/08V94
5403	V94-05551			Lưu Văn Hòn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	04/12/2008	04/12/2009	05620/08V94
5404	V94-05552			Nguyễn Thanh Tùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/12/2009	05621/08V94
5405	V94-05553			Phan Văn Tánh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/06/2009	05622/08V94
5406	V94-05554			Tô Văn Đảm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/12/2009	05623/08V94
5407	V94-05555			Dương Thị Thi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/12/2009	05624/08V94
5408	V94-05556	BL:5580		Phan Văn Hai	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/08/2009	04/02/2010	02304/09V94
5409	V94-05557			Nguyễn Văn Lụa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/12/2009	05626/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5410	V94-05558			Lưu Văn Hồn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	10/12/2008	10/12/2009	05627/08V94
5411	V94-05560			Nguyễn Văn Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/12/2008	11/12/2009	05629/08V94
5412	V94-05561			Trần Minh Luân	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	11/12/2008	11/06/2009	05630/08V94
5413	V94-05562			Nguyễn Hoài Hận	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	21/11/2009	05631/08V94
5414	V94-05563			Mai Hoàng Lợi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/11/2008	21/11/2009	05632/08V94
5415	V94-05564			Nguyễn Thanh Đường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	12/12/2008	12/12/2009	05636/08V94
5416	V94-05565			Đặng Bảo Quốc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	12/12/2008	12/12/2009	05637/08V94
5417	V94-05566			Phan Văn Hải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05638/08V94
5418	V94-05567			Nguyễn Văn Hải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/06/2009	05639/08V94
5419	V94-05568			Tô Văn Trường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05640/08V94
5420	V94-05569			Nguyễn Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05641/08V94
5421	V94-05570			Lê Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05642/08V94
5422	V94-05571			Trần Hoàng Điệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05643/08V94
5423	V94-05572			Trịnh Văn Líl	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	18/12/2009	05644/08V94
5424	V94-05573			Diệp Văn Nhiển	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	18/12/2009	05645/08V94
5425	V94-05574			Nguyễn Đức Mắm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	16/12/2008	16/12/2009	05646/08V94
5426	V94-05575			Nguyễn Văn Hiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/12/2008	02/12/2009	05647/08V94
5427	V94-05576			Hồ Văn Lợi	Long Điền, Huyện Đông Hải	21/11/2008	10/11/2009	05650/08V94
5428	V94-05577	BL- 5232		Nguyễn Văn Long	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	04/02/2010	04/02/2011	00186/10V94
5429	V94-05578	BL:5245		Phạm Văn Dưỡng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/03/2010	08/03/2011	00321/10V94
5430	V94-05579			Phạm Ngọc Đấu	An Phúc, Huyện Đông Hải	25/11/2008	25/11/2009	05663/08V94
5431	V94-05580			Đỗ Minh Hà	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	25/11/2008	25/05/2009	05665/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5432	V94-05581			Đỗ Minh Hà	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	25/11/2008	25/05/2009	05666/08V94
5433	V94-05582	BL:5268		Đặng Hoàng Minh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	02/03/2010	02/03/2011	00278/10V94
5434	V94-05583			Trần Quốc Đạt	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	25/11/2008	25/11/2009	05671/08V94
5435	V94-05584	BL-5264		Phan Văn Tới	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/06/2011	22/06/2012	00861/11V94
5436	V94-05585	BL- 1664		Trịnh Vĩnh Hoà	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/09/2009	08/09/2010	02481/09V94
5437	V94-05586			Nguyễn út Nhỏ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/11/2008	26/05/2009	05680/08V94
5438	V94-05587	BL-5273	BL-5273	Huỳnh Văn Công	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	31/05/2016	28/08/2016	00367/16V94
5439	V94-05588	BL-5295		Phạm Văn Dũng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/12/2015	27/05/2016	00896/15V94
5440	V94-05590			Lê Thanh Trà	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	28/11/2008	28/11/2009	05694/08V94
5441	V94-05591			Huỳnh Hoàng Ca	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	23/12/2008	23/12/2009	05698/08V94
5442	V94-05592			Nguyễn út Quý	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/12/2008	08/12/2009	05699/08V94
5443	V94-05593			Nguyễn Văn Xuyên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05700/08V94
5444	V94-05594			Nguyễn Hoàng Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05701/08V94
5445	V94-05595			Nguyễn Văn So	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05702/08V94
5446	V94-05596			Nguyễn Văn Dưỡng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05703/08V94
5447	V94-05597			Đỗ Văn Đoàn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	23/12/2008	23/12/2009	05704/08V94
5448	V94-05598			Trịnh Tấn Lực	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	23/12/2008	23/12/2009	05705/08V94
5449	V94-05599			Nguyễn Văn Dũng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05706/08V94
5450	V94-05600			Lê Văn Tới	Vĩn Phú Tây, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05707/08V94
5451	V94-05601			Trần Văn Tân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05708/08V94
5452	V94-05602			Hiệu Văn Vĩnh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05709/08V94
5453	V94-05603			Lý Hữu Thành	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05710/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5454	V94-05604			Lê Văn Giới	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05711/08V94
5455	V94-05605			Nguyễn Thái Hòa	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05712/08V94
5456	V94-05606			Ông Hoàng Thi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/12/2008	16/12/2009	05713/08V94
5457	V94-05607			Phan Thị Hận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	23/12/2008	23/12/2009	05714/08V94
5458	V94-05608			Nguyễn Thanh Bình	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/12/2008	16/12/2009	05715/08V94
5459	V94-05609			Nguyễn Văn Trường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	23/12/2008	23/12/2009	05716/08V94
5460	V94-05610			Phan Thị Dong	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/12/2008	29/12/2009	05717/08V94
5461	V94-05611			Trần Văn Huấn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/12/2008	29/12/2009	05718/08V94
5462	V94-05612			Trần Văn Công	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/12/2008	29/12/2009	05719/08V94
5463	V94-05613			Ông Văn Có	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	16/12/2008	16/12/2009	05720/08V94
5464	V94-05618			Châu Văn Công	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	17/12/2008	17/06/2009	05726/08V94
5465	V94-05619			Nguyễn Văn Dũng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	01/12/2008	01/12/2009	05731/08V94
5466	V94-05620	BL-1782		Nguyễn Văn Thạch	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	12/11/2012	12/11/2013	01085/12V94
5467	V94-05622	BL-1720		Nguyễn Văn Ngây	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/11/2013	05/11/2014	00917/13S95
5468	V94-05624		VINH HIỂN	Lê Văn Hởi	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	02/12/2008	02/06/2009	05746/08V94
5469	V94-05625	BL:5411		Nguyễn Thanh Hùng	Điền Hải, Huyện Đông Hải	20/01/2011	20/01/2012	00217/11V94
5470	V94-05626	BL:5460		Dương Hùng Anh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/01/2010	07/07/2010	00064/10V94
5471	V94-05627			Dương Hoàng Đông	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	04/12/2008	04/06/2009	05767/08V94
5472	V94-05628			Dương Minh Trí	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	04/12/2008	04/06/2009	05768/08V94
5473	V94-05629			Trương Minh Điền	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/12/2008	26/12/2009	05769/08V94
5474	V94-05630			Huỳnh Văn Quang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	18/06/2009	05770/08V94
5475	V94-05631			Nguyễn Văn Cường	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	26/12/2008	26/06/2009	05771/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5476	V94-05632	BL:2943		Nguyễn Văn Cảnh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	19/10/2009	19/04/2010	02783/09V94
5477	V94-05633			Trương Khiêm	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	26/12/2008	26/06/2009	05776/08V94
5478	V94-05634			Nguyễn Văn Tổ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/12/2008	05/06/2009	05778/08V94
5479	V94-05635			Trương Văn Liêm	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/12/2008	05/06/2009	05779/08V94
5480	V94-05636			Trương Khiêm	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	26/12/2008	26/06/2009	05777/08V94
5481	V94-05637			Trần Văn Chàng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2008	30/06/2009	05781/08V94
5482	V94-05638			Lê Văn Nhượng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2008	30/06/2009	05783/08V94
5483	V94-05639			Lê Nghị Em	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2008	30/06/2009	05784/08V94
5484	V94-05640			Trần Văn Đổm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2008	30/06/2009	05785/08V94
5485	V94-05641			Cao Văn Ca	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/12/2008	05/06/2009	05789/08V94
5486	V94-05642			Hồ Văn Châu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/12/2008	05/12/2009	05790/08V94
5487	V94-05643	BL-0690	BL 0690	Huỳnh Văn Hữu	Long Điền, Huyện Đông Hải	05/08/2009	05/02/2010	02313/09V94
5488	V94-05644	BL-5462		Lê Văn Hoàng	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	23/09/2009	23/09/2010	02595/09V94
5489	V94-05645			Nguyễn út Quý	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/12/2008	08/06/2009	05800/08V94
5490	V94-05646			Nguyễn Lê Dũng	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	08/12/2008	08/06/2009	05801/08V94
5491	V94-05647	BL:5499		Trương Văn út	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	10/04/2015	18/09/2015	00255/15V94
5492	V94-05648	BL:5488	PHà CHở XMCD	Đ ỗ Ngọc Hương	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	11/11/2009	11/11/2010	02887/09V94
5493	V94-05649	BL:5591		Đặng Thanh Nhân	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	07/11/2011	07/11/2012	01471/11V94
5494	V94-05650	BL:5490		Đặng Thanh Phương	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	07/11/2011	07/11/2012	01470/11V94
5495	V94-05651		Chở máy bơm cát	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	11/12/2008	11/06/2009	05834/08V94
5496	V94-05652			cao Văn Nghiêm	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/12/2008	12/06/2009	05839/08V94
5497	V94-05653		Chở Máy Bơm Cát	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	15/12/2008	15/12/2009	05847/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5498	V94-05654		Chở máy bơm cát	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	15/12/2008	15/12/2009	05848/08V94
5499	V94-05655		Chở máy bơm cát	Mã Long Hồ	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	15/12/2008	15/12/2009	05849/08V94
5500	V94-05656	BL- 1852		Ong Hoanh Khan	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/12/2008	15/12/2009	05858/08V94
5501	V94-05657			Mã Cường	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	16/12/2008	16/06/2009	05860/08V94
5502	V94-05658			Nguyễn Văn Vũ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/12/2008	16/06/2009	05861/08V94
5503	V94-05659			Trương Văn Hà	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	14/05/2009	17/06/2009	05869/08V94
5504	V94-05660			Dương Văn Hiếu	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	14/05/2009	17/06/2009	05870/08V94
5505	V94-05661			Võ Hiếu Toàn	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05871/08V94
5506	V94-05662			Hồ Văn Hoàng	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05872/08V94
5507	V94-05663			Lâm Văn Chung	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05873/08V94
5508	V94-05664			Nguyễn Văn Học	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05874/08V94
5509	V94-05665			Võ Văn Trung	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05875/08V94
5510	V94-05666			Trần Văn Công	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05876/08V94
5511	V94-05667			Võ Văn Mạnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05877/08V94
5512	V94-05668			Trần Văn Phích	Định Thành, Huyện Đông Hải	19/12/2008	18/12/2009	05878/08V94
5513	V94-05669			Lê Văn út Em	Định Thành A, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05879/08V94
5514	V94-05670			Võ Văn Phúc	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05880/08V94
5515	V94-05671			Lâm Thanh Tùng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/12/2008	18/12/2009	05881/08V94
5516	V94-05672			Nguyễn Văn Diệu	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/12/2008	18/06/2009	05882/08V94
5517	V94-05673			Lê Hoàng Dũng	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05883/08V94
5518	V94-05674			Đinh Văn Đạt	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05884/08V94
5519	V94-05675			Trần Văn Tấn	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05885/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5520	V94-05676			Nguyễn Văn Thanh	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05886/08V94
5521	V94-05677			Lâm Văn Dương	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05887/08V94
5522	V94-05678			Trần Văn Phúc	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05888/08V94
5523	V94-05679			Đặng Văn Nhanh	Định thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/06/2009	05889/08V94
5524	V94-05680			Tô Trọng Nguyễn	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05890/08V94
5525	V94-05681			Nguyễn Văn Bình	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05891/08V94
5526	V94-05682			Nguyễn Văn Tính	Định Thành, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/12/2009	05892/08V94
5527	V94-05683			Lê Văn Hứng	An Trạch, Huyện Đông Hải	18/12/2008	18/06/2009	05893/08V94
5528	V94-05684			Trần Văn Hiền	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05896/08V94
5529	V94-05685			Nguyễn Văn út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/12/2008	17/12/2009	05897/08V94
5530	V94-05686			Lê Văn Nghị	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	17/12/2009	05902/08V94
5531	V94-05687			Trần Văn Đô	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05903/08V94
5532	V94-05688			Phạm Văn Diễn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05904/08V94
5533	V94-05689			Trương Minh Đường	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05905/08V94
5534	V94-05690			TRịnh Văn On	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	17/12/2008	17/12/2009	05906/08V94
5535	V94-05691			Trần Quốc Hùng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	17/06/2009	05907/08V94
5536	V94-05692			Lê Quốc Bửu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/03/2010	12/03/2011	00368/10V94
5537	V94-05693			Phan Văn Đời	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	18/12/2008	17/12/2009	05909/08V94
5538	V94-05694	BL:5689		Danh Lửa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	14/05/2012	14/05/2013	00492/12V94
5539	V94-05695	BL-5708		Hồ Văn út	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	25/03/2010	24/03/2011	00424/10V94
5540	V94-05696	BL-5703		Nguyễn Văn Điện	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/01/2011	21/01/2012	00220/11V94
5541	V94-05697	BL-5859		Trần Ngọc Phước	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/11/2013	01199/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5542	V94-05699			Châu ái Lan	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	19/12/2008	19/06/2009	05924/08V94
5543	V94-05700	BL-5704		Đặng Chí Thức	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/02/2012	04/01/2013	00242/12V94
5544	V94-05701			Nguyễn Văn Phích	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	19/12/2008	19/06/2009	05933/08V94
5545	V94-05702	BL-5978	Chở máy bơm cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01048/12V94
5546	V94-05703	BL-5983		Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01047/12V94
5547	V94-05704	BL-5981	Chở máy bơm cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01049/12V94
5548	V94-05705	BL-5980	Chở Máy Bơm Cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01052/12V94
5549	V94-05706	BL-5977	Chở máy bơm cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01050/12V94
5550	V94-05707	BL-5976	Chở máy bơm cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01045/12V94
5551	V94-05708	BL-5982	Chở Máy Bơm Cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01051/12V94
5552	V94-05709	BL-5979	Chở Máy Bơm Cát	Nguyễn Ngọc Vượng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/11/2012	05/11/2013	01053/12V94
5553	V94-05710			Nguyễn Thị Diệu	Xã Châu Thối, Huyện Vĩnh Lợi	19/12/2008	19/12/2009	05942/08V94
5554	V94-05711			Huỳnh Văn Vũ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/12/2008	19/06/2009	05943/08V94
5555	V94-05712	BL-1212		Trần Thanh Vũ	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	21/01/2010	21/01/2011	00129/10V94
5556	V94-05713	BL-1468	Ghe tam bản	Huỳnh Văn Lâm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/05/2015	05/06/2016	00382/15V94
5557	V94-05714	BL:0598	Vỏ hàng	Đoàn Văn chiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/12/2008	19/06/2009	05948/08V94
5558	V94-05715			Nguyễn Văn Định	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	22/12/2008	22/12/2009	05952/08V94
5559	V94-05716			Nguyễn Văn Nhữn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	22/12/2008	22/12/2009	05953/08V94
5560	V94-05717	BL-5666		Võ Văn Kết	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	09/11/2009	09/05/2010	02880/09V94
5561	V94-05718			Lâm Lâm Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/12/2008	22/06/2009	05955/08V94
5562	V94-05719			Quách Mỹ Nhi	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/12/2008	22/06/2009	05956/08V94
5563	V94-05720			Quách Mỹ Nhi	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/12/2008	22/06/2009	05957/08V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5564	V94-05721			Quách Mỹ Nhi	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	22/12/2008	22/06/2009	05958/08V94
5565	V94-05722	BL- 2511		Trần Văn Le	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	09/07/2009	09/01/2010	02126/09V94
5566	V94-05723	BL-2018	BL-2018	Trần Hoàng Minh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/09/2009	29/03/2010	02627/09V94
5567	V94-05724	BL 0246	BL 0246	Nguyễn Văn Lập	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	19/03/2013	19/03/2014	00242/13V94
5568	V94-05725	BL-1148		Cty CP Cơ khí và Xây lắp điện	54-Trần Phú, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	28/01/2011	28/01/2012	00266/11V94
5569	V94-05726			Huỳnh Tấn Việt	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	24/12/2008	24/06/2009	05989/08V94
5570	V94-05728	BL 1477	BL 1477	Tăng Kim Khoa	TT Ngan dừa, Huyện Hồng Dân	29/01/2010	29/01/2011	00165/10V94
5571	V94-05729			Nguyễn Minh Dương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/11/2008	19/11/2009	06004/08V94
5572	V94-05730			Võ Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	29/12/2008	29/12/2009	06006/08V94
5573	V94-05731			Võ Văn Tho	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	29/12/2008	29/12/2009	06007/08V94
5574	V94-05732	BL 1132	BL 1132	Đình Văn Hải	Xã Diên Hải, Huyện Đông Hải	29/06/2009	29/06/2010	02063/09V94
5575	V94-05733			Trần Văn Ngổ	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	30/12/2008	30/06/2009	06014/08V94
5576	V94-05734			Văn Quốc Nam	Điền Hải, Huyện Đông Hải	30/12/2008	30/06/2009	06015/08V94
5577	V94-05735	BL:5756		Văn Bé Tư	Điền Hải, Huyện Đông Hải	20/08/2009	20/02/2010	02396/09V94
5578	V94-05736			Nguyễn út Mười	Điền Hải, Huyện Đông Hải	30/12/2008	30/06/2009	06017/08V94
5579	V94-05737			Nguyễn Quốc Quy	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06019/08V94
5580	V94-05738			Nguyễn Hoàng Việt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06020/08V94
5581	V94-05739			Nguyễn Văn Da	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06021/08V94
5582	V94-05740			Phạm Văn Liệt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06022/08V94
5583	V94-05741			lâm Minh Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06023/08V94
5584	V94-05742			Lâm Minh Đoàn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	30/12/2008	30/12/2009	06024/08V94
5585	V94-05743	BL-5779		Lê Thị Mỹ Châu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/01/2010	26/01/2011	00156/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5586	V94-05744	BL5757		Trần Văn Việt	Điền Hải, Huyện Đông Hải	20/08/2009	20/02/2010	02395/09V94
5587	V94-05745			Lê Tuấn Anh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	31/12/2008	31/12/2009	06032/08V94
5588	V94-05746			Lương Việt Hùng	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	31/12/2008	30/06/2009	06035/08V94
5589	V94-05747			Lương Việt Hùng	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	31/12/2008	30/06/2009	06036/08V94
5590	V94-05748	BL-0602	BL 0602	Nguyễn Hồng Thúy	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/12/2008	30/06/2009	06038/08V94
5591	V94-05749			Trần Tấn Lợi	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	02/01/2009	02/12/2009	00001/09V94
5592	V94-05750			Nguyễn Văn Cảnh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00003/09V94
5593	V94-05751			Đoàn Thị Hát	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00004/09V94
5594	V94-05752			Trần Minh Chậm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00005/09V94
5595	V94-05753			Trần Vĩnh Phong	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00006/09V94
5596	V94-05754			Trần Thanh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00007/09V94
5597	V94-05755			Trần Việt Kiều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00008/09V94
5598	V94-05756			Võ Văn Tiêm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00009/09V94
5599	V94-05757			Huỳnh Thị Hồng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00010/09V94
5600	V94-05758			Trần Tấn Tài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00011/09V94
5601	V94-05759			Lâm Văn Thảo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00012/09V94
5602	V94-05760			Nguyễn Văn Oanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00013/09V94
5603	V94-05761			Quách Hớn Giang	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00014/09V94
5604	V94-05762			Phùng Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00015/09V94
5605	V94-05763			Trương Văn Tất	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00016/09V94
5606	V94-05764			Trần Văn Sô	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00017/09V94
5607	V94-05765			Lê Việt Đoàn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/01/2010	20/01/2011	00125/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5608	V94-05766			Đỗ Văn Kệ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00019/09V94
5609	V94-05767			Trần Văn Bé	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00020/09V94
5610	V94-05768			Quách Bé Sáu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00021/09V94
5611	V94-05769			Ngô Thành Khởi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00022/09V94
5612	V94-05770			Nguyễn Quốc Thống	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00023/09V94
5613	V94-05771			Nguyễn Quốc Việt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00024/09V94
5614	V94-05772			Trần Hoàng Kiếm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00025/09V94
5615	V94-05773			La Hoàng Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00026/09V94
5616	V94-05774			Lê Minh Đương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00027/09V94
5617	V94-05775			Nguyễn Văn Mười	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00028/09V94
5618	V94-05776			Trần Thị Tiên	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00029/09V94
5619	V94-05777			Trần Văn Chót	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00030/09V94
5620	V94-05778			Trương Hoàng Điệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00031/09V94
5621	V94-05779			Nguyễn Văn Tiếng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00032/09V94
5622	V94-05780			Trần Văn Cứ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00033/09V94
5623	V94-05781			Nguyễn Văn Dệt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00034/09V94
5624	V94-05782			Trần Ngọc Huyền	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00035/09V94
5625	V94-05783			Trần Thanh Tông	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00036/09V94
5626	V94-05784			Trần Văn Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00037/09V94
5627	V94-05785			Cao Văn ần	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00038/09V94
5628	V94-05786			Phan Văn Nghi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00039/09V94
5629	V94-05787			Đoàn quốc Toàn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00040/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5630	V94-05788			Trần Quốc Thống	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00041/09V94
5631	V94-05789			Nguyễn Văn Quốc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00042/09V94
5632	V94-05790			Nguyễn Văn Nam	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00043/09V94
5633	V94-05791			Trần Văn Quán	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00044/09V94
5634	V94-05792			Nguyễn Văn Khải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00045/09V94
5635	V94-05793			Nguyễn Văn Ngọc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00046/09V94
5636	V94-05794			Võ Văn chiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00047/09V94
5637	V94-05795			Trịnh Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00048/09V94
5638	V94-05796			Bùi Thị Bèo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00049/09V94
5639	V94-05797			Nguyễn Văn Nhiệm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00050/09V94
5640	V94-05798			Nguyễn thị Hằng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00051/09V94
5641	V94-05799			Trần Văn Bào	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00052/09V94
5642	V94-05800			Nguyễn Văn Lanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00053/09V94
5643	V94-05801			Lê thanh Tiếp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00054/09V94
5644	V94-05802			Nguyễn Văn Tiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00055/09V94
5645	V94-05803			Lâm Văn Diễn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01292/11V94
5646	V94-05804			Diệp Văn Bé	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00057/09V94
5647	V94-05805			Thạch Sanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00058/09V94
5648	V94-05806			Lâm Văn Diễn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01293/11V94
5649	V94-05807			Dương Văn Nghiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00060/09V94
5650	V94-05808			Lê Hoàng Quân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00061/09V94
5651	V94-05809			Nguyễn Văn Đáng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00062/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5652	V94-05810			Trần Thanh Sang	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00063/09V94
5653	V94-05811			Nguyễn Văn Nghệ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00064/09V94
5654	V94-05812			Trần Văn Thọ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00065/09V94
5655	V94-05813			Nguyễn Văn Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00066/09V94
5656	V94-05814			Phạm Chí Lựa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00067/09V94
5657	V94-05815			Trần Văn Nền	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00068/09V94
5658	V94-05816			Diệp Kha Đa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00069/09V94
5659	V94-05817			Trương Văn Hết	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00070/09V94
5660	V94-05818			Nguyễn Văn Đang	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00071/09V94
5661	V94-05819			Nguyễn Quốc Trung	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00072/09V94
5662	V94-05820			Võ Văn Chiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00073/09V94
5663	V94-05821			Nguyễn Văn Thật	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00074/09V94
5664	V94-05822			Trần Văn Hiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00075/09V94
5665	V94-05823			Phùng So Ny	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00076/09V94
5666	V94-05824			Nguyễn Việt Trung	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00077/09V94
5667	V94-05825			Trịnh Quang Tâm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00078/09V94
5668	V94-05826			Đặng Thanh Phương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00079/09V94
5669	V94-05827			Tô Văn Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00080/09V94
5670	V94-05828			Trần Văn Ai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00081/09V94
5671	V94-05829			Lê Thị Phụng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00082/09V94
5672	V94-05830			Nguyễn Thị Mãi	Ninh Nười, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00083/09V94
5673	V94-05831			Phạm Văn Phúc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00084/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5674	V94-05832			Trần Văn Trường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00085/09V94
5675	V94-05833			Nguyễn Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00086/09V94
5676	V94-05834			Ngô Văn Kiếm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00087/09V94
5677	V94-05835			Đặng Trương Quỳnh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00088/09V94
5678	V94-05836			Võ Thắng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00089/09V94
5679	V94-05837			Nguyễn Văn Tự	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00090/09V94
5680	V94-05838			Nguyễn Văn Rớt Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00091/09V94
5681	V94-05839			Nguyễn Văn Túy	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00092/09V94
5682	V94-05840			Nguyễn Hoài Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00093/09V94
5683	V94-05841			Trần Văn Chói	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00094/09V94
5684	V94-05842			Nguyễn Quốc Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00095/09V94
5685	V94-05843			Trần Văn Triệu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00096/09V94
5686	V94-05844			Lê Văn Thiều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	13/09/2010	13/09/2011	01029/10V94
5687	V94-05845			Nguyễn Văn Triệu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00098/09V94
5688	V94-05846			Nguyễn Văn Lợi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00099/09V94
5689	V94-05847			Trịnh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00100/09V94
5690	V94-05848			Nguyễn Văn Miên	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00101/09V94
5691	V94-05849			Nguyễn Hoàng Do	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00102/09V94
5692	V94-05850			Trần Văn Lương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00103/09V94
5693	V94-05851			Võ Văn Thắm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00104/09V94
5694	V94-05852			Trần Minh Sĩ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00105/09V94
5695	V94-05853			Trịnh Ngọc Minh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00106/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5696	V94-05854			Võ Văn Phụng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00107/09V94
5697	V94-05855			Võ Văn Hào	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/07/2009	00108/09V94
5698	V94-05856			Thạch Khanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00109/09V94
5699	V94-05857			Nguyễn Văn Vũ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00110/09V94
5700	V94-05858			Sử Công Điện	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00111/09V94
5701	V94-05859			Trương Văn Hậu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00112/09V94
5702	V94-05860			Hồ Văn Thiều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00113/09V94
5703	V94-05861			Danh Duyệt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00114/09V94
5704	V94-05862			Lê Văn Nhẫn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00115/09V94
5705	V94-05863			Lê Nhẫn Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00116/09V94
5706	V94-05864			Lê Chí Công	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00117/09V94
5707	V94-05865			Lê Văn Nhỏ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00118/09V94
5708	V94-05866			Kim Văn Quây	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00119/09V94
5709	V94-05867			Trần Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00120/09V94
5710	V94-05868			Lê Văn Mến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00121/09V94
5711	V94-05869			Trần Văn Lớn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00122/09V94
5712	V94-05870			Trương Văn Phương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/05/2009	19/11/2009	00123/09V94
5713	V94-05871			Lê Thanh Mộng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00124/09V94
5714	V94-05872			Nguyễn Văn Hoài	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	02/07/2009	00125/09V94
5715	V94-05873			Nguyễn Hoàng Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/01/2009	19/11/2009	00126/09V94
5716	V94-05874			Võ Văn Tám	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00134/09V94
5717	V94-05875			Trần Văn Phẩm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00135/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5718	V94-05876			Trần Văn Khang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00136/09V94
5719	V94-05877			Phạm Minh Hiền	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00137/09V94
5720	V94-05878			Nguyễn Văn Chương	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00138/09V94
5721	V94-05879			Nguyễn Văn Thống	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00139/09V94
5722	V94-05880			Trần Quốc An	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00140/09V94
5723	V94-05881			Trần Văn Đấu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00141/09V94
5724	V94-05882			Bùi Hoàng Bảo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00144/09V94
5725	V94-05883			Cao Văn Việt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00145/09V94
5726	V94-05884			Phan Văn Lợi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00146/09V94
5727	V94-05885			Võ Văn Qui	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00147/09V94
5728	V94-05886			Đinh Thành Công	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00148/09V94
5729	V94-05887			Trần Thị Tím	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00149/09V94
5730	V94-05888			Lâm Hồng ấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00150/09V94
5731	V94-05889			Nguyễn Quốc Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00151/09V94
5732	V94-05890			Nguyễn Minh Chánh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00152/09V94
5733	V94-05891			Sử Hoàng Ân	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00153/09V94
5734	V94-05892			Võ Văn Nhiều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00154/09V94
5735	V94-05893			Nguyễn Văn Hiệp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00155/09V94
5736	V94-05894			Nguyễn Văn Hớn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00156/09V94
5737	V94-05895			Phan Thị Năm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00157/09V94
5738	V94-05896			Lâm Văn Tính	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00158/09V94
5739	V94-05897			Lâm Văn Tính	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00159/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5740	V94-05898			Quách Văn Lập	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00160/09V94
5741	V94-05899			Nguyễn Văn Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00161/09V94
5742	V94-05900			Lâm Trung Thanh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00162/09V94
5743	V94-05901			Huỳnh Vũ Tiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00163/09V94
5744	V94-05902			Nguyễn Hùng Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00164/09V94
5745	V94-05903			Ngô Văn Bon	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00165/09V94
5746	V94-05904			Lê Như Tuấn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00166/09V94
5747	V94-05905			Phạm Văn Lam	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00167/09V94
5748	V94-05906			Quách Việt Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00168/09V94
5749	V94-05907			Hồ Minh Nghĩa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00169/09V94
5750	V94-05908			Trần Văn Thi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00170/09V94
5751	V94-05909			Nguyễn Minh Đương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00171/09V94
5752	V94-05910			Phạm Thị Nơi	Ninh Quới, Thành phố Bạc Liêu	05/01/2009	03/12/2009	00172/09V94
5753	V94-05911			Mai Hoàng Vũ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00173/09V94
5754	V94-05912			Trần Văn Kỳ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00174/09V94
5755	V94-05913			Nguyễn Văn Danh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00175/09V94
5756	V94-05914			Nguyễn Văn Hoàng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00176/09V94
5757	V94-05915			Trương Văn Nam	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00178/09V94
5758	V94-05916			Lưu Hoàng Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00177/09V94
5759	V94-05917			Diệp Văn Khoe	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00179/09V94
5760	V94-05918			Nguyễn Văn Dũng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00180/09V94
5761	V94-05919			Nguyễn Văn Thức	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00181/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5762	V94-05920			Nguyễn Văn Thắng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00182/09V94
5763	V94-05921			Trần Văn Tóm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00183/09V94
5764	V94-05922			Dương Văn Thế	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00184/09V94
5765	V94-05923			Trương Văn Thừa	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00185/09V94
5766	V94-05924			Nguyễn Văn Thành	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00186/09V94
5767	V94-05925			Lê Văn Ty	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00187/09V94
5768	V94-05926			Đoàn Văn ấu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00188/09V94
5769	V94-05927			Phan Văn Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00189/09V94
5770	V94-05929			Phan Văn Triều	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00191/09V94
5771	V94-05930			Huỳnh Văn Giữ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00192/09V94
5772	V94-05931			Lê Tiến Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00193/09V94
5773	V94-05932			Nguyễn Ngọc Em	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00194/09V94
5774	V94-05933			Lê Văn Sơn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00195/09V94
5775	V94-05934			Liên Thanh Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00196/09V94
5776	V94-05935			Nguyễn Thanh Tùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00197/09V94
5777	V94-05936			Lê Lưu Thông	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00198/09V94
5778	V94-05937			Đào Công Bé	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00199/09V94
5779	V94-05938			Danh Thép	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00200/09V94
5780	V94-05939			Võ Văn Đỗ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00201/09V94
5781	V94-05940			Đặng Văn Nói	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00202/09V94
5782	V94-05941			Sử Văn	Ninh Quới ít, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00203/09V94
5783	V94-05942			Nguyễn Tấn Việt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00204/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5784	V94-05943			Lưu Hoàng Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00205/09V94
5785	V94-05944			Nguyễn Văn Kiên	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00206/09V94
5786	V94-05945			Đặng Thanh Tòng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00207/09V94
5787	V94-05946			Trần Minh Đức	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00208/09V94
5788	V94-05947			Trần Văn Lượm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00209/09V94
5789	V94-05948			Dương Trường An	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00210/09V94
5790	V94-05949			Nguyễn Văn Phận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00211/09V94
5791	V94-05950			Trương Văn Sơn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00212/09V94
5792	V94-05951			Nguyễn Hoàng Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00213/09V94
5793	V94-05952			Nguyễn Trung Thật	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00214/09V94
5794	V94-05953			Trương Văn Chiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00215/09V94
5795	V94-05954			Võ Văn Kiệt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00216/09V94
5796	V94-05955			Nguyễn Hoài Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/07/2009	00217/09V94
5797	V94-05956			Phạm Văn Khởi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00218/09V94
5798	V94-05957			Nguyễn Hoàng Tổng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00219/09V94
5799	V94-05958			Hà Quốc Thắng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00220/09V94
5800	V94-05959			Đào Công Thực	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	03/12/2009	00221/09V94
5801	V94-05960			Lâm Hoài Đảm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00222/09V94
5802	V94-05961			Trần Quốc Việt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00223/09V94
5803	V94-05962			Trần Quốc Việt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00224/09V94
5804	V94-05963			Nguyễn Văn Lùn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00225/09V94
5805	V94-05964			Đặng Văn Trọn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00226/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5806	V94-05965			Võ Văn Trần	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00227/09V94
5807	V94-05966			Dương Văn Định	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00228/09V94
5808	V94-05967			Dương Văn Góp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00229/09V94
5809	V94-05968			Đào Công Danh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00230/09V94
5810	V94-05969			Trần Quốc Kha	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00231/09V94
5811	V94-05970			Nguyễn Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00232/09V94
5812	V94-05971			Nguyễn Văn Thống	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00233/09V94
5813	V94-05972			Nguyễn Văn Trường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00234/09V94
5814	V94-05973			Lâm Văn Hải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00235/09V94
5815	V94-05974			Phan Văn Đùm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00236/09V94
5816	V94-05975			Đào Chí Tâm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00237/09V94
5817	V94-05976			Đào Văn Trường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	03/12/2009	00238/09V94
5818	V94-05977			Lê Miên Nam	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	06/01/2009	03/12/2009	00239/09V94
5819	V94-05978			Quách Ngọc Hận	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00240/09V94
5820	V94-05979			Phan Văn Đến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00241/09V94
5821	V94-05980			Nguyễn Hoàng My	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00242/09V94
5822	V94-05981			Trần Văn Đỗi	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00243/09V94
5823	V94-05982			Huỳnh Văn Liệt	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00244/09V94
5824	V94-05983			Phan Văn Thấp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00245/09V94
5825	V94-05984			Nguyễn Văn Triệu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00246/09V94
5826	V94-05985			Nguyễn Văn Trọng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00247/09V94
5827	V94-05986			Trương Văn Hậu	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00248/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5828	V94-05987			Nguyễn Văn út	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	05/01/2009	03/12/2009	00249/09V94
5829	V94-05988	BL-3216		Đoàn Hữu Sơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/01/2010	07/01/2011	00062/10V94
5830	V94-05989			Trương Sĩ Mĩl	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	09/01/2010	00252/09V94
5831	V94-05990			Huỳnh Văn Dũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/01/2009	31/12/2009	00253/09V94
5832	V94-05991			Lê Minh Tuấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/01/2009	06/07/2009	00254/09V94
5833	V94-05992			Nguyễn Văn Tánh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/01/2009	06/07/2009	00255/09V94
5834	V94-05993			Nguyễn Văn Thọ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	07/01/2009	07/07/2009	00259/09V94
5835	V94-05994			Lữ Minh Được	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	07/01/2009	07/07/2009	00260/09V94
5836	V94-05995	BL-5811		Hồng Đại Phú	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/11/2009	26/05/2010	02957/09V94
5837	V94-05996			Hồng Đại Phú	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	07/01/2009	07/07/2009	00262/09V94
5838	V94-05997	BL-5790		Trần Mã Thiên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/12/2014	12/09/2015	00902/14V94
5839	V94-05998		Chở xe máy - C Dừng	Huỳnh Văn Tỷ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	07/01/2009	07/07/2009	00264/09V94
5840	V94-05999			Lê Minh Tuấn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	16/01/2009	16/07/2009	00265/09V94
5841	V94-06000			Nguyễn Văn Yên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	16/01/2009	16/07/2009	00266/09V94
5842	V94-06001			Danh Nguyên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	08/07/2009	00286/09V94
5843	V94-06002			Huỳnh Vũ Ninh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	07/01/2010	00288/09V94
5844	V94-06003			Trần Văn Dân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/08/2013	17/02/2014	00606/13V94
5845	V94-06004			Nguyễn Văn Thuê	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	08/01/2009	08/07/2009	00292/09V94
5846	V94-06005			Trần Văn Tam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/01/2009	08/07/2009	00293/09V94
5847	V94-06006			Trần Thị Hạnh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/01/2009	08/07/2009	00294/09V94
5848	V94-06007			Nguyễn Văn Quyên	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/01/2009	07/01/2010	00295/09V94
5849	V94-06008			Trần Văn Tến	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/01/2009	07/01/2010	00296/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5850	V94-06009			Trương Văn Đồng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/01/2009	07/01/2010	00297/09V94
5851	V94-06010			Nguyễn Trung Trực	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/01/2009	07/01/2010	00298/09V94
5852	V94-06011			Trương Hoàng Nam	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/01/2009	07/01/2010	00299/09V94
5853	V94-06012			Trần Văn Giang	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00300/09V94
5854	V94-06013			Nguyễn Văn Bằng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00301/09V94
5855	V94-06014			Phạm Văn Hưng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00302/09V94
5856	V94-06015			Lưu Việt Hiếu	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00303/09V94
5857	V94-06016			Võ Văn Hùng	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00304/09V94
5858	V94-06017			Trương Minh Có	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00305/09V94
5859	V94-06018			Trương Hoàng Khởi	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00306/09V94
5860	V94-06019			Trương Văn Phương	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00307/09V94
5861	V94-06020			Nguyễn Văn Thơi	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00308/09V94
5862	V94-06021			Lộ Thanh Nhân	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00309/09V94
5863	V94-06022			Nguyễn Hữu Nhã	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00310/09V94
5864	V94-06023			Trần Thanh Thâu	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00311/09V94
5865	V94-06024			Nguyễn Văn Trước	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/01/2010	00312/09V94
5866	V94-06025			Lê Phước Khải	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/01/2009	07/07/2009	00313/09V94
5867	V94-06027	BL-5840		Phan Văn Tới	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	22/06/2011	22/06/2012	00862/11V94
5868	V94-06028			Nguyễn Vũ Nam	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	09/07/2009	00317/09V94
5869	V94-06029			Tô văn Thừa	ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	09/01/2009	09/07/2009	00318/09V94
5870	V94-06030	BL:2393		Trần Ngọc Phước	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/11/2013	01198/12V94
5871	V94-06031	BL-1164	CHỖ GIA CẦM	Cao Văn Truyền	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	23/06/2011	23/06/2012	00864/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5872	V94-06032	BL-5850		Lê Thanh Vũ	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	20/12/2011	20/12/2012	04945/11S69
5873	V94-06033			Phan Văn Khanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00326/09V94
5874	V94-06034	BL:5960		Tô Văn Hấu	TT Phước long, Huyện Phước Long	12/01/2011	12/01/2012	00123/11V94
5875	V94-06035			Nguyễn Văn Đém	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/12/2009	21/12/2010	03100/09V94
5876	V94-06036			Nguyễn Quốc Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00329/09V94
5877	V94-06037	BL-5904		Lâm Văn Thiện	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	08/01/2010	08/01/2011	00075/10V94
5878	V94-06038			Phan Văn Sự	TT Phước Long, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00331/09V94
5879	V94-06039			Nguyễn Văn Lụa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00332/09V94
5880	V94-06040			Nguyễn Văn Khải	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/01/2009	05/12/2009	00333/09V94
5881	V94-06041			Đinh Văn Vinh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00334/09V94
5882	V94-06042			Đinh Văn Vinh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00335/09V94
5883	V94-06043			Quách Văn Cương	Vĩnh phú Tây, Huyện Phước Long	13/01/2009	05/12/2009	00336/09V94
5884	V94-06044			Quách Văn Cưng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00337/09V94
5885	V94-06046			Lâm văn Giỏi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	14/07/2009	00339/09V94
5886	V94-06047			Phan Văn Cơi	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00340/09V94
5887	V94-06048			Trần Văn Quang	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00341/09V94
5888	V94-06049			Lâm Văn Chệt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	14/01/2009	14/07/2009	00342/09V94
5889	V94-06050			Nguyễn Văn Thiên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00343/09V94
5890	V94-06051			Nguyễn văn Tài	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00344/09V94
5891	V94-06052			Lê Văn Điền	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00345/09V94
5892	V94-06053			Lê Tiến Chiêu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00346/09V94
5893	V94-06054			Nguyễn Thị Yến	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	05/12/2009	00347/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5894	V94-06055			Ngô Thanh Tuấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	14/01/2009	14/07/2009	00348/09V94
5895	V94-06056			Nguyễn Văn Tường	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/01/2009	12/07/2009	00349/09V94
5896	V94-06057			Đàm Văn Nhẫn	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	12/01/2009	12/07/2009	00350/09V94
5897	V94-06058			Lâm ý Kía	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	13/01/2009	13/07/2009	00352/09V94
5898	V94-06059			Lê Văn Hai	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	14/01/2009	14/07/2009	00362/09V94
5899	V94-06060			Nguyễn Văn Tơ	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	04/02/2009	04/08/2009	00453/09V94
5900	V94-06061			Nguyễn Văn út	An Trạch, Huyện Đông Hải	05/02/2009	05/08/2009	00462/09V94
5901	V94-06062	BL-5985		Lê Thanh Dũng	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	26/04/2011	26/04/2012	00462/11S95
5902	V94-06063	BL:1353		Đồng Thị Lên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	07/06/2010	07/06/2011	00691/10V94
5903	V94-06064			Ngô út Một	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	06/02/2009	06/08/2009	00474/09V94
5904	V94-06065			Mai Văn Tồng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	06/02/2009	06/08/2009	00475/09V94
5905	V94-06066	BL:5995		Nguyễn Văn út	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	05/03/2012	05/03/2013	00279/12V94
5906	V94-06067			Huỳnh Văn Tùng	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	10/02/2009	10/08/2009	00504/09V94
5907	V94-06069	BL:6003		Lê Chí Nguyễn	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	03/10/2013	19/09/2014	00771/13V94
5908	V94-06070			Thiêm Hoàng Ba	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	15/01/2009	14/01/2010	00372/09V94
5909	V94-06071			Lê Văn Nhựt	Phường 6, Thành phố Bạc Liêu	16/01/2009	16/07/2009	00381/09V94
5910	V94-06072			Mã Văn Phong	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	16/01/2009	16/07/2009	00382/09V94
5911	V94-06073			Nguyễn Hoà Đoàn	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	16/01/2009	16/07/2009	00384/09V94
5912	V94-06074	BL-5893		Nguyễn Trung Nam	TT Phước long, Huyện Phước Long	29/06/2010	29/06/2011	00745/10V94
5913	V94-06075			Trần Trọng Thanh	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	15/01/2009	19/07/2009	00400/09V94
5914	V94-06076	BL-5949		Trương Văn út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/01/2012	17/01/2013	00070/12V94
5915	V94-06077			Trần Quyết Thắng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/01/2009	21/07/2009	00410/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5916	V94-06078	BL:5954		Võ Văn Hết	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	21/07/2009	21/07/2010	02223/09V94
5917	V94-06079			Ngô Minh Trường	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	02/02/2009	02/08/2009	00430/09V94
5918	V94-06080			Nguyễn Văn Thông	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/02/2009	03/08/2009	00444/09V94
5919	V94-06081	BL:5963		Nguyễn Thanh Dễ	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	31/01/2012	31/01/2013	00115/12V94
5920	V94-06082	BL-5964		Trương Thanh Toàn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/01/2010	13/01/2011	00185/10S69
5921	V94-06083	BL:6004		Mai Văn An	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/09/2010	08/09/2011	01011/10V94
5922	V94-06084	BL-6008		Châu Tấn Giỏi	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	26/11/2010	26/11/2011	01258/10V94
5923	V94-06085	BL-6168		Ngô Hoàng Dũng	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	05/07/2010	05/07/2011	00785/10V94
5924	V94-06086	BL-6006	BL- 6006	Phạm Văn Ngoãn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/01/2013	02/01/2014	00002/13V94
5925	V94-06087	BL- 6007	BL- 6007	Huỳnh Văn Khởi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/01/2013	02/01/2014	00005/13V94
5926	V94-06088			Phan Ngọc Khải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	13/02/2009	13/08/2009	00524/09V94
5927	V94-06089	BL:6156		Đoàn Văn Quân	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	15/04/2010	15/04/2011	00488/10V94
5928	V94-06090	BL:6169		Trần Văn Liêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/11/2011	24/11/2012	01591/11V94
5929	V94-06091			Nguyễn Văn Hoà	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	16/02/2009	16/08/2009	00543/09V94
5930	V94-06092	BL:6157		Trần Văn Túc	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	29/10/2009	29/04/2010	02827/09V94
5931	V94-06093	BL- 3154		Huỳnh Văn Hiếu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	12/06/2015	13/04/2016	00441/15V94
5932	V94-06094	BL-6178		Kha Hó	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	17/03/2010	17/03/2011	00387/10V94
5933	V94-06095	BL- 1777		Trương Văn Cẩm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/09/2014	11/06/2015	00756/14V94
5934	V94-06096			Tô Minh Tâm	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	18/02/2009	18/08/2009	00566/09V94
5935	V94-06097	BL:6177		Phạm Văn Cảnh	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	03/12/2012	03/12/2013	01209/12V94
5936	V94-06098	BL-6175		Trần Trí Nguyên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	29/10/2009	29/04/2010	02828/09V94
5937	V94-06099	BL:6176		Nguyễn Tấn Đạt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/02/2010	05/02/2011	00200/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5938	V94-06100	BL-6179		Huỳnh Minh Cảnh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	10/03/2010	10/03/2011	00346/10V94
5939	V94-06101			Trần Văn Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	19/02/2009	19/08/2009	00583/09V94
5940	V94-06102			Lê Văn Hiếu	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	19/02/2009	19/08/2009	00584/09V94
5941	V94-06103	BL-5577		Lê Văn Phong	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	30/12/2009	30/12/2010	03159/09V94
5942	V94-06104			Lê Văn Truyền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	19/02/2009	19/08/2009	00586/09V94
5943	V94-06105	BL- 1672		Phạm Hoàng Nhu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	20/02/2009	20/02/2009	00598/09V94
5944	V94-06107	BL:6180		Nguyễn Thị Tuyết Anh	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	05/10/2012	05/10/2013	00945/12V94
5945	V94-06108	BL-0968	BL-0968	Lê Văn Đức	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/04/2014	14/03/2015	00328/14V94
5946	V94-06109			Huỳnh Văn Hùng	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	24/02/2009	24/08/2009	00621/09V94
5947	V94-06110			Lý Thanh Hải	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	26/02/2009	26/08/2009	00630/09V94
5948	V94-06111			Châu Minh Hiếu	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	26/02/2009	26/08/2009	00631/09V94
5949	V94-06112	BL-2560		Dương Thanh Trung	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/09/2009	09/09/2010	02490/09V94
5950	V94-06113			Phan Thanh Thảo	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	26/02/2009	26/08/2009	00635/09V94
5951	V94-06114			Phan Thanh Thảo	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	26/02/2009	26/08/2009	00636/09V94
5952	V94-06115	BL-6206	BL-6206	Nguyễn Văn Đăng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/08/2010	12/02/2011	00920/10V94
5953	V94-06116	BL- 6211	BL- 6211	Nguyễn Văn Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2012	22/08/2013	00804/12V94
5954	V94-06117	BL-6207		Nguyễn Văn Trung	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	27/04/2010	27/04/2011	00544/10V94
5955	V94-06118			Nguyễn Văn Hải	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	26/02/2009	26/02/2010	00653/09V94
5956	V94-06119	BL-6263		Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	12/04/2010	02746/09V94
5957	V94-06120			Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00661/09V94
5958	V94-06121	BL;6259		Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	12/04/2010	02747/09V94
5959	V94-06122			Nguyễn Văn Miến	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00663/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5960	V94-06123			Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00666/09V94
5961	V94-06124			Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00664/09V94
5962	V94-06125			Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00665/09V94
5963	V94-06126			Nguyễn Văn Miễn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	28/02/2009	28/08/2009	00667/09V94
5964	V94-06127	BL-6212		Trần Thị Tiên	TT Phước Long, Huyện Phước Long	23/08/2012	23/08/2013	00824/12V94
5965	V94-06128	BL-0819	BL 0819	Nguyễn Văn Bé Hai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	10/04/2014	26/03/2015	00293/14V94
5966	V94-06129	BL-0525	Ghe Tam bản	Đỗ Thành Hải	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/08/2014	07/02/2015	00624/14V94
5967	V94-06130	BL-6226		Võ Văn út	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/04/2012	27/04/2013	00460/12V94
5968	V94-06131			Trà Văn Dương	Hưng Phú, Huyện Phước Long	02/03/2009	02/09/2009	00688/09V94
5969	V94-06132			Từ Văn Nhanh	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	02/03/2009	02/09/2009	00689/09V94
5970	V94-06133			Nguyễn Thanh Nguyên	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	02/03/2009	02/09/2009	00694/09V94
5971	V94-06134			Nguyễn Thị Khai	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	02/03/2009	02/09/2009	00695/09V94
5972	V94-06135			Phạm Thanh Sang	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	03/03/2009	03/09/2009	00699/09V94
5973	V94-06137	BL:6249		Phạm Thanh Thệ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Hồng Dân	14/11/2011	14/11/2012	01523/11V94
5974	V94-06138	BL- 6248		Ngô Văn Chung	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/03/2013	18/01/2014	00262/13V94
5975	V94-06139	BL-6239		Nguyễn Thị Bông	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	29/01/2013	29/01/2014	00101/13V94
5976	V94-06140	BL-6247		Trần Văn Sang	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/11/2012	24/11/2013	05064/12V68
5977	V94-06141	BL6229	BL-6229	Trần Văn Tổng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/09/2009	08/09/2010	02482/09V94
5978	V94-06142			Danh Tiên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/03/2009	04/09/2009	00719/09V94
5979	V94-06143	BL-6253		Huỳnh Văn Thẩm	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	16/07/2010	16/07/2011	03636/10S69
5980	V94-06144			Trương Văn út	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	04/03/2009	04/09/2009	00722/09V94
5981	V94-06145			Lê Văn Thống	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/03/2009	04/09/2009	00726/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
5982	V94-06146	BL-0961	Ghe tam bản	Huỳnh Văn Muốn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/09/2013	10/07/2014	00742/13V94
5983	V94-06148			Lê Văn Tám	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2009	09/03/2010	00739/09V94
5984	V94-06149			Tổng Văn Tính	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	05/03/2009	05/09/2009	00740/09V94
5985	V94-06150			Thái Văn Hải	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/03/2009	18/02/2010	00741/09V94
5986	V94-06151			Huỳnh Văn Phúc	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/03/2009	09/09/2009	00742/09V94
5987	V94-06152			Võ Văn Chiêu	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	09/03/2009	18/02/2010	00743/09V94
5988	V94-06153			Phạm Văn Nam	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	09/03/2009	18/02/2010	00744/09V94
5989	V94-06154			Phạm Thanh Tươi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	09/03/2009	18/02/2010	00745/09V94
5990	V94-06155			Lê Văn Giới	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/03/2009	18/02/2010	00746/09V94
5991	V94-06156			Phạm Văn Trinh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	09/03/2009	18/02/2010	00747/09V94
5992	V94-06157			Lê Văn Dũng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	10/03/2009	18/02/2010	00748/09V94
5993	V94-06158			Lê Văn Dón	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/03/2009	18/02/2010	00749/09V94
5994	V94-06159			Lê Khải Hoàng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	18/02/2010	00750/09V94
5995	V94-06160	BL:7005		Trần Văn Thiết	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/12/2010	06/05/2011	01282/10V94
5996	V94-06161			Dương Văn Hòa	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/03/2009	10/09/2009	00752/09V94
5997	V94-06162			Nguyễn Văn Hậu	Hưng Phú, Huyện Phước Long	10/03/2009	18/02/2010	00755/09V94
5998	V94-06164			Thái Minh Dương	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	09/03/2009	03/09/2009	00769/09V94
5999	V94-06165	BL:6422		Nguyễn Văn Nhịn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	12/03/2010	12/03/2011	00369/10V94
6000	V94-06166			Nguyễn Văn Tài	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/03/2009	04/09/2009	00772/09V94
6001	V94-06167			Mai Thanh Trường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/03/2009	04/09/2009	00773/09V94
6002	V94-06168			Nguyễn Thành Quý	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/03/2010	00775/09V94
6003	V94-06169			Nguyễn Văn Riêng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	03/09/2009	00776/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6004	V94-06170	BL-6276		Phạm Văn Nhờ	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	01/02/2010	01/08/2010	00172/10V94
6005	V94-06171			Trần Văn Thiết	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	03/03/2010	00779/09V94
6006	V94-06172			Trần Văn Hận	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	03/03/2010	00780/09V94
6007	V94-06173			Trần Phước Thiện	TT Phước Long, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	03/03/2010	00781/09V94
6008	V94-06174			Đoàn Văn Lưu	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/03/2010	00782/09V94
6009	V94-06175			Nguyễn Văn Tuy	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/03/2010	00783/09V94
6010	V94-06176	BL:6279		Danh Cua	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	14/05/2012	14/05/2013	00493/12V94
6011	V94-06177			Huỳnh Ngọc Đảm	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	06/03/2009	03/03/2009	00786/09V94
6012	V94-06178			Danh Bộ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	06/03/2009	06/03/2010	00785/09V94
6013	V94-06179			Trần Văn Que	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	06/03/2009	06/03/2010	00787/09V94
6014	V94-06180			Phan Thị Màu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/09/2009	00788/09V94
6015	V94-06181			Lê Hồng Phúc	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	06/03/2009	06/09/2009	00789/09V94
6016	V94-06182			Nguyễn Văn Bé	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/09/2009	00790/09V94
6017	V94-06183			Nguyễn Văn Chơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/03/2009	03/03/2010	00791/09V94
6018	V94-06184			Nguyễn Văn Đô	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	03/09/2009	00792/09V94
6019	V94-06185			Nguyễn Văn Cửa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/03/2009	03/03/2010	00793/09V94
6020	V94-06186			Dương Văn Thọ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	11/03/2009	03/03/2010	00794/09V94
6021	V94-06187			Trương Văn Trộn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	11/03/2009	03/03/2010	00795/09V94
6022	V94-06188			Nguyễn Văn Tuấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/03/2009	03/03/2010	00800/09V94
6023	V94-06189			Võ Văn Em	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/03/2009	03/03/2010	00801/09V94
6024	V94-06190			Nguyễn Văn Trí	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/03/2009	03/03/2010	00802/09V94
6025	V94-06191			Nguyễn Văn Kiên	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/03/2009	03/03/2010	00803/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6026	V94-06192			Lê Chí Nguyễn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/03/2009	03/03/2010	00804/09V94
6027	V94-06193			Trần Văn Cường	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/03/2009	03/03/2010	00805/09V94
6028	V94-06194			Huỳnh Văn Cuôl	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	12/03/2009	03/03/2010	00806/09V94
6029	V94-06195			Võ Văn Trúc	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/03/2009	03/03/2010	00807/09V94
6030	V94-06196			Võ Văn Hưởng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/03/2009	03/03/2010	00908/09V94
6031	V94-06197			Võ Văn Nhiên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	12/03/2009	03/03/2010	00809/09V94
6032	V94-06198			Lâm Văn Sử	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	13/03/2009	03/03/2010	00810/09V94
6033	V94-06199			Lâm Quốc Thích	Phước Long, Huyện Phước Long	13/03/2009	13/09/2009	00811/09V94
6034	V94-06201	BL:6686		Huỳnh Văn Lẹ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/09/2009	28/03/2010	02621/09V94
6035	V94-06202	BL-6281		Phan Thanh Đăng	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	17/11/2010	17/11/2011	01231/10V94
6036	V94-06203			Lâm Văn Dũng	Hưng phú, Huyện Phước Long	09/03/2009	09/09/2009	00835/09V94
6037	V94-06204			Trương Thái Nghiệm	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00838/09V94
6038	V94-06205			Đỗ Đoàn Thành	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00839/09V94
6039	V94-06206			Trần Quốc Lanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00840/09V94
6040	V94-06207			Huỳnh Văn Đỏ	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00841/09V94
6041	V94-06208			Lữ Minh Nguyên	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00842/09V94
6042	V94-06209			Thái Văn Cảnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00843/09V94
6043	V94-06210			Thái Mỹ Đượm	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00844/09V94
6044	V94-06211			Lữ Minh Hiền	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00845/09V94
6045	V94-06212			Lữ Minh Nhân	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00846/09V94
6046	V94-06213			Nguyễn Văn Hiếu	An Phúc, Huyện Đông Hải	09/03/2009	07/03/2010	00847/09V94
6047	V94-06214			Lữ Minh Công	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00848/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6048	V94-06215			Vũ Văn Boong	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00849/09V94
6049	V94-06216			Trần Văn Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00850/09V94
6050	V94-06217			Mai Văn Liêm	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00851/09V94
6051	V94-06218			Kim Kía	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00852/09V94
6052	V94-06219			Mai văn Thắng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00853/09V94
6053	V94-06220			Trương Văn Đồi	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00854/09V94
6054	V94-06221			Trần Văn Vĩnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00855/09V94
6055	V94-06222			Tổng Văn Lớn	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00856/09V94
6056	V94-06223			Đặng Tấn Độ	An Phú, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00857/09V94
6057	V94-06224			Nguyễn Văn Dễ	An Trạch, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00858/09V94
6058	V94-06225			Trương Văn Cu	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00859/09V94
6059	V94-06226			Tổng Thanh Quang	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00860/09V94
6060	V94-06227			Đặng Tấn Nguơn	An Trạch, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00861/09V94
6061	V94-06228			Lữ Minh Ghi	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00862/09V94
6062	V94-06229			Lê Văn Nghĩa	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00863/09V94
6063	V94-06230			Đặng Văn Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00864/09V94
6064	V94-06231			Nguyễn Văn Giới	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00865/09V94
6065	V94-06232	BL:6406		Huỳnh Văn Nhi	An Phúc, Huyện Đông Hải	06/05/2010	05/05/2011	00569/10V94
6066	V94-06233			Giang Văn Lùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00867/09V94
6067	V94-06234			TRương Văn Vũ	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00868/09V94
6068	V94-06235			Đặng Tấn Lực	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00869/09V94
6069	V94-06236			Phan Văn Chứa	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00870/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6070	V94-06237			Mai Văn Tới	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00871/09V94
6071	V94-06238			Trịnh út Nhỏ	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00872/09V94
6072	V94-06239			Nguyễn Văn Trường	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00873/09V94
6073	V94-06240			Trần Văn Thắng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00874/09V94
6074	V94-06241			Lữ Minh Ca	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00875/09V94
6075	V94-06242			Nguyễn Văn Chiều	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00876/09V94
6076	V94-06243			Trần Văn Chiều	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00877/09V94
6077	V94-06244			Nguyễn Văn Hành	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00878/09V94
6078	V94-06245			Nguyễn Văn út	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00879/09V94
6079	V94-06246			Lê Văn Sách	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00880/09V94
6080	V94-06247			Phạm Văn Tháo	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00881/09V94
6081	V94-06248			Huỳnh Văn Luân	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00882/09V94
6082	V94-06249			Nguyễn Văn Phụng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00883/09V94
6083	V94-06250			Ngô Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00884/09V94
6084	V94-06251			Nguyễn Văn Hùng	AN Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00885/09V94
6085	V94-06252			Trần Thanh Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00886/09V94
6086	V94-06253			Trần Thanh Nhân	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00887/09V94
6087	V94-06254			Nguyễn Chí Công	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00888/09V94
6088	V94-06255	BL:6287		Nguyễn Văn Chân	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	30/12/2009	30/12/2010	03157/09V94
6089	V94-06256			Nguyễn Văn Đậu	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00894/09V94
6090	V94-06257			Trần Văn Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00895/09V94
6091	V94-06258			Nguyễn Văn Ngữ	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00896/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6092	V94-06259			Tăng Văn Luân	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00897/09V94
6093	V94-06260			Nguyễn Văn Đoàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00898/09V94
6094	V94-06261			Nguyễn Thành Được	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00899/09V94
6095	V94-06262			Trương Văn Hồng	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00900/09V94
6096	V94-06263			Lê Văn Lâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00901/09V94
6097	V94-06264			Trương Hoàng Hận	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00902/09V94
6098	V94-06265			Mai Văn Tiệp	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00903/09V94
6099	V94-06266			Huỳnh Văn Sự	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00904/09V94
6100	V94-06267			Đặng Tấn Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00905/09V94
6101	V94-06268			Ong Văn Lến	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00906/09V94
6102	V94-06269			Trần Văn Khải	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00907/09V94
6103	V94-06271			Trịnh Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00909/09V94
6104	V94-06272			Huỳnh Văn Nhi	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	11/09/2009	00910/09V94
6105	V94-06273			Trần Văn Dư	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00911/09V94
6106	V94-06274			Tô Văn Việt	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00912/09V94
6107	V94-06275			Lê Văn Phải	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00913/09V94
6108	V94-06276			Phạm Văn Tâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00914/09V94
6109	V94-06277			Nguyễn Văn Đường	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00915/09V94
6110	V94-06278			Phạm Dương Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00916/09V94
6111	V94-06279			Nguyễn Văn Nhứt	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00917/09V94
6112	V94-06280			Lý Tài	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00918/09V94
6113	V94-06281			Phạm Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00919/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6114	V94-06282			Nguyễn Văn Thắm	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00920/09V94
6115	V94-06283			Nguyễn Dương Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00921/09V94
6116	V94-06284			Trịnh Văn Thống	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00922/09V94
6117	V94-06285			Hà Văn Thắng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00923/09V94
6118	V94-06286			Nguyễn Văn Thiêm	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00924/09V94
6119	V94-06287			Nguyễn Văn Thế	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00925/09V94
6120	V94-06288			Nguyễn Văn Đậu	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00926/09V94
6121	V94-06289			Trần Văn Đồng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00927/09V94
6122	V94-06290			Nguyễn Văn Lâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00928/09V94
6123	V94-06291			Nguyễn Văn Tú	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00929/09V94
6124	V94-06292			Trịnh Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00930/09V94
6125	V94-06293			Nguyễn Minh Dương	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00931/09V94
6126	V94-06294			Nguyễn Văn Kháng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00932/09V94
6127	V94-06295			Hồ Văn Phong	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00933/09V94
6128	V94-06296			Trương Thị Mai	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00934/09V94
6129	V94-06297			Trịnh Thị Loan	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00935/09V94
6130	V94-06298			Vũ Sơn Hương	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00936/09V94
6131	V94-06299			Phạm Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00937/09V94
6132	V94-06300			Lê Văn Phước	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00938/09V94
6133	V94-06301			Trần Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00939/09V94
6134	V94-06302			Nguyễn Văn Cuội	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00940/09V94
6135	V94-06303			Nguyễn Văn Luận	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00941/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6136	V94-06304			Nguyễn Văn Tùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/03/2009	07/03/2010	00942/09V94
6137	V94-06305			Trần Văn Chanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00948/09V94
6138	V94-06306			Nguyễn Danh Em	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00949/09V94
6139	V94-06307			Nguyễn Văn Lác	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00950/09V94
6140	V94-06308			Nguyễn Văn Khanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00951/09V94
6141	V94-06309			Trần Văn Nôi	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00952/09V94
6142	V94-06310			Trần Văn Khấp	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00953/09V94
6143	V94-06311			Trần Văn Lùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00954/09V94
6144	V94-06312			Hàn Minh Chương	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00955/09V94
6145	V94-06313			Đào Trường Sơn	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00956/09V94
6146	V94-06314			Phan Minh Tâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00957/09V94
6147	V94-06315			Nguyễn Văn Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00958/09V94
6148	V94-06316			Trương Văn Tổng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00959/09V94
6149	V94-06317			Phạm văn Công	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00960/09V94
6150	V94-06318			Trần Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00961/09V94
6151	V94-06319			Tạ Phi Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/03/2009	07/03/2010	00962/09V94
6152	V94-06320			Trương Thị Trường	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00963/09V94
6153	V94-06321			Nguyễn Văn Tâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00964/09V94
6154	V94-06322			Nguyễn Văn Dảnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00965/09V94
6155	V94-06323			Đinh Văn Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00966/09V94
6156	V94-06324			Tăng Văn Cường	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00967/09V94
6157	V94-06325			Trần Văn Phương	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00968/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6158	V94-06326			Trương Minh Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00969/09V94
6159	V94-06327			Nguyễn Văn Vững	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00970/09V94
6160	V94-06328			Nguyễn Văn Hân	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00971/09V94
6161	V94-06329			Trần Văn Hận	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00972/09V94
6162	V94-06330			Huỳnh Văn Dữ	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00973/09V94
6163	V94-06331			Phạm Văn Ô	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00974/09V94
6164	V94-06332			Trần Văn Nghĩa	An Phúc, Huyện Đông Hải	12/03/2009	07/03/2010	00975/09V94
6165	V94-06333			Thái Thị Thu Ba	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00976/09V94
6166	V94-06334			Thái Văn Vui	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00977/09V94
6167	V94-06335			Phan Thanh Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00987/09V94
6168	V94-06336			Trần Văn Hết	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00979/09V94
6169	V94-06337			Nguyễn Văn Huyện	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00980/09V94
6170	V94-06338			Thái Văn Cường	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2009	00981/09V94
6171	V94-06339			Trần Văn Tắc	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00982/09V94
6172	V94-06340			Phạm Minh Khoẻ	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00983/09V94
6173	V94-06341			Trần Văn Xuân	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00984/09V94
6174	V94-06342			Trần Văn Vinh	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00985/09V94
6175	V94-06343			Phan Văn Nhanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00986/09V94
6176	V94-06344			Cao Văn Quang	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00978/09V94
6177	V94-06345			Huỳnh Văn Phương	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00988/09V94
6178	V94-06346			Nguyễn Văn Sáng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00989/09V94
6179	V94-06347			Tăng Văn Kiên	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00990/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6180	V94-06348			Bùi Văn Nhẫn	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00991/09V94
6181	V94-06349			Lê Hoàng Ân	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00992/09V94
6182	V94-06350			Nguyễn Văn Ngờ	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00993/09V94
6183	V94-06351			Bùi Trung Kiên	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00994/09V94
6184	V94-06352			Trần Tấn Lực	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00995/09V94
6185	V94-06353			Nguyễn Hữu Thống	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00996/09V94
6186	V94-06354			Nguyễn Tấn Thành	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	00997/09V94
6187	V94-06355			Võ Hoàng Nghĩa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	11/09/2009	00998/09V94
6188	V94-06356			Huỳnh Văn Tròn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	11/03/2009	11/09/2009	01003/09V94
6189	V94-06357	BL-0356	BL 0356	Tạ Phước Lợi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/04/2010	13/04/2011	00476/10V94
6190	V94-06358		BÍCH TUYÊN	Trần Văn Thanh	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	12/03/2009	12/03/2010	01006/09V94
6191	V94-06359			Văn Công Tâm	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	13/03/2009	13/03/2010	01018/09V94
6192	V94-06360			Nguyễn Văn Thông	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01020/09V94
6193	V94-06361			Ong Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01021/09V94
6194	V94-06362			Ong Văn Sơn	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01022/09V94
6195	V94-06363			Tô Minh Luân	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01023/09V94
6196	V94-06364			Thái Tấn Tài	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01024/09V94
6197	V94-06365			Nguyễn Minh Luân	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01025/09V94
6198	V94-06366			Đào Hồng Phước	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01026/09V94
6199	V94-06367			Tô Văn Đồng	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01027/09V94
6200	V94-06368			Võ Văn Mi	An Phúc, Huyện Đông Hải	08/05/2009	07/03/2010	01028/09V94
6201	V94-06369			Trần Văn Nguyễn	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01029/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6202	V94-06370			Nguyễn Văn Khởi	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01030/09V94
6203	V94-06371			Võ Văn Soi	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01031/09V94
6204	V94-06372			Đặng Thành Tất	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/03/2009	07/03/2010	01032/09V94
6205	V94-06373			Nguyễn Văn Hoà	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/03/2009	07/03/2010	01033/09V94
6206	V94-06374			Trịnh Văn Trị	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/03/2009	07/03/2010	01034/09V94
6207	V94-06375			Nguyễn Văn Lành	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/03/2009	07/03/2010	01035/09V94
6208	V94-06376			Trần Văn Nin	An Phúc, Huyện Đông Hải	20/03/2009	07/03/2010	01036/09V94
6209	V94-06377			Cao Văn Lâm	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01037/09V94
6210	V94-06378			Nguyễn Thanh Niên	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01038/09V94
6211	V94-06379			Nguyễn Văn Đạt	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01039/09V94
6212	V94-06380			Đào Văn út	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01040/09V94
6213	V94-06381			Cao Văn Khi	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01041/09V94
6214	V94-06382			Đinh Văn Xem	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01042/09V94
6215	V94-06383			Dương Văn Tính	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01043/09V94
6216	V94-06384			Trần Văn Quyền	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01044/09V94
6217	V94-06385			Nguyễn Văn Tạo	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01045/09V94
6218	V94-06386			Nguyễn Văn Tèo	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01046/09V94
6219	V94-06387			Phạm Minh Chí	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01047/09V94
6220	V94-06388			Nguyễn Hoàng Tặng	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01048/09V94
6221	V94-06389			Nguyễn Minh Đèo	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01049/09V94
6222	V94-06390			Nguyễn Hữu Đức	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01050/09V94
6223	V94-06391			Nguyễn Minh Luân	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01051/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6224	V94-06392			Nguyễn Văn Vinh	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01052/09V94
6225	V94-06393			Trương Thị Chiến	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01053/09V94
6226	V94-06394			Thái Văn Dư	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01054/09V94
6227	V94-06395			Lê Văn Cảnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01055/09V94
6228	V94-06396			Trương Thị Phương	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01056/09V94
6229	V94-06397			Phạm Văn Vẹn	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01057/09V94
6230	V94-06398			Trần Văn Tăng	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01058/09V94
6231	V94-06399			Đặng Văn Hải	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01059/09V94
6232	V94-06400			Huỳnh Văn Kính	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2009	07/03/2010	01060/09V94
6233	V94-06401			Nguyễn Văn Thuối	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01061/09V94
6234	V94-06402			Nguyễn Văn Công	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01062/09V94
6235	V94-06403			Nguyễn Văn Đoàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01063/09V94
6236	V94-06404			Nguyễn Văn Sĩ	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01064/09V94
6237	V94-06405			Đinh Văn Vĩnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01065/09V94
6238	V94-06406			Trương Th Lợi	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01066/09V94
6239	V94-06407			Nguyễn Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01067/09V94
6240	V94-06408			Nguyễn Văn Chon	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01068/09V94
6241	V94-06409			Huỳnh Văn Đoàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01069/09V94
6242	V94-06410			Trịnh Văn Thái	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/03/2009	07/03/2010	01070/09V94
6243	V94-06411			Cao Văn Đủ	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01071/09V94
6244	V94-06412			Lê Văn Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01072/09V94
6245	V94-06413			Nguyễn Văn Tập	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01073/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6246	V94-06414			Trần Văn Nghiệp	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01074/09V94
6247	V94-06415			Giã Văn Đức	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01075/09V94
6248	V94-06416			Hồ Văn Roi	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01076/09V94
6249	V94-06417			Võ Văn Phải	An Trạch, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01077/09V94
6250	V94-06418			Nguyễn Văn Tùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01078/09V94
6251	V94-06419			Trương Văn Mười	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01079/09V94
6252	V94-06420			Mai Văn Thừa	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01080/09V94
6253	V94-06421			Nguyễn Văn Giang	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01081/09V94
6254	V94-06423			Đặng Văn Đen	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01083/09V94
6255	V94-06424			Bùi Văn Que	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01084/09V94
6256	V94-06425			Lê Văn Chấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01085/09V94
6257	V94-06426			Lê Văn Diệu	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01086/09V94
6258	V94-06427			Trần Văn Một	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/03/2009	07/03/2010	01087/09V94
6259	V94-06428			Lê Văn Nghị	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01088/09V94
6260	V94-06429			Hồ Văn Sáng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01089/09V94
6261	V94-06430			Trần Văn Sang	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01090/09V94
6262	V94-06431			Võ Văn Nghĩa	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01091/09V94
6263	V94-06432			Trần Văn Vinh	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01092/09V94
6264	V94-06433			Nguyễn Thị Phụng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01093/09V94
6265	V94-06434			Bùi Văn Miên	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01094/09V94
6266	V94-06435			Bùi Văn Ngọc	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01095/09V94
6267	V94-06436			Hồ Văn Việt	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01096/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6268	V94-06437			Hồng Thị Gọn	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01097/09V94
6269	V94-06438			Trần Văn Hoài	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01098/09V94
6270	V94-06439			Tô Văn Kiểm	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01099/09V94
6271	V94-06440			Võ Văn Tý	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01100/09V94
6272	V94-06441			Châu Văn Trang	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/03/2009	07/03/2010	01101/09V94
6273	V94-06442			Lê Hồng Hải	TT Phước Long, Huyện Phước Long	13/03/2009	13/09/2009	01102/09V94
6274	V94-06443	BL-6313		Tống Thị Kiều	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	12/04/2013	30/01/2014	00296/13V94
6275	V94-06446	BL- 1933		Dương Văn Sỹ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/11/2013	12/09/2014	00858/13V94
6276	V94-06447			Ngô Văn Sum	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	19/03/2009	19/09/2009	01127/09V94
6277	V94-06448	BL-6423	BL-6423	Nguyễn Văn Phổ	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	29/11/2010	29/11/2011	01268/10V94
6278	V94-06449			Bùi Minh Triều	Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/03/2009	19/09/2009	01130/09V94
6279	V94-06450			Huỳnh Thanh Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/03/2009	20/09/2009	01134/09V94
6280	V94-06451			Nguyễn Văn Tới	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	23/03/2009	23/09/2009	01140/09V94
6281	V94-06452	BL-6441		Nguyễn Văn Thành	Phong Thạnh Tây B, Thị xã Giá Rai	04/01/2011	04/01/2012	00003/11V94
6282	V94-06453			Hồ Văn Chín	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	23/03/2009	23/09/2009	01147/09V94
6283	V94-06454	BL-6443		Phạm Ngọc Tiến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/06/2011	20/06/2012	00847/11V94
6284	V94-06456			Nguyễn Văn Gõ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/03/2009	26/09/2009	01158/09V94
6285	V94-06457			Phan Thị Chuyện	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/03/2009	26/09/2009	01159/09V94
6286	V94-06458	BL-6447		Trịnh Thanh Việt	Long Điền, Huyện Đông Hải	12/02/2015	12/02/2016	00329/15S69
6287	V94-06459	BL:6448		Nguyễn Văn Giang	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/06/2013	19/06/2014	00488/13V94
6288	V94-06460	BL-6454	BL-6454	Võ Minh Dương	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00374/11V94
6289	V94-06461			Lê Thành Được	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	25/03/2009	25/03/2010	01172/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6290	V94-06462	BL-6595		CTy TNHH TM DV SX Hoà Thịnh	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	16/10/2009	16/10/2010	02775/09V94
6291	V94-06463			Bùi Thanh Hùng	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	26/03/2009	26/09/2009	01179/09V94
6292	V94-06464	BL-6463		Đặng Chí Thức	Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/12/2009	25/12/2010	03133/09V94
6293	V94-06465	BL 0493	BL 0493	Châu Cẩm Duyên	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	31/03/2009	30/09/2009	01207/09V94
6294	V94-06467			Châu Văn Sang	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	01/04/2009	18/03/2010	01211/09V94
6295	V94-06468	BL6626		Huỳnh Phong Danh	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	11/12/2009	11/12/2010	03044/09V94
6296	V94-06469			Nguyễn Quang Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	07/04/2009	07/10/2009	01222/09V94
6297	V94-06470	BL-7445		Trần Tấn Cọp	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	19/09/2011	19/03/2012	01135/11V94
6298	V94-06471			Lưu Văn Ruộng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/04/2009	01/04/2010	01227/09V94
6299	V94-06472	BL- 6612		Nguyễn Minh Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/03/2013	13/03/2014	00228/13V94
6300	V94-06473			Bùi Trung Trực	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/04/2009	01/04/2010	01229/09V94
6301	V94-06474	BL-6614		Trần Văn Ôn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/07/2013	13/04/2014	00536/13V94
6302	V94-06475			Mai Văn Chơi	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/03/2012	21/03/2013	00346/12V94
6303	V94-06476			Huỳnh Kim Chúc	Hưng Phú, Huyện Phước Long	03/04/2009	03/10/2009	01232/09V94
6304	V94-06477			Nguyễn Thị Tốt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/04/2009	07/10/2009	01233/09V94
6305	V94-06478			Nguyễn Văn Kiệt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/04/2009	01/04/2010	01234/09V94
6306	V94-06479			Nguyễn Văn Lượng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/04/2009	01/04/2010	01235/09V94
6307	V94-06480			Nguyễn Văn Lập	Long Điền Tây, Thị xã Giá Rai	08/04/2009	01/04/2010	01236/09V94
6308	V94-06481			Lê Văn Nhàn	Long Điền Tây, Thị xã Giá Rai	08/04/2009	01/04/2010	01237/09V94
6309	V94-06482			Nguyễn Thành Tiến	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	09/04/2009	09/10/2009	01238/09V94
6310	V94-06483			Nguyễn Văn Tuấn	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/04/2009	09/10/2009	01239/09V94
6311	V94-06484	BL:6652		Ngô Văn Nghiêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/08/2012	30/08/2013	00845/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6312	V94-06485			Nguyễn Thanh Phong	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/04/2009	09/10/2009	01241/09V94
6313	V94-06486	BL:6768		Huỳnh Văn Lộc	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	04/07/2014	03/07/2015	00544/14V94
6314	V94-06487			Trần BửuTriều	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01244/09V94
6315	V94-06488			Phan Văn Anh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01245/09V94
6316	V94-06489			Huỳnh Văn Tiếng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01246/09V94
6317	V94-06490			Phạm Văn Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01247/09V94
6318	V94-06491			Võ Văn Tèo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01248/09V94
6319	V94-06492			Trương Văn Quý	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01249/09V94
6320	V94-06493			Trịnh Văn Đèo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01250/09V94
6321	V94-06494			Lê Trường Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01251/09V94
6322	V94-06495			Lê Văn Được	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01252/09V94
6323	V94-06496			Nguyễn Thanh Hải	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01253/09V94
6324	V94-06497			Nguyễn Hoàng Sang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/04/2009	30/03/2010	01254/09V94
6325	V94-06498			Lâm Văn Y	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	30/03/2010	01255/09V94
6326	V94-06499			Nguyễn Văn Với	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	30/03/2010	01256/09V94
6327	V94-06500			Dương Văn Dân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	30/03/2010	01257/09V94
6328	V94-06501			Nguyễn Văn Trung	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	30/03/2010	01258/09V94
6329	V94-06502			Bùi Văn Trí	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01259/09V94
6330	V94-06503			Đinh Thị Dân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01260/09V94
6331	V94-06504			Trần Tuấn Khanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01261/09V94
6332	V94-06505			Trần Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01262/09V94
6333	V94-06506			Quách Văn Nam	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01263/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6334	V94-06507			Hồ Tấn Hoàng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01264/09V94
6335	V94-06508			Hồ Tấn Phát	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01265/09V94
6336	V94-06509			Nguyễn Đồng Hiệp	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	09/04/2009	30/03/2010	01266/09V94
6337	V94-06510			Trần Văn Xua	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01267/09V94
6338	V94-06511	BL-7223		Nguyễn Văn Hiền	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	01/12/2009	01/12/2010	02978/09V94
6339	V94-06512			Huỳnh Văn Ngoan	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01269/09V94
6340	V94-06513			Lê Trọng Nghĩa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01270/09V94
6341	V94-06514			Huỳnh Văn Bình	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01271/09V94
6342	V94-06515			Huỳnh Văn Đạo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01272/09V94
6343	V94-06516			Trần Văn Linh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/04/2009	30/03/2010	01273/09V94
6344	V94-06517			Ngô Văn Diện	Ninh Thạnh Lợi A, Huyện Hồng Dân	03/04/2009	03/10/2009	01276/09V94
6345	V94-06518			Trần Văn Đời	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/04/2009	03/04/2010	01277/09V94
6346	V94-06519	BL-6807		Nguyễn Văn Chiến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/07/2012	30/07/2013	00736/12V94
6347	V94-06520	BL-6813		Trần Lý Tường	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/12/2010	21/12/2011	01355/10V94
6348	V94-06521			Lê Duy Thanh	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/04/2009	09/10/2009	01298/09V94
6349	V94-06522			Lê Văn Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01303/09V94
6350	V94-06523			Ngô Văn Tùng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01304/09V94
6351	V94-06524			Bùi Văn Nghi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01305/09V94
6352	V94-06525			Bùi Hoàng Minh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01306/09V94
6353	V94-06526			Phan Thanh Sang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01307/09V94
6354	V94-06527			Nguyễn Thành Nguyên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01308/09V94
6355	V94-06528			Phan Văn Hận	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01309/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6356	V94-06529			Trần Văn Mênh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01310/09V94
6357	V94-06530			Võ Văn Kiểm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	14/10/2009	01311/09V94
6358	V94-06531			Trương Văn Thạm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01312/09V94
6359	V94-06532			Lý Văn Đáng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01313/09V94
6360	V94-06533			Nguyễn Văn Đình	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01314/09V94
6361	V94-06534			Nguyễn Văn Sang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01315/09V94
6362	V94-06535			Lý Hồng Bá	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01316/09V94
6363	V94-06536			Phan Hữu Thi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01317/09V94
6364	V94-06537			Trần Văn Thạnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01318/09V94
6365	V94-06538			Nguyễn Văn Tâm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01319/09V94
6366	V94-06539			Nguyễn Minh Hiền	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01320/09V94
6367	V94-06540			Võ Quốc Nam	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01321/09V94
6368	V94-06541			Châu Phước Nghĩa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/04/2009	30/03/2010	01322/09V94
6369	V94-06542			Lương Minh Long	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01323/09V94
6370	V94-06543			Đặng Kim Ngoan	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01324/09V94
6371	V94-06544			Nguyễn Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01325/09V94
6372	V94-06545			Lưu Huỳnh Đức	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01326/09V94
6373	V94-06546			Nguyễn Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01327/09V94
6374	V94-06547			Nguyễn Văn Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01328/09V94
6375	V94-06548			Huỳnh Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01329/09V94
6376	V94-06549			Châu Văn Tước	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01330/09V94
6377	V94-06550			Trương Văn Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01331/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6378	V94-06551			Châu Văn Tước	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01332/09V94
6379	V94-06552			Võ Văn Chiến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01333/09V94
6380	V94-06553			Huỳnh Văn Ngàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01334/09V94
6381	V94-06554			Võ Quang Trung	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01335/09V94
6382	V94-06555	BL-7259		Hà Duy Khanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/11/2012	15/11/2013	01135/12V94
6383	V94-06556			Châu Thế Lực	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01337/09V94
6384	V94-06557			Tô Hoàng Long	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01338/09V94
6385	V94-06558			Nguyễn Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01339/09V94
6386	V94-06559			Nguyễn Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/04/2009	30/03/2010	01340/09V94
6387	V94-06560			Phan Văn Lanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	20/04/2009	30/03/2010	01341/09V94
6388	V94-06561			Nguyễn Văn Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	20/04/2009	30/03/2010	01342/09V94
6389	V94-06562			Phạm Văn Oanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	20/04/2009	30/03/2010	01343/09V94
6390	V94-06563			Hà Văn Huỳnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01344/09V94
6391	V94-06564			Nguyễn Minh Phụng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/04/2009	30/03/2010	01345/09V94
6392	V94-06565			Lý Hoàng Trinh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	19/04/2009	30/03/2010	01346/09V94
6393	V94-06566			Nguyễn Văn Hiếu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	01/04/2010	01348/09V94
6394	V94-06567			Nguyễn Văn Kiệt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	01/04/2010	01349/09V94
6395	V94-06568			Lưu Văn Tèo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	01/04/2010	01350/09V94
6396	V94-06569			Phạm Văn Mười	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	01/04/2010	01351/09V94
6397	V94-06570			Nguyễn Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/04/2009	01/04/2010	01352/09V94
6398	V94-06571	BL-2406		Thạch Văn Ly	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	28/12/2010	28/12/2011	01383/10V94
6399	V94-06572			Trần Hoàng Thới	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	13/04/2010	01363/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6400	V94-06573			Lê Văn Cảnh	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01364/09V94
6401	V94-06574			Lê Văn Đáng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01365/09V94
6402	V94-06575			Đặng Văn Hùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01366/09V94
6403	V94-06576			Võ Văn Chính	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01367/09V94
6404	V94-06577			Nguyễn Văn Khởi	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01368/09V94
6405	V94-06578			Nguyễn Văn Trọng	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01369/09V94
6406	V94-06579			Nguyễn Trí	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/10/2009	01370/09V94
6407	V94-06580			Thái Mỹ Đượm	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01371/09V94
6408	V94-06581	BL:6782		Danh Văn Sậy	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2012	19/03/2013	00332/12V94
6409	V94-06582			Nguyễn Thanh Tùng	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01373/09V94
6410	V94-06583			Nguyễn Văn Hoà	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01374/09V94
6411	V94-06584			Nguyễn Văn Nam	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01375/09V94
6412	V94-06585			Nguyễn Văn Công	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01376/09V94
6413	V94-06586			Võ Văn Xìl	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01377/09V94
6414	V94-06587			Cao Văn Toàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01378/09V94
6415	V94-06588			Trần Lệ Dung	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01379/09V94
6416	V94-06589			Đặng Trường Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01380/09V94
6417	V94-06590			Nguyễn Văn Thô	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01381/09V94
6418	V94-06591	BL:6771		Danh Văn Mít	An Phúc, Huyện Đông Hải	19/03/2012	19/03/2013	00333/12V94
6419	V94-06592			Nguyễn Văn Chiến	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01383/09V94
6420	V94-06593			Nguyễn Văn Chiến	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	01/04/2010	01384/09V94
6421	V94-06594			Lâm Văn Bình	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01385/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6422	V94-06595			Huỳnh Văn Chiến	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01386/09V94
6423	V94-06596			Lê Văn Để	An Phúc, Huyện Đông Hải	11/04/2009	11/04/2010	01387/09V94
6424	V94-06597			Kha Minh Khương	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01388/09V94
6425	V94-06598			Bùi Văn Tuấn	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01389/09V94
6426	V94-06599			Phạm Văn Huynh	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01390/09V94
6427	V94-06600			Nguyễn Minh Hoàng	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01391/09V94
6428	V94-06601			Đinh Văn Dự	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01392/09V94
6429	V94-06602			Trần Văn Hận	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01393/09V94
6430	V94-06603			Lê Văn Cu	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01394/09V94
6431	V94-06604			Nguuyễn Văn Nhường	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01395/09V94
6432	V94-06605			Lê Văn Đạt	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01396/09V94
6433	V94-06606			Trịnh Văn Đời	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01397/09V94
6434	V94-06607			Trần Văn Đạt	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01398/09V94
6435	V94-06608			Giang Văn Trưởng	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01399/09V94
6436	V94-06609			Nguyễn Chí Nguyên	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01400/09V94
6437	V94-06610			Trần Gia Cư	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01401/09V94
6438	V94-06611			Trần Văn So	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/04/2009	11/04/2010	01402/09V94
6439	V94-06612			Huỳnh Thị Chiêm	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01404/09V94
6440	V94-06613			Lê Văn Thín	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	13/04/2010	01405/09V94
6441	V94-06614			Nguyễn Thanh Phú	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01406/09V94
6442	V94-06615			Phạm An Tín	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/04/2009	11/04/2010	01407/09V94
6443	V94-06616			Hà Văn Sang	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01408/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6444	V94-06617			Nguyễn Trí Thúc	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01409/09V94
6445	V94-06618			Nguyễn Văn Dũng	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01410/09V94
6446	V94-06619			Trần Văn Trào	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01411/09V94
6447	V94-06620			Trần Hoài Thanh	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01412/09V94
6448	V94-06621			Nguyễn Văn Hội	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01413/09V94
6449	V94-06622			Trương Thị Yên	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01414/09V94
6450	V94-06623			Giang Văn Luận	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01415/09V94
6451	V94-06624			Đoàn Thanh Toàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01416/09V94
6452	V94-06625			Nguyễn Văn Quá	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01417/09V94
6453	V94-06626			Trần Hoàng Vũ	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01418/09V94
6454	V94-06627			Trần Văn Quân	An Phúc, Huyện Đông Hải	14/04/2009	11/04/2010	01419/09V94
6455	V94-06628			Hồ Văn Đang	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01422/09V94
6456	V94-06629			Trương Văn Lai	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01423/09V94
6457	V94-06630			Đỗ Quốc Khải	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01424/09V94
6458	V94-06631			Nguyễn Thị Nơi	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01426/09V94
6459	V94-06632			Nguyễn Thị Nhiên	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	11/04/2010	01427/09V94
6460	V94-06633			Nguyễn Văn Kiệt	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01428/09V94
6461	V94-06634			Tô Văn Ngo	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01429/09V94
6462	V94-06635			Dương Xuân Điền	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01430/09V94
6463	V94-06636			Huỳnh Văn Bình	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01431/09V94
6464	V94-06637			Trần út Nhỏ	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01432/09V94
6465	V94-06638			Bùi Văn Quân	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01433/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6466	V94-06639			Lê Văn Hải	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01434/09V94
6467	V94-06640			Đặng Minh Đương	An Phúc, Huyện Đông Hải	15/04/2009	01/04/2010	01435/09V94
6468	V94-06641			Lê Văn Thân	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01436/09V94
6469	V94-06642			Trần Thanh Phục	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01437/09V94
6470	V94-06643			Nguyễn Văn Chín	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01438/09V94
6471	V94-06644			Nguyễn Trường Linh	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01439/09V94
6472	V94-06645			Phạm Văn Đâu	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01440/09V94
6473	V94-06646			Nguyễn Thiện Hiếu	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01441/09V94
6474	V94-06647			Châu Chí Tuồng	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01442/09V94
6475	V94-06648			Lê Văn Toàn	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01443/09V94
6476	V94-06649			Tô Văn Khởi	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01444/09V94
6477	V94-06650			Hồ Thanh Nghĩa	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01445/09V94
6478	V94-06651			Hồ Thanh Danh	An Phúc, Huyện Đông Hải	16/04/2009	01/04/2010	01446/09V94
6479	V94-06652	BL-1706		Quách Văn Hưng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	08/08/2011	08/08/2012	01009/11V94
6480	V94-06653			Đỗ út Bé	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	15/10/2009	01462/09V94
6481	V94-06655			Trần Quốc Hùng	TT Ngang Dừa, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	15/04/2010	01466/09V94
6482	V94-06656	BL-6669		Huỳnh Văn Đục	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2012	22/08/2013	00808/12V94
6483	V94-06657	BL:6685		Lâm Hoàng Ân	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/05/2010	05/05/2011	00565/10V94
6484	V94-06658			Trung Tâm Dạy Nghề	Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	20/04/2009	15/04/2010	01473/09V94
6485	V94-06659			Dương Văn Mạnh	Vĩnh Lợi, Huyện Hồng Dân	20/04/2009	15/10/2009	01474/09V94
6486	V94-06660	BL-6687		Châu Văn Ngang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/09/2015	28/08/2016	00654/15V94
6487	V94-06661			Nguyễn Văn Lưu	Ninh Thạnh Lợi A, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	15/10/2009	01477/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6488	V94-06662			Phan Tuấn Thanh	Ninh Thạnh Lợi A, Huyện Hồng Dân	16/04/2009	15/10/2009	01478/09V94
6489	V94-06663	BL-6795		Lâm Thanh Điện	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/04/2011	26/04/2012	00679/11V94
6490	V94-06664	BL-6691		Đào Văn Kiên	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/01/2010	26/01/2011	00158/10V94
6491	V94-06665	BL-6690		Nguyễn Văn Toàn	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	03/02/2010	03/02/2011	00182/10V94
6492	V94-06666			Phan Văn Mến	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	20/04/2009	20/04/2010	01501/09V94
6493	V94-06667			Phan Văn Biên	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	20/04/2009	20/04/2010	01502/09V94
6494	V94-06668			Trần Văn Phil	Long Điền, Huyện Đông Hải	20/04/2009	20/04/2010	01503/09V94
6495	V94-06671	BL-6695	BL-6695	Huỳnh Văn Định	Hưng Phú, Huyện Phước Long	22/09/2009	22/03/2010	02578/09V94
6496	V94-06672			Nguyễn Văn Dô	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01533/09V94
6497	V94-06673			Nguyễn Văn Tứ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01534/09V94
6498	V94-06674			Võ Hồng Danh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01535/09V94
6499	V94-06675			Nguyễn Văn Xôm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01536/09V94
6500	V94-06676			Giang Văn Kiệt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01537/09V94
6501	V94-06677			Giang Văn Hú	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01538/09V94
6502	V94-06678			Giang Văn Lướt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01539/09V94
6503	V94-06679			Nguyễn Văn Phụng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	31/03/2010	01540/09V94
6504	V94-06680			Nguyễn Minh Luân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	31/03/2010	01541/09V94
6505	V94-06681			Nguyễn Văn Su	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	31/03/2010	01542/09V94
6506	V94-06682			Nguyễn Văn Xanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	31/03/2010	01543/09V94
6507	V94-06683			Cao Việt Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01544/09V94
6508	V94-06684			Nguyễn Vũ Phương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01545/09V94
6509	V94-06685			Nguyễn Văn Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01546/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6510	V94-06686			Phạm Việt Tuồng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01547/09V94
6511	V94-06687			Nguyễn Tấn Phong	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01548/09V94
6512	V94-06688			Lê Thanh Phong	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01549/09V94
6513	V94-06689			Nguyễn Thành An	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01550/09V94
6514	V94-06690			Nguyễn Văn Nhẹ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01551/09V94
6515	V94-06691			Võ Văn Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01552/09V94
6516	V94-06692			Nguyễn Văn Nhất	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01553/09V94
6517	V94-06693			Giang Trung Trường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01554/09V94
6518	V94-06694			Nguyễn Trường Lâm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01555/09V94
6519	V94-06695			Lâm Hải Đăng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01556/09V94
6520	V94-06696			Phạm Minh Thuỳ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/04/2009	31/03/2010	01557/09V94
6521	V94-06697			Nguyễn Trường Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01558/09V94
6522	V94-06698			Huỳnh Văn Thanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01559/09V94
6523	V94-06699			Giảng Văn Liêm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01560/09V94
6524	V94-06700			Huỳnh Chí Nguyên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01561/09V94
6525	V94-06701			Trần Thanh Nhiều	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01562/09V94
6526	V94-06702			Nguyễn Văn Miên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01563/09V94
6527	V94-06703			Nguyễn Văn Lộc	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01564/09V94
6528	V94-06704			Bùi Văn Mới	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01565/09V94
6529	V94-06705			Ngô Văn út	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01566/09V94
6530	V94-06706			Lê Văn Giữ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01567/09V94
6531	V94-06707			Huỳnh Thanh Xuân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01568/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6532	V94-06708			Bùi Văn Dum	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01569/09V94
6533	V94-06709			Bùi Văn Dum	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01570/09V94
6534	V94-06710			Trương Văn Thế	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01571/09V94
6535	V94-06711			Nguyễn Minh Quân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01572/09V94
6536	V94-06712			Võ Văn Chào	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01573/09V94
6537	V94-06713			Nguyễn Văn Phúc	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01574/09V94
6538	V94-06714			Trần Thị Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01575/09V94
6539	V94-06715			Phan văn Búa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01576/09V94
6540	V94-06716			Nguyễn Văn Chiến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	31/03/2010	01577/09V94
6541	V94-06717			Huỳnh Văn Tổ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	30/03/2010	01587/09V94
6542	V94-06718			Nguyễn Văn Công	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	30/03/2010	01579/09V94
6543	V94-06719			Huỳnh Văn Thanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	30/03/2010	01580/09V94
6544	V94-06720			Nguyễn Phú Lập	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/04/2009	30/03/2010	01581/09V94
6545	V94-06721			Dương Xuân Yên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01582/09V94
6546	V94-06722			Huỳnh Văn Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01583/09V94
6547	V94-06723			Võ Hoàng Sang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01584/09V94
6548	V94-06724			Lâm Thanh Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01585/09V94
6549	V94-06725			Nguyễn Văn Bảnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01586/09V94
6550	V94-06726			Nguyễn Văn Hoàng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/04/2009	30/03/2010	01578/09V94
6551	V94-06727	BL- 6914		Nguyễn Hoàng Kha	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01170/12V94
6552	V94-06728			Quách Văn Bực	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	26/04/2009	30/03/2010	01589/09V94
6553	V94-06729			Hồ Văn Phương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	26/04/2009	30/03/2010	01590/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6554	V94-06730			Nguyễn Văn Tý	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	26/04/2009	30/03/2010	01591/09V94
6555	V94-06731	BL-6888		Nguyễn Văn Phết	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01171/12V94
6556	V94-06732			Trần Văn Vĩnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01593/09V94
6557	V94-06733			Nguyễn Văn Quyết	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01594/09V94
6558	V94-06734			Lê Văn Kẹo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01595/09V94
6559	V94-06735			Phan Hiếu Lợi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01596/09V94
6560	V94-06736			Quách Văn Sử	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01597/09V94
6561	V94-06737			Lê Văn Giảng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01598/09V94
6562	V94-06738			Lâm Văn Trường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/04/2009	30/03/2010	01599/09V94
6563	V94-06739			Huỳnh Chí Ngoan	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01600/09V94
6564	V94-06740			Huỳnh Văn Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01601/09V94
6565	V94-06741			Lê Hoàng Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01602/09V94
6566	V94-06742			Mạch Văn So	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01603/09V94
6567	V94-06743			Mạch Văn Vô	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01604/09V94
6568	V94-06744			Lý Văn Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01605/09V94
6569	V94-06745			Nguyễn Hoàng Vui	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01606/09V94
6570	V94-06746			Dương Chí Tính	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01607/09V94
6571	V94-06747			Nguyễn Văn Giang	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01608/09V94
6572	V94-06748			Ca Văn Đoàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01609/09V94
6573	V94-06749			Trần Văn Hoàng Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01610/09V94
6574	V94-06750			Trần Văn Lũy	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01611/09V94
6575	V94-06751			Quách Văn Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01612/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6576	V94-06752			Nguyễn Văn Còn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01613/09V94
6577	V94-06753			Phan Văn Hiếu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01614/09V94
6578	V94-06754			Nguyễn Văn Hát	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01615/09V94
6579	V94-06755			Nguyễn Văn Năng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01616/09V94
6580	V94-06756			Ca Văn Quân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	31/03/2010	01617/09V94
6581	V94-06757			Nguyễn Minh Dương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01618/09V94
6582	V94-06758			Trần Văn Dư	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01619/09V94
6583	V94-06759			Ngô Văn Liêm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01620/09V94
6584	V94-06760			Trần Văn Tới	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01621/09V94
6585	V94-06761			Nguyễn Thanh Triều	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01622/09V94
6586	V94-06762			Trần Ngọc Linh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01623/09V94
6587	V94-06763			Trần Văn Liếng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01624/09V94
6588	V94-06764			Hồ Minh Tạo	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01625/09V94
6589	V94-06765			Nguyễn Văn Vui	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01626/09V94
6590	V94-06766			Trần Văn Sơn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01627/09V94
6591	V94-06767			Phạm Nghi Đa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01628/09V94
6592	V94-06768			Phạm Văn Tú	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01629/09V94
6593	V94-06769			Bùi Văn On	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01630/09V94
6594	V94-06770			Huỳnh Văn Nhanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01631/09V94
6595	V94-06771			Trần Văn Đỏ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01632/09V94
6596	V94-06772			Phạm Việt Kháng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	28/04/2009	30/03/2010	01633/09V94
6597	V94-06773			Phạm Văn Hiệp	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/04/2009	30/03/2010	01634/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6598	V94-06774			Trần Văn Liêm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/04/2009	30/03/2010	01635/09V94
6599	V94-06775			Phạm Văn Suôi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/04/2009	30/03/2010	01636/09V94
6600	V94-06776			Quách Văn Đời	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/04/2009	30/03/2010	01637/09V94
6601	V94-06777	BL-6697		Hà Văn Bình	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/05/2014	11/11/2014	00400/14V94
6602	V94-06778	BL 1357	BL 1357	Trần Văn Tổng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/04/2009	24/10/2009	01643/09V94
6603	V94-06779	BL-6700		Võ Văn Hận	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02833/09V94
6604	V94-06781	BL-6805		Nguyễn Văn Phong	TT Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02834/09V94
6605	V94-06782			DNTN Dũng - Quyền	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	27/04/2009	27/10/2009	01653/09V94
6606	V94-06783			Trương Tèo Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/04/2009	29/04/2010	01663/09V94
6607	V94-06784			Nguyễn Văn Ka	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/04/2009	29/04/2010	01664/09V94
6608	V94-06786			Trần Văn Đạm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01690/09V94
6609	V94-06787			Nguyễn Quan Vinh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01691/09V94
6610	V94-06788			Nguyễn Văn Hùng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01692/09V94
6611	V94-06789			Lâm Văn Luân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01693/09V94
6612	V94-06790			Nguyễn Văn Triệu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01694/09V94
6613	V94-06791			Lại Tấn Hiếu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01695/09V94
6614	V94-06792			Nguyễn Văn Mơn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01696/09V94
6615	V94-06793	BL-7154		Nguyễn Việt Trung	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01172/12V94
6616	V94-06794			Trần Văn Phương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01698/09V94
6617	V94-06795			Huỳnh Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01699/09V94
6618	V94-06796			Nguyễn Văn On	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01700/09V94
6619	V94-06797			Nguyễn Văn Rảnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01701/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6620	V94-06798			Nguyễn Thành Nhơn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01702/09V94
6621	V94-06799			Lâm Tấn Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01703/09V94
6622	V94-06800			Phạm Minh Tú	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01704/09V94
6623	V94-06801			Phạm Văn Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01705/09V94
6624	V94-06802			Trần Văn Cửa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01706/09V94
6625	V94-06803			Lê Văn út	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01707/09V94
6626	V94-06804			Nguyễn Văn Quý	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01708/09V94
6627	V94-06805			Nguyễn Văn Tem	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01709/09V94
6628	V94-06806			Nguyễn Văn Nhàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01710/09V94
6629	V94-06807			Quách Văn Đứng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01711/09V94
6630	V94-06808			Lê Công Sơn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01712/09V94
6631	V94-06809			Lê Văn Chai	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01713/09V94
6632	V94-06810			Nguyễn Chí Linh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01714/09V94
6633	V94-06811			Dương Văn Rì	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01715/09V94
6634	V94-06812			Dương Chí Tâm	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01716/09V94
6635	V94-06813			Huỳnh Văn Tiếng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01717/09V94
6636	V94-06814			Lâm Văn Đĩnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01718/09V94
6637	V94-06815			Mạc Văn Xinh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	11/05/2009	30/03/2010	01719/09V94
6638	V94-06816			Trần Hoàng Lan	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01720/09V94
6639	V94-06817			Huỳnh Văn Trung	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01721/09V94
6640	V94-06818			Lê Văn Trường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01722/09V94
6641	V94-06819			Lý Văn Nguyên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01723/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6642	V94-06820			Nguyễn Văn Viễn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01724/09V94
6643	V94-06821			Lê Công Suôi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01725/09V94
6644	V94-06822			Huỳnh Long Nhường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01726/09V94
6645	V94-06823			Nguyễn Hoàng Bính	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01727/09V94
6646	V94-06824			Lâm Văn Hôn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01728/09V94
6647	V94-06825			Phan Văn Dương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/05/2009	30/03/2010	01729/09V94
6648	V94-06826			Nguyễn Hoàng Trạng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01730/09V94
6649	V94-06827			Nguyễn Văn Truyền	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01731/09V94
6650	V94-06828			Huỳnh Văn Tú	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01732/09V94
6651	V94-06829			Nguyễn Văn Hôn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01733/09V94
6652	V94-06830			Nguyễn Văn Tương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01734/09V94
6653	V94-06831			Bùi Văn Dương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01735/09V94
6654	V94-06832			Nguyễn Công Đoàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	13/05/2009	30/03/2010	01736/09V94
6655	V94-06833			Nguyễn Văn Hùng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01737/09V94
6656	V94-06834			Nguyễn Văn Nhon	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01738/09V94
6657	V94-06835			Nguyễn Văn Sĩ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01739/09V94
6658	V94-06836			Trần Văn Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01740/09V94
6659	V94-06837			Trần Văn Trí	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01741/09V94
6660	V94-06838			Nguyễn Văn Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01742/09V94
6661	V94-06839			Mai Văn Vũ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01743/09V94
6662	V94-06840			Quách Văn Hôn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	14/05/2009	30/03/2010	01744/09V94
6663	V94-06841			Lâm Văn Mừng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01745/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6664	V94-06842			Trần Văn Hậu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01746/09V94
6665	V94-06843			Lê Chí Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01747/09V94
6666	V94-06844			Võ Văn Ký	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01748/09V94
6667	V94-06845			Lâm Hoàng Đen	tân Phong, Thị xã Giá Rai	12/05/2009	30/03/2010	01749/09V94
6668	V94-06846			Lâm Văn Lâm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/05/2009	06/11/2009	01754/09V94
6669	V94-06847	BL-6817		Dương Thanh Dũ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/03/2015	08/03/2016	00199/15V94
6670	V94-06848			Nguyễn Văn Vện	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	06/05/2009	06/11/2009	01756/09V94
6671	V94-06850			Nguyễn Thanh Nhân	Hưng Phú, Huyện Phước Long, Thành phố Bạc Liêu	26/04/2010	26/04/2011	02345/10S69
6672	V94-06851	BL:6829		Nguyễn Văn Dô	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/03/2012	20/03/2013	00337/12V94
6673	V94-06852	BL- 6818		Cao Thanh Tuấn	Ninh Quới A,, Huyện Hồng Dân	24/07/2015	24/07/2016	01361/15S69
6674	V94-06853			Nguyễn Văn Phụng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/10/2010	07/10/2011	01122/10V94
6675	V94-06854	BL:6831		Nguyễn Văn Phụng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/12/2011	29/12/2012	01800/11V94
6676	V94-06855	BL- 6971		Nguyễn Ngọc ánh	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	25/06/2010	25/06/2011	00736/10V94
6677	V94-06856	BL-6972		Tô Việt Nam	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/05/2010	21/05/2011	00621/10V94
6678	V94-06858	BL-0307	BL-0307	Đỗ Văn Kha	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	18/05/2009	18/11/2009	01809/09V94
6679	V94-06859	BL- 6975		Đỗ Hoàng Nhất	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2011	22/02/2012	00352/11V94
6680	V94-06861	BL-1945	BL-1945	Nguyễn Hồng Em	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	03/01/2012	03/01/2013	00004/12V94
6681	V94-06862	BL-7004		Trương Văn Tuấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	07/06/2011	07/06/2012	00805/11V94
6682	V94-06863	BL:7003		Nguyễn Văn Liêm	Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/06/2014	04/06/2015	00471/14V94
6683	V94-06864	BL:6997		Nguyễn Mến Em	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	17/01/2011	17/01/2012	00197/11V94
6684	V94-06865	BL-0738	BL 0738	Lê Văn Trung	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/06/2010	07/06/2011	00686/10V94
6685	V94-06866	BL:7006		Nguyễn Văn Toàn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	27/06/2012	27/06/2013	00645/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6686	V94-06867			Hà Văn Lâm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/05/2009	20/05/2010	01832/09V94
6687	V94-06868			Nguyễn Văn Lên	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/05/2009	20/05/2010	01833/09V94
6688	V94-06869			Tăng Văn Kiên	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/05/2009	20/05/2010	01834/09V94
6689	V94-06870			Nguyễn Văn Đông	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/05/2009	20/05/2010	01835/09V94
6690	V94-06871	B:7394		Nguyễn Thanh Phong	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/02/2014	29/10/2014	00099/14V94
6691	V94-06872			Nguyễn Văn Chơn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/05/2009	20/11/2009	01837/09V94
6692	V94-06873			Nguyễn Văn Màu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/05/2009	20/11/2009	01838/09V94
6693	V94-06874	BL-0505		Khấu Quan Anh	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	03/12/2009	03/12/2010	02990/09V94
6694	V94-06875	BL-7017		Trần Văn Thiện	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	03/06/2010	03/06/2011	00676/10V94
6695	V94-06876	BL-7015		Trần Văn Tuấn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	10/02/2012	10/02/2013	00174/12V94
6696	V94-06877	BL-6995		Phạm Văn Nhã	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/02/2014	27/06/2014	00110/14V94
6697	V94-06879	BL-7032		Phạm Minh Hùng	Xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	16/12/2009	16/12/2010	03077/09V94
6698	V94-06883	BL:7033		Trần Văn út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	09/01/2014	28/11/2014	00025/14V94
6699	V94-06884			Khưu Minh Nguyên	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/05/2009	29/05/2010	01885/09V94
6700	V94-06885			Khưu Minh Đô	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/05/2009	29/05/2010	01886/09V94
6701	V94-06886			Lâm Văn Phước	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	01/06/2009	01/12/2009	01888/09V94
6702	V94-06887			Nguyễn Văn Quang	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	01/06/2009	01/06/2010	01898/09V94
6703	V94-06888			Nguyễn Văn Thái	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	01/06/2009	01/06/2010	01899/09V94
6704	V94-06889	BL7171		Ngô Quốc Khởi	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	04/12/2013	04/12/2014	00931/13V94
6705	V94-06890			Hứa Văn Nhã	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	02/06/2009	02/12/2009	01901/09V94
6706	V94-06891			Nguyễn Văn Việt	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	04/06/2009	04/12/2009	01915/09V94
6707	V94-06892			Nguyễn Văn Vũ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/06/2009	04/12/2009	01917/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6708	V94-06893	BL-7098		Nguyễn Văn Huấn	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	07/01/2010	07/01/2011	00061/10V94
6709	V94-06894			Điền Văn Tuôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/06/2009	05/12/2009	01921/09V94
6710	V94-06895			Lê Văn Chanh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/06/2009	05/12/2009	01922/09V94
6711	V94-06896	BL-2751		Phan Văn Đạt	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/06/2011	13/06/2012	00818/11V94
6712	V94-06897	BL-2008		Nguyễn Bảo Trí	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00137/10V94
6713	V94-06898			Nguyễn Văn Nghĩa	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/06/2009	09/12/2009	01945/09V94
6714	V94-06899			Trần Tuấn Khanh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/06/2009	09/12/2009	01948/09V94
6715	V94-06900	BL-7142		Nguyễn Lương Thiện	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/12/2014	15/07/2015	00942/14V94
6716	V94-06901	BL:7146		Phạm Hồng Quân	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	22/01/2010	22/01/2011	00149/10V94
6717	V94-06902			Trần Thị Kiều	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/06/2009	15/12/2009	01968/09V94
6718	V94-06904			Nguyễn Văn Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/06/2009	15/12/2009	01970/09V94
6719	V94-06905			Lâm Văn ọp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/06/2009	16/12/2009	01971/09V94
6720	V94-06906			Trần Thị Hoàng	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/06/2009	10/06/2010	01972/09V94
6721	V94-06908			Trần Văn Nhiệm	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/06/2009	10/06/2010	01979/09V94
6722	V94-06909			Đặng Văn Trang	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/06/2009	23/06/2010	01982/09V94
6723	V94-06910			Nguyễn Hồng Phúc	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/06/2009	10/06/2010	01981/09V94
6724	V94-06912			Nguyễn Thị Đẹp	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	23/06/2009	23/12/2009	01986/09V94
6725	V94-06913	BL 0472	BL 0472	Trương Chí Công	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/03/2010	15/03/2011	00377/10V94
6726	V94-06916			Đỗ Thị Xinh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/06/2009	16/12/2009	01994/09V94
6727	V94-06917			Nguyễn Chí Linh	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	16/06/2009	16/06/2010	01995/09V94
6728	V94-06920			Võ Văn Lên	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	18/06/2009	18/06/2010	02003/09V94
6729	V94-06922			Nguyễn Hùng Dũng	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	18/06/2009	18/12/2009	02008/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6730	V94-06923			Hoàng Đức Tiến	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	18/06/2009	18/12/2009	02009/09V94
6731	V94-06924	BL-0560	BL-0560	Nguyễn Ngọc Bích	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	29/12/2011	29/12/2012	01799/11V94
6732	V94-06925			Hàng Văn Trọng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/06/2009	18/12/2009	02016/09V94
6733	V94-06926			Dương Văn Sáu	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/06/2009	18/12/2009	02017/09V94
6734	V94-06927			Lưu Văn Mười Hai	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	18/06/2009	18/12/2009	02018/09V94
6735	V94-06928			Châu Thế Lực	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	18/06/2009	18/12/2009	02020/09V94
6736	V94-06929	BL-7203		Lê Thị Trinh	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	13/08/2012	13/02/2013	00780/12V94
6737	V94-06930	BL-7184		Nguyễn Việt Hùng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	22/04/2013	15/04/2014	00317/13V94
6738	V94-06931	BL-7221		Nguyễn Quốc Khởi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/11/2013	08/01/2014	00910/13V94
6739	V94-06932			Trương Văn Chiến	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	25/06/2009	25/06/2010	02041/09V94
6740	V94-06933			Bùi Văn Xuyên	Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/09/2011	29/09/2012	03428/11S69
6741	V94-06934	BL-7206		Dương Tấn Thảo	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	23/09/2011	23/09/2012	01150/11V94
6742	V94-06935			Trần Minh Thắng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/06/2009	29/12/2009	02069/09V94
6743	V94-06936			Ngô Văn Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	24/07/2009	24/07/2010	02082/09V94
6744	V94-06938	BL:0160		Lê Thị Nương	Vĩnh lộc, Huyện Hồng Dân	02/07/2009	02/07/2010	02089/09V94
6745	V94-06939			Võ Văn Danh	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/07/2009	03/01/2010	02092/09V94
6746	V94-06940			Cái Thanh Sang	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/07/2009	03/01/2010	02093/09V94
6747	V94-06941			Cái Thanh Hà	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	03/07/2009	03/01/2010	02094/09V94
6748	V94-06942	BL-7278		Trịnh Văn Ninh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	12/06/2012	12/06/2013	00590/12V94
6749	V94-06943			Hồ Văn Nuôi	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/07/2009	03/01/2010	02098/09V94
6750	V94-06944			Lữ Minh Nhu	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	06/07/2009	06/01/2010	02106/09V94
6751	V94-06945			Võ Việt Thanh	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	08/07/2009	08/07/2010	02116/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6752	V94-06946			Dương Văn Tình	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	08/07/2009	08/01/2010	02118/09V94
6753	V94-06947			Nguyễn Hải Âu	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/07/2009	08/01/2010	02119/09V94
6754	V94-06948			Trần Văn Đê	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	08/07/2009	08/07/2010	02120/09V94
6755	V94-06949			Thái Minh Quốc	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	08/07/2009	08/07/2010	02121/09V94
6756	V94-06950	BL:7301		Hà Thuỳ Lan	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/07/2010	08/01/2011	00799/10V94
6757	V94-06951			Trịnh Tấn Cường	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/07/2009	10/01/2010	02132/09V94
6758	V94-06952			Danh Hiền	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/07/2009	10/01/2010	02133/09V94
6759	V94-06953			Mai Ngọc Hiếu	Long Điền đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02136/09V94
6760	V94-06954			Huỳnh Chí Mẫn	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02137/09V94
6761	V94-06955			Phạm Chí Công	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02138/09V94
6762	V94-06956			Trần Văn Đót	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02139/09V94
6763	V94-06957			Đỗ Văn Trọng	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02140/09V94
6764	V94-06958			Huỳnh Hữu Bảo	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02141/09V94
6765	V94-06959			Ngô Văn Triệu	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02142/09V94
6766	V94-06960			Ngô Văn Ca	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02143/09V94
6767	V94-06961			Tô Văn Đặc	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02144/09V94
6768	V94-06962			Trần Minh Trí	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	15/07/2009	15/01/2010	02145/09V94
6769	V94-06963			Mai Ngọc Mến	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	15/07/2009	15/01/2010	02146/09V94
6770	V94-06964			Mai Ngọc Vui	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	15/07/2009	15/01/2010	02147/09V94
6771	V94-06965			Lưu Văn Kiệt	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02148/09V94
6772	V94-06966			Trần Văn Thắng	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02149/09V94
6773	V94-06967			Nguyễn Văn Dể	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02150/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6774	V94-06968			Nguyễn Văn út	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02151/09V94
6775	V94-06969			Huỳnh Văn Luỹ	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02152/09V94
6776	V94-06970			Võ Văn An	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02153/09V94
6777	V94-06971			Trần Quốc Nam	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02154/09V94
6778	V94-06972			Phan Thanh Tuấn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02155/09V94
6779	V94-06973			Trần Văn Hồng	Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02156/09V94
6780	V94-06974			Hứa Văn Nhẫn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02157/09V94
6781	V94-06975			Huỳnh Văn Bảo	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02158/09V94
6782	V94-06976			Trần Thái Sơn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02159/09V94
6783	V94-06977			Nguyễn Văn Xe	Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02160/09V94
6784	V94-06978			Nguyễn Văn Ly	Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02161/09V94
6785	V94-06979			Châu Văn Kỳ	Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02162/09V94
6786	V94-06980			Cao Văn Lâm	Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02163/09V94
6787	V94-06981			Cao Văn Tùng	Điền Hải, Huyện Đông Hải	15/07/2009	14/01/2010	02164/09V94
6788	V94-06982			Hà Văn Biên	Điền Hải, Huyện Đông Hải	15/07/2009	14/01/2010	02165/09V94
6789	V94-06983	BL-7328		Nguyễn Văn Khắp	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	04/07/2014	20/06/2015	00546/14V94
6790	V94-06984			Cao Chí Linh	Điền Hải, Huyện Đông Hải	15/07/2009	14/01/2010	02167/09V94
6791	V94-06985			Hà Văn Hội	Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02168/09V94
6792	V94-06986			Nguyễn Trường kỳ	Xã Điền Hải, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02169/09V94
6793	V94-06987			Trần Văn Hiếu	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02170/09V94
6794	V94-06988			Trần Chí Tâm	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02171/09V94
6795	V94-06989			Ngô Hùynh Đăng	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02172/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6796	V94-06990			Nguyễn Văn Tài	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	14/07/2009	14/01/2010	02173/09V94
6797	V94-06991			Lâm Văn Trung	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02174/09V94
6798	V94-06992			Lê Chí Minh	Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02175/09V94
6799	V94-06993			Nguyễn Hoài Phong	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	14/07/2009	14/01/2010	02176/09V94
6800	V94-06994			Huỳnh Quốc Tuấn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02177/09V94
6801	V94-06995	BL:7337		Huỳnh Xuân Việt	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	05/04/2010	05/10/2010	00454/10V94
6802	V94-06996			Võ Tuấn Khánh	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02179/09V94
6803	V94-06997			Nguyễn Văn Phúc	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	15/07/2009	15/01/2010	02180/09V94
6804	V94-06998			Ngô Hoàng Minh	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	15/07/2009	15/01/2010	02181/09V94
6805	V94-06999			Trần Minh Đương	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02182/09V94
6806	V94-07000	BL-7360		Trần Văn Quân	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	05/04/2010	05/10/2010	00453/10V94
6807	V94-07001			Nguyễn Văn Nững	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	15/07/2009	15/01/2010	02184/09V94
6808	V94-07002			Tô Chí Khanh	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	13/07/2009	13/07/2010	02191/09V94
6809	V94-07003	BL -6620		Nguyễn Quốc Trí	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	14/07/2009	30/12/2009	02194/09V94
6810	V94-07004			Nguyễn Minh Trí	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	14/07/2009	14/07/2010	02198/09V94
6811	V94-07005			Đỗ Thanh Hồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	14/07/2009	14/01/2010	02200/09V94
6812	V94-07006			Phan Văn út	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/05/2012	28/05/2013	00533/12V94
6813	V94-07007			Đương Thanh Nhơn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	17/07/2009	17/01/2010	02212/09V94
6814	V94-07008			Nguyễn Thanh Mộng	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	17/07/2009	17/01/2010	02213/09V94
6815	V94-07009			Nguyễn Bé Chính	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	17/07/2009	17/01/2010	02214/09V94
6816	V94-07010			Nguyễn Văn Hơn	Vĩnh Thịnh, Huyện Đông Hải	17/07/2009	14/01/2010	02215/09V94
6817	V94-07011			Nguyễn Văn Tấn	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	17/07/2009	14/01/2010	02216/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6818	V94-07012			Trần Văn Hưng	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	20/07/2009	20/07/2010	02217/09V94
6819	V94-07013			Lê Văn Nguyên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	20/07/2009	20/01/2010	02219/09V94
6820	V94-07014	BL-7366		Nguyễn Thanh Bình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	24/11/2011	24/11/2012	01600/11V94
6821	V94-07015	BL-7367		Nguyễn Văn Thuý	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/03/2011	07/03/2012	00428/11V94
6822	V94-07016			Huỳnh Văn Hưởng	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/07/2009	21/07/2010	02232/09V94
6823	V94-07017	BL-7057		Nguyễn Nhật Trường	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/07/2015	26/10/2015	00535/15V94
6824	V94-07018			Đặng Hoàng Ghi	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/07/2009	21/07/2010	02236/09V94
6825	V94-07020			Nguyễn Phương Vẹn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/07/2009	22/07/2010	02250/09V94
6826	V94-07021			Nguyễn Tuấn Điền	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/07/2009	29/01/2010	02251/09V94
6827	V94-07022			Nguyễn Thị Tú	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/07/2009	22/07/2010	02252/09V94
6828	V94-07023			Trịnh Thanh Lâm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/07/2009	29/01/2010	02253/09V94
6829	V94-07024	BL-7397		Nguyễn Văn Quang	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/12/2010	29/06/2011	01391/10V94
6830	V94-07025	BL-7373		Trần Minh Đương	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/05/2010	11/11/2010	00593/10V94
6831	V94-07026			CTy TNHH Thương Mại Tiến Thủy	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	07/10/2013	27/07/2014	00780/13V94
6832	V94-07027	BL-7396		Lê Thị Mến	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/01/2014	06/05/2014	00014/14V94
6833	V94-07028			Ngô Long Thanh	TT Phước long, Huyện Phước Long	30/07/2009	30/07/2010	02283/09V94
6834	V94-07029	BL-7380		Nguyễn Ngọc Hà	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/11/2010	25/11/2011	01256/10V94
6835	V94-07030			Tiêu Thị Tố Giao	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	30/07/2009	30/07/2010	02286/09V94
6836	V94-07031	BL-7389		Trần Văn Sén	Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/08/2012	09/08/2013	00769/12V94
6837	V94-07032			Lưu Minh Nhờ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	31/07/2009	31/07/2010	02289/09V94
6838	V94-07033	BL-7479		Trần Văn Thảo	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	20/09/2011	20/09/2012	01138/11V94
6839	V94-07034			Phạm Thanh Tuấn	Long Điền, Huyện Đông Hải	03/08/2009	03/02/2010	02291/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6840	V94-07035	BL-7403		Trần Anh Tú	An Phúc, Huyện Đông Hải	13/08/2014	28/04/2015	00644/14V94
6841	V94-07036			Phạm Văn Hôn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/08/2009	03/08/2010	02297/09V94
6842	V94-07037			Châu Văn Thép	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	17/08/2009	03/08/2010	02300/09V94
6843	V94-07039	BL:7400		Nguyễn Văn Léo	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	27/12/2010	27/12/2011	01379/10V94
6844	V94-07040	BL-7406		Nguyễn Văn Nam	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	28/02/2014	08/05/2014	00193/14V94
6845	V94-07041	BL- 7404		Dương Văn Mạnh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	30/06/2015	30/06/2016	01207/15S69
6846	V94-07042	BL:7406		Đặng Văn Lâm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	16/11/2012	16/11/2013	01129/12V94
6847	V94-07043			Trần Hùng Diễn	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	06/08/2009	06/02/2010	02325/09V94
6848	V94-07044	BL-0131	BL-0131	Đỗ Văn Học	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	05/12/2013	02/12/2014	00936/13V94
6849	V94-07045			Võ Văn Khang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/08/2009	06/08/2010	02329/09V94
6850	V94-07046			Đặng Thành Khanh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/08/2009	06/08/2010	02330/09V94
6851	V94-07047	BL-2601		Hàng Hữu Phúc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	07/02/2010	02332/09V94
6852	V94-07048			Nguyễn Văn Phấn	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	07/08/2009	07/08/2010	02333/09V94
6853	V94-07049			Lâm Văn út	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	07/02/2010	02336/09V94
6854	V94-07050			Mai Thanh Hùng	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	07/02/2010	02337/09V94
6855	V94-07051			Nguyễn Văn Luân	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	06/08/2010	02338/09V94
6856	V94-07052			Nguyễn Văn Bá	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	06/08/2010	02339/09V94
6857	V94-07053			Lê Văn Tâm	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/08/2009	06/08/2010	02340/09V94
6858	V94-07054			Lê Văn Nuôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	07/08/2009	06/08/2010	02341/09V94
6859	V94-07055			Nguyễn Văn Bình	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	07/08/2009	06/08/2010	02342/09V94
6860	V94-07057			Triệu Văn Dự	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	12/08/2009	12/02/2010	02353/09V94
6861	V94-07058			Ong Văn Chạy	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	12/08/2009	12/08/2010	02354/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6862	V94-07060	BL-7420		Hồng Văn Mau	Hưng Phú, Huyện Phước Long	08/04/2011	08/04/2012	00605/11V94
6863	V94-07062			Đặng Văn Chen	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/08/2009	21/02/2010	02400/09V94
6864	V94-07063			Nguyễn Văn Giàu	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/08/2009	21/02/2010	02401/09V94
6865	V94-07064			Trần Thị ánh	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	21/08/2009	21/08/2010	02406/09V94
6866	V94-07065			Đặng Văn Đại	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	21/08/2009	21/08/2010	02403/09V94
6867	V94-07066	BL:7424		Lê Hữu Đức	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/07/2010	28/07/2011	00861/10V94
6868	V94-07067			Triệu Văn Tiền	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	24/08/2009	24/02/2010	02402/09V94
6869	V94-07068			Nguyễn Tấn Hiền	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/08/2010	02425/09V94
6870	V94-07069			Nguyễn Văn Hiệu	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/08/2009	26/08/2010	02426/09V94
6871	V94-07070			Nguyễn Văn Chuộng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/08/2010	02427/09V94
6872	V94-07071			Võ Văn Sô	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/02/2010	02428/09V94
6873	V94-07072			Văn Hồng Mưa	Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/08/2010	02429/09V94
6874	V94-07073			Trần Văn Hon	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/02/2010	02430/09V94
6875	V94-07074			Trần Văn Hon	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/08/2009	26/02/2010	02431/09V94
6876	V94-07075	BL-7481		Nguyễn Văn Thống	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	13/07/2010	13/01/2011	00812/10V94
6877	V94-07076	BL-7435		Nguyễn Văn Thạch	Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/01/2014	20/01/2015	00227/14S69
6878	V94-07078	BL-7434		Trần Văn Uôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/10/2013	12/07/2014	00819/13V94
6879	V94-07080	BL:7432		Lê Hoàng Xem	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/08/2014	03/06/2015	00631/14V94
6880	V94-07081	BL:7442		Ngô Long Thanh	TT Phước long, Huyện Phước Long	24/05/2010	24/11/2010	00631/10V94
6881	V94-07082	BL-7441		Võ Văn Thắm	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/05/2013	01111/12V94
6882	V94-07083	BL:7446		Phạm Văn Mới	Xã An Phúc, Huyện Đông Hải	03/12/2012	03/06/2013	07921/12S69
6883	V94-07084	BL:7444		Lê Thanh Sơn	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	26/01/2011	26/01/2012	00249/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6884	V94-07085			Bùi Văn Trường	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	07/09/2009	07/09/2010	02474/09V94
6885	V94-07086	BL-1359	Thanh Hồng	Trần Văn Tấn	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/09/2009	07/09/2010	02477/09V94
6886	V94-07087		MB 05	CTy TNHH Tuyết Nhi	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	08/09/2009	08/09/2010	02485/09V94
6887	V94-07088	BL:7456	V94-07088	Nguyễn Văn Chí	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/08/2010	16/08/2011	00927/10V94
6888	V94-07090	BL:7457		Nguyễn Văn Lô	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/04/2013	10/02/2014	00284/13V94
6889	V94-07091	BL-2732	BL-2732	Lương Văn Hó	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	21/05/2010	21/05/2011	00624/10V94
6890	V94-07092	BL-3308	BI-3036	Đặng Hoàng Vũ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	08/09/2015	14/06/2016	00666/15V94
6891	V94-07093		V94-07093	Lương Văn Tài	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	17/09/2009	17/03/2010	02539/09V94
6892	V94-07094	BL-1430		Sử Hoàng Cầu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/09/2009	17/03/2010	02540/09V94
6893	V94-07095	BL 1584	BL 1584	Lê Văn Tư	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2010	21/10/2011	01158/10V94
6894	V94-07096			Nguyễn Văn Giang	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	18/09/2009	18/09/2010	02559/09V94
6895	V94-07097			Lâm Minh Hoàng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	18/09/2009	18/09/2010	02560/09V94
6896	V94-07098			Khương Văn út	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	22/09/2009	22/09/2010	02582/09V94
6897	V94-07099			Lê Văn Minh	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	22/09/2009	22/09/2010	02587/09V94
6898	V94-07100			Nguyễn Văn Bấy	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	22/09/2009	22/09/2010	02590/09V94
6899	V94-07101			Lê Văn Hoà	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/09/2009	24/09/2010	02603/09V94
6900	V94-07102			Trần Văn Mong	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	25/09/2009	25/03/2010	02607/09V94
6901	V94-07103			Nguyễn Minh Đàng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/09/2009	25/09/2010	02609/09V94
6902	V94-07104			Nguyễn Minh Tuấn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	28/09/2009	28/03/2010	02619/09V94
6903	V94-07105			Lê Văn Tâm	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	28/09/2009	28/03/2009	02622/09V94
6904	V94-07106	BL-1792	BL 1792	Trần Văn Thắng	Xã Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	27/05/2011	27/05/2012	00782/11V94
6905	V94-07107	BL-7483		Nguyễn Văn Nghiêm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00314/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6906	V94-07109			Nguyễn Quốc Cường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	06/10/2009	06/10/2010	02683/09V94
6907	V94-07110			Phạm Kim Đài	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	07/10/2009	07/10/2010	02686/09V94
6908	V94-07111			Phạm Kim Đài	Châu thới, Huyện Vĩnh Lợi	07/10/2009	07/10/2010	02687/09V94
6909	V94-07112			Nguyễn Văn Thuộc	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02688/09V94
6910	V94-07113			Lê Văn Đảm	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02689/09V94
6911	V94-07114			Huỳnh Văn Thái	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02690/09V94
6912	V94-07115			Huỳnh Văn Sơn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02691/09V94
6913	V94-07116			Nguyễn Văn Sự	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02692/09V94
6914	V94-07117			Cao Văn Chuyên	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02693/09V94
6915	V94-07118			Hùynh Văn Phong	Phong Thanh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02694/09V94
6916	V94-07119			Hành Văn Diệu	Phong Thanh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02695/09V94
6917	V94-07120			Đỗ Thành Hắt	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02696/09V94
6918	V94-07121			Đào Văn Bắc	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02697/09V94
6919	V94-07122			Nguyễn Văn Sĩ	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02698/09V94
6920	V94-07123			Trần Văn Tùng	phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02699/09V94
6921	V94-07124			Long Văn Tịnh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02700/09V94
6922	V94-07125			Lê Hoàng Nghĩa	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/10/2009	02701/09V94
6923	V94-07126			Nguyễn Văn Thích	Phong Thạnh Động, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02702/09V94
6924	V94-07127			Nguyễn Văn Thừa	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02703/09V94
6925	V94-07128			Nguyễn Văn Đồng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02704/09V94
6926	V94-07129			Lư Quốc Tịnh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02705/09V94
6927	V94-07130			Nguyễn Minh Đoàn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02706/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6928	V94-07131			Ngô Văn Tấn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/03/2010	02707/09V94
6929	V94-07132			Nguyễn Văn Cao	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02708/09V94
6930	V94-07133			Bùi Văn Dân	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	07/10/2009	29/09/2010	02709/09V94
6931	V94-07134			Nguyễn Văn Chèo	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	07/10/2009	29/09/2010	02710/09V94
6932	V94-07135			Lương Cẩm Châu	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02711/09V94
6933	V94-07136			Đỗ Thị Đính	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/10/2009	29/09/2010	02712/09V94
6934	V94-07137			Huỳnh Văn Đoàn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	29/09/2010	02713/09V94
6935	V94-07138			Huỳnh Văn Thống	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	29/09/2010	02714/09V94
6936	V94-07139			Nguyễn Văn Lượm	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	29/09/2010	02715/09V94
6937	V94-07140			Châu Văn Tòng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	29/09/2010	02716/09V94
6938	V94-07141			Trần Văn Quốc	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	09/10/2009	29/09/2010	02717/09V94
6939	V94-07142			Huỳnh Văn Thuyền	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02418/09V94
6940	V94-07143			Nguyễn Văn Hùng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02719/09V94
6941	V94-07144			Lư Quốc Thanh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	07145/09V94
6942	V94-07145			Lư Quý Kỳ	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02721/09V94
6943	V94-07146			Huỳnh Văn Giang	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02722/09V94
6944	V94-07147			Nguyễn Văn Tiên	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02723/09V94
6945	V94-07148			Lư Quý Lễ	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02724/09V94
6946	V94-07149			Huỳnh Văn Nguyên	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02725/09V94
6947	V94-07150			Trần Văn Kiệt	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02726/09V94
6948	V94-07151			Phạm Văn Cường	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02727/09V94
6949	V94-07152			Thái Ngọc Bích	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02728/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6950	V94-07153			Đỗ Văn Cười	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02729/09V94
6951	V94-07154			Đỗ Văn Lo	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02731/09V94
6952	V94-07155			Lý Văn Cảnh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02732/09V94
6953	V94-07156			Trần Chí Linh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02733/09V94
6954	V94-07157			Nguyễn Văn Liễu	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02734/09V94
6955	V94-07158			Lê Văn Nghiệp	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02735/09V94
6956	V94-07159			Trần Thanh Tòng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02730/09V94
6957	V94-07160			Lê Văn Tổng	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/10/2009	29/09/2010	02736/09V94
6958	V94-07164			Nguyễn Văn Nghệ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/10/2009	14/10/2010	02768/09V94
6959	V94-07165			Võ Đắc Hòai	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/10/2009	14/10/2010	02769/09V94
6960	V94-07166			Hoa Nghành	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/10/2009	14/10/2010	02770/09V94
6961	V94-07167	BL-7500		Nguyễn Văn Hạ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/12/2010	17/12/2011	01333/10V94
6962	V94-07168	BL-7498		Trần Văn Vẹn	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/02/2014	21/02/2015	00173/14S95
6963	V94-07169	BL-7504		Nguyễn Văn Thuận	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	08/10/2010	08/10/2011	01128/10V94
6964	V94-07170			Đặng Văn Dự	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/10/2009	19/04/2010	02792/09V94
6965	V94-07171	BL-7503		Trần Kim Mũi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	28/04/2011	28/04/2012	00686/11V94
6966	V94-07172	BL:2693		Trương Thành Hoàng	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	18/01/2011	18/01/2012	00200/11V94
6967	V94-07173			Huỳnh Kim Loan	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	21/10/2009	21/04/2010	02799/09V94
6968	V94-07174			Lê Văn Phương	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/10/2009	21/04/2010	02801/09V94
6969	V94-07175			Võ Văn Em	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	26/10/2009	26/04/2010	02813/09V94
6970	V94-07177			Quách Văn Mau	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	28/10/2009	28/10/2010	02821/09V94
6971	V94-07178			Nguyễn Văn Năm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02837/09V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6972	V94-07179			Lê Văn Lộ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02838/09V94
6973	V94-07180			Lê Hòa Nhanh	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02839/09V94
6974	V94-07181			Nguyễn Văn Đạm	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/04/2010	02840/09V94
6975	V94-07182			Nguyễn Văn ử	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/04/2010	02841/09V94
6976	V94-07183			Đặng Đình Sáu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02842/09V94
6977	V94-07184			Phan Văn Tùng	Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02843/09V94
6978	V94-07185			Ngô Văn Kiệt	Phước Long, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02844/09V94
6979	V94-07186			Phan Văn Đô	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02845/09V94
6980	V94-07187	BL-7567		Phạm Ngọc Thiện	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01524/11V94
6981	V94-07188			Phan Bảo Kỳ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02847/09V94
6982	V94-07189			Phan Bảo Quốc	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02848/09V94
6983	V94-07190			Trần Văn Tuấn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/10/2009	30/10/2010	02849/09V94
6984	V94-07191	BL:7565		Nguyễn Van Chí	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/11/2010	04/11/2011	01195/10V94
6985	V94-07194			Nguyễn Văn Luận	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	05/11/2009	05/11/2010	02864/09V94
6986	V94-07195	BL-7586		Lý Văn Tư	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	08/11/2012	08/11/2013	01073/12V94
6987	V94-07196	BL:7590		Nguyễn Văn Liệt	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2010	01/10/2011	01101/10V94
6988	V94-07197			Trần Văn Sốt	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/11/2009	11/11/2010	02897/09V94
6989	V94-07198			Trần Đông Hải	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	12/11/2009	11/11/2010	02898/09V94
6990	V94-07200			Nguyễn Hồng Hà	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/11/2009	12/11/2010	02901/09V94
6991	V94-07201			Nguyễn Hữu Tinh	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	12/11/2009	11/11/2010	02902/09V94
6992	V94-07202	BL:7592		Trần Hoàng Giang	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	24/05/2010	24/11/2010	00630/10V94
6993	V94-07203			Dương Văn Hùng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/01/2011	27/01/2012	00256/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
6994	V94-07204			Son Ngọc Châu	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	16/11/2009	16/05/2010	02907/09V94
6995	V94-07205			Lê Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	17/11/2009	17/05/2010	02910/09V94
6996	V94-07206	BL-7597	BL-7597	Lê Văn Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/08/2011	15/08/2012	07332/11V68
6997	V94-07207	BL-7598		Lê Anh Tuấn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	29/05/2015	29/05/2016	00401/15V94
6998	V94-07208	BL-7599		Trần Vũ Lâm	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	01/10/2010	01/04/2011	01100/10V94
6999	V94-07209		Phà Khách	Trần Văn Bình	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	19/11/2009	19/05/2010	02926/09V94
7000	V94-07211			Lý Văn Linh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2009	25/11/2010	02947/09V94
7001	V94-07212	BL-7609		Nguyễn Thanh Võ	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	14/07/2014	06/01/2015	00571/14V94
7002	V94-07213	BL-7610		Phạm Văn Tú	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/01/2012	03/01/2013	00007/12V94
7003	V94-07214			Ngô Kim Đẹp	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	26/11/2009	26/11/2010	02954/09V94
7004	V94-07215			Hướng Thanh Phúc	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	26/11/2009	26/11/2010	02958/09V94
7005	V94-07217	BL:6713	Phà Khách	Dương Hoàng Tuấn	Vĩnh Thịnh, Huyện Hoà Bình	17/01/2012	17/07/2012	00071/12V94
7006	V94-07218	BL:7615		Lữ Văn Nếp	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	17/01/2011	17/01/2012	00195/11V94
7007	V94-07219	BL-7489		Nguyễn Văn Chính	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	13/09/2011	13/09/2012	03215/11S69
7008	V94-07221	BL-7606		Phạm Ngọc Tiến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/01/2013	08/01/2014	00038/13V94
7009	V94-07222	BL:7616		Nguyễn Văn Thu	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	05/07/2011	05/07/2012	00905/11V94
7010	V94-07223	BL:7617		Huỳnh Thanh Sang	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/08/2012	22/08/2013	00792/12V94
7011	V94-07224			Lê Văn Gông	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	03/12/2009	02/12/2010	02987/09V94
7012	V94-07226	BL-7619		Lê Duy Toàn	Vĩnh Hậu A, Huyện Hoà Bình	18/06/2014	04/12/2014	00489/14V94
7013	V94-07227			Nguyễn Văn Kịch	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	04/12/2009	04/12/2010	02998/09V94
7014	V94-07228	BL-7623		Phạm Thị Sang	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	14/02/2014	14/02/2015	00134/14V94
7015	V94-07229	BL-7621		Nguyễn Văn Việt	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	19/12/2014	19/06/2015	00966/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7016	V94-07230			Lê Quốc Việt	Xã An Trạch A, Huyện Đông Hải	10/12/2009	10/12/2010	03026/09V94
7017	V94-07231			Phan Văn Nghị	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	14/12/2009	14/12/2010	03051/09V94
7018	V94-07232			Từ Bích Hiền	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	14/12/2009	14/12/2010	03056/09V94
7019	V94-07233			Nguyễn Văn Thích	Xã Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	14/12/2009	14/12/2010	03058/09V94
7020	V94-07234			Ngô Xuân Chiêu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	16/12/2009	16/12/2010	03070/09V94
7021	V94-07235			Phạm Việt Kết	Phước Long, Huyện Phước Long	16/12/2009	16/12/2010	03072/09V94
7022	V94-07236			Ngô Minh Dương	Điền Hải, Huyện Đông Hải	16/12/2009	16/12/2010	03073/09V94
7023	V94-07237			Hùynh Chí Phường	Điền Hải, Huyện Đông Hải	16/12/2009	16/12/2010	03074/09V94
7024	V94-07238	BL-7640		Trần Văn Sử	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/03/2014	28/01/2015	00260/14V94
7025	V94-07239	BL-7642		Đỗ Thành Chính	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/11/2010	16/11/2011	01228/10V94
7026	V94-07240			Hoàng Minh Hiếu	Hưng Phú, Huyện Phước Long	16/12/2009	16/12/2010	03078/09V94
7027	V94-07241	BL-7636		Nguyễn Văn Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/05/2015	13/05/2016	00900/15S69
7028	V94-07242			Lâm Văn Hồng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	16/12/2009	16/12/2010	03080/09V94
7029	V94-07243	BL:7637		Quách Văn Thái	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/01/2012	17/01/2013	00065/12V94
7030	V94-07244	BL:7641		Trần Quốc Khánh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	30/05/2014	04/05/2015	00419/14V94
7031	V94-07245			Vưu Khải Hoà	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/12/2009	17/12/2010	03086/09V94
7032	V94-07246	BL 0734	BL 0734	Lâm Hồng Hiếu	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	27/12/2010	27/12/2011	01376/10V94
7033	V94-07247			Phạm Văn Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/12/2009	17/12/2010	03089/09V94
7034	V94-07249	BL:7654		Nguyễn Thị Hạnh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	10/02/2012	10/02/2013	00173/12V94
7035	V94-07250	BL-7630		Chu Kim Long	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	07/07/2011	07/07/2012	00918/11V94
7036	V94-07251	BL-7645		Chu Kim Long	Xã Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	07/07/2011	07/07/2012	00919/11V94
7037	V94-07252	BL-7632		Nguyễn Văn Vững	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	04/02/2015	26/07/2015	00089/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7038	V94-07253	BL-7648		Phan Văn Tiễn	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	28/02/2012	28/02/2013	00254/12V94
7039	V94-07254			Nguyễn Hoàng Sắc	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	25/12/2009	25/06/2010	03136/09V94
7040	V94-07255			Lý Văn Quận	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/12/2009	28/12/2010	03145/09V94
7041	V94-07256	BL:7652		Liêu Văn Công	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	04/01/2010	04/06/2010	00001/10V94
7042	V94-07257			Nguyễn Văn Sĩ	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	05/01/2010	05/01/2011	00025/10V94
7043	V94-07258			Trần Văn Dăm	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	05/01/2010	05/01/2011	00036/10V94
7044	V94-07259			Trần Văn Hưng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	05/01/2010	05/01/2011	00039/10V94
7045	V94-07260	BL-7655		Trần Trường Anh	Phước Long, Huyện Phước Long	06/05/2013	06/05/2014	02471/13S69
7046	V94-07261	BL-7661		Nguyễn Văn Ghi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	18/12/2015	16/06/2016	00911/15V94
7047	V94-07262			Huỳnh Văn Xứng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/01/2010	08/01/2011	00071/10V94
7048	V94-07263			Trần Thị Mụi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/01/2010	08/01/2011	00072/10V94
7049	V94-07264			Đặng Văn Danh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/01/2010	08/01/2011	00073/10V94
7050	V94-07265			Nguyễn Văn Nghe	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	11/01/2010	11/01/2011	00081/10V94
7051	V94-07266	BL-7662	GHE TAM BAN	Hồ Văn Nghĩa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/04/2013	24/04/2014	00349/13V94
7052	V94-07267			Nguyễn Văn Lựa	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	11/01/2010	11/01/2011	00085/10V94
7053	V94-07268			Nguyễn Văn Hỷ	Vĩnh lộc A, Huyện Hồng Dân	11/01/2010	11/01/2011	00086/10V94
7054	V94-07269			Trần Minh Thắng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/01/2010	13/01/2011	00097/10V94
7055	V94-07270			Nguyễn Văn Mẫn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/01/2010	13/01/2011	00098/10V94
7056	V94-07271			Dương Quốc Tuấn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	13/01/2010	13/01/2011	00099/10V94
7057	V94-07272	BL:7681		Nguyễn Hồng Việt	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	22/02/2011	22/02/2012	00354/11V94
7058	V94-07273			Trần Văn Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/01/2010	13/01/2011	00104/10V94
7059	V94-07274			Nguyễn Ngọc Tuấn	Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	13/01/2010	13/01/2011	00105/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7060	V94-07275	BL-7682		Đào Văn út	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	25/08/2015	26/06/2016	00617/15V94
7061	V94-07276			Lê Văn Hiền	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	14/01/2010	14/01/2011	00096/10V94
7062	V94-07277			Phạm Văn Pìi	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	15/01/2010	15/01/2011	00112/10V94
7063	V94-07278			Nguyễn Thanh Dũng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00131/10V94
7064	V94-07279			Tăng Văn Năm	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00132/10V94
7065	V94-07280			Hồ Văn Bơi	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00133/10V94
7066	V94-07281			Trang Văn Quyển	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00134/10V94
7067	V94-07282			Đặng Văn Chiến	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00135/10V94
7068	V94-07283			Nguyễn Văn Ha	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/01/2010	21/01/2011	00136/10V94
7069	V94-07284			Phạm Văn Gấu	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	25/01/2010	25/01/2011	00152/10V94
7070	V94-07286	BL-7701		Phạm Văn Đệ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/05/2013	01203/12V94
7071	V94-07287	BL:7702		Lê Minh Cảnh	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	12/04/2012	12/04/2013	00425/12V94
7072	V94-07288	BL-7704		Trần Văn Bạ	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00335/11V94
7073	V94-07289	BL-7705		Trần Văn Bạ	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00334/11V94
7074	V94-07290	BL-7706		Trần Văn Bạ	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00336/11V94
7075	V94-07291			Lâm Văn Hêl	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/02/2010	01/02/2011	00177/10V94
7076	V94-07293			Trần Trường Sơn	Ninh Quời A, Huyện Hồng Dân	08/02/2010	08/02/2011	00207/10V94
7077	V94-07294			Đàm Văn Đức	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	10/02/2010	10/08/2010	00209/10V94
7078	V94-07295	BL-7709		Nguyễn Văn Triệu	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	15/12/2010	15/12/2011	01316/10V94
7079	V94-07296			Lê Văn Tới	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	25/02/2010	24/02/2011	00244/10V94
7080	V94-07298			Lê Văn Ổn	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	25/02/2010	24/02/2011	00247/10V94
7081	V94-07299			Nguyễn Văn Sĩ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	25/02/2010	24/02/2011	00248/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7082	V94-07300			Dương Văn Mạnh	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	25/02/2010	24/02/2011	00249/10V94
7083	V94-07301	BL-7716		Trần Văn Lập	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	11/08/2015	11/08/2016	01497/15S69
7084	V94-07302	BL-7713		Trần Văn Nhựt	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	19/01/2015	04/10/2015	00048/15V94
7085	V94-07303			Phan Minh Khoa	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	01/03/2010	01/03/2011	00264/10V94
7086	V94-07304			Nguyễn Trường Giang	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	02/03/2010	02/03/2011	00279/10V94
7087	V94-07305	BL-7639		Lâm Văn Hồng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	28/02/2011	28/02/2012	00375/11V94
7088	V94-07306			Nguyễn Văn Hôn	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	03/03/2010	03/08/2010	00287/10V94
7089	V94-07307			Trần Văn Đấu	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	05/03/2010	05/03/2011	00311/10V94
7090	V94-07308			Đặng Lý Tuyên	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	08/03/2010	08/03/2011	00326/10V94
7091	V94-07309			Phạm Hoàng Khanh	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	11/03/2010	11/03/2011	00350/10V94
7092	V94-07310			Nguyễn Văn Tạo	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	15/03/2010	15/03/2011	00379/10V94
7093	V94-07311			Hồ Thanh Hiền	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	18/03/2010	18/03/2011	00400/10V94
7094	V94-07312			Dương Hữu Sĩ Cu La	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	25/03/2010	25/03/2011	00418/10V94
7095	V94-07314			Nguyễn Văn Đời	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/03/2010	24/03/2011	00431/10V94
7096	V94-07315	BL-7736		Lê Văn Bôi	Xã Ninh Quới A., Huyện Hồng Dân	18/10/2013	18/10/2014	04950/13S69
7097	V94-07316	BL-7738		Cao Thành Đắc	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	19/04/2011	19/04/2012	00646/11V94
7098	V94-07317	BL-7737		Dương Kim Phú	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	23/05/2012	20/05/2013	00517/12V94
7099	V94-07318			Lê Thanh Hiền	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	02/04/2010	02/10/2010	00450/10V94
7100	V94-07319	BL:7742		Nguyễn Văn Chiến	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/11/2010	18/11/2011	01234/10V94
7101	V94-07320	BL-7743		Nguyễn Trường Giang	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	03/10/2012	03/10/2013	00932/12V94
7102	V94-07321	BL-7744		Lý Ngọc Nhẫn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	06/02/2012	06/02/2013	00163/12V94
7103	V94-07322			Trương Văn Vui	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	07/04/2010	07/04/2011	00462/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7104	V94-07323			Nguyễn Văn Quốc	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	09/04/2010	09/04/2011	00470/10V94
7105	V94-07324			Lê Quốc Việt	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	13/04/2010	13/04/2011	00473/10V94
7106	V94-07325			Tổng Văn Cẩn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	13/04/2010	13/10/2010	00478/10V94
7107	V94-07326	BL: 07748		Quách Thanh Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/07/2012	27/07/2013	04010/12S69
7108	V94-07327	BL-7762		Phạm Văn Phong	Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/06/2012	15/06/2013	00595/12V94
7109	V94-07328			Võ Văn Bình	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	04/11/2011	04/11/2012	01457/11V94
7110	V94-07329	BL-7770		Lại Văn Chuộn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	09/06/2011	09/06/2012	00812/11V94
7111	V94-07330			Nguyễn Văn Phong	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	26/04/2010	26/04/2011	00532/10V94
7112	V94-07331			Huỳnh Quốc Toàn	Mình Điều, Huyện Vĩnh Lợi	26/04/2010	26/04/2011	00533/10V94
7113	V94-07332			Nguyễn Thị Xáng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00534/10V94
7114	V94-07333			Phạm Văn Hết	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00535/10V94
7115	V94-07334			Danh Phước Hùng	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00536/10V94
7116	V94-07335			Trần Văn Khoai	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/04/2010	26/04/2011	00537/10V94
7117	V94-07338	BL-7766		Nguyễn Văn Nghiêm	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	07/11/2014	27/10/2015	00844/14V94
7118	V94-07339	BL:7761		Nguyễn Văn Đô	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	03/10/2012	04/10/2013	00939/12V94
7119	V94-07341	BL-7774		Nguyễn Văn Tỷ	Định Thành, Huyện Đông Hải	08/12/2011	08/12/2012	01707/11V94
7120	V94-07342			Quách Văn Đề	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/05/2010	05/05/2011	00571/10V94
7121	V94-07343			Phạm Văn Bạch	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	06/05/2010	06/05/2011	00575/10V94
7122	V94-07344	BL-1451		Ngô Văn Hoàng	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/01/2015	06/11/2015	00072/15V94
7123	V94-07345			Châu Minh Thực	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	14/05/2010	14/11/2010	00603/10V94
7124	V94-07346			Nguyễn Văn Giàu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/05/2010	20/05/2011	00609/10V94
7125	V94-07347			Nguyễn Văn Đua	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/05/2010	20/05/2011	00610/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7126	V94-07349			Trần Văn Muộng	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	20/05/2010	20/05/2011	00616/10V94
7127	V94-07350	BL-7800		Đoàn Văn Huynh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/04/2012	12/04/2013	00410/12V94
7128	V94-07352	BL:5702		Trương Văn Hà	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	17/06/2013	17/06/2014	00482/13V94
7129	V94-07353	BL-7803		Trần Văn Sệ	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	26/01/2015	16/12/2015	00065/15V94
7130	V94-07355			Trần Văn Mên	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/05/2010	25/05/2011	00639/10V94
7131	V94-07356			Nguyễn Văn Kết	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/05/2010	25/05/2011	00642/10V94
7132	V94-07357			Trần Văn Thảo	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	25/05/2010	25/05/2011	00643/10V94
7133	V94-07358			Nguyễn Văn Chính	Vĩnh Lợi, Huyện Vĩnh Lợi	25/05/2010	25/05/2011	00640/10V94
7134	V94-07359			Nguyễn Văn Chính	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/05/2010	25/05/2011	00641/10V94
7135	V94-07361			Phạm Văn Chiến	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	07/06/2010	07/06/2011	00692/10V94
7136	V94-07362			Châu Văn Ngang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/06/2010	03/06/2011	00675/10V94
7137	V94-07364	BL-7818		Lê Phước Thọ	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/07/2012	16/07/2013	00697/12V94
7138	V94-07365	BL-7819		Lê tấn Khanh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	08/08/2012	08/08/2013	00762/12V94
7139	V94-07366			Trần Văn Tuấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/06/2010	17/06/2011	00720/10V94
7140	V94-07368			Hà Minh Dân	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	17/06/2010	17/06/2011	00722/10V94
7141	V94-07369			Trần Văn Khởi	Xã Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/06/2010	18/12/2010	00724/10V94
7142	V94-07370	BL- 7795	GHE TAM BAN	Lưu Minh Nhờ	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	13/08/2015	24/06/2016	00586/15V94
7143	V94-07372	BL-7834		Đặng Bảo Quốc	Xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	10/10/2013	01/07/2014	00790/13V94
7144	V94-07373			Tăng Văn Quyền	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	02/07/2010	02/07/2011	00771/10V94
7145	V94-07374			Châu Quốc Quang	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	02/07/2010	02/07/2011	00772/10V94
7146	V94-07376	BL:7829		Trà Văn Mách	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/12/2011	24/11/2012	01697/11V94
7147	V94-07377			Võ Văn Bấy	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/07/2010	05/07/2011	00778/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7148	V94-07379			Trần Văn Đức	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	06/07/2010	06/07/2011	00791/10V94
7149	V94-07380			Ngô Minh Thi	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	08/07/2010	08/07/2011	00796/10V94
7150	V94-07381			Trương Chí Nguyên	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/07/2010	14/07/2011	00813/10V94
7151	V94-07382	BL-7846		Nguyễn Quốc Bằng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/12/2014	13/11/2015	00951/14V94
7152	V94-07383	BL:7841		Nguyễn Văn Thơ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	04/06/2014	04/12/2014	00445/14V94
7153	V94-07384	BL:7837		Đào Chí Nguyên	Xã An Trạch, Huyện Đông Hải	31/12/2014	11/06/2015	01004/14V94
7154	V94-07386			Nguyễn Văn Hía	Xã Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	15/07/2010	15/07/2011	00820/10V94
7155	V94-07387			Ngô Phi Long	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	15/07/2010	15/07/2011	00821/10V94
7156	V94-07388			Dương Công Huấn	Xã Phong Thạnh Tây A, Huyện Đông Hải	15/07/2010	15/07/2011	00822/10V94
7157	V94-07389			Hùynh Thanh Vũ	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	23/07/2010	26/07/2011	00843/10V94
7158	V94-07390			Huỳnh Thanh Vũ	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	26/07/2010	26/07/2011	00844/10V94
7159	V94-07391	BL:7845		Phan Văn Kiều	Ninh Quới A,, Huyện Hồng Dân	12/01/2012	12/01/2013	00181/12S69
7160	V94-07392			Bùi Thanh Nhiều	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	28/07/2010	28/07/2011	00856/10V94
7161	V94-07393			Trần Đông Em	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/07/2010	28/07/2011	00860/10V94
7162	V94-07394			Lê Văn Toàn	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	29/07/2010	29/07/2011	00866/10V94
7163	V94-07395	BL-7850		Hà Quang Trí	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	12/02/2014	08/01/2015	00123/14V94
7164	V94-07396	BL:7851		Hồng Văn Hai	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/02/2012	01/02/2013	00126/12V94
7165	V94-07398	BL-7853		Bùi Văn Hiền	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	07/04/2014	17/11/2014	00286/14V94
7166	V94-07399			Nguyễn Văn Sáu	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	03/08/2010	03/02/2011	00887/10V94
7167	V94-07400			Bùi Văn Hậu	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/08/2010	03/08/2011	00888/10V94
7168	V94-07401			Trần Trọng Phước	TT Phước Long, Huyện Phước Long	04/08/2010	04/08/2011	00890/10V94
7169	V94-07403	BL-7860		Phan Văn Cảnh	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	27/08/2012	27/08/2013	00830/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7170	V94-07404	BL:7869		Nguyễn Văn Phong	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01253/11V94
7171	V94-07405			Nguyễn Văn Giả	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	13/08/2010	13/08/2011	00923/02V94
7172	V94-07406	BL-7881		Kha Vũ Long	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	26/05/2015	19/03/2016	00380/15V94
7173	V94-07407			Lâm văn Dũng	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	19/08/2010	19/08/2011	00936/10V94
7174	V94-07409			Nguyễn Bình Dân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/08/2010	20/08/2011	00943/10V94
7175	V94-07410	BL:7873		Nguyễn Quốc Nam	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/09/2011	12/09/2012	01104/11V94
7176	V94-07411	BL-7880		Lê Minh Quan	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	30/08/2011	30/08/2012	01075/11V94
7177	V94-07413			Nguyễn Văn Dũng	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	23/08/2010	23/08/2011	00955/10V94
7178	V94-07414			Nguyễn Văn Dũng	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	23/08/2010	23/08/2011	00956/10V94
7179	V94-07415	BL-2044		Trần Văn Thắng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	12/06/2015	17/11/2015	00442/15V94
7180	V94-07416	BL:7887		Đình Thanh Vững	Xã Đình Thành, Huyện Đông Hải	05/09/2011	05/09/2012	01086/11V94
7181	V94-07417			Danh Khá	Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	26/08/2010	26/08/2011	00969/10V94
7182	V94-07418	BL-7894		Trần Văn Đạt	An Trạch, Huyện Đông Hải	03/12/2014	03/06/2015	00899/14V94
7183	V94-07419			Đồng Văn Dưỡng	An Phúc, Huyện Đông Hải	26/08/2010	26/08/2011	00976/10V94
7184	V94-07420			Đình Văn Quý	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/08/2010	26/08/2011	00977/10V94
7185	V94-07422			Trần Thanh Danh	Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	09/09/2010	09/09/2011	01014/10V94
7186	V94-07423			Huỳnh Thanh Tùng	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/09/2010	09/09/2011	01017/10V94
7187	V94-07424	BL-7905		Nguyễn Văn Thiện	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	06/01/2012	06/01/2013	00025/12V94
7188	V94-07425	BL-7908		Trương Thị Bích Thủy	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	15/11/2011	15/11/2012	01552/11V94
7189	V94-07427	BL-7906		Nguyễn Văn Hình	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/03/2011	14/03/2012	00494/11V94
7190	V94-07428	BL- 7909		Bùi Thanh Nhiều	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	17/11/2015	22/01/2016	00821/15V94
7191	V94-07430			Nguyễn Văn Mơi	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	17/09/2010	17/09/2011	00047/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7192	V94-07433			Lê Công Mười	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01059/10V94
7193	V94-07434			Phạm Văn Toàn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01060/10V94
7194	V94-07435			Nguyễn Triều Mến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01061/10V94
7195	V94-07436			Trần Văn Tám	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01062/10V94
7196	V94-07437	BL-8013		Phạm Văn Dân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01169/12V94
7197	V94-07438			Lâm Văn ẩn	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01064/10V94
7198	V94-07439	BL- 8005		Mai Anh Dũng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01167/12V94
7199	V94-07440			Trịnh Quốc Việt	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01066/10V94
7200	V94-07441			Nguyễn Văn Phương	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01067/10V94
7201	V94-07442			Lâm Hoàng Những	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	22/09/2010	22/09/2011	01068/10V94
7202	V94-07443			Phạm Văn Tỏ	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	16/09/2010	22/09/2011	01069/10V94
7203	V94-07444			Phạm Văn Mẫn	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01070/10V94
7204	V94-07445			Trương Văn Phúc	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01071/10V94
7205	V94-07446			Trương Văn Bằng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01072/10V94
7206	V94-07447			Ngô Văn Vĩnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01073/10V94
7207	V94-07448			Quách Văn út	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01074/10V94
7208	V94-07449			Ngô Văn Khải	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	23/09/2010	23/09/2011	01075/10V94
7209	V94-07450			Âu Cảo Kía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/09/2010	23/09/2011	01076/10V94
7210	V94-07451			Nguyễn Văn Hật	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/09/2010	23/09/2011	01078/10V94
7211	V94-07453	BL:7916		Trần Tấn Được	Xã Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	31/10/2012	31/10/2013	01031/12V94
7212	V94-07454			Trần Văn Công	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/10/2010	05/10/2011	01112/10V94
7213	V94-07455			Nguyễn Kỹ Thuật	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	07/10/2010	07/10/2011	01121/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7214	V94-07457	BL-7923		Nguyễn Văn Lộc	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	01/07/2015	08/11/2015	00490/15V94
7215	V94-07458	BL- 3159		Nguyễn Văn Hùng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	25/08/2015	06/02/2016	00622/15V94
7216	V94-07459	BL-7925		Trần Minh Thắng	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	06/03/2013	24/11/2013	00198/13V94
7217	V94-07460			Nguyễn Văn Đèo	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	13/10/2010	13/10/2011	01142/10V94
7218	V94-07462			Trần Thanh Tòng	Xã Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/10/2010	19/10/2011	01153/10V94
7219	V94-07463			Đặng Minh Đạo	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	19/10/2010	19/10/2011	01154/10V94
7220	V94-07464			Dương Lâm Trường	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/10/2010	20/10/2011	01156/10V94
7221	V94-07465			Nguyễn Văn Thọ	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/10/2010	20/10/2011	01157/10V94
7222	V94-07466			Phạm Thanh Nhân	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	27/10/2010	27/10/2011	01177/10V94
7223	V94-07468	BL-7937		Trần Văn Khải	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	01/03/2012	01/03/2013	00268/12V94
7224	V94-07469			Lê Văn Chí	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	04/11/2010	04/11/2011	01190/10V94
7225	V94-07470			Lê Văn Hòa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/11/2010	04/11/2011	01191/10V94
7226	V94-07471			Trần Văn Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/11/2010	04/11/2011	01192/10V94
7227	V94-07472			Trần Văn Kỳ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/11/2010	04/11/2011	01193/10V94
7228	V94-07473			Nguyễn Văn Lộc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/11/2010	04/11/2011	01194/10V94
7229	V94-07474	BL-8036		Lê Văn Phải	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	13/03/2015	06/06/2015	00191/15V94
7230	V94-07475			Nguyễn Văn Hùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	05/11/2010	05/11/2011	01197/10V94
7231	V94-07476			Phạm Văn Công	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2010	05/11/2011	01198/10V94
7232	V94-07478			Trần Văn Vũ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	09/11/2010	09/11/2011	01202/10V94
7233	V94-07480			Lê Minh Hoàng	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	11/11/2010	11/11/2011	01214/10V94
7234	V94-07482			Mai Văn Chí	Xã An Phúc, Huyện Đông Hải	11/11/2010	11/11/2011	01216/10V94
7235	V94-07483			Đỗ Hùng Cường	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	15/11/2010	15/11/2011	01220/10V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7236	V94-07484		BL	Lê Văn Tùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	26/09/2014	26/09/2015	02699/14V68
7237	V94-07485	BL:7884		Nguyễn Văn My	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	04/09/2014	01/02/2015	00695/14V94
7238	V94-07486	BL-7962		Trần Thanh Đạo	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	31/08/2012	31/08/2013	00848/12V94
7239	V94-07487			Nguyễn Thanh Liêm	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/11/2010	25/11/2011	01252/10V94
7240	V94-07488	BL-7970		Lê Văn Bền	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/01/2012	17/01/2013	00066/12V94
7241	V94-07489			Huỳnh Hữu Bình	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/11/2010	25/11/2011	01254/10V94
7242	V94-07490			Nguyễn Ngọc Hà	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/11/2010	25/11/2011	01255/10V94
7243	V94-07491			Trần Văn Mừng	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	25/11/2010	25/11/2011	01257/10V94
7244	V94-07493	BL-7966		Nguyễn Văn Long	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	02/05/2013	02/05/2014	00565/13V83
7245	V94-07494			Trần Quốc Nghiêm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	30/11/2010	30/11/2011	01271/10V94
7246	V94-07495	BL-7965		Phạm Văn Tình	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	07/05/2013	16/04/2014	00392/13V94
7247	V94-07496			Nguyễn Thanh Bình	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	03/12/2010	03/12/2011	01281/10V94
7248	V94-07497			Võ Thị Sốt	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	07/12/2010	07/12/2011	01289/10V94
7249	V94-07498			Hoàng Minh Phụng	Phường Nhà Mát, Thành phố Bạc Liêu	07/12/2010	07/12/2011	01290/10V94
7250	V94-07499			Lê Bích Phượng	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/12/2010	08/12/2011	01294/10V94
7251	V94-07500			Trần Văn A	Xã Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	08/12/2010	08/12/2011	01295/10V94
7252	V94-07501			Đoàn Trường Đô	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	09/12/2010	09/12/2011	01299/10V94
7253	V94-07502			Lê Phú Châu	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/12/2010	10/12/2011	01302/10V94
7254	V94-07504			Lê Thanh Miên	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	14/12/2010	14/12/2011	01314/10V94
7255	V94-07505			Trần Thanh Tổ	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	16/12/2010	16/12/2011	01326/10V94
7256	V94-07506			Dương Văn Bình	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/12/2010	20/12/2011	01335/10V94
7257	V94-07507			Dương Văn Xuyên	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/01/2012	06/01/2013	00023/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7258	V94-07508			Nguyễn Văn Trung	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	20/12/2010	20/12/2011	01343/10V94
7259	V94-07509			Trần Quốc Toàn	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	12/04/2012	12/04/2013	00423/12V94
7260	V94-07510			Giang Thanh Hận	Xã Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	20/12/2010	20/12/2011	01346/10V94
7261	V94-07511			Lâm Văn Lợi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/12/2010	21/12/2011	01348/10V94
7262	V94-07512			Lê Hoàng Hận	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/12/2010	21/12/2011	01349/10V94
7263	V94-07513			Lê Văn Khải	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/12/2010	21/12/2011	01350/10V94
7264	V94-07514			Nguyễn Tấn Tài	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	21/12/2010	21/12/2010	01351/10V94
7265	V94-07515			Trương Văn Thuận	Xã Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	21/12/2010	21/12/2011	01358/10V94
7266	V94-07516			Phạm Văn Nhó	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	22/12/2010	22/12/2011	01360/10V94
7267	V94-07517	BL-8021	(Phà khách ngang sông)	Lê Hoàng Văn	Xã Định Thành, Huyện Đông Hải	22/06/2012	22/12/2012	00625/12V94
7268	V94-07518	BL-7987		Chương Chí Nguyễn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	12/01/2015	03/01/2016	00031/15V94
7269	V94-07521			Huỳnh Văn Thuở	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	24/12/2010	24/12/2011	01370/10V94
7270	V94-07522	BL-8023		Ngô Văn Bạch	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	20/11/2013	10/07/2014	00886/13V94
7271	V94-07523			Lưu Minh Quân	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	24/12/2010	24/12/2011	01372/10V94
7272	V94-07525			Nguyễn Văn Nhung	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/12/2010	29/12/2011	01392/10V94
7273	V94-07526			Nguyễn Văn Nghiệp	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	29/12/2010	29/12/2011	01393/10V94
7274	V94-07527	BL-7866		Bùi Văn Toàn	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	18/01/2012	18/07/2012	00081/12V94
7275	V94-07528			Trương Hồng Xuân	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	30/12/2010	30/12/2011	01395/10V94
7276	V94-07529			Trương Hồng Xuân	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	30/12/2010	30/12/2011	01396/10V94
7277	V94-07530	BL-8035		Lê Văn Thống	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	12/11/2013	01084/12V94
7278	V94-07531	BL:8032		Lâm Văn Dũng	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	25/02/2013	01/02/2014	00157/13V94
7279	V94-07532	BL:7997		Nguyễn Văn Phên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/02/2013	21/02/2014	00172/13V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7280	V94-07533			Nguyễn Văn Nghĩa	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	17/01/2013	17/01/2014	00059/13V94
7281	V94-07534			Phan Bé Ba	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00021/11V94
7282	V94-07535			Nguyễn văn Mát	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00022/11V94
7283	V94-07536			Trần Văn Khang	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00023/11V94
7284	V94-07537			Nguyễn Văn Tuấn	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00024/11V94
7285	V94-07538			Trần Văn Khởi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00025/11V94
7286	V94-07539			Phan Văn Đền	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00026/11V94
7287	V94-07540			Võ văn Hải	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00027/11V94
7288	V94-07541			Nguyễn Văn Lờ	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00028/11V94
7289	V94-07542			Trần mất Tên	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00029/11V94
7290	V94-07543			Trần Văn Nén	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00030/11V94
7291	V94-07544			Trần Văn Hải	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00031/11V94
7292	V94-07545			Võ Tích Num	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00032/11V94
7293	V94-07546			Mã văn Lâm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00033/11V94
7294	V94-07547			Phan út Em	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00034/11V94
7295	V94-07548			Nguyễn Văn Trị	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00035/11V94
7296	V94-07549			Nguyễn Văn Đủ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00036/11V94
7297	V94-07550			Trần Văn Nhớ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00037/11V94
7298	V94-07551			Nguyễn Quốc Tâm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00038/11V94
7299	V94-07552			Trần Tuấn Anh	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00039/11V94
7300	V94-07553			Lương Văn Trung	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00040/11V94
7301	V94-07554			Mã Văn Hiếu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00041/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7302	V94-07555			Phan Minh Trường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00042/11V94
7303	V94-07556			Phan Văn Tuấn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00043/11V94
7304	V94-07557			Phan Văn Tài	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00044/11V94
7305	V94-07558			Ấu Văn Tài	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	07/01/2011	07/01/2012	00045/11V94
7306	V94-07559			Nguyễn Thế Hùng	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	07/01/2011	07/01/2012	00050/11V94
7307	V94-07560			Lê Văn Tường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00051/11V94
7308	V94-07561			Trần Văn Yếu	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00052/11V94
7309	V94-07562			Nguyễn Văn Thảo	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00053/11V94
7310	V94-07563			Trương Văn Thuận	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00054/11V94
7311	V94-07564			Châu Thanh Bình	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00055/11V94
7312	V94-07565			Nguyễn Văn Thối	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00056/11V94
7313	V94-07566			Trịnh Văn Chuẩn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00057/11V94
7314	V94-07567			Lê Quốc Trung	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00058/11V94
7315	V94-07568			Phạm Hùng Cường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00059/11V94
7316	V94-07569			Ngô Văn Dệt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00060/11V94
7317	V94-07570			Phan Văn Thái	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00061/11V94
7318	V94-07571			Mai Khải Em	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00062/11V94
7319	V94-07572			Nguyễn Văn Sây	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00063/11V94
7320	V94-07573			Tạ Văn Tỏa	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00064/11V94
7321	V94-07574			Thái chí Thái	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00065/11V94
7322	V94-07575			Lê Văn Lạc	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00066/11V94
7323	V94-07576			Mã Văn Quy	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00067/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7324	V94-07577			Bùi văn Hôn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00068/11V94
7325	V94-07578			Nguyễn Minh Quan	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00069/11V94
7326	V94-07579			Lê Quốc Thuận	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00070/11V94
7327	V94-07580			Mai Hoàng Hên	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00071/11V94
7328	V94-07581			Võ Thanh Liêm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00072/11V94
7329	V94-07582			Nguyễn Văn Thành	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00073/11V94
7330	V94-07583			Hồng Nghị Định	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00074/11V94
7331	V94-07584			Nguyễn Văn Khánh	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/01/2011	10/01/2012	00075/11V94
7332	V94-07585	BL-8041		Võ Quốc Kiệt	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	23/01/2014	23/01/2015	00281/14S69
7333	V94-07586	BL-8042		Nguyễn Văn Hôn	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	03/03/2015	17/01/2016	00143/15V94
7334	V94-07587			Lưu Văn Hùng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	10/01/2012	00086/11V94
7335	V94-07588			Mai Văn Khải	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	10/01/2012	00087/11V94
7336	V94-07589			Phạm Văn Quốc	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	10/01/2012	00088/11V94
7337	V94-07590			Bùi Quốc Toàn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	10/01/2012	00089/11V94
7338	V94-07591			Võ Văn Trung	Long điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	10/01/2012	00090/11V94
7339	V94-07592			Nguyễn Văn Trường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00091/11V94
7340	V94-07593			Nguyễn Văn Tuấn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00092/11V94
7341	V94-07594			Lê Văn Kiệt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00093/11V94
7342	V94-07595			Hồ Hoàng Anh	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00094/11V94
7343	V94-07596			Phan Văn Nhẹ	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00095/11V94
7344	V94-07597			Đỗ Văn Đường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00096/11V94
7345	V94-07598			Trần Chí Nguyên	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00097/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7346	V94-07599			Nguyễn Thanh Phong	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00098/11V94
7347	V94-07600			Nguyễn Văn út	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00099/11V94
7348	V94-07601			Phạm Quốc Sử	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00100/11V94
7349	V94-07602			Châu Thị Trinh	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00101/11V94
7350	V94-07603			Nguyễn Văn Nam	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00102/11V94
7351	V94-07604			Võ Quốc Hận	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00103/11V94
7352	V94-07605			Nguyễn Thanh Hoàng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00104/11V94
7353	V94-07606			Trần Văn Xấy	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00105/11V94
7354	V94-07607			Dương Văn Vui	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00106/11V94
7355	V94-07608			Lê Tấn Đời	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00107/11V94
7356	V94-07609			Đặng Văn Trận	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00108/11V94
7357	V94-07610			Nguồn Văn Trường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00109/11V94
7358	V94-07611			Đào Văn Hoàng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	11/01/2011	11/01/2012	00110/11V94
7359	V94-07612			Lâm Việt Tân	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	11/01/2011	11/01/2012	00116/11V94
7360	V94-07613	BL-8044		Võ Văn út	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/04/2014	12/03/2015	00329/14V94
7361	V94-07615			Trần Văn Dạn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00129/11V94
7362	V94-07617			Phan Văn Sèn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00131/11V94
7363	V94-07618			Nguyễn Thị Duyên	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00132/11V94
7364	V94-07619			Trần Văn Tèo	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00133/11V94
7365	V94-07620			Châu Văn Hiên	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00134/11V94
7366	V94-07621			Phan Văn Nhiệm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00135/11V94
7367	V94-07622			Phan Văn Thanh	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00136/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7368	V94-07623			Nguyễn Văn Đại	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00137/11V94
7369	V94-07624			Trình Văn Mến	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00138/11V94
7370	V94-07625			Lê Văn Đường	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00139/11V94
7371	V94-07626			Trần Văn Lực	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00140/11V94
7372	V94-07627			Nguyễn Văn Thắng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00141/11V94
7373	V94-07628			Lê Văn Cấy	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00142/11V94
7374	V94-07629			Dương Văn Nghị	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00143/11V94
7375	V94-07630			Nguyễn Văn Khải	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00144/11V94
7376	V94-07631			Trần Văn Truyền	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00145/11V94
7377	V94-07632			Phạm Văn Đoàn	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00146/11V94
7378	V94-07633			Châu Minh Tuấn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00147/11V94
7379	V94-07634			Phan Văn Dũ	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00148/11V94
7380	V94-07635			Quách Quây	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00149/11V94
7381	V94-07636			Phan Văn Khải	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00150/11V94
7382	V94-07637			Châu Quốc Toàn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00151/11V94
7383	V94-07638			Trần Thanh Lâm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00152/11V94
7384	V94-07639			Hùynh Hoàng Oai	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	13/01/2011	13/01/2012	00153/11V94
7385	V94-07641			Trần Văn Lâm	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00161/11V94
7386	V94-07642			Nguyễn Văn Lập	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00162/11V94
7387	V94-07643			Tăng Văn Đạo	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00163/11V94
7388	V94-07644			Châu Văn Tân	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00164/11V94
7389	V94-07645			Nguyễn Trường Giang	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00165/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7390	V94-07646			Nguyễn Văn Quận	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00166/11V94
7391	V94-07647			Phan Văn Sĩ	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00167/11V94
7392	V94-07648			Trương Văn Liệt	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00168/11V94
7393	V94-07649			Nguyễn Văn Hùng	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00169/11V94
7394	V94-07650			Trần Minh Tam	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00170/11V94
7395	V94-07651			Phạm Văn Khéo	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00171/11V94
7396	V94-07652			Tạ Minh Dương	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00172/11V94
7397	V94-07653			Nguyễn Văn Huấn	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00173/11V94
7398	V94-07654			Mã Văn Đáng	Mã Văn Đáng, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00174/11V94
7399	V94-07655			Nguyễn Văn Nam	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00175/11V94
7400	V94-07656			Trần Văn Liêm	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00176/11V94
7401	V94-07657			Trần Văn Tươi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00177/11V94
7402	V94-07658			Trần Văn Phước	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00178/11V94
7403	V94-07659			Tô Văn Khâm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00179/11V94
7404	V94-07660			Trần Văn Tuấn	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00180/11V94
7405	V94-07662			Phan Văn Đáo	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00182/11V94
7406	V94-07663			Đường Văn Nhi	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00183/11V94
7407	V94-07664			Đặng Văn Nhứt	Long Điền tây, Huyện Đông Hải	14/01/2011	14/01/2012	00184/11V94
7408	V94-07665			Trần Thanh Dương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/01/2011	17/01/2012	00191/11V94
7409	V94-07666			Trần Văn Lượm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/01/2011	17/01/2012	00192/11V94
7410	V94-07667	BL:8049		Phạm Văn Trường	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	17/08/2015	06/11/2015	00598/15V94
7411	V94-07668			Ngô Văn Hận	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/01/2011	19/01/2012	00204/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7412	V94-07669			Nguyễn Văn Đạm	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	19/01/2011	19/01/2012	00205/11V94
7413	V94-07670	BL:8057		Lý Bình Thuở	Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	20/02/2012	20/02/2013	00223/12V94
7414	V94-07671			Đỗ Văn Mừng	An Trạch, Huyện Đông Hải	19/01/2011	19/01/2012	00213/11V94
7415	V94-07672	BL:8059		Dương Thanh Thuở	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	18/07/2012	18/01/2013	00698/12V94
7416	V94-07674			Đoàn Thị Thu Ba	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	24/01/2011	24/01/2012	00232/11V94
7417	V94-07675			Phạm Văn Chiêu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	24/01/2011	24/01/2012	00233/11V94
7418	V94-07676			Nguyễn Văn Sĩ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	24/01/2011	24/01/2012	00234/11V94
7419	V94-07677			Trần Văn Ngổ	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	24/01/2011	24/01/2012	00238/11V94
7420	V94-07678			Đặng Đăng Khoa	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	25/01/2011	25/01/2012	00241/11V94
7421	V94-07679			Trần Văn Minh	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/01/2011	25/01/2012	00242/11V94
7422	V94-07680			Nguyễn Công Trường	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/01/2011	25/01/2012	00243/11V94
7423	V94-07681			Danh Bích	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	26/01/2011	26/01/2012	00246/11V94
7424	V94-07682			Trần Văn Cử	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	26/01/2011	26/01/2012	00248/11V94
7425	V94-07683			Nguyễn Văn Hùng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/01/2011	27/01/2012	00253/11V94
7426	V94-07684	BL-		Trần Văn Khởi	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/05/2015	27/12/2015	00346/15V94
7427	V94-07685			Trần Văn Tuấn	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	11/02/2011	11/02/2012	00285/11V94
7428	V94-07686			Phan Văn Lùng	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/02/2011	11/02/2012	00286/11V94
7429	V94-07687			Châu Văn Thua	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/02/2011	15/02/2012	00304/11V94
7430	V94-07690			Quách Văn Thái	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/02/2011	17/02/2012	00321/11V94
7431	V94-07691			Nguyễn Văn Cường	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	17/02/2011	17/02/2012	00322/11V94
7432	V94-07692			Lê Văn Quang	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	21/02/2011	21/02/2012	00344/11V94
7433	V94-07693			Nguyễn Văn Thừa	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	21/02/2011	21/02/2012	00345/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7434	V94-07694			Võ Xuân Trường	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00346/11V94
7435	V94-07695	BL-8093		Ngô Hoàng Phương	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/08/2012	02/08/2013	00746/12V94
7436	V94-07696	BL-8096		Lâm Hoàng Hên	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	16/07/2012	16/07/2013	00693/12V94
7437	V94-07697	BL:8097		Phạm Toàn Chung	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/06/2012	11/06/2013	00580/12V94
7438	V94-07698			Nguyễn Văn Ngoan	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	24/02/2011	24/02/2012	00369/11V94
7439	V94-07699			Lê Văn Hải	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00378/11V94
7440	V94-07700			Trần Văn Triều	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00379/11V94
7441	V94-07701			Trần Văn Thành	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00380/11V94
7442	V94-07702			Trần Văn Tấn	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00381/11V94
7443	V94-07703	BL-8105		Hồ Hoàng Phúc	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	17/01/2013	17/01/2014	00071/13V94
7444	V94-07704			Thạch Bình	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00383/11V94
7445	V94-07705			Nguyễn Văn Hải	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00384/11V94
7446	V94-07706			Thạch Loan	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00385/11V94
7447	V94-07707			Trương Văn Phu	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00386/11V94
7448	V94-07708			Trần Văn Hải	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00387/11V94
7449	V94-07709			Nguyễn Văn Long	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	28/02/2011	28/02/2012	00388/11V94
7450	V94-07710	BL-8322		Thái Văn Vạn	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	18/06/2012	18/06/2013	00602/12V94
7451	V94-07711			Nguyễn Văn Công	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	01/03/2011	01/03/2012	00393/11V94
7452	V94-07712	BL:8083		Huỳnh Thanh Tùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/03/2014	01/03/2015	00212/14V94
7453	V94-07713			Trần Văn Lâm	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	01/03/2011	01/03/2012	00398/11V94
7454	V94-07714			Võ Văn Phúc	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/03/2011	03/03/2012	00404/11V94
7455	V94-07715			Nguyễn Thanh Mi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/03/2011	03/03/2012	00405/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7456	V94-07716			Nguyễn Thanh Mộng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/03/2011	03/03/2012	00406/11V94
7457	V94-07717	BL:8120		Phạm Thị Chiêu Tiên	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/08/2015	18/12/2015	00567/15V94
7458	V94-07718			Lê Quốc Việt	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	03/03/2011	03/03/2012	00408/11V94
7459	V94-07721			Trương Minh Điền	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00434/11V94
7460	V94-07722			Danh Kha Na	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00435/11V94
7461	V94-07723			Lâm Sang	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00436/11V94
7462	V94-07724			Nguyễn Văn Cường	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00437/11V94
7463	V94-07725			Lý Chà Náp	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00438/11V94
7464	V94-07726			Kim Đà Ka	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00439/11V94
7465	V94-07727			Phạm Quốc Huy	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00440/11V94
7466	V94-07728	BL-8135		Nguyễn Minh Dương	Long Điền, Huyện Đông Hải	26/02/2014	26/02/2015	00184/14V94
7467	V94-07729			Trà Văn Thành	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00442/11V94
7468	V94-07730			Trần Văn Hiếu	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00443/11V94
7469	V94-07731			Võ Văn Sang	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00444/11V94
7470	V94-07732			Quách Phương Điền	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00445/11V94
7471	V94-07733			Hùynh Văn Bình	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00446/11V94
7472	V94-07734			Bùi Trung Tiến	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00447/11V94
7473	V94-07735			Dương Minh Dương	Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00448/11V94
7474	V94-07736	BL:8147		Quách Minh	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	04/05/2012	04/05/2013	00475/12V94
7475	V94-07737			Trần Văn Hai	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00450/11V94
7476	V94-07738			Nguyễn Văn Hoá	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00451/11V94
7477	V94-07739			Lâm Sy Tha	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00452/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7478	V94-07740			Nghiêm Thanh Nhân	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00453/11V94
7479	V94-07741			Hồ Thanh Nhẫn	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00454/11V94
7480	V94-07742			Trương Hùng Nhì	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00455/11V94
7481	V94-07743			Võ Văn Quang	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00456/11V94
7482	V94-07744			Thạch Sơn	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00457/11V94
7483	V94-07745			Nguyễn Văn Truyền	Xã Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	08/03/2011	08/03/2012	00458/11V94
7484	V94-07746			Nguyễn Văn Khởi	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00459/11V94
7485	V94-07747			Nguyễn Văn Khởi	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00460/11V94
7486	V94-07748			Lâm Quol	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	08/03/2011	08/03/2012	00433/11V94
7487	V94-07749	BL-8129		Nguyễn Thuý Liễu	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/12/2011	15/06/2012	01740/11V94
7488	V94-07750			Trần Văn Tổng	Long Điền, Huyện Đông Hải	10/03/2011	10/03/2012	00482/11V94
7489	V94-07751			Trần Văn Khánh	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	10/03/2011	10/03/2012	00483/11V94
7490	V94-07752			Phan Thị Chữ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	11/03/2011	11/03/2012	00488/11V94
7491	V94-07753			Trần Thái Lợi	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/03/2011	11/03/2012	00490/11V94
7492	V94-07754	BL-8168		Trần Văn Luận	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	18/03/2013	16/02/2014	00237/13V94
7493	V94-07755			Huỳnh Văn Chiến	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	18/03/2011	18/03/2012	00511/11V94
7494	V94-07756	BL- 8155		Lê Văn Hường	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	07/03/2015	07/03/2016	00343/15S65
7495	V94-07757	BL-8167		Nguyễn Văn Điệp	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/03/2012	18/03/2013	00348/12V94
7496	V94-07758	BL-8166		Cao Văn Xuân	Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/06/2012	18/03/2013	00606/12V94
7497	V94-07759			Nguyễn Văn Đăng	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	18/03/2011	18/09/2011	00519/11V94
7498	V94-07760	BL-8169		Đào Thị Hà	Xã Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	06/11/2013	29/04/2014	00855/13V94
7499	V94-07761			Lâm Văn Quang	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	21/03/2011	21/03/2012	00524/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7500	V94-07762	BL:8174		Lâm Cát Mộng	Xã Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	05/07/2012	05/07/2013	00667/12V94
7501	V94-07763	BL-8171		Nguyễn Văn Là	Xã Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	28/09/2015	20/03/2016	00711/15V94
7502	V94-07764			Bùi Thanh Phong	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/03/2011	25/03/2012	00537/11V94
7503	V94-07765			Nguyễn Thanh Hùng	An Trạch A, Huyện Đông Hải	28/03/2011	28/03/2012	00541/11V94
7504	V94-07766			Bùi Văn Vũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/03/2011	28/03/2012	00545/11V94
7505	V94-07768	BL-8178		Trần Văn Thiết	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/03/2015	29/03/2016	00205/15V94
7506	V94-07769			Nguyễn Văn Đùng	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	31/03/2011	31/03/2012	00553/11V94
7507	V94-07770			Trần Minh Hùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	30/03/2011	31/03/2012	00557/11V94
7508	V94-07771			Sơn Sết	TTHộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2011	31/03/2012	00558/11V94
7509	V94-07772			Ngô Văn Tròn	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00559/11V94
7510	V94-07773			Nguyễn Văn Chơn	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00560/11V94
7511	V94-07774	BL-8203		Võ Văn Phát	Long Điền, Huyện Đông Hải	02/04/2014	29/09/2014	00272/14V94
7512	V94-07775	BL:8206		Dương Chí Công	Long Điền, Huyện Đông Hải	26/02/2014	27/11/2014	00183/14V94
7513	V94-07776			Hùynh Văn út	An Phúc, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00563/11V94
7514	V94-07777			Ngô Hồng Vui	An Trạch A, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00564/11V94
7515	V94-07778			Lý Hùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2011	31/03/2012	00565/11V94
7516	V94-07779			Lý Tùng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2011	31/03/2012	00566/11V94
7517	V94-07780			Dương Anh Dũng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00567/11V94
7518	V94-07781			Phạm Văn Dũng	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00568/11V94
7519	V94-07782			Trần Mai Phu	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2011	31/03/2012	00569/11V94
7520	V94-07783	BL-8192		Hùynh Văn Hiếu	An Trạch A, Huyện Đông Hải	11/06/2014	30/03/2015	00473/14V94
7521	V94-07784			Nguyễn Chí Nguyên	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00571/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7522	V94-07785			Nguyễn Văn Bi	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2012	00572/11V94
7523	V94-07786			Danh Thảo	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	31/03/2011	31/03/2012	00573/11V94
7524	V94-07787			Lê Văn út	Long Điền, Huyện Đông Hải	31/03/2011	31/03/2013	00574/11V94
7525	V94-07789	BL-0199		Bùi Văn Thương	Xã Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	21/11/2013	21/11/2014	03320/13V68
7526	V94-07790	BL-8186		Nguyễn Văn Toàn	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	23/05/2013	02/05/2014	00429/13V94
7527	V94-07791	BL-8187		Nguyễn Văn Bạo	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/08/2013	13/07/2014	00647/13V94
7528	V94-07792			Trần Minh Hiếu	Long Điền, Huyện Đông Hải	06/04/2011	06/04/2012	00591/11V94
7529	V94-07793			Trần Hoàng Nhân	An Trạch, Huyện Đông Hải	06/04/2011	06/04/2012	00592/11V94
7530	V94-07794	BL:8217		Hùynh Văn Đỏ	An Phúc, Huyện Đông Hải	21/12/2012	21/06/2013	01285/12V94
7531	V94-07795			Danh Sang	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/04/2011	07/04/2012	00594/11V94
7532	V94-07796			Thạch Túc	TTHộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/04/2011	07/04/2012	00595/11V94
7533	V94-07797			Trần Soi Ruol	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	07/04/2011	07/04/2012	00596/11V94
7534	V94-07798			Nguyễn Văn Phước	Xã Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	07/04/2011	07/04/2012	00598/11V94
7535	V94-07799	BL:8222		Lê Hồng Quang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	21/06/2012	21/06/2013	00623/12V94
7536	V94-07800			Lê Văn Sỹ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/04/2011	19/04/2012	00642/11V94
7537	V94-07802	BL:8231		Phan Duy Khanh	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	11/06/2012	11/06/2013	00581/12V94
7538	V94-07803			Lý Xà Rịnh	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	22/04/2011	22/04/2012	00665/11V94
7539	V94-07804			Hồ Hoàng Sỹ	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	22/04/2011	22/04/2012	00666/11V94
7540	V94-07805	BL:8228		Đường Văn Hồng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	21/05/2012	21/05/2013	00506/12V94
7541	V94-07806			Trần Hoàng Tâm	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	22/04/2011	22/04/2012	00668/11V94
7542	V94-07807			Dương Đình Tám	Xã An Trạch A, Huyện Đông Hải	22/04/2011	22/04/2012	00669/11V94
7543	V94-07808	BL- 8235		Võ Văn Định	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	27/11/2014	00427/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7544	V94-07809	BL-8238		Châu Thị Thiện	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2012	24/05/2013	00525/12V94
7545	V94-07811	BL- 8237		Huỳnh Văn Dũ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/10/2014	15/06/2015	00762/14V94
7546	V94-07812	BL-8239		Trần Văn Hòa	Xã Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	23/01/2013	16/07/2013	00088/13V94
7547	V94-07813			Nguyễn Quốc Cường	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	09/05/2011	09/05/2012	00715/11V94
7548	V94-07814	BL-8227		Nguyễn Văn My	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	08/12/2014	03/06/2015	00918/14V94
7549	V94-07815	BL-8241		Đỗ Văn Mừng	Xã An Trạch, Huyện Đông Hải	08/05/2012	08/05/2013	00478/12V94
7550	V94-07816			Quách Văn Đề	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/05/2011	11/05/2012	00723/11V94
7551	V94-07818	BL-8244		Trần Văn Đời	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/07/2015	24/06/2016	00537/15V94
7552	V94-07819	BL-8245		Võ Văn Điểm	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/01/2013	02/01/2014	00004/13V94
7553	V94-07820			Phan Văn Đăng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/05/2011	18/05/2012	00744/11V94
7554	V94-07821	BL-8246		Nguyễn Văn út	Phước Long, Huyện Phước Long	04/10/2013	18/05/2014	00773/13V94
7555	V94-07822	BL-8248		Phạm Văn Tuấn Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/09/2014	22/08/2015	00707/14V94
7556	V94-07823			Võ Văn Tuấn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/05/2011	19/05/2012	00748/11V94
7557	V94-07824			Võ Văn Tuấn	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/05/2011	19/05/2012	00749/11V94
7558	V94-07826			Lê Văn Xong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/05/2011	20/05/2012	00761/11V94
7559	V94-07827			Trương Thị Mỹ Trúc	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	03/08/2012	03/08/2013	00752/12V94
7560	V94-07829			Tô Văn Hải	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	26/05/2011	26/05/2012	00776/11V94
7561	V94-07830			Quách Thanh Toàn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/05/2011	26/05/2012	00780/11V94
7562	V94-07831	BL:8254		Phan Thị Nga	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2015	03/05/2016	00781/15V94
7563	V94-07833			Võ Văn Cho	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/06/2011	09/06/2012	00814/11V94
7564	V94-07834	BL-8260		Tô Văn Chợ	An Trạch, Huyện Đông Hải	24/04/2014	06/11/2014	00367/14V94
7565	V94-07835			Lý Việt Đăng	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/06/2011	14/06/2012	00827/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7566	V94-07836			Nguyễn Minh Trung	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/10/2012	04/10/2013	01435/12V64
7567	V94-07837	BL-8268		Đặng Văn út	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	12/09/2014	04/09/2015	00722/14V94
7568	V94-07838			Trịnh Hùng Trắng	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	20/06/2011	20/06/2012	00850/11V94
7569	V94-07841			Huỳnh Văn Thanh	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	24/06/2011	24/06/2012	00874/11V94
7570	V94-07845			Trương Văn Cường	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	30/06/2011	30/06/2012	00890/11V94
7571	V94-07846			Đỗ Văn Hà	Xã Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	01/07/2011	01/07/2012	00893/11V94
7572	V94-07847			Sơn Ngọc Đức	Phước Long, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00899/11V94
7573	V94-07849			Quách Văn Suối	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00901/11V94
7574	V94-07850			Nguyễn Văn Chí Long	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00902/11V94
7575	V94-07851			Bùi Văn Tiểu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00903/11V94
7576	V94-07852			Ngô Văn Lễ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	04/07/2011	04/07/2012	00904/11V94
7577	V94-07853	BL:8287		Hoàng Minh Hiếu	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	15/08/2014	23/07/2015	00653/14V94
7578	V94-07855			Trần Thị Ngọc Loan	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/07/2011	11/07/2012	00931/11V94
7579	V94-07856			Lâm Văn Hiền	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	18/07/2011	18/07/2012	00943/11V94
7580	V94-07857	BL-8296		Nguyễn Văn Bửu	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/10/2014	21/07/2015	00813/14V94
7581	V94-07859	BL:8303		Trần Văn Nhỏ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/09/2013	03/11/2013	00716/13V94
7582	V94-07860	BL:8294		Lê Bách Chiến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/12/2015	15/05/2016	00930/15V94
7583	V94-07861	BL- 8311		Nguyễn Văn Quốc	Phước Long, Huyện Phước Long	17/12/2012	01/08/2013	01257/12V94
7584	V94-07862	BL-8310		Ngô Long Thanh	Phước Long, Huyện Phước Long	22/04/2013	22/04/2014	00320/13V94
7585	V94-07863			Lê Minh Xuyên	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/08/2011	01/08/2012	00975/11V94
7586	V94-07865	BL:8301		Hà Thùy Lan	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	10/05/2016	28/08/2016	00308/16V94
7587	V94-07866			Trần Thái Lộc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/08/2011	02/08/2012	00985/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7588	V94-07867			Trần Văn Bình	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	02/08/2011	02/02/2012	00986/11V94
7589	V94-07868			Trương Tấn Khải	Vĩnh Phú đông, Huyện Phước Long	04/08/2011	04/08/2012	00994/11V94
7590	V94-07869			Tổng Ngọc ản	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	05/08/2011	05/08/2012	00996/11V94
7591	V94-07870			Phan Thị Phương Thuý	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2011	11/08/2012	01022/11V94
7592	V94-07871			La Hữu Thắng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	11/08/2011	11/08/2012	01023/11V94
7593	V94-07873	BL-8318		Nguyễn Trường Giang	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/10/2013	24/04/2014	00816/13V94
7594	V94-07875			Nguyễn Tấn Thành	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	18/08/2011	18/08/2012	01040/11V94
7595	V94-07876	BL-		Phạm Văn út	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	24/08/2011	24/08/2012	01060/11V94
7596	V94-07878			Võ Văn Hận	Hưng Phú, Huyện Phước Long	26/08/2011	26/08/2012	01068/11V94
7597	V94-07879	BL-8327		Lê Văn Hoà	Xã Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/07/2013	02/01/2014	00523/13V94
7598	V94-07880			Trần Quốc Khải	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	30/08/2011	30/08/2012	01078/11V94
7599	V94-07881			Trần Văn Đông	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	05/09/2011	05/09/2012	01088/11V94
7600	V94-07882			Võ Toàn Anh	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/09/2011	06/09/2012	01089/11V94
7601	V94-07884	BL-8339		Trang út Lùng	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	16/09/2013	06/09/2014	00720/13V94
7602	V94-07886			Huỳnh Thanh út	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/09/2011	08/09/2012	01096/11V94
7603	V94-07887	BL-8336		Võ Văn Định	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	08/09/2014	00428/14V94
7604	V94-07888	BL- 8342		Nguyễn Ngọc Lam	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	07/05/2013	07/05/2014	00389/13V94
7605	V94-07889			Phạm Văn Cảnh	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	16/09/2011	16/09/2012	01127/11V94
7606	V94-07890	BL-8351		Võ Văn Chơn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/02/2015	01/11/2015	00127/15V94
7607	V94-07891	BL- 8340		Đặng Thị Lá	Xã Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	24/04/2014	13/11/2014	00368/14V94
7608	V94-07892	BL-8360		Nguyễn Minh Cầu	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/10/2012	03/10/2013	00933/12V94
7609	V94-07895			Phạm Văn Dũng	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	06/10/2011	06/10/2012	01174/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7610	V94-07896			Nguyễn Văn Phận	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/10/2011	07/10/2012	01179/11V94
7611	V94-07897			Nguyễn Văn Phận	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/10/2011	07/10/2012	01177/11V94
7612	V94-07898			Nguyễn Văn Phận	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/10/2011	07/10/2012	01180/11V94
7613	V94-07899			Nfguyễn Văn út	An Trạch, Huyện Đông Hải	19/10/2011	19/10/2012	01210/11V94
7614	V94-07900			Nguyễn Văn Mi	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/10/2011	19/10/2012	01211/11V94
7615	V94-07901			Bùi Văn Mộng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/10/2011	19/10/2012	01212/11V94
7616	V94-07902			Trần Văn Hôn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	19/10/2011	19/10/2012	01213/11V94
7617	V94-07903			Trần Văn Rồi	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/10/2011	18/10/2012	01216/11V94
7618	V94-07904			Hà Văn Lý	Xã Phong Thạnh Tay B, Huyện Đông Hải	19/10/2011	18/10/2012	01217/11V94
7619	V94-07905			Nguyễn Văn Nam	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/10/2011	19/10/2012	01218/11V94
7620	V94-07906			Nguyễn Thị Nga	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/10/2011	19/10/2012	01219/11V94
7621	V94-07908			Phạm Văn Tạo	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01221/11V94
7622	V94-07909			Lê Trí Tâm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01222/11V94
7623	V94-07910			Trương Văn Gạo	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01226/11V94
7624	V94-07911			Phan Văn Hel	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01227/11V94
7625	V94-07912			Đinh Văn Luận	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01228/11V94
7626	V94-07913			Huỳnh Thanh Đắc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	20/10/2011	20/10/2012	01229/11V94
7627	V94-07914			Huỳnh Văn Bá	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01230/11V94
7628	V94-07915			Huỳnh Bá Miễn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01231/11V94
7629	V94-07916			Võ Văn Bé	Ninh Quố A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01232/11V94
7630	V94-07917			Đặng Minh Tân	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/10/2011	20/10/2012	01233/11V94
7631	V94-07918			Dương Văn Sao	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01234/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7632	V94-07919			Đoàn Văn Lương	Ninh Quoi, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01235/11V94
7633	V94-07920			Đào Công Đảm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	21/10/2012	01246/11V94
7634	V94-07921			Trần Văn Tâm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01237/11V94
7635	V94-07922			Nguyễn Văn Tỏa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01238/11V94
7636	V94-07923			Đặng Văn Trình	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01239/11V94
7637	V94-07924			Danh Vinh	Ninh Quố A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01240/11V94
7638	V94-07925			Quách Thanh Quang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01241/11V94
7639	V94-07926			Danh Sóc	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01242/11V94
7640	V94-07927			Nguyễn Văn Phúc	Ninh Quố A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01243/11V94
7641	V94-07928			Lê Văn Linh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01244/11V94
7642	V94-07929			Lê Thành Công	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	21/10/2012	01248/11V94
7643	V94-07930	BL-8349		Lê Hoàng Oanh	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	02/02/2015	06/05/2015	00076/15V94
7644	V94-07931			Kha Đức	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01263/11V94
7645	V94-07932			Lê Văn Phương	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01264/11V94
7646	V94-07933			Ấu Cảo Kía	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01265/11V94
7647	V94-07934			Nguyễn Minh Điển	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01266/11V94
7648	V94-07935			Nguyễn Thị Trang	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01267/11V94
7649	V94-07936			Trần Văn Chùng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01268/11V94
7650	V94-07937			Lê Văn Hiền	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	22/10/2011	20/10/2012	01269/11V94
7651	V94-07938			Võ Thanh Tâm	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/10/2011	20/10/2012	01270/11V94
7652	V94-07939			Lâm Văn Vũ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	22/10/2011	20/10/2012	01271/11V94
7653	V94-07940			Đỗ Văn Phúc	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	22/10/2011	20/10/2012	01272/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7654	V94-07941			Nguyễn Văn Đức	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01273/11V94
7655	V94-07942			Nguyễn Văn Tiến	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01274/11V94
7656	V94-07943			Huỳnh Văn Đậu	Phước Long, Huyện Phước Long	21/10/2011	20/10/2012	01275/11V94
7657	V94-07944			Đặng Quốc Chiến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01276/11V94
7658	V94-07945			Đinh Văn Bình	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01277/11V94
7659	V94-07946			Lê Văn Hận	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/10/2011	20/10/2012	01278/11V94
7660	V94-07947			Tiêu Tài Lợi	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/10/2011	21/10/2012	01280/11V94
7661	V94-07948			Đường Huy Phụ	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	21/10/2012	01281/11V94
7662	V94-07949			Lâm Văn Đăng	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2011	01295/11V94
7663	V94-07950			Trần Văn Bắc	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01294/11V94
7664	V94-07951			Lê Hồng Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01286/11V94
7665	V94-07952			Trần Văn Bảo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	24/10/2012	01285/11V94
7666	V94-07954			Lâm Văn Vũ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	19/10/2012	01296/11V94
7667	V94-07955			Nguyễn Văn Hè	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	19/10/2012	01297/11V94
7668	V94-07956			Quách Văn Thái	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	19/10/2012	01298/11V94
7669	V94-07957			Nguyễn Văn Que	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	19/10/2012	01299/11V94
7670	V94-07958			Nguyễn Chí Linh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/10/2011	19/10/2012	01300/11V94
7671	V94-07959			Châu Văn Nhứt	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01301/11V94
7672	V94-07960			Phạm Thị Hạnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01302/11V94
7673	V94-07961			Phạm Văn Ngà	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/10/2011	25/10/2012	01311/11V94
7674	V94-07962			Lý Ngọc Hồ	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01304/11V94
7675	V94-07963			Huỳnh Văn Hạnh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01305/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7676	V94-07964			Hồ Phú Đệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01306/11V94
7677	V94-07965			Nguyễn Văn Bộ	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01307/11V94
7678	V94-07966			Huỳnh út Lớn	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01308/11V94
7679	V94-07967			Nguyễn Văn út Hết	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01309/11V94
7680	V94-07968			Võ Sỹ Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/10/2011	25/10/2012	01310/11V94
7681	V94-07969			Quách Văn Thống	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01313/11V94
7682	V94-07970			Lê Văn Thống	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01314/11V94
7683	V94-07971			Lê Thị Trinh	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01315/11V94
7684	V94-07972			Nguyễn Văn Bạc	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01316/11V94
7685	V94-07973			Lê Minh Vững	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01317/11V94
7686	V94-07974			Trần Văn Lâm	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	25/10/2011	25/10/2012	01318/11V94
7687	V94-07975			Lê Văn Thông	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	25/10/2011	25/10/2012	01319/11V94
7688	V94-07976			Trần Quốc Đảm	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	25/10/2011	25/04/2012	01321/11V94
7689	V94-07977			Nguyễn Văn Bạc	TT Phước Long, Huyện Phước Long	25/10/2011	25/10/2012	01322/11V94
7690	V94-07978			Phan Đình Tùng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/10/2011	25/10/2012	01324/11V94
7691	V94-07979			Nguyễn Văn Cảnh	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	25/10/2011	25/10/2012	01323/11V94
7692	V94-07980	BL-8393		Nguyễn Thấn Bạc	Hưng Phú, Huyện Phước Long	21/01/2015	26/10/2015	00059/15V94
7693	V94-07981	BL- 8394		Lê Văn Hải	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	06/03/2015	20/12/2015	00166/15V94
7694	V94-07982			Trần Văn Chánh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	26/10/2011	26/10/2012	01336/11V94
7695	V94-07984			Trần Văn Mến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/10/2011	26/10/2012	01338/11V94
7696	V94-07985			Huỳnh Văn Hiếu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/10/2011	26/10/2012	01339/11V94
7697	V94-07986			Trần Văn Chuộng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	26/10/2011	26/10/2012	01340/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7698	V94-07987			Nguyễn Văn Quới	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/10/2011	27/10/2012	01341/11V94
7699	V94-07988			Trần Văn Trưa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/10/2011	27/10/2012	01342/11V94
7700	V94-07989			Nguyễn Văn Giang	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/10/2011	27/10/2012	01236/11V94
7701	V94-07990			Nguyễn Thanh Hùng	TT Phước Long, Huyện Phước Long	27/10/2011	27/10/2012	01345/11V94
7702	V94-07992			Nguyễn Văn Cộm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/10/2011	27/10/2012	01344/11V94
7703	V94-07994			Ngũ Văn Khoa	TT Phước Long, Huyện Phước Long	27/10/2011	27/10/2012	01349/11V94
7704	V94-07995			Huỳnh Ngọc Thi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	27/10/2011	27/10/2012	01350/11V94
7705	V94-07996			Huỳnh Ngọc Thi	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	27/10/2011	27/10/2012	01351/11V94
7706	V94-07997			Trương Văn Bắc	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/10/2011	28/10/2012	01353/11V94
7707	V94-07998			Nguyễn Văn Tồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01354/11V94
7708	V94-07999			Nguyễn Văn Việt	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	28/10/2011	28/10/2012	01355/11V94
7709	V94-08000			Lê Bá Tồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01356/11V94
7710	V94-08001			Nguyễn Văn Non	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	28/10/2011	28/10/2012	01357/11V94
7711	V94-08003			Nguyễn Thị Huệ	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01359/11V94
7712	V94-08004			Nguyễn Văn Vũ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01360/11V94
7713	V94-08005			Nguyễn Văn Tạo	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01361/11V94
7714	V94-08006			Nguyễn Văn Mực	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	28/10/2011	28/10/2012	01365/11V94
7715	V94-08007			Phạm Văn Gàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01367/11V94
7716	V94-08008			Bùi Văn Dễ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2011	01368/11V94
7717	V94-08009			Nguyễn Văn Việt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01369/11V94
7718	V94-08010			Nguyễn Văn Chọn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01370/11V94
7719	V94-08011			Nguyễn Văn Nguyên	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01371/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7720	V94-08012			Bùi Thị Búp	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01372/11V94
7721	V94-08013			Lê Thị Hằng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01373/11V94
7722	V94-08014			Trần Ưởng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01374/11V94
7723	V94-08015	BL-8389		Bùi Thanh Bẩy	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/10/2013	25/10/2014	00820/13V94
7724	V94-08016			Bùi Thanh Quan	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/10/2011	28/10/2012	01378/11V94
7725	V94-08018			Trương Hoàng Hận	An Phúc, Huyện Đông Hải	28/10/2011	28/10/2012	01380/11V94
7726	V94-08019			Lê Văn Miên	An Phúc, Huyện Đông Hải	28/10/2011	28/10/2012	01381/11V94
7727	V94-08020			Huỳnh Thanh Hoà	Long Điền, Huyện Đông Hải	28/10/2011	28/10/2012	01382/11V94
7728	V94-08021			Trần Văn Tiễn	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	28/10/2011	28/10/2012	01383/11V94
7729	V94-08022			Huỳnh Thanh Mộng	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	28/10/2011	28/10/2012	01384/11V94
7730	V94-08023	BL-8359		Võ Thị Duól	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	25/09/2015	25/03/2016	00709/15V94
7731	V94-08024			Nguyễn Văn Hùng	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01387/11V94
7732	V94-08025			Nguyễn Thị Thúy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01388/11V94
7733	V94-08026			Đoàn Văn Dùm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01389/11V94
7734	V94-08027			Trần Minh Quang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01390/11V94
7735	V94-08028			Hồ Văn Tâm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01391/11V94
7736	V94-08030			Phạm Văn Điểm	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	28/10/2011	28/10/2012	01393/11V94
7737	V94-08031			Nguyễn Văn Tiếng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01394/11V94
7738	V94-08032			Võ Văn Kiệt	TT Phước Long, Huyện Phước Long	31/10/2011	31/10/2012	01395/11V94
7739	V94-08033			Lâm Văn Xe	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01396/11V94
7740	V94-08034			lê Văn Nhấn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01397/11V94
7741	V94-08035			Võ Văn Hiếu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01398/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7742	V94-08036			Nguyễn Hoàng Anh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01399/11V94
7743	V94-08037			Nguyễn Văn Đen	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2011	01403/11V94
7744	V94-08038			Phan Đình Phong	TT Phước Long, Huyện Phước Long	31/10/2011	31/10/2012	01404/11V94
7745	V94-08039			Đỗ Văn Sưa	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01405/11V94
7746	V94-08040			Ngô Văn Hà	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	31/10/2011	31/10/2012	01406/11V94
7747	V94-08041			Trần Hy Vọng	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	31/10/2011	31/10/2012	01407/11V94
7748	V94-08043	BL-8515		Nguyễn Văn Vũ	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/12/2012	13/12/2013	01247/12V94
7749	V94-08044			Trà Văn Cộ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	31/10/2011	31/10/2012	01411/11V94
7750	V94-08045			Lưu Minh Trung	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01429/11V94
7751	V94-08046			Nguyễn Quốc Kiên	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01431/11V94
7752	V94-08047			Nguyễn Văn Toán	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01432/11V94
7753	V94-08048			Phan Thanh Tùng	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01433/11V94
7754	V94-08049			Lê Văn Phương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01434/11V94
7755	V94-08050			Lưu Hồng Mến	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01435/11V94
7756	V94-08051			Đặng Bé Bảy	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01436/11V94
7757	V94-08052			Dương Văn Điệp	Hưng nPhú, Huyện Phước Long	03/11/2011	03/11/2012	01437/11V94
7758	V94-08053			Nguyễn Văn Lít	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01438/11V94
7759	V94-08054			Phạm Văn Đà	TT Phước Long, Huyện Phước Long	03/11/2011	03/11/2012	01440/11V94
7760	V94-08055			Lê Hoàng Khải	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01441/11V94
7761	V94-08056			Võ Văn Lựa	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01442/11V94
7762	V94-08057			Lê Văn Chính	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01443/11V94
7763	V94-08058			Nguyễn Văn Thì	Phước Thuận A, Huyện Phước Long	03/11/2011	03/11/2012	01444/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7764	V94-08059			Võ Văn Bao	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01445/11V94
7765	V94-08060			Lê Văn Mí	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01446/11V94
7766	V94-08061			Lê Văn Bé Ba	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01447/11V94
7767	V94-08062			Võ Văn Đây	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/11/2011	03/11/2012	01449/11V94
7768	V94-08063	BL-8451		Trần Thị út Nhan	Phong Thạnh Tây B, Thị xã Giá Rai	18/10/2012	18/04/2013	00981/12V94
7769	V94-08064			Huỳnh Văn Dự	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	04/11/2011	04/11/2012	01459/11V94
7770	V94-08065			Nguyễn Văn Thống	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	04/11/2011	04/11/2012	01460/11V94
7771	V94-08066			Nguyễn Văn Mạnh	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01472/11V94
7772	V94-08067	BL-8458		Nguyễn Văn Phong	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/10/2012	18/04/2013	00979/12V94
7773	V94-08068	BL-8456		Nguyễn Văn Ngoãn	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	18/10/2012	18/10/2013	00986/12V94
7774	V94-08069	BL-8457		Nguyễn Hoàng Thi	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	18/10/2012	18/10/2013	00985/12V94
7775	V94-08070			Lê Văn Ni	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01476/11V94
7776	V94-08071			Huỳnh Chí Công	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01477/11V94
7777	V94-08072			Huỳnh Chí Hiếu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01478/11V94
7778	V94-08073			Huỳnh Thanh Xuân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01479/11V94
7779	V94-08074			Nguyễn Văn Tý	Tân phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01480/11V94
7780	V94-08075			Biện Quốc Đến	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01485/11V94
7781	V94-08076			Tô Văn Diễm	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01482/11V94
7782	V94-08077	BL-8470		Tô Văn Đông	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	07/11/2013	01112/12V94
7783	V94-08078	BL-8468		Nguyễn Văn Tình	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01110/12V94
7784	V94-08079			Nguyễn Minh chiến	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01486/11V94
7785	V94-08080			Nguyễn Văn Lập	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	07/11/2011	07/11/2012	01487/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7786	V94-08081			Trần Văn Mưa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/11/2011	08/11/2012	01488/11V94
7787	V94-08082			Danh Huệ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/11/2011	08/11/2012	01489/11V94
7788	V94-08083			Đỗ Hữu Sang	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/11/2011	08/11/2011	01490/11V94
7789	V94-08084			Trương Văn Chơn	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	08/11/2011	08/11/2012	01491/11V94
7790	V94-08085			Nguyễn Thanh Hùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/11/2011	08/11/2012	01492/11V94
7791	V94-08086			Đặng Văn Tình	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	08/11/2011	08/11/2012	01493/11V94
7792	V94-08087			Lê Thị Thu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	08/11/2011	08/11/2012	01494/11V94
7793	V94-08089			Lê Văn Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	08/11/2011	08/11/2012	01496/11V94
7794	V94-08090	BL-8452		Ca Văn Phường	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01168/12V94
7795	V94-08091			Phạm văn Hòn	tân Phong, Thị xã Giá Rai	08/11/2011	08/11/2012	01498/11V94
7796	V94-08092			Nguyễn Dương Hải	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	08/11/2011	08/11/2012	01499/11V94
7797	V94-08094			Đỗ Thanh Kiệt	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/11/2011	09/11/2012	01505/11V94
7798	V94-08095			Đỗ Thanh Kiệt	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/11/2011	09/11/2012	01506/11V94
7799	V94-08096			Đỗ Thanh Kiệt	TT Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	09/11/2011	09/11/2012	01507/11V94
7800	V94-08097	BL-8556		Phan Văn Sang	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/12/2012	28/12/2013	01308/12V94
7801	V94-08098			Đoàn Văn Ngào	Vĩnh Mĩ B, Huyện Hoà Bình	10/11/2011	10/11/2012	01514/11V94
7802	V94-08099			Trần Văn Củ	Vĩnh Mĩ B, Huyện Hoà Bình	10/11/2011	10/11/2012	01515/11V94
7803	V94-08101			Phạm Văn Trung	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01529/11V94
7804	V94-08102			Ngô Văn Cảnh	Ninh Thạnh Lợi A, Huyện Hồng Dân	14/11/2011	14/11/2012	01519/11V94
7805	V94-08103			Nguyễn Chí Lăng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01520/11V94
7806	V94-08104			Võ Hoàng Vinh	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01521/11V94
7807	V94-08105			Sử Văn Hôm	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	14/11/2011	14/11/2012	01522/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7808	V94-08106			Võ Thị Thi	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01530/11V94
7809	V94-08107			Huỳnh Ngọc Thành	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01531/11V94
7810	V94-08108			Nguyễn Văn Quân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01525/11V94
7811	V94-08109			Phạm Văn Phong	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01526/11V94
7812	V94-08110			Phạm Thanh Nghiêm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01527/11V94
7813	V94-08111			Huỳnh Văn Đạt	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/11/2011	14/11/2012	01528/11V94
7814	V94-08112			Lâm Văn Đạm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01533/11V94
7815	V94-08113			Huỳnh Văn Kiệt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01534/11V94
7816	V94-08114			Phạm Văn Dính	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01535/11V94
7817	V94-08115			Lê Hoàng Thao	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01536/11V94
7818	V94-08116			Lý Văn Được	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01537/11V94
7819	V94-08117			Nguyễn Trường Hận	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	14/11/2011	14/11/2012	01538/11V94
7820	V94-08118			Lâm Hồng Nga	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	15/11/2011	15/11/2012	01539/11V94
7821	V94-08119	BL-8494		Nguyễn Văn Ngon	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/12/2013	07/11/2014	01003/13V94
7822	V94-08120	BL-8497		Nguyễn Trung Hiếu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	12/04/2013	12/04/2014	00291/13V94
7823	V94-08121			Danh Tuấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01543/11V94
7824	V94-08122			Quách Văn Giữa	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01544/11V94
7825	V94-08123			Phạm Văn Ly	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01545/11V94
7826	V94-08124			Nguyễn Hoàng Em	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01546/11V94
7827	V94-08125			Võ Minh Phát	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01547/11V94
7828	V94-08126			Nguyễn Thanh Tuấn	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01549/11V94
7829	V94-08127			Lê Hoàng Chư	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01550/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7830	V94-08128			Lê Hoàng Chư	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	15/11/2011	15/11/2012	01551/11V94
7831	V94-08129			Huỳnh Văn Thuở	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	17/11/2011	17/11/2012	01556/11V94
7832	V94-08130			Phạm Văn Trạng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/11/2011	17/11/2012	01564/11V94
7833	V94-08131			Trần Văn Khôn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/11/2011	17/11/2012	01565/11V94
7834	V94-08132			Nguyễn Hoàng Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/11/2011	17/11/2012	01566/11V94
7835	V94-08133			Phạm Văn Tỏ	Phước Long, Huyện Phước Long	17/11/2011	17/11/2012	01567/11V94
7836	V94-08134			Trần Văn Triều	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/11/2011	17/11/2012	01568/11V94
7837	V94-08135			Nguyễn Trung Hiếu	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/11/2011	17/11/2012	01569/11V94
7838	V94-08136	BL8522		Dương Thanh Đoàn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	17/01/2013	17/01/2014	00062/13V94
7839	V94-08137	BL-8521		Huỳnh Văn Tuất	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/02/2014	20/12/2014	00155/14V94
7840	V94-08139	BL-8574		Nguyễn Văn Điện	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/02/2013	21/11/2013	00174/13V94
7841	V94-08141			Nguyễn Kim Hai	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	24/11/2011	24/11/2012	01594/11V94
7842	V94-08142			Phan Văn Ngoan	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/11/2011	24/11/2012	01595/11V94
7843	V94-08143			Lý Văn Dũ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/11/2011	24/11/2012	01596/11V94
7844	V94-08144	BL-8547		Phan Văn Hồng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/05/2014	24/11/2014	00413/14V94
7845	V94-08145	BL-8534		Lê Thị Cảnh	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	20/06/2014	20/12/2014	00498/14V94
7846	V94-08146			Trần Văn Đàng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01606/11V94
7847	V94-08147			Trần Vũ Phương	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01607/11V94
7848	V94-08148			Nguyễn Văn Suôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01608/11V94
7849	V94-08149			Trần Thanh Lễ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01609/11V94
7850	V94-08150			Lý Phol	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01610/11V94
7851	V94-08151	BL- 8635		Trần Văn Đạt	An Trạch, Huyện Đông Hải	03/12/2014	03/06/2015	00898/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7852	V94-08152			Lê Hoàng Vương	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01612/11V94
7853	V94-08153			Danh Hiền	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01613/11V94
7854	V94-08154			Huỳnh Ôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01614/11V94
7855	V94-08155			Danh Tâm	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01615/11V94
7856	V94-08156			Lâm Mết	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01616/11V94
7857	V94-08157			Sơn Buôi	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01617/11V94
7858	V94-08158			Danh Sà Minh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01618/11V94
7859	V94-08159			Lê Văn Biên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01619/11V94
7860	V94-08160			Sơn Hồng	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01620/11V94
7861	V94-08161			Sơn Thị Giàu	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	25/11/2011	25/11/2012	01621/11V94
7862	V94-08162			Trương Văn Gạo	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/11/2011	25/11/2012	01624/11V94
7863	V94-08163			Tạ Sil	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01625/11V94
7864	V94-08164			Nguyễn Hữu út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01626/11V94
7865	V94-08165			Lưu Quý Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01627/11V94
7866	V94-08166			Trần Công Nghiệp	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01628/11V94
7867	V94-08167			Nguyễn Văn Chính	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01629/11V94
7868	V94-08168			Huỳnh Thanh Tuấn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01630/11V94
7869	V94-08169			Danh Xuyên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01631/11V94
7870	V94-08170			Sơn Na Linh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01632/11V94
7871	V94-08171			Huỳnh Thành Rêl	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01633/11V94
7872	V94-08172	BL- 8551		Lưu Đồng Vui	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	22/10/2013	22/10/2014	00811/13V94
7873	V94-08173			Lâm Nua	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01640/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7874	V94-08174			Trần Văn Nam	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01641/11V94
7875	V94-08175			Son Họt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01642/11V94
7876	V94-08176			Tạ Đẹt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01643/11V94
7877	V94-08177			Danh út	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01644/11V94
7878	V94-08178			Danh Hoàng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01645/11V94
7879	V94-08179			Trần Phiền	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01646/11V94
7880	V94-08180			Phan Văn Sĩ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01647/11V94
7881	V94-08181			Tạ Thị Phal	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01648/11V94
7882	V94-08182			Nguyễn Văn Cửa	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	28/11/2011	25/11/2012	01649/11V94
7883	V94-08184			Hùynh Ngọc Thanh	Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	29/11/2011	29/11/2012	01654/11V94
7884	V94-08185			Lê Văn Đề	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01557/11V94
7885	V94-08186			Quách Đa	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01656/11V94
7886	V94-08187			Lý Sil	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01657/11V94
7887	V94-08188			Danh Thái Bình	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01658/11V94
7888	V94-08189			Danh Lực	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01659/11V94
7889	V94-08190			Huỳnh Văn Biết	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01660/11V94
7890	V94-08191			.Trần Thị Cúc	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01661/11V94
7891	V94-08192			Huỳnh Thành Quý	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01662/11V94
7892	V94-08193			Trần Văn Diễn	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01663/11V94
7893	V94-08194			Danh Việt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01664/11V94
7894	V94-08195			Trần Nhượng	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01665/11V94
7895	V94-08196			Sơn In	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01666/11V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7896	V94-08197			Quách Cô	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01667/11V94
7897	V94-08198			Nguyễn Công Nhân	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01668/11V94
7898	V94-08199			Huỳnh Thành lợi	Vĩnh phú Đông, Huyện Phước Long	29/11/2011	25/11/2012	01669/11V94
7899	V94-08200	BL-8558		Trần Văn Trọng	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	11/09/2015	01/02/2016	00676/15V94
7900	V94-08201			Lài Văn Quang	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/06/2012	01675/11V94
7901	V94-08202			Trịnh Văn Định	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/12/2012	01678/11V94
7902	V94-08203			Lê Văn Có	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/12/2012	01679/11V94
7903	V94-08204			Nguyễn Hoàng Tuấn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01680/11V94
7904	V94-08205			Nguyễn Văn Nhanh	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01682/11V94
7905	V94-08206			Trần Thái Hoàng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/12/2012	01683/11V94
7906	V94-08207			Trần Văn Hậu	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	01/12/2011	01/12/2012	01684/11V94
7907	V94-08208			Bùi Văn út	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01685/11V94
7908	V94-08209			Đỗ Văn Sao	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01686/11V94
7909	V94-08210			Đỗ Văn Tây	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01687/11V94
7910	V94-08211			Nguyễn Thanh Xuân	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	01/12/2011	01/12/2012	01688/11V94
7911	V94-08212			Kiều Thành Văn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/12/2011	02/06/2012	01692/11V94
7912	V94-08213			Võ Thị Đào	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	05/12/2011	05/12/2012	01695/11V94
7913	V94-08214			Võ Thị Đào	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	05/12/2011	05/12/2012	01696/11V94
7914	V94-08215			Hùynh Sên	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/12/2011	08/12/2012	01704/11V94
7915	V94-08216			Huỳnh Đẹt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	08/12/2011	08/12/2012	01705/11V94
7916	V94-08221			Võ Văn Cường	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	12/12/2011	12/12/2012	01717/11V94
7917	V94-08222	BL- 8644		Lâm Văn Giải	TT Phước Long, Huyện Phước Long	21/04/2014	12/12/2014	00356/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7918	V94-08223	BL-8643		Võ Văn Quân	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/02/2014	08/01/2015	00182/14V94
7919	V94-08224			Võ Minh Đường	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	12/12/2011	12/12/2012	01721/11V94
7920	V94-08227			Phạm Minh Đoàn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/12/2011	16/12/2012	01745/11V94
7921	V94-08228			Nguyễn Văn Hào	TT Phước Long, Huyện Phước Long	16/12/2011	16/12/2012	01746/11V94
7922	V94-08229			Nguyễn Hồng Tươi	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	16/12/2011	16/12/2012	01747/11V94
7923	V94-08231			Phạm Văn Hệ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/12/2011	21/12/2012	01759/11V94
7924	V94-08232			Lâm Văn Thành	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	21/12/2011	21/12/2012	01760/11V94
7925	V94-08233			Nguyễn Văn Tùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/12/2011	21/12/2012	01761/11V94
7926	V94-08234			Lâm Văn Cẩn	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	21/12/2011	21/12/2012	01762/11V94
7927	V94-08235			Nguyễn Trí Vinh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/12/2011	21/12/2012	01763/11V94
7928	V94-08236			Nguyễn Trí Vinh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/12/2011	21/12/2012	01764/11V94
7929	V94-08237			Nguyễn Trí Vinh	Châu Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	21/12/2011	21/12/2012	01765/11V94
7930	V94-08239			Võ Hiếu Danh	ấp An Thành, Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	22/12/2011	22/12/2012	11411/11V68
7931	V94-08242			Lê Văn Cẩm	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/12/2011	29/12/2012	01802/11V94
7932	V94-08243	BL-9658		Trịnh Văn Phục	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	02/12/2013	02/12/2014	00924/13V94
7933	V94-08244			Nguyễn Thị Nghi	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/12/2011	29/12/2012	01804/11V94
7934	V94-08246			Trương Văn Chiến	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	03/01/2012	03/01/2013	00005/12V94
7935	V94-08247			Nguyễn Văn Mười	TT Phước Long, Huyện Phước Long	03/01/2012	03/01/2013	00008/12V94
7936	V94-08248			Nguyễn Văn Thắng	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	03/01/2012	03/07/2012	00009/12V94
7937	V94-08250			Võ út Nhỏ	Hưng Phú, Huyện Phước Long	06/01/2012	06/01/2013	00026/12V94
7938	V94-08251	BL-8669		Nguyễn Văn Thật	TT Phước Long, Huyện Phước Long	24/02/2014	10/01/2015	00175/14V94
7939	V94-08252			Huỳnh Văn Lộc	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2012	11/01/2013	00038/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7940	V94-08253			Nguyễn Văn Phụng	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/01/2012	11/01/2013	00039/12V94
7941	V94-08255			Lê Văn Mến	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/01/2012	13/01/2013	00044/12V94
7942	V94-08256			Phạm Dương Linh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	13/01/2012	13/01/2013	00045/12V94
7943	V94-08257			Lê Văn Em	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	13/01/2012	13/01/2013	00048/12V94
7944	V94-08258			Lê Văn Mến	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	13/01/2012	13/01/2013	00047/12V94
7945	V94-08259	BL-8677		Lê Thanh Hùng	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	12/02/2014	16/01/2015	00120/14V94
7946	V94-08260	BL-8678		Lê Thanh Hùng	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	12/02/2014	16/01/2015	00119/14V94
7947	V94-08261			Nguyễn Văn Sang	Xã Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	18/01/2012	18/01/2013	00084/12V94
7948	V94-08262			Nguyễn Ngọc Hiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00086/12V94
7949	V94-08263			Nguyễn Văn Phong	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00087/12V94
7950	V94-08264			Nguyễn Thanh Truyền	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00088/12V94
7951	V94-08265			Dương Văn Trí	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00089/12V94
7952	V94-08266			Mai Văn Phong	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00090/12V94
7953	V94-08267			Võ Văn Khoẻ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00091/12V94
7954	V94-08268			Lê Văn Hai	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00092/12V94
7955	V94-08269			Phan Văn Khải	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00093/12V94
7956	V94-08270			Hồ Văn Tám	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	19/01/2012	19/01/2013	00094/12V94
7957	V94-08272	BL-8680		Phạm Mỹ Viện	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	25/02/2015	30/01/2016	00115/15V94
7958	V94-08274			Lê Văn Tuấn	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	02/02/2012	02/02/2013	00135/12V94
7959	V94-08275			Bùi Văn Việt	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00137/12V94
7960	V94-08276			Danh Đẹp	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00138/12V94
7961	V94-08277			Danh Sơn	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00139/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7962	V94-08278			Danh Sông Hậu	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00140/12V94
7963	V94-08279			Danh Suốt	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00141/12V94
7964	V94-08280			Trần Văn Trang	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00142/12V94
7965	V94-08281			Danh Uôl	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00143/12V94
7966	V94-08282			Trần Văn Thi	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00144/12V94
7967	V94-08283			Danh Hường	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00145/12V94
7968	V94-08284			Ngô Hoàng Lin	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00146/12V94
7969	V94-08285			Nguyễn Văn Sử	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	03/02/2012	03/02/2013	00147/12V94
7970	V94-08286	BL-8682		Trương Minh Đây	Xã Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	20/01/2016	08/04/2016	00062/16V94
7971	V94-08287			CTy Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Đông Dương	Khóm 5, Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	03/02/2012	03/02/2013	00154/12V94
7972	V94-08288			Lý thanh Nam	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	06/02/2012	06/02/2013	00157/12V94
7973	V94-08289			Trần Văn Huấn	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/02/2012	14/02/2013	00186/12V94
7974	V94-08290			Phạm Văn Tăng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	14/02/2012	14/02/2013	00187/12V94
7975	V94-08291	BL-8701		Phạm Chí Lãng	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	04/06/2014	16/02/2015	00443/14V94
7976	V94-08292			Lý Văn Thạch	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/02/2012	16/02/2013	00199/12V94
7977	V94-08293			Trương Oanh Ly	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/02/2012	16/02/2013	00200/12V94
7978	V94-08294			Trần Văn Hôn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/02/2012	17/02/2013	00205/12V94
7979	V94-08295	BL- 8706		Nguyễn Trung Nam	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/02/2014	17/02/2015	00160/14V94
7980	V94-08296			Nguyễn Văn Tính	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	17/02/2012	17/02/2013	00214/12V94
7981	V94-08298			Nguyễn Văn út	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/02/2012	21/02/2013	00227/12V94
7982	V94-08299			Nguyễn Thị Sắt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/02/2012	23/02/2013	00243/12V94
7983	V94-08301			Nguyễn Văn Hùng	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	29/02/2012	29/08/2012	00260/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
7984	V94-08303			Hồ Văn Đồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	29/02/2012	28/02/2013	00264/12V94
7985	V94-08304			Nguyễn Văn Giới	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	29/02/2012	28/02/2013	00265/12V94
7986	V94-08305			Lê Văn Thiện	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	29/02/2012	28/02/2013	00266/12V94
7987	V94-08308	BL-2777		Trần Minh Luân	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	14/09/2012	13/03/2013	00896/12V94
7988	V94-08309			Trần Văn Ngỏan	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	14/03/2012	14/03/2013	00317/12V94
7989	V94-08310			Danh Hồng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	14/03/2012	14/03/2013	00318/12V94
7990	V94-08311			Nguyễn Văn Móc	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	14/03/2012	14/03/2013	00322/12V94
7991	V94-08313	BL:8725		Nguyễn Văn Kỳ	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	05/09/2012	05/03/2013	00857/12V94
7992	V94-08315			Trần Minh Quang	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	30/03/2012	30/03/2013	00373/12V94
7993	V94-08316	BL-8731		Châu Tấn Giỏi	TT Hộ Phòng, Thành phố Bạc Liêu	05/04/2013	05/04/2014	00281/13V94
7994	V94-08317			Bùi Văn Phụng	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	03/04/2012	03/10/2012	00376/12V94
7995	V94-08318	BL-8733		Nguyễn Minh Đà	TT Phước Long, Huyện Phước Long	09/05/2014	05/04/2015	00385/14V94
7996	V94-08320	BL-8736		Cao Văn Điệp	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	26/08/2013	16/04/2014	00666/13V94
7997	V94-08322	BL-8741		Hồ Đồng Ba	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	10/06/2014	23/04/2015	00465/14V94
7998	V94-08323			Bùi Minh Khởi	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	23/04/2012	23/04/2013	00446/12V94
7999	V94-08324			Châu Thị Thiện	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	23/04/2012	23/04/2013	00447/12V94
8000	V94-08325			Lê Văn Phương	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	24/04/2012	24/04/2013	00449/12V94
8001	V94-08326			Lê Văn Nam	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	03/05/2012	03/05/2013	00470/12V94
8002	V94-08327	BL-8747		Đào Thanh Nam	Xã Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	05/08/2014	03/05/2015	00628/14V94
8003	V94-08328			Nguyễn Văn út	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/05/2012	10/05/2013	00481/12V94
8004	V94-08329			Trần Tấn Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/05/2012	10/05/2013	00482/12V94
8005	V94-08330			Đỗ Văn Triệu	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	10/05/2012	10/05/2013	00483/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8006	V94-08331			Trương Văn Dũng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	10/05/2012	10/05/2013	00484/12V94
8007	V94-08332			Trương Văn Dũng	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	10/05/2012	10/05/2013	00485/12V94
8008	V94-08333			Cao Văn Tùng	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	16/05/2012	16/05/2013	00499/12V94
8009	V94-08335	BL-8754		Ca Quốc Hận	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	23/05/2013	22/05/2014	00431/13V94
8010	V94-08336			Nguyễn Thị Lý	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2012	24/05/2013	00526/12V94
8011	V94-08337			Nguyễn Văn Tho	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	24/05/2012	24/05/2013	00527/12V94
8012	V94-08338			Nguyễn Quốc Việt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	24/05/2012	24/05/2013	00520/12V94
8013	V94-08339	BL-8760		Trần Văn Bình	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/07/2014	28/05/2015	00613/14V94
8014	V94-08340	BL-8761		Trần Tuấn Khanh	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	29/07/2014	28/05/2015	00614/14V94
8015	V94-08341			Nguyễn Văn Ga	An Phúc, Huyện Đông Hải	10/12/2012	28/11/2013	01238/12V94
8016	V94-08343			Nguyễn Hậu Giang	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	01/06/2012	01/06/2013	00546/12V94
8017	V94-08344			Trần Thái Lộc	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	06/06/2012	06/06/2013	00557/12V94
8018	V94-08345			Trần Văn Đấu	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	07/06/2012	07/12/2012	00558/12V94
8019	V94-08346			Phạm Văn Khởi	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	07/06/2012	07/12/2012	00559/12V94
8020	V94-08347			Hồ Phước Vinh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/06/2012	08/06/2013	00578/12V94
8021	V94-08348			Nguyễn Văn Thừa	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	11/06/2012	08/06/2013	00579/12V94
8022	V94-08350			Châu Việt Hải	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	11/06/2012	11/06/2013	00584/12V94
8023	V94-08351			Võ Thái Bình	Phường 2, Thành phố Bạc Liêu	12/06/2012	12/06/2013	00587/12V94
8024	V94-08352			Hồ Văn Đồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	13/06/2012	13/06/2013	00591/12V94
8025	V94-08353			Lê Văn Việt	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	15/06/2012	15/06/2013	00600/12V94
8026	V94-08354	BL-8773		Nguyễn Văn Dự	Xã An Phúc, Huyện Đông Hải	03/07/2015	20/06/2016	00499/15V94
8027	V94-08355			Trần Văn Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/06/2012	21/06/2013	00619/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8028	V94-08356			Lê Thanh Hải	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/06/2012	21/06/2013	00620/12V94
8029	V94-08357			Trần Minh Triệu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/06/2012	21/06/2013	00621/12V94
8030	V94-08358	BL-8791		Trần Ngọc Nhiệm	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	15/08/2013	20/06/2014	00637/13V94
8031	V94-08359	BL-8780		Hồ Quốc Hưng	Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	26/08/2013	26/06/2014	00667/13V94
8032	V94-08360	BL-8778		Phạm Văn Mới	An Phúc, Huyện Đông Hải	17/06/2014	17/12/2014	01562/14S69
8033	V94-08361			Huỳnh Bá Bạc	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	27/06/2012	27/06/2013	00648/12V94
8034	V94-08362			Huỳnh Bá Sơn	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	27/06/2012	27/06/2013	00649/12V94
8035	V94-08363			Huỳnh Bá Vàng	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	28/06/2012	28/06/2013	00651/12V94
8036	V94-08364			Lê Văn Ngoan	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	28/06/2012	28/06/2013	00652/12V94
8037	V94-08365	BL-8794		Trần Văn Hôn	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2014	05/07/2015	00657/14V94
8038	V94-08366	BL-8793		Trần Văn Luyến	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2014	05/07/2015	00655/14V94
8039	V94-08367	BL-8796		Lê Văn Lành	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2014	05/07/2015	00656/14V94
8040	V94-08368	BL-8795		Nguyễn Văn Chuẩn	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/08/2014	05/07/2015	00658/14V94
8041	V94-08369			Cao Diễm Tiên	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	06/07/2012	06/07/2013	00675/12V94
8042	V94-08370			Trần Văn Liệt	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/07/2012	11/07/2013	00684/12V94
8043	V94-08371			Võ Bảo Khải	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	11/07/2012	11/07/2013	00686/12V94
8044	V94-08372			Lư Thiện Trí	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	12/07/2012	12/07/2013	00687/12V94
8045	V94-08373			Ngô Hạ Cơ	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/07/2012	18/07/2013	00699/12V94
8046	V94-08374			Lê Thanh Sang	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/07/2012	19/07/2013	00700/12V94
8047	V94-08375			Đặng Văn Do	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	19/07/2012	19/07/2013	00702/12V94
8048	V94-08376			Bùi Bé Tư	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	19/07/2012	19/07/2013	00703/12V94
8049	V94-08377			Trịnh Văn Hồn	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	19/07/2012	19/07/2013	00704/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8050	V94-08378			Huỳnh Văn Đậu	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/07/2012	19/07/2013	00706/12V94
8051	V94-08379			Phạm văn Luông	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	19/07/2012	19/07/2013	00711/12V94
8052	V94-08380	BL-8802		Nguyễn Văn Hiền	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/09/2014	19/09/2015	02569/14S69
8053	V94-08381			Bùi Thanh Tùng	Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	23/07/2012	23/07/2013	00717/12V94
8054	V94-08382			Đặng Văn Lực	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	23/07/2012	23/07/2013	00718/12V94
8055	V94-08383			Nguyễn Thanh Hận	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	25/07/2012	25/07/2013	00723/12V94
8056	V94-08384			Đinh Văn Mai	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	26/07/2012	26/01/2013	00726/12V94
8057	V94-08385			Phạm Thanh Hồng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	02/08/2012	02/08/2013	00743/12V94
8058	V94-08386			Đỗ Văn Minh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/08/2012	02/08/2013	00744/12V94
8059	V94-08387			Phạm Thanh Thoại	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	02/08/2012	02/08/2013	00745/12V94
8060	V94-08388			Huỳnh Văn Đậu	Phước Long, Huyện Phước Long	08/08/2012	08/08/2013	00763/12V94
8061	V94-08390			Trương Văn Minh	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/08/2012	08/08/2013	00765/12V94
8062	V94-08391			Trần Phong Lưu	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	08/08/2012	08/08/2013	00766/12V94
8063	V94-08392			Đỗ Ngọc Mãnh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	21/08/2012	21/08/2013	00800/12V94
8064	V94-08395			Phạm Văn Sơn	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	23/08/2012	22/08/2013	00818/12V94
8065	V94-08396			Lê Văn Quan	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	24/08/2012	24/08/2013	00827/12V94
8066	V94-08397			Lý Trung Điện	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	28/08/2012	28/08/2013	00835/12V94
8067	V94-08398			Phạm Văn Thiện	Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	28/08/2012	28/02/2013	00836/12V94
8068	V94-08399	BL-8823		La Văn Lùng	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	30/08/2013	30/08/2014	00681/13V94
8069	V94-08400			Trần Văn Gang	Vĩnh lộc A, Huyện Hồng Dân	06/09/2012	06/03/2013	00858/12V94
8070	V94-08401			Cao Văn Thanh	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	06/09/2012	06/09/2013	00859/12V94
8071	V94-08402			Hồ Văn Thắng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	07/09/2012	05/09/2013	00869/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8072	V94-08403	BL-8834		Bùi Văn Hận	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	02/04/2014	11/09/2014	00276/14V94
8073	V94-08404			Huỳnh Văn Thắng	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	11/09/2012	11/09/2013	00878/12V94
8074	V94-08405			Phan Thành Lập	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	11/09/2012	11/09/2013	00881/12V94
8075	V94-08406			Hồ Thanh Vui	Long Điền, Huyện Đông Hải	11/09/2012	11/09/2013	00882/12V94
8076	V94-08407			Võ Văn Tám	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/09/2012	05/09/2013	00884/12V94
8077	V94-08408			Trà Minh Vương	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/09/2012	19/09/2013	00908/12V94
8078	V94-08409		GHE TAM BAN	Châu Thanh Khải	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	20/09/2012	20/09/2013	00917/12V94
8079	V94-08410		GHE TAM BAN	Quách Văn Tùng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	24/09/2012	24/09/2013	00922/12V94
8080	V94-08411			Hứa Thanh Long	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	01/10/2012	01/10/2013	00930/12V94
8081	V94-08412			Nguyễn Thanh Cường	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	03/10/2012	04/10/2013	00938/12V94
8082	V94-08413			Trần Minh Luân	Hưng phú, Huyện Phước Long	08/10/2012	08/10/2013	00946/12V94
8083	V94-08414	BL-8842		Lương Văn Toàn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	27/02/2015	09/10/2015	00125/15V94
8084	V94-08415			Dương Bảo Lộc	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	10/10/2012	10/10/2013	00954/12V94
8085	V94-08416			Nguyễn Tấn Vinh	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	15/10/2012	15/10/2013	00965/12V94
8086	V94-08418			Nguyễn Văn Đệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	16/10/2012	16/10/2013	00974/12V94
8087	V94-08419			Huỳnh văn Quyến	TT Phước Long, Huyện Phước Long	17/10/2012	17/10/2013	00978/12V94
8088	V94-08420	BL-8840		Đỗ Trí Thức	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	23/12/2013	11/04/2014	00981/13V94
8089	V94-08421			Nguyễn Kha Ly	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	19/10/2012	19/04/2013	00992/12V94
8090	V94-08422	BL-8851		Dương Hồ Vũ	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	10/10/2014	22/10/2015	00786/14V94
8091	V94-08423			Trần Quốc Tuấn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	24/10/2012	24/10/2013	01002/12V94
8092	V94-08424			Đặng Văn Mây	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/10/2012	22/10/2013	01003/12V94
8093	V94-08426	BL-8854		Nguyễn Tuấn Thanh	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	16/04/2014	25/10/2014	00326/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8094	V94-08427			Trần Kim Sắc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/11/2012	01/11/2013	01036/12V94
8095	V94-08428			Trương Ngọc Hanh	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/11/2012	01/11/2013	01037/12V94
8096	V94-08429			Ong Thanh Trung	TT Phước Long, Huyện Phước Long	01/11/2012	01/11/2013	01040/12V94
8097	V94-08430	BL-8865		Trần Văn Việt	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/04/2014	05/11/2014	00363/14V94
8098	V94-08431			Nguyễn Văn Kháng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/11/2012	05/11/2013	01057/12V94
8099	V94-08432			Đỗ Văn Quân	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	06/11/2012	06/11/2013	01058/12V94
8100	V94-08433			Nguyễn Văn Hậu	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	06/11/2012	06/11/2013	01062/12V94
8101	V94-08434			Nguyễn Văn Hậu	Xã Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	06/11/2012	06/11/2013	01061/12V94
8102	V94-08435	BL-8868		Lữ Văn Dể	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	13/01/2014	07/11/2014	00040/14V94
8103	V94-08437			Lê Thanh Trang	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	09/11/2012	09/11/2013	01078/12V94
8104	V94-08438			Trần Việt Thông	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	09/11/2012	09/11/2013	01079/12V94
8105	V94-08440			Lê Văn Điện	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	09/11/2012	09/11/2013	01081/12V94
8106	V94-08441	BL-8873		Lê Văn Thơ	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	13/01/2014	09/11/2014	00037/14V94
8107	V94-08442			Nguyễn Văn Toàn	ấp 18, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	08/11/2012	08/11/2013	01086/12V94
8108	V94-08443			Trần Văn cảnh	ấp 4, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	08/11/2012	08/11/2013	01087/12V94
8109	V94-08444			Lê Hoàng Hôn	ấp 18, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	08/11/2012	08/11/2013	01088/12V94
8110	V94-08445			Trần Văn Chí	ấp 22, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01089/12V94
8111	V94-08446			Trịnh văn Sim	ấp 18, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01090/12V94
8112	V94-08447			Mã Thanh Đức	ấp 4, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01091/12V94
8113	V94-08448			Nguyễn Văn Vũ	ấp 24, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	08/11/2012	08/11/2013	01083/12V94
8114	V94-08449			Hồ Thanh Thành	ấp 4A, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01094/12V94
8115	V94-08450			Huỳnh Văn Xuân	ấp 3, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01095/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8116	V94-08451			Nguyễn Quốc Chiến	ấp 22, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01096/12V94
8117	V94-08452			Nguyễn Văn Quyền	ấp 22, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01097/12V94
8118	V94-08453			Nguyễn Văn Dũng	ấp 24, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01098/12V94
8119	V94-08454			Nguyễn Minh Vương	ấp 22, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01099/12V94
8120	V94-08455			Nguyễn Văn Dũng	ấp 3, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01100/12V94
8121	V94-08456			Nguyễn Kim Hồng	ấp 3, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	12/11/2012	08/11/2013	01101/12V94
8122	V94-08457			Tô Văn Vĩnh	ấp 18, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01102/12V94
8123	V94-08458			Mã Quý An	ấp 4, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01103/12V94
8124	V94-08459			Nguyễn Anh Thư	ấp 18, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01104/12V94
8125	V94-08460			Nguyễn Văn Hiến	ấp 23, Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01105/12V94
8126	V94-08461			Nguyễn Văn Hồ	ấp 4, Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01106/12V94
8127	V94-08462			Nguyễn Văn Ngọn	Tân phong, Thị xã Giá Rai	13/11/2012	08/11/2013	01108/12V94
8128	V94-08463			Nguyễn Quốc Vinh	Mình Diệu, Huyện Hoà Bình	13/11/2012	08/11/2013	01109/12V94
8129	V94-08464			Lê Thị Hồng Thắm	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	13/11/2012	13/11/2013	01117/12V94
8130	V94-08469			Châu Văn Hậu	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/11/2012	15/11/2013	01131/12V94
8131	V94-08470			Trần Văn Hứa	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/11/2012	15/11/2013	01132/12V94
8132	V94-08471			Giang út Rì	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	19/11/2012	15/11/2013	01133/12V94
8133	V94-08472			Giang Văn Hù	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	15/11/2012	15/11/2013	01134/12V94
8134	V94-08476			Ngô Văn Tèo	Xã Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01154/12V94
8135	V94-08477			Trần Công Trọng	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01155/12V94
8136	V94-08478			Ngô Minh Tùng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01156/12V94
8137	V94-08479			Bùi Văn Dum	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01157/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8138	V94-08480			Bùi Văn Dum	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01158/12V94
8139	V94-08481			Trần Hoàng Bắc	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01159/12V94
8140	V94-08482			Lê Chí Thúc	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01160/12V94
8141	V94-08483			Nguyễn Minh Quân	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01161/12V94
8142	V94-08484			Nguyễn Văn Cần	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01162/12V94
8143	V94-08485			Nguyễn Văn Thắng	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01163/12V94
8144	V94-08486			Trần Văn Đây	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01164/12V94
8145	V94-08487			Mạc Văn Đô	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01165/12V94
8146	V94-08488			Nguyễn Thị Kiều Tiên	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01166/12V94
8147	V94-08489			Nguyễn Thanh Chiêu	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/11/2012	29/11/2013	01184/12V94
8148	V94-08490			Trần Văn Cường	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	30/11/2012	30/11/2013	01197/12V94
8149	V94-08491	BL-8975		Lê Văn Bá	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	18/03/2014	30/05/2014	00241/14V94
8150	V94-08492	BL- 8937	BL- 8937	Lê Minh Thắng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	15/01/2016	29/05/2016	00046/16V94
8151	V94-08493			Lê Văn Thủy	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/11/2013	01195/12V94
8152	V94-08494			Trần Thu Diễm	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/11/2013	01194/12V94
8153	V94-08495			Lê Thị Đào	Hung Phú, Huyện Phước Long	29/11/2012	29/11/2013	01187/12V94
8154	V94-08496			Phan Văn Sơn	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	30/11/2012	30/11/2013	01193/12V94
8155	V94-08497			Lê Văn Kiên	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	30/11/2012	30/11/2013	01192/12V94
8156	V94-08498			Lê Văn Đồng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	30/11/2012	30/11/2013	01191/12V94
8157	V94-08499			Nguyễn Văn Thà	Phong Tân, Thị xã Giá Rai	30/11/2012	30/11/2013	01190/12V94
8158	V94-08500			Nguyễn Văn Dũng	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	29/11/2012	29/05/2013	01185/12V94
8159	V94-08501			Nguyễn Văn Tình	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	27/11/2012	27/11/2013	01174/12V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8160	V94-08502			Kiều Văn Ngân	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	28/11/2012	28/11/2013	01177/12V94
8161	V94-08503			Võ Văn Lâm	Vĩnh Trạch, Thành phố Bạc Liêu	29/11/2012	28/11/2013	01179/12V94
8162	V94-08504			Ong Thanh Trung	TT Phước Long, Huyện Phước Long	29/11/2012	29/11/2013	01186/12V94
8163	V94-08505			Trần Văn Phúc	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	29/11/2012	29/11/2013	01189/12V94
8164	V94-08506			Nguyễn Văn Tấn	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	03/12/2012	03/12/2013	01207/12V94
8165	V94-08509			DNTN VTNN Trần Tuấn Kiệt	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	06/12/2012	06/12/2013	01228/12V94
8166	V94-08510			DNTN VTNN Trần Tuấn Kiệt	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	06/12/2012	06/12/2013	01229/12V94
8167	V94-08513			Hùynh Hoàng Quân	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	18/12/2012	18/12/2013	01264/12V94
8168	V94-08514			Cù Quốc Ngừ	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/12/2012	18/06/2013	01266/12V94
8169	V94-08515			Nguyễn Văn Tiếp	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	18/12/2012	18/12/2013	01269/12V94
8170	V94-08516			Lữ Văn Dương	Ninh hòa, Huyện Hồng Dân	18/12/2012	18/12/2013	01270/12V94
8171	V94-08518			Huỳnh Lâm Em	TT Phước Long, Huyện Phước Long	20/12/2012	20/12/2013	01274/12V94
8172	V94-08521			Lê Văn An	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	24/12/2012	24/12/2013	01286/12V94
8173	V94-08523			Nguyễn Hoàng Vũ	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	26/12/2012	26/12/2014	01293/12V94
8174	V94-08524			Nguyễn Vũ Linh	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/12/2012	27/12/2013	01296/12V94
8175	V94-08525			Phan Văn Điều	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/12/2012	27/12/2013	01297/12V94
8176	V94-08526			Lữ Văn Tèo	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	27/12/2012	27/12/2013	01298/12V94
8177	V94-08527			Nguyễn Văn Vồng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	27/12/2012	27/12/2013	01299/12V94
8178	V94-08528			Ngũ Văn Mi	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	28/12/2012	28/12/2013	01303/12V94
8179	V94-08535			Dương Chí Linh	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	07/01/2013	07/01/2014	00029/13V94
8180	V94-08536			Trần Văn Bác	An Trạch A, Huyện Đông Hải	08/01/2013	08/01/2014	00040/13V94
8181	V94-08537			Phan Thành Nhì	Định Thành, Huyện Đông Hải	15/01/2013	15/01/2014	00482/13S69

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8182	V94-08538			Lý Minh Nhật	Định Thành, Huyện Đông Hải	15/01/2013	15/01/2014	00481/13S69
8183	V94-08539	BL-8977		Nguyễn Thị Liễu	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	13/03/2014	17/01/2015	00230/14V94
8184	V94-08540	BL-8976		Nguyễn Thị Hường	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/10/2015	17/01/2016	00815/15V94
8185	V94-08541			Trần Văn Dũng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	17/01/2013	17/01/2014	00065/13V94
8186	V94-08542			Nguyễn Văn Khương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	17/01/2013	17/01/2014	00066/13V94
8187	V94-08543			Nguyễn Văn Chức	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	17/01/2013	17/01/2014	00067/13V94
8188	V94-08544	BL-8982		Bùi Thanh Quân	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/03/2014	17/01/2015	00223/14V94
8189	V94-08546	BL-8981		Nguyễn Thị Quận	Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	11/03/2014	17/01/2015	00226/14V94
8190	V94-08549			Cao Văn Tùng	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	23/01/2013	23/01/2014	00089/13V94
8191	V94-08550			Lê Văn Nghĩa	Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	24/01/2013	24/01/2014	00091/13V94
8192	V94-08551	BL-7722		Nguyễn Trường Giang	Xã Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	09/07/2014	24/01/2015	00555/14V94
8193	V94-08552	BL-8987		Nguyễn Văn Nhó	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	09/02/2015	01/08/2015	00095/15V94
8194	V94-08554			Võ Văn Tuấn	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	06/02/2013	06/02/2014	00125/13V94
8195	V94-08556			Phan Văn Thúc	Hưng Phú, Huyện Phước Long	20/02/2013	20/02/2014	00148/13V94
8196	V94-08560	BL-9002		Đỗ Thành Kính	TT Gành Hào, Huyện Đông Hải	22/05/2015	15/03/2016	00369/15V94
8197	V94-08561			Nguyễn Văn út Em	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	18/03/2013	18/03/2014	00238/13V94
8198	V94-08564			Nguyễn Hoàng Vũ	Xã Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	27/03/2013	27/03/2014	00263/13V94
8199	V94-08565			Trần Văn Chí	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	01/04/2013	01/04/2014	00273/13V94
8200	V94-08567	BL9010		Nguyễn Văn Trí	TT Phước Long, Huyện Phước Long	19/05/2015	24/04/2016	00341/15V94
8201	V94-08569	BL-9012		Nguyễn Văn Quởn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/04/2014	24/04/2015	00305/14V94
8202	V94-08573			Phạm Văn Dũng	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	07/05/2013	07/05/2014	00391/13V94
8203	V94-08575	BL-9017	Ge Tam Bản	Lê Chí Nguyễn	Hưng Phú, Huyện Phước Long	23/10/2015	14/05/2016	00761/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8204	V94-08577			Phan Lộc Mến	Xã Long Điền, Huyện Đông Hải	17/05/2013	17/11/2013	00418/13V94
8205	V94-08579			Hoàng Văn Dũng	Khóm 4, Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	19/05/2013	19/05/2014	02614/13S69
8206	V94-08580			Hồ Minh Nhựt	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	20/05/2013	20/05/2014	00422/13V94
8207	V94-08581	BL-9023		Tăng Văn Liêm	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	08/04/2015	28/05/2015	00251/15V94
8208	V94-08585			Lý Văn Điệp	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	31/05/2013	31/05/2014	00442/13V94
8209	V94-08589	BL-9027	Ghe Tam Bản	Trần Hoàng Nam	TT Phước Long, Huyện Phước Long	15/10/2015	04/06/2016	00744/15V94
8210	V94-08591	BL-9028		Nguyễn Văn Đệ	TT Phước Long, Huyện Phước Long	28/08/2015	10/06/2016	00636/15V94
8211	V94-08594	BL-9031		Nguyễn Văn Trường	Xã Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	19/06/2014	11/06/2015	00494/14V94
8212	V94-08599	BL-9022		Quách Thanh Tuấn	Xã Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	05/06/2014	05/12/2014	00454/14V94
8213	V94-08600	BL-9041		Nguyễn Ngọc Hà	Phong Thạnh Tây A, Huyện Phước Long	09/04/2015	24/06/2015	00258/15V94
8214	V94-08601			Nguyễn Thanh Hải	TT Hòa Bình, Huyện Hoà Bình	25/06/2013	25/06/2014	00501/13V94
8215	V94-08603			Phan Thanh Trung	Vĩnh Bình, Huyện Hoà Bình	03/07/2013	03/07/2014	00528/13V94
8216	V94-08604	BL-9039		Nguyễn Văn Tân	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	04/01/2016	05/07/2016	00001/16V94
8217	V94-08605			Trần Văn Chiêu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	10/07/2013	10/07/2014	00537/13V94
8218	V94-08610			DNTN Nhân Thành Tâm	85 ấp Nội Ô, TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	25/07/2013	25/07/2014	03663/13S69
8219	V94-08612			Trà Văn Mách	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/08/2013	05/08/2014	00607/13V94
8220	V94-08613			Huỳnh Sà Lệt	Xã Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	06/08/2013	06/02/2014	00610/13V94
8221	V94-08615	BL-9048		Nguyễn Văn út	Xã Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	10/01/2014	07/08/2014	00035/14V94
8222	V94-08616			Trịnh Tiên Phương	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/08/2013	07/08/2014	00618/13V94
8223	V94-08617	BL-0601		Hà Văn Thắng	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	12/08/2013	12/08/2014	00625/13V94
8224	V94-08618			Quách Văn Cường	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	15/08/2013	15/08/2014	00632/13V94
8225	V94-08619	BL-9052		Nguyễn Văn Thiết	Xã Phong Tân, Thị xã Giá Rai	22/12/2014	21/08/2015	00968/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8226	V94-08621	BL-9056		Lê Thanh Tùng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	11/08/2014	29/08/2015	00635/14V94
8227	V94-08624			Nguyễn Văn A	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	05/09/2013	05/03/2014	00696/13V94
8228	V94-08625			Phạm Văn Long	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	05/09/2013	05/03/2014	00697/13V94
8229	V94-08626			Châu Hoàng Dũng	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	09/09/2013	09/09/2014	00704/13V94
8230	V94-08628			Lê Tuấn Khanh	Xã Phong Thạnh, Thị xã Giá Rai	11/09/2013	11/09/2014	00710/13V94
8231	V94-08629			Võ Toàn Anh	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2013	16/09/2014	00723/13V94
8232	V94-08630			Võ Toàn Em	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	16/09/2013	16/09/2014	00727/13V94
8233	V94-08631	BL-9079		Nguyễn Vũ Linh	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	16/09/2015	16/03/2016	00246/15V94
8234	V94-08633			Trần Văn Đèo	Xã Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	08/10/2013	08/10/2014	00783/13V94
8235	V94-08635			Trần Văn Đương	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	14/10/2013	14/10/2014	00796/13V94
8236	V94-08636			Nguyễn Văn Hùng	Xã Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	14/10/2013	14/10/2014	00800/13V94
8237	V94-08637	BL-9074		Phan Văn Cảnh	Vĩnh Hưng A, Huyện Vĩnh Lợi	13/11/2014	24/10/2015	00856/14V94
8238	V94-08638			Võ Thị Bồng	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	28/10/2013	28/10/2014	00822/13V94
8239	V94-08639			Trần Chí Nguyên	Hưng phú, Huyện Phước Long	31/10/2013	31/10/2014	00838/13V94
8240	V94-08640	BL-9077		Trần Thị An	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/05/2015	05/11/2015	00374/15V94
8241	V94-08642	BL-9081	Phà Khách	Trịnh Hoàng Phương	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	22/10/2015	14/11/2015	00756/15V94
8242	V94-08645			CTy CP Đầu Tư và Phát Triển Đông Dương	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	22/11/2013	22/11/2014	00894/13V94
8243	V94-08648			CTy CP Đầu Tư và Phát Triển Đông Dương	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	02/12/2013	02/12/2014	00922/13V94
8244	V94-08651	BL-9088		Phan Thị Mãnh	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	15/04/2015	15/10/2015	00270/15V94
8245	V94-08652			Hồ Văn Đồng	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	19/12/2013	19/12/2014	00970/13V94
8246	V94-08653			Võ Tấn Phát	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	03/01/2014	03/01/2015	00007/14V94
8247	V94-08657	BL-9095		Phạm Trúc Linh	Xã Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	07/04/2015	21/07/2015	00244/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8248	V94-08662	BL-9101		Nguyễn Văn Dô	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	17/08/2015	21/04/2016	00600/15V94
8249	V94-08664	BL-9102		Huỳnh Sóc Kha	Hưng Thành, Huyện Vĩnh Lợi	03/04/2015	03/04/2016	00638/15S69
8250	V94-08666	BL-9103		Ngô Thanh Hùng	Xã Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	29/05/2015	20/11/2015	00400/15V94
8251	V94-08667			Bùi Thị Sáu	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	04/06/2015	00435/14V94
8252	V94-08668			Trần Hữu Điệp	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	04/06/2015	00436/14V94
8253	V94-08669			Phạm Văn Chen	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	04/06/2015	00437/14V94
8254	V94-08670			Nguyễn Thị Mãnh	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	04/06/2015	00438/14V94
8255	V94-08671			Trần Văn Đang	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	02/06/2014	04/06/2015	00439/14V94
8256	V94-08672			Trịnh Thanh Phong	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	04/06/2015	00440/14V94
8257	V94-08673			Nguyễn Văn Khen	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	02/06/2014	02/06/2015	00441/14V94
8258	V94-08674			Nguyễn Văn Quyền	Xã Phước Long, Huyện Phước Long	02/06/2014	02/06/2015	00442/14V94
8259	V94-08677	BL-9114		Lý Văn Nghê	Định Thành A, Huyện Đông Hải	08/06/2015	08/06/2016	01065/15S69
8260	V94-08678	BL-9112		Dương Văn Trường	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	25/05/2015	09/06/2016	00376/15V94
8261	V94-08679			Trần Văn Sơn	Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	16/06/2014	16/06/2015	00479/14V94
8262	V94-08681			Trần Minh Hậu	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	25/06/2014	25/06/2015	00515/14V94
8263	V94-08682			Lâm Thị Hồng Mạnh	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/06/2014	26/06/2015	00521/14V94
8264	V94-08685			Nguyễn Văn Liệt	Lộc Ninh, Huyện Hồng Dân	30/06/2014	30/06/2015	00533/14V94
8265	V94-08686			Nguyễn út Ngon	Định Thành A, Huyện Đông Hải	03/07/2014	03/07/2015	00541/14V94
8266	V94-08689			Triệu Suông	Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	24/07/2014	24/07/2015	00597/14V94
8267	V94-08692			Trương Văn Thế	An Phúc, Huyện Đông Hải	29/07/2014	29/07/2015	00616/14V94
8268	V94-08693			Nguyễn Văn Hận	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	06/08/2014	06/08/2015	00629/14V94
8269	V94-08697			Hồ Minh Thống	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	25/08/2014	25/02/2015	00679/14V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8270	V94-08700		Ghe Tam Bản	Trần Văn Hậu	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	18/09/2014	18/09/2015	00734/14V94
8271	V94-08711			Đỗ Thái Hoài	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/11/2014	03/11/2015	00832/14V94
8272	V94-08712			Lê Văn Dũng	Xã Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	03/11/2014	03/05/2015	00831/14V94
8273	V94-08720			Hồng Quốc Vững	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	05/12/2014	05/12/2015	00908/14V94
8274	V94-08722	BL- 2740		Trần Phi Nhanh	Phong Thạnh Đông A, Thị xã Giá Rai	02/06/2015	07/12/2015	00425/15V94
8275	V94-08726			Cao Trung Liệt	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	12/12/2014	12/12/2015	00933/14V94
8276	V94-08732			Trần Tấn Phong	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	25/12/2014	25/12/2015	00982/14V94
8277	V94-08733			Hà Thanh Vân	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	26/12/2014	26/12/2015	00988/14V94
8278	V94-08734			Hà Thanh Vân	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	26/12/2014	26/12/2015	00989/14V94
8279	V94-08735			Hà Thanh Vân	Phường 1, Thành phố Bạc Liêu	26/12/2014	26/12/2015	00990/14V94
8280	V94-08736	BL-1480		Huỳnh Văn Thống	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	29/12/2014	20/12/2015	00995/14V94
8281	V94-08737		Phà Khách	Võ Chí Thanh	Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	29/12/2014	29/06/2015	00997/14V94
8282	V94-08742	BL-1630	BL-1630	Trương Văn Búng	Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	05/01/2015	04/11/2015	00011/15V94
8283	V94-08743	BL-1481		Huỳnh Văn Toàn	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	05/01/2015	22/12/2015	00013/15V94
8284	V94-08744	BL- 1000		Tăng Quốc Việt	Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/01/2015	05/01/2016	00020/15V94
8285	V94-08745			Lý Văn Mạnh	Xã Phong Thạnh Đông, Thị xã Giá Rai	08/01/2015	08/01/2016	00022/15V94
8286	V94-08746	BL-9161		Trần Văn Hiền	An Phúc, Huyện Đông Hải	23/11/2015	12/01/2016	00839/15V94
8287	V94-08755	BL- 0832		Diệp Thị Tiến	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	23/01/2015	02/12/2015	00062/15V94
8288	V94-08759			Đào Thị Hà	Xã Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	02/02/2016	27/07/2016	00097/16V94
8289	V94-08760	BL-2271		Trần Văn Sơn	Phường 3, Thành phố Bạc Liêu	29/01/2015	15/02/2016	00070/15V94
8290	V94-08763			Trương Hoàng Thắng	Xã Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	04/02/2015	04/02/2016	00088/15V94
8291	V94-08772	BL- 1343		Lê Văn Dũng	Hưng Phú, Huyện Phước Long	04/03/2015	18/02/2016	00153/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8292	V94-08778	BL- 1353		Lương Văn Nhịn	Châu Thới, Huyện Vĩnh Lợi	09/03/2015	31/01/2016	00170/15V94
8293	V94-08779	BL- 1564		Lê Văn Anh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	09/03/2015	31/01/2016	00171/15V94
8294	V94-08785	BL-1337		Võ Văn út	Long Điền, Huyện Đông Hải	16/03/2015	09/11/2015	00198/15V94
8295	V94-08790	BL- 1395		Phạm Văn Rát	Hưng Phú, Huyện Phước Long	01/09/2015	06/06/2016	00644/15V94
8296	V94-08793			Trần Khải Hoàng	Vĩnh Phú Tây, Huyện Phước Long	03/04/2015	03/10/2015	00239/15V94
8297	V94-08797	BL-1548		Nguyễn Văn Phó	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	15/04/2015	15/04/2016	00269/15V94
8298	V94-08798			Trần Thanh Khiêm	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	15/04/2015	15/04/2016	00271/15V94
8299	V94-08803	BL-2956		Trần Quốc Khải	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	17/11/2015	31/01/2016	00825/15V94
8300	V94-08806			Sơn Hải Hoàng Anh	Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	12/05/2015	13/11/2015	00287/15V94
8301	V94-08808			Hùynh Xà Lậy	Hưng Hội, Huyện Vĩnh Lợi	12/05/2015	13/11/2015	00311/15V94
8302	V94-08809	BL-2279		Bùi Văn Ca	Tân Thạnh, Thị xã Giá Rai	14/05/2015	18/10/2015	00316/15V94
8303	V94-08810	BL-1948		Lương Văn Diễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	14/05/2015	01/01/2016	00320/15V94
8304	V94-08811	BL-1958		Lương Văn Diễn	Phong Thạnh Tây B, Huyện Phước Long	14/05/2015	01/01/2016	00321/15V94
8305	V94-08817	BL- 2957		Nguyễn Tấn Phùng	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	18/05/2015	10/04/2016	00339/15V94
8306	V94-08820	BL- 1867		Nguyễn Văn Huấn	TT Phước Long, Huyện Phước Long	18/05/2015	24/04/2016	00332/15V94
8307	V94-08821	BL- 1832		Lê Thanh Hải	Xã Hưng Phú, Huyện Phước Long	19/05/2015	18/01/2016	00354/15V94
8308	V94-08822	BL-1489		Phan Văn út	Thị trấn Phước Long, Huyện Phước Long	20/05/2015	27/12/2015	00360/15V94
8309	V94-08823	BL-3096		Phạm Hoàng Khởi	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	20/05/2015	20/11/2015	00361/15V94
8310	V94-08827			Phan Văn Đạt	Xã Vĩnh Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	25/05/2015	25/05/2016	00377/15V94
8311	V94-08832	BL-2987		Nguyễn Văn Phương	TT Phước Long, Huyện Phước Long	26/05/2015	24/04/2016	00383/15V94
8312	V94-08834	BL 1717	BL 1717	Đinh Văn Trí	Long Thạnh, Huyện Vĩnh Lợi	01/06/2015	24/04/2016	00408/15V94
8313	V94-08839			Tô Tấn Thuận	Phong Thạnh Tây, Thị xã Giá Rai	02/06/2015	02/06/2016	00421/15V94

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
8314	V94-08840	BL-0580		Nguyễn Văn Năm	Long Điền Đông A, Huyện Đông Hải	08/06/2015	28/03/2016	00429/15V94
8315	V94-08845			Trần Tấn Phong	Xã Ninh Quới A, Huyện Hồng Dân	01/07/2015	01/07/2016	00489/15V94
8316	V94-08848			Lương Văn Bảnh	Xã Long Điền Đông, Huyện Đông Hải	07/07/2015	07/07/2016	00513/15V94
8317	V94-08850			Bùi Thành Đông	Xã Minh Diệu, Huyện Hoà Bình	15/07/2015	15/07/2016	00528/15V94
8318	V94-08854			Trần Thị Ngọc Diệp	Xã Vĩnh Mỹ B, Huyện Hoà Bình	23/07/2015	23/07/2016	00543/15V94
8319	V94-08856			Khuu Văn Chon	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	28/07/2015	28/07/2016	00555/15V94
8320	V94-08857			Nguyễn Văn Hồn	Xã Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	28/07/2015	28/07/2016	00554/15V94
8321	V94-08865			Nguyễn Văn Sĩ	Xã Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	12/08/2015	12/08/2016	00583/15V94
8322	V94-08866	BL- 9213		Phùng Văn Đen	Xã An Phúc, Huyện Đông Hải	12/05/2016	14/08/2016	00326/16V94
8323	V94-08870	BL-0662		Nguyễn Văn Thêm	An Trạch, Huyện Đông Hải	25/08/2015	25/08/2016	00620/15V94
8324	V94-08873		Ghe Tam Bản	Trần Văn Linh	Hưng Phú, Huyện Phước Long	27/08/2015	27/08/2016	00618/15V94
8325	V94-08875	BL - 1652		Nguyễn Văn LiL	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	28/08/2015	28/07/2016	00635/15V94
8326	V94-08879	BL-0705	BL-0705	Phạm Thái Phụng	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	04/09/2015	24/04/2016	00653/15V94
8327	V94-08892			Lê Văn Thiện	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	08/10/2015	08/04/2016	00723/15V94
8328	V94-08919	BL-3002		Bùi Thành Công	Tân Phong, Thị xã Giá Rai	30/12/2015	06/08/2016	00943/15V94

(Tính đến ngày 31 tháng 08 năm 2016)

Tỉnh thành: Bạc Liêu (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V94-00020	BL-01709	BL-01709	Nguyễn Văn Sang	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	04/08/2011	04/08/2012	00991/11V94
2	V94-00027	BL-0169		Trần Thanh Phong	Xã Ninh Quối, Huyện Hồng Dân	16/08/2010	16/08/2011	01012/10S95
3	V94-00096	BL-0030	BL-0030	Nguyễn Tấn Mừng	An Phúc, Huyện Đông Hải	05/12/2008	11/06/2009	05793/08V94
4	V94-00126	BL- 0148	Phước Lợi	Nguyễn Thị Năm	Ninh Thạnh Lợi, Huyện Hồng Dân	14/12/2012	14/12/2013	05397/12V68
5	V94-00128	BL-0148	BL- 0148	Nguyễn Thị Năm	Ninh Thạnh Lợi, Thành phố Bạc Liêu	14/12/2010	14/06/2011	14757/10V68
6	V94-00248	BL 0342	Hải Minh 2	Lê Huỳnh Thủ	Vĩnh Lộc, Huyện Hồng Dân	07/12/2011	07/12/2012	00640/11V69
7	V94-00334	BL-0683	BL 0683	Lê Thị Trang	Xã Vĩnh Bình, Huyện Vĩnh Lợi	03/08/2009	03/02/2010	02294/09V94
8	V94-00365	BL-0710	Mĩnh Hải	Lâm Văn Chiến	TT Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/01/2009	07/07/2009	00281/09V94
9	V94-00370	BL-0654	Phước Lợi 2	Trần Phước Sanh	Phước Long, Huyện Phước Long	24/12/2008	24/06/2009	13298/08V68
10	V94-00430	BL 0566	BL 0566	Hồ Thành	Long Điền Tây, Huyện Đông Hải	30/12/2008	30/06/2009	06018/08V94
11	V94-00469	BL 0374	BL 0374	Bùi Thị Sang	Vĩnh Thanh, Huyện Phước Long	17/01/2011	17/01/2012	00190/11V94
12	V94-00598	BL 0387	Trung Tính	Trần Trung Tính	Phong Thạnh A, Thị xã Giá Rai	03/09/2013	27/08/2014	00684/13V94
13	V94-00613	BL-1043	BL-1043	Trần Tấn Lợi	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00728/08V94
14	V94-00707	BL 1258	BL 1258	Nguyễn Thị Lệ	Phường 5, Thành phố Bạc Liêu	30/06/2009	30/12/2009	02073/09V94
15	V94-00725	BL 1285	BL 1285	Trần Quốc Khanh	TT Hoà Bình, Huyện Hoà Bình	25/07/2008	25/01/2009	02582/08V94
16	V94-00839	BL-0836	Hải Đăng	La Hiếu Kỳ	Ninh Hòa, Huyện Hồng Dân	21/02/2011	21/02/2012	00186/11S95
17	V94-00840	BL-0378	Thái Sơn	Trần Minh Liệt	Thị Trấn Phước Long, Huyện Phước Long	30/08/2013	23/06/2014	00680/13V94
18	V94-00870	BL 0379	BL 0379	Sa Minh Tâm	TT Phước long, Huyện Phước Long	02/01/2013	30/09/2013	00006/13V94
19	V94-00901	BL-0394	Thanh Cần	Lê Hoàng Khải	Vĩnh Phú Đông, Huyện Phước Long	20/07/2010	20/01/2011	00906/10S95

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	V94-00922	BL-0962	DUY THỊNH	La Trường ấn	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	02/07/2009	02/07/2010	02087/09V94
21	V94-00946	BL-0422	Hung Long	Hồ Văn Điều	TT Giá Rai, Thị xã Giá Rai	20/02/2009	20/08/2009	00592/09V94
22	V94-00963	BL 3368	BL 3368	La Quang Khánh	Ninh Hoà, Huyện Hồng Dân	03/07/2009	02/12/2009	02097/09V94
23	V94-01163	BL-0699	KIỀU LỘC 3	Võ Văn Đĩnh	Xã Vĩnh Mỹ A, Huyện Hoà Bình	27/08/2015	12/08/2016	00615/15V94
24	V94-01202	BL-2222	PHƯỚC HẬU	Nguyễn Thị Sáu	Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi	05/03/2010	05/03/2011	00307/10V94
25	V94-01286	BL 1449	Ngọc Thủy	Trần Quốc Nam	Hộ Phòng, Thị xã Giá Rai	07/04/2009	07/10/2009	01283/09V94
26	V94-01341	BL-0155	Võ Khách	Võ Thị Liên	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	28/04/2008	28/10/2008	00730/08V94
27	V94-01367	BL-0119		HTX Dịch vụ Vận tải thủy Bộ Ngan Dừa	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/04/2011	29/03/2012	00657/11V94
28	V94-01369	BL-0118	BL-0118	HTX Dịch Vụ Vận Tải Thủy Bộ ngan Dừa	TT Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân	19/04/2011	29/03/2012	00658/11V94
29	V94-01410	BL-0817	BL-0817	Nguyễn Nam Hà	Vĩnh Hậu, Huyện Hoà Bình	21/01/2008	21/07/2008	00189/08V94
30	V94-01413	BL-3799		Nguyễn Văn Thọ	Ninh Quới, Huyện Hồng Dân	11/07/2011	10/05/2012	00926/11V94
31	V94-01586	BL-01253	Chí Linh	Phạm Văn Hoàng	ấp 6- Xã Phong Thạnh Tây, Huyện Phước Long	07/02/2013	27/12/2013	00051/13V69
32	V94-01673	BL- 2263		Dương Văn Chia	Phường 8, Thành phố Bạc Liêu	16/01/2009	16/07/2009	00386/09V94
33	V94-02020	BL-		Lê Văn Cộp	Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Hồng Dân	22/08/2011	22/08/2012	01056/11V94
34	V94-02026	BL-8449	Ca-nô gia dụng	Phạm Văn Dũng	Phường 7, Thành phố Bạc Liêu	29/10/2012	05/10/2013	01023/12V94